

GIẢI CHI TIẾT ETS 2024

READING

RC



GIỚI THIỆU

Bộ sách này được biên soạn bởi đội ngũ giảng viên tại trung tâm Anhle English.
Hi vọng quyển sách này sẽ là bộ tài liệu hữu ích cho các bạn trên chặng đường chinh phục bài thi.

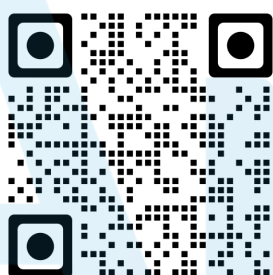
Nếu có thắc mắc các bạn có thể liên hệ Website: www.anhleonline.com

Ngoài ra, các bạn có thể tham gia Group TOEIC SHARING trên facebook để tham gia cộng đồng hỗ trợ luyện thi Toeic lớn nhất Việt Nam: www.facebook.com/groups/toeiccunghoc990

Group hỗ trợ luyện thi IELTS: www.facebook.com/groups/ieltssharing

Group luyện Tiếng Anh giao tiếp: www.facebook.com/AnhleTalkgiaotiep

Scan mã QR bên dưới để
truy cập Website Anhle

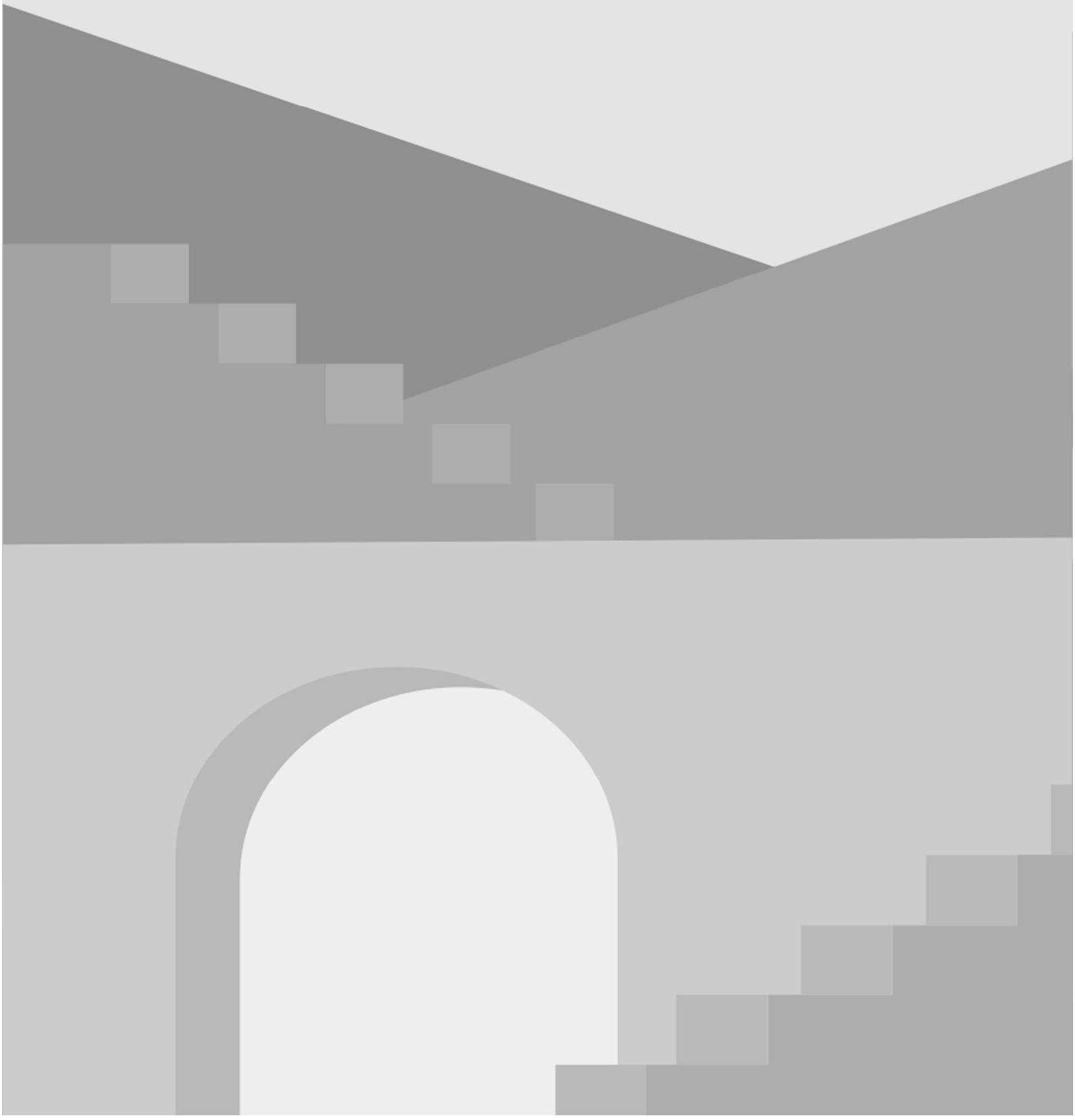


Anhle

Anhle English

ENGLISH

TEST 01



PART 5

101. Former Sendai Company CEO Ken Nakata spoke about ----- career experiences. (A) he (B) his (C) him (D) himself	Cựu Giám đốc điều hành Công ty Sendai Ken Nakata nói về kinh nghiệm nghề nghiệp của mình.
➤ Chọn (B) vì sau khoảng trống có cụm danh từ → cần điền tính từ sở hữu ➤ Loại trừ: (A) chủ ngữ (C) tân ngữ (D) đại từ phản thân	
102. Passengers who will be taking a ----- domestic flight should go to Terminal A. (A) connectivity (B) connects (C) connect (D) connecting	Hành khách đi chuyến bay nối chuyến nội địa nên đến Nhà ga A.
➤ Chọn (D) là một tính từ để bổ nghĩa cho danh từ flight (connecting flight: chuyến bay nối chuyến) ➤ Loại trừ: (A) NOUN (B) Vs (C) V0	
103. Fresh and ----- apple-cider donuts are available at Oakcrest Orchard's retail shop for £6 per dozen. (A) eaten (B) open (C) tasty (D) free	Bánh rán táo tươi ngon có bán tại cửa hàng bán lẻ của Oakcrest Orchard với giá £6 một chiếc.
➤ Chọn (C) nghĩa là ngon ➤ Loại trừ: (A) được ăn (B) mở (D) miễn phí	
104. Zahn Flooring has the widest selection of ----- in the United Kingdom. (A) paints (B) tiles (C) furniture (D) curtains	Zahn Flooring có nhiều lựa chọn về gạch lát nhất tại United Kingdom.
➤ Chọn (B) nghĩa là gạch lát ➤ Loại trừ: (A) sơn (C) nội thất (D) rèm cửa	
105. One responsibility of the IT department is to ensure that the company is using ---- software. (A) update (B) updating (C) updates (D) updated	Một trách nhiệm của bộ phận IT là đảm bảo rằng công ty đang sử dụng phần mềm được cập nhật.
➤ Chọn (D) là tính từ để bổ nghĩa cho danh từ phía sau (software), xét nghĩa chọn updated: được cập nhật ➤ Loại trừ: (A) V0 (B) Ving/ADJ (cập nhật) (C) Vs	

106. It is wise to check a company's dress code - ----- visiting its head office. (A) so (B) how (C) like (D) before	Sẽ là điều khôn ngoan nếu bạn kiểm tra quy định về trang phục của công ty trước khi đến thăm trụ sở chính.
➤ Chọn (D) nghĩa là trước ➤ Loại trừ: (A) vì vậy (B) như thế nào (C) thích	
107. Wexler Store's management team expects that employees will ----- support any new hires. (A) enthusiastically (B) enthusiasm (C) enthusiastic (D) enthused	Đội ngũ quản lý của Wexler Store kỳ vọng nhân viên sẽ nhiệt tình hỗ trợ bất kỳ nhân viên mới nào.
➤ Chọn (A) là trạng từ để bổ nghĩa cho động từ phía sau (support) ➤ Loại trừ: (B) NOUN (C) ADJ (D) Ved	
108. Wheel alignments and brake system ----- are part of our vehicle service plan. (A) inspects (B) inspector (C) inspected (D) inspections	Việc căn chỉnh bánh xe và kiểm tra hệ thống phanh là một phần trong kế hoạch bảo dưỡng xe của chúng tôi.
➤ Chọn (D) là danh từ để kết hợp với danh từ phía trước tạo thành cụm danh từ. Xét động từ theo sau (are) chia theo chủ ngữ số nhiều → chọn danh từ số nhiều inspections (việc kiểm tra) ➤ Loại trừ: (A) Vs (B) NOUN (số ít, inspector: người thanh tra). (C) Ved	
109. Registration for the Marketing Coalition Conference is now open ----- September 30. (A) until (B) into (C) yet (D) while	Đăng ký tham dự Hội nghị Marketing Coalition hiện đã mở cho đến ngày 30/9.
➤ Chọn (A) nghĩa là cho đến khi ➤ Loại trừ: (B) vào trong (C) chưa (D) trong khi	
110. Growth in the home entertainment industry has been ----- this quarter. (A) separate (B) limited (C) willing (D) assorted	Sự tăng trưởng trong ngành giải trí gia đình đã bị hạn chế trong quý này.
➤ Chọn (B) nghĩa là bị hạn chế ➤ Loại trừ: (A) tách biệt (C) sẵn lòng (D) đủ loại	

111. Hawson Furniture will be making ----- on the east side of town on Thursday. (A) deliveries (B) delivered (C) deliver (D) deliverable	Hawson Furniture sẽ giao hàng ở phía đông thị trấn vào thứ 5.
➤ Chọn (A) là danh từ làm tân ngữ cho động từ đứng trước. Ngoài ra ta có cụm <i>make delivery</i>: giao hàng ➤ Loại trừ: (B) Ved (C) V0 (D) ADJ	
112. The Marlton City Council does not have the authority to ----- parking on city streets. (A) drive (B) prohibit (C) bother (D) travel	Hội đồng thành phố Marlton không có thẩm quyền cấm đỗ xe trên đường phố.
➤ Chọn (B) nghĩa là cấm ➤ Loại trừ: (A) lái xe (C) quấy rầy (D) du lịch	
113. Project Earth Group is ----- for ways to reduce transport-related greenhouse gas emissions. (A) looking (B) seeing (C) driving (D) leaning	Project Earth Group đang tìm cách giảm lượng khí thải nhà kính liên quan đến giao thông vận tải.
➤ Chọn (A) theo cụm <i>look for</i>: tìm kiếm ➤ Loại trừ: (B) nhìn thấy (C) lái xe (D) dựa	
114. Our skilled tailors are happy to design a custom-made suit that fits your style and budget -----. (A) perfect (B) perfects (C) perfectly (D) perfection	Các thợ may lành nghề của chúng tôi rất vui khi thiết kế một bộ đồ được đặt làm riêng phù hợp với phong cách và ngân sách của bạn một cách hoàn hảo.
➤ Chọn (C) là trạng từ để bổ nghĩa cho động từ (fits) đứng trước ➤ Loại trừ: (A) ADJ/Vs (B) Vs (D) NOUN	
115. Project manager Hannah Chung has proved to be very --- with completing company projects. (A) helpfulness (B) help (C) helpfully (D) helpful	Giám đốc dự án Hannah Chung đã tỏ ra rất hữu ích trong việc hoàn thành các dự án của công ty.
➤ Chọn (D) là tính từ do có động từ to be ở phía trước ➤ Loại trừ: (A) NOUN (B) V0 (C) ADV	

116. Lehua Vacation Club members will receive double points ----- the month of August at participating hotels. (A) onto (B) above (C) during (D) between	Thành viên Lehua Vacation Club sẽ nhận được gấp đôi số điểm trong tháng 8 tại các khách sạn tham gia.
➤ Chọn (C) nghĩa là trong lúc ➤ Loại trừ: (A) lên trên (B) trên (D) giữa	
117. The costumes were not received ----- enough to be used in the first dress rehearsal. (A) far (B) very (C) almost (D) soon	Các bộ trang phục không được nhận sớm để sử dụng trong buổi thử trang phục đầu tiên.
➤ Chọn (D) nghĩa là sớm ➤ Loại trừ: (A) xa (B) rất (C) gần như	
118. As a former publicist for several renowned orchestras, Mr. Wu would excel in the role of event ---. (A) organized (B) organizer (C) organizes (D) organizational	Là cựu nhà quảng cáo của một số dàn nhạc nổi tiếng, ông Wu sẽ xuất sắc trong vai trò người tổ chức sự kiện.
➤ Chọn (B) là danh từ để kết hợp với danh từ phía trước tạo thành cụm danh từ event organizer: người tổ chức sự kiện ➤ Loại trừ: (A) Ved (C) Vs (D) ADJ	
119. The northbound lane on Davis Street will be ----- closed because of the city's bridge reinforcement project. (A) temporarily (B) competitively (C) recently (D) collectively	Làn đường hướng bắc trên Davis Street sẽ tạm thời bị đóng cửa vì dự án gia cố cầu của thành phố.
➤ Chọn (A) nghĩa là tạm thời ➤ Loại trừ: (B) cạnh tranh (C) gần đây (D) tập thể	
120. Airline representatives must handle a wide range of passenger issues, ----- missed connections to lost luggage. (A) from (B) under (C) on (D) against	Đại diện hãng hàng không phải giải quyết nhiều vấn đề khác nhau của hành khách, từ lỡ nối chuyến đến thất lạc hành lý.
➤ Chọn (A) nghĩa là từ, theo cụm <i>from A to B</i>: từ A tới B ➤ Loại trừ: (B) dưới (C) trên (D) chống lại	

121. The meeting notes were ----- deleted, but Mr. Hahm was able to recreate them from memory. (A) accident (B) accidental (C) accidents (D) accidentally	Các ghi chú cuộc họp vô tình bị xóa nhưng ông Hahm đã có thể tạo lại chúng từ bộ nhớ.
➤ Chọn (D) là trạng từ để bổ nghĩa cho động từ phía sau (deleted) ➤ Loại trừ: (A) NOUN (B) ADJ (C) NOUNs	
122. The current issue of Farming Scene magazine predicts that the price of corn will rise 5 percent over the ----- year. (A) next (B) with (C) which (D) now	Tạp chí Farming Scene số hiện tại dự đoán giá ngô sẽ tăng 5% trong năm tới.
➤ Chọn (A) nghĩa là tiếp theo ➤ Loại trừ: (B) với (C) cái nào (D) bây giờ	
123. Anyone who still ----- to take the fire safety training should do so before the end of the month. (A) needing (B) needs (C) has needed (D) were needing	Bất cứ ai vẫn cần tham gia khóa huấn luyện an toàn phòng cháy chữa cháy nên thực hiện trước cuối tháng.
➤ Chọn (B) vì động từ cần điền cần chia theo anyone phía trước → cần động từ chia theo số ít. Xét ngữ cảnh dùng thì hiện tại đơn. ➤ Loại trừ: (A) Ving (C) has Ved (thì HTHT) (D) be Ving (thì QKHT)	
124. Emerging technologies have ----- begun to transform the shipping industry in ways that were once unimaginable. (A) already (B) exactly (C) hardly (D) closely	Các công nghệ mới nổi đã bắt đầu biến đổi ngành vận tải biển theo những cách mà trước đây không thể tưởng tượng được.
➤ Chọn (A) nghĩa là đã, rồi ➤ Loại trừ: (B) chính xác (C) hầu như không (D) tỉ mỉ	
125. The company handbook outlines the high --- that employees are expected to meet every day. (A) experts (B) accounts (C) recommendations (D) standards	Sổ tay công ty nêu ra những tiêu chuẩn cao mà nhân viên phải đáp ứng hàng ngày.
➤ Chọn (D) nghĩa là tiêu chuẩn ➤ Loại trừ: (A) chuyên gia (B) tài khoản (C) sự giới thiệu	

126. Because ----- of the board members have scheduling conflicts, the board meeting will be moved to a date when all can attend. (A) any (B) everybody (C) those (D) some	Vì một số thành viên hội đồng quản trị có xung đột về lịch trình nên cuộc họp hội đồng quản trị sẽ được dời sang ngày mà tất cả đều có thể tham dự.
➤ Chọn (D) do động từ have phía sau đang chia theo chủ ngữ số nhiều, nên chọn (D) theo cụm <i>some of + danh từ số nhiều</i>: những ... ➤ Loại trừ: (A) bất cứ ai (động từ theo sau chia số ít) (B) mọi người (không đi với of) (C) những	
127. The project ----- the collaboration of several teams across the company. (A) passed (B) decided (C) required (D) performed	Dự án yêu cầu sự hợp tác của một số nhóm trong công ty.
➤ Chọn (C) có nghĩa là yêu cầu ➤ Loại trừ: (A) vượt qua (B) quyết định (D) biểu diễn	
128. We cannot send the store's coupon booklet to the printers until it ----- by Ms. Jeon. (A) is approving (B) approves (C) has been approved (D) will be approved	Chúng tôi không thể gửi tập phiếu giảm giá của cửa hàng đến nhà in cho đến khi nó được cô Jeon chấp thuận.
➤ Chọn (C) do về nghĩa khoảng trống cần điền một động từ ở thể bị động. Câu có mệnh đề chính đang dùng với modal verb → mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian (until ... Ms. Jeon) sẽ được chia ở thì hiện tại đơn hoặc hiện tại hoàn thành. ➤ Loại trừ: (A) be V-ing (chủ động) (B) Vs (chủ động) (D) will be Ved (bị động)	
129. ----- the closure of Verdigold Transport Services, we are looking for a new shipping company. (A) In spite of (B) Just as (C) In light of (D) According to	Bởi vì Verdigold Transport Services đóng cửa, chúng tôi đang tìm kiếm một công ty vận chuyển mới.
➤ Chọn (C) có nghĩa là bởi vì ➤ Loại trừ: (A) mặc dù (B) ngay khi (D) theo như	
130. The ----- information provided by Uniss Bank's brochure helps applicants understand the terms of their loans. (A) arbitrary (B) supplemental (C) superfluous (D) potential	Thông tin bổ sung được cung cấp bởi tài liệu quảng cáo của Uniss Bank giúp người nộp đơn hiểu các điều khoản khoản vay của họ.
➤ Chọn (B) có nghĩa là bổ sung ➤ Loại trừ: (A) tùy hứng (C) không cần thiết (D) tiềm năng	

PART 6

Questions 131-134 refer to the following announcement

Come to the Maxley Heights Center for Horticulture and learn how to create a beautiful, eco-friendly garden for your home or business. - ---131---. We will teach you how to plant a rain garden, which is simply a shallow sunken garden ---132--- a special soil mix to filter pollutants from rainwater flowing from nearby roads and rooftops. These gardens can be landscaped with native plants and flowers. ---133---, rain gardens are always beneficial to the local environment. Among other things, ---134--- improve drainage and protect rivers and streams. To register, visit www.maxley-horticulture.org.	Hãy đến Maxley Heights Center và tìm hiểu cách tạo ra một khu vườn xinh đẹp, thân thiện với môi trường cho ngôi nhà hoặc doanh nghiệp của bạn. Thứ 7 vào lúc 4 giờ chiều, chúng tôi sẽ tổ chức một buổi hội thảo miễn phí cho cộng đồng. Chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn cách trồng một khu vườn mưa, đơn giản là một khu vườn trồng nông sử dụng hỗn hợp đất đặc biệt để lọc các chất ô nhiễm từ nước mưa chảy từ những con đường và mái nhà gần đó. Những khu vườn này có thể được tạo cảnh quan bằng các loại cây và hoa bản địa. Trên hết, vườn mưa luôn có lợi cho môi trường địa phương. Ngoài ra, chúng còn cải thiện hệ thống thoát nước và bảo vệ sông suối. Để đăng ký, hãy truy cập www.maxley-horticulture.org.
131. (A) Children of all ages will enjoy the new exhibits. (B) Learn about rainfall patterns across the region. (C) Build a set of simple patio furniture with easy-to-acquire materials. (D) Next Saturday at 4 p.m., we are hosting a free workshop for the public. 132. (A) to use (B) used to (C) by using (D) that uses 133. (A) Best of all (B) For example (C) In any event (D) As a matter of fact 134. (A) we (B) they (C) both (D) yours	➤ Chọn (D) Chúng tôi sẽ tổ chức một buổi hội thảo miễn phí cho cộng đồng vào thứ 7 lúc 4 giờ chiều. Vì phía trước có đề cập về việc đến và tìm hiểu về cách tạo ra một khu vườn đẹp, và cuối đoạn có nói về việc đăng ký (hội thảo). ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Trẻ em ở mọi lứa tuổi sẽ thích các triển lãm mới. (B) Tìm hiểu về lượng mưa trên toàn khu vực. (C) Làm một bộ bàn ghế sân hiên đơn giản bằng những vật liệu dễ kiếm. ➤ Chọn (D) do cần dùng đại từ quan hệ (that) thay thế cho danh từ garden, và chia động từ uses theo danh từ garden (NOUN số ít) ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) to-V (B) used to = đã từng (C) by Ving ➤ Chọn (A) có nghĩa là hơn hết ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) ví dụ là (C) trong bất kỳ trường hợp nào (D) sự thật là ➤ Chọn (B) do khoảng trống cần điền một chủ ngữ, xét về nghĩa dùng they (chúng) để thay cho danh từ gardens. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) chúng ta (C) cả hai (D) cái của bạn

Questions 135-138 refer to the following letter

31 July Akwasi Dombo Fourth Avenue GA 105 Accra, Ghana Dear Mr. Dombo, Thank you for your ---135--- support in helping me to plan the opening gala for Tokyo's fashion week. The event was a huge success, and I was honored to work with you. I know that our attendees follow your work closely, and they loved the designs you contributed for this event. Your designs received a lot of ---136--- on social media. Shows like this will keep Tokyo on the map as a premier fashion centre. ---137---. I realize that the multiple delays made the planning no easy task. The auction ---138--- our Young Designers Award program is coming up soon and I look forward to working with you on that as well. Sincerely, Asahi Ishioka Director, Japanese Guild of Fashion Designers	31 tháng 7 Akwasi Dombo Fourth Avenue GA 105 Accra, Ghana Thưa ông Dombo, Cảm ơn sự hỗ trợ tuyệt vời của bạn trong việc giúp tôi lên kế hoạch cho buổi dạ tiệc khai mạc tuần lễ thời trang Tokyo. Sự kiện đã thành công rực rỡ và tôi rất vinh dự được làm việc với bạn. Tôi biết rằng những người tham dự của chúng tôi theo dõi chặt chẽ công việc của bạn và họ yêu thích những thiết kế mà bạn đóng góp cho sự kiện này. Thiết kế của bạn đã nhận được rất nhiều sự chú ý trên mạng xã hội. Những chương trình như thế này sẽ giữ Tokyo trên bản đồ như một trung tâm thời trang hàng đầu. Cảm ơn bạn cũng vì sự linh hoạt của bạn trong việc lên kế hoạch cho sự kiện. Tôi nhận ra rằng sự chậm trễ nhiều lần khiến việc lập kế hoạch không hề dễ dàng. Cuộc đấu giá nhằm mang lại lợi ích cho chương trình Giải thưởng Nhà thiết kế Trẻ của chúng tôi sắp diễn ra và tôi cũng mong được hợp tác với bạn về chương trình này. Trân trọng, Asahi Ishioka Giám đốc Japanese Guild of Fashion Designers
135. (A) amazed (B) amazement (C) amazing (D) amazingly 136. (A) attention (B) proposals (C) innovation (D) criticism 137. (A) Several other events have gone surprisingly well. (B) Thank you also for your flexibility in planning the event. (C) Please stop by our office the next time you are in the city. (D) Tokyo is a top tourism destination for many reasons.	➤ Chọn (C) do khoảng trống nằm giữa tính từ sở hữu (your) và danh từ (support) → cần điền tính từ để bổ nghĩa cho danh từ phía sau. Xét nghĩ chọn (C) amazing: tuyệt vời ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) ADJ (bị ngạc nhiên) (B) NOUN (D) ADV ----- ➤ Chọn (A) có nghĩa là sự chú ý ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) đề xuất (C) sự đổi mới (D) sự chỉ trích ----- ➤ Chọn (B) Cảm ơn bạn cũng vì sự linh hoạt của bạn trong việc lên kế hoạch cho sự kiện. Do phía sau có nhắc về việc chậm trễ nhiều lần làm cho việc lên kế hoạch không dễ dàng. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Một vài sự kiện khác đã diễn ra tốt bất ngờ. (C) Hãy ghé qua văn phòng của chúng tôi lần tới bạn đến thành phố. (D) Tokyo là điểm du lịch hàng đầu vì nhiều lý do.

138.

(A) will benefit

(B) to benefit

(C) has benefited

(D) benefits

-
- Chọn (B) là to-V để chỉ mục đích của danh từ phía trước (the auction)
 - Loại trừ: (A) will V0
(C) has Ved
(D) Vs

Anhle
ENGLISH

Questions 139-142 refer to the following e-mail

From: Patron Services <patronservices@menachinlibrary.org> To: Edgar Hughes <hughese98@villachesta.com> Subject: Card expiration date approaching Date: December 3 Dear Mr. Hughes, Please be advised that your Mena Chin Library card will expire one month from today. ---139--- must be renewed if you intend to keep your membership for the coming year. ---140---. This can be done at the information desk at any branch location. ---141--- you decide to close your account, no action is necessary. Failure to complete your renewal by the ---142--- date will result in the expiration of your library privileges. If you have any questions about this notice, or about general library services, you may reply directly to this e-mail. Sincerely, Patron Services	Từ: Patron Services <patronservices@menachinlibrary.org> Tới: Edgar Hughes <hughese98 @villachesta.com> Chủ đề: Thẻ sắp hết hạn Ngày: 3 tháng 12 Thưa ông Hughes, Xin lưu ý rằng thẻ Thư viện Mena Chin của bạn sẽ hết hạn sau một tháng kể từ hôm nay. Nó phải được gia hạn nếu bạn có ý định duy trì tư cách thành viên của mình trong năm tới. Việc gia hạn phải được hoàn tất ít nhất một tuần trước khi thẻ của bạn hết hạn. Việc này có thể được thực hiện tại bàn thông tin ở bất kỳ địa điểm chi nhánh nào. Nếu bạn quyết định đóng tài khoản của mình thì bạn không cần thực hiện hành động nào. Nếu không hoàn tất việc gia hạn trước ngày được chỉ định sẽ dẫn đến việc hết hạn các đặc quyền thư viện của bạn. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào về thông báo này hoặc về các dịch vụ chung của thư viện, bạn có thể trả lời trực tiếp e-mail này. Trân trọng, Patron Services
139. (A) It (B) You (C) Our (D) Each 140. (A) To sign up for a card, visit your local library branch. (B) For questions about library membership, please visit our Web site. (C) Renewal must be completed at least one week before your card expires. (D) You may opt out of this program at any time.	➤ Chọn (A) có nghĩa là nó, để thay thế cho <i>your Mena Chin Library card</i> trong câu trước ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) bạn (C) của chúng tôi (D) mỗi ----- ➤ Chọn (C) Việc gia hạn phải được hoàn thành ít nhất 1 tuần trước khi thẻ của bạn hết hạn. Do câu trước có đề cập đến việc thẻ thành viên thư viện sắp hết hạn. Và câu sau nhắc về việc gia hạn thẻ có thể được thực hiện tại bàn thông tin tại các chi nhánh thư viện. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Để đăng ký thẻ, hãy đến chi nhánh thư viện địa phương của bạn. (B) Với các câu hỏi về thẻ thành viên thư viện, hãy vào trang Web của chúng tôi. (D) Bạn có thể chọn ra khỏi chương trình này bất cứ lúc nào. -----

141. (A) Also (B) Should (C) Because (D) Although 142. (A) specifically (B) specifics (C) specified (D) specificity	➤ Chọn (B) có nghĩa là nếu ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) cũng (C) bởi vì (D) mặc dù ----- ➤ Chọn (C) do khoảng trống nằm giữa mạo từ (the) và danh từ (date) nên điền tính từ để bổ nghĩa cho danh từ phía sau ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) ADV (B) NOUNs (D) NOUN
---	--

Anhle
ENGLISH

Questions 143-146 refer to the following letter.

April 7 Naomi Burwell 43 Waymire Road South Portland, ME 04109 Dear Ms. Burwell, I am Omar Ridha, the manager of Droplight Studio. ---143---. We offer a full range of photography services for real estate professionals like you. We take pride in composing interior and exterior shots that make a property look its best. Droplight Studio spares no effort in ---144--- superior digital images. ---145---, our professional-grade equipment, lighting, and staging techniques allow us to highlight the best features of a property. And once the photo shoot is over, every image ---146--- expert editing. All these services come standard in every package. Please visit our Web site to view our work as well as our pricing and scheduling information. We are happy to work with you to customize orders. Sincerely, Omar Ridha, Droplight Studio	ngày 7 tháng 4 Naomi Burwell Đường 43 Waymire Nam Portland, ME 04109 Kính gửi bà Burwell, Tôi là Omar Ridha, người quản lý của Droplight Studio. Tôi muốn giới thiệu với bạn về doanh nghiệp của chúng tôi. Chúng tôi cung cấp đầy đủ các dịch vụ chụp ảnh cho các chuyên gia bất động sản như bạn. Chúng tôi tự hào về việc sáng tác những bức ảnh nội thất và ngoại thất giúp tài sản trông đẹp nhất. Droplight Studio không tiếc công sức trong việc tạo ra những hình ảnh kỹ thuật số vượt trội. Thật vậy, kỹ thuật dàn dựng, ánh sáng và thiết bị chụp chuyên nghiệp của chúng tôi cho phép chúng tôi làm nổi bật những đặc điểm tốt nhất của cơ sở kinh doanh. Và sau khi buổi chụp ảnh kết thúc, mọi bức ảnh đều được chỉnh sửa chuyên nghiệp. Tất cả các dịch vụ này đều đạt tiêu chuẩn trong mọi gói. Vui lòng truy cập trang web của chúng tôi để xem công việc cũng như thông tin về giá cả và lịch trình của chúng tôi. Chúng tôi rất vui được làm việc với bạn để tùy chỉnh đơn đặt hàng. Trân trọng, Omar Ridha, Droplight Studio
143. (A) I would like to introduce you to our business. (B) Great photographs can make your property stand out. (C) We are looking forward to your visit. (D) It was the first studio of its kind to open in this area. 144. (A) researching (B) creating (C) purchasing (D) displaying 145. (A) If not (B) By comparison (C) Otherwise (D) Indeed	➤ Chọn (A) Tôi muốn giới thiệu cho bạn về doanh nghiệp của chúng tôi. Do câu sau đưa ra các thông tin về doanh nghiệp này. ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) Các bức ảnh đẹp có thể làm cho bất động sản của bạn nổi bật. (C) Chúng tôi mong đợi bạn đến. (D) Nó là studio đầu tiên kiểu này được mở ở đây. ----- ➤ Chọn (B) có nghĩa là tạo ra ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) nghiên cứu (C) mua (D) trưng bày ----- ➤ Chọn (D) có nghĩa là thật vậy ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) nếu không (B) so sánh (C) nếu không thì

146.

(A) receives

(B) is receiving

(C) had received

(D) had to receive

-
- Chọn (A) do xét ngữ cảnh câu đang nói về một sự thật ở hiện tại nên chia động từ ở thì hiện tại đơn.
 - Loại trừ: (B) be V-ing (hiện tại tiếp diễn)
(C) had Ved (hiện tại hoàn thành)
(D) had to V0 (quá khứ đơn)

Anhle
ENGLISH

PART 7

Questions 147-148 refer to the following Web page.

STOP! PLEASE READ FIRST. Thank you for purchasing this item. ¹⁴⁷<u>As you do the unpacking, please verify that all components are included</u> and place them in a safe area to avoid loss or damage. Assemble the item on a soft surface or on the flattened empty box. Follow the pictures and begin the assembly by placing the main part on its side. ¹⁴⁸<u>Never overtighten any screws or bolts, or you may damage the wood or cushioning.</u> Please visit our Web site to obtain maintenance tips and register your product for warranty coverage: www.indoordelight.com.	DỪNG LẠI! VUI LÒNG ĐỌC TRƯỚC. Cảm ơn bạn đã mua mặt hàng này. Khi bạn mở gói hàng, vui lòng kiểm tra xem tất cả các bộ phận có được bao gồm hay không và đặt chúng ở khu vực an toàn để tránh mất mát hoặc hư hỏng. Lắp ráp sản phẩm trên bề mặt mềm hoặc trên hộp trống đã được làm phẳng. Làm theo hình và bắt đầu lắp ráp bằng cách đặt phần chính nằm nghiêng. Đừng bao giờ siết quá chặt các ốc vít hoặc bu lông, nếu không bạn có thể làm hỏng gỗ hoặc đệm lót. Vui lòng truy cập trang web của chúng tôi để biết các mẹo bảo trì và đăng ký sản phẩm của bạn để được bảo hành: www.indoordelight.com.
147. Where is the information most likely found? (A) On a door (B) On a receipt (C) In a box (D) On a Web site 148. What kind of item is most likely discussed? (A) A desktop computer (B) A piece of furniture (C) A household appliance (D) A power tool	147. Thông tin có khả năng được tìm thấy ở đâu? (A) Trên một cánh cửa (B) Trên biên lai (C) Trong một cái hộp (D) Trên một trang web 148. Món đồ nào có khả năng đang được thảo luận? (A) Một máy tính để bàn (B) Một món đồ nội thất (C) Một thiết bị gia dụng (D) Một dụng cụ điện

Questions 149-150 refer to the following job advertisement.

We are asking all Winnipeg staff to keep a copy of this schedule at their desks as a quick reference tool for scheduling interoffice meetings. ¹⁵⁰**Whenever possible, please schedule these meetings during one of the underlined hours, that is, after 7:00 A.M. but before 11:00 A.M.**

¹⁴⁹ Winnipeg		Toulouse
<u>7:00 A.M.</u>	---	2:00 P.M.
<u>8:00 A.M.</u>	---	3:00 P.M.
<u>9:00 A.M.</u>	---	4:00 P.M.
<u>10:00 A.M.</u>	---	5:00 P.M.
11:00 A.M.	---	6:00 P.M.
12:00 noon	---	7:00 P.M.

Chúng tôi yêu cầu tất cả nhân viên Winnipeg để một bản sao của lịch trình này tại bàn làm việc của họ như một công cụ tham khảo nhanh để lên lịch các cuộc họp giữa các văn phòng. Bất cứ khi nào có thể, vui lòng lên lịch các cuộc họp này vào một trong những giờ được gạch chân, tức là sau 7 giờ sáng, nhưng trước 11 giờ trưa.

Winnipeg		Toulouse
<u>7:00 sáng</u>	---	2:00 chiều
<u>8:00 sáng</u>	---	3:00 chiều
<u>9:00 sáng</u>	---	4:00 chiều
<u>10:00 sáng</u>	---	5:00 chiều
11:00 sáng	---	6:00 chiều
12:00 trưa	---	7:00 tối

149. What is suggested by the schedule?

- (A) A conference has been scheduled.
- (B) A firm has offices in two time zones.**
- (C) Administrative assistants make travel plans.
- (D) Some meeting times have been changed.

150. What is indicated about 11:00 A.M. Winnipeg time?

- (A) It is when the Winnipeg office closes for lunch.
- (B) It is when staff in Toulouse begin their workday.
- (C) It is not a preferred time to schedule a meeting.**
- (D) It has just been added to the schedule.

149. Lịch trình cho biết điều gì?

- (A) Một cuộc hội nghị đã được lên lịch.
- (B) Một công ty có văn phòng ở hai múi giờ.**
- (C) Trợ lý hành chính lập kế hoạch đi lại.
- (D) Một số thời gian họp đã được thay đổi.

150. Điều gì được chỉ ra về 11 giờ sáng ở Winnipeg?

- (A) Đó là lúc văn phòng Winnipeg đóng cửa vào bữa trưa.
- (B) Đó là khi nhân viên ở Toulouse bắt đầu ngày làm việc.
- (C) Đây không phải là thời điểm thích hợp để lên lịch cho cuộc họp.**
- (D) Nó vừa được thêm vào lịch trình

Questions 151-152 refer to the following brochure.

The Bryant Foyer is one of the premier event spaces in our area. Set on a hill, it has expansive windows that provide sweeping views of the adjacent botanical gardens and the river. Built in 1897, ¹⁵¹<u>it was the home of the Francona Charitable Trust until its renovation just over a year ago.</u> Today, the space can accommodate up to 200 guests and is ideal for wedding receptions, office parties, and panel presentations. With its marble floors, cathedral ceiling, and stunning artwork, the Bryant Foyer is the ideal location for your next gathering. The on-site restaurant, Andito's, caters our events and also operates as its own business. This farm-to-table restaurant, headed by chef Michaela Rymond, meets all dietary needs and has revolutionized the local food scene. ¹⁵²<u>Area residents know to plan far in advance to get a seat.</u> To reserve the event space or to make a dinner reservation, give us a call at 216-555-0157.	Bryant Foyer là một trong những không gian tổ chức sự kiện hàng đầu trong khu vực của chúng tôi. Nằm trên một ngọn đồi, nơi đây có cửa sổ mở rộng cho tầm nhìn bao quát ra các vườn bách thảo liền kề và dòng sông. Được xây dựng vào năm 1897, đây là trụ sở của Quỹ từ thiện Francona cho đến khi được cải tạo chỉ hơn một năm trước. Hiện tại, không gian có thể chứa tới 200 khách và là nơi lý tưởng để tổ chức tiệc cưới, tiệc văn phòng và thuyết trình. Với sàn lát đá cẩm thạch, trần nhà thờ và tác phẩm nghệ thuật tuyệt đẹp, Bryant Foyer là địa điểm lý tưởng cho buổi hội họp tiếp theo của bạn. Nhà hàng trong khuôn viên, Andito's, phục vụ các sự kiện của chúng tôi và cũng hoạt động như một cơ sở kinh doanh riêng. Nhà hàng từ nông trại đến bàn ăn này do đầu bếp Michaela Rymond đứng đầu, đáp ứng mọi nhu cầu ăn kiêng và đã cách mạng hóa nền ẩm thực địa phương. Cư dân trong khu vực biết lên kế hoạch từ trước để có được chỗ ngồi. Để đặt chỗ tổ chức sự kiện hoặc đặt bữa tối, hãy gọi cho chúng tôi theo số 216-555-0157.
151. What is indicated about the Bryant Foyer? (A) It is located on the shores of a lake. (B) It has recently been renovated. (C) It will build a botanical garden for guests. (D) It is reserved solely for corporate events. 152. What is suggested about Andito's? (A) It was started by an international chef. (B) It offers limited menu options. (C) It is now funded by a charitable organization. (D) It is very popular with local residents.	151. Điều gì được chỉ ra về Bryant Foyer? (A) Nó nằm trên bờ hồ. (B) Nó gần đây đã được cải tạo. (C) Nó sẽ xây dựng một vườn thực vật cho khách. (D) Nó chỉ dành riêng cho các sự kiện của công ty. 152. Điều gì được gợi ý về Andito's? (A) Nó được bắt đầu bởi một đầu bếp quốc tế. (B) Nó cung cấp các tùy chọn menu giới hạn. (C) Hiện tại nó được tài trợ bởi một tổ chức từ thiện. (D) Nó rất phổ biến với người dân địa phương.

Questions 153-154 refer to the following text-message chain.

Joan Chi (12:39 P.M.) Hello Mina. Are you almost finished with the field measurements? I'm getting hungry. Mina Evers (12:40 P.M.) Sorry, Joan. I'm afraid you and Ms. Lim will have to go to lunch without me today. There's a problem with the site coordinates. This is going to take some time. Joan Chi (12:51 P.M.) Oh no. Should we bring something back for you? Mina Evers (12:59 P.M.) ¹⁵³<u>Get me a chicken sandwich.</u> Joan Chi (1:00 P.M.) ^{153B}<u>Sure thing, Mina.</u> ¹⁵⁴<u>See you in a while.</u>	Joan Chi (12:39 chiều) Xin chào Mina. Bạn sắp hoàn thành việc đo đạc tại bãi đất chưa? Tôi đang đói. Mina Evers (12:40 chiều) Xin lỗi, Joan. Tôi e hôm nay cô và cô Lim sẽ phải đi ăn trưa mà không có tôi. Có vấn đề với tọa độ bãi đất. Việc này sẽ mất thời gian. Joan Chi (12:51 chiều) Ồi không. Chúng tôi có nên mua cái gì đó về cho cô không? Mina Evers (12:59 chiều) Lấy cho tôi một cái bánh sandwich gà. Joan Chi (1:00 chiều) Chắc chắn rồi, Mina. Gặp lại bạn chút nữa nha.
153. At 1:00 P.M., what does Ms. Chi most likely mean when she writes, "Sure thing, Mina"? (A) She will bring lunch for Ms. Evers. (B) She can provide a tool that Ms. Evers needs. (C) Some site coordinates are correct. (D) Some measurements must be double-checked. 154. What will happen next? (A) Ms. Chi will get new site coordinates. (B) Ms. Chi and Ms. Lim will be out for a while. (C) Ms. Evers will share a recipe. (D) Ms. Lim will begin taking measurements.	153. Vào lúc 1 giờ chiều, rất có thể cô Chi có ý gì khi viết "Chắc chắn rồi, Mina"? (A) Cô ấy sẽ mang bữa trưa cho cô Evers. (B) Cô ấy có thể cung cấp một dụng cụ mà cô Evers cần. (C) Một số tọa độ địa điểm là chính xác. (D) Một số phép đo phải được kiểm tra hai lại. 154. Điều gì sẽ xảy ra tiếp theo? (A) Cô Chi sẽ nhận được tọa độ địa điểm mới. (B) Cô Chi và cô Lim sẽ đi ra ngoài một lát. (C) Cô Evers sẽ chia sẻ một công thức. (D) Cô Lim sẽ bắt đầu đo.

Questions 155-157 refer to the following notice.

^{155/156} <u>This season's excellent weather has yielded a substantial harvest of fruits and vegetables, in many cases more than growers may find buyers for.</u> Those of you wishing to donate surplus produce to community organizations can do so by visiting Vosey Farm and Garden's Web site (www.vfgrdn.org), where you will find our list of drop-off locations. If you need us to come to you instead, please contact us. ¹⁵⁷ <u>We will reach out to one of the many independent truck drivers who have kindly volunteered to transport and quickly distribute your food donations to vetted groups that need it.</u> Check our Web site for more information about this service as well as for insights into topics related to farming and gardening in the Northern Great Plains region.	Thời tiết tuyệt vời của mùa này đã mang lại một vụ thu hoạch đáng kể các loại trái cây và rau quả, trong nhiều trường hợp, nhiều hơn mức người trồng có thể tìm được người mua. Những ai muốn quyên góp sản phẩm dư thừa cho các tổ chức cộng đồng có thể làm như vậy bằng cách vào website của Vosey Farm and Garden (www.vfgrdn.org), nơi bạn sẽ tìm thấy danh sách các địa điểm thu gom của chúng tôi. Nếu bạn cần chúng tôi đến thay bạn, vui lòng liên hệ với chúng tôi. Chúng tôi sẽ liên hệ với một trong nhiều tài xế xe tải độc lập, những người đã tình nguyện vận chuyển và nhanh chóng phân phối thực phẩm quyên góp của bạn cho các nhóm đã được kiểm duyệt cần nó. Hãy xem trang Web của chúng tôi để biết thêm thông tin về dịch vụ này cũng như để hiểu rõ hơn về các chủ đề liên quan đến trồng trọt và làm vườn ở khu vực Northern Great Plains.
155. For whom is the notice most likely intended? (A) Farmers (B) Professional chefs (C) Truck drivers (D) Supermarket managers 156. What does the notice indicate about the weather? (A) It caused transportation delays. (B) It included heavier rain than usual. (C) It was frequently a topic in the local news. (D) It was beneficial for crops. 157. What service does the notice mention? (A) Staffing for local businesses (B) Food collection and distribution (C) Farm machinery repair (D) Gardening workshops	155. Thông báo có khả năng dành cho ai nhất? (A) Nông dân (B) Đầu bếp chuyên nghiệp (C) Tài xế xe tải (D) Quản lý siêu thị 156. Thông báo cho biết điều gì về thời tiết? (A) Nó gây ra sự chậm trễ trong vận chuyển. (B) Trời có mưa to hơn bình thường. (C) Nó thường xuyên là một chủ đề trên các bản tin địa phương. (D) Nó có lợi cho mùa màng. 157. Thông báo đề cập đến dịch vụ gì? (A) Nhân sự cho các doanh nghiệp địa phương (B) Thu thập và phân phối thực phẩm (C) Sửa chữa máy móc nông nghiệp (D) Xưởng làm vườn

Questions 158-160 refer to the following notice.

We are delighted that you are joining us for today's event. ---[1]---. We ask that you adhere to the following guidelines to ensure that all attendees have an enjoyable experience. Upon entering the venue, please put any and all electronic devices in silent mode. ¹⁶⁰<u>Ringtones and lit screens are very distracting to both the performers and your fellow audience members. --[2]---.</u> Moreover ¹⁵⁸<u>audience members are not allowed to make an audio or visual recording of the performance.</u> Bags and other items in the aisles pose a safety concern. ---[3]---. ¹⁵⁹<u>If your bag is too big to fit properly under a seat, consider storing it in a locker for just \$2.</u> ---[4]---. One of our attendants will gladly assist you with that. Thank you for your cooperation.	Chúng tôi rất vui vì bạn sẽ tham gia cùng chúng tôi trong sự kiện ngày hôm nay. ---[1]---. Chúng tôi yêu cầu bạn tuân thủ các nguyên tắc sau để đảm bảo rằng tất cả những người tham dự đều có trải nghiệm thú vị. Khi vào địa điểm, vui lòng đặt bất kỳ và tất cả các thiết bị điện tử ở chế độ im lặng. Nhạc chuông và màn hình sáng rất dễ gây mất tập trung cho cả người biểu diễn và các khán giả. ---[2]---. Hơn nữa, khán giả không được phép ghi âm hoặc ghi hình buổi biểu diễn. Túi xách và các vật dụng khác trên lối đi sẽ gây ra mối lo ngại về an toàn. ---[3]---. Nếu túi của bạn quá lớn để có thể đặt vừa dưới ghế, hãy cân nhắc cất nó vào tủ có khóa chỉ với \$2. ---[4]---. Một trong những nhân viên phục vụ của chúng tôi sẽ sẵn lòng hỗ trợ bạn điều đó. Cảm ơn bạn đã hợp tác của bạn.
158. Where most likely is the notice posted? (A) In an airplane (B) In a concert hall (C) At a restaurant (D) At a post office 159. What is stated about large bags? (A) They can be put in a locked box for a fee. (B) They must be left outside the building. (C) They will be inspected by an attendant. (D) They must be stored under a seat. 160. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "Please refrain from making phone calls or texting at all times." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	158. Thông báo có nhiều khả năng được đăng ở đâu nhất? (A) Trên máy bay (B) Trong phòng hòa nhạc (C) Tại một nhà hàng (D) Tại một bưu điện 159. Người ta nói gì về các chiếc túi lớn? (A) Chúng có thể được đặt trong hộp có khóa với một khoản phí. (B) Chúng phải được để bên ngoài tòa nhà. (C) Họ sẽ được một người phục vụ kiểm tra. (D) Chúng phải được cất giữ dưới ghế ngồi. 160. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3], và [4] thì câu dưới đây điền vào vị trí nào là phù hợp nhất? "Xin vui lòng hạn chế gọi điện thoại hoặc nhắn tin." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

Questions 161-164 refer to the following e-mail.

To: Camille Ayala
<ayala@esplinelectronics.com>
From: Masa Adachi
<madachi@sweeterspecialties.com>
Date: February 12
Subject: Event order
Attachment: Sweeter Specialties Request Form

Dear Ms. Ayala,

Thank you for selecting our business to provide baked goods for the Esplin Electronics conference event in March. ¹⁶²**We are honored that you chose us for a fourth year in a row!** ¹⁶³**On March 29, we will provide a large vanilla cake for each of the ten venues you indicated, and we will deliver a custom-baked multilayer cake on the following day.** ¹⁶¹**You will be billed on March 28. Please review the attached order form and return it to me within seven days.**

¹⁶³**Regarding the cake you ordered for March 30, our head pastry chef will produce it according to your specifications. In fact, he created a sample of the complete recipe earlier today - almond cr me cake with fresh raspberry filling.** We have ¹⁶⁴**judged** it to be a delectable treat, and we are sure that you will be pleased.

If you have any concerns, just send me an e-mail. As always, we value your business.

Masae Adachi, Owner
Sweeter Specialties

Đến: Camille Ayala <ayala@esplinelectronics.com>
Từ: Masa Adachi
<madachi@sweeterspecialties.com>
Ngày: 12/2
Chủ đề: Thứ tự sự kiện
Tệp đính kèm: Mẫu yêu cầu Sweeter Specialties

Thân gửi cô Ayala,

Cảm ơn bạn đã lựa chọn doanh nghiệp của chúng tôi để cung cấp bánh nướng cho sự kiện hội nghị Esplin Electronics vào tháng 3. Chúng tôi rất vinh dự vì bạn đã chọn chúng tôi năm thứ tư liên tiếp! Vào ngày 29/3, chúng tôi sẽ cung cấp một chiếc bánh vani lớn cho mỗi địa điểm trong số mười địa điểm mà bạn đã chỉ định và chúng tôi sẽ giao một chiếc bánh nhiều lớp được nướng theo yêu cầu vào ngày hôm sau. Bạn sẽ được ghi hoá đơn đơn vào ngày 28/3. Vui lòng xem lại mẫu đơn đặt hàng đính kèm và gửi lại cho tôi trong vòng bảy ngày.

Về chiếc bánh bạn đặt cho ngày 30/3, đầu bếp bánh ngọt của chúng tôi sẽ làm bánh theo yêu cầu của bạn. Trên thực tế, sáng nay anh ấy đã tạo ra một mẫu công thức hoàn chỉnh - bánh kem hạnh nhân với nhân quả mâm xôi tươi. Chúng tôi đánh giá đây là một món ăn ngon và chúng tôi chắc chắn rằng bạn sẽ hài lòng.

Nếu bạn có bất kỳ mối quan tâm nào, chỉ cần gửi email cho tôi. Như mọi khi, chúng tôi đánh giá cao doanh nghiệp của bạn.

Masae Adachi - chủ sở hữu
Sweeter Specialties

161. What is the main purpose of the e-mail?

- (A) **To request confirmation of an order**
- (B) To adjust some delivery dates
- (C) To announce the expansion of a business
- (D) To promote new dessert products

162. What is suggested about Ms. Ayala?

- (A) She is receiving a professional award.
- (B) She has worked as a pastry chef.
- (C) **She has been a Sweeter Specialties client in the past.**
- (D) She received a positive recommendation about a chef.

163. What is indicated about the multilayer cake?

- (A) It has been a best-selling product with clients.
- (B) It is the most expensive cake at Sweeter Specialties.
- (C) It is baked for Esplin Electronics annually.
- (D) **It is a new flavor combination for Sweeter Specialties.**

164. The word "judged" in paragraph 2, line 3, is closest in meaning to

- (A) criticized
- (B) settled
- (C) **determined**
- (D) described

161. Mục đích chính của e-mail là gì?

- (A) **Để yêu cầu xác nhận đơn hàng**
- (B) Để điều chỉnh một số ngày giao hàng
- (C) Để thông báo việc mở rộng kinh doanh
- (D) Để quảng bá sản phẩm tráng miệng mới

162. Điều gì được gợi ý về cô Ayala?

- (A) Cô ấy đang nhận được một giải thưởng chuyên nghiệp.
- (B) Cô ấy từng làm đầu bếp bánh ngọt.
- (C) **Cô ấy đã từng là khách hàng của Sweeter Specialties trước đây.**
- (D) Cô ấy nhận được lời giới thiệu tích cực về một đầu bếp.

163. Điều gì được chỉ ra về bánh ngọt nhiều lớp?

- (A) Nó là sản phẩm bán chạy nhất với khách hàng.
- (B) Đây là chiếc bánh đắt nhất tại Sweeter Specialties.
- (C) Nó được sản xuất hàng năm cho Esplin Electronics.
- (D) **Đây là sự kết hợp hương vị mới của Sweeter Specialties.**

164. Từ "judged" ở đoạn 2, dòng 3 gần nghĩa nhất với

- (A) chỉ trích
- (B) giải quyết
- (C) **xác định**
- (D) mô tả

Questions 165-167 refer to the following product review.

Great Dishwasher! I never had a dishwasher before. After remodeling my kitchen, I finally had room for a compact dishwasher. I did a lot of research, and the Dish Magic 300 seemed to be the best choice. It was pricier than other models, ¹⁶⁵<u>but all of the reviews were excellent.</u> So, I decided to spend the extra money. I have I had the dishwasher for one month now, and I could not be happier with my decision. Most importantly, the dishes come out sparkling clean, no matter how dirty they were going in. Also, the machine is so quiet, you do not even know it is ¹⁶⁶<u>running.</u> ¹⁶⁷<u>Lastly, it is designed to use water efficiently, which is very important to me.</u> Overall, I am very pleased with this dishwasher. - Anna Yakovleva	Máy rửa chén tuyệt vời! Tôi chưa bao giờ có máy rửa chén trước đây. Sau khi sửa sang lại căn bếp của mình, cuối cùng tôi cũng có chỗ cho một chiếc máy rửa chén nhỏ gọn. Tôi đã nghiên cứu rất nhiều và Dish Magic 300 dường như là lựa chọn tốt nhất. Nó đắt hơn các mẫu khác, nhưng tất cả các đánh giá đều xuất sắc. Vì vậy, tôi quyết định chi thêm tiền. Tôi đã sử dụng máy rửa chén được một tháng và tôi không thể hạnh phúc hơn với quyết định của mình. Quan trọng nhất, bát đĩa sẽ sạch bóng, bất kể chúng có bẩn đến đâu. Ngoài ra, máy chạy rất êm, bạn thậm chí không biết nó đang chạy. Cuối cùng, nó được thiết kế để sử dụng nước hiệu quả, điều này rất quan trọng đối với tôi. Nhìn chung, tôi rất hài lòng với máy rửa chén này. - Anna Ykovleva
165. Why did Ms. Yakovleva choose the Dish Magic 300 dishwasher? (A) It was less expensive than most models. (B) It was the largest model available. (C) It was rated very highly. (D) It was the same brand as her other appliances. 166. The word "running" in paragraph 1, line 7, is closest in meaning to (A) adjusting (B) controlling (C) moving (D) operating 167. What is indicated about Ms. Yakovleva? (A) She cares about saving water. (B) She recently moved to a new home. (C) She bought the dishwasher a year ago. (D) She remodels kitchens professionally.	165. Tại sao bà Ykovleva lại chọn máy rửa chén Dish Magic 300? (A) Nó rẻ hơn hầu hết các mẫu mã. (B) Đó là mô hình lớn nhất hiện có. (C) Nó được đánh giá rất cao. (D) Đó là cùng nhãn hiệu với cái kia của cô ấy đồ dùng. 166. Từ "running" ở đoạn 1 dòng 7 gần nghĩa nhất với (A) điều chỉnh (B) kiểm soát (C) di chuyển (D) hoạt động 167. Điều gì được chỉ ra về bà Ykovleva? (A) Cô ấy quan tâm đến việc tiết kiệm nước. (B) Gần đây cô ấy đã chuyển đến một ngôi nhà mới. (C) Cô ấy mua máy rửa bát cách đây một năm. (D) Cô ấy sửa sang lại nhà bếp một cách chuyên nghiệp.

Questions 168-171 refer to the following information.

^{168/171}<u>Skyler Airlines employs more than 20,000 people from all over the world. We're growing fast and have many positions available. ---[1]---.</u> So regardless of your background, there's probably a place for you on our team. Skyler employees enjoy many perks. ---[2]---. For example, our discount program enables them to fly to any of our destinations for a fraction of the average ticket price. ---[3]---. We offer upward and global mobility, ^{169A}<u>tuition reimbursement,</u> ^{169C}<u>a mentorship program,</u> and a generous compensation package. ---[4]---. ^{169D}<u>Annual paid vacations</u> enable a comfortable work-life balance. ¹⁷⁰<u>It's no wonder that Skyler Airlines was named "Best Airline to Work For" by Travel Vista Journal three years in a row.</u>	Skyler Airlines tuyển dụng hơn 20.000 người từ khắp nơi trên thế giới. Chúng tôi đang phát triển nhanh chóng và có sẵn nhiều vị trí. ---[1]---. Vì vậy, bất kể nền tảng của bạn là gì, có thể sẽ có một vị trí dành cho bạn trong nhóm của chúng tôi. Nhân viên của Skyler được hưởng nhiều đặc quyền. ---[2]---. Ví dụ: chương trình giảm giá của chúng tôi cho phép họ bay tới bất kỳ điểm đến nào của chúng tôi với mức giá chỉ bằng một phần giá vé trung bình. ---[3]---. Chúng tôi cung cấp cơ hội thăng tiến và toàn cầu, hoàn trả học phí, chương trình cổ vắn và gói thù lao hậu hĩnh. --[4]--. Các kỳ nghỉ được trả lương hàng năm mang lại sự cân bằng thoải mái giữa công việc và cuộc sống. Không có gì ngạc nhiên khi Skyler Airlines được Tạp Chí Travel Vista vinh danh là "Hãng hàng không đáng làm việc nhất" ba năm liên tiếp.
168. For whom is the information intended? (A) Skyler Airlines employees (B) Skyler Airlines customers (C) Potential journal subscribers (D) Current job seekers 169. In the information, what is NOT mentioned as being offered to employees? (A) Payment for educational expenses (B) Free airline tickets (C) Opportunities for mentoring (D) Paid days off 170. What is mentioned about Skyler Airlines? (A) It flies to the most destinations around the world. (B) It is planning to merge with another airline. (C) It has been praised by a trade publication. (D) It has replaced its seats with more comfortable ones. 171. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "Our openings cover a broad range of skill sets." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	168. Thông tin này dành cho ai? (A) Nhân viên của Skyler Airlines (B) Khách hàng của Skyler Airlines (C) Người đăng ký tạp chí tiềm năng (D) Người tìm việc hiện tại 169. Trong thông tin, điều gì KHÔNG được đề cập là được cung cấp cho nhân viên? (A) Thanh toán chi phí giáo dục (B) Vé máy bay miễn phí (C) Cơ hội được cổ vắn (D) Ngày nghỉ có lương 170. Điều gì được nhắc đến về Skyler Airlines? (A) Nó bay đến hầu hết các điểm đến xung quanh thế giới. (B) Nó đang có kế hoạch sáp nhập với một công ty hãng hàng không khác. (C) Nó đã được một ấn phẩm thương mại khen ngợi. (D) Nó đã thay thế chỗ ngồi của mình bằng nhiều hơn những cái thoải mái. 171. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4], câu dưới đây điền vào vị trí nào là phù hợp nhất "Cơ hội của chúng tôi bao gồm nhiều loại kỹ năng." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

Questions 172-175 refer to the following online chat discussion.

Susan Gowan 9:16 A.M.

Good morning. ¹⁷² **The presentation slides about the new line of headphones are almost ready for distribution to our many partner stores. We are on track to send them out next Monday.**

Maggie Lorenz 9:17 A.M.

How do they look?

Susan Gowan 9:20 A.M.

There are still some missing elements.

Alan Woodson 9:21 A.M.

¹⁷³ **We mainly need the information from the user studies that reviewed the headphones for sport use.** We should have that report from the research and development office by Wednesday.

Maggie Lorenz 9:22 A.M.

¹⁷³ **Yes, let's not overlook that.** And if you're concerned about the report not arriving by Wednesday, ¹⁷⁴ **please contact Matt Harven and remind him to expedite a summary to us.**

Susan Gowan 9:23 A.M.

Assuming we receive that summary soon enough to incorporate its findings into the slides, should the three of us schedule a trial run through the presentation on Thursday or Friday?

Maggie Lorenz 9:24 A.M.

¹⁷⁵ **Let's try for Thursday afternoon.** Then we will still have Friday to make any necessary changes.

Alan Woodson 9:25 A.M.

Fine by me. I'm free after 2 P.M.

Susan Gowan 9:16 sáng

Chào buổi sáng. Các slide thuyết trình về dòng tai nghe mới gần như đã sẵn sàng để phân phối tới nhiều cửa hàng đối tác của chúng ta. Chúng ta đang chuẩn bị gửi chúng đi vào thứ 2 tới.

Maggie Lorenz 9:17 sáng

Chúng trông như thế nào?

Susan Gowan 9:20 sáng

Vẫn còn thiếu một số yếu tố.

Alan Woodson 9:21 sáng

Chúng ta chủ yếu cần thông tin từ các nghiên cứu người dùng đã đánh giá tai nghe để sử dụng trong thể thao. Chúng ta sẽ có báo cáo đó từ văn phòng nghiên cứu và phát triển trước thứ 4.

Maggie Lorenz 9:22 sáng

Vâng, chúng ta không nên bỏ qua điều đó. Và nếu bạn lo lắng về việc báo cáo sẽ không được gửi đến trước thứ 4, vui lòng liên hệ với Matt Harven và nhắc anh ấy gửi bản tóm tắt cho chúng ta.

Susan Gowan 9:23 sáng

Giả sử chúng ta nhận được bản tóm tắt đó đủ sớm để đưa những phát hiện của nó vào các slide, thì ba chúng ta có nên lên lịch trình chiếu thử vào thứ 5 hoặc thứ 6 không?

Maggie Lorenz 9:24 sáng

Hãy thử vào chiều thứ 5. Vậy thì chúng ta vẫn còn thứ 6 để thực hiện bất kỳ việc gì sự thay đổi cần thiết.

Alan Woodson 9:25 sáng

Được rồi. Tôi rảnh sau 2 giờ chiều.

172. What is indicated about a presentation? (A) It will be expensive to produce. (B) It will highlight some best-selling products. (C) It will be Ms. Gowan's first project. (D) It will be sent to multiple locations.	172. Điều gì được chỉ ra về một bài thuyết trình? (A) Nó sẽ tốn kém để sản xuất. (B) Nó sẽ nêu bật một số sản phẩm bán chạy nhất. (C) Đây sẽ là dự án đầu tiên của cô Gowan. (D) Nó sẽ được gửi đến nhiều địa điểm.
173. At 9:22 A.M., what does Ms. Lorenz imply when she writes, "let's not overlook that"? (A) More staff should attend a meeting. (B) Information from the user studies is important. (C) The presentation must run smoothly. (D) Partner stores must be notified about an upcoming report.	173. Vào lúc 9:22 sáng, cô Lorenz có ý gì khi viết, "chúng ta đừng bỏ qua điều đó"? (A) Nên có nhiều nhân viên tham dự cuộc họp hơn. (B) Thông tin từ các nghiên cứu người dùng là quan trọng. (C) Bài thuyết trình phải diễn ra suôn sẻ. (D) Các cửa hàng đối tác phải được thông báo về một báo cáo sắp tới.
174. Who most likely is Mr. Harven? (A) A store manager (B) An amateur athlete (C) A product researcher (D) An advertising executive	174. Rất có thể ông Harven là ai? (A) Một người quản lý cửa hàng (B) Một vận động viên nghiệp dư (C) Một nhà nghiên cứu sản phẩm (D) Một giám đốc quảng cáo
175. When do the writers plan to meet to review a slide presentation? (A) On Monday (B) On Wednesday (C) On Thursday (D) On Friday	175. Khi nào các tác giả dự định gặp nhau để xem lại bài thuyết trình trên slide? (A) Vào thứ 2 (B) Vào thứ 4 (C) Vào thứ 5 (D) Vào thứ 6

ANHLE
ENGLISH

Questions 176-180 refer to the following press release and review.

Aparna Kothari, Media Contact
Kitchen Swifts
akothari@kitchenswifts.com.au

FOR IMMEDIATE RELEASE

SYDNEY (4 June) - ¹⁷⁶**Kitchen Swifts and Chef Darius Cordero are joining together to give home cooks a new culinary experience.** ¹⁷⁹**The award-winning chef is the owner of restaurants in both the Philippines and Australia, including the recently opened Enriquita's.** He says his cooking ¹⁷⁷reflects his Filipino heritage, which is a blend of many cultures.

"I've designed these simplified recipes for Kitchen Swifts so that cooks at home can enjoy new and exciting flavours with ease," he said. "While preparing and eating these meals, you can feel like you are travelling the world with me."

Zahra Chambers, vice president of Kitchen Swifts, says she is pleased to work with Chef Cordero and to offer delicious new recipes to their customers. ¹⁷⁸**Kitchen Swifts supplies menus, recipes, and ingredients for two people, four people, or six people, including a range of vegetarian selections.** Customers choose the most appropriate meal options, and then a box is delivered weekly. Current customers will see no price increase with the partnership. To find out more, visit the Kitchen Swifts Web site at www.kitchenswifts.com.au.

<https://www.sydneyrestaurants.com.au>

¹⁷⁹**A colleague arranged for us to eat at Enriquita's while I was at a conference in Sydney.** ¹⁸⁰**It is usually fully booked for dinner; you may need to call months in advance for a table.** We had a wonderful lunch there instead. Everything was delicious, and the bread and desserts are baked on-site! It was a worthwhile treat before I flew back to Hong Kong.

-Meili Guan

Aparna Kothari, Media Contact
Kitchen Swifts
akothari@kitchenswifts.com.au

THÔNG CÁO BÁO CHÍ PHÁT HÀNH NGAY

SYDNEY (4/6) - Kitchen Swifts và Chef Darius Cordero đang cùng nhau hợp tác để mang đến cho những người nấu ăn tại nhà một trải nghiệm ẩm thực mới. Đầu bếp từng đoạt giải thưởng là chủ sở hữu của các nhà hàng ở cả Philippines và Úc, bao gồm cả những nhà hàng mới mở gần đây của Enriquita. Anh ấy nói rằng cách nấu ăn của anh ấy phản ánh di sản Philippines của anh ấy, và đó là sự pha trộn của nhiều nền văn hóa.

"Tôi đã sáng chế ra những công thức nấu ăn đơn giản này cho Kitchen Swifts để các đầu bếp ở nhà có thể thưởng thức những hương vị mới và thú vị một cách dễ dàng," ông nói. "Trong khi chuẩn bị những bữa ăn này, bạn có thể có cảm giác như đang cùng tôi đi du lịch khắp thế giới."

Zahra Chambers, phó chủ tịch của Kitchen Swifts, cho biết cô rất vui khi được làm việc cùng đầu bếp Cordero và cung cấp các công thức nấu ăn mới ngon miệng cho khách hàng của họ. Kitchen Swifts cung cấp thực đơn, công thức nấu ăn và nguyên liệu cho hai, bốn hoặc sáu người, bao gồm một loạt các lựa chọn ăn chay. Khách hàng lựa chọn bữa ăn phù hợp nhất, và sau đó một hộp sẽ được giao đến hàng tuần. Khách hàng hiện tại sẽ không thấy giá tăng lên cùng với sự hợp tác. Để tìm hiểu thêm, hãy truy cập trang web Kitchen Swifts tại www.kitchenswifts.com.au.

<https://www.sydneyrestaurants.com.au>

Một đồng nghiệp đã sắp xếp cho chúng tôi đi ăn ở Enriquita's khi tôi đang tham dự một hội nghị ở Sydney. Nó thường được đặt kín chỗ cho bữa tối; bạn có thể cần phải gọi trước nhiều tháng để có bàn. Thay vào đó chúng tôi đã có một bữa trưa tuyệt vời ở đó. Mọi thứ đều ngon, bánh mì và món tráng miệng được nướng tại chỗ! Đó là một bữa tiệc đáng giá trước khi tôi bay trở lại Hồng Kông.

-Meili Guan

176. What is the purpose of the press release? (A) To promote the opening of a restaurant (B) To announce a business partnership (C) To introduce a travel program (D) To congratulate an award recipient 177. In the press release, the word "reflects" in paragraph 1, line 4, is closest in meaning to (A) results in (B) changes (C) shows (D) thinks about 178. What is indicated about Kitchen Swifts? (A) It raised its prices for all customers. (B) It revised its delivery schedule. (C) It offers several meal options. (D) It has a new vice president. 179. What is most likely true about Ms. Guan? (A) She went to Mr. Cordero's restaurant. (B) She recently went to Sydney for a vacation. (C) She is a colleague of Ms. Chambers. (D) She regularly orders from Kitchen Swifts. 180. What did Ms. Guan suggest about Enriqua's in the review? (A) It has a limited lunch menu. (B) It takes dinner reservations. (C) It serves bread from a local bakery. (D) It has a location in Hong Kong.	176. Mục đích của thông cáo báo chí là gì? (A) Để thúc đẩy việc mở một nhà hàng (B) Để công bố quan hệ đối tác kinh doanh (C) Để giới thiệu một chương trình du lịch (D) Để chúc mừng người nhận giải thưởng 177. Trong thông cáo báo chí, từ “phản ánh” ở đoạn 1, dòng 4 có nghĩa gần nhất với (A) dẫn đến (B) thay đổi (C) cho thấy (D) nghĩ về 178. Điều gì được chỉ ra về Kitchen Swifts? (A) Nó tăng giá cho tất cả khách hàng. (B) Nó đã sửa đổi lịch giao hàng. (C) Nó cung cấp nhiều lựa chọn về bữa ăn. (D) Nó có một phó chủ tịch mới. 179. Điều gì có thể đúng nhất về bà Guan? (A) Cô ấy đến nhà hàng của ông Cordero. (B) Gần đây cô ấy đã đến Sydney cho kì nghỉ. (C) Cô ấy là đồng nghiệp của cô Chambers. (D) Cô ấy thường xuyên gọi món từ Kitchen Swift. 180. Điều gì đúng về đánh giá nhà hàng Enriqua của cô Guan? (A) Nó có thực đơn bữa trưa hạn chế. (B) Cần phải đặt bữa tối trước. (C) Nó phục vụ bánh mì từ một tiệm bánh địa phương. (D) Nó có địa điểm ở Hồng Kông.
--	--

Questions 181-185 refer to the following e-mail and ticket.

To: laura.savard@orbitmail.scot From: cboyle@ceoleire.co.uk Date: 25 May Subject: RE: Some suggestions Dear Ms. Savard, Thank you for your kind offer to either pick up your online order from my shop or to pay extra for air or train transport. Neither arrangement is necessary, as I am happy to deliver your items to you in Stranraer myself. ¹⁸²<u>It so happens that my sister and her children live nearby in Kirkcolm.</u> Before seeing them, I will drive my rental car to your house and hand deliver the items to you. As you know, my merchandise is 100 percent handcrafted. If any damage occurs in transit, the repair turns into an expensive, time-consuming ordeal. ¹⁸³<u>Over the years, I've seen too much damage done by inattentive baggage handlers.</u> ¹⁸¹<u>My policy is to deliver items personally whenever feasible or hire a ground- or sea-based courier service I trust.</u> <u>I look forward to meeting you on 5 June. I expect to arrive at your house no later than 5 p.m.</u> Sincerely, Conor Boyle Ceoleire Classics	Tôi: laura.savard@orbitmail.scot Từ: cboyle@ceoleire.co.uk Ngày: 25/5 Chủ đề: RE: Một số gợi ý Thân gửi cô Savard, Cảm ơn bạn đã đề nghị nhận đơn đặt hàng trực tuyến từ cửa hàng của tôi hoặc thanh toán thêm phí cho vận tải hàng không hoặc tàu hỏa. Cả hai sự sắp xếp đều không cần thiết vì tôi rất vui được tự mình giao hàng cho bạn ở Stranraer. Tình cờ là chị gái tôi và các con chị ấy sống gần Kirkcolm. Trước khi gặp họ, tôi sẽ lái chiếc xe thuê của mình đến nhà bạn và giao đồ tận tay cho bạn. Như bạn đã biết, hàng hóa của tôi được làm thủ công 100%. Nếu có bất kỳ thiệt hại nào xảy ra trong quá trình vận chuyển, việc sửa chữa trở thành một thử thách tốn kém và tốn thời gian. Trong những năm qua, tôi đã chứng kiến quá nhiều thiệt hại do những người xử lý hàng hoá thiếu chú ý gây ra. Chính sách của tôi là giao hàng tận nơi bất cứ khi nào khả thi hoặc thuê dịch vụ chuyển phát nhanh trên mặt đất hoặc trên biển mà tôi tin tưởng. Tôi mong được gặp bạn vào ngày 5/6. Tôi dự kiến sẽ đến nhà bạn không quá 5 giờ chiều. Trân trọng, Conor Boyle Ceoleire cổ điển
Northern Ireland Ferry Service Date of Issuance: 26 May Passenger Name: Conor Boyle Departing Belfast: Friday, 5 June, 1:05 PM ¹⁸⁵<u>Docking at Cairnryan:</u> Friday, 5 June, 3:20 PM ¹⁸⁴<u>Baggage: 1 suitcase (small), 2 instrument cases (1 mandolin, 1 guitar)</u> Vehicle transport: No Adult Standard Class: £55.00 Please arrive 30 minutes prior to departure.	Northern Ireland Ferry Service Ngày phát hành: 26 tháng 5 Tên hành khách: Conor Boyle Khởi hành từ Belfast: Thứ 6, ngày 5/6, 1:05 chiều Cấp bến Cairnryan: Thứ 6, ngày 5/6, 3:20 chiều Hành lý: 1 vali (nhỏ), 2 hộp đựng dụng cụ (1 đàn mandolin, 1 đàn guitar) Vận chuyển xe cộ: Không Vé tiêu chuẩn dành cho người lớn: £55,00 Vui lòng có mặt 30 phút trước giờ khởi hành.

181. What is the purpose of the e-mail? (A) To finalize a plan (B) To accept an invitation (C) To promote a new service (D) To request feedback on a policy 182. Why will Mr. Boyle travel from Stranraer to Kirkcolm? (A) To make a delivery (B) To attend a meeting (C) To drop off a rental car (D) To visit with family members 183. What is indicated in the e-mail? (A) Mr. Boyle's sister is a cofounder of Ceoleire Classics. (B) Mr. Boyle has been disappointed by air- and train-freight companies. (C) Ms. Savard has purchased items from Mr. Boyle in the past. (D) Ms. Savard prefers a specific brand of luggage. 184. What is most likely true about Ms. Savard? (A) She often travels for her job. (B) She paid extra to have items hand delivered. (C) She recently purchased musical instruments. (D) She will meet Mr. Boyle at the rental car office. 185. How is Mr. Boyle traveling to Cairnryan on June 5 ? (A) By car (B) By train (C) By boat (D) By plane	181. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để hoàn thiện một kế hoạch (B) Để chấp nhận lời mời (C) Để quảng bá một dịch vụ mới (D) Để yêu cầu phản hồi về một chính sách 182. Tại sao ông Boyle sẽ đi từ Stranraer đến Kirkcolm? (A) Để giao hàng (B) Để tham dự một cuộc họp (C) Để trả xe thuê (D) Để thăm các thành viên trong gia đình 183. Trong email có nội dung gì? (A) Em gái của ông Boyle là người đồng sáng lập Ceoleire cổ điển. (B) Ông Boyle đã thất vọng vì các công ty vận tải hàng không và tàu hỏa. (C) Cô Savard đã mua các mặt hàng từ Ông Boyle trong quá khứ. (D) Cô Savard thích một nhãn hiệu hành lý cụ thể. 184. Điều gì có thể đúng nhất về cô Savard? (A) Cô ấy thường xuyên đi công tác. (B) Cô ấy trả thêm tiền để có được đồ vật đã giao hàng. (C) Gần đây cô ấy đã mua nhạc cụ. (D) Cô ấy sẽ gặp ông Boyle ở chỗ thuê xe văn phòng. 185. Ông Boyle đi Cairnryan vào ngày 5/6 bằng phương tiện gì? (A) Bằng ô tô (B) Bằng tàu hỏa (C) Bằng thuyền (D) Bằng máy bay
--	--

Questions 186-190 refer to the following advertisement, online forum posting, and outline.

Train to Achieve (TTA) - Our classes prepare you to succeed!

Profiled in the latest Business Directions Nigeria newsletter, Train to Achieve (TTA) is one of the most innovative training providers in West Africa. By offering our classes entirely in online format, we bring the classroom to your home. ¹⁸⁶All classes include individualized instruction and are taught by recognized professionals in their respective fields. ¹⁸⁷Upon successful completion of a class, you will receive an official Certificate of Training, a valuable addition to any résumé. For a complete list of class fees and schedules, visit our Web site at www.traintoachieve.org.ng. The following are some of our most popular classes.

¹⁸⁹Introduction to Social Media Marketing (TTA1504): Taught by marketing consultant Marcus Akpan, the class equips you with the know-how to promote your business online.

Become a Successful Freelance Writer (TTA3283): Business writer Brenda Akande gives you expert guidance on how to hone your writing skills and sell your writing services.

Starting an Internet Radio Station (TTA7629): Online radio host Natalie Kabiru shows you how to appeal to your target market and gives practical tips for setting up your broadcast service.

Basics of Graphic Design (TTA7633): Veteran graphic designer Doug Umaru helps you acquire the basic skills needed to start a graphic design business.

Train to Achieve (TTA) - Các lớp học của chúng tôi chuẩn bị cho bạn để thành công!

Được giới thiệu trong bản tin Định hướng kinh doanh mới nhất của Nigeria, Train to Achieve (TTA) là một trong những nhà cung cấp đào tạo sáng tạo nhất ở Tây Phi. Bằng cách cung cấp các lớp học của chúng tôi hoàn toàn bằng hình thức trực tuyến, chúng tôi mang lớp học đến tận nhà bạn. Tất cả các lớp bao gồm hướng dẫn cá nhân và được giảng dạy bởi các chuyên gia được công nhận trong lĩnh vực tương ứng của họ. Sau khi hoàn thành khóa học, bạn sẽ nhận được chứng chỉ chính thức về đào tạo, một sự bổ sung có giá trị cho bất kỳ bản lý lịch nào. Để có danh sách đầy đủ về học phí và lịch trình, hãy truy cập trang web của chúng tôi tại www.traintoachieve.org.ng. Sau đây là một số lớp học phổ biến nhất của chúng tôi.

Giới thiệu về Tiếp thị truyền thông xã hội (TTA1504): Được giảng dạy bởi cố vấn tiếp thị Marcus Akpan, lớp học trang bị cho bạn bí quyết để quảng bá doanh nghiệp của bạn trực tuyến.

Trở thành Nhà văn tự do thành công (TTA3283): Nhà văn kinh doanh Brenda Akande cung cấp cho bạn hướng dẫn chuyên môn về cách trau dồi kỹ năng viết và bán dịch vụ viết bài của bạn.

Khởi động Đài phát thanh Internet (TTA7629): Người dẫn chương trình phát thanh trực tuyến Natalie Kabiru chỉ cho bạn cách thu hút thị trường mục tiêu của bạn và đưa ra những lời khuyên thiết thực để thiết lập dịch vụ phát sóng của bạn.

Khái niệm cơ bản về Thiết kế Đồ họa (TTA7633): Nhà thiết kế đồ họa kỳ cựu Doug Umaru giúp bạn có được những kỹ năng cơ bản cần thiết để bắt đầu kinh doanh thiết kế đồ họa.

Discussion forum for students enrolled in Train to Achieve Class TTA1504 Posted on: 21 May, 9:41 A.M. Posted by: Joseph Egbe Subject: Presentations ¹⁸⁸<u>Viewing the list of students enrolled in this class, I remembered chatting with some of you on the forum for January's poster design class. I look forward to sharing our learning experiences again for this class.</u> ¹⁸⁹<u>Yesterday I was the second student to meet with Mr. Akpan for an individual videoconference about my business.</u> ¹⁹⁰<u>I own a food truck from which sell baked goods, and when I shared with Mr. Akpan the outline for my Web site, he suggested that add a section with vivid images of all my baked goods.</u> It was helpful advice.	Diễn đàn thảo luận cho sinh viên tham gia lớp Train to Achieve TTA1504 Đăng ngày: 21 tháng 5, 9:41 sáng Người đăng: Joseph Egbe Chủ đề: Thuyết trình Khi xem danh sách các học viên tham gia lớp này, tôi nhớ lại đã trò chuyện với một số bạn trên diễn đàn của lớp thiết kế poster tháng 1. Tôi mong được chia sẻ những kinh nghiệm học tập của chúng ta một lần nữa trong lớp này. Hôm qua, tôi là học viên thứ hai gặp ông Akpan trong buổi hội nghị truyền hình cá nhân về công việc kinh doanh của tôi. Tôi sở hữu một xe tải bán các món bánh nướng, và khi tôi chia sẻ với ông Akpan outline cho trang web của mình, ông ấy gợi ý tôi thêm một mục với các hình ảnh sống động của tất cả các món bánh nướng của tôi. Đó là một lời khuyên hữu ích.
Egbe's Bakery-Unique baked-in flavours in every bite! • Section 1: Explore our menu and price list • ¹⁹⁰<u>Section 2: Browse photos of our delicious treats</u> • Section 3: Learn about our catering services • Section 4: View lists of ingredients	Tiệm Bánh Egbe - Hương vị độc đáo trong từng miếng cắn! • Phần 1: Khám phá thực đơn và bảng giá của chúng tôi • Phần 2: Xem qua các hình ảnh của các món ngon của chúng tôi • Phần 3: Tìm hiểu về dịch vụ cung cấp đồ ăn của chúng tôi • Phần 4: Xem danh sách các thành phần

186. What is indicated about TTA?

- (A) It was founded by a graphic designer.
- (B) It publishes its own online newsletter.
- (C) **It offers classes led by industry professionals.**
- (D) It has classroom facilities in cities across West Africa.

187. According to the advertisement, what does TTA provide to students who finish a class?

- (A) A résumé-writing workshop
- (B) A discount on a follow-up class
- (C) A list of current job postings
- (D) **A certification document**

188. What is most likely true about Mr. Egbe?

- (A) He helped design a discussion forum.
- (B) **He has previously taken a TTA class.**
- (C) He develops videoconferencing software.
- (D) He recently sold a bakery food truck.

189. What TTA class is Mr. Egbe enrolled in?

- (A) **Introduction to Social Media Marketing**
- (B) Become a Successful Freelance Writer
- (C) Starting an Internet Radio Station
- (D) Basics of Graphic Design

190. What section did Mr. Egbe most likely add to the outline after speaking with Mr. Akpan?

- (A) Section 1
- (B) **Section 2**
- (C) Section 3
- (D) Section 4

186. Điều gì được cho biết về TTA?

- (A) Nó được thành lập bởi một nhà thiết kế đồ họa.
- (B) Nó xuất bản bản tin trực tuyến của riêng mình.
- (C) **Nó cung cấp các lớp học do chuyên gia trong ngành dẫn dắt.**
- (D) Nó có cơ sở lớp học ở các thành phố khắp Tây Phi.

187. Theo quảng cáo thì TTA cung cấp gì cho các học viên hoàn thành lớp học?

- (A) Một buổi hội thảo viết sơ yếu lý lịch
- (B) Giảm giá cho lớp học tiếp theo
- (C) Danh sách các bài đăng công việc hiện tại
- (D) **Tài liệu chứng nhận**

188. Điều gì có thể đúng nhất về ông Egbe?

- (A) Anh ấy đã giúp thiết kế một diễn đàn thảo luận.
- (B) **Trước đây anh ấy đã học lớp TTA.**
- (C) Anh ấy phát triển hội nghị truyền hình phần mềm.
- (D) Gần đây anh ấy đã bán một chiếc xe bán bánh mì bán đồ ăn.

189. Ông Egbe đăng ký học lớp TTA nào?

- (A) **Giới thiệu về Tiếp thị Truyền thông Xã hội**
- (B) Trở thành một nhà văn tự do thành công
- (C) Khởi động một đài phát thanh Internet
- (D) Khái niệm cơ bản về thiết kế đồ họa

190. Ông Egbe rất có thể đã thêm phần nào vào dàn ý sau khi nói chuyện với ông Akpan?

- (A) Phần 1
- (B) **Phần 2**
- (C) Phần 3
- (D) Phần 4

Questions 191-195 refer to the following article, review, and e-mail.

Caribbean Flavours Abound

By Rebecca Roats

NOTTINGHAM (1 August) - ¹⁹¹**Orange Bay Kitchen has been serving up an infusion of Jamaican flavours in a laid-back Caribbean atmosphere for six months now.** Managed by Keron Deslandes, the 150-seat restaurant is an aromatic jewel amid the bustling shops and eateries in Wester Square. The servers are always happy to help diners select from the variety of delights on the extensive menu, which includes curried goat, oxtail soup, and red snapper. ¹⁹²**The restaurant is most famous for its jerk chicken.** Marinated for 24 hours prior to grilling and served with sides of stewed cabbage and coconut rice, the dish is a good deal at £12.

¹⁹³**If you stop in on any Friday night between 7 and 11 P.M., you will enjoy live reggae music.**

<https://www.dinerreviews.co.uk/orangebaykitchen>

Posted on 22 August by Tamika Peterkin,
tpeterkin@sunmail.co.uk

Orange Bay Kitchen: 2/5 Stars

After reading a glowing article about Orange Bay Kitchen by Rebecca Roats, I was eager to give this place a try. ¹⁹³**My husband and I arrived there at 7 P.M. yesterday, keen to enjoy live music with our dinner.** Unfortunately, the band's performance that night had been cancelled. Undeterred, we stayed and both ordered the jerk chicken. While the chicken's smoky flavour was outstanding, the stewed cabbage was lacking in flavour. Also, the portion size was smaller than we had anticipated, so we ordered another appetiser to avoid going home hungry. ¹⁹⁵**The head chef came out to apologise and was extremely nice,** but we will probably not go back anytime soon.

Hương vị Caribbean

Rebecca Roats

NOTTINGHAM (1/8) - Orange Bay Kitchen đã phục vụ những hương vị Jamaica trong bầu không khí thư thái vùng Caribe suốt sáu tháng nay. Được quản lý bởi Keron Deslandes, nhà hàng 150 chỗ ngồi này là một viên ngọc thơm giữa những cửa hàng nhộn nhịp và quán ăn ở quảng trường phía Tây. Các nhân viên phục vụ luôn sẵn lòng giúp đỡ thực khách lựa chọn nhiều món ngon trong thực đơn phong phú, bao gồm cà ri dê, súp đuôi bò, và cá hồng. Nhà hàng nổi tiếng nhất với món gà nướng jerk. Được ướp trong 24 giờ trước khi nướng và ăn kèm với bắp cải hầm và cơm dừa, món ăn này có giá £12.

Nếu bạn đến vào bất kỳ tối thứ 6 nào từ 7-11 giờ, bạn sẽ được thưởng thức nhạc reggae trực tiếp.

<https://www.dinerreviews.co.uk/orangebaykitchen>

Đăng ngày 22/8 bởi Tamika Peterkin,
tpeterkin@sunmail.co.uk

Orange Bay Kitchen: 2/5 Sao

Sau khi đọc một bài viết khen ngợi về Orange Bay Kitchen của Rebecca Roats, tôi rất háo hức muốn thử đến nơi này. Chồng tôi và tôi đã đến đó lúc 7 giờ tối hôm qua, mong muốn được thưởng thức nhạc sống cùng bữa tối. Thật không may, buổi biểu diễn của ban nhạc đêm đó đã bị hủy. Không nản lòng, chúng tôi vẫn ở lại và cả hai gọi món gà nướng jerk. Trong khi hương vị khói của gà rất tuyệt vời, bắp cải hầm lại thiếu hương vị. Ngoài ra, khẩu phần ăn nhỏ hơn chúng tôi mong đợi, nên chúng tôi đã gọi thêm một món khai vị khác để không bị đói khi về nhà. Đầu bếp chính đã ra xin lỗi và rất lịch sự, nhưng có lẽ chúng tôi sẽ không quay lại đâu.

To: tpeterkin@sunmail.co.uk From: vsmith@orangebaykitchen.co.uk Date: 24 August Subject: Your review Attachment: 0258 Dear Ms. Peterkin, Thank you for visiting Orange Bay Kitchen and leaving a review. ¹⁹⁴<u>Our manager, Keron Deslandes, told me more about your visit and our failure to live up to your expectations that evening. Please accept the attached £20 gift certificate; I do hope that you will give us another try.</u> During your visit, our band had an equipment malfunction, which is what led to the last-minute cancellation. However, the band will be back performing weekly beginning in September. ^{195B}<u>Also, I want you to know that Head Chef Adio Brown has changed the spices he uses in the stewed cabbage.</u> I am sure you will find them delightful. Sincerely, Veia Smith, Owner Orange Bay Kitchen	Đến: tpeterkin@sunmail.co.uk Từ: vsmith@orangebaykitchen.co.uk Ngày: 24/8 Chủ đề: Đánh giá của bạn Tập đính kèm: 00258 Thân gửi cô Peterkin, Cảm ơn bạn đã đến Orange Bay Kitchen và để lại đánh giá. Quản lý của chúng tôi, ông Keron Deslandes, đã kể thêm về chuyến thăm của bạn và sự thất bại của chúng tôi trong việc đáp ứng kỳ vọng của bạn vào buổi tối đó. Xin hãy nhận phiếu quà tặng £20 đính kèm; tôi hy vọng bà sẽ cho chúng tôi một cơ hội khác. Trong chuyến thăm của bạn, ban nhạc của chúng tôi đã gặp trục trặc về thiết bị, dẫn đến việc hủy biểu diễn vào phút chót. Tuy nhiên, ban nhạc sẽ trở lại biểu diễn hàng tuần bắt đầu từ tháng 9. Ngoài ra, tôi muốn bạn biết rằng Bếp trưởng Adio Brown đã thay đổi gia vị sử dụng trong món bắp cải hầm. Tôi chắc chắn rằng bạn sẽ thấy chúng tuyệt vời. Trân trọng, Veia Smith, Chủ sở hữu Orange Bay Kitchen
191. What does the article mention about Orange Bay Kitchen? (A) It is currently hiring servers. (B) It is located on a quiet street. (C) It has another location in Jamaica. (D) It opened six months ago. 192. According to the article, what is the most popular menu item at Orange Bay Kitchen? (A) Red snapper (B) Oxtail soup (C) Jerk chicken (D) Curried goat 193. What is suggested about Ms. Peterkin's visit to Orange Bay Kitchen? (A) She was there on a Friday. (B) She dined alone. (C) She requested extra rice. (D) She ordered dessert.	191. Bài viết đề cập đến điều gì Orange Bay Kitchen? (A) Hiện tại nó đang thuê máy chủ. (B) Nó nằm trên một con phố yên tĩnh. (C) Nó có một địa điểm khác ở Jamaica. (D) Nó mở cửa sáu tháng trước. 192. Theo bài báo, món nào là phổ biến nhất tại Orange Bay Kitchen? (A) Cá hồng (B) Súp đuôi bò (C) Gà nướng jerk (D) Cà ri dê 193. Điều gì được cho biết về chuyến đến thăm Orange Bay Kitchen của cô Peterkin? (A) Cô ấy đã ở đó vào thứ 6. (B) Cô ấy ăn tối một mình. (C) Cô ấy yêu cầu thêm cơm. (D) Cô ấy gọi món tráng miệng.

194. What is a purpose of the e-mail? (A) To answer a question (B) To offer an apology (C) To ask for feedback (D) To confirm a reservation	194. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để trả lời một câu hỏi (B) Để đưa ra lời xin lỗi (C) Để yêu cầu phản hồi (D) Để xác nhận việc đặt chỗ
195. Whom did Ms. Peterkin meet at Orange Bay Kitchen? (A) Ms. Roats (B) Mr. Deslandes (C) Mr. Brown (D) Ms. Smith	195. Cô Peterkin đã gặp ai ở Orange Bay Kitchen? (A) Cô Roats (B) Ông Deslandes (C) Ông Brown (D) Cô Smith

Anhle
ENGLISH

Questions 196-200 refer to the following invoice, notice, and e-mail.

Orbs Distributors

Client (*khách hàng*): Green Canyon
Account (*tài khoản*): 4352-0

Date: June 10
(*Ngày: 10/6*)

Item (<i>sản phẩm</i>)	Price (<i>giá</i>)
¹⁹⁶ Garden soil, 33 cubic meters (<i>đất vườn 33m³</i>)	\$1,170.00
Crushed gravel, 30 metric tons (<i>sỏi dăm, 30 tấn</i>)	1.710.00
Decorative stone, 20 metric tons (<i>đá trang trí, 20 tấn</i>)	1,140.00
70 paving stones, .6 X .6 meters (<i>70 viên đá lát đường, 0.6x0.6m</i>)	630.00
Subtotal (<i>tổng phụ</i>)	4,650.00

¹⁹⁷ Discount (10%) (<i>giảm giá</i>)	465.00
Delivery charge (<i>phí giao hàng</i>)	350.00
Grand Total (<i>Tổng cộng</i>)	4,535.00

Please see the enclosed notice outlining important changes to your billing.
(*Vui lòng xem thông báo đính kèm nêu rõ những thay đổi quan trọng đối với việc thanh toán của bạn.*)

Orbys Distributors

To our valued customers:

^{198 / 199} **Our current invoicing system has been in use since Orbys Distributors was founded over twenty years ago. As a much-needed upgrade, we are switching to electronic invoicing.**

Starting August 1, invoices will be generated automatically each month and will be sent to the e-mail address associated with your company's account.

Rest assured that our long-standing incentives remain in place:

- ¹⁹⁷ **A 10% discount for orders of more than \$4,000**
- A 20% discount for charitable organizations
- Free deliveries to locations within 5 miles of one of our supply centers
- Free samples for members of our Frequent Buyer Club

More information about our transition to electronic invoicing is available on our Web site.

Orbys Distributors

Kính gửi quý khách hàng:

Hệ thống lập hóa đơn hiện tại của chúng tôi đã được sử dụng kể từ khi Orbys Distributors được thành lập hơn hai mươi năm trước. Là một bản nâng cấp rất cần thiết, chúng tôi đang chuyển sang hóa đơn điện tử. Bắt đầu từ ngày 1/8, hóa đơn sẽ được tạo tự động mỗi tháng và sẽ được gửi tới địa chỉ e-mail được liên kết với tài khoản của công ty bạn.

Hãy yên tâm rằng các ưu đãi lâu dài của chúng tôi vẫn được giữ nguyên:

- Giảm giá 10% cho đơn hàng trên 4.000 USD
- Giảm giá 20% cho các tổ chức từ thiện
- Giao hàng miễn phí tới các địa điểm trong phạm vi 5 dặm từ một trong các trung tâm cung ứng của chúng tôi
- Mẫu miễn phí dành cho thành viên Câu lạc bộ người mua thường xuyên của chúng tôi

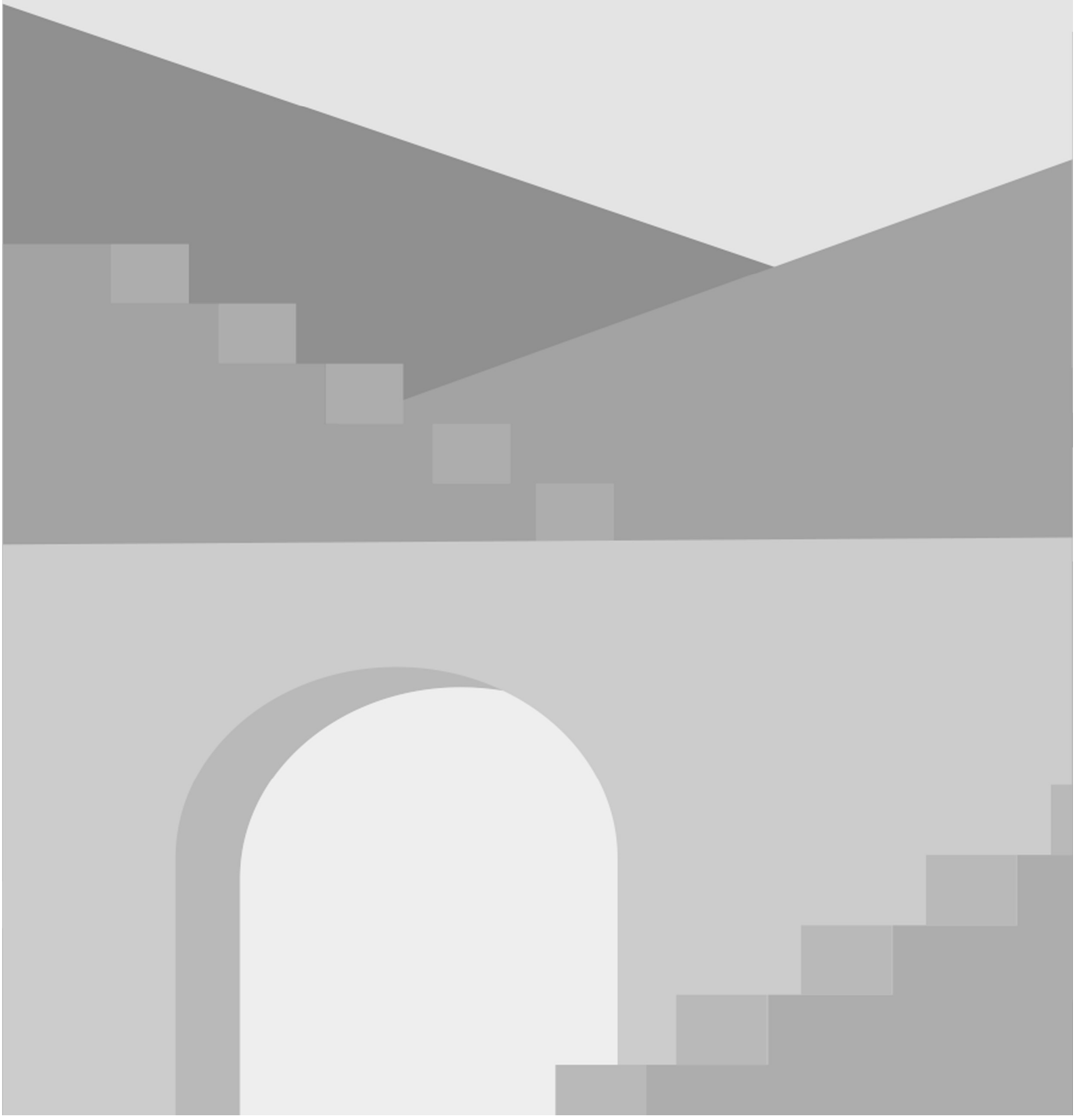
Thông tin thêm về quá trình chuyển đổi sang hóa đơn điện tử có sẵn trên trang web của chúng tôi. Cảm ơn sự hỗ trợ của bạn. Orbys Distributors đánh giá cao hoạt động kinh doanh của bạn.

Thank you for your support. Orbys Distributors appreciates your business.	
To: Mary Peterson, Billing Department From: Tanvir Singh, Account Manager Date: September 12 Subject: Account 1012-4 Hello Mary, I received a query today from William Tesoriero at Tesoriero Remodeling. His monthly invoice for August never arrived. ¹⁹⁹<u>As you know, Mr. Tesoriero was one of our very first customers. Since we first opened for business, he has made purchases from us on a regular basis.</u> He is also a member of the Frequent Buyer Club. This is a customer we absolutely do not want to lose. I explained to him that the rollout of our electronic invoicing system did not go as smoothly as we had hoped and promised that this would not happen again. ²⁰⁰<u>I would appreciate it if you could please investigate the problem without delay and send the invoice for August to Mr. Tesoriero.</u> Tanvir	Tới: Mary Peterson, Phòng Thanh toán Từ: Tanvir Singh, Quản lý tài khoản Ngày: 12 tháng 9 Chủ đề: Tài khoản 1012-4 Xin chào Mary, Hôm nay tôi đã nhận được câu hỏi từ William Tesoriero tại Tesoriero Remodeling. Hóa đơn hàng tháng của anh ấy cho tháng 8 vẫn chưa đến. Như bạn đã biết, anh Tesoriero là một trong những khách hàng đầu tiên của chúng ta. Kể từ khi chúng ta mới mở cửa kinh doanh, anh ấy đã thường xuyên mua hàng từ chúng ta. Anh ấy cũng là thành viên của Câu lạc bộ Người mua thường xuyên. Đây là khách hàng mà chúng ta hoàn toàn không muốn mất. Tôi đã giải thích với anh ấy rằng việc triển khai hệ thống hóa đơn điện tử của chúng ta không diễn ra suôn sẻ như chúng ta mong đợi và hứa rằng điều này sẽ không xảy ra nữa. Tôi sẽ cảm kích nếu bạn có thể vui lòng điều tra vấn đề ngay lập tức và gửi hóa đơn tháng 8 cho anh Tesoriero. Tanvir

ANHLE
ENGLISH

196. What does the invoice suggest about Green Canyon? (A) It does landscaping projects. (B) It designs highways. (C) It repairs old houses. (D) It operates a farm.	196. Hóa đơn gợi ý gì về Green Canyon? (A) Nó thực hiện các dự án cảnh quan. (B) Nó thiết kế đường cao tốc. (C) Nó sửa chữa những ngôi nhà cũ. (D) Nó điều hành một trang trại.
197. Why most likely did Green Canyon receive a discount on its order dated June 10 ? (A) It is a charitable organization. (B) It belongs to the Frequent Buyer Club. (C) It spent more than \$4,000 on merchandise. (D) It is located near an Orbys Distributors supply center.	197. Tại sao Green Canyon lại được giảm giá cho hoá đơn ngày 10/6? (A) Nó là một tổ chức từ thiện. (B) Nó thuộc về Câu lạc bộ người mua thường xuyên. (C) Nó đã chi hơn 4.000 đô la cho hàng hóa. (D) Nó nằm gần trung tâm cung ứng của Orbys Distributors.
198. According to the notice, what is changing at Orbs Distributors? (A) Its e-mail address (B) Its list of incentives (C) Its invoicing system (D) Its delivery schedule	198. Theo thông báo, những gì đang thay đổi ở Orbs Distributors? (A) Địa chỉ email của nó (B) Danh sách các ưu đãi của nó (C) Hệ thống lập hóa đơn của nó (D) Lịch trình giao hàng của nó
199. What is suggested about Mr. Tesoriero? (A) He asked to meet with Mr. Singh. (B) He is interested in employment at Orbys Distributors. (C) He recently placed an order for some construction machinery. (D) He has been a customer of Orbys Distributors for about twenty years.	199. Điều gì được gợi ý về anh Tesoriero? (A) Anh ấy yêu cầu được gặp ông Singh. (B) Anh ấy quan tâm đến việc làm ở Orbys Distributors. (C) Gần đây anh ấy đã đặt hàng một số máy móc xây dựng. (D) Anh ấy đã là khách hàng của Orbys Distributors trong khoảng hai mươi năm.
200. What does Mr. Singh ask Ms. Peterson to do? (A) Make a bill payment (B) Solve a problem (C) Confirm an order (D) Update an account number	200. Ông Singh yêu cầu cô Peterson làm gì? (A) Thực hiện thanh toán hóa đơn (B) Giải quyết một vấn đề (C) Xác nhận đơn hàng (D) Cập nhật số tài khoản

TEST 02



PART 5

101. Before operating your handheld device, please ----- the enclosed cable to charge it. (A) plan (B) remain (C) use (D) finish	Trước khi vận hành thiết bị cầm tay của bạn, vui lòng sử dụng cáp kèm theo để sạc thiết bị.
➤ Chọn (C) nghĩa là sử dụng ➤ Loại trừ: (A) lên kế hoạch (B) vẫn (D) kết thúc	
102. Safile's new external hard drive can ----- store up to one terabyte of data. (A) secure (B) security (C) securely (D) secured	Ổ cứng ngoài mới của Safile có thể lưu trữ an toàn tới một terabyte dữ liệu.
➤ Chọn (C) là trạng từ để bổ nghĩa cho động từ phía sau (store) ➤ Loại trừ: (A) V0 (B) NOUN (D) Ved	
103. Mr. Peterson will travel ----- the Tokyo office for the annual meeting. (A) to (B) through (C) in (D) over	Ông Peterson sẽ đến văn phòng Tokyo để dự cuộc họp thường niên.
➤ Chọn (A) có nghĩa là tới, đến ➤ Loại trừ: (B) xuyên qua (C) trong (D) trên	
104. Yong-Soo Cosmetics will not charge for items on back order until ----- have left our warehouse. (A) them (B) they (C) themselves (D) their	Mỹ phẩm Yong-Soo sẽ không tính phí cho các mặt hàng của đơn hàng dự trữ cho đến khi chúng rời khỏi kho của chúng tôi.
➤ Chọn (B) do khoảng trống nằm giữa liên từ (until) và động từ (have left) → cần điền chủ ngữ ➤ Loại trừ: (A) tân ngữ (C) đại từ phản thân (D) tính từ sở hữu	
105. Our premium day tour takes visitors to historic sites ----- the Aprico River. (A) onto (B) since (C) inside (D) along	Chuyến tham quan trong ngày cao cấp của chúng tôi sẽ đưa du khách đến các di tích lịch sử dọc theo sông Aprico.
➤ Chọn (D) có nghĩa là dọc theo ➤ Loại trừ: (A) lên trên	

(B) từ khi (C) bên trong	
106. Eighty percent of drivers surveyed said they would consider buying a vehicle that runs on -----. (A) electricity (B) electrically (C) electricians (D) electrify	80% tài xế được khảo sát cho biết họ sẽ cân nhắc mua một chiếc xe chạy bằng điện.
➤ Chọn (A) do khoảng trống nằm cuối câu và sau giới từ → cần điền danh từ, xét về nghĩa chọn (A) electricity: điện ➤ Loại trừ: (B) ADV (C) NOUNs (thợ điện) (D) V0	
107. Xinzhe Zu has ----- Petrin Engineering as the vice president of operations. (A) attached (B) resigned (C) joined (D) combined	Xinzhe Zu đã gia nhập Petrin Engineering với tư cách là phó chủ tịch điều hành.
➤ Chọn (C) có nghĩa là tham gia ➤ Loại trừ: (A) đính kèm (B) từ chức (D) kết hợp	
108. Next month, Barder House Books will be holding --- third author's hour in Cleveland. (A) it (B) itself (C) its own (D) its	Tháng tới, Barder House Books sẽ tổ chức giờ tác giả thứ ba tại Cleveland.
➤ Chọn (D) do phía sau khoảng trống là cụm danh từ (third author's hour) → cần điền tính từ sở hữu ➤ Loại trừ: (A) chủ ngữ (B) đại từ phản thân (C) tính từ sở hữu + own (dùng để nhấn mạnh)	
109. Chester's Tiles ----- expanded to a second location in Turnington. (A) severely (B) usually (C) recently (D) exactly	Chester's Tiles gần đây đã mở rộng đến địa điểm thứ hai ở Turnington.
➤ Chọn (C) nghĩa là gần đây ➤ Loại trừ: (A) khốc liệt (B) thường, (D) chính xác	
110. Tabrino's has ----- increased the number of almonds in the Nut Medley snack pack. (A) significant (B) significance (C) signifies (D) significantly	Tabrino's đã tăng đáng kể số lượng hạnh nhân trong gói đồ ăn nhẹ Nut Medley.
➤ Chọn (D) là trạng từ để bổ nghĩa cho động từ phía sau (increased) ➤ Loại trừ: (A) ADJ (B) NOUN (C) V0	

111. ----- she travels, Jacintha Flores collects samples of local fabrics and patterns. (A) Wherever (B) In addition to (C) Either (D) In contrast to	Bất cứ khi nào cô đi du lịch, Jacintha Flores đều thu thập các mẫu vải và hoa văn địa phương.
➤ Chọn (A) nghĩa là bất cứ khi nào ➤ Loại trừ: (B) ngoài ra (C) cái này hay cái kia (D) trái ngược với	
112. Most picture ----- at Glowing Photo Lab go on sale at 3:00 p.m. today. (A) framer (B) framing (C) framed (D) frames	Hầu hết các khung ảnh tại Glowing Photo Lab đều được bán vào lúc 3 giờ chiều hôm nay.
➤ Chọn (D) là một danh từ để kết hợp với danh từ phía trước tạo thành cụm danh từ. Vì động từ phía sau (go on sale) chia theo chủ ngữ số nhiều → (D) ➤ Loại trừ: (A) NOUN (số ít) (B) Ving (C) Ved	
113. All students in the business management class hold - ----- college degrees. (A) late (B) developed (C) advanced (D) elated	Tất cả sinh viên trong lớp quản lý kinh doanh đều có bằng đại học cao cấp.
➤ Chọn (C) có nghĩa là cao cấp, tiên tiến ➤ Loại trừ: (A) trẻ (B) phát triển (D) phấn khởi	
114. We hired Noah Wan of Shengyao Accounting Ltd. -- ----- our company's financial assets. (A) to evaluate (B) to be evaluated (C) will be evaluated (D) evaluate	Chúng tôi đã thuê Noah Wan của Shengyao Accounting Ltd. để đánh giá tài sản tài chính của công ty chúng tôi.
➤ Chọn (A) vì câu đã có động từ (hired) → điền to-V để chỉ mục đích của động từ đã có. Xét về nghĩa chọn thể chủ động ➤ Loại trừ: (B) to be Ved (bị động) (C) will be Ved (D) V0	
115. Ms. Charisse is taking on a new account ----- she finishes the Morrison project. (A) with (B) going (C) after (D) between	Cô Charisse đang đảm nhận một tài khoản mới sau khi hoàn thành dự án Morrison.
➤ Chọn (C) có nghĩa là sau khi ➤ Loại trừ: (A) với (B) đi (D) giữa	

116. Cormet Motors' profits are ----- this year than last year. (A) higher (B) high (C) highly (D) highest	Lợi nhuận của Cormet Motors năm nay cao hơn năm ngoái.
➤ Chọn (A) do trong câu có than là dấu hiệu của so sánh hơn → dùng tính từ so sánh hơn ➤ Loại trừ: (B) ADJ (C) ADV (D) ADJ so sánh nhất	
117. In its ----- advertising campaign, Jaymor Tools demonstrates how reliable its products are. (A) current (B) relative (C) spacious (D) collected	Trong chiến dịch quảng cáo hiện tại của mình, Jaymor Tools đã chứng tỏ sản phẩm của mình đáng tin cậy như thế nào.
➤ Chọn (A) có nghĩa là hiện tại ➤ Loại trừ: (B) tương đối (C) rộng rãi (D) sưu tập	
118. Remember to submit receipts for reimbursement ---- --- returning from a business trip. (A) such as (B) when (C) then (D) within	Hãy nhớ nộp biên lai để được hoàn tiền khi trở về sau chuyến công tác.
➤ Chọn (B) có nghĩa là khi ➤ Loại trừ: (A) ví dụ là (C) sau đó (D) trong vòng	
119. Patrons will be able to access Westside Library's ---- --- acquired collection of books on Tuesday. (A) instantly (B) newly (C) early (D) naturally	Khách hàng quen sẽ có thể truy cập bộ sưu tập sách mới mua của Thư viện Westside vào thứ 3.
➤ Chọn (B) có nghĩa là mới ➤ Loại trừ: (A) ngay tức khắc (C) sớm (D) tự nhiên	
120. Please ----- any questions about time sheets to Tabitha Jones in the payroll department. (A) direction (B) directive (C) directed (D) direct	Vui lòng gửi bất kỳ câu hỏi nào về bảng chấm công cho Tabitha Jones ở bộ phận biên chế.
➤ Chọn (D) theo công thức <i>please</i> + động từ nguyên mẫu ➤ Loại trừ: (A) NOUN (B) ADJ (C) Ved	

121. Before signing a delivery -----, be sure to double-check that all the items ordered are in the shipment. (A) decision (B) announcement (C) receipt (D) limit	Trước khi ký biên lai giao hàng, hãy nhớ kiểm tra kỹ xem tất cả các sản phẩm đã đặt có trong lô hàng hay không.
➤ Chọn (C) có nghĩa là biên lai ➤ Loại trừ: (A) quyết định (B) thông báo (D) giới hạn	
122. Funds have been added to the budget for expenses -- ---- with the new building. (A) associated (B) association (C) associate (D) associates	Kinh phí đã được bổ sung vào ngân sách cho các chi phí liên quan đến tòa nhà mới.
➤ Chọn (A) do câu có chứa mệnh đề quan hệ, đầy đủ là ... for expenses which are associated with ... ➤ Loại trừ: (B) NOUN (C) V0 (D) Vs	
123. Ms. Bernard ----- that a deadline was approaching, so she requested some assistance. (A) noticed (B) obscured (C) withdrew (D) appeared	Cô Bernard nhận thấy thời hạn đang đến gần nên đã yêu cầu hỗ trợ.
➤ Chọn (A) có nghĩa là nhận thấy, để ý ➤ Loại trừ: (B) che khuất (C) rút tiền (D) xuất hiện	
124. Mr. Moscowitz is ----- that Dr. Tanaka will agree to present the keynote speech at this year's conference. (A) hopes (B) hoped (C) hopeful (D) hopefully	Ông Moscowitz hy vọng Tiến sĩ Tanaka sẽ đồng ý trình bày bài phát biểu quan trọng tại hội nghị năm nay.
➤ Chọn (C) do khoảng trống nằm sau động từ tobe, có thể điền tính từ, Ving/Ved. Xét về nghĩa chọn tính từ hopeful: hy vọng ➤ Loại trừ: (A) Vs (B) Ved (được hy vọng) (D) ADV	
125. Two Australian companies are developing new smartphones, but it is unclear ----- phone will become available first. (A) if (B) which (C) before (D) because	Hai công ty Úc đang phát triển điện thoại thông minh mới nhưng vẫn chưa rõ điện thoại nào sẽ ra mắt trước.
➤ Chọn (B) có nghĩa là (cái) nào ➤ Loại trừ: (A) nếu (C) trước (D) bởi vì	

126. Corners Gym offers its members a free lesson in how to use ----- properly. (A) weighs (B) weights (C) weighty (D) weighed	Corners Gym cung cấp cho các thành viên một bài học miễn phí về cách sử dụng tạ đúng cách.
➤ Chọn (B) do khoảng trống nằm giữa động từ (use) và trạng từ (properly), cần điền một danh từ. ➤ Loại trừ: (A) Vs (C) ADJ (D) Ved	
127. ----- the rules, overnight parking is not permitted at the clubhouse facility. (A) Prior to (B) Except for (C) Instead of (D) According to	Theo quy định, không được phép đậu xe qua đêm tại cơ sở câu lạc bộ.
➤ Chọn (D) có nghĩa là theo như ➤ Loại trừ: (A) trước (B) ngoại trừ (C) thay vì	
128. Once everyone -----, we can begin the conference call. (A) arrived (B) is arriving (C) to arrive (D) has arrived	Khi mọi người đã đến nơi, chúng ta có thể bắt đầu cuộc gọi hội nghị.
➤ Chọn (D) do động từ trong mệnh đề chính (we can ... call) đang sử dụng với modal verb → động từ trong mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian (once ...) phải được sử dụng ở thì hiện tại đơn/hiện tại hoàn thành ➤ Loại trừ: (A) Ved (quá khứ đơn) (B) be V-ing (hiện tại tiếp diễn) (C) to V	
129. Each summer a motivational video that highlights the past year's ----- is shown to all company employees. (A) preferences (B) accomplishments (C) communications (D) uncertainties	Mỗi mùa hè, một video động lực nêu bật những thành tựu trong năm qua sẽ được chiếu cho tất cả nhân viên công ty.
➤ Chọn (B) có nghĩa là thành tựu ➤ Loại trừ: (A) sự thích hơn (C) việc giao tiếp (D) sự không chắc chắn	
130. Employees who wish to attend the retirement dinner ----- Ms. Howell's 30 years of service should contact Mr. Lee. (A) honor (B) to honor (C) will honor (D) will be honored	Những nhân viên muốn tham dự bữa tiệc hưu trí để tôn vinh 30 năm cống hiến của bà Howell nên liên hệ với ông Lee.
➤ Chọn (B) vì phía trước đã có động từ (attend) nên khoảng trống điền to-V để chỉ mục đích ➤ Loại trừ: (A) V0 (C) will V0 (D) will be Ved	

PART 6

Questions 131-134 refer to the following e-mail.

To: Myung-Hee Hahn From: Dellwyn Home Store Date: January 15 Subject: Order update Dear Ms. Hahn, Your ---131--- order of a red oak dining table and six matching chairs arrived at our store this morning. We would now like to arrange for the delivery of the ---132---. Please call us at 517-555-0188 and ask ---133--- to Coleman Cobb, our delivery manager. ---134---. Customer Service, Dellwyn Home Store	Tới: Myung Hee Hahn Từ: Dellwyn Home Store Ngày: 15 tháng 1 Chủ đề: Cập nhật đơn hàng Thưa cô Hahn, Đơn đặt hàng đặc biệt của bạn gồm một bàn ăn bằng gỗ sồi đỏ và sáu chiếc ghế phù hợp đã đến cửa hàng của chúng tôi sáng nay. Bây giờ chúng tôi muốn sắp xếp việc vận chuyển đồ nội thất. Vui lòng gọi cho chúng tôi theo số 517-555-0188 và yêu cầu nói chuyện với Coleman Cobb, người quản lý giao hàng của chúng tôi. Anh ấy có thể sắp xếp thời gian thuận tiện. Dịch vụ khách hàng, Dellwyn Home Store
131. (A) specially (B) specialize (C) special (D) specializing 132. (A) furniture (B) appliances (C) refund (D) tools 133. (A) speak (B) spoken (C) is speaking (D) to speak 134. (A) He can schedule a convenient time. (B) He began working here yesterday. (C) He can meet you at 11:00 a.m. (D) He recently moved to Dellwyn.	➤ Chọn (C) ADJ, do khoảng trống nằm giữa tính từ sở hữu (your) và danh từ (order) nên điền tính từ để bổ nghĩa cho danh từ phía sau ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) ADV (B) V0 (D) Ving ➤ Chọn (A) có nghĩa là nội thất ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) thiết bị (C) tiền hoàn (D) công cụ ➤ Chọn (D) theo cấu trúc ask + to-V: yêu cầu làm gì ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) V0 (B) V3 (C) be Ving ➤ Chọn (A) Anh ấy có thể sắp xếp thời gian thuận tiện. Do các câu trước có đề cập việc giao hàng, và yêu cầu người nhận email liên hệ với quản lý giao hàng. ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) Anh ấy làm việc ở đây vào hôm qua. (C) Anh ấy có thể gặp bạn lúc 11h. (D) Anh ấy vừa mới chuyển đến Dellwyn.

Questions 135-138 refer to the following advertisement

Keep Cool Service Contractors: 67 Main Road, Edinburgh Village Chaguanas, Trinidad and Tobago Keep Cool Service Contractors can bring you peace of mind. As part of an annual contract, we will service your air-conditioning system, ensuring your ---135--- and comfort. This includes inspecting the system, making repairs as needed, and professionally cleaning your air ducts. ---136---, if necessary, we can replace your old air-conditioning system with a new, cost-efficient one. Our workers are highly qualified licensed technicians who stay up-to-date with ongoing training. ---137---. We promise you fair prices and professional work, ---138--- by our Keep Cool guarantee. Call 1-868-555-0129 for a free quote today.	Keep Cool Service Contractors: 67 Main Road, Edinburgh Village Chaguanas, Trinidad and Tobago Keep Cool Service Contractors có thể mang đến cho bạn sự an tâm. Là một phần của hợp đồng hàng năm, chúng tôi sẽ bảo trì hệ thống điều hòa không khí của bạn, đảm bảo sự an toàn và thoải mái cho bạn. Điều này bao gồm kiểm tra hệ thống, sửa chữa khi cần thiết và làm sạch ống dẫn khí của bạn một cách chuyên nghiệp. Hơn nữa, nếu cần thiết, chúng tôi có thể thay thế hệ thống điều hòa không khí cũ của bạn bằng một hệ thống mới tiết kiệm chi phí. Công nhân của chúng tôi là những kỹ thuật viên được cấp phép có trình độ cao, luôn cập nhật chương trình đào tạo liên tục. Ngoài ra, họ thân thiện, sạch sẽ và hiểu biết. Chúng tôi hứa với bạn mức giá hợp lý và cách làm việc chuyên nghiệp, được hỗ trợ bởi chính sách đảm bảo Keep Cool của chúng tôi. Gọi 1-868-555-0129 để được báo giá miễn phí ngay hôm nay.
135. (A) safe (B) safely (C) safest (D) safety 136. (A) On one hand (B) Nonetheless (C) Furthermore (D) And yet 137. (A) Take advantage of dozens of useful online tools. (B) Moreover, the air conditioner you chose is very popular. (C) Plus, they are friendly, clean, and knowledgeable. (D) Thank you for visiting our contractor showroom.	➤ Chọn (D) NOUN, do khoảng trống nằm sau tính từ sở hữu (your) nên cần điền danh từ ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) ADJ (B) ADV (C) ADJ so sánh nhất ➤ Chọn (C) có nghĩa là hơn nữa ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) một mặt (B) tuy nhiên (D) và chưa ➤ Chọn (C) Ngoài ra, họ thân thiện, sạch sẽ và có hiểu biết. Do câu trước đang đề cập về các nhân viên của bên người gửi. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Hãy tận dụng hàng tá các công cụ trực tuyến hữu ích. (B) Ngoài ra, chiếc máy điều hoà bạn chọn rất phổ biến. (D) Cảm ơn bạn đã ghé qua phòng trưng bày nhà thầu của chúng tôi.

138.

(A) backed

(B) backs

(C) backing

(D) back

- Chọn (A) do khoảng trống cần điền một động từ được rút gọn trong mệnh đề quan hệ, làm rõ cho danh từ phía trước (fair prices and professional work). Xét về nghĩa cần bị động → (A)
- Loại trừ: (B) Vs
(C) Ving
(D) V0

Anhle
ENGLISH

Questions 139-142 refer to the following e-mail

To: All Customers From: asquires@lightidea.com Date: March 6 Subject: Information Dear Light Idea Customers, Light Idea is enacting a price increase on select energy-efficient products, effective April 17. Specific product pricing will ---139---. Please contact your sales representative for details and questions. The last date for ordering at current prices is April 16. All orders ---140--- after this date will follow the new price list. ---141---. Customers will be able to find this on our Web site. We will continue to provide quality products and ---142--- service to our valued customers. Thank you for your business. Sincerely, Arvin Squires Head of Sales, Light Idea	Kính gửi: Tất cả khách hàng Từ: asquires@lightidea.com Ngày: 6/3 Chủ đề: Thông tin Kính gửi quý khách hàng của Light Idea, Light Idea đang thực hiện tăng giá đối với một số sản phẩm tiết kiệm năng lượng chọn lọc, có hiệu lực từ ngày 17/4. Giá sản phẩm cụ thể sẽ khác nhau. Vui lòng liên hệ với đại diện bán hàng của bạn để biết chi tiết và câu hỏi. Hạn cuối đặt hàng theo giá hiện hành là ngày 16/4. Tất cả các đơn hàng nhận được sau ngày này sẽ thực hiện theo bảng giá mới. Bảng giá cập nhật sẽ có vào ngày 2/3. Khách hàng có thể tìm thấy bảng giá này trên trang web của chúng tôi. Chúng tôi sẽ tiếp tục cung cấp các sản phẩm chất lượng và dịch vụ đặc biệt cho khách hàng quý giá của mình. Cảm ơn bạn cho doanh nghiệp của bạn. Trân trọng, cận vệ Arvin Trưởng phòng kinh doanh, Light Idea
139. (A) agree (B) vary (C) wait (D) decline 140. (A) receiving (B) having received (C) received (D) will be received 141. (A) The updated price list will be available on March 2. (B) We apologize for this inconvenience. (C) Your orders will be shipped after April 17. (D) We are increasing prices because of rising costs.	➤ Chọn (B) có nghĩa là khác nhau ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) đồng ý (C) chờ (D) giảm ----- ➤ Chọn (C) do khoảng trống cần điền động từ được rút gọn trong mệnh đề quan hệ, làm rõ cho danh từ orders. Xét về nghĩa cần điền động từ bị động → (C) ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Ving (chủ động) (B) having Ved (D) will be Ved ----- ➤ Chọn (A) Danh sách giá cập nhật sẽ có sẵn từ ngày 2/3. Do câu phía trước có đề cập về danh sách giá mới. ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) Chúng tôi xin lỗi vì sự bất tiện này. (C) Các đơn hàng của bạn sẽ được vận chuyển sau ngày 17/4. (D) Chúng tôi tăng giá vì chi phí tăng. -----

142.

- (A) exceptionally
- (B) exception
- (C) exceptional**
- (D) exceptionalism

- Chọn (C) ADJ, do khoảng trống nằm giữa liên từ (and) và danh từ (service) nên điền tính từ để bổ nghĩa cho danh từ phía sau.
- Loại trừ: (A) ADV
(B) NOUN
(D) NOUN

Anhle
ENGLISH

Questions 143-146 refer to the following e-mail

To: Jang-Ho Kwon <jkwon@newart.nz> From: Kenneth Okim <k.okim@okimjewelry.nz> Subject: Good news Date: 30 August Dear Jang-Ho, Thank you for the shipment last month of 80 units of your jewelry pieces. I am happy to report that they have been selling very well in my shop. My ---143--- love the colourful designs as well as the quality of your workmanship. ---144---. I would like to increase the number of units I order from you. Would you be able to ---145--- my order for the September shipment? Finally, I would like to discuss the possibility of featuring your work exclusively in my store. I believe that I could reach your target audience best and that the agreement would serve ---146--- both very well. I look forward to hearing from you. Best regards, Kenneth Okim Okim Jewelry	Tới: Jang-Ho Kwon <jkwon@newart.nz> Từ: Kenneth Okim <k.okim@okimjewelry.nz> Chủ đề: Tin vui Ngày: 30 tháng 8 Jang Ho thân mến, Cảm ơn bạn vì lô hàng 80 món đồ trang sức vào tháng trước. Tôi vui mừng thông báo rằng chúng đã bán rất chạy ở cửa hàng của tôi. Khách hàng của tôi yêu thích những thiết kế đầy màu sắc cũng như chất lượng tay nghề của bạn. Giá cả hợp lý cũng làm cho tác phẩm của bạn có giá trị lớn. Tôi muốn tăng số lượng sản phẩm tôi đặt từ bạn. Bạn có thể tăng gấp đôi đơn đặt hàng của tôi cho lô hàng tháng 9 không? Cuối cùng, tôi muốn thảo luận về khả năng giới thiệu tác phẩm của bạn độc quyền trong cửa hàng của tôi. Tôi tin rằng tôi có thể tiếp cận đối tượng mục tiêu của bạn một cách tốt nhất và thỏa thuận sẽ phục vụ rất tốt cho cả hai chúng ta. Tôi mong muốn được nghe từ bạn. Trân trọng, Kenneth Okim Okim Jewelry
143. (A) patients (B) students (C) customers (D) teammates 144. (A) If you need more time, please let me know. (B) Unfortunately, I do not have adequate shelf space at this time. (C) I would like to show you some of my own designs. (D) The reasonable prices also make your pieces a great value. 145. (A) include (B) double (C) repeat (D) insure	➤ Chọn (C) có nghĩa là khách hàng ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) bệnh nhân (B) học sinh (D) bạn cùng nhóm ----- ➤ Chọn (D) Giá cả hợp lý cũng làm cho sản phẩm của bạn có giá trị hơn. Do các câu trước người gửi đang đưa ra các lời khen về sản phẩm. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Nếu bạn cần thêm thời gian, hãy cho tôi biết. (B) Không may, hiện tôi không có đủ chỗ trên kệ. (C) Tôi muốn cho bạn xem một vài thiết kế của mình. ----- ➤ Chọn (B) có nghĩa là gấp đôi ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) bao gồm (C) lặp lại (D) đảm bảo

146.

(A) us

(B) you

(C) we

(D) these

-
- Chọn (A) do khoảng trống nằm sau động từ (serve), cần điền một tân ngữ. Xét về nghĩa chọn (A) chúng ta
 - Loại trừ: (B) chủ ngữ/tân ngữ (bạn)
(C) chủ ngữ
(D) đại từ chỉ định

Anhle
ENGLISH

PART 7

Questions 147-148 refer to the following invitation.

Focus Your Social Media Presence	Tập trung sự hiện diện trên mạng xã hội của bạn
¹⁴⁷<u>For small-business owners, it can be a challenge to stand out in a competitive social media environment.</u> Successfully reaching your target market involves knowing how and where to promote your products in a way that is effective and memorable. ¹⁴⁷<u>The Savan Business Center offers support for business owners who need a boost in doing just that.</u> For over 50 years, we've been helping entrepreneurs grow their sales through insight of current industry trends and understanding of our clients' unique needs. ¹⁴⁸<u>Let us help you get more organized in creating effective and far-reaching social media content. Our latest webinar, Focus Your Social Media Presence, will cover topics related to making your business stand out. You can sign up on our event Web page.</u> Date: February 5 Time: 10:00 A.M. to 11:00 A.M. Event Web page: https://www.savanbusinesscenter.com/socialmedia	Đối với các chủ doanh nghiệp nhỏ, việc nổi bật trong môi trường truyền thông xã hội cạnh tranh có thể là một thách thức. Tiếp cận thành công thị trường mục tiêu của bạn bao gồm việc biết cách thức và địa điểm để quảng bá sản phẩm của bạn theo cách hiệu quả và đáng nhớ. Savan Business Center cung cấp hỗ trợ cho các chủ doanh nghiệp cần tăng cường thực hiện điều đó. Trong hơn 50 năm, chúng tôi đã giúp các doanh nhân tăng doanh số bán hàng thông qua hiểu biết sâu sắc về các xu hướng hiện tại của ngành và hiểu biết về nhu cầu riêng của khách hàng. Hãy để chúng tôi giúp bạn tổ chức tốt hơn trong việc tạo nội dung truyền thông xã hội hiệu quả và sâu rộng. Hội thảo trực tuyến mới nhất của chúng tôi “Tập trung vào sự hiện diện trên mạng xã hội” sẽ đề cập đến các chủ đề liên quan đến việc làm cho doanh nghiệp của bạn trở nên nổi bật. Bạn có thể đăng ký trên trang web sự kiện của chúng tôi. Ngày: ngày 5/2 Thời gian: 10:00 sáng đến 11 giờ sáng Trang web sự kiện: https://www.savanbusinesscenter.com/socialmedia
147. What is true about the Savan Business Center? (A) It works with small businesses. (B) It publishes a weekly newsletter. (C) It recently launched a new Web site. (D) It is seeking suggestions for webinar topics. 148. What is indicated about the webinar? (A) It begins at 11:00 A.M. (B) It features advice on creating promotional content. (C) It is being offered every month. (D) It requires a small fee to attend.	147. Điều gì đúng về Savan Business Center? (A) Nó làm việc với các doanh nghiệp nhỏ. (B) Nó xuất bản một bản tin hàng tuần. (C) Gần đây nó đã tung ra một trang web mới. (D) Nó đang tìm kiếm đề xuất cho các chủ đề hội thảo trên web. 148. Những gì được chỉ ra về hội thảo trên web? (A) Nó bắt đầu lúc 11 giờ sáng. (B) Nó đưa ra lời khuyên về cách tạo nội dung quảng cáo. (C) Nó được cung cấp hàng tháng. (D) Cần một khoản phí nhỏ để tham dự.

Questions 149-150 refer to the following announcement.

Dine Out Darville Is Back!	Dine Out Darville đã trở lại!
¹⁴⁹<u>Dine Out Darville, which runs this year from June 22 to 28,</u> is the perfect chance to try a restaurant in Darville for the first time or revisit one of your favorite restaurants in town. You might even visit multiple restaurants during the weeklong event! Twelve popular restaurants will offer special four-course dinners - including ^{150A}<u>a cup of soup,</u> ^{150B}<u>a salad,</u> a main course, and ^{150C}<u>a dessert</u> - all for a reduced price of \$30. Reservations are highly recommended. Dine Out Darville welcomes hundreds of locals and tourists each year, and you do not want to miss your opportunity to get a great meal at a great price. Visit www.darvillebusinesscouncil.org/dineout for a list of participating restaurants.	Dine Out Darville, diễn ra trong năm nay từ ngày 22 đến ngày 28/6, là cơ hội hoàn hảo để thử một nhà hàng ở Darville lần đầu tiên hoặc ghé thăm một trong những nhà hàng yêu thích của bạn trong thị trấn. Bạn thậm chí có thể ghé thăm nhiều nhà hàng trong sự kiện kéo dài một tuần này! Mười hai nhà hàng nổi tiếng sẽ cung cấp bữa tối đặc biệt gồm bốn món - bao gồm một chén súp, một món rau trộn, một món chính và một món tráng miệng - tất cả đều được giảm giá còn 30\$. Việc đặt chỗ trước rất được khuyến khích. Dine Out Darville chào đón hàng trăm người dân địa phương và khách du lịch mỗi năm, và bạn sẽ không muốn bỏ lỡ cơ hội có được một bữa ăn tuyệt vời với mức giá tuyệt vời. Truy cập www.darvillebusinesscouncil.org/dineout để biết danh sách các nhà hàng tham gia.
149.What is mentioned about Dine Out Darville ? (A) It lasts for one week. (B) It is held in a different location each year. (C) It is being held for the first time. (D) It includes both lunch and dinner. 150. What is NOT included in the reduced-price meals? (A) A cup of soup (B) A salad (C) A dessert (D) A beverage	149. Điều gì được đề cập về Dine Out Darville? (A) Nó kéo dài trong một tuần. (B) Nó được tổ chức ở địa điểm khác nhau mỗi năm. (C) Nó được tổ chức lần đầu tiên. (D) Nó bao gồm cả bữa trưa và bữa tối. 150. Những gì KHÔNG được bao gồm trong các bữa ăn giảm giá? (A) Một chén súp (B) Một món salad (C) Một món tráng miệng (D) Đồ uống

Questions 151-152 refer to the following article.

Rainsy To Move Headquarters DADE (July 11) - Rainsy LLC announced yesterday that it is moving its headquarters to Dade. <u>¹⁵¹A data storage and analytics firm currently based in Salt Creek, Rainsy has clients that include some of the country's largest credit card companies, online retailers, and software providers.Rainsy helps these businesses manage and understand their customer data.</u> Rainsy is not planning to close its current offices in Salt Creek. However, the Dade location will become its new base of operations, as several member of its executive team will work there. <u>¹⁵²The company's chief executive officer and chief financial officer will relocate to Dade along with approximately 50 percent of the company's workforce.</u> The office of Rainsy's chief technology officer will remain in Salt Creek, as will the account management team. The company's new Dade offices are located at 12 Glacier Parkway.	Rainsy di chuyển trụ sở chính DADE (11/7) - Rainsy LLC hôm qua đã thông báo rằng họ sẽ chuyển trụ sở chính đến Dade. Là một công ty phân tích và lưu trữ dữ liệu hiện có trụ sở tại Salt Creek, Rainsy có khách hàng bao gồm một số công ty thẻ tín dụng, các nhà bán lẻ trực tuyến và nhà cung cấp phần mềm lớn nhất đất nước. Rainsy giúp các doanh nghiệp này quản lý và hiểu dữ liệu khách hàng của họ. Rainsy không có kế hoạch đóng cửa các văn phòng hiện tại ở Salt Creek. Tuy nhiên, địa điểm Dade sẽ trở thành cơ sở hoạt động mới vì một số thành viên trong nhóm điều hành sẽ làm việc ở đó. Giám đốc điều hành và giám đốc tài chính của công ty sẽ chuyển đến Dade cùng với khoảng 50% lực lượng lao động của công ty. Văn phòng của giám đốc công nghệ của Rainsy sẽ vẫn ở Salt Creek, nhóm quản lý tài khoản cũng vậy. Văn phòng Dade mới của công ty được đặt tại số 12 Glacier Parkway.
151. What does Rainsy LLC do? (A) It stores and analyzes consumer information. (B) It sells technology products online. (C) It processes credit card payments for retailers. (D) It develops computer software programs. 152. Who will be based in Dade? (A) Rainsy's chief technology officer (B) The entire Rainsy executive team (C) About half of Rainsy's employees (D) The Rainsy account management team	151. Rainsy LLC làm gì? (A) Nó lưu trữ và phân tích thông tin người tiêu dùng. (B) Nó bán sản phẩm công nghệ trực tuyến. (C) Nó xử lý thanh toán thẻ tín dụng cho nhà bán lẻ. (D) Nó phát triển chương trình phần mềm máy tính. 152. Ai sẽ làm việc tại Dade? (A) Giám đốc công nghệ của Rainsy (B) Toàn bộ đội ngũ điều hành Rainsy (C) Khoảng một nửa số nhân viên của Rainsy (D) Nhóm quản lý tài khoản Rainsy

Questions 153-155 refer to the following text- message chain.

Michael Liu (9:43 A.M.) Hi, Jana. I'm at Biz Plus. The paper you need is out of stock until next week. Will another color work? Jana Bhat (9:45 A.M.) What are the options? Michael Liu (9:46 A.M.) They have yellow, green, and pink in the brand that you prefer. Jana Bhat (9:47 A.M.) ¹⁵³ <u>I really need blue. Are there other brands of blue printer paper?</u> Michael Liu (9:48 A.M.) ¹⁵³ <u>Yes, but they're all a darker blue.</u> They also cost more. Jana Bhat (9:49 A.M.) OK, forget it. ¹⁵⁴ <u>I'll place an order online.</u>	Michael Liu (9:43 sáng) Chào, Jana. Tôi đang ở Biz Plus. Giấy bạn cần đã hết hàng cho đến tuần sau. Liệu một có màu khác có được không? Jana Bhat (9:45 sáng) Có những lựa chọn nào vậy? Michael Liu (9:46 sáng) Có màu vàng, xanh lá cây và hồng cho nhãn hiệu mà bạn thích. Jana Bhat (9:47 sáng) Tôi thực sự cần màu xanh dương. Có nhãn hiệu nào khác mà cũng có giấy in màu xanh dương không? Michael Liu (9:48 sáng) Có, nhưng chúng đều có màu xanh đậm hơn. Chúng cũng đắt hơn. Jana Bhat (9:49 sáng) Thôi, quên nó đi. Tôi sẽ đặt hàng trên mạng.
153. What is suggested about the paper Mr. Liu is shopping for? (A) It is light blue. (B) It is expensive. (C) It is sold exclusively at Biz Plus. (D) It has been discontinued. 154. At 9:49 A.M., what does Ms. Bhat most likely mean when she writes, "OK, forget it"? (A) She wants to check her budget. (B) She thinks Mr. Liu should not purchase paper at Biz Plus. (C) She believes Mr. Liu should not place an order this week. (D) She plans to cancel her order.	153. Điều gì được gợi ý về giấy mà anh Liu đang mua? (A) Nó có màu xanh nhạt. (B) Nó đắt tiền. (C) Nó được bán độc quyền tại Biz Plus. (D) Nó đã bị ngừng sản xuất. 154. Vào lúc 9:49 sáng, rất có thể cô Bhat có ý gì khi viết "Thôi, quên nó đi"? (A) Cô ấy muốn kiểm tra ngân sách của mình. (B) Cô ấy nghĩ ông Liu không nên mua giấy ở Biz Plus. (C) Cô ấy tin rằng ông Liu không nên đặt hàng trong tuần này. (D) Cô ấy dự định hủy đơn hàng của mình.

Questions 155-157 refer to the following letter.

20 May
Neil Croft, Director
Queensland Libraries
13 Hummocky Road
Brisbane QLD 4003

Dear Mr. Croft,

---[1]---. ¹⁵⁵ **I have read your inquiry about offering financial management courses at libraries across Queensland.** The Society for Financial Management Advisors (SFMA) welcomes the opportunity to partner with the libraries to make basic financial management information more widely available.

You proposed that SFMA members could lead introductory courses at several library branches. ---[2]---. ¹⁵⁷ **SFMA members have offered similar courses to recent graduates, people changing careers, and first-time investors in the past.**

--- [3] ---. ¹⁵⁶ **If you have a list of library branches that would host the first series of events, I can suggest facilitators who work near those libraries or would be willing to travel to them.** Do you have a general profile of the expected attendees? --- [4] ---. That information would help us tailor the courses to audience needs and interests.

I look forward to meeting with you to develop a plan. Please contact me by telephone at 07 5550 1344 to set up a time to discuss the courses.

Sincerely,

Roberta Otney

Chairperson, Society for Financial Management Advisors

20 tháng 5
Neil Croft, giám đốc
Queensland Libraries
13 Hummocky Road
Brisbane QLD 4003

Thưa ông Croft,

---[1]---. Tôi đã đọc qua câu hỏi của bạn về việc cung cấp các khóa học quản lý tài chính tại các thư viện trên khắp Queensland. Hiệp hội Cố vấn Quản lý Tài chính (SFMA) hoan nghênh cơ hội hợp tác với các thư viện để cung cấp thông tin quản lý tài chính cơ bản rộng rãi hơn.

Bạn đã đề xuất rằng các thành viên SFMA có thể hướng dẫn các khóa học giới thiệu tại một số chi nhánh thư viện. --- [2] ---. Các thành viên của SFMA đã cung cấp các khóa học tương tự cho những sinh viên mới tốt nghiệp, những người thay đổi nghề nghiệp và các nhà đầu tư lần đầu tiên trong quá khứ.

--- [3] ---. Nếu bạn có danh sách các chi nhánh thư viện sẽ tổ chức chuỗi sự kiện đầu tiên, tôi có thể đề xuất những điều phối viên làm việc gần các thư viện đó hoặc sẵn sàng đến thăm họ. Bạn có hồ sơ chung của những người tham dự dự kiến không? --- [4] ---. Thông tin đó sẽ giúp chúng tôi điều chỉnh khóa học phù hợp với nhu cầu và sở thích của khán giả.

Tôi mong được gặp bạn để phát triển một kế hoạch. Vui lòng liên hệ với tôi qua số điện thoại 07 5550 1344 để sắp xếp thời gian trao đổi về các khóa học.

Trân trọng,

Roberta Otney

Chủ tịch, Society for Financial Management Advisors

155. Why did Ms. Otney write the letter? (A) To welcome a new library director (B) To register for an SFMA finance course (C) To confirm some educational credentials (D) To reply to a question from Mr. Croft 156. What is one thing Ms. Otney requested? (A) A library membership (B) A list of course instructors (C) The locations of some libraries (D) Mr. Croft's telephone number. 157. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "This is something I would be happy to arrange." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	155. Tại sao cô Otney lại viết thư? (A) Để chào mừng giám đốc thư viện mới (B) Để đăng ký khóa học tài chính SFMA (C) Để xác nhận giấy chứng nhận giáo dục (D) Để trả lời câu hỏi của ông Croft 156. Một điều cô Otney yêu cầu là gì? (A) Thẻ thành viên thư viện (B) Danh sách giảng viên khóa học (C) Vị trí của một số thư viện (D) Số điện thoại của ông Croft 157. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4], câu dưới đây điền vào vị trí nào là phù hợp nhất "Đây là điều tôi rất sẵn lòng sắp xếp." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]
--	---

Anhle
ENGLISH

Questions 158-160 refer to the following advertisement.

Claro Vision The difference is clear. ¹⁵⁸Take advantage of our limited-time offer: 50% off all eyeglass frames through 30 September Other advantages available today and every day: • ¹⁵⁹Free eyeglass fittings and adjustments • Money-back guarantee if you are not completely satisfied • More than 500 locations in shopping malls throughout Canada • ¹⁶⁰Low-cost vision checkups by licensed opticians To find a store near you, visit www.clarovision.ca/locations, or call 416-555-0122 today!	Claro Vision Sự khác biệt là rõ ràng. Tận dụng ưu đãi trong thời gian giới hạn của chúng tôi: Giảm 50% tất cả gọng kính đến hết 30/9 Những ưu đãi khác có sẵn ngày hôm nay và mỗi ngày: • Miễn phí lắp và điều chỉnh kính mắt • Cam kết hoàn tiền nếu bạn không hoàn toàn hài lòng • Hơn 500 địa điểm tại các trung tâm mua sắm trên khắp Canada • Kiểm tra thị lực với chi phí thấp bởi các chuyên gia nhãn khoa được cấp phép Để tìm một cửa hàng gần bạn, hãy truy cập www.clarovision.ca/locations hoặc gọi 416- 555-0122 ngay hôm nay!
158. Why most likely was the advertisement created? (A) To draw attention to an underused professional service (B) To publicize the benefits of a warranty policy (C) To announce the opening of new store locations (D) To promote a temporary price discount 159. What is stated about Claro Vision stores? (A) They are larger than competitors' stores. (B) They accept all major credit cards. (C) They are located next to shopping malls. (D) They provide eyeglass fittings at no cost. 160. What is stated about vision checkups? (A) They are completed by a partner company. (B) They are performed by a certified professional. (C) They should be done every ten months. (D) They are offered on a limited number of days.	158. Tại sao rất có thể quảng cáo được tạo ra? (A) Để thu hút sự chú ý đến một dịch vụ chuyên nghiệp chưa được sử dụng (B) Để công khai lợi ích của chính sách bảo hành (C) Để thông báo về việc mở địa điểm cửa hàng mới (D) Để quảng bá về khuyến mãi giảm giá tạm thời 159. Những gì được nêu về các cửa hàng Claro Vision? (A) Chúng lớn hơn cửa hàng của đối thủ cạnh tranh. (B) Chúng chấp nhận tất cả các loại thẻ tín dụng (C) Chúng nằm cạnh trung tâm mua sắm. (D) Chúng cung cấp dịch vụ lắp kính mắt miễn phí. 160. Những gì được nêu về các buổi kiểm tra thị lực? (A) Chúng được hoàn thành bởi công ty đối tác. (B) Chúng được thực hiện bởi một chuyên gia được chứng nhận. (C) Chúng nên được thực hiện mười tháng một lần. (D) Chúng được cung cấp ngày giới hạn.

Questions 161-163 refer to the following letter.

Rossery Building Corporation
2710 South Exmouth Drive
Singapore 188509

1 April

Elizabeth Balakrishnan
Bala Home Furnishings
416 Holliton Drive C2
Singapore 793801

Dear Ms. Balakrishnan,

¹⁶¹**This is a reminder that the one-year lease for your space will end on 30 April .** ¹⁶³**Please contact my office at 1555 0124 to make an appointment to renew your lease.** There will be a small increase in rent and fees because of rising operating costs.

Updated charges upon lease renewal:

Monthly rental	S\$ 1,800.00
¹⁶² <u>Parking space fee</u>	<u>S\$ 50.00</u>
Cleaning service	S\$ 10.00
Security fee	S\$ 35.00
Total monthly charge	S\$1,895.00

If you are not renewing your lease, please notify our office by 15 April. Plan to vacate the property by 5 P.M. on 30 April. There will be an inspection of the property, and there may be charges for repairs or damages beyond normal usage.

Kind regards,

Alexis Tan

Alexis Tan

Rossery Building Corporation
2710 South Exmouth Drive
Singapore 188509

1 tháng 4

Elizabeth Balakrishnan
Bala Home Furnishings
416 Holliton Drive C2
Singapore 793801

Gửi cô Balakrishnan,

Đây là lời nhắc rằng hợp đồng thuê không gian một năm của bạn sẽ kết thúc vào ngày 30/4. Vui lòng liên hệ với văn phòng của tôi theo số 1555 0124 để đặt lịch hẹn cho việc gia hạn hợp đồng thuê. Sẽ có một sự tăng nhẹ về tiền thuê và các loại phí do chi phí vận hành tăng.

Cập nhật phí khi gia hạn hợp đồng thuê:

Tiền thuê hàng tháng	S\$ 1,800.00
Phí đậu xe	S\$ 50.00
Dịch vụ dọn dẹp	S\$ 10.00
Phí an ninh	S\$ 35.00
Tổng phí hàng tháng	S\$1,895.00

Nếu bạn không gia hạn hợp đồng thuê, vui lòng thông báo cho văn phòng của chúng tôi trước ngày 15/4. Hãy lên kế hoạch rời khỏi trước 5 giờ chiều vào ngày 30/4. Sẽ có một cuộc kiểm kê tài sản và có thể phải trả phí sửa chữa hoặc hư hỏng ngoài mức sử dụng thông thường.

Trân trọng,

Alexis Tan

Alexis Tan

161. What is the purpose of the letter? (A) To explain the fees for equipment installation (B) To offer a discount on a service (C) To provide information about a lease agreement (D) To request a change to a property amenity	161. Mục đích của bức thư là gì? (A) Để giải thích chi phí lắp đặt thiết bị (B) Để cung cấp giảm giá cho một dịch vụ (C) Để cung cấp thông tin về hợp đồng thuê (D) Để yêu cầu thay đổi tiện nghi của bất động sản
162. According to the letter, what must Ms. Balakrishnan pay for each month? (A) Furniture rental (B) Office supplies (C) An inspection fee (D) A parking space	162. Theo bức thư, cô Balakrishnan phải trả tiền hàng tháng? (A) Tiền thuê đồ nội thất (B) Những đồ dùng văn phòng (C) Phí kiểm tra (D) Một chỗ đậu xe
163. Who most likely is Ms. Tan? (A) A repair person (B) A property manager (C) A cleaning person (D) A security company employee	163. Cô Tan có khả năng là ai? (A) Một nhân viên sửa chữa (B) Người quản lý bất động sản (C) Một người dọn dẹp (D) Một nhân viên công ty an ninh

Anhle
ENGLISH

Questions 164-167 refer to the following e-mail.

To: lkhoury@britelyauto.co.uk
From: khagel@qualiview.co.uk
Date: 14 April
Subject: Your proposed changes

Dear Ms. Khoury,

^{164/165}**Thank you for forwarding your proposed revisions to the contract for Qualiview Ltd. to be your wholesale supplier of automotive window glass.**

First, we will gladly agree to an extension of the contract term from one to three years. Secondly, I am not sure what more we can do to ¹⁶⁶address your concerns about packaging materials. We use custom-built crates and innovative packaging to reduce the risk of breakage during shipping. While we will replace any goods that may be damaged in transit, we do not agree to pay an additional penalty fee in the event of such damage.

I would like to discuss this further with you next week; however, I will be out of the office through Tuesday afternoon. ¹⁶⁷**Would you be available to meet before 11:00 A.M. on either Wednesday or Thursday?** Friday is also possible. Please let me know a convenient date and time for you.

Best regards,
Karl Hagel
Qualiview Ltd.

Tôi: lkhoury@britelyauto.co.uk
Từ: khage@qualiview.co.uk
Ngày: 14 tháng 4
Chủ đề: Những thay đổi được đề xuất của bạn

Kính gửi cô Khoury,

Cảm ơn bạn đã chuyển tiếp các sửa đổi được đề xuất trong hợp đồng để Qualiview Ltd. trở thành nhà cung cấp bán sỉ kính cửa sổ ô tô cho bạn.

Đầu tiên, chúng tôi sẵn sàng đồng ý gia hạn thời hạn hợp đồng từ một lên ba năm. Thứ hai, tôi không chắc chúng tôi có thể làm gì hơn nữa để phản hồi mối lo ngại của bạn về vật liệu đóng gói. Chúng tôi sử dụng những chiếc thùng được thiết kế theo yêu cầu riêng và cách đóng gói cải tiến để giảm nguy cơ bị vỡ trong quá trình vận chuyển. Mặc dù là chúng tôi sẽ thay thế bất kỳ hàng hóa nào có thể bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển nhưng chúng tôi không đồng ý trả thêm phí phạt trong trường hợp có hư hỏng đó.

Tôi muốn thảo luận thêm về vấn đề này với bạn vào tuần tới; tuy nhiên, tôi sẽ không ở văn phòng cho đến chiều thứ 3. Bạn có sẵn sàng gặp tôi trước 11 giờ sáng vào thứ 4 hoặc thứ 5 không? Thứ 6 cũng được. Vui lòng cho tôi biết ngày và giờ thuận tiện cho bạn.

Trân trọng,
Karl Hagel
Qualiview Ltd.

164. Why did Mr. Hagel write the e-mail?

- (A) To report damage to an item
- (B) To finalize a purchase
- (C) To request a product sample
- (D) To negotiate a contract**

165. What is indicated about Qualiview Ltd.?

- (A) It sells its products online.
- (B) It makes windows for cars.**
- (C) It has paid penalty fees in the past.
- (D) It recently redesigned its shipping crates.

166. The word “address” in paragraph 2, line 2, is closest in meaning to

- (A) respond to**
- (B) think about
- (C) greet
- (D) deliver

167. When is Mr. Hagel available next week?

- (A) On Monday morning
- (B) On Tuesday afternoon
- (C) On Wednesday morning**
- (D) On Thursday afternoon

164. Tại sao ông Hagel lại viết e-mail?

- (A) Để báo cáo thiệt hại cho một món đồ
- (B) Để hoàn tất việc mua hàng
- (C) Để yêu cầu một mẫu sản phẩm
- (D) Để đàm phán hợp đồng**

165. Điều gì được chỉ ra về Qualiview Ltd.?

- (A) Nó bán sản phẩm của mình trực tuyến.
- (B) Nó làm cửa sổ cho ô tô.**
- (C) Nó đã trả phí phạt trong quá khứ.
- (D) Gần đây họ đã thiết kế lại thùng vận chuyển của mình.

166. Từ “address” ở đoạn 2, dòng 2 có nghĩa gần nhất với

- (A) phản hồi lại**
- (B) nghĩ về
- (C) chào
- (D) giao hàng

167. Khi nào ông Hagel có mặt vào tuần tới?

- (A) Vào sáng thứ 2
- (B) Vào chiều thứ 3
- (C) Vào sáng thứ 4**
- (D) Vào chiều thứ 5

Questions 168-171 refer to the following article.

Shipping Disruptions

SINGAPORE (6 June) - ¹⁶⁸**Recently, the demand for international freight space has been outpacing the availability of shipping containers. This container shortage has led to higher costs for goods being shipped out of Asian ports.** A drop in the production of rolls of steel, the raw material that containers are made from, has further complicated the situation. ---[1] ---.

Some exporters have considered the more expensive option of air freight, but companies are still faced with a difficult choice. --- [2] ---. They must either ask their customers to accept shipment delays, or substantially raise customer prices to cover the costs of expedited shipping. Either way, suppliers risk triggering customer dissatisfaction.

¹⁶⁹**“We are working with business partners, investors, and government officials to discuss solutions to this problem,” said Henry Lam, a spokesperson for the household goods producer QET Group. --- [3] ---. “It’s going to take total cooperation of all stakeholders to find a solution.”**

Not all companies are suffering, though. For example, ¹⁷⁰**Fezker, the producer of athletic apparel and footwear,** has implemented strategies to better overcome this situation. ¹⁷¹**Fezker has successfully refocused its efforts away from exports to western countries and toward expanding its domestic and regional markets.** --- [4] ---.

“We moved quickly, so the shipping container shortage has not caused a significant impact on our profits,” said Fezker CEO Nuwa Lee.

Gián đoạn vận chuyển

SINGAPORE (6/6) - Gần đây, nhu cầu về dung tích xếp hàng quốc tế đã vượt xa việc có sẵn container vận chuyển. Sự thiếu hụt container này đã dẫn đến chi phí vận chuyển hàng hóa ra khỏi các cảng châu Á cao hơn. Sự sụt giảm trong sản xuất thép cuộn, nguyên liệu thô làm nên container, càng khiến tình hình trở nên phức tạp hơn. --- [1] ---.

Một số nhà xuất khẩu đã cân nhắc lựa chọn vận chuyển hàng không đắt tiền hơn, nhưng các công ty vẫn phải đối mặt với một lựa chọn khó khăn. --- [2] ---. Họ phải yêu cầu khách hàng chấp nhận sự chậm trễ trong giao hàng hoặc tăng giá đáng kể cho khách hàng để trang trải chi phí vận chuyển nhanh. Dù bằng cách nào đi nữa, nhà cung cấp có nguy cơ gây ra sự không hài lòng của khách hàng.

Henry Lam, phát ngôn viên của tập đoàn sản xuất hàng gia dụng QET Group cho biết: “Chúng tôi đang làm việc với các đối tác kinh doanh, nhà đầu tư và quan chức chính phủ để thảo luận về giải pháp cho vấn đề này”. --- [3] ---. “Sẽ cần sự hợp tác tổng thể của tất cả các bên liên quan để tìm ra giải pháp.”

Tuy nhiên, không phải tất cả các công ty đều gặp khó khăn. Chẳng hạn, Fezker, nhà sản xuất quần áo và giày dép thể thao, đã triển khai các chiến lược để khắc phục tình trạng này tốt hơn. Fezker đã tái tập trung thành công nỗ lực của mình từ xuất khẩu sang các nước phương Tây và hướng tới mở rộng thị trường trong nước và khu vực. --- [4] ---.

Nuwa Lee, Giám đốc điều hành của Fezker cho biết: “Chúng tôi đã hành động nhanh chóng nên tình trạng thiếu container vận chuyển không gây ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận của chúng tôi”.

168. What is mentioned about shipping containers?

- (A) They come in different sizes.
- (B) They are in short supply.**
- (C) They are made from a variety of materials.
- (D) They can be used for long-term storage.

169. What does Mr. Lam say is needed to resolve the situation?

- (A) A sharp increase in the number of customers
- (B) A relaxation of government restrictions
- (C) The development of new technologies
- (D) Communication between affected Groups**

170. What type of clothing does Fezker produce?

- (A) Rain jackets
- (B) Sportswear**
- (C) Business suits
- (D) Work uniforms

171. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong?

“These markets are supplied using more readily available truck and train transportation.”

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]
- (D) [4]**

168. Những gì được đề cập về container vận chuyển?

- (A) Chúng có nhiều kích cỡ khác nhau.
- (B) Chúng đang bị thiếu hụt.**
- (C) Chúng được làm từ nhiều loại vật liệu khác nhau.
- (D) Chúng có thể được sử dụng để lưu trữ lâu dài.

169. Ông Lam nói điều gì là cần thiết để giải quyết tình huống này?

- (A) Số lượng khách hàng tăng mạnh
- (B) Nới lỏng các hạn chế của chính phủ
- (C) Sự phát triển của công nghệ mới
- (D) Giao tiếp giữa các bên bị ảnh hưởng**

170. Fezker sản xuất loại quần áo nào?

- (A) Áo mưa
- (B) Đồ thể thao**
- (C) Đồ công sở
- (D) Đồng phục làm việc

171. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4], câu dưới đây điền vào vị trí nào là phù hợp nhất

“Những thị trường này được cung cấp bằng cách sử dụng phương tiện vận tải bằng xe tải và tàu hỏa có sẵn một cách dễ dàng.”

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]
- (D) [4]**

Questions 172-175 refer to the following online chat discussion

Gary Wendel (7:40 A.M.)

Good morning, team. ¹⁷³Can you share the current status of your projects, please?

Jing Yu (7:42 A.M.)

I met with the client last week to confirm the start date for Phase B of the Palisade project.

Robbie Zuniga (7:43 A.M.)

^{172/174}I am headed to the job site now for the Riverview project. The rain last week delayed pouring the concrete for the sidewalks. I will check the conditions this morning to see if the situation has improved.

Gary Wendel (7:44 A.M.)

When will Phase B of the Palisade project begin?

Jing Yu (7:46 A.M.)

¹⁷²We will break ground in March and plan to have the building completed by November.

Gary Wendel (7:47 A.M.)

That's good news about the March start date. I am sure the client is happy about that.

Gary Wendel (7:50 A.M.)

Robbie, let me know what you find out about the site conditions. Perhaps Nathan Burry can help at the site. He's our most knowledgeable concrete finisher.

Robbie Zuniga (7:55 A.M.)

Actually, I'm meeting Nathan at the site this morning, so I'll get his opinion on when we can pour the concrete. The rest of the project is on hold until we can do this.

Gary Wendel (7:57 A.M.)

¹⁷⁵Keep me posted. I don't want to rush it if it's still too wet. At the same time, ¹⁷⁴the Riverview project is already behind schedule because of equipment problems and late delivery of building materials.

Robbie Zuniga (7:58 A.M.)

Will do.

Gary Wendel (7:40 sáng)

Chào buổi sáng. Bạn có thể chia sẻ hiện trạng dự án của mình được không?

Jing Yu (7:42 sáng)

Tôi đã gặp khách hàng vào tuần trước để xác nhận ngày bắt đầu giai đoạn B của dự án Palisade.

Robbie Zuniga (7:43 sáng)

Bây giờ tôi đang đến địa điểm làm việc cho dự án Riverview. Trận mưa tuần trước khiến việc đổ bê tông vỉa hè bị chậm trễ. Tôi sẽ kiểm tra tình hình sáng nay để xem tình hình đã được cải thiện chưa.

Gary Wendel (7:44 sáng)

Khi nào giai đoạn B của dự án Palisade sẽ bắt đầu?

Jing Yu (7:46 sáng)

Chúng tôi sẽ động thổ vào tháng 3 và dự kiến hoàn thành tòa nhà vào tháng 11.

Gary Wendel (7:47 sáng)

Đó là tin tốt về ngày bắt đầu tháng 3. Tôi chắc chắn rằng khách hàng hài lòng về điều đó.

Gary Wendel (7:50 sáng)

Robbie, hãy cho tôi biết bạn biết gì về điều kiện của địa điểm. Có lẽ Nathan Burry có thể giúp đỡ tại hiện trường. Anh ấy là thợ hoàn thiện bê tông hiểu biết nhất của chúng ta.

Robbie Zuniga (7:55 sáng)

Thực ra sáng nay tôi sẽ gặp Nathan ở công trường nên tôi sẽ hỏi ý kiến của anh ấy về thời điểm chúng tôi có thể đổ bê tông. Phần còn lại của dự án đang bị tạm dừng cho đến khi chúng tôi có thể thực hiện được việc này.

Gary Wendel (7:57 sáng)

Hãy cập nhật thông tin cho tôi. Tôi không muốn vội vã nếu nó vẫn còn quá ướt. Đồng thời, dự án Riverview hiện đang bị chậm tiến độ do trục trặc về thiết bị và giao vật liệu xây dựng chậm.

Robbie Zuniga (7:58 sáng)

Đã rồi.

172. In what industry do the writers most likely work? (A) Construction (B) Energy (C) Manufacturing (D) Travel	172. Những người viết tin nhắn có khả năng làm việc trong ngành nào nhất? (A) Xây dựng (B) Năng lượng (C) Sản xuất (D) Du lịch
173. Why did Mr. Wendel begin the discussion? (A) To plan a client meeting (B) To discuss a weather forecast (C) To obtain an update on some work (D) To change the start date of an event	173. Tại sao ông Wendel lại bắt đầu cuộc thảo luận? (A) Để lên kế hoạch cho một cuộc gặp khách hàng (B) Để thảo luận về dự báo thời tiết (C) Để có được thông tin cập nhật về công việc (D) Để thay đổi ngày bắt đầu của một sự kiện
174. What is indicated about the Riverview project? (A) It has had several delays. (B) It is being managed by Ms. Yu. (C) It will be completed in November. (D) Its clients are happy with the progress.	174. Điều gì được chỉ ra về Dự án Riverview? (A) Nó đã có vài lần trì hoãn. (B) Nó đang được quản lý bởi cô Yu. (C) Nó sẽ được hoàn thành vào tháng 11. (D) Khách hàng của họ hài lòng với tiến độ.
175. At 7:58 A.M., what does Mr. Zuniga most likely mean when he writes, “Will do”? (A) He will revise a delivery schedule. (B) He will purchase more equipment. (C) He will hire workers to help at a site. (D) He will share the outcome of a meeting.	175. Vào lúc 7:58 sáng, rất có thể ông Zuniga có ý gì khi viết “Đã rồi”? (A) Anh ấy sẽ sửa lại lịch trình giao hàng. (B) Anh ấy sẽ mua thêm thiết bị. (C) Anh ấy sẽ thuê công nhân để giúp đỡ tại một địa điểm. (D) Anh ấy sẽ chia sẻ kết quả của một cuộc gặp mặt.

ANHLE
ENGLISH

Questions 176-180 refer to the following e-mail and survey form.

From: Madalyn Kerluke <mkerluke@karabel.ca>
To: Omar Niklaus <oniklaus@karabel.ca>.
Jay Tonic <jtoncic@karabel.ca>
Date: Friday, 3 February 2:16 P.M.
Subject: Taste-test results
Attachment: Fatior Labs survey results

Hi, Team.

I just received the 24-26 January survey results from Fatior Labs for our new ice-cream taste test. As you can see from the attached document, the results are very disappointing. We sent the four flavours that we considered to be the best, but none of them received high enough ratings to advance to the next stage of development. ¹⁸⁰Most of the reviews were consistent among the 92 taste-test participants in our target market of consumers ages 25 through 40. ¹⁷⁶It's not a big problem if a product gets low scores in colour in the testing phase, since we can easily adjust that in the laboratory. But we should never be sending out samples that are getting scores lower than 3 in the taste category.

¹⁷⁷I would like to meet at 9 A.M. on Monday (6 February) to figure out how to proceed. There is one flavour we may be able to work with if we make a few adjustments, as suggested by most of our taste testers. ¹⁷⁸We will also need to get some new flavours to Fatior Labs no later than 1 March if we are going to get a new ice cream on the Preston Grocers freezer shelves by the beginning of June.

Madalyn Kerluke

Từ: Madalyn Kerluke <mkerluke@karabel.ca>
Tới: Omar Niklaus <oniklaus@karabel.ca>.
Jay Tonic <jtoncic@karabel.ca>
Ngày: thứ 6, ngày 3/2, 2:16 chiều
Chủ đề: Kết quả thử nghiệm hương vị
Tệp đính kèm: Kết quả khảo sát của Fatior Labs

Xin chào cả nhóm,

Tôi vừa nhận được kết quả khảo sát ngày 24 - 26/1 từ Fatior Labs cho cuộc thử nghiệm hương vị kem mới của chúng ta. Như bạn có thể thấy từ tài liệu đính kèm, kết quả rất đáng thất vọng. Chúng ta đã gửi bốn hương vị mà chúng ta cho là tốt nhất, nhưng không có hương vị nào nhận được xếp hạng đủ cao để chuyển sang giai đoạn phát triển tiếp theo. Hầu hết các đánh giá đều nhất quán giữa 92 người tham gia thử nghiệm hương vị trong thị trường mục tiêu của chúng ta là người tiêu dùng từ 25 đến 40 tuổi. Sẽ không phải là vấn đề lớn nếu một sản phẩm đạt điểm thấp về màu sắc trong giai đoạn thử nghiệm, vì chúng ta có thể dễ dàng điều chỉnh nó trong phòng thí nghiệm. Nhưng chúng ta không bao giờ nên gửi những mẫu có điểm thấp hơn 3 trong hạng mục hương vị.

Tôi muốn họp lúc 9 giờ sáng vào thứ 2 (6/2) để tìm ra cách để tiếp tục. Có một hương vị mà chúng ta có thể sử dụng nếu thực hiện một số điều chỉnh, theo đề xuất của hầu hết những người thử hương vị. Chúng ta cũng sẽ cần đưa một số hương vị mới đến Fatior Labs chậm nhất là vào tháng 3 nếu chúng ta định có một loại kem mới trên kệ tủ đông của Preston Grocers vào đầu tháng 6.

Madalyn Kerluke

Fatior Labs Consumer Taste-Testing Survey

Date: 24 January

Company: Karabel Industries

Participant number: 54

Directions: You will be given a 45 g sample of 4 different ice creams. Please rate the taste, texture, sweetness, and colour of each ice cream on a scale of 1 (very unpleasant) to 5 (very pleasant). Please write any additional comments below.

Flavor	Taste	Texture	Sweetness	colour
Lemon	2	3	2	4
Mango	3	3	2	1
Salted Caramel	2	1	1	5
Peanut Brittle	3	4	2	2

Comments: The fruit-flavoured ice creams were surprisingly sour. I did **not** care for them at all. ¹⁷⁹**I think the Peanut Brittle has the most potential, but it's missing something. I bet that adding chocolate swirls or brownie bits would make it a winner.**

Khảo sát nếm thử từ người tiêu dùng của Fatior Labs

Ngày: 24 tháng 1

Công ty: Karabel Industries

Số người tham gia: 54

Hướng dẫn: Bạn sẽ được tặng một mẫu 45g gồm 4 loại kem khác nhau. Vui lòng đánh giá hương vị, kết cấu, độ ngọt và màu sắc của từng loại kem theo thang điểm từ 1 (rất khó chịu) đến 5 (rất dễ chịu). Vui lòng viết thêm bất kỳ ý kiến dưới đây.

Hương vị	Vị	Kết cấu	Độ ngọt	Màu
Chanh	2	3	2	4
Xoài	3	3	2	1
Caramel mặn	2	1	1	5
Đậu phộng giòn	3	4	2	2

Nhận xét: Những món kem vị trái cây có vị chua đáng kinh ngạc. Tôi không thích chúng chút nào. Tôi nghĩ Peanut Brittle có tiềm năng nhất, nhưng nó vẫn thiếu một thứ gì đó. Tôi cá rằng việc thêm các vòng xoáy sô cô la hoặc các miếng bánh hạnh nhân sẽ khiến nó trở thành một món thành công.

176. What does the e-mail indicate about Karabel Industries ice cream?

- (A) It is currently sold in four flavors.
- (B) Its coloring can be changed easily.**
- (C) Its popularity has declined recently.
- (D) It is sold in Karabel Industries stores.

177. What does Ms. Kerluke state that she wants to do?

- (A) Visit a laboratory
- (B) Hold a team meeting**
- (C) Contact a grocery store
- (D) Write new survey questions

178. What is suggested about Fatior Labs?

- (A) It has 92 employees.
- (B) It manufactures food colorings.
- (C) It will perform another taste test for Karabel Industries.**
- (D) It supplies ice cream to Preston Grocers.

179. Based on the survey form, what flavor will Karabel Industries most likely make adjustments to?

- (A) Lemon
- (B) Mango
- (C) Salted Caramel
- (D) Peanut Brittle**

180. What can be concluded about participant number 54 ?

- (A) The participant purchased several containers of ice cream.
- (B) The participant is between the ages of 25 and 40.**
- (C) The participant regularly takes consumer surveys.
- (D) The participant prefers fruit-flavored ice cream.

176. Email nói gì về kem Karabel Industries?

- (A) Nó hiện được bán với bốn hương vị.
- (B) Màu sắc của nó có thể thay đổi dễ dàng.**
- (C) Gần đây mức độ phổ biến của nó đã giảm.
- (D) Nó được bán ở các cửa hàng Karabel Industries.

177. Cô Kerluke nói rằng cô ấy muốn làm gì?

- (A) Tham quan phòng thí nghiệm
- (B) Tổ chức một cuộc họp nhóm**
- (C) Liên hệ với một cửa hàng tạp hóa
- (D) Viết những câu hỏi khảo sát mới.

178. Điều gì được đề xuất về Fatior Labs?

- (A) Nó có 92 nhân viên.
- (B) Nó sản xuất chất tạo màu thực phẩm.
- (C) Nó sẽ thực hiện một thử nghiệm hương vị khác cho Karabel Industries.
- (D) Nó cung cấp kem cho Cửa hàng tạp hóa Preston.

179. Dựa trên biểu mẫu khảo sát, Karabel Industries có khả năng sẽ điều chỉnh theo hương vị nào nhất?

- (A) Chanh
- (B) Xoài
- (C) Caramen mặn
- (D) Đậu phộng giòn**

180. Có thể kết luận gì về người tham gia số 54?

- (A) Người tham gia đã mua một số hộp kem.
- (B) Người tham gia ở độ tuổi từ 25 đến 40.**
- (C) Người tham gia thường xuyên thực hiện các cuộc khảo sát người tiêu dùng.
- (D) Người tham gia thích kem có hương vị trái cây.

Questions 181-185 refer to the following web page and letter

https://www.creategreat.ca/openings	https://www.creategreat.ca/openings
Create Great, an Ontario-based creative agency with a diverse range of global clients in the fashion industry, is seeking a copywriter who is passionate about fashion, understands market trends, and handles digital tools with ease. The ideal candidate will be someone who works well in a fast-paced environment with team members from international backgrounds. The copywriter will collaborate with the creative team to develop brand strategies that ¹⁸²suit customer needs and with the marketing team to ensure the success of brand-based publicity campaigns for current and prospective clients. ¹⁸¹<u>As remote work is permitted for copywriters, residence in Canada is not required.</u> To apply, send your cover letter and resume to the director of our creative team, Fran Benjamin, Create Great, 838 Colbert Street, London, ON N6B 3P5. ¹⁸³<u>Application deadline: August 5.</u>	Create Great, một công ty sáng tạo có trụ sở tại Ontario với nhiều khách hàng toàn cầu trong ngành thời trang, đang tìm kiếm một người viết quảng cáo đam mê thời trang, hiểu xu hướng thị trường và xử lý các công cụ kỹ thuật số một cách dễ dàng. Ứng viên lý tưởng sẽ là người làm việc tốt trong môi trường có nhịp độ nhanh với các thành viên trong nhóm đến từ nhiều quốc gia. Người viết quảng cáo sẽ cộng tác với nhóm sáng tạo để phát triển các chiến lược thương hiệu phù hợp với nhu cầu của khách hàng và với nhóm tiếp thị để đảm bảo sự thành công của các chiến dịch quảng bá dựa trên thương hiệu cho khách hàng hiện tại và tương lai. Vì người viết quảng cáo được phép làm việc từ xa nên không cần phải cư trú tại Canada. Để đăng ký, hãy gửi thư xin việc và sơ yếu lý lịch của bạn cho giám đốc nhóm sáng tạo của chúng tôi, Fran Benjamin, Create Great, 838 Colbert Street, London, ON N6B 3P5. Hạn chót nộp đơn: ngày 5/8.

Annie Smith
4810 South Bryant Street
Portland, OR 97206

¹⁸³August 6

Fran Benjamin
Create Great
838 Colbert Street
London, ON N6B 3P5

Dear Ms. Benjamin,

I am writing to apply for the copywriter position at Create Great. As an expert fashion designer who also has writing experience, I believe I would be a valuable addition to your team. Enclosed please find my resume.

I have a decade of experience as the lead designer for women's collections at MODA, a clothing line in Portland. ¹⁸⁴**I oversee the design production process from initial market research to finished product.** In my role, I work in close partnership with the marketing and production teams.

In addition, ¹⁸⁵**for the last five years, I have been maintaining my own blog. My posts focus on trends in women's fashion** and how to make clothing and cosmetics more sustainable. What started as a hobby has now attracted paying advertisers and over 15,000 followers. ¹⁸⁵**Visit www.medesheen.com for examples of my writing.**

Thank you for considering my application.

Sincerely,

Annie Smith

Annie Smith
Enclosure

Annie Smith
4810 South Bryant Street
Portland, OR 97206

6 tháng 8

Fran Benjamin
Create Great
838 Colbert Street
London, ON N6B 3P5

Kính gửi cô Benjamin,

Tôi viết thư này để ứng tuyển vào vị trí người viết quảng cáo tại Create Great. Là một nhà thiết kế thời trang chuyên nghiệp và cũng có kinh nghiệm viết lách, tôi tin rằng mình sẽ là sự bổ sung có giá trị cho nhóm của bạn. Xin vui lòng tìm ở phần đính kèm sơ yếu lý lịch của tôi.

Tôi có một thập kỷ kinh nghiệm làm nhà thiết kế chính cho các bộ sưu tập dành cho phụ nữ tại MODA, một dòng quần áo ở Portland. Tôi giám sát quá trình sản xuất thiết kế từ nghiên cứu thị trường ban đầu đến thành phẩm. Trong vai trò của mình, tôi hợp tác chặt chẽ với các nhóm tiếp thị và sản xuất.

Ngoài ra, trong 5 năm qua, tôi đã duy trì blog của riêng mình. Các bài đăng của tôi tập trung vào các xu hướng thời trang của phụ nữ cũng như cách làm cho quần áo và mỹ phẩm trở nên bền hơn. Những gì bắt đầu như một sở thích giờ đây đã thu hút các nhà quảng cáo có trả tiền và hơn 15.000 người theo dõi. Hãy truy cập www.medesheen.com để xem những ví dụ về bài viết của tôi.

Cảm ơn bạn đã xem xét đơn ứng tuyển của tôi.

Trân trọng,

Annie Smith

Annie Smith
Phần đính kèm

181. According to the Web page, what will the job recipient be able to do? (A) Work remotely (B) Manage a team (C) Travel internationally (D) Relocate to Canada. 182. On the Web page, the word “suit” in paragraph 2, line 4, is closest in meaning to (A) adapt (B) determine (C) invest (D) satisfy 183. What is indicated about Ms. Smith? (A) She has already met Ms. Benjamin. (B) She has worked as a copywriter. (C) She missed an application deadline. (D) She forgot to submit a required document. 184. According to the letter, what is one of Ms. Smith’s responsibilities at MODA? (A) Hiring fashion designers (B) Writing drafts of advertisements (C) Managing a production process (D) Researching sustainable clothing options 185. What most likely is Medesheen? (A) A brand of cosmetics (B) A fashion blog (C) An online magazine (D) An advertising agency	181. Theo trang Web, người nhận công việc sẽ có thể làm gì? (A) Làm việc từ xa (B) Quản lý một nhóm (C) Di chuyển giữa nhiều quốc gia (D) Chuyển đến Canada. 182. Trên trang Web, từ “suit” ở đoạn 2, dòng 4 có nghĩa gần nhất với (A) thích nghi (B) xác định (C) đầu tư (D) thỏa mãn 183. Điều gì được chỉ ra về cô Smith? (A) Cô ấy đã gặp cô Benjamin rồi. (B) Cô ấy đã làm việc như một người viết quảng cáo. (C) Cô ấy đã bỏ lỡ thời hạn nộp đơn. (D) Cô ấy quên nộp tài liệu được yêu cầu. 184. Theo thư, một trong những trách nhiệm của bà Smith tại MODA là gì? (A) Thuê nhà thiết kế thời trang (B) Viết bản thảo quảng cáo (C) Quản lý quy trình sản xuất (D) Nghiên cứu các lựa chọn quần áo bền vững 185. Medesheen có nhiều khả năng nhất là gì? (A) Một nhãn hiệu mỹ phẩm (B) Một blog thời trang (C) Một tạp chí trực tuyến (D) Một công ty quảng cáo
---	---

Questions 186-190 refer to the following e-mails and receipt.

From: Akihito Nakashima
<a.nakashima@gilchristshipping.com>
To: Fowler Office Supplies
<support@fowlerofficesupplies.com>
Subject: Order B19849
Date: August 19

To Whom It May Concern,

Yesterday, I purchased some office supplies on your Web site. ¹⁸⁶**I received an e-mail receipt, but the costs are not itemized on it.** To satisfy a new company policy, I must give my supervisor a receipt with the charges for each item listed separately. Could you e-mail me such a receipt? If not, is it possible for me to get this information myself from your Web site? ¹⁸⁹**Finally, can confirmations for future orders possibly be sent to more than one e-mail address?** It would be ideal for my supervisor to automatically receive one.

Thank you,
Akihito Nakashima, Executive Assistant
Gilchrist Shipping

Từ: Akihito Nakashima
<a.nakashima@gilchristshipping.com>
Tới: Fowler Office Supplies
<support@fowlerofficesupplies.com>
Chủ đề: Đơn hàng B19849
Ngày: 19/8

Gửi những ai liên quan,

Hôm qua, tôi đã mua một số đồ dùng văn phòng trên trang web của bạn. Tôi đã nhận được biên lai qua email nhưng chi phí không được ghi thành từng khoản trên đó. Để đáp ứng chính sách mới của công ty, tôi phải đưa cho người giám sát của mình biên lai ghi rõ các khoản phí cho từng hạng mục được liệt kê riêng. Bạn có thể gửi e-mail cho tôi một biên lai như vậy được không? Nếu không, tôi có thể tự lấy thông tin này từ trang Web của bạn không? Cuối cùng, liệu việc xác nhận cho các đơn đặt hàng trong tương lai có thể được gửi đến nhiều địa chỉ email không? Sẽ là lý tưởng nếu người giám sát của tôi tự động nhận được một cái.

Cảm ơn,
Akihito Nakashima, Trợ lý điều hành
Gilchrist Shipping

From: Fowler Office Supplies
<support@fowlerofficesupplies.com>
To: Akihito Nakashima
<a.nakashima@gilchristshipping.com>
Subject: RE: Order B19849
Date: August 19
Attachment: B19849

Dear Mr. Nakashima,

Attached is the receipt you requested. ¹⁸⁷**In apology for the inconvenience, we will provide you with 10 percent off the total price of your next order.** To view a full description of any previous order, first log in to your account on our Web site, go to the “My Orders” tab, and then click on any order number.

¹⁸⁸**I noticed that included in each of your last few orders was an identical order for ten of a particular item. You should know that we will reduce the price for that item by 5 percent if you mark this as a recurring order.** To do this, simply check the “Recurring Order” box on the online order form.

¹⁸⁹**As for your final query, this is not possible right now. However, I will share the idea with our technical team.**

All the best,
Cameron Higgins, Customer Relations
Fowler Office Supplies

Từ: Fowler Office Supplies
<support@fowlerofficesupplies.com>
Tới: Akihito Nakashima
<a.nakashima@gilchristshipping.com>
Chủ đề: RE: Đơn hàng B19849
Ngày: 19 tháng 8
File đính kèm: B19849

Gửi ông Nakashima,

Đính kèm là biên lai bạn yêu cầu. Để xin lỗi vì sự bất tiện này, chúng tôi sẽ giảm giá 10% trên tổng giá cho đơn hàng tiếp theo của bạn. Để xem mô tả đầy đủ về bất kỳ đơn hàng nào trước đó, trước tiên hãy đăng nhập vào tài khoản của bạn trên trang Web của chúng tôi, chuyển đến tab “Đơn hàng của tôi” và sau đó nhấp vào bất kỳ số thứ tự nào.

Tôi nhận thấy rằng mỗi đơn hàng gần đây nhất của bạn đều có một đơn hàng giống hệt nhau cho mười mặt hàng cụ thể. Bạn nên biết rằng chúng tôi sẽ giảm giá cho mặt hàng đó 5% nếu bạn đánh dấu đây là đơn đặt hàng định kỳ. Để thực hiện việc này, chỉ cần đánh dấu vào ô “Đơn hàng định kỳ” trên mẫu đơn đặt hàng trực tuyến.

Đối với câu hỏi cuối cùng của bạn, điều này hiện không thể thực hiện được. Tuy nhiên, tôi sẽ chia sẻ ý tưởng này với đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi.

Chúc bạn mọi điều tốt lành,
Cameron Higgins, Quan hệ khách hàng
Fowler Office Supplies

Fowler Office Supplies

Receipt for Order (Hoá đơn đơn hàng): B19849

Order Date (Ngày đặt hàng): August 18 (18/8)

Items (sản phẩm)	Price (giá)	Quantity (Số lượng)	Total (Tổng)
¹⁸⁸ <u>Printer paper</u> (Giấy in)	\$8.00/500 sheets	¹⁸⁸ <u>10</u>	\$ 80.00
Tone (black) (Màu)	\$50.00/cartridge	1	\$ 50.00
Gel pens (blue) (Bút gel: xanh)	\$5.00/8-pack	3	\$ 15.00
Staples (Ghim bấm)	\$3.50/box	2	\$ 7.00
GRAND TOTAL (Tổng)			\$152.00

Return Policy: Unopened merchandise may be returned by mail or in one of our stores within 60 days of purchase. For returns by mail, log in to your www.fowlerofficesupplies.com account to print a shipping label. ¹⁹⁰**For in-store returns, bring the item and the order number to any Fowler Office Supplies location.**

(Chính sách đổi trả: hàng chưa mở có thể được trả lại bằng đường bưu điện hoặc tại cửa hàng của chúng tôi trong vòng 60 ngày. Để trả lại bằng đường bưu điện, truy cập www.fowlerofficesupplies.com để in nhãn vận chuyển. Để trả lại tại cửa hàng, mang sản phẩm và mã đơn hàng đến bất kỳ địa điểm nào của Fowler Office Supplies)

186. Why did Mr. Nakashima send the e-mail?
(A) He did not receive an item he ordered.
(B) He was mistakenly charged twice for an item.
(C) **He received a receipt that was not detailed enough.**

(D) He did not get a confirmation e-mail for a purchase he made.

187. According to the second e-mail, what will Mr. Nakashima receive with his next order?

- (A) A catalog
- (B) A free pen
- (C) A printed receipt
- (D) **A price discount**

188. For what item does Mr. Higgins suggest that Mr. Nakashima select “Recurring Order”?

- (A) **Printer paper**
- (B) Toner
- (C) Gel pens
- (D) Staples

189. What will Mr. Higgins ask the technical team to look into?

- (A) Improving the Web site’s response rate
- (B) **Providing an option to send receipts to multiple e-mail addresses**
- (C) Placing a link to customers’ order history on the home page
- (D) Making return labels printable from any device

190. What is needed to return an item at a Fowler Office Supplies store?

- (A) The original receipt
- (B) A credit card number
- (C) A confirmation e-mail
- (D) **The order number**

186. Tại sao anh Nakashima lại gửi e-mail?

(A) Anh ấy đã không nhận được món hàng mà anh ấy đã đặt.

(B) Anh ấy đã bị tính nhầm hai lần cho món hàng.

(C) **Anh ấy nhận được một biên lai không đầy đủ chi tiết.**

(D) Anh ấy không nhận được email xác nhận cho giao dịch mua hàng mà anh ấy đã thực hiện.

187. Theo email thứ hai, anh Nakashima sẽ nhận được gì với đơn hàng tiếp theo?

- (A) Một danh mục
- (B) Một cây bút miễn phí
- (C) Một biên lai được in
- (D) **Một khuyến mãi giảm giá**

188. Anh Higgins đề nghị anh Nakashima chọn “Đơn hàng định kỳ” cho mặt hàng nào?

- (A) **Giấy in**
- (B) Mực in
- (C) Bút gel
- (D) Kim bấm

189. Anh Higgins sẽ yêu cầu đội ngũ kỹ thuật xem xét điều gì?

- (A) Cải thiện tỷ lệ phản hồi của trang Web
- (B) **Cung cấp tùy chọn gửi biên lai đến nhiều địa chỉ email**
- (C) Đặt liên kết đến lịch sử đặt hàng của khách hàng trên trang chủ
- (D) Tạo các nhãn trả lại có thể in được từ bất kỳ thiết bị nào

190. Cần những gì để trả lại một món hàng tại cửa hàng Fowler Office Supplies?

- (A) Biên lai gốc
- (B) Số thẻ tín dụng
- (C) Một email xác nhận
- (D) **Số đơn đặt hàng**

Questions 191-195 refer to the following article, web site, receipt.

Crawford and Duval Opens Brick-and-Mortar Stores

HONG KONG (18 February) - ¹⁹¹**Crawford and Duval, the online retailer known for its handcrafted blankets, decorative pillows, and other household goods, has established four brick-and-mortar stores in Hong Kong.** Last Monday, the company celebrated the grand opening of boutique stores in Causeway Bay, Discovery Bay, and Sheung Wan in addition to large department store in Central District. While the boutique stores carry the most popular of the small household goods for which Crawford and Duval is famous, ¹⁹⁴**the Central District location also boasts an indoor plant department and an on-site cafe that features specialty coffees, teas, and light snacks.** Moreover, it has a much more extensive selection of the merchandise than what is available through the company's Web site.

<https://www.crawfordandduval.com/dik>

<u>Home</u>	Best sellers	Full catalogue	Shopping cart
--------------------	--------------	----------------	---------------

Crawford and Duval comes to our loyal shoppers in Hong Kong!

Crawford and Duval is pleased to announce the opening of its first brick-and-mortar stores in the following locations: Causeway Bay, Discovery Bay, Sheung Wan, and Central District.

Since the launch of our online store five years ago, we have helped you to create the living space of your dreams. Now we make it even easier to decorate your home. ¹⁹²**Each location has an interior designer on staff, so you can consult with an expert in person while you browse our popular items.**

All locations are convenient to public transportation. Our Central District location offers free parking in its attached car park.

¹⁹⁵**As part of our grand-opening celebration, shoppers who visit one of our stores before**

Crawford and Duval mở cửa hàng

HỒNG KÔNG (18/2) - Crawford and Duval, nhà bán lẻ trực tuyến nổi tiếng với chăn thủ công, gối trang trí và các mặt hàng gia dụng khác, đã mở 4 cửa hàng truyền thống ở Hồng Kông. Thứ 2 tuần trước, công ty đã tổ chức lễ khai trương các cửa hàng bán đồ thời trang ở Causeway Bay, Discovery Bay, và Sheung Wan bên cạnh một cửa hàng bách hóa lớn ở Central District. Trong khi các cửa hàng bán đồ thời trang bán những mặt hàng gia dụng nhỏ phổ biến nhất mà Crawford và Duval nổi tiếng, thì địa điểm tại Central District cũng tự hào có gian hàng cây trồng trong nhà và quán ăn nhỏ ngay trong khuôn viên phục vụ cà phê, trà đặc sản và đồ ăn nhẹ. Hơn nữa, nó có nhiều lựa chọn về hàng hóa hơn những gì có sẵn trên trang web của công ty.

<https://www.crawfordandduval.com/dik>

<u>Trang chủ</u>	Bán chạy nhất	Danh mục đầy đủ	Giỏ hàng
-------------------------	---------------	-----------------	----------

Crawford and Duval đến với những người mua sắm trung thành của chúng tôi ở Hồng Kông!

Crawford and Duval vui mừng thông báo về việc khai trương các cửa hàng truyền thống đầu tiên tại các địa điểm sau: Causeway Bay, Discovery Bay, Sheung Wan và Central District.

Kể từ khi ra mắt cửa hàng trực tuyến cách đây 5 năm, chúng tôi đã giúp bạn tạo ra không gian sống trong mơ của mình. Bây giờ chúng tôi làm cho việc trang trí ngôi nhà của bạn trở nên dễ dàng hơn nữa. Mỗi địa điểm đều có nhân viên thiết kế nội thất, vì vậy bạn có thể trực tiếp tham khảo ý kiến của chuyên gia trong khi đi xem qua các mặt hàng phổ biến của chúng tôi.

Tất cả các địa điểm đều thuận tiện cho giao thông công cộng. Địa điểm Central District của chúng tôi cung cấp đậu xe miễn phí trong bãi đậu xe bên trong địa điểm đó.

Là một phần của lễ kỷ niệm khai trương của chúng tôi, những khách mua sắm ghé thăm một trong các

1 March will receive a gift card for HK\$70 to use during their visit.

Members of our online Frequent Purchase Club will receive the same benefits in our stores, including a 10 percent discount on purchases of HK\$500 or more.

cửa hàng của chúng tôi trước ngày 1/3 sẽ nhận được thẻ quà tặng HK\$70 để sử dụng trong lần ghé thăm của họ.

Các thành viên của Câu lạc bộ mua hàng thường xuyên trực tuyến của chúng tôi sẽ nhận được những lợi ích tương tự tại các cửa hàng của chúng tôi, bao gồm giảm giá 10% khi mua hàng từ 500 đô la Hồng Kông trở lên.

Crawford and Duval

Customer Receipt (Hóa đơn khách hàng)

Date (ngày): 23 February (Ngày: 23/2)

Items (Sản phẩm)	Price (Giá)
Bamboo table lamp (Đèn gỗ để bàn)	HK\$ 1,450.00
Decorative cushions, set of two (Gối trang trí, 2 chiếc)	HK\$750.00
Aloe plant in a 7.5-litre planter (Cây lô hội)	HK\$300.00
¹⁹³ <u>Machine-washable wool blanket</u> (Chăn len có thể giặt được bằng máy)	HK\$2,000.00
Sub Total (Tổng cộng)	HK\$4,500.00
Less 10% (Giảm giá)	HK\$450.00
TOTAL (Tổng cộng)	HK\$4,050.00

☐ **Cash** (Tiền mặt)

☐ **Gift card number** (thẻ quà tặng)

☒ **Credit card number:** *****5598 (thẻ tín dụng)

Name on the credit card: Mei-Lin Fong

(Tên trên thẻ tín dụng)

¹⁹⁴ **Stop at our in-store cafe for a treat!**

(Ghé qua quán café để thưởng thức)

191. What is the purpose of the article? (A) To compare locally made products (B) To announce store openings (C) To list changes to a Web site (D) To review a cafe 192. What does the Web site indicate about Crawford and Duval? (A) It has store locations around the world. (B) It has been in business for ten years. (C) It employs interior designers. (D) It offers free parking at all of its stores. 193. According to the receipt, what is indicated about the blanket? (A) It can be washed by machine. (B) It is made of cotton. (C) It is queen-sized. (D) It comes in a set with pillows. 194. Where most likely did Ms. Fong make her purchase? (A) On a Web site (B) In a boutique shop (C) At a cafe (D) In a department store 195. What is suggested about Ms. Fong? (A) She often buys food from Crawford and Duval. (B) She is a member of the Frequent Purchase Club. (C) She applied a gift card to her purchase. (D) She shopped during a grand-opening event.	191. Mục đích của bài viết là gì? (A) Để so sánh sản phẩm sản xuất ở địa phương (B) Để thông báo các buổi khai trương cửa hàng (C) Để liệt kê các thay đổi đối với một trang Web (D) Để đánh giá một quán cà phê 192. Trang web nói gì về Crawford and Duval? (A) Nó có các cửa hàng trên khắp thế giới. (B) Nó đã hoạt động được 10 năm. (C) Nó tuyển dụng các nhà thiết kế nội thất. (D) Nó cung cấp chỗ đỗ xe miễn phí tại tất cả các cửa hàng của mình 193. Theo biên lai, những gì được chỉ ra về chăn? (A) Nó có thể được giặt bằng máy. (B) Nó được làm bằng bông. (C) Nó có kích thước cỡ nữ hoàng. (D) Nó đi kèm với một bộ gối. 194. Rất có thể cô Fong đã mua hàng ở đâu? (A) Trên một trang web (B) Trong một cửa hàng nhỏ (C) Tại một quán cà phê (D) Trong một cửa hàng bách hóa 195. Điều gì được gợi ý về cô Fong? (A) Cô ấy thường mua thức ăn từ Crawford Duval. (B) Cô ấy là thành viên của Câu lạc bộ mua hàng thường xuyên. (C) Cô ấy đã sử dụng thẻ quà tặng khi mua hàng. (D) Cô ấy đã mua sắm trong một sự kiện khai trương.
---	---

<https://www.osawacorporateteambuilding.com/>

Home (Trang chủ)	<u>Requests</u> (Yêu cầu)	Reviews (Đánh giá)	Contact us (Liên hệ với chúng tôi)
Name (tên): Alexandra Peterson Company name (Tên công ty): Whitten Tech E-mail address (Địa chỉ e-mail): apeterson@whittentech.com Phone (Điện thoại): 617-555-0123 ¹⁹⁸ <u>Location and date of event: Downtown Boston, October 15</u> (Địa điểm và ngày sự kiện: Downtown Boston, 15/10) What events are you interested in? Choose your top three. (Sự kiện nào bạn thích? Lựa chọn top 3 của chúng tôi) 1 (Game Day) 2 (Scavenger Hunt) 3 (Team Painting) Number of participants: 28 people (Số người tham gia: 28 người) Additional information (thông tin bổ sung) We are interested in a fun activity for our sales team before the busy selling season begins. We spend a lot of time in the office, so we want an outdoor event. (Chúng tôi quan tâm đến một hoạt động thú vị dành cho đội ngũ bán hàng của mình trước khi mùa bán hàng bận rộn bắt đầu. Chúng tôi dành nhiều thời gian ở văn phòng, chính vì vậy chúng tôi muốn có 1 sự kiện ngoài trời.) We will contact you within three business days with a quote and confirmation. (Chúng tôi sẽ liên hệ với bạn trong vòng 3 ngày làm việc cùng với bảng giá và thông tin)			

ANHLE
ENGLISH

mhhttps://www.osawacorporateteambuilding.com/

Home	Requests	Reviews	Contact us
------	----------	---------	------------

What Our Customers Are Saying

Posted by Whitten Tech on October 20

Our team hired Osawa Corporate Team Building to lead an activity for the sales staff at Whitten Tech.

¹⁹⁹**The facilitator of the Scavenger Hunt, Lorenzo Benford, was excellent.** The 28 members of our sales team all had positive feedback. They reported that they loved exploring the city, learning about its history, and finding new local attractions, even on a cold and cloudy day. I highly recommend this activity. ²⁰⁰**The only downside was that we did not realize how far we would be walking. It would have been helpful to have an idea of the walking distances so we could have been fully prepared.**

196. What does the first Web page indicate about the Scavenger Hunt?

- (A) It requires participants to rent a camera.
- (B) It concludes with prizes for participants.
- (C) It is a suitable activity for indoors.
- (D) It takes three hours to complete.**

197. What event is best for a group of more than 200 people?

- (A) Game Day**
- (B) Team Painting
- (C) Robot Building
- (D) All Chocolate

198. What is suggested about Ms. Peterson?

- (A) She has joined the Building Robots event in the past.
- (B) She will receive a discount on an event.**
- (C) She recently started a job at Whitten Tech.
- (D) She used to be an event planner.

mhhttps://www.osawacorporateteambuilding.com/

Home	Requests	Reviews	Contact us
------	----------	---------	------------

Khách hàng của chúng tôi nói gì

Được đăng bởi Whitten Tech vào ngày 20/10

Nhóm của chúng tôi đã thuê Osawa Corporate Team Building để tổ chức một hoạt động cho nhân viên bán hàng tại Whitten Tech. Người điều phối Truy tìm đồ vật, Lorenzo Benford, thật xuất sắc. 28 thành viên trong nhóm bán hàng của chúng tôi đều có phản hồi tích cực. Họ cho biết họ thích khám phá thành phố, tìm hiểu về lịch sử của thành phố và tìm kiếm những điểm tham quan mới ở địa phương, ngay cả trong những ngày lạnh giá và nhiều mây. Tôi rất khuyến khích hoạt động này. Nhược điểm duy nhất là chúng tôi không hề biết mình sẽ phải đi bộ bao xa. Sẽ rất hữu ích nếu biết được khoảng cách đi bộ để chúng tôi có thể chuẩn bị đầy đủ.

196. Trang web đầu tiên cho biết gì về Scavenger Hunt?

- (A) Nó yêu cầu người tham gia phải thuê máy ảnh.
- (B) Nó kết thúc với giải thưởng cho người tham gia.
- (C) Đây là một hoạt động thích hợp trong nhà.
- (D) Phải mất ba giờ để hoàn thành.**

197. Sự kiện nào là tốt nhất cho một nhóm hơn 200 người?

- (A) Game Day**
- (B) Team Painting
- (C) Robot Building
- (D) All Chocolate

198. Điều gì được gợi ý về cô Peterson?

- (A) Cô ấy đã từng tham gia sự kiện Robot xây dựng trước đây.
- (B) Cô ấy sẽ được giảm giá khi tham gia một sự kiện.**
- (C) Gần đây cô ấy đã bắt đầu làm việc tại Whitten Tech.
- (D) Cô ấy từng là người tổ chức sự kiện.

199. What can be concluded about Whitten Tech?
(A) It changed its number of event participants.
(B) It provided its staff with free passes to museums.
(C) **It was unable to schedule its first-choice activity.**
(D) It was not able to hold its event outside.

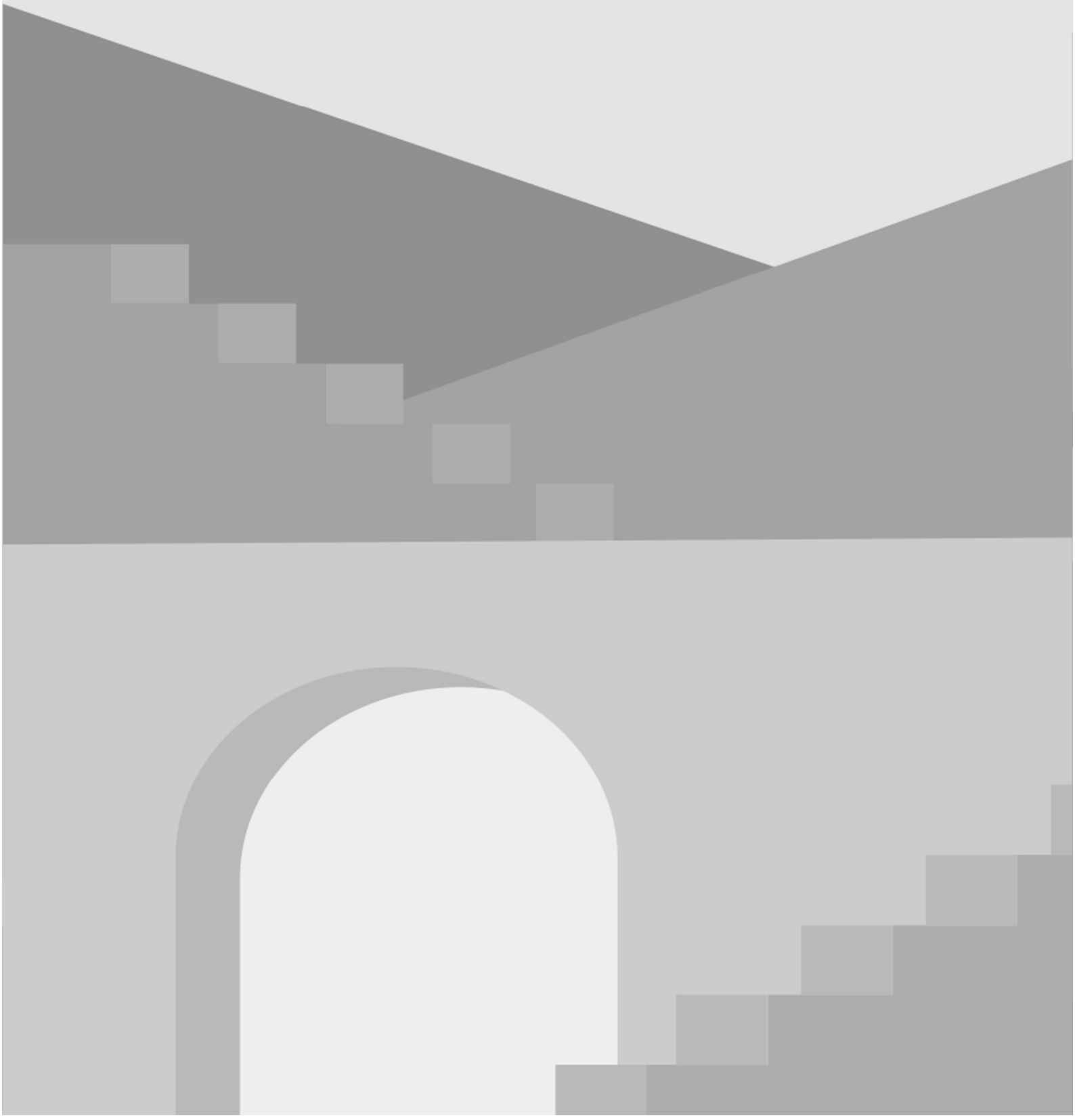
200. According to the review, what was disappointing about the event?
(A) The focus on local history
(B) **The lack of information about walking distances**
(C) The difficulty in keeping the group together
(D) The uninteresting facilitator

199. Có thể kết luận gì về Whitten Tech?
(A) Nó đã thay đổi số lượng người tham gia sự kiện.
(B) Nó cung cấp cho nhân viên của mình vé vào bảo tàng miễn phí.
(C) **Nó không thể lên lịch cho hoạt động được lựa chọn đầu tiên.**
(D) Nó không thể tổ chức sự kiện bên ngoài.

200. Theo đánh giá, điều gì đáng thất vọng về sự kiện này?
(A) Tập trung vào lịch sử địa phương
(B) **Việc thiếu thông tin về khoảng cách đi bộ**
(C) Khó khăn trong việc giữ nhóm đi cùng với nhau
(D) Người điều phối không thú vị

Anhle
ENGLISH

TEST 03



PART 5

101. ----- your order is being processed, please call customer service with any questions. (A) Still (B) Either (C) While (D) Also ➤ Chọn (C) có nghĩa là trong khi ➤ Loại trừ: (A) vẫn (B) cái này hay cái kia, (D) cũng	Trong khi đơn hàng của bạn đang được xử lý, vui lòng gọi cho bộ phận dịch vụ khách hàng nếu có bất kỳ câu hỏi nào.
102. ABC Truck Supplies has the ----- selection of mufflers in the state. (A) natural (B) widest (C) overall (D) positive ➤ Chọn (B) có nghĩa là rộng ➤ Loại trừ: (A) tự nhiên (C) toàn thể (D) tích cực	ABC Truck Supplies có nhiều lựa chọn về bộ giảm thanh nhất trong tiểu bang.
103. Sharswood Landscaping has received dozens of five-star ----- for its work. (A) reviews (B) reviewer (C) reviewed (D) reviewing ➤ Chọn (A) do phía trước có tính từ ghép (five-star) cần điền một danh từ. Hơn nữa <i>dozen of</i> + danh từ số nhiều: nhiều ... → chọn (A) reviews ➤ Loại trừ: (B) NOUN (số ít) (C) Ved (D) Ving	Sharswood Landscaping đã nhận được hàng chục đánh giá năm sao cho công việc của mình.
104. Dr. Cho will visit the Teledarr Lab during the annual open house, since -- may not have another chance to see it. (A) hers (B) she (C) her (D) herself ➤ Chọn (B) do khoảng trống nằm giữa liên từ (since) và động từ (may not have) → cần điền chủ ngữ ➤ Loại trừ: (A) đại từ sở hữu (C) tính từ sở hữu (D) đại từ phản thân	Tiến sĩ Cho sẽ đến thăm Teledarr Lab trong buổi mở cửa hàng năm vì cô ấy có thể không có cơ hội khác để xem nó.
105. Dorn Department Store decided to ----- its already large selection of housewares. (A) create (B) enforce (C) apply (D) expand ➤ Chọn (D) có nghĩa là mở rộng ➤ Loại trừ: (A) tạo ra (B) làm cho có hiệu lực (C) áp dụng	Dorn Department Store quyết định mở rộng phạm vi lựa chọn đồ gia dụng vốn đã rất phong phú của mình.

106. We ----- that you bring a portfolio of work samples to the interview. (A) was asking (B) having asked (C) ask (D) asks	Chúng tôi yêu cầu bạn mang theo danh mục mẫu công việc đến buổi phỏng vấn.
➤ Chọn (C) do khoảng trống đang nằm sau chủ ngữ số nhiều (We) ➤ Loại trừ: (A) be V-ing (was đi sau chủ ngữ số ít) (B) having Ved (D) Vs (đi sau chủ ngữ số ít)	
107. Members of the Bold Stone Farm Store receive ----- discounts on all purchases. (A) depth (B) deepen (C) deep (D) deeply	Các thành viên của Bold Stone Farm Store được giảm giá sâu khi mua hàng.
➤ Chọn (C) là tính từ để bổ nghĩa cho danh từ phía sau (discounts) ➤ Loại trừ: (A) NOUN (B) V0 (D) ADV	
108. If your plans change, please contact us at least 24 hours before the time of your -----. (A) reserved (B) reservation (C) reservable (D) reserve	Nếu kế hoạch của bạn thay đổi, vui lòng liên hệ với chúng tôi ít nhất 24 giờ trước thời điểm đặt chỗ.
➤ Chọn (B) do khoảng trống nằm sau tính từ sở hữu (your) → cần điền danh từ ➤ Loại trừ: (A) Ved (C) ADJ (D) V0	
109. Hold the tomato seedling gently by the stem in order to avoid harming ----- roots. (A) its (B) at (C) that (D) in	Giữ cây cà chua nhẹ nhàng bằng thân cây để tránh làm tổn thương rễ cây.
➤ Chọn (A) có nghĩa là nó ➤ Loại trừ: (B) tại (C) rằng (D) trong	
110. At the registration table, be sure to collect your name tag ----- entering the conference. (A) very (B) often (C) always (D) before	Tại bàn đăng ký, hãy nhớ lấy bảng tên của mình trước khi vào hội nghị.
➤ Chọn (D) có nghĩa là trước ➤ Loại trừ: (A) rất (B) thường (C) luôn luôn	

111. Maihama vehicles include an extended ----- to cover engine repairs. (A) record (B) operation (C) budget (D) warranty	Xe Maihama bao gồm bảo hành mở rộng đủ để trả phí sửa chữa động cơ.
➤ Chọn (D) có nghĩa là bảo hành ➤ Loại trừ: (A) bản ghi âm (B) hoạt động (C) ngân sách	
112. The hotel's new Web site features an ----- collection of high-quality images. (A) absolute (B) efficient (C) impressive (D) undefeated	Trang web mới của khách sạn có một bộ sưu tập hình ảnh chất lượng cao đầy ấn tượng.
➤ Chọn (C) có nghĩa là ấn tượng ➤ Loại trừ: (A) tuyệt đối (B) hiệu quả (D) bất bại	
113. On behalf of everyone at Uniontown Bank, we ----- thank you for your continued patronage. (A) deservedly (B) commonly (C) sincerely (D) perfectly	Thay mặt tất cả mọi người tại Ngân hàng Uniontown, chúng tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ liên tục của các bạn.
➤ Chọn (C) có nghĩa là chân thành ➤ Loại trừ: (A) xứng đáng (B) thường thường (C) hoàn hảo	
114. Fragile equipment must be stored in a secure location so that nothing is ----- damaged. (A) accident (B) accidents (C) accidental (D) accidentally	Thiết bị dễ vỡ phải được cất giữ ở nơi an toàn để không bị hư hỏng do vô tình.
➤ Chọn (D) là một trạng từ để bổ nghĩa cho động từ phía sau (damaged) ➤ Loại trừ: (A) NOUN (B) NOUNs (C) ADJ	
115. Ms. Sampson will not arrive at the convention ----- after our team's presentation. (A) until (B) lately (C) from (D) when	Cô Sampson sẽ không đến hội nghị cho đến sau phần trình bày của nhóm chúng tôi.
➤ Chọn (A) có nghĩa là cho đến khi ➤ Loại trừ: (B) gần đây (C) từ (D) khi	

116. The community picnic will be held ----- the park behind the Seltzer Public Library. (A) in (B) all (C) for (D) here	Buổi dã ngoại cộng đồng sẽ được tổ chức tại công viên phía sau Seltzer Public Library.
➤ Chọn (A) có nghĩa là trong ➤ Loại trừ: (B) tất cả (C) cho (D) ở đây	
117. The new hires ----- for an orientation on May 10 at 9:00 a.m. (A) to be gathering (B) will gather (C) gathering (D) to gather	Những người mới được tuyển dụng sẽ tập trung để định hướng vào ngày 10/5 lúc 9 giờ sáng.
➤ Chọn (B) do khoảng trống nằm sau chủ ngữ (new hires) nên cần chia động từ theo chủ ngữ ➤ Loại trừ: (A) to be V-ing (không nằm ngay sau chủ ngữ) (C) V-ing (thường đi với động từ to be) (D) to-V (không nằm ngay sau chủ ngữ)	
118. When Mr. Young approached the desk, the receptionist ----- offered him a seat in the waiting room. (A) politely (B) polite (C) politeness (D) politest	Khi anh Young đến gần bàn, nhân viên lễ tân đã lịch sự mời anh ngồi vào phòng chờ.
➤ Chọn (A) là trạng từ để bổ nghĩa cho động từ nằm ở sau (offered) ➤ Loại trừ: (B) ADJ (C) NOUN (D) ADJ so sánh nhất	
119. Members of the Marvale marketing team claimed that ----- was the best design for the new corporate logo. (A) they (B) them (C) theirs (D) their	Các thành viên của nhóm tiếp thị Marvale tuyên bố rằng logo của họ là thiết kế tốt nhất cho logo mới của công ty.
➤ Chọn (C) do khoảng trống nằm giữa liên từ (that) và động từ (was), cần điền một từ có thể đóng vai trò chủ ngữ → (A) hoặc (C). Động từ sau khoảng trống là was nên không thể dùng (A) → đáp án (C) ➤ Loại trừ: (A) chủ ngữ (B) tân ngữ (D) tính từ sở hữu	
120. The new Kitsuna video camera is currently on sale for \$375, not ----- tax. (A) excepting (B) alongside (C) within (D) including	Máy quay video Kitsuna mới hiện đang được bán với giá 375 USD, chưa bao gồm thuế.
➤ Chọn (D) có nghĩa là bao gồm ➤ Loại trừ: (A) ngoại trừ (B) cùng với (C) trong vòng	

121. All associates are ----- to follow the standard operating procedures outlined in the handbook. (A) concerned (B) tended (C) maintained (D) expected	Tất cả các cộng sự phải tuân theo các quy trình vận hành tiêu chuẩn được nêu trong sổ tay.
➤ Chọn (D) theo cụm <i>be expected + to V</i>: được mong đợi làm gì ➤ Loại trừ: (A) lo lắng (B) phục vụ (C) duy trì	
122. This month Framley Publishing House is embarking on its ----- expansion so far. (A) ambitiously (B) most ambitiously (C) ambition (D) most ambitious	Tháng này, nhà xuất bản Framley đang bắt tay vào việc mở rộng đầy tham vọng nhất cho đến nay.
➤ Chọn (D) là một tính từ để bổ nghĩa cho danh từ (expansion) ➤ Loại trừ: (A) ADV (B) ADV so sánh nhất (C) NOUN	
123. After months of collaboration, Matricks Technology's software developers ----- released a top-quality product. (A) profoundly (B) overly (C) finally (D) intensely	Sau nhiều tháng hợp tác, các nhà phát triển phần mềm của Matricks Technology cuối cùng đã cho ra đời một sản phẩm chất lượng hàng đầu.
➤ Chọn (C) có nghĩa là cuối cùng ➤ Loại trừ: (A) hết sức (B) quá mức (D) mãnh liệt	
124. Tickets are valid for one-time access and do not allow for ----- into the venue. (A) duplication (B) reentry (C) permission (D) turnover	Vé có giá trị vào cửa một lần và không cho phép vào lại địa điểm.
➤ Chọn (B) có nghĩa là việc vào lại ➤ Loại trừ: (A) sự nhân bản (C) sự cho phép (D) sự quay vòng	
125. We hired Okafor Construction to do the renovation - ----- it was not the lowest bidder on the project. (A) if only (B) alternatively (C) whereas (D) even though	Chúng tôi đã thuê Okafor Construction thực hiện việc cải tạo mặc dù đây không phải là người trả giá thấp nhất cho dự án.
➤ Chọn (D) có nghĩa là mặc dù ➤ Loại trừ: (A) chỉ nếu (B) như một sự lựa chọn (C) trong khi đó	

126. The first ----- of the training will introduce staff to certain workplace responsibilities. (A) part (B) parted (C) parting (D) partial ➤ Chọn (A) do khoảng trống nằm giữa tính từ (first) và giới từ (of) → cần điền một danh từ ➤ Loại trừ: (B) Ved (C) Ving (D) ADJ	Phần đầu tiên của khóa đào tạo sẽ giới thiệu cho nhân viên một số trách nhiệm nhất định tại nơi làm việc.
127. According to industry -----, Ghira Company plans to relocate its headquarters to Australia. (A) reported (B) reportedly (C) reporter (D) reports ➤ Chọn (D) là một danh từ để kết hợp với danh từ phía trước tạo thành cụm industry reports: báo cáo ngành ➤ Loại trừ: (A) Ved (B) ADV (C) NOUN (danh từ số ít, thường đứng sau mạo từ)	Theo báo cáo của ngành, công ty Ghira có kế hoạch chuyển trụ sở chính sang Úc.
128. Next month, the Kneath House will host an exhibition of ----- furniture and clothing from the eighteenth century. (A) authentic (B) authentically (C) authenticate (D) authenticity ➤ Chọn (A) là tính từ để bổ nghĩa cho danh từ (furniture) phía sau ➤ Loại trừ: (B) ADV (C) V0 (D) NOUN	Tháng tới, Kneath House sẽ tổ chức một cuộc triển lãm đồ nội thất và quần áo đích thực từ thế kỷ thứ mười tám.
129. PKTM's regional managers serve ----- the direction of the vice president. (A) among (B) under (C) behind (D) opposite ➤ Chọn (B) có nghĩa là dưới ➤ Loại trừ: (A) giữa (C) sau (D) đối diện	Các nhà quản lý khu vực của PKTM làm việc dưới sự chỉ đạo của phó chủ tịch.
130. ----- a recent surge in demand, Vanita's Catering is hiring four additional servers. (A) Everywhere (B) Possibly (C) In total (D) Owing to ➤ Chọn (D) có nghĩa là do, bởi vì ➤ Loại trừ: (A) mọi nơi (B) có thể (C) tổng cộng	Do nhu cầu tăng cao gần đây, Vanita's Catering đang thuê thêm bốn máy chủ.

PART 6

Questions 131-134 refer to the following e-mail

To: All Staff From: Yoreli Costa Date: February 15 Subject: Florence Shawn Hi Everyone, I have news to share about ---131--- in the human resources department. After nearly twenty years with Cometti Creative, Florence Shawn has decided to retire from the position of director of human resources. Our current senior manager of human resources, Makoto Ichise, will replace Ms. Shawn when she retires. Ms. Shawn ---132--- Mr. Ichise since he joined the company five years ago. Ms. Shawn's ---133--- day will be February 22. A retirement party will be held for her on that day at 4:00 p.m. in the Terey Lobby. ---134---. Best, Yoreli Costa Director of Operations, Cometti Creative	Tới: Toàn thể nhân viên Từ: Yoreli Costa Ngày: 15/2 Chủ đề: Florence Shawn Chào mọi người, Tôi có tin muốn chia sẻ về sự thay đổi trong bộ phận nhân sự. Sau gần hai mươi năm gắn bó với Cometti Creative, Florence Shawn đã quyết định thôi giữ chức vụ giám đốc nhân sự. Quản lý nhân sự cấp cao hiện tại của chúng ta, Makoto Ichise, sẽ thay thế bà Shawn khi bà nghỉ hưu. Bà Shawn đã cố vấn cho ông Ichise kể từ khi ông gia nhập công ty cách đây 5 năm. Ngày cuối cùng của bà Shawn sẽ là ngày 22/2. Một bữa tiệc nghỉ hưu sẽ được tổ chức cho bà vào lúc 4 giờ chiều ngày hôm đó ở Terey Lobby. Rất mong tất cả các bạn có thể đến dự để chúc bà ấy mọi điều tốt lành. Best, Yoreli Costa Giám đốc Điều hành, Cometti Creative
131. (A) difference (B) strategy (C) change (D) practice 132. (A) mentors (B) is mentoring (C) will mentor (D) has been mentoring 133. (A) last (B) original (C) flexible (D) alternate	➤ Chọn (C) có nghĩa là sự thay đổi ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) sự khác biệt (B) chiến lược (D) sự luyện tập ----- ➤ Chọn (D) do phía sau có mệnh đề since ... → mệnh đề chính dùng thì hiện tại hoàn thành. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Vs (hiện tại đơn) (B) be Ving (hiện tại tiếp diễn) (C) will V0 (tương lai đơn) ----- ➤ Chọn (A) có nghĩa là cuối cùng ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) nguyên bản (C) linh hoạt (D) luân phiên -----

134. (A) Cometti Creative will hire a replacement soon. (B) We hope that you can all attend to wish her well. (C) Ms. Shawn was the first director of human resources at Cometti Creative. (D) The first project will be the creation of a talent development program.	➤ Chọn (B) Chúng tôi hi vọng bạn có thể tham gia để chúc bà ấy mọi điều tốt lành. Do câu trước có đề cập đến bữa tiệc nghỉ hưu của bà Shawn. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Cometti Creative sẽ sớm tìm người thay thế. (C) Bà Shawn là giám đốc nhân sự đầu tiên tại Cometti Creative. (D) Dự án đầu tiên là tạo ra chương trình phát triển tài năng.
---	--

Anhle
ENGLISH

Questions 135-138 refer to the following advertisement.

Lovitt Real Estate Helping Manitoba Families Find their Dream Homes Manuel Lovitt, ---135--- of Lovitt Real Estate, has been selling real estate for over 17 years. Mr. Lovitt and his award-winning team ---136--- in homes for families in the Winnipeg, Brandon, and Dauphin areas. They know about the schools, parks, services, transportation, and activities that enhance family life in the area where you want to reside. ---137---. Contact Lovitt Real Estate today and let the team guide you ---138--- the home of your dreams. They will listen to your needs, negotiate on your behalf, and get you the best home for your hard-earned money. Call 431-555-0168 to speak to an agent or visit www.lovittrealestate.ca for more information.	Lovitt Real Estate Giúp các gia đình Manitoba tìm ngôi nhà mơ ước của họ Manuel Lovitt, chủ sở hữu của Lovitt Real Estate, đã bán bất động sản hơn 17 năm. Ông Lovitt và nhóm từng đoạt giải thưởng của ông chuyên về nhà ở cho các gia đình ở khu vực Winnipeg, Brandon và Dauphin. Họ biết về trường học, công viên, dịch vụ, phương tiện đi lại và các hoạt động nâng cao đời sống gia đình ở khu vực bạn muốn cư trú. Đó là bởi vì họ sống trong cộng đồng mà họ phục vụ. Hãy liên hệ với Lovitt Real Estate ngay hôm nay và để nhóm hướng dẫn bạn đến ngôi nhà mơ ước của mình. Họ sẽ lắng nghe nhu cầu của bạn, thay mặt bạn thương lượng và giúp bạn có được ngôi nhà tốt nhất với số tiền khó kiếm được của bạn. Gọi 431-555-0168 để nói chuyện với đại lý hoặc truy cập www.lovittrealestate.ca để biết thêm thông tin.
135. (A) own (B) owned (C) owner (D) owning 136. (A) practice (B) specialize (C) report (D) purchase	➤ Chọn (C) do khoảng trống là rút gọn của mệnh đề quan hệ. Đầy đủ là Manuel Lovitt, who is the owner of Lovitt ... → (C) owner ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Vô (B) Ved (D) Ving ----- ➤ Chọn (B) theo cụm <i>specialize in</i>: chuyên về ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) luyện tập (C) báo cáo (D) mua

137. (A) They can arrange transportation for your local elementary school. (B) That is because they live in the communities they serve. (C) They will be closed for the summer but will be back soon. (D) Therefore, they can help you with all your banking needs.	----- ➤ Chọn (B) Đó là bởi vì họ sống trong cộng đồng mà họ phục vụ. Do câu trước đề cập về việc họ biết về trường học, công viên, dịch vụ, phương tiện đi lại và các hoạt động nâng cao đời sống gia đình ở khu vực cư trú. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Họ có thể sắp xếp phương tiện di chuyển cho trường tiểu học địa phương của bạn. (C) Họ sẽ đóng cửa vào mùa hè nhưng sẽ sớm quay trở lại. (D) Vì vậy, họ có thể giúp bạn với tất cả các nhu cầu về ngân hàng của bạn. ----- ➤ Chọn (A) theo cụm <i>guide ... towards ...</i>: hướng dẫn ai đi về hướng ... ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) sửa chữa (C) bởi vì (D) dọc theo
138. (A) toward (B) fixing (C) because (D) along	

Anhle
ENGLISH

Questions 139-142 refer to the following introduction.

Welcome to “Distributing Your Savings.” This slide ---139--- is the third of a twelve-segment educational series called “Preparing for Retirement.” ---140---. This series provides only ---141--- advice. It should not replace the guidance of your investment planner. The series has been developed as background material to help you ask key questions when ---142--- with your investment planner. We hope you find this information helpful. Swainson-Gray Investments	Chào mừng bạn đến với “Phân phối tiền tiết kiệm của bạn”. Bài slide thuyết trình này là phần thứ ba trong loạt bài giáo dục gồm 12 phần có tên “Chuẩn bị cho việc nghỉ hưu”. Loạt bài này được thiết kế để giúp bạn đưa ra quyết định tài chính sáng suốt. Loạt bài này chỉ cung cấp lời khuyên bổ sung. Nó không thể thay thế hướng dẫn của người lập kế hoạch đầu tư của bạn. Loạt bài này đã được phát triển làm tài liệu cơ bản để giúp bạn đặt những câu hỏi quan trọng khi tham khảo ý kiến của người lập kế hoạch đầu tư. Chúng tôi hy vọng bạn thấy thông tin này hữu ích. Swainson-Gray Investments
139. (A) presenting (B) presents (C) presentation (D) presented 140. (A) You are encouraged to visit our office for a free portfolio review. (B) The series is designed to help you make informed financial decisions. (C) Please fill out the paperwork before your appointment. (D) Your responses will help us serve you better in the future. 141. (A) regional (B) expensive (C) supplemental (D) playful 142. (A) consulting (B) prescribing (C) listing (D) following	➤ Chọn (C) NOUN, để tạo thành cụm danh từ slide presentation: bài thuyết trình trình chiếu ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Ving (B) Vs (D) Ved ➤ Chọn (B) Chuỗi bài này được thiết kế nhằm giúp bạn đưa ra sự lựa chọn tài chính sáng suốt. Do câu trước có đề cập về một chuỗi bài giáo dục gồm 12 phần. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Bạn được khuyến khích ghé qua văn phòng của chúng tôi để xem các danh mục đầu tư miễn phí. (C) Vui lòng điền vào giấy tờ trước cuộc hẹn của bạn. (D) Phản hồi của bạn sẽ giúp chúng tôi phục vụ bạn tốt hơn trong tương lai. ➤ Chọn (C) có nghĩa là bổ sung ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) khu vực (B) đắt (D) khô hài ➤ Chọn (A) có nghĩa là tham khảo ý kiến ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) kê đơn (C) ghi danh sách (D) theo dõi

Questions 143-146 refer to the following e-mail.

To: Dana Paulwell From: Silas Laveau Date: August 22 Subject: My input Attachment: Article Dear Dr. Paulwell, This message is in response to yesterday's staff meeting, particularly the discussion on how certain aspects of the clinic may affect our work and mission. ---143--- Currently, the vending machines in the hall outside our waiting room are stocked with sugary and salty products such as soft drinks and chips. As a health care provider, we ---144--- beverages and snacks that show our commitment to wellness. ---145---, our mission is focused on good health. I have attached an article about actions that medical centers like ours are taking to improve their hospitality stations. I hope you find it ---146---. It details some easy and cost-effective changes we could consider. Kind regards, Silas Laveau	Tới: Dana Paulwell Từ: Silas Laveau Ngày: 22/8 Chủ đề: Ý kiến của tôi Đính kèm: Bài báo Kính gửi Tiến sĩ Paulwell, Tin nhắn này nhằm phản hồi lại cuộc họp nhân viên ngày hôm qua, đặc biệt là cuộc thảo luận về việc một số khía cạnh của phòng khám có thể ảnh hưởng như thế nào đến công việc và sứ mệnh của chúng ta. Tôi muốn đưa ra một gợi ý về chủ đề này. Hiện tại, các máy bán hàng tự động ở sảnh bên ngoài phòng chờ của chúng ta chứa đầy các sản phẩm có đường và mặn như nước ngọt và khoai tây chiên. Với tư cách là nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chúng ta nên cung cấp đồ uống và đồ ăn nhẹ thể hiện cam kết của chúng ta đối với sức khỏe. Suy cho cùng, sứ mệnh của chúng ta là tập trung vào sức khỏe tốt. Tôi đã đính kèm một bài viết về những hành động mà các trung tâm y tế như chúng ta đang thực hiện để cải thiện trạm tiếp đón của họ. Tôi hy vọng bạn thấy nó hữu dụng. Nó nêu chi tiết một số thay đổi dễ dàng và tiết kiệm chi phí mà chúng ta có thể xem xét. Trân trọng, Silas Laveau
143. (A) I thought it went on longer than was necessary. (B) I wish we had been informed about it sooner. (C) I would like to make a suggestion on this topic. (D) I would be honored to lead a follow-up session.	➤ Chọn (C) Tôi muốn đưa ra đề xuất cho chủ đề này. Do câu phía trước có nhắc một chủ đề được thảo luận trong buổi họp, và đoạn sau có đề cập đến một đề xuất. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Tôi nghĩ nó diễn ra lâu hơn cần thiết. (B) Tôi ước gì chúng ta đã được thông báo về điều đó sớm hơn. (D) Tôi rất vinh dự được dẫn dắt buổi tiếp theo.

144. (A) will offer (B) have offered (C) were offering (D) should be offering 145. (A) After all (B) By the way (C) In the meantime (D) On the other hand 146. (A) useful (B) eventful (C) profitable (D) comfortable	----- ➤ Chọn (D) cấu trúc <i>should be V-ing</i> có thể được dùng để ám chỉ chủ ngữ đang không hoàn thành nghĩa vụ của họ hoặc đang hành động không hợp lý. Ngữ cảnh trong đề bài là phòng khám này đang có các máy bán hàng tự động, bán các thực phẩm ngọt và mặn (không tốt cho sức khỏe) → người viết chỉ ra đáng nhẽ phòng khám nên tập trung vào các sản phẩm lành mạnh hơn. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) will V1 (B) have Ved (C) be V-ing ----- ➤ Chọn (A) có nghĩa là sau tất cả ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) nhân tiện (C) trong lúc đó (D) mặt khác ----- ➤ Chọn (A) có nghĩa là hữu ích ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) có nhiều sự kiện quan trọng (C) sinh lãi (D) thoải mái
--	---

PART 7

Questions 147-148 refer to the following advertisement.

Medillo Shoes Celebrates Twenty Years in Cape Town! 246 Breda Place, Wynberg, Cape Town 7800 021 555 0149 www.medilloshoes.co.za Does your job require you to stand all day long? Get the support you need! At Medillo Shoes, we specialise in comfortable, supportive footwear that is stylish and suitable for any business or medical setting. ¹⁴⁷ <u>Visit us on 10 May to receive 20 percent off your purchase of one or more pairs of shoes during this anniversary event.</u> Should you need assistance finding the best shoes for your professional needs, our footwear specialists will be on hand to help. ¹⁴⁸ <u>Schedule a free consultation at www.medilloshoes.co.za to avoid a long wait.</u>	Medillo Shoes kỷ niệm 20 năm ở Cape Town! 246 Breda Place, Wynberg, Cape Town 7800 021 555 0149 www.medilloshoes.co.za Công việc của bạn có yêu cầu bạn phải đứng cả ngày không? Hãy nhận được sự hỗ trợ bạn cần! Tại Medillo Shoes, chúng tôi chuyên về giày dép thoải mái, đem lại sự hỗ trợ, có phong cách và phù hợp với bất kỳ cơ sở kinh doanh hoặc y tế nào. Hãy ghé thăm chúng tôi vào ngày 10/5 để nhận giảm giá 20% khi mua một hoặc nhiều đôi giày trong sự kiện kỷ niệm này. Nếu bạn cần trợ giúp để tìm đôi giày tốt nhất cho nhu cầu nghề nghiệp của mình, các chuyên gia về giày dép của chúng tôi sẽ sẵn sàng trợ giúp. Lên lịch tư vấn miễn phí tại www.medilloshoes.co.za để tránh phải chờ đợi lâu.
147. What will happen at Medillo Shoes on May 10? (A) All shoes will be discounted. (B) Shop assistants will be hired. (C) A shoe style will be discontinued. (D) Operational hours will be extended. 148. What is indicated about Medillo Shoes? (A) It has been in business for ten years. (B) It specializes in athletic footwear. (C) It is located next to a medical center. (D) It allows customers to make appointments.	147. Điều gì sẽ xảy ra tại Medillo Shoes vào ngày 10/5? (A) Tất cả giày sẽ được giảm giá. (B) Trợ lý cửa hàng sẽ được thuê. (C) Một kiểu giày sẽ bị ngừng sản xuất. (D) Giờ hoạt động sẽ được kéo dài. 148. Điều gì được chỉ ra về Medillo Shoes? (A) Nó đã hoạt động kinh doanh được mười năm. (B) Nó chuyên về giày thể thao. (C) Nó nằm cạnh một trung tâm y tế. (D) Nó cho phép khách hàng đặt lịch hẹn.

Questions 149-150 refer to the following e-mail.

To: Sales Team From: Neil Cullen Date: 10 April Subject: My schedule next week Dear Team, ¹⁴⁹<u>I will be out of the office next week, from 15 to 19 April, attending the conference of the National Technology Alliance in Glasgow.</u> While away, I will check e-mail and voice mail infrequently. For any urgent matters, please contact my assistant, Christina Choo. ¹⁵⁰<u>If you have a specific question about the Ezenx Industries account, please e-mail Mya Soroka.</u> I will be back in the office on 22 April and will see all of you then. Best, Neil Cullen, Director of Sales and Marketing Shallok Technology	Kính gửi: Đội ngũ bán hàng Từ: Neil Cullen Ngày: 10 tháng 4 Chủ đề: Lịch trình của tôi vào tuần tới Kính gửi nhóm, Tôi sẽ không có mặt ở văn phòng vào tuần tới, từ ngày 15 đến ngày 19/4 để tham dự hội nghị của National Technology Alliance ở Glasgow. Trong thời gian vắng mặt, tôi sẽ không thường xuyên kiểm tra e-mail và thư thoại. Nếu có vấn đề khẩn cấp, vui lòng liên hệ với trợ lý của tôi, Christina Choo. Nếu bạn có câu hỏi cụ thể về khách hàng Ezenx Industries, vui lòng gửi email cho Mya Soroka. Tôi sẽ trở lại văn phòng vào ngày 22/4 và sẽ gặp tất cả các bạn sau đó. Trân trọng, Neil Cullen, Giám đốc Kinh doanh và Tiếp thị Shallok Technology
149. What is the purpose of the e-mail? (A) To register for a conference (B) To announce a new account (C) To schedule a meeting (D) To inform colleagues of an absence 150. What is most likely true about Ms. Soroka? (A) She will be traveling with Mr. Cullen. (B) She works on the Ezenx Industries account. (C) She is Ms. Choo's supervisor. (D) She will be out of the office until April 22.	149. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để đăng ký một hội nghị (B) Để thông báo một tài khoản mới (C) Để lên lịch một cuộc họp (D) Để thông báo cho đồng nghiệp về sự vắng mặt 150. Điều gì có thể đúng nhất về cô Soroka? (A) Cô ấy sẽ đi du lịch cùng ông Cullen. (B) Cô ấy làm việc cho tài khoản công nghiệp Essex. (C) Cô ấy là người giám sát của cô Choo. (D) Cô ấy sẽ vắng mặt ở văn phòng cho đến ngày 22/4.

Questions 151-152 refer to the following notice.

CITY OF BRYANTON Building Permit Office Notice for residents and contractors working in Bryanton ¹⁵¹<u>Beginning on Monday, July 1, the City of Bryanton's Building Permit Office, located at 912 Fir Avenue, will be open from Monday to Thursday, 9:00 A.M. to 5:00 P.M. Applications for permits will no longer be accepted on Fridays or Saturdays.</u> The average processing time for permit applications will remain three business days. ¹⁵²<u>With this change, the city will lower its operating costs</u> while maintaining its high standards of service for residents.	THÀNH PHỐ BRYANTON Văn phòng cấp phép xây dựng Thông báo dành cho cư dân và nhà thầu làm việc tại Bryanton Bắt đầu từ thứ 2, ngày 1/7, Văn phòng cấp phép xây dựng của thành phố Bryanton, tọa lạc tại 912 Fir Avenue, sẽ mở cửa từ thứ 2 đến thứ 5, 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều. Đơn xin giấy phép sẽ không còn được chấp nhận vào thứ 6 hoặc thứ 7. Thời gian xử lý trung bình cho các đơn xin giấy phép sẽ vẫn là ba ngày làm việc. Với sự thay đổi này, thành phố sẽ giảm chi phí vận hành trong khi vẫn duy trì tiêu chuẩn dịch vụ cao cho người dân.
151. What change is the Building Permit Office making? (A) It is moving to a new location. (B) It is simplifying the permit application process. (C) It is reducing the number of days it will accept permit applications. (D) It is increasing the processing time for permit applications. 152. According to the notice, why is the change being made? (A) To save the city money (B) To attract more residents (C) To improve the quality of service (D) To decrease the number of new permit applications	151. Văn phòng cấp phép xây dựng có những thay đổi gì? (A) Nó đang di chuyển đến một địa điểm mới. (B) Nó đang đơn giản hóa quá trình xin giấy phép. (C) Họ đang giảm số ngày tiếp nhận đơn xin giấy phép. (D) Nó đang tăng thời gian xử lý cho các đơn xin phép. 152. Theo thông báo, tại sao lại có sự thay đổi đang được thực hiện? (A) Để tiết kiệm tiền của thành phố (B) Để thu hút nhiều cư dân hơn (C) Để cải thiện chất lượng dịch vụ (D) Để giảm số lượng đơn xin giấy phép mới

Questions 153-155 refer to the following receipt.

<https://www.riverthamestours.uk/order/confirmation>

River Thames Tours

Thank you for reserving a River Thames tour with us. We are eager to welcome you aboard. Each tour lasts 3 hours. ¹⁵³ **Your tour includes a luncheon served at 1:00 p.m.** Please consult our Web site for a menu. Should you have any dietary restrictions and like to request a special meal, please contact our customer experience manager, Martin Torma, at least 48 hours prior to your tour.

¹⁵⁵ **This reservation also entitles you to a 10 percent discount on a walking tour by Edgerton Walking Tours - just provide your confirmation code when booking.**

Name:	Lewis Califf
Purchase Date:	18 April
Confirmation Code:	H102057
Tour Start:	1 May, 11:30 a.m.
¹⁵⁴ <u>Quantity:</u>	<u>4</u>
Total:	£180.00
Payment:	Credit card ending in 1037

Please note: Boarding ends 10 minutes before departure time.

Tours cannot be rescheduled.

153. What is indicated about the river tour?

- (A) It is one hour long.
- (B) It comes with a meal.**
- (C) It can be rescheduled.
- (D) It sells out quickly

154. How many tickets did Mr. Califf purchase?

- (A) 1
- (B) 3
- (C) 4**
- (D) 7

<https://www.riverthamestours.uk/order/confirmation>

Du lịch sông Thames

Cảm ơn bạn đã đặt chuyến tham quan sông Thames với chúng tôi. Chúng tôi rất vui được chào đón bạn trên tàu. Mỗi chuyến tham quan kéo dài 3 giờ. Chuyến tham quan của bạn bao gồm bữa trưa được phục vụ lúc 1 giờ chiều. Vui lòng tham khảo thực đơn trên trang web chúng tôi. Nếu bạn có bất kỳ hạn chế nào về chế độ ăn uống và muốn yêu cầu một bữa ăn đặc biệt, vui lòng liên hệ với người quản lý trải nghiệm khách hàng của chúng tôi, Martin Torma, ít nhất 48 giờ trước chuyến tham quan của bạn.

Việc đặt chỗ này giúp bạn đủ điều kiện được giảm giá 10% cho chuyến tham quan đi bộ của Edgerton Walking Tours - chỉ cần cung cấp mã xác nhận của bạn khi đặt chỗ.

Tên:	Lewis Califf
Ngày mua:	18/4
Mã xác nhận:	H102057
Thời gian bắt đầu:	1/5, 11:30 sáng
Số lượng:	4
Tổng cộng:	£180,00
Thanh toán:	Thẻ tín dụng có số cuối 1037

Xin lưu ý: Thời gian lên tàu kết thúc 10 phút trước giờ khởi hành.

Chuyến tham quan không thể được lên lịch lại.

153. Điều gì được chỉ ra về chuyến du lịch trên sông?

- (A) Nó dài một giờ.
- (B) Nó đi kèm với một bữa ăn.**
- (C) Nó có thể được lên lịch lại.
- (D) Nó bán hết nhanh chóng

154. Ông Califf đã mua bao nhiêu vé?

- (A) 1
- (B) 3
- (C) 4**
- (D) 7

155. How can customers receive a discount on a walking tour? (A) By making a reservation online (B) By paying with a credit card (C) By requesting a coupon from the captain (D) By mentioning a confirmation code	155. Làm thế nào khách hàng có thể được giảm giá khi đi tour đi bộ? (A) Bằng cách đặt chỗ trực tuyến (B) Bằng cách thanh toán bằng thẻ tín dụng (C) Bằng cách yêu cầu phiếu giảm giá từ thuyền trưởng (D) Bằng cách đề cập đến mã xác nhận
---	---

Anhle
ENGLISH

Questions 156-157 refer to the following text – message chain.

Michiko Saunders [8:06 A.M.] Hi, Jacob. Are you on your way to the office? Jacob Kwon [8:08 A.M.] Yes. I should be there in about 25 minutes. Michiko Saunders [8:10 A.M.] ¹⁵⁶<u>OK. I was just starting to print out the design proposal for the Dansby Group, but we've run out of paper. And we don't have another delivery of it coming until Wednesday.</u> Jacob Kwon [8:12 A.M.] I see an office supply store across the street. It just opened for the day. Michiko Saunders [8:13 A.M.] Fantastic. Three packs of paper should be enough. Jacob Kwon [8:15 A.M.] OK. By the way, ¹⁵⁷<u>when will the representatives from the Dansby Group be coming to our office?</u> I could also pick up some coffee and snacks for that meeting.	Michiko Saunders [8:06 sáng] Chào, Jacob. Bạn đang trên đường tới văn phòng phải không? Jacob Kwon [8:08 sáng] Đúng. Tôi sẽ có mặt ở đó trong khoảng 25 phút nữa. Michiko Saunders [8:10 sáng] Được rồi. Tôi mới bắt đầu in bản đề xuất thiết kế cho Dansby Group nhưng chúng ta đã hết giấy. Và chúng ta sẽ không có đợt giao hàng nào khác cho đến thứ 4. Jacob Kwon [8:12 sáng] Tôi thấy một cửa hàng văn phòng phẩm bên kia đường. Nó vừa mới mở trong ngày. Michiko Saunders [8:13 sáng] Tuyệt vời. Ba gói giấy là đủ. Jacob Kwon [8:15 sáng] Được rồi. Nhân tiện, khi nào đại diện của Dansby Group sẽ đến văn phòng của chúng ta? Tôi cũng có thể mua một ít cà phê và đồ ăn nhẹ cho cuộc họp đó.
156. At 8:12 A.M., what does Mr. Kwon most likely mean when he writes, "I see an office supply store across the street"? (A) He needs help finding a building. (B) He can purchase some paper. (C) He will look for a new printer. (D) He is going to negotiate a delivery schedule. 157. What will Ms. Saunders most likely do next? (A) Reschedule a meeting (B) Prepare some refreshments (C) Check on an arrival time (D) Revise a design proposal	156. Lúc 8:12 sáng, rất có thể ông Kwon có ý gì khi viết, "Tôi thấy một cửa hàng văn phòng phẩm bên kia đường"? (A) Anh ấy cần giúp đỡ tìm một tòa nhà. (B) Anh ấy có thể mua một ít giấy. (C) Anh ấy sẽ tìm một chiếc máy in mới. (D) Anh ấy sẽ thương lượng về lịch trình giao hàng. 157. Rất có thể cô Saunders sẽ làm gì tiếp theo? (A) Lên lịch lại cuộc họp (B) Chuẩn bị một số đồ uống giải khát (C) Kiểm tra thời gian đến (D) Sửa đổi đề xuất thiết kế

Questions 158-160 refer to the following letter.

Kipbank Business Services 548 Sycamore Lake Road Green Bay, WI 54301 April 2 Madeline Omar Passionflower Interior Design 1556 Deer Run Road Green Bay, WI 54301 Dear Ms. Omar, ¹⁶⁰<u>A business owner's days are filled with juggling the wants, needs, and demands of customers, staff, and suppliers.</u> ---[1] ---. ¹⁵⁸<u>Let Kipbank find the right solutions for your small business so that you can focus on your products and people.</u> Kipbank offers checking accounts, corporate credit cards, business loans, and payroll and bookkeeping services. --- [2] ---. This fall, we will also add financial planners to our team to help you and your employees plan for your futures. ¹⁵⁹<u>With our corporate credit cards, Kipbank customers can take advantage of money-saving offers from selected hotel, office supply, and air travel partners.</u> --- [3] ---. These deals are automatically applied to qualified purchases. And the business owner can place spending limits on each card. --- [4] ---. Please call us at 920-555-0122 to set up an appointment or just stop by when it is convenient. We look forward to meeting you and providing your enterprise with superior service. Sincerely, Thomas Piskorksi, Kipbank Customer Concierge	Kipbank Business Services 548 Sycamore Lake Road Green Bay, WI 54301 2/4 Madeline Omar Passionflower Interior Design 1556 Deer Run Road Green Bay, WI 54301 Thưa cô Omar, Mỗi ngày của một chủ doanh nghiệp luôn tràn ngập những mong muốn, nhu cầu và đòi hỏi của khách hàng, nhân viên và nhà cung cấp. --- [1] ---. Hãy để Kipbank tìm ra giải pháp phù hợp cho doanh nghiệp nhỏ của bạn để bạn có thể tập trung vào sản phẩm và con người của mình. Kipbank cung cấp tài khoản séc, thẻ tín dụng doanh nghiệp, khoản vay kinh doanh, dịch vụ tính lương và kế toán. --- [2] ---. Mùa thu này, chúng tôi cũng sẽ bổ sung thêm những người lập kế hoạch tài chính vào nhóm của mình để giúp bạn và nhân viên của bạn lập kế hoạch cho tương lai. Với thẻ tín dụng doanh nghiệp của chúng tôi, khách hàng Kipbank có thể tận dụng các ưu đãi tiết kiệm tiền từ các đối tác khách sạn, văn phòng và du lịch hàng không được chọn. ---[3]---. Các ưu đãi này được tự động áp dụng cho các giao dịch mua đủ điều kiện. Và chủ doanh nghiệp có thể đặt giới hạn chi tiêu cho mỗi thẻ. --- [4] ---. Vui lòng gọi cho chúng tôi theo số 920-555-0122 để đặt lịch hẹn hoặc ghé qua khi thuận tiện. Chúng tôi mong được gặp bạn và cung cấp cho doanh nghiệp của bạn dịch vụ ưu việt. Trân trọng, Thomas Piskorksi, Nhân viên hỗ trợ khách hàng của Kipbank
--	---

158. What is suggested about Ms. Omar? (A) She is an accountant. (B) She works for Mr. Piskorksi. (C) She operates a small company. (D) She is a Kipbank customer.	158. Điều gì được gợi ý về cô Omar? (A) Cô ấy là một kế toán viên. (B) Cô ấy làm việc cho ông Piskorksi. (C) Cô ấy điều hành một công ty nhỏ. (D) Cô ấy là khách hàng của Kipbank.
159. What is stated about the credit cards? (A) They come in a variety of colors. (B) They require an annual fee. (C) They include discounts on certain purchases. (D) They can be used to buy personal items.	159. Điều gì được chỉ ra về thẻ tín dụng? (A) Chúng có nhiều màu sắc khác nhau. (B) Chúng yêu cầu một khoản phí hàng năm. (C) Chúng bao gồm giảm giá cho những đơn hàng nhất định. (D) Chúng có thể được sử dụng để mua những mặt hàng cá nhân.
160. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? “Everyday financial details only add more distractions.” (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	160. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3], và [4] thì câu dưới đây điền vào vị trí nào là phù hợp nhất “Thông tin chi tiết về tài chính hàng ngày chỉ bổ sung thêm sự phiền nhiễu.” (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

Questions 161-163 refer to the following article.

OTTAWA (22 May) - <i>Waldenstone Business Review</i> has added a new category to its esteemed international business awards this year. The Waldenstone Corporate Prize is awarded to a business with the foresight to develop strategies that help ensure the company's long-term viability. ¹⁶¹<u>This year's award was presented to Carila Corporation, a major player in the electronics sector.</u> ¹⁶²<u>Under the direction of CEO Atsak Kakar, Carila Corporation went from near bankruptcy to a high level of profitability in just three years.</u> "Winning this award was very gratifying, not just for me but for the entire company," Mr. Kakar said upon receiving the award. Everyone has worked extremely hard to get this company back on solid financial ground. The long-term ¹⁶³solution has brought exceptional value to our shareholders."	OTTAWA (22/5) - <i>Waldenstone Business Review</i> đã bổ sung thêm một hạng mục mới cho các giải thưởng kinh doanh quốc tế được đánh giá cao trong năm nay. Giải thưởng Doanh nghiệp Waldenstone được trao cho doanh nghiệp có tầm nhìn xa trong việc phát triển các chiến lược giúp đảm bảo khả năng tồn tại lâu dài của công ty. Giải thưởng năm nay được trao cho Carila Corporation, một công ty lớn trong lĩnh vực điện tử. Dưới sự chỉ đạo của Giám đốc điều hành Atsak Kakar, Carila Corporation đã đi từ bờ vực phá sản đến mức có lợi nhuận cao chỉ trong ba năm. "Giành được giải thưởng này là điều rất đáng mừng, không chỉ đối với tôi mà còn đối với toàn bộ công ty", ông Kakar nói khi nhận giải thưởng. Mọi người đã làm việc cực kỳ chăm chỉ để đưa công ty này trở lại nền tảng tài chính vững chắc. Giải pháp lâu dài đã mang lại giá trị đặc biệt cho các cổ đông của chúng tôi."
161. What is the purpose of the article? (A) To profile a newly opened business (B) To analyze a trend in the electronics industry (C) To highlight a company's achievement (D) To discuss changes to an employment contract 162. What is suggested about Carila Corporation? (A) It no longer develops electronics. (B) It was once a struggling business. (C) It has been unable to attract more clients. (D) It is seeking to replace its CEO. 163. The word "solution" in paragraph 3, line 6, is closest in meaning to (A) mixture (B) proof (C) statement (D) answer	161. Mục đích của bài viết là gì? (A) Để mô tả về một doanh nghiệp mới mở (B) Để phân tích một xu hướng trong ngành công nghiệp điện tử (C) Để làm nổi bật thành tựu của công ty (D) Để thảo luận về những thay đổi trong hợp đồng tuyển dụng 162. Điều gì được chỉ ra về Carila Corporation? (A) Nó không còn phát triển về điện tử nữa. (B) Nó đã từng là một doanh nghiệp gặp khó khăn. (C) Nó không thể thu hút được nhiều khách hàng hơn. (D) Nó đang tìm cách thay thế Giám đốc điều hành. 163. Từ "solution" ở đoạn 3, dòng 6 là gần nghĩa nhất (A) hỗn hợp (B) bằng chứng (C) sự tuyên bố (D) lời giải đáp

Questions 164-167 refer to the following advertisement.

Commbolt is for Everyone!	Commbolt dành cho tất cả mọi người!
¹⁶⁴<u>As a Commbolt customer, you've come to expect the best in reliable high-speed Internet, straightforward pricing options, and top-notch customer service from friendly professionals who are responsive to your every need.</u> ---[1] ---. Unlike the competition, we promise to never lock you into inflexible contracts or suddenly raise your monthly bill without notice. At Commbolt, we know you have options when it comes to choosing an Internet service provider. --- [2] ---. To show our gratitude for your loyalty, we are offering a special limited-time referral bonus. ¹⁶⁷<u>The way it works is simple.</u> --- [3] ---. You can use e-mail, social media, or even text messages to tell everyone about Commbolt. ¹⁶⁶<u>When a new user signs up using your code, each of you will receive a monetary credit.</u> ¹⁶⁵<u>Receive \$10 when new referrals sign up for a monthly plan at \$45, and receive \$20 for a plan costing \$60 per month.</u> The best news? --- [4] ---. There is no limit to the credits; the more people you sign up, the more money you get. Your unique code is XA4R177.	Là khách hàng của Commbolt, bạn luôn mong đợi những điều tốt nhất về Internet tốc độ cao đáng tin cậy, các tùy chọn giá cả đơn giản và dịch vụ khách hàng hàng đầu từ các chuyên gia thân thiện đáp ứng mọi nhu cầu của bạn. --- [1] ---. Không giống như đối thủ cạnh tranh, chúng tôi hứa sẽ không bao giờ ràng buộc bạn vào những hợp đồng không linh hoạt hoặc đột ngột tăng hóa đơn hàng tháng của bạn mà không cần thông báo trước. Tại Commbolt, chúng tôi biết bạn có các lựa chọn khi chọn nhà cung cấp dịch vụ Internet. --- [2] ---. Để thể hiện lòng biết ơn của chúng tôi đối với lòng trung thành của bạn, chúng tôi đang đưa ra phần thưởng giới thiệu đặc biệt trong thời gian giới hạn. Cách nó hoạt động rất đơn giản. --- [3] ---. Bạn có thể sử dụng e-mail, mạng xã hội hoặc thậm chí là tin nhắn văn bản để thông báo cho mọi người về Commbolt. Khi một người dùng mới đăng ký bằng mã của bạn, mỗi người trong số các bạn sẽ nhận được một khoản tín dụng bằng tiền. Nhận 10 đô la khi những người giới thiệu mới đăng ký gói hàng tháng ở mức 45 đô la và nhận 20 đô la cho gói có giá 60 đô la mỗi tháng. Tin tốt nhất rồi đúng không? --- [4] ---. Không có giới hạn về số tín dụng; càng nhiều người đăng ký, bạn càng nhận được nhiều tiền. Mã duy nhất của bạn là XA4R177.
164. What Commbolt benefit does the advertisement mention? (A) Its low prices (B) Its excellent customer service (C) Its lifetime contracts (D) Its convenient installation schedule	164. Lợi ích nào của Commbolt mà quảng cáo đề cập đến? (A) Giá thấp (B) Dịch vụ khách hàng tuyệt vời (C) Hợp đồng trọn đời (D) Lịch trình cài đặt thuận tiện

165. What is the maximum amount a customer can earn when one referred person signs up for service? (A) \$10.00 (B) \$20.00 (C) \$45.00 (D) \$60.00	165. Số tiền tối đa mà một khách hàng có thể kiếm được khi một người được giới thiệu đăng ký dịch vụ là bao nhiêu? (A) \$10,00 (B) \$20,00 (C) \$45,00 (D) \$60,00
166. What is true about the Commbolt promotion? (A) It may not be posted on social media. (B) It does not provide credit for more than three referrals. (C) It is expected to run for a full year. (D) It rewards both new and existing customers.	166. Điều gì là đúng về khuyến mãi của Commbolt? (A) Nó có thể không được đăng trên phương tiện truyền thông xã hội. (B) Nó không cung cấp tín dụng cho nhiều hơn ba lượt giới thiệu. (C) Nó dự kiến sẽ hoạt động trong cả năm. (D) Nó mang lại lợi ích cho cả khách hàng mới và khách hàng hiện tại.
167. In which of the positions marked [1], [2], [3], or [4] does the following sentence best belong? “Just share your unique referral code with friends and family.” (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	167. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] hoặc [4] thì câu dưới đây điền vào vị trí nào là phù hợp nhất “Chỉ cần chia sẻ mã giới thiệu duy nhất của bạn với những người bạn và gia đình.” (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

ANHLE
ENGLISH

Questions 168-171 refer to the following Web page.

https://www.sarahscatering.com Sarah's Catering - What You Serve Matters Sarah's Catering is a family-owned-and-operated company. The company was founded ten years ago with a mission to provide the highest quality catering services in our community. ¹⁶⁸ <u>We work closely with local growers and use only the freshest ingredients.</u> Our menu items can be adapted to the client's ¹⁶⁹ <u>taste</u> or dietary needs. For example, we can prepare vegetarian, vegan, and gluten-free options. We provide catering for birthday parties, wedding receptions, corporate meetings, business holiday parties, and many other types of events. ¹⁷⁰ <u>From planning the menu and preparing your food to engaging servers and cleanup staff for the event, Sarah's Catering has it covered.</u> Sarah's Catering can cater lunches in your office for a minimum of twenty people. We offer delicious options to make your group's meal a satisfying experience. We're here to serve you! Ordering is fast and simple. Visit www.sarahscatering.com/quote to request a cost estimate for your next event. What people are saying ¹⁷¹ <u>"Sarah's Catering was very easy to work with, and the food was delicious! Everyone in the office commented on how good the food was."</u> - Glen Liu, Perkins Real Estate "All the food was perfect, and the staff was the best."- Annie Pierce, Kania Marketing, Inc.	https://www.sarahscatering.com Sarah's Catering- Những gì bạn phục vụ đều quan trọng Sarah's Catering là một công ty do gia đình sở hữu và điều hành. Công ty được thành lập cách đây mười năm với sứ mệnh cung cấp dịch vụ ăn uống chất lượng cao nhất trong cộng đồng của chúng tôi. Chúng tôi làm việc chặt chẽ với những người trồng trọt ở địa phương và chỉ sử dụng những nguyên liệu tươi ngon nhất. Các món trong thực đơn của chúng tôi có thể được điều chỉnh phù hợp với khẩu vị hoặc nhu cầu ăn kiêng của khách hàng. Ví dụ, chúng tôi có thể chuẩn bị các lựa chọn ăn chay, thuần chay và không chứa gluten. Chúng tôi cung cấp dịch vụ ăn uống cho các bữa tiệc sinh nhật, tiệc cưới, tiệc công ty, tiệc nghỉ lễ của doanh nghiệp và nhiều loại sự kiện khác. Từ việc lập thực đơn và chuẩn bị đồ ăn cho đến người phục vụ và nhân viên dọn dẹp cho sự kiện, Sarah's Catering đều đáp ứng được mọi việc. Sarah's Catering có thể phục vụ bữa trưa tại văn phòng của bạn cho tối thiểu 20 người. Chúng tôi cung cấp các lựa chọn ngon miệng để biến bữa ăn của nhóm bạn thành một trải nghiệm hài lòng. Chúng tôi ở đây để phục vụ bạn! Đặt hàng nhanh chóng và đơn giản. Truy cập www.sarahscatering.com/quote để yêu cầu ước tính chi phí cho sự kiện tiếp theo của bạn. Mọi người đang nói gì "Sarah's Catering rất dễ làm việc và đồ ăn rất ngon! Mọi người trong văn phòng đều nhận xét đồ ăn rất ngon." - Glen Liu, Perkins Real Estate "Tất cả đồ ăn đều hoàn hảo và đội ngũ nhân viên là tuyệt nhất."- Annie Pierce, Kania Marketing, Inc.
---	---

168. What is indicated about Sarah's Catering? (A) It uses locally sourced products. (B) It is twenty years old. (C) It specializes mainly in weddings. (D) It has an on-site dining room.	168. Điều gì được chỉ ra về Sarah's Catering? (A) Nó sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc địa phương. (B) Nó đã 20 năm tuổi. (C) Nó chủ yếu chuyên về đám cưới. (D) Nó có phòng ăn ngay trong khuôn viên.
169. The word "taste" in paragraph 1, line 4, is closest in meaning to (A) preference (B) sample (C) experience (D) flavor	169. Từ "taste" ở đoạn 1 dòng 4 có nghĩa gần nhất với (A) sở thích (B) mẫu (C) kinh nghiệm (D) hương vị
170. What is mentioned as a service provided by Sarah's Catering? (A) Entertainment planning (B) Cooking demonstrations (C) Cleanup after meals (D) Rentals of tables and chairs	170. Cái gì được đề cập như là dịch vụ được cung cấp bởi Sarah's Catering? (A) Kế hoạch giải trí (B) Trình diễn nấu ăn (C) Dọn dẹp sau bữa ăn (D) Cho thuê bàn ghế
171. Who most likely is Mr. Liu? (A) An employee of Sarah's Catering (B) A professional event manager (C) A customer of Sarah's Catering (D) An assistant at a marketing firm	171. Ông Liu rất có thể là ai? (A) Một nhân viên của Sarah's Catering (B) Một người quản lý sự kiện chuyên nghiệp (C) Một khách hàng của Sarah's Catering (D) Trợ lý tại một công ty tiếp thị

Questions 172-175 refer to the following online chat discussion

Marcus Steuber [10:41 A.M.] ¹⁷²<u>Are we still planning to have the author video conference today? I haven't yet received a meeting invitation.</u> Brinda Rajan [10:42 A.M.] I do have the meeting on my calendar. Let me forward it to you; it appears our editorial assistant didn't include you. Marcus Steuber [10:43 A.M.] Thanks, I just received it. The timing doesn't work for me, though. I have an appointment with Hazel Luong to discuss the printing issues at our Singapore plant. Brinda Rajan [10:44 A.M.] ¹⁷³<u>Could you postpone that?</u> ¹⁷⁴<u>The new author we're working with really needs your guidance on the final book design and formatting.</u> You're our most knowledgeable production editor. Marcus Steuber [10:45 A.M.] <u>Let me check with my supervisor.</u> I'll add Mr. Borg to our chat. Joshua Borg [10:47 A.M.] Hi, team. Marcus, you should prioritize your appointment with Hazel. I'll be visiting the plant next week, and we need to have some viable solutions before then. Brinda Rajan [10:48 A.M.] OK, ^{174/175} <u>I'll contact Ms. Benoit to find out if she can meet later in the day, then.</u> Marcus Steuber [10:48 A.M.] That would work. I'm free between 4 and 6 P.M.	Marcus Steuber [10:41 sáng] Hôm nay chúng ta vẫn định tổ chức cuộc họp qua video với tác giả phải không? Tôi vẫn chưa nhận được lời mời họp. Brinda Rajan [10:42 sáng] Tôi có cuộc họp trên lịch của mình. Hãy để tôi chuyển tiếp nó cho bạn; có vẻ như trợ lý biên tập của chúng tôi đã không tính đến bạn. Marcus Steuber [10:43 sáng] Cảm ơn, tôi vừa nhận được nó. Tuy nhiên, thời gian không phù hợp với tôi. Tôi có cuộc hẹn với Hazel Luong để thảo luận về vấn đề in ấn tại nhà máy ở Singapore của chúng tôi. Brinda Rajan [10:44 sáng] Bạn có thể hoãn việc đó lại được không? Tác giả mới mà chúng tôi đang hợp tác thực sự cần sự hướng dẫn của bạn về cách thiết kế và định dạng cho cuốn sách cuối cùng. Bạn là biên tập viên sản xuất am biết nhất của chúng tôi. Marcus Steuber [10:45 sáng] Hãy để tôi kiểm tra lại với người giám sát của tôi. Tôi sẽ thêm ông Borg vào cuộc trò chuyện của chúng ta. Joshua Borg [10:47 sáng] Xin chào nhóm. Marcus, anh nên ưu tiên cuộc hẹn với Hazel. Tôi sẽ đến thăm nhà máy vào tuần tới và chúng ta cần có một số giải pháp khả thi trước đó. Brinda Rajan [10:48 sáng] Được rồi, tôi sẽ liên hệ với cô Benoit để tìm hiểu xem liệu cô ấy có thể gặp nhau vào cuối ngày không. Marcus Steuber [10:48 sáng] Điều đó sẽ hiệu quả. Tôi rảnh từ 4 đến 6 giờ chiều.
--	---

172. Why does Mr. Steuber write to Ms. Rajan? (A) To invite her to a professional event (B) To check on the status of a meeting (C) To make travel plans for a business trip (D) To ask about an assistant's performance	172. Tại sao ông Steuber lại viết thư cho cô Rajan? (A) Để mời cô ấy đến một sự kiện chuyên nghiệp (B) Để kiểm tra tình trạng cuộc họp (C) Để lập kế hoạch đi lại cho một chuyến công tác (D) Để hỏi về hiệu suất làm việc của trợ lý
173. At 10:45 A.M., what does Mr. Steuber most likely mean when he writes, "Let me check with my supervisor"? (A) He needs final approval on a book design. (B) He would like advice on changing an appointment. (C) He requires access to the corporate calendar. (D) He is uncertain how to add team members to the chat.	173. Lúc 10:45 sáng, anh Steuber có ý gì khi anh ấy viết, "Hãy để tôi kiểm tra với người giám sát của tôi"? (A) Anh ấy cần sự phê duyệt cuối cùng về thiết kế sách. (B) Anh ấy muốn lời khuyên về việc thay đổi cuộc hẹn. (C) Anh ấy yêu cầu quyền truy cập vào lịch của công ty. (D) Anh ấy không chắc chắn về cách thêm thành viên trong nhóm vào cuộc trò chuyện.
174. Who most likely is Ms. Benoit? (A) A writer (B) A designer (C) A production editor (D) A printing plant supervisor	174. Cô Benoit có thể là ai? (A) Một nhà văn (B) Một nhà thiết kế (C) Một biên tập viên sản xuất (D) Người giám sát nhà máy in
175. What will Ms. Rajan probably do next? (A) Suggest solutions to a printing issue (B) Arrange to visit the Singapore plant (C) Attend a meeting with Ms. Luong (D) Reschedule a video conference	175. Cô Rajan có thể sẽ làm gì tiếp theo? (A) Đề xuất giải pháp cho vấn đề in ấn (B) Sắp xếp chuyến thăm nhà máy ở Singapore (C) Tham dự cuộc họp với bà Lương (D) Lên lịch lại cuộc họp video

Questions 176-180 refer to the following schedule and text message.

Rambling River Festival Schedule of Musical Events Friday, September 8 3:30 P.M. Johanna Greenblatt ^{176/180}<u>8:00 P.M. Bethesda Radio Show featuring the Blass Brothers Band (to be recorded at the Bramley Theater)</u> Saturday, September 9 6:30 P.M. The Rolling Dozen 7:45 P.M. Jefferson Cage ¹⁷⁷<u>All events take place at the Bethesda Park Open-Air Stage unless otherwise noted.</u> Feel free to bring picnic blankets.	Lễ hội sông Rambling Lịch trình sự kiện âm nhạc Thứ 6, ngày 8 tháng 9 3:30 chiều Johanna Greenblatt 8 giờ tối Bethesda Radio Show có sự góp mặt của Ban nhạc Blass Brothers (được ghi hình tại Nhà hát Bramley) Thứ 7, ngày 9 tháng 9 6:30 chiều The Rolling Dozen 7:45 tối Jefferson Cage Tất cả các sự kiện diễn ra tại Sân khấu ngoài trời Công viên Bethesda trừ khi có ghi chú khác. Hãy thoải mái mang theo tấm trải dã ngoại.
¹⁸⁰<u>From Rambling River Festival, Sep 8, 9:14 A.M.</u> ¹⁷⁸<u>This afternoon's performance will take place in Cole Hall in anticipation of inclement weather. Bulky items are not allowed, but coat-check service will be available.</u> ¹⁸⁰<u>This evening's performance is being pushed to 2:30 P.M. tomorrow; local band Kirschau will perform during the original time slot instead.</u> We expect our full Saturday program to take place at the Bethesda Park Open-Air Stage.	Từ Lễ hội sông Rambling, ngày 8 tháng 9, 9:14 sáng Buổi biểu diễn chiều nay sẽ diễn ra tại Cole Hall vì dự kiến thời tiết khắc nghiệt. Không được phép mang những đồ cồng kềnh nhưng sẽ có dịch vụ kiểm tra áo khoác. Buổi biểu diễn tối nay được đẩy lên 2h30 chiều ngày mai; thay vào đó, ban nhạc địa phương Kirschau sẽ biểu diễn trong khung giờ ban đầu. Chúng tôi dự kiến chương trình đầy đủ vào Thứ Bảy của chúng tôi sẽ diễn ra tại Sân khấu ngoài trời Công viên Bethesda.

176. Who was originally scheduled to perform at the Bramley Theater? (A) Johanna Greenblatt (B) The Blass Brothers Band (C) The Rolling Dozen (D) Jefferson Cage 177. What does the schedule suggest about the Rambling River Festival? (A) It takes place annually. (B) It requires a ticket for entry. (C) It features local food vendors. (D) It is mainly an outdoor event. 178. According to the text message, what can audience members do at Cole Hall? (A) Check coats (B) Store bulky items (C) Buy concert tickets (D) Pick up a schedule of events 179. In the text message, the word “pushed” in paragraph 2, line 1, is closest in meaning to (A) moved (B) extended (C) managed (D) pressured 180. When will Kirschau perform? (A) At 3:30 P.M. on Friday (B) At 8:00 P.M. on Friday (C) At 2:30 P.M. on Saturday (D) At 6:30 P.M. on Saturday	176. Ai ban đầu được lên kế hoạch biểu diễn tại Nhà hát Bramley? (A) Johanna Greenblatt (B) Ban nhạc Blass Brothers (C) The Rolling Dozen (D) Jefferson Cage 177. Lịch trình chỉ ra điều gì về lễ hội sông Rambling? (A) Nó diễn ra hàng năm. (B) Nó yêu cầu phải có vé để vào. (C) Nó có các nhà cung cấp thực phẩm địa phương. (D) Đây chủ yếu là một sự kiện ngoài trời. 178. Theo tin nhắn, khán giả có thể làm gì ở Cole Hall? (A) Kiểm tra áo khoác (B) Lưu trữ các mặt hàng cồng kềnh (C) Mua vé buổi hòa nhạc (D) Chọn lịch trình các sự kiện 179. Trong tin nhắn có chữ “pushed” vào đoạn 2, dòng 1, có ý nghĩa gần nhất với (A) di chuyển (B) mở rộng (C) quản lý (D) áp lực 180. Khi nào Kirschau sẽ biểu diễn? (A) Lúc 3:30 chiều vào thứ 6 (B) Lúc 8 giờ tối vào thứ 6 (C) Lúc 2:30 chiều vào thứ 7 (D) Lúc 6:30 chiều vào thứ 7
---	---

Questions 181-185 refer to the following e-mail and article.

¹⁸¹<u>To: All Branch Managers</u> From: Fran Corliss ¹⁸¹<u>Subject: Survey results on mobile banking</u> Date: April 7 Hello all, Ogden Bank recently conducted a survey of its customers concerning mobile banking. Here are some key takeaways. Over 95 percent of our customers own a mobile device. However, although interest in mobile banking is high, ¹⁸²<u>only 39 percent of our customers use our application.</u> Some customers cite security concerns (23 percent), but a majority (78 percent) say that they simply do not think the app works well. ¹⁸⁴<u>A mandatory meeting for all branch managers will be held at our headquarters on April 12 at 4:00 PM. to brainstorm strategies for responding to this challenge.</u> Best, Fran Corliss Director of Mobile Banking, Ogden Bank	Kính gửi: tất cả quản lý chi nhánh Từ: Fran Corliss Chủ đề: Kết quả khảo sát về ngân hàng điện tử Ngày: 7 tháng 4 Chào mọi người, Ngân hàng Ogden gần đây đã tiến hành một cuộc khảo sát khách hàng liên quan đến dịch vụ ngân hàng điện tử. Dưới đây là một số điểm chính. Hơn 95 phần trăm khách hàng của chúng tôi sở hữu một thiết bị di động. Tuy nhiên, mặc dù sự quan tâm đến ngân hàng điện tử rất cao nhưng chỉ có 39% khách hàng sử dụng ứng dụng của chúng tôi. Một số khách hàng nêu ra mối lo ngại về bảo mật (23%), nhưng đa số (78%) nói rằng họ đơn giản không nghĩ ứng dụng này hoạt động tốt. Một cuộc họp bắt buộc đối với tất cả các quản lý chi nhánh sẽ được tổ chức tại trụ sở chính của chúng tôi vào lúc 4 giờ chiều ngày 12 tháng 4. để suy nghĩ các chiến lược để đáp lại thách thức này. Trân trọng, Fran Corliss Giám đốc ngân hàng điện tử, Ogden Bank
---	--

Boost for Mobile Banking

By Edward Panzius

FLEMINGTON (May 25) - Ogden Bank has rolled out major improvements to its mobile banking application. It has expanded the variety of tasks that can be accomplished through the app and made it much easier to use.

“Many of our account holders have been frustrated in the past by a clunky, limited app,” said ¹⁸⁴ **Alys DeFreese, manager of the Flemington branch of Ogden Bank.** ¹⁸⁵ **They can now do just about any task with the app that they could over the phone or by visiting a branch in person. This is just another example of how we support our customers in any way we can.**

According to Ms. DeFreese, in the few weeks since the upgrade, 20 percent of account holders have switched to depositing checks and paying bills online. She ¹⁸³ **anticipates** that number will rise as more customers learn about the easy-to-use app.

“The convenience made a big difference for me,” said account holder Yair Baum. Another customer, Maria Reed, added, “I appreciate the flexibility of being able to do my banking whenever and wherever I want.”

Tăng cường cho ngân hàng điện tử

Bởi Edward Panzius

FLEMINGTON (25 tháng 5) - Ngân hàng Ogden đã triển khai những cải tiến lớn cho ứng dụng ngân hàng điện tử của mình. Nó đã mở rộng nhiều nhiệm vụ có thể được thực hiện thông qua ứng dụng và làm cho nó dễ sử dụng hơn nhiều.

Alys DeFreese, quản lý chi nhánh Flemington của Ngân hàng Ogden, cho biết: “Trước đây, nhiều chủ tài khoản của chúng tôi đã cảm thấy thất vọng vì một ứng dụng hạn chế, cồng kềnh. Giờ đây, họ có thể thực hiện bất kỳ tác vụ nào với ứng dụng mà họ có thể thực hiện qua điện thoại hoặc bằng cách trực tiếp đến chi nhánh. Đây chỉ là một ví dụ khác về cách chúng tôi hỗ trợ khách hàng bằng mọi cách có thể.”

Theo bà DeFreese, trong vài tuần kể từ khi nâng cấp, 20% chủ tài khoản đã chuyển sang gửi séc và thanh toán hóa đơn trực tuyến. Cô dự đoán con số đó sẽ tăng lên khi có nhiều khách hàng biết đến ứng dụng dễ sử dụng này.

Chủ tài khoản Yair Baum cho biết: “Sự tiện lợi đã tạo ra sự khác biệt lớn đối với tôi”. Một khách hàng khác, Maria Reed, nói thêm: “Tôi đánh giá cao sự linh hoạt khi có thể thực hiện giao dịch ngân hàng bất cứ khi nào và bất cứ nơi nào tôi muốn.”

181. What is one purpose of the e-mail? (A) To provide details on a new privacy policy (B) To propose a survey of banking habits (C) To ask bank staff to test a mobile app (D) To inform managers of a company problem	181. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để cung cấp thông tin chi tiết về chính sách quyền riêng tư mới (B) Để đề xuất một cuộc khảo sát về thói quen ngân hàng (C) Để yêu cầu nhân viên ngân hàng thử nghiệm một ứng dụng di động (D) Để thông báo cho người quản lý về một vấn đề của công ty
182. According to the e-mail, what percentage of the bank’s customers use the mobile app? (A) 23 percent (B) 39 percent (C) 78 percent (D) 95 percent	182. Theo e-mail, bao nhiêu phần trăm khách hàng của ngân hàng sử dụng ứng dụng di động? (A) 23 phần trăm (B) 39 phần trăm (C) 78 phần trăm (D) 95 phần trăm
183. In the article, the word “anticipates” in paragraph 3, line 5, is closest in meaning to (A) considers (B) waits for (C) prepares for (D) expects	183. Trong bài viết, từ “anticipates” ở đoạn 3 dòng 5 gần nghĩa nhất với (A) xem xét (B) chờ đợi (C) chuẩn bị cho (D) dự kiến
184. Who most likely attended a meeting at Ogden Bank headquarters on April 12? (A) Mr. Panzius (B) Ms. DeFreese (C) Mr. Baum (D) Ms. Reed	184. Ai có nhiều khả năng tham dự cuộc họp tại trụ sở chính của Ngân hàng Ogden vào ngày 12/4? (A) Ông Panzius (B) Cô DeFreese (C) Ông Baum (D) Cô Reed
185. What is suggested about Ogden Bank’s management? (A) It prefers that account holders do their banking in person. (B) It is considering offering free checking to new account holders. (C) It is in the process of hiring more staff. (D) It prioritizes improvements in customer experience.	185. Có đề xuất gì về cách quản lý của Ngân hàng Ogden? (A) Chủ tài khoản nên giao dịch ngân hàng trực tiếp. (B) Họ đang xem xét việc cung cấp séc miễn phí cho chủ tài khoản mới. (C) Nó đang trong quá trình tuyển dụng thêm nhân viên. (D) Nó ưu tiên cải thiện trải nghiệm của khách hàng.

Questions 186-190 refer to the following notice, Web page and e-mail.

Attention, Library Members ¹⁸⁶<u>The Westwood Library is excited to announce the start of a book club, which is open to all library members.</u> ¹⁸⁹<u>The club will meet on the last Thursday of each month, from 7:00 to 9:00 P.M. in the Harrison Meeting Room, to discuss a book chosen by one of our professional staff.</u> ¹⁸⁷<u>From January to June, we will read recently published nonfiction works,</u> and from July to December, we will focus on contemporary fiction titles. For more information, visit www.westwoodlibrary.org or speak with the staff at the circulation desk.	Lưu ý, Thành viên thư viện Thư viện Westwood vui mừng thông báo về việc thành lập câu lạc bộ sách dành cho tất cả thành viên thư viện. Câu lạc bộ sẽ họp vào thứ Năm cuối cùng của mỗi tháng, từ 7 giờ đến 9 giờ tối trong phòng họp Harrison, để thảo luận về cuốn sách được chọn bởi một trong những nhân viên chuyên nghiệp của chúng tôi. Từ tháng 1 đến tháng 6, chúng tôi sẽ đọc các tác phẩm phi hư cấu được xuất bản gần đây và từ tháng 7 đến tháng 12, chúng tôi sẽ tập trung vào các tựa sách tiểu thuyết đương đại. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập www.westwoodlibrary.org hoặc nói chuyện với nhân viên tại bàn lưu thông.
https://www.westwoodlibrary.org/bookclub We hope you will join us for the book club on the last Thursday of each month at 7:00 P.M.! Below are the titles selected for the first half of the year. ¹⁸⁷<u>January: <i>Wild Open Range</i> by Jaxon McDonald</u> February: <i>The Journey of a Song</i> by Lucy Xi March: <i>Due North: Adventures in Alaska's Northern Territory</i> by Isabel Beck April: <i>The Art of Mindful Carpentry</i> by Peter Landers ¹⁸⁸<u>May: <i>Mary Swan: A Legend Before Her Time</i> by Kai Noble</u> June: To Be Announced	https://www.westwoodlibrary.org/bookclub Chúng tôi hy vọng bạn sẽ tham gia câu lạc bộ sách với chúng tôi vào thứ Năm cuối cùng của mỗi tháng lúc 7 giờ tối! Dưới đây là những tựa sách được chọn cho nửa đầu năm. Tháng 1: <i>Wild Open Range</i> của Jaxon McDonald Tháng 2: <i>The Journey of a Song</i> của Lucy Xi Tháng 3: <i>Due North: Adventures in Alaska's Northern Territory</i> của Isabel Beck Tháng 4: <i>The Art of Mindful Carpentry</i> của Peter Landers Tháng 5: <i>Mary Swan: A Legend Before Her Time</i> của Kai Noble Tháng 6: Sẽ được công bố
To: Lisa Calle <lcalles@worldmail.com> From: Gail Frey <gfrey@myemail.com> Date: March 27 Subject: Book club ¹⁸⁹<u>Dear Ms. Calle,</u> <u>It was delightful to see you leading the book club yesterday evening. Ms. Beck's <i>Due North</i> is lengthy, and it was a challenge to finish it before the meeting.</u> However, ¹⁹⁰<u>I have to thank you for choosing that book because it revived my</u>	Kính gửi: Lisa Calle <lcalles@worldmail.com> Từ: Gail Frey <gfrey@myemail.com> Ngày: 27 tháng 3 Chủ đề: Câu lạc bộ sách Kính gửi cô Calle, Thật vui khi thấy bạn dẫn dắt câu lạc bộ sách tối hôm qua. <i>Due North</i> của cô Beck rất dài và việc hoàn thành nó trước cuộc họp là một thách thức. Tuy nhiên, tôi phải cảm ơn bạn vì đã chọn cuốn sách đó vì nó đã làm sống lại niềm đam mê du lịch đến Alaska thời thơ ấu

<u>childhood interest in traveling to Alaska.</u> In fact, I've already looked up some tours! The club meeting was packed, and I hardly got to talk to you. We should catch up sometime soon. Perhaps we might try the new French restaurant on Looper Street. I hear it is amazing and reasonably priced. Sincerely, Gail Frey	của tôi. Trên thực tế, tôi đã tra cứu một số chuyến tham quan! Cuộc họp câu lạc bộ đã chật cứng và tôi hầu như không có cơ hội nói chuyện với bạn. Chúng ta nên gặp lại nhau sớm thôi. Có lẽ chúng ta nên thử đến nhà hàng Pháp mới trên phố Looper. Tôi nghe nói nó thật tuyệt vời và giá cả hợp lý. Trân trọng, Gail Frey
186. What is the purpose of the notice? (A) To highlight some books in the library (B) To announce a change in library hours (C) To promote an activity at the library (D) To introduce a new librarian 187. What is suggested about the book Wild Open Range? (A) It is a best-selling title. (B) It is a work of nonfiction. (C) It was published ten years ago. (D) It is available at a discount for library members. 188. What author most likely wrote about a famous person? (A) Jaxon McDonald (B) Lucy Xi (C) Peter Landers (D) Kai Noble 189. What can be concluded about Ms. Calle? (A) She is a library staff member. (B) She has written book reviews. (C) She is Ms. Frey's supervisor. (D) She favors historical fiction. 190. What does Ms. Frey indicate about the book she read? (A) It discussed a topic that was unfamiliar to her. (B) It had parts that she thought were inaccurate. (C) It was easy to read in the time available. (D) It inspired her to explore an old interest.	186. Mục đích của thông báo là gì? (A) Để đánh dấu một số cuốn sách trong thư viện (B) Để thông báo thay đổi giờ hoạt động của thư viện (C) Để quảng cáo một hoạt động tại thư viện (D) Để giới thiệu một thủ thư mới 187. Điều gì được gợi ý về cuốn sách Wild Open Range? (A) Đây là tựa sách bán chạy nhất. (B) Đây là một tác phẩm phi hư cấu. (C) Nó đã được xuất bản cách đây mười năm. (D) Nó được giảm giá cho các thành viên thư viện. 188. Tác giả nào có thể viết về một người nổi tiếng? (A) Jaxon McDonald (B) Lucy Xi (C) Peter Landers (D) Kai Noble 189. Có thể kết luận gì về bà Calle? (A) Cô ấy là nhân viên thư viện. (B) Cô ấy đã viết bài đánh giá sách. (C) Cô ấy là người giám sát của cô Frey. (D) Cô ấy thích tiểu thuyết lịch sử. 190. Cô Frey chỉ ra gì về cuốn sách cô ấy đọc? (A) Nó thảo luận về một chủ đề xa lạ với cô ấy. (B) Nó có những phần cô ấy nghĩ là không chính xác. (C) Nó rất dễ đọc trong thời gian có sẵn. (D) Nó truyền cảm hứng cho cô ấy khám phá sở thích cũ.

Questions 191-195 refer to the following e-mails and receipt.

From: Tatiana Schwartz <orders@georgestreetsweets.co.uk> To: Alejandro Ordaz <aordaz@brooksidestationery.co.uk> Date: 28 April Subject: Confirmation of order number 47892 Attachment: Order receipt Dear Mr. Ordaz, Thank you for placing an order with George Street Sweets. This e-mail is to confirm that we have received your request. Your receipt has been attached to this e-mail. If you have any questions or need to make any changes to your order, please reply to this message or phone us at (091) 498 0172. Note that we are unable to accommodate order changes that are submitted less than 48 hours before your scheduled pickup time. If picking up your order, we are located at 29 George Street. Parking is available next door, directly behind Spike's Cycle Shop. ¹⁹²<u>We offer delivery to customers within 10 kilometres of our shop for a fee of £2.50.</u> ¹⁹¹<u>Please note that cancellations within 24 hours of your pickup or delivery time will not be refunded.</u> Sincerely, Tatiana Schwartz	Từ: Tatiana Schwartz <orders@georgestreetsweets.co.uk> Đến: Alejandro Ordaz <aordaz@brooksidestationery.co.uk> Ngày: 28 tháng 4 Chủ đề: Xác nhận đơn hàng số 47892 Tập đính kèm: Biên nhận đặt hàng Thưa ông Ordaz, Cảm ơn bạn đã đặt hàng với George Street Sweets. Email này nhằm xác nhận rằng chúng tôi đã nhận được yêu cầu của bạn. Biên nhận của bạn đã được đính kèm vào e-mail này. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào hoặc cần thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với đơn hàng của mình, vui lòng trả lời tin nhắn này hoặc gọi điện cho chúng tôi theo số (091) 498 0172. Lưu ý rằng chúng tôi không thể đáp ứng các thay đổi đơn hàng được gửi ít hơn 48 giờ trước thời điểm nhận hàng theo lịch trình của bạn. Nếu muốn lấy đơn đặt hàng của bạn, chúng tôi có trụ sở tại 29 George Street. Bãi đậu xe có sẵn bên cạnh, ngay phía sau cửa hàng Spike's Cycle. Chúng tôi cung cấp dịch vụ giao hàng cho khách hàng trong phạm vi 10 km tính từ cửa hàng của chúng tôi với mức phí £2,50. Xin lưu ý rằng việc hủy trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm lấy hàng hoặc giao hàng của bạn sẽ không được hoàn lại tiền. Trân trọng, Tatiana Schwartz
George Street Sweets Order: 47892 Date of Order: 28 April Pickup Date and Time: N/A Delivery Date and Time: 2 May, 11:30 AM. Delivery Location: 2 Spen Lane, Business Suite 202 Payment Method: Credit Card - Alejandro Ordaz Customisation Instructions: None	George Street Sweets Đơn hàng: 47892 Ngày đặt hàng: 28 tháng 4 Ngày giờ nhận hàng: Không áp dụng Ngày và giờ giao hàng: 2 tháng 5, 11:30 sáng. Nơi giao hàng: 2 Spen Lane, Business Suite 202 Phương thức thanh toán: Thẻ tín dụng - Alejandro Ordaz Hướng dẫn tùy chỉnh: Không có

<table> <tr> <th>Item</th><th>Cost</th></tr> <tr> <td>18 – inch round cake (chocolate with vanilla icing)</td><td>£32.00</td></tr> <tr> <td>1 set of candles</td><td>£5.00</td></tr> <tr> <td>¹⁹²<u>Delivery</u></td><td><u>£2.50</u></td></tr> <tr> <td>Total</td><td>£39.50</td></tr> </table>	Item	Cost	18 – inch round cake (chocolate with vanilla icing)	£32.00	1 set of candles	£5.00	¹⁹² <u>Delivery</u>	<u>£2.50</u>	Total	£39.50	<table> <tr> <th>Mặt hàng</th><th>Giá</th></tr> <tr> <td>Bánh tròn 18 inch (sô cô la với kem vani)</td><td>£32.00</td></tr> <tr> <td>1 bộ nến</td><td>£5.00</td></tr> <tr> <td>Vận chuyển</td><td>£2.50</td></tr> <tr> <td>Tổng cộng</td><td>£39.50</td></tr> </table>	Mặt hàng	Giá	Bánh tròn 18 inch (sô cô la với kem vani)	£32.00	1 bộ nến	£5.00	Vận chuyển	£2.50	Tổng cộng	£39.50
Item	Cost																				
18 – inch round cake (chocolate with vanilla icing)	£32.00																				
1 set of candles	£5.00																				
¹⁹² <u>Delivery</u>	<u>£2.50</u>																				
Total	£39.50																				
Mặt hàng	Giá																				
Bánh tròn 18 inch (sô cô la với kem vani)	£32.00																				
1 bộ nến	£5.00																				
Vận chuyển	£2.50																				
Tổng cộng	£39.50																				
From: Alejandro Ordaz <aordaz@brooksidestationery.co.uk> To: Tatiana Schwartz <orders@georgestrectsweets.co.uk> Date: 29 April Subject: RE: Confirmation of order number 47892 Dear Ms. Schwartz, I received my order confirmation e-mail and receipt, and I noticed an error. ¹⁹³<u>It seems that the person to whom I spoke on the phone while placing my order did not copy down the message I requested.</u> The customisation I specified was that “Happy Retirement” be written on top. I hope it will still be possible to include this message despite the timing. ¹⁹⁴<u>Please respond to this e-mail to confirm.</u> ¹⁹⁵<u>Also, there will be more guests than I originally expected, so I might contact your business again to place an additional order.</u> Best, Alejandro Ordaz	Từ: Alejandro Ordaz <aordaz@brooksidestationery.co.uk> Đến: Tatiana Schwartz <orders@georgestrectsweets.co.uk> Ngày: 29 tháng 4 Tiêu đề: trả lời: Xác nhận đơn hàng số 47892 Kính gửi cô Schwartz, Tôi đã nhận được email và biên nhận xác nhận đơn hàng của mình và tôi nhận thấy có lỗi. Có vẻ như người mà tôi đã nói chuyện qua điện thoại khi đặt hàng đã không sao chép tin nhắn mà tôi yêu cầu. Tùy chỉnh mà tôi đã chỉ định là dòng chữ “Happy Retirement” được viết lên trên. Tôi hy vọng vẫn có thể đưa thông điệp này vào bất chấp thời gian. Vui lòng trả lời email này để xác nhận. Ngoài ra, sẽ có nhiều khách hơn tôi dự kiến ban đầu, vì vậy tôi có thể liên hệ lại với doanh nghiệp của bạn để đặt thêm đơn hàng. Trân trọng, Alejandro Ordaz																				

191. What is a policy of George Street Sweets? (A) Orders cannot be changed. (B) Orders placed less than 48 hours before pickup incur an extra fee. (C) Orders must be paid for when they are placed. (D) Orders cannot be refunded within 24 hours of pickup.	191. Chính sách của George Street Sweets là gì? (A) Đơn đặt hàng không thể thay đổi. (B) Đơn đặt hàng được đặt ít hơn 48 giờ trước khi nhận hàng sẽ phải chịu thêm phí. (C) Đơn đặt hàng phải được thanh toán khi chúng được đặt. (D) Đơn hàng không thể được hoàn tiền trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận hàng.
192. What is suggested about the building at 2 Spen Lane? (A) It has parking spaces behind a bicycle shop. (B) It is located within 10 kilometers of George Street Sweets. (C) It is a residential apartment building. (D) It is owned by Ms. Schwartz.	192. Có gợi ý gì về tòa nhà ở số 2 Spen Lane? (A) Nó có chỗ đậu xe phía sau một cửa hàng xe đạp. (B) Nó nằm cách George Street Sweets trong vòng 10 km. (C) Đó là một tòa nhà chung cư dân cư. (D) Nó thuộc sở hữu của bà Schwartz.
193. What can be concluded about the cake? (A) It has not been paid for yet. (B) It will have only chocolate icing. (C) It was ordered over the phone. (D) It contains ice cream.	193. Có thể kết luận gì về chiếc bánh? (A) Nó vẫn chưa được thanh toán. (B) Nó sẽ chỉ có kem sô cô la. (C) Nó được đặt hàng qua điện thoại. (D) Nó chứa kem.
194. In the second e-mail, what does Mr. Ordaz request? (A) A full refund (B) A different flavor (C) A response to an e-mail (D) An additional candle	194. Trong email thứ hai, ông Ordaz yêu cầu gì? (A) Hoàn lại toàn bộ tiền (B) Một hương vị khác (C) Phản hồi cho một e-mail (D) Một cây nến bổ sung
195. What does Mr. Ordaz mention about the event in his e-mail? (A) It will take place on April 29. (B) It is an anniversary party. (C) Its start time has changed. (D) It will be larger than expected.	195. Ông Ordaz đề cập gì về sự kiện này trong email của mình? (A) Nó sẽ diễn ra vào ngày 29 tháng 4. (B) Đó là một bữa tiệc kỷ niệm. (C) Thời gian bắt đầu của nó đã thay đổi. (D) Nó sẽ lớn hơn dự kiến.

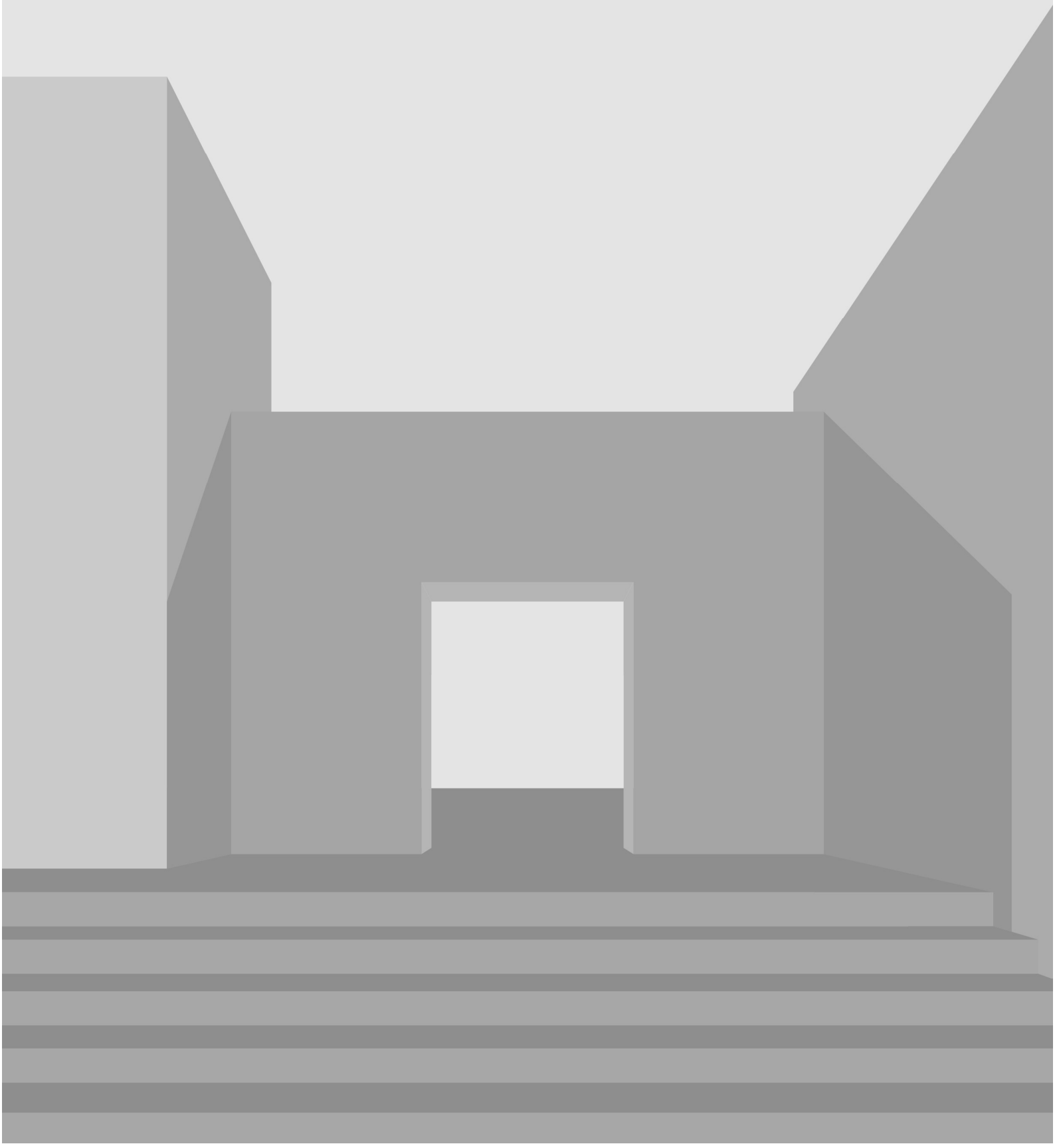
Questions 196-200 refer to the following e-mail, survey and report.

To: Undisclosed Recipients From: iqbal_grewal@woolfflooring.com.au Date: 12 June Subject: Cost-savings survey Dear Colleagues, At Woolf Flooring we are looking for ways to reduce day-to-day costs without sacrificing product quality, customer service, or staff morale. To this end, we are seeking input from select staff members in a variety of departments via an online survey that can be found at www.surveyquest.com.au/109820. ¹⁹⁸<u>Everyone who has been chosen to take part in the survey has been with the company for at least ten years and, therefore, is very familiar with our processes.</u> The deadline for completing the survey is 19 June. ¹⁹⁶<u>Note that this survey is for recipients of this e-mail only. Please do not forward this e-mail to others or post the link to the survey elsewhere.</u> ¹⁹⁷<u>We also plan to hire outside consultants to review our operations and write a report of their findings. We understand that some colleagues disagree with this approach to cutting costs;</u> however, we have determined that getting an outside perspective is a worthwhile investment that will be likely to save us money in the long run. Best, Iqbal Grewal, Director of Business Transformation Woolf Flooring	Đến: Người nhận không được tiết lộ Từ: iqbal_grewal@woolfflooring.com.au Ngày: 12 tháng 6 Chủ đề: Khảo sát tiết kiệm chi phí Kính gửi các đồng nghiệp, Tại Woolf Flooring, chúng tôi đang tìm cách giảm chi phí hàng ngày mà không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, dịch vụ khách hàng hoặc tinh thần nhân viên. Để đạt được mục tiêu này, chúng tôi đang tìm kiếm ý kiến đóng góp từ các nhân viên được chọn ở nhiều phòng ban khác nhau thông qua một cuộc khảo sát trực tuyến có thể tìm thấy tại www.surveyquest.com.au/109820. Tất cả những người được chọn tham gia cuộc khảo sát đều đã làm việc cho công ty ít nhất mười năm và do đó, rất quen thuộc với các quy trình của chúng tôi. Hạn chót để hoàn thành cuộc khảo sát là ngày 19/6. Lưu ý rằng cuộc khảo sát này chỉ dành cho những người nhận email này. Vui lòng không chuyển tiếp e-mail này cho người khác hoặc đăng liên kết tới cuộc khảo sát ở nơi khác. Chúng tôi cũng có kế hoạch thuê những người cố vấn bên ngoài để xem xét hoạt động của chúng tôi và viết báo cáo về những phát hiện của họ. Chúng tôi hiểu rằng một số đồng nghiệp không đồng ý với cách tiếp cận cắt giảm chi phí này, tuy nhiên, chúng tôi đã xác định rằng việc có được góc nhìn từ bên ngoài là một khoản đầu tư đáng giá và có khả năng giúp chúng tôi tiết kiệm tiền về lâu dài. Trân trọng, Iqbal Grewal, Giám đốc Chuyển đổi Kinh doanh Woolf Flooring
--	--

https://www.surveyquest.com.au/109820 Woolf Flooring Cost-Savings Survey Based on your experience as an employee of Woolf Flooring, please provide one idea for a change that could be implemented to improve productivity and cut costs. Thank you. Date: 18 June Name and role: ¹⁹⁸ <u>Beth Mair, sales manager</u> I have noticed that some employees grab a new pair of disposable gloves every time they return from a break. They could be using the same ones throughout the whole day. By limiting the use of gloves to one pair per day, Woolf Flooring would save thousands of dollars per year. Doing so would also reduce waste. ¹⁹⁹ <u>A new policy regarding the use of personal protective items would be easy to implement immediately and would simply require sending a company-wide e-mail to explain it.</u>	https://www.surveyquest.com.au/109820 Khảo sát tiết kiệm chi phí Woolf Flooring Dựa trên kinh nghiệm của bạn với tư cách là nhân viên của Woolf Flooring, vui lòng đưa ra một ý tưởng về một thay đổi có thể được thực hiện để cải thiện năng suất và cắt giảm chi phí. Cảm ơn. Ngày: 18 tháng 6 Tên và vai trò: Beth Mair, quản lý bán hàng Tôi nhận thấy rằng một số nhân viên lấy một đôi găng tay dùng một lần mới mỗi khi họ trở về sau giờ nghỉ. Họ có thể sử dụng cùng một cái suốt cả ngày. Bằng cách giới hạn việc sử dụng găng tay ở mức một đôi mỗi ngày, Woolf Flooring sẽ tiết kiệm được hàng nghìn đô la mỗi năm. Làm như vậy cũng sẽ làm giảm chất thải. Chính sách mới liên quan đến việc sử dụng các đồ bảo hộ cá nhân sẽ dễ dàng thực hiện ngay lập tức và chỉ cần gửi e-mail cho toàn công ty để giải thích.
Miyoko Consulting Woolf Flooring Report Summary Thank you for allowing us to spend the last few weeks reviewing your operations. You will find a detailed expense-reduction report with projected savings in the pages that follow. Here is a list of our main recommendations. 1. Employees do not always use wood stains and other materials as efficiently as possible. More training time could be dedicated to this. 2. Employees could be more mindful of electricity costs - for instance, turning off all lights and machines when not in use. 3. Several Internet service providers are offering special pricing right now. Switching to one of these providers could save a considerable amount of money in the long run. ²⁰⁰ <u>4. More effort could be made to reuse supplies - for example, some basic personal protective equipment could be used more than once.</u>	Miyoko Consulting Tóm tắt báo cáo Woolf Flooring Cảm ơn bạn đã cho phép chúng tôi dành vài tuần qua để xem xét hoạt động của bạn. Bạn sẽ tìm thấy một báo cáo chi tiết về việc giảm chi phí với mức tiết kiệm dự kiến ở các trang tiếp theo. Dưới đây là danh sách các khuyến nghị chính của chúng tôi. 1. Nhân viên không phải lúc nào cũng sử dụng sơn gỗ và các vật liệu khác một cách hiệu quả nhất có thể. Có thể dành nhiều thời gian đào tạo hơn cho việc này. 2. Nhân viên có thể quan tâm hơn đến chi phí điện - ví dụ như tắt tất cả đèn và máy móc khi không sử dụng. 3. Hiện nay một số nhà cung cấp dịch vụ Internet đang đưa ra mức giá đặc biệt. Chuyển sang một trong những nhà cung cấp này có thể tiết kiệm một khoản tiền đáng kể về lâu dài. 4. Có thể thực hiện nhiều nỗ lực hơn để tái sử dụng vật tư - ví dụ: một số thiết bị bảo hộ cá nhân cơ bản có thể được sử dụng nhiều lần.

196. In his e-mail, what does Mr. Grewal indicate about the survey? (A) It does not have an end date. (B) It requires the use of a password. (C) It can be completed on paper. (D) It should not be shared with others.	196. Trong e-mail của mình, ông Grewal chỉ ra điều gì về cuộc khảo sát? (A) Nó không có ngày kết thúc. (B) Nó yêu cầu sử dụng mật khẩu. (C) Nó có thể được hoàn thành trên giấy. (D) Nó không nên được chia sẻ với người khác.
197. According to the e-mail, what do some Woolf Flooring employees disagree with? (A) The plan to hire consultants (B) The way a survey is structured (C) The way a budget report is presented (D) The departments selected to provide feedback	197. Theo email, một số nhân viên của Woolf Flooring không đồng ý với điều gì? (A) Kế hoạch thuê người cố vấn (B) Cấu trúc một cuộc khảo sát (C) Cách trình bày báo cáo ngân sách (D) Các bộ phận được lựa chọn để cung cấp phản hồi
198. What can be concluded about Ms. Mair? (A) She regularly provides ideas for change. (B) She has worked at Woolf Flooring for many years. (C) She will be helping to collect feedback. (D) She works in the production department.	198. Có thể kết luận gì về bà Mair? (A) Cô ấy thường xuyên đưa ra những ý tưởng để thay đổi. (B) Cô ấy đã làm việc tại Woolf Flooring trong nhiều năm. (C) Cô ấy sẽ giúp thu thập phản hồi. (D) Cô ấy làm việc ở bộ phận sản xuất.
199. In the survey, what does Ms. Mair note about her suggestion? (A) It may require some new equipment. (B) It has worked well at other companies. (C) It could be implemented right away. (D) It has been suggested to management before.	199. Trong khảo sát, bà Mair lưu ý điều gì về đề xuất của mình? (A) Nó có thể yêu cầu một số thiết bị mới. (B) Nó đã hoạt động tốt ở các công ty khác. (C) Nó có thể được thực hiện ngay lập tức. (D) Nó đã được đề xuất với ban quản lý trước đây.
200. What recommendation made by Miyoko Consulting corresponds with Ms. Mair's Suggestion? (A) Recommendation 1 (B) Recommendation 2 (C) Recommendation 3 (D) Recommendation 4	200. Đề xuất nào của Miyoko Consulting phù hợp với đề xuất của bà Mair? (A) Đề xuất 1 (B) Đề xuất 2 (C) Đề xuất 3 (D) Đề xuất 4

TEST 04



PART 5

101. Mr. Barrientos has worked at the company ---- six years. (A) for (B) since (C) with (D) lately	Ông Barrientos đã làm việc tại công ty được sáu năm.
➤ Chọn (A) do for + 1 khoảng thời gian và câu có dấu hiệu của Hiện tại hoàn thành (has worked). ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) since : kể từ khi (C) with : với (D) lately : gần đây	
102. The staff cafeteria stops ----- lunch at 2:00 P.M. (A) taking (B) buying (C) serving (D) working	Nhà ăn của nhân viên ngừng phục vụ bữa trưa lúc 2 giờ chiều.
➤ Chọn (C) do serving lunch = phục vụ ăn trưa ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) taking : lấy (B) buying : mua (D) working : làm việc	
103. The annual report will be ready after ---- make the necessary revisions. (A) I (B) me (C) myself (D) my	Báo cáo thường niên sẽ sẵn sàng sau khi tôi thực hiện những sửa đổi cần thiết.
➤ Chọn (A) do sau khoảng trống có động từ chia thì (make) => ta cần chủ ngữ ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) me (object) (C) myself (đt phản thân) (D) my (adj)	
104. Mr. Loudon was offered a full-time position at Fortelio Corporation ----- a division manager. (A) about (B) as (C) after (D) around	Ông Loudon được mời làm việc toàn thời gian tại Fortelio Corporation với tư cách là giám đốc bộ phận.
➤ Chọn (B) có nghĩa là “ như là” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) about: về (C) after: sau khi (D) around: khoảng	
105. Kennedy Sports will ----- its end-of season sale through the month of January. (A) continuing (B) continued (C) continues (D) continue	Kennedy Sports sẽ tiếp tục đợt giảm giá cuối mùa cho đến tháng Giêng.
➤ Chọn (D) do will + V0 ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) continuing : V-ing (B) continued : Ved (C) continues : Vs	

AnhLe English

106. Ms. Najjar is going to give a presentation ----- workplace regulations at noon. (A) near (B) to (C) past (D) on	Cô Najjar sẽ thuyết trình về nội quy nơi làm việc vào buổi trưa.
➤ Chọn (D) do ta có cấu trúc “ give a presentation on something : thuyết trình về gì đó “ ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) near : gần (B) to : tới (C) past : trước	
107. Mr. Telguld submitted the ----- surveys before the monthly board meeting. (A) completely (B) completed (C) completing (D) completes	Ông Telguld đã nộp bản khảo sát đã hoàn thành trước cuộc họp hội đồng quản trị hàng tháng.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có danh từ (surveys) nên phía trước cần điền một tính từ. Ta xét nghĩa “ completed survey : khảo sát được hoàn thành” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) completely (Adv) (C) completing (Ving) (D) completes (Vs)	
108. Travel funds are available to student presenters coming to the conference from a significant -----. (A) location (B) amount (C) reason (D) distance	Quỹ đi lại được cung cấp cho các sinh viên thuyết trình đến hội nghị từ một khoảng cách xa.
➤ Chọn (D) do xét nghĩa “ significant distance : khoảng cách đáng kể” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) location : địa điểm (B) amount : tổng (C) reason : lý do	
109. Ms. Okada is ----- a new social media campaign at the request of our office manager. (A) organize (B) organized (C) organizing (D) organization	Cô Okada đang tổ chức một chiến dịch truyền thông xã hội mới theo yêu cầu của người quản lý văn phòng chúng tôi.
➤ Chọn (C) do Be + Ving (thì hiện tại tiếp diễn mang nghĩa chủ động) ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) organize (V0) (B) organized (Ved) : Be + V3 : câu bị động (D) organization (N)	
110. The speaker will offer five tips for making wise purchasing -----. (A) items (B) decisions (C) values (D) remedies	Diễn giả sẽ đưa ra năm lời khuyên để đưa ra quyết định mua hàng sáng suốt.
➤ Chọn (B) do xét nghĩa phù hợp, “ decisions : quyết định” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) items : món đồ (C) values : giá trị (D) remedies : biện pháp khắc phục	

AnhLe English

111. Please log on to your online checking account ---- - the next 30 days in order to keep it active. (A) within (B) how (C) whether (D) and	Vui lòng đăng nhập vào tài khoản séc trực tuyến của bạn trong vòng 30 ngày tới để duy trì hoạt động.
➤ Chọn (A) do within the next 30 days : trong vòng 30 ngày tới ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) how : như thế nào (C) whether : dù là (D) and : và	
112. The Bradyville Inn ----- live jazz music in the dining area on Friday evenings. (A) features (B) marks (C) sounds (D) collects	Bradyville Inn có nhạc jazz trực tiếp trong khu vực ăn uống vào các tối thứ Sáu.
➤ Chọn (A) có nghĩa là “có” ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) marks : đánh dấu (C) sounds : nghe có vẻ (D) collects : thu thập	
113. Leeann's Organic Fruit Spreads can be purchased ----- from the company's Web site. (A) direction (B) directly (C) directness (D) directed	Bạn có thể mua Bơ trái cây hữu cơ của Leeann trực tiếp từ trang web của công ty.
➤ Chọn (B) Do ta cần 1 Adv để miêu tả cho động từ (purchased) ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) direction (N) (C) directness (N) (D) directed (ved)	
114. ----- the event organizers' best efforts, they have been unable to attract enough volunteers this spring. (A) Behind (B) Versus (C) Among (D) Despite	Bất chấp những nỗ lực hết mình của ban tổ chức sự kiện, họ vẫn không thể thu hút đủ tình nguyện viên vào mùa xuân này.
➤ Chọn (D) do Despite + Cụm Noun : Bất chấp ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) Behind : Sau (B) Versus : đấu với (C) Among : Among + Ns	
115. Mr. Perez ----- as an industrial engineer at Gaberly Logistics for almost twenty years. (A) employs (B) to be employed (C) is employing (D) has been employed	Ông Perez đã làm kỹ sư công nghiệp tại Gaberly Logistics trong gần 20 năm.
➤ Chọn (D) do xét nghĩa bị động “ Mr đã được tuyển làm” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) employs (Vs) (B) to be employed (To be V3) (C) is employing (Be Ving)	

AnhLe English

116. Soon after Ms. Manilla was hired, the sales department's productivity began to increase -----. (A) mainly (B) respectively (C) noticeably (D) closely	Ngay sau khi cô Manilla được thuê, năng suất của bộ phận bán hàng bắt đầu tăng lên rõ rệt.
➤ Chọn (C) có nghĩa là “đáng chú ý, rõ rệt” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) mainly (B) respectively (D) closely	
117. Small businesses ----- participate in the Get Ahead program will receive marketing tools to help them attract customers. (A) that (B) they (C) what (D) whoever	Các doanh nghiệp nhỏ tham gia chương trình Get Ahead sẽ nhận được các công cụ tiếp thị giúp họ thu hút khách hàng.
➤ Chọn (A) do đây là mệnh đề quan hệ, có 2 động từ chia thì “ participate “ và “ will receive” ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) they : họ (C) what: cái gì (D) whoever: bất cứ ai	
118. Our copy editors will review the manuscript ----- - will not return it until the end of next week. (A) or (B) once (C) either (D) but	Những người biên tập bản sao của chúng tôi sẽ xem xét bản thảo nhưng sẽ không trả lại cho đến cuối tuần sau.
➤ Chọn (D) có nghĩa là “nhưng” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) or : hoặc (B) once : một khi (C) either (either....or....)	
119. Mira Kumar was probably the ----- of all the interns at Kolbry Media last summer. (A) ambitious (B) most ambitious (C) ambitiously (D) more ambitiously	Mira Kumar có lẽ là người có tham vọng nhất trong số các thực tập sinh tại Kolbry Media vào mùa hè năm ngoái.
➤ Chọn (B) do có dấu hiệu của so sánh nhất “ the most ...” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) ambitious (adj) (C) ambitiously (adv) (D) more ambitiously (so sánh hơn)	
120. Orbin's Fish Company expanded to a total of 26 stores ----- its takeover of a rival chain. (A) whenever (B) toward (C) following (D) usually	Orbin's Fish Company đã mở rộng lên tổng cộng 26 cửa hàng sau khi tiếp quản chuỗi đối thủ.
➤ Chọn (C) có nghĩa là “ theo sau , sau khi” ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) whenever : bất cứ khi nào (B) toward : hướng về (D) usually : thường thường	

AnhLe English

121. Ms. Cartwright told her team members that she wanted ----- to streamline the company's assembly process. (A) theirs (B) they (C) them (D) themselves	. Cô Cartwright nói với các thành viên trong nhóm của mình rằng cô muốn họ hợp lý hóa quy trình lắp ráp của công ty.
➤ Chọn (C) do sau động từ "wanted" ta có thể dùng một Object ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) theirs (đt sở hữu) (B) they (subject) (D) themselves (đt phản thân)	
122. Rupert's Food Service uses ---- technology to track all of its shipments. (A) strict (B) numerous (C) advanced (D) crowded	Dịch vụ Thực phẩm của Rupert sử dụng công nghệ tiên tiến để theo dõi tất cả các lô hàng của mình.
➤ Chọn (C) có nghĩa là tiên tiến ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) strict : khắc nghiệt (B) numerous : nhiều (D) crowded: đông đúc	
123. Our app includes a ----- so that users can determine whether they are within their budget goals. (A) calculator (B) calculated (C) calculating (D) calculations	Ứng dụng của chúng tôi bao gồm một máy tính để người dùng có thể xác định xem họ có nằm trong mục tiêu ngân sách của mình hay không.
➤ Chọn (A) phía trước có Mạo từ (a) => ta cần 1 Danh từ số ít ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) calculated (Ved) (C) calculating (Ving) (D) calculations (Ns)	
124. To --- that its facilities are cleaned every day, the Selboa Company has hired more janitors. (A) ensure (B) affect (C) provide (D) secure	Để đảm bảo cơ sở vật chất của mình được dọn dẹp hàng ngày, Công ty Selboa đã thuê thêm người lao công.
➤ Chọn (A) có nghĩa là đảm bảo ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) affect : ảnh hưởng (C) provide : cung cấp (D) secure : chắc chắn	
125. During his term as a legislator, Jeremy Moran ---- promoted public awareness of the need for infrastructure improvements. (A) act (B) action (C) active (D) actively	Trong nhiệm kỳ làm nhà lập pháp của mình, Jeremy Moran đã tích cực nâng cao nhận thức của công chúng về sự cần thiết phải cải thiện cơ sở hạ tầng.
➤ Chọn (D) do sau khoảng trống có động từ (promoted) nên phía trước có thể dùng ADV để miêu tả ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) act (V) (B) action (N) (C) active (Adj)	

AnhLe English

126. Pyxie Print's business is so new that we need to explain the full range of our services to ----- clients. (A) trained (B) potential (C) elected (D) paid	Hoạt động kinh doanh của Pyxie Print còn mới nên chúng tôi cần giải thích đầy đủ các dịch vụ của mình cho khách hàng tiềm năng.
➤ Chọn (B) có nghĩa là tiềm năng ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) trained : huấn luyện (C) elected : bầu cử (D) paid : thanh toán	
127. Phone orders that are ----- to local stores by 11:00 A.M. are eligible for same-day pickup. (A) submitted (B) submission (C) submitting (D) submits	Đơn đặt hàng qua điện thoại được gửi đến các cửa hàng địa phương trước 11:00 sáng. đủ điều kiện nhận hàng trong ngày.
➤ Chọn (A) do to be + V3 hoặc Ving => ta xét nghĩa chủ động, bị động Phone orders that are submitted to local stores : Đơn đặt hàng qua điện thoại được gửi đến các cửa hàng ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) submission (N) (C) submitting (Ving) (D) submits (vs)	
128. An Oswald Hardware associate will ---- place an order for customers who need larger quantities than what is in stock. (A) slightly (B) wholly (C) busily (D) gladly	Một cộng tác viên Phần cứng của Oswald sẽ sẵn lòng đặt hàng cho những khách hàng cần số lượng lớn hơn số lượng có trong kho.
➤ Chọn (D) có nghĩa là rất vui lòng, sẵn lòng ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) slightly : hơi, khá là (B) wholly : toàn bộ (C) busily : bận rộn	
129. Mia Daushvili performed with the Bayhead Orchestra on Monday evening, ----- her virtuosic skills on the piccolo. (A) displays (B) had displayed (C) displaying (D) was displayed	Mia Daushvili đã biểu diễn cùng Dàn nhạc Bayhead vào tối thứ Hai, thể hiện kỹ năng điêu luyện của mình trên piccolo.
➤ Chọn (C) do sau dấu phẩy, ta thường có thể sử dụng Ving ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) displays (Vs) (B) had displayed (Had V3) (D) was displayed (Be V3)	
130. When reviewing applicants for the clerk position, Ms. Ng will consider both education and ----- experience. (A) prior (B) quick (C) lean (D) calm	Khi xem xét các ứng viên cho vị trí thư ký, cô Ng sẽ xem xét cả trình độ học vấn và kinh nghiệm trước đây
➤ Chọn (A) có nghĩa là trước đó ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) quick : nhanh (C) lean : nghiêng (D) calm : điềm tĩnh	

PART 6

Questions 131-134 refer to the following notice.

D-Zine Pop D-Zine Pop is your source for information about the latest –131-- in the world of fashion. What started as a social media experiment – 132-- into a content platform with subscribers in seventeen countries worldwide. We are constantly adding features to improve our user experience and share what apparel and clothing accessories are popular right now. We also make periodic updates to our terms of service. Subscribers' ---133--- access to content is contingent upon consenting to these terms; therefore, we encourage you to review and accept them at dzinepop.com/privacy. Contact our customer service team at support@dzinepop.com if you have any questions. -134--.	D-Zine Pop D-Zine Pop là nguồn thông tin của bạn về các xu hướng mới nhất - trong thế giới thời trang. Những gì bắt đầu như một thử nghiệm truyền thông xã hội đã phát triển thành một nền tảng nội dung với người đăng ký ở 17 quốc gia trên toàn thế giới. Chúng tôi liên tục bổ sung các tính năng để cải thiện trải nghiệm người dùng và chia sẻ những trang phục và phụ kiện quần áo phổ biến hiện nay. Chúng tôi cũng cập nhật định kỳ các điều khoản dịch vụ của mình. Việc người đăng ký tiếp tục truy cập vào nội dung tùy thuộc vào việc đồng ý với các điều khoản này; do đó, chúng tôi khuyến khích bạn xem xét và chấp nhận chúng tại dzinepop.com/privacy. Liên hệ với nhóm dịch vụ khách hàng của chúng tôi tại support@dzinepop.com nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào. Các đại diện luôn sẵn sàng 24 giờ mỗi ngày để hỗ trợ bạn.
131. (A) controversies (B) consumers (C) trends (D) versions 132. (A) evolving (B) evolution (C) will be evolving (D) has evolved 133. (A) continue (B) continued (C) continuation (D) continues 134. (A) Representatives are available 24 hours a day to assist you. (B) The changes made to our user privacy policy are no longer effective. (C) Fresh content is accessible through phone and desktop apps. (D) We are no longer offering a discounted rate if you renew your subscription.	➤ Chọn (C) có nghĩa là xu hướng ➤ Loại trừ: (A) tranh cãi (B) người tiêu dùng (C) phiên bản ----- ➤ Chọn (D) do câu đang cần V chia thì => loại A và B. Phía trước có sử dụng thì quá khứ “ Started” => Loại C ----- ➤ Chọn (B) do phía sau khoảng trống có danh từ <i>access</i>, cần điền tính từ bổ sung nghĩa cho danh từ này ➤ Loại trừ: (A) V0 (C) N (D) Vs ----- (A) Các đại diện luôn sẵn sàng hỗ trợ bạn 24 giờ một ngày. (B) Những thay đổi được thực hiện đối với chính sách quyền riêng tư của người dùng của chúng tôi không còn hiệu lực. (C) Nội dung mới có thể truy cập được thông qua ứng dụng trên điện thoại và máy tính để bàn. (D) Chúng tôi không còn cung cấp mức chiết khấu nếu bạn gia hạn đăng ký.

Questions 135-138 refer to the following advertisement.

Rescue your device with Phone Tune-Up Is your smartphone screen scratched or cracked? ---135---? Do your apps freeze or crash? The experts at Phone Tune-Up can help! We use nothing but the best quality parts to -136--. Your mobile phone. Let our certified technicians save you the time and expense involved in replacing your phone with a new one. When we are -137--, you will think your old phone is brand new. To make an appointment, call 604-555-0198 or visit www.phonetuneup.com. Same-day service is often available ---138--- needed parts are in stock.	Cứu thiết bị của bạn với Phone Tune-Up Màn hình điện thoại thông minh của bạn có bị trầy xước hoặc nứt không? Có phải mất cả ngày để sạc lại pin của bạn? Ứng dụng của bạn có bị treo hoặc gặp sự cố không? Các chuyên gia tại Phone Tune-Up có thể giúp đỡ! Chúng tôi không sử dụng gì ngoài những bộ phận có chất lượng tốt nhất để sửa chữa. Điện thoại di động của bạn. Hãy để các kỹ thuật viên được chứng nhận của chúng tôi giúp bạn tiết kiệm thời gian và chi phí liên quan đến việc thay thế điện thoại của bạn bằng điện thoại mới. Khi chúng tôi hoàn tất, bạn sẽ nghĩ rằng chiếc điện thoại cũ của mình hoàn toàn mới. Để đặt lịch hẹn, hãy gọi 604-555-0198 hoặc truy cập www.phonetuneup.com. Dịch vụ trong ngày thường có sẵn nếu các bộ phận cần thiết có sẵn trong kho.
135. (A) Does your printer need frequent ink refills? (B) Does it take all day for your battery to recharge? (C) Do you want to complete a short survey? (D) Do you pay too much for your data plan? 136. (A) remove (B) borrow (C) examine (D) repair 137. (A) trained (B) available (C) done (D) dismissed 138. (A) whose (B) must (C) if (D) of	(A) Máy in của bạn có cần nạp mực thường xuyên không? (B) Bạn có phải mất cả ngày để sạc lại pin không? (C) Bạn có muốn hoàn thành một cuộc khảo sát ngắn không? (D) Bạn có phải trả quá nhiều tiền cho gói dữ liệu của mình không? ➤ Chọn (D) có nghĩa là sửa chữa ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) loại bỏ (B) mượn (C) kiểm tra ➤ Chọn (C) có nghĩa là đã xong ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) huấn luyện (B) có sẵn (D) giải tán ➤ Chọn (C) có nghĩa là nếu ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) của ai (B) phải (D) của

AnhLe English

Questions 139-142 refer to the following press release.

FOR IMMEDIATE RELEASE SACRAMENTO (July 28)-The Sacramento-based supermarket chain Hsing Market announced today that it is opening a branch ---139---, in San Jose in October. It will occupy the building that once housed the Watson Office Superstore located at 1539 West Oak Street, which closed last year. Hsing Market CEO Alice Tran said, "We are very excited to --140-- open a store in San Jose.--141-- When the Watson building became available, we jumped on the opportunity to move in." As a neighborhood grocery store, Hsing Market prides itself on hiring applicants from the local community. Approximately 75 percent of all employees live within two miles of the store where they ----142----.	ĐỂ PHÁT HÀNH NGAY LẬP TỨC SACRAMENTO (28 tháng 7) -Chuỗi siêu thị Hsing Market có trụ sở tại Sacramento hôm nay thông báo rằng họ sẽ mở một địa điểm chi nhánh tại San Jose vào tháng 10. Nó sẽ chiếm giữ tòa nhà từng là trụ sở của Siêu thị Văn phòng Watson tọa lạc tại số 1539 Phố West Oak, đã đóng cửa vào năm ngoái. Giám đốc điều hành Hsing Market, Alice Tran cho biết: "Chúng tôi rất vui mừng vì cuối cùng đã mở được một cửa hàng ở San Jose. Chúng tôi đã để mắt đến thành phố này từ khá lâu. Khi tòa nhà Watson có sẵn, chúng tôi chớp lấy cơ hội để chuyển đến. " Là một cửa hàng tạp hóa lân cận, Chợ Hsing tự hào về việc tuyển dụng ứng viên từ cộng đồng địa phương. Khoảng 75 phần trăm nhân viên sống trong phạm vi hai dặm từ cửa hàng nơi họ làm việc.
139. (A) location (B) locate (C) to locate (D) locating 140. (A) finally (B) instead (C) likewise (D) suddenly 141. (A) The store features a variety of fresh and prepared foods. (B) We hope that you will be able to join us at our grand-opening celebration. (C) We have had our eyes on the city for quite some time. (D) Our corporate headquarters will be renovated soon. 142. (A) save (B) work (C) shop (D) register	➤ Chọn (A) do ta có Danh từ ghép branch location : địa điểm chi nhánh ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) V0 (C) to V (D) Ving ➤ Chọn (A) có nghĩa là cuối cùng ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) thay vì (C) tương tự (D) đột ngột (A) Cửa hàng có nhiều loại thực phẩm tươi sống và chế biến sẵn. (B) Chúng tôi hy vọng rằng bạn sẽ có thể tham gia cùng chúng tôi tại lễ khai trương của chúng tôi. (C) Chúng tôi đã để mắt tới thành phố này được một thời gian. (D) Trụ sở công ty của chúng tôi sẽ sớm được cải tạo. ➤ Chọn (B) có nghĩa là làm việc ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) tiết kiệm (C) cửa hàng (D) đăng ký

Questions 143-146 refer to the following Web page information.

About Leafi Cloth Tropick Textiles recently expanded the ---143--- of fabrics available on the market. In its quest to introduce environmentally friendly alternatives to cotton and other traditional fibers, the company --144--- a new fiber made from materials that are typically discarded. Tropick Textiles takes banana and pineapple leaves and combines them with bamboo fibers to create Leafi Cloth. The plants' leaves are ordinarily disposed of --145--- the fruit is harvested. Tropick Textiles' process prevents many leaves from entering a landfill, converting them instead into usable material. --146----	Giới thiệu về vải Leafi Tropick Textiles gần đây đã mở rộng phạm vi các loại vải có sẵn trên thị trường. Trong nỗ lực giới thiệu các chất thay thế thân thiện với môi trường cho bông và các loại sợi truyền thống khác, công ty đã phát triển một loại sợi mới làm từ những vật liệu thường bị bỏ đi. Tropick Textiles lấy lá chuối và lá dứa kết hợp với sợi tre để tạo ra Vải Leafi. Lá của cây thường được xử lý sau khi thu hoạch quả. Quy trình của Tropick Textiles ngăn không cho nhiều lá rơi vào bãi chôn lấp, thay vào đó biến chúng thành vật liệu có thể sử dụng được. Loại vải bền này có thể thay thế phù hợp cho vải cotton..
143. (A) range (B) expense (C) strength (D) appearance 144. (A) are developed (B) has developed (C) will develop (D) to develop 145. (A) now (B) thus (C) even (D) once 146. (A) The resulting durable fabric is a suitable substitute for cotton cloth. (B) Inquiries regarding Leafi Cloth were directed to the sales department. (C) Tropick Textiles will celebrate its one-hundredth anniversary this year. (D) Manufacturing costs have been increasing for Tropick Textiles lately.	➤ Chọn (A) do có cấu trúc “ the range of : một loạt các...” ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) chi phí (C) sức mạnh (D) vẻ ngoài ➤ Chọn (B) có nghĩa là “ Công ty đã phát triển “ ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Đi với chủ ngữ số nhiều (C) sẽ phát triển (D) không phải Động từ chia thì ➤ Chọn (D) có nghĩa là ngay khi ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) hiện tại (B) do đó (C) thậm chí (A) Loại vải bền này có thể thay thế phù hợp cho vải cotton. (B) Các thắc mắc liên quan đến Vải Leafi đều được chuyển đến bộ phận bán hàng. (C) Tropick Textiles sẽ kỷ niệm 100 năm thành lập vào năm nay. (D) Gần đây, chi phí sản xuất của Tropick Textiles ngày càng tăng.

PART 7

Questions 147-148 refer to the following receipt.

Zippy Petrol Mart M64 Motorway Leicester 0113 4960423 23 May ---- ¹⁴⁷Biscuits £2.00 Fruit cup £0.95 Crisps £1.10 VAT £0.81 Inclusive Total £4.86 -- ¹⁴⁸Sign up for our Zippy Club rewards card. <u>You could have earned 4 Zippy Club points on this transaction.</u> <u>Points can be used for discounted merchandise, car products, phone accessories, and more!</u>	Siêu thị xăng dầu Zippy Đường cao tốc M64 Leicester 0113 4960423 23 tháng 5 ---- Bánh quy £2,00 Cốc trái cây £0,95 Khoai tây chiên giòn £1,10 Thuế GTGT £0,81 Bao gồm Tổng cộng £4,86 -- Đăng ký thẻ phần thưởng Zippy Club của chúng tôi. Bạn có thể kiếm được 4 điểm Zippy Club trong giao dịch này. Điểm có thể được sử dụng để mua hàng hóa giảm giá, sản phẩm ô tô, phụ kiện điện thoại và hơn thế nữa!
147. What was purchased on May 23 ? (A) Fuel (B) Snacks (C) Auto parts (D) Phone accessories 148. What does the receipt indicate about Zippy Petrol Mart? (A) It has multiple locations. (B) It accepts most major credit cards. (C) It has a customer rewards program. (D) It reduced the prices of all its merchandise.	147. Những gì đã được mua vào ngày 23 tháng 5? (A) Nhiên liệu (B) Đồ ăn nhẹ (C) Phụ tùng ô tô (D) Phụ kiện điện thoại 148. Biên lai ghi gì về Zippy Petrol Mart? (A) Nó có nhiều địa điểm. (B) Nó chấp nhận hầu hết các loại thẻ tín dụng phổ biến. (C) Nó có chương trình tặng thưởng cho khách hàng. (D) Nó giảm giá tất cả hàng hóa của mình.

Questions 149-150 refer to the following notice.

Coming Soon: The Best of PBQ Radio
During the week of April 21-27, PBQ Radio will be hosting a best-of-the-decade program. The most popular tunes by recording artists from the past decade will be played all day long. Both well-known and lesser-known recording artists will be featured. We plan to showcase each artist's top works.

¹⁴⁹In addition to featuring the best music of the decade, we would like to highlight our region's businesses. Advertising time is available for purchase. Let our listeners know that your business is one of the best in the community! **¹⁵⁰You can request a shout-out for your company from a program host, or our professional marketing team can write and record a 30-second advertisement.**

Visit www.pbqradio.com/advertise for details and pricing.

Sắp ra mắt: Đài PBQ hay nhất

Trong tuần từ 21 đến 27 tháng 4, Đài PBQ sẽ tổ chức một chương trình hay nhất thập kỷ. Những giai điệu phổ biến nhất của các nghệ sĩ thu âm trong thập kỷ qua sẽ được phát suốt cả ngày. Cả nghệ sĩ thu âm nổi tiếng và ít tên tuổi hơn sẽ đặc sắc. Chúng tôi dự định giới thiệu những tác phẩm hàng đầu của mỗi nghệ sĩ.

Ngoài việc giới thiệu những bản nhạc hay nhất của thập kỷ, chúng tôi muốn nêu bật các hoạt động kinh doanh trong khu vực của mình. Thời gian quảng cáo có sẵn để mua. Hãy cho người nghe của chúng tôi biết rằng doanh nghiệp của bạn là một trong những doanh nghiệp tốt nhất trong cộng đồng! Bạn có thể yêu cầu người tổ chức chương trình gửi lời cảm ơn đến công ty của mình hoặc nhóm tiếp thị chuyên nghiệp của chúng tôi có thể viết và ghi lại quảng cáo dài 30 giây. Truy cập www.pbqradio.com/advertise để biết chi tiết và giá cả.

149. For whom most likely was the notice written?

- (A) Radio-show hosts
- (B) New recording artists
- (C) Business owners**
- (D) Sound technicians

150. What is true about PBQ Radio?

- (A) It has been in business for ten years.
- (B) It is looking for experienced musicians.
- (C) It was voted the best station in the community.
- (D) It has its own marketing department.**

149. Rất có thể thông báo được viết cho ai?

- (A) Người dẫn chương trình phát thanh
- (B) Nghệ sĩ thu âm mới
- (C) Chủ doanh nghiệp
- (D) Kỹ thuật viên âm thanh

150. Điều gì đúng về Đài phát thanh PBQ?

- (A) Nó đã hoạt động được mười năm.
- (B) Nó đang tìm kiếm những nhạc sĩ có kinh nghiệm.
- (C) Nó được bình chọn là đài tốt nhất trong cộng đồng.
- (D) Nó có bộ phận tiếp thị riêng.

Anhle English

Questions 151-152 refer to the following text-message chain.

Frank Jabati [11:12 A.M.] Hi, Maxine. I'm running late with this delivery today. Could you contact Ms. Dibello to let her know? Maxine Larsen [11:13 A.M.] <u>151 Sure! I know that she is eager to get those new items. She says she needs to set up her kitchen properly so that she can prepare a special meal tonight. What time do you think you will arrive there?</u> Frank Jabati [11:15 A.M.] I'm not sure-the road I was taking was closed for repairs. The detour road has heavy traffic. Maxine Larsen [11:17 A.M.] Sorry to hear that. <u>152 What's your estimate?</u> Frank Jabati [11:19 A.M.] Maybe around 1 P.M. Maxine Larsen [11:20 A.M.] OK, great. I will get in touch with Ms. Dibello to confirm that she will be home at that time. Then I'll get back to you. Frank Jabati [11:22 A.M.] Thanks!	Frank Jabati [11:12 sáng] Chào, Maxine. Hôm nay tôi sẽ bị trễ chuyển giao hàng này. Bạn có thể liên hệ với cô Dibello để cho cô ấy biết được không? Maxine Larsen [11:13 sáng] Chắc chắn! Tôi biết rằng cô ấy rất háo hức để có được những món đồ mới đó. Cô ấy nói rằng cô ấy cần phải sắp xếp nhà bếp của mình đúng cách để có thể chuẩn bị một bữa ăn đặc biệt tối nay. Bạn nghĩ bạn sẽ đến đó lúc mấy giờ? Frank Jabati [11:15 sáng] Tôi không chắc lắm - con đường tôi đang đi đã bị đóng để sửa chữa. Đường vòng có lượng phương tiện giao thông đông đúc. Maxine Larsen [11:17 sáng] Rất tiếc khi biết điều đó. Ước tính của bạn là gì? Frank Jabati [11:19 sáng] Có lẽ vào khoảng 1 giờ chiều. Maxine Larsen [11:20 sáng] Tuyệt. Tôi sẽ liên lạc với cô Dibello để xác nhận rằng cô ấy sẽ có mặt ở nhà vào thời điểm đó. Sau đó tôi sẽ liên lạc lại với bạn. Frank Jabati [11:22 sáng] Cảm ơn!
151. What most likely has Ms. Dibello purchased? (A) Linens (B) Bookshelves (C) Gardening tools (D) Appliances 152. At 11:17 A.M., what does Ms. Larsen most likely mean when she writes, "What's your estimate"? (A) She must verify the distance of a route. (B) She wants to know how much traffic there is. (C) She wants to know a delivery time. (D) She has to calculate a delivery charge.	151. Rất có thể cô Dibello đã mua thứ gì? (A) Đồ vải lanh (B) Giá sách (C) Dụng cụ làm vườn (D) Thiết bị gia dụng 152. Vào lúc 11:17 sáng, rất có thể cô Larsen muốn nói gì khi viết, "Ước tính của bạn là gì"? (A) Cô ấy phải xác minh khoảng cách của một tuyến đường. (B) Cô ấy muốn biết ở đó có bao nhiêu phương tiện giao thông. (C) Cô ấy muốn biết thời gian giao hàng. (D) Cô ấy phải tính phí giao hàng.

Questions 153-154 refer to the following e-mail.

To: Janet Hubschmann From: customerservice@readymadeofficesupplies.net Date: September 3 Subject: Thank you Dear Ms. Hubschmann, We here at Readymade Office Supplies are excited to welcome you to our Customers Count rewards program. Your account number 41120 is now registered. ¹⁵³<u>Be sure to enter your account number to earn points on all your purchases from our Web site.</u> You will earn one point for every dollar you spend on qualifying purchases. ¹⁵⁴<u>Redeem your points on your account page for rewards, including free two-day expedited shipping, special discounts, and more.</u> You can still order via mail from our print catalog, over the telephone from one of our helpful representatives, or by visiting our retail locations across the United States and Canada. However, those purchases do not currently qualify for the rewards program. Have questions? Please visit https://www.readymadeofficesupplies.net/customerservice.	Kính gửi: Janet Hubschmann Từ: customerservice@readymadeofficesupplies.net Ngày: ngày 3 tháng 9 Chủ đề: Cảm ơn bạn Kính gửi bà Hubschmann, Chúng tôi tại Công ty Thiết bị Văn phòng Readymade rất vui được chào đón bạn đến với chương trình Phần thưởng Đếm Khách hàng của chúng tôi. Số tài khoản 41120 của bạn hiện đã được đăng ký. Hãy nhớ nhập số tài khoản của bạn để kiếm điểm cho tất cả các giao dịch mua hàng của bạn từ trang web của chúng tôi. Bạn sẽ kiếm được một điểm cho mỗi đô la bạn chi tiêu khi mua hàng đủ điều kiện. Đổi điểm trên trang tài khoản của bạn để nhận phần thưởng, bao gồm vận chuyển nhanh miễn phí trong hai ngày, giảm giá đặc biệt, v.v. Bạn vẫn có thể đặt hàng qua thư từ danh mục in của chúng tôi, qua điện thoại từ một trong những đại diện hữu ích của chúng tôi hoặc bằng cách ghé thăm các địa điểm bán lẻ của chúng tôi trên khắp Hoa Kỳ và Canada. Tuy nhiên, những giao dịch mua đó hiện không đủ điều kiện cho chương trình phần thưởng. Có một vài câu hỏi? Vui lòng truy cập https://www.readymadeofficesupplies.net/customerservice.
153. What types of purchases earn reward points? (A) Those made online (B) Those made by mail (C) Those made by phone (D) Those made in a store 154. What is a benefit of the program? (A) Invitations to retail events (B) Free samples (C) Faster shipping (D) Extended product warranties	153. Những hình thức mua hàng nào được tích điểm thưởng? (A) Những thứ được thực hiện trực tuyến (B) Những thứ được gửi qua thư (C) Những thứ được thực hiện qua điện thoại (D) Những thứ được làm ở cửa hàng 154. Lợi ích của chương trình là gì? (A) Lời mời tham dự các sự kiện bán lẻ (B) Mẫu miễn phí (C) Vận chuyển nhanh hơn (D) Bảo hành sản phẩm mở rộng

Anhle English

Questions 155-157 refer to the following letter.

Native Plant Society Headquarters 161 Sussex Street Sydney, NSW 2001 15 April Yasmine Harabi 247 Kooljak Road Perth, Western Australia 6280 Membership number 4290 Dear Ms. Harabi, Thank you for your continued support as a society member. ^{155,156}<u>Given your recent move, your membership has been transferred to the chapter located in the city of Perth.</u> We will be mailing a replacement member identification card within a few days. ^{155,156,157}<u>Unlike the chapter in the city of Canberra, the Perth branch meets the first Saturday of every month, so your next meeting will be in three weeks.</u> If you have any questions, please contact us weekdays between 8:00 a.m. and 4:00 p.m. at (08) 5555 0145. Sincerely, Letícia Davis Letícia Davis Membership Department	Trụ sở Hiệp hội Thực vật Bản địa 161 đường Sussex Sydney, NSW 2001 15 tháng 4 Yasmine Harabi Đường 247 Kooljak Perth, Tây Úc 6280 Số thành viên 4290 Kính gửi cô Harabi, Cảm ơn bạn đã tiếp tục hỗ trợ với tư cách là một thành viên của xã hội. Với động thái gần đây của bạn, tư cách thành viên của bạn đã được chuyển đến chi nhánh ở thành phố Perth. Chúng tôi sẽ gửi thẻ nhận dạng thành viên thay thế trong vòng vài ngày. Không giống như chi nhánh ở thành phố Canberra, chi nhánh Perth họp vào thứ Bảy đầu tiên hàng tháng, vì vậy cuộc họp tiếp theo của bạn sẽ diễn ra sau ba tuần. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ với chúng tôi các ngày trong tuần từ 8 giờ sáng đến 4 giờ chiều. tại (08) 5555 0145. Trân trọng, Letícia Davis Letícia Davis Phòng thành viên
155. What is the purpose of the letter? (A) To announce a special event (B) To explain changes based on a relocation (C) To propose a new meeting time (D) To request updated contact information 156. What is suggested about the city of Canberra? (A) It is famous for its many gardens. (B) It houses the headquarters of Ms. Davis organization. (C) It is where Ms. Harabi previously lived. (D) It is home to some of Australia's rarest plants. 157. What can be concluded about the Native Plant Society? (A) It is under new leadership. (B) Its membership is growing. (C) It is raising membership dues. (D) Its chapters hold monthly meetings.	155. Mục đích của bức thư là gì? (A) Để thông báo về một sự kiện đặc biệt (B) Để giải thích những thay đổi dựa trên việc di dời (C) Để đề xuất thời gian họp mới (D) Để yêu cầu thông tin liên lạc cập nhật 156. Người ta gợi ý điều gì về thành phố Canberra? (A) Nó nổi tiếng với nhiều khu vườn. (B) Đây là trụ sở chính của tổ chức Ms. Davis. (C) Đó là nơi cô Harabi sống trước đây. (D) Đây là nơi có một số loài thực vật quý hiếm nhất của Úc. 157. Có thể kết luận gì về Hiệp hội Thực vật Bản địa? (A) Nó nằm dưới sự lãnh đạo mới. (B) Số thành viên của nó đang tăng lên. (C) Nó đang tăng phí thành viên. (D) Các chi hội của nó tổ chức các cuộc họp hàng tháng.

Questions 158-160 refer to the following Web page.

https://www.greenroofplus.com Basics Photos Resources News What Are Green Roofs? ¹⁵⁹<u>Green roofs are an energy-saving option for office buildings and homes.</u> A green roof is one that's covered with grasses, flowers, or other plants. It ¹⁵⁹<u>lowers heating and cooling costs</u> while ¹⁵⁹<u>increasing a structure's aesthetic appeal.</u> ¹⁵⁸<u>This Web site is designed for sharing ideas, photos, and resources to create and maintain a green roof.</u> Planting a rooftop garden is a rewarding do-it-yourself project, but special waterproofing and other preparations require the services of an experienced contractor. Costs vary widely by region, roof size, and complexity of the garden you want to create. Be sure to get estimates from at least two contractors. If your contractor determines that your roof can ¹⁶⁰<u>handle</u> the extra weight of soil, plants, and irrigation, ask about the project's timeline. Small, simple rooftop gardens may take only one week to complete.	https://www.greenroofplus.com Thông tin cơ bản Hình ảnh Tài nguyên Tin tức Mái nhà xanh là gì? Mái nhà xanh là một lựa chọn tiết kiệm năng lượng cho các tòa nhà văn phòng và nhà ở. Mái nhà xanh là mái nhà được bao phủ bởi cỏ, hoa hoặc các loại cây khác. Nó làm giảm chi phí sưởi ấm và làm mát đồng thời tăng tính thẩm mỹ của cấu trúc. Trang web này được thiết kế để chia sẻ ý tưởng, hình ảnh và tài nguyên nhằm tạo ra và duy trì mái nhà xanh. Trồng một khu vườn trên sân thượng là một dự án tự làm bổ ích, nhưng việc chống thấm đặc biệt và các công việc chuẩn bị khác đòi hỏi phải có dịch vụ của một nhà thầu có kinh nghiệm. Chi phí rất khác nhau tùy theo khu vực, kích thước mái nhà và độ phức tạp của khu vườn bạn muốn tạo. Hãy chắc chắn nhận được ước tính từ ít nhất hai nhà thầu. Nếu nhà thầu của bạn xác định rằng mái nhà của bạn có thể chịu được trọng lượng tăng thêm của đất, cây cối và hệ thống tưới tiêu, hãy hỏi về tiến độ của dự án. Những khu vườn nhỏ, đơn giản trên sân thượng có thể chỉ mất một tuần để hoàn thành.
158. According to the Web page, what can visitors to the Web site do? (A) Discuss how to create a garden (B) Learn how to maximize vegetable production (C) Seek advice about landscaping problems (D) Help contractors calculate costs 159. What is NOT mentioned about green roofs? (A) They decrease energy bills. (B) They remove pollution from the air. (C) They make a structure more beautiful. (D) They can be installed on commercial and residential buildings. 160. In paragraph 3, line 1, the word "handle" is closest in meaning to (A) touch (B) control (C) deliver (D) support	158. Theo trang Web, người truy cập vào trang Web có thể làm gì? (A) Thảo luận về cách tạo ra một khu vườn (B) Tìm hiểu cách tối đa hóa sản lượng rau (C) Tìm kiếm lời khuyên về các vấn đề về cảnh quan (D) Giúp nhà thầu tính toán chi phí 159. Điều gì KHÔNG được đề cập về mái nhà xanh? (A) Chúng làm giảm hóa đơn năng lượng. (B) Họ loại bỏ ô nhiễm từ không khí. (C) Chúng làm cho cấu trúc đẹp hơn. (D) Chúng có thể được lắp đặt trên các tòa nhà thương mại và dân cư. 160. Trong đoạn 3 dòng 1, từ "handle" gần nghĩa nhất với (A) chạm vào (B) kiểm soát (C) giao hàng (D) hỗ trợ

Questions 161-163 refer to the following advertisement.

¹⁶¹Martino Technical has been providing live sound-mixing services for more than 30 years. We use the latest technology to produce the best sound. The majority of our clients are heavy-metal and classic-rock musicians. Before they go on tour, we rehearse with them to ensure that the sounds are perfectly blended and balanced. In addition, we create recordings for them that they can post on social media to ¹⁶²promote their shows. ¹⁶³Our sound-mixing engineers are known for their experience and professionalism and have an impressive track record working on tours worldwide. They have worked with many popular music groups, including The Peakes, Firebrand, and Cellar Cats, and make bands sound just as good during live performances as they do on their records. Contact us by e-mailing information@martinotechnical.ie.	Martino Digital đã cung cấp dịch vụ trộn âm thanh trực tiếp trong hơn 30 năm. Chúng tôi sử dụng công nghệ mới nhất để tạo ra âm thanh tốt nhất. Phần lớn khách hàng của chúng tôi là các nhạc sĩ nhạc rock cổ điển và kim loại nặng. Trước khi họ đi lưu diễn, chúng tôi luyện tập cùng họ để đảm bảo rằng âm thanh được hòa quyện và cân bằng một cách hoàn hảo. Ngoài ra, chúng tôi tạo các bản ghi âm để họ có thể đăng lên mạng xã hội nhằm quảng bá chương trình của mình. Các kỹ sư trộn âm thanh của chúng tôi được biết đến với kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp, đồng thời có thành tích ấn tượng khi thực hiện các chuyến lưu diễn trên toàn thế giới. Họ đã làm việc với nhiều nhóm nhạc nổi tiếng, bao gồm The Peakes, Firebrand và Cellar Cats, đồng thời giúp các ban nhạc có âm thanh hay trong các buổi biểu diễn trực tiếp cũng như khi thu âm. Liên hệ với chúng tôi bằng cách gửi email tới info@martinotechnology.ie.
161. What is indicated about Martino Technical? (A) It acquires most clients through social media. (B) It was founded over 30 years ago. (C) It has received many industry awards. (D) It has offices throughout the world. 162. The word "promote" in paragraph 2, line 4, is closest in meaning to (A) encourage (B) schedule (C) publicize (D) advance 163. What is NOT stated about the live sound-mixing engineers? (A) They create promotional materials. (B) They have considerable expertise. (C) They travel abroad frequently. (D) They have degrees in music.	161. Điều gì được chỉ ra về Martino Technical? (A) Nó thu hút được hầu hết khách hàng thông qua mạng xã hội. (B) Nó được thành lập hơn 30 năm trước. (C) Nó đã nhận được nhiều giải thưởng trong ngành. (D) Nó có văn phòng trên khắp thế giới. 162. Từ "thúc đẩy" ở đoạn 2, dòng 4, gần nghĩa nhất với (A) khuyến khích (B) lịch trình (C) công khai (D) tiến lên 163. Điều gì KHÔNG được nêu về kỹ sư trộn âm thanh trực tiếp? (A) Họ tạo ra các tài liệu quảng cáo. (B) Họ có chuyên môn đáng kể. (C) Họ đi du lịch nước ngoài thường xuyên. (D) Họ có bằng cấp về âm nhạc.

Questions 164-167 refer to the following e-mail.

To: Employees <employees@bonahoomenterprises.com> From: Marcia Noh <mnoh@bonahoomenterprises.com> Date: November 14 Subject: November 28 event Dear all, On the evening of November 28, there will be a formal dinner to honor our company president and founder, Mr. Bonahoom. At the dinner, we will express our appreciation for his leadership over these past twenty years in making Bonahoom Enterprises a successful company and a great place to work. — [1] —. This event will be held in the private banquet room at Chez Bistro and is intended to be a surprise, so please avoid mentioning it to him. Those few who are involved with the setup will arrive at 5 P.M. ¹⁶⁵<u>All other attendees should come no later than 6:15 P.M.</u> in anticipation of Mr. Bonahoom's arrival at 6:30 P.M. We expect the celebration to wrap up no later than 8 P.M. — [2] —. There is no need to bring a gift. — [3] —. We do ask, though, that you find time this week to sign a card for him. It can be found at Ms. Mueller's desk, inside an envelope marked "November 28." <u>164</u>Finally, you are welcome to bring one guest with you to the event if you wish. — [4] —. Kindly RSVP to this e-mail so we can get a complete count of the number of attendees. All the best, Marcia Noh	Kính gửi: Nhân viên <employees@bonahoomenterprises.com> Từ: Marcia Noh <mnoh@bonahoomenterprises.com> Ngày: 14 tháng 11 Chủ đề: sự kiện ngày 28/11 Kính thưa tất cả, Vào tối ngày 28 tháng 11, sẽ có một bữa tối trang trọng nhằm tôn vinh chủ tịch và người sáng lập công ty chúng tôi, ông Bonahoom. Tại bữa tối, chúng tôi sẽ bày tỏ lòng cảm kích đối với sự lãnh đạo của ông trong suốt 20 năm qua trong việc đưa Bonahoom Enterprises trở thành một công ty thành công và là một nơi làm việc tuyệt vời. — [1] —. Sự kiện này sẽ được tổ chức tại phòng tiệc riêng tại Chez Bistro và nhằm mục đích gây bất ngờ, vì vậy vui lòng tránh đề cập đến nó với anh ấy. Một số ít người tham gia vào việc thiết lập sẽ đến lúc 5 giờ chiều. Tất cả những người tham dự khác phải đến muộn nhất là 6:15 chiều. chờ đợi ông Bonahoom đến lúc 6 giờ 30 chiều. Chúng tôi dự kiến lễ kỷ niệm sẽ kết thúc không muộn hơn 8 giờ tối. — [2] —. Không cần phải mang theo một món quà. — [3] —. Tuy nhiên, chúng tôi yêu cầu bạn sắp xếp thời gian trong tuần này để ký thẻ cho anh ấy. Nó có thể được tìm thấy tại bàn làm việc của bà Mueller, bên trong một phong bì có ghi "28 tháng 11". Cuối cùng, bạn có thể dẫn theo một vị khách đến sự kiện nếu muốn. - [4] -. Vui lòng trả lời e-mail này để chúng tôi có thể đếm đầy đủ số lượng người tham dự. Mọi điều tốt đẹp nhất, Marcia Noh
164. What is the main purpose of the e-mail? (A) To ask staff to sign up to give speeches at a celebration (B) To find people willing to bring various items to a dinner (C) To invite workers to a surprise party (D) To look for volunteers to help plan an event	164. Mục đích chính của e-mail là gì? (A) Yêu cầu nhân viên đăng ký phát biểu tại một lễ kỷ niệm (B) Để tìm những người sẵn sàng mang nhiều món khác nhau đến bữa tối (C) Để mời công nhân đến một bữa tiệc bất ngờ (D) Để tìm kiếm tình nguyện viên giúp lên kế hoạch cho một sự kiện

Anhle English

165. According to the e-mail, when are most people expected to arrive? (A) At 5:00 P.M. (B) At 6:15 P.M. (C) At 6:30 P.M. (D) At 8:00 P.M.	165. Theo email, khi nào hầu hết mọi người sẽ đến nơi? (A) Lúc 5 giờ chiều. (B) Lúc 6:15 chiều. (C) Lúc 6:30 tối. (D) Lúc 8 giờ tối.
166. What should people do if they want to sign a card? (A) They should request it from Mr. Bonahoom. (B) They should e-mail Ms. Noh. (C) They should wait for it to be passed around the office. (D) They should go to Ms. Mueller's desk.	166. Muốn ký vào thiệp thì người ta phải làm gì? (A) Họ nên yêu cầu điều đó từ ông Bonahoom. (B) Họ nên gửi email cho cô Noh. (C) Họ nên đợi nó được chuyển đi khắp văn phòng. (D) Họ nên đến bàn của cô Mueller.
167. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "The senior staff will be presenting a commemorative plaque on behalf of the whole office." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	167. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3], [4], câu nào sau đây đúng nhất thuộc về? "Các nhân viên cấp cao sẽ thay mặt toàn bộ văn phòng trao tặng một tấm bằng kỷ niệm." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

ANHLE
ENGLISH

AnhLe English

Questions 168-171 refer to the following online chat discussion.

Colin Wikander (10:23 A.M.) I have reviewed the draft of the new client questionnaire, and it looks great overall. ^{168,169}**I would make the question about bookkeeping strategies more open-ended, though. As written, it may lead respondents to give simple yes or no answers.**

Midori Sakai (10:24 A.M.) That's a good point. We'll need to fix that. ¹⁶⁸**I also want to add a couple of questions about how financial and tax reports have been handled in the past.**

Ela Hamidah (10:24 A.M.) I could look at the bookkeeping question to see what I can come up with.

Colin Wikander (10:25 A.M.) ¹⁷⁰**Well, it's four pages already.**

Midori Sakai (10:27 A.M.) That's true. I'll just wait for Ela's revision of the third question. Then Jack Neligan can put a draft of the form up on our Web site.

Colin Wikander (10:28 A.M.) Is it true that we are not planning to collect any paper forms?

Midori Sakai (10:30 A.M.) ¹⁷¹**We might do that, but digital collection is preferable to avoid the lag time of waiting for our clients to print, fill out, and scan the forms to send them back.**

Colin Wikander (10:23 sáng) Tôi đã xem lại bản dự thảo bảng câu hỏi dành cho khách hàng mới và nhìn chung nó trông rất tuyệt. Tuy nhiên, tôi sẽ đặt câu hỏi về chiến lược kế toán có kết thúc mở hơn. Như đã viết, nó có thể khiến người trả lời đưa ra câu trả lời có hoặc không đơn giản.

Midori Sakai (10:24 A.M.) Đó là một ý kiến hay. Chúng ta sẽ cần phải khắc phục điều đó. Tôi cũng muốn thêm một số câu hỏi về cách xử lý các báo cáo tài chính và thuế trước đây.

Ela Hamidah (10:24 A.M.) Tôi có thể xem câu hỏi về sổ sách kế toán để xem tôi có thể nghĩ ra điều gì.

Colin Wikander (10:25 A.M.) Chà, đã được bốn trang rồi.

Midori Sakai (10:27 sáng) Đúng vậy. Tôi sẽ đợi Ela sửa lại câu hỏi thứ ba. Sau đó Jack Neligan có thể đưa bản nháp của biểu mẫu lên trang Web của chúng ta.

Colin Wikander (10:28 A.M.) Có đúng là chúng ta không có ý định thu thập bất kỳ biểu mẫu giấy nào không?

Midori Sakai (10:30 sáng) Chúng ta có thể làm điều đó, nhưng nên thu thập bản kỹ thuật số để tránh thời gian chờ đợi khách hàng in, điền và quét biểu mẫu để gửi lại.

AnhLe English

168. What type of company do the writers most likely work for?

- (A) Publishing
- (B) Accounting**
- (C) Retail
- (D) Design

169. What does Mr. Wikander suggest about a question?

- (A) It is mislabeled.
- (B) It is difficult to read.
- (C) It should be reworded.**
- (D) It should be made optional.

170. At 10:25 A.M., what does Mr. Wikander most likely mean when he writes, "Well, it's four pages already"?

- (A) He is surprised by the long answers clients gave.
- (B) He is impressed with how quickly the questionnaire is coming along.
- (C) He thinks information in the first four pages should be cut out.
- (D) He thinks the questionnaire should not be any longer.**

171. Why does Ms. Sakai think that paperless forms will be preferable?

- (A) They allow for faster data collection.**
- (B) They reduce the number of errors.
- (C) They are good for the environment.
- (D) They do not take up space in an office.

168. Có vẻ như người viết làm cho công ty nào?

- (A) Xuất bản
- (B) Kế toán
- (C) Bán lẻ
- (D) Thiết kế

169. Ông Wikander gợi ý gì về một câu hỏi?

- (A) Nó bị dán nhãn sai.
- (B) Rất khó đọc.
- (C) Nó nên được diễn đạt lại.
- (D) Nó nên được thực hiện tùy chọn.

170. Vào lúc 10:25 sáng, rất có thể ông Wikander có ý gì khi viết, "Chà, đã bốn trang rồi"?

- (A) Anh ấy ngạc nhiên trước những câu trả lời dài mà khách hàng đưa ra.
- (B) Anh ấy rất ấn tượng với tốc độ hoàn thành bảng câu hỏi.
- (C) Anh ấy nghĩ rằng thông tin trong bốn trang đầu tiên nên được cắt bỏ.
- (D) Anh ấy nghĩ rằng bảng câu hỏi sẽ không còn nữa.

171. Tại sao bà Sakai cho rằng hình thức không cần giấy tờ sẽ thích hợp hơn?

- (A) Chúng cho phép thu thập dữ liệu nhanh hơn.
- (B) Chúng làm giảm số lượng lỗi.
- (C) Chúng tốt cho môi trường.
- (D) Chúng không chiếm không gian trong văn phòng.

Questions 172-175 refer to the following post on a Web site.

<https://www.trehospitalityassociation.com/discussion/tunisia>

173 I have been a member of the TRE Hospitality Association for many years, but until now, I have posted messages only on the Greece and Egypt forums. — [1] —. This is my first post on the Tunisia forum.

172 I am looking for recommendations for a janitorial service on the island of Djerba. My company is opening a hotel there. Our hotel will offer 80 rooms with two restaurants on-site. — [2] —. I would like to contract with a company that can provide about four full-time custodial workers and housekeepers, plus an additional five workers on an as-needed basis for large events on our property. — 3] —.

174 I may have met some of you previously at one of our hospitality conferences. If so, please remind me. In fact, I attended the most recent one in Rabat. — [4] -. I would like to reconnect!
John Karikas, Director of Development
Synecdoche Hotel Group

<https://www.trehospitalityassociation.com/discussion/tunisia>

Tôi là thành viên của Hiệp hội Khách sạn TRE nhiều năm nhưng cho đến nay tôi chỉ đăng bài trên diễn đàn Hy Lạp và Ai Cập. — [1] —. Đây là bài viết đầu tiên của tôi trên diễn đàn Tunisia.

Tôi đang tìm kiếm đề xuất về dịch vụ vệ sinh trên đảo Djerba. Công ty của tôi đang mở một khách sạn ở đó. Khách sạn của chúng tôi sẽ cung cấp 80 phòng với hai nhà hàng ngay trong khuôn viên. — [2] —. Tôi muốn ký hợp đồng với một công ty có thể cung cấp khoảng bốn nhân viên trông coi và quản gia toàn thời gian, cộng thêm năm công nhân khi cần thiết cho các sự kiện lớn trong khuôn viên của chúng tôi. — 3] —.

Tôi có thể đã gặp một số bạn trước đây tại một trong những hội nghị về khách sạn của chúng tôi. Nếu vậy xin hãy nhắc nhở tôi. Trên thực tế, tôi đã tham dự buổi lễ gần đây nhất ở Rabat. - [4] -. Tôi muốn kết nối lại!
John Karikas, Giám đốc Phát triển
Tập đoàn khách sạn Synecdoche

172. Why did Mr. Karikas write the post?
(A) To promote a job fair
(B) **To request referrals to a service provider**
(C) To recommend a tourist destination
(D) To invite colleagues to a grand opening

173. What is suggested about the TRE Hospitality Association?
(A) It is based in Egypt.
(B) It was recently expanded to include hotel owners.
(C) **It is an international organization.**
(D) It offers janitorial services.

174. What is indicated about Mr. Karikas?
(A) He teaches a hospitality course.
(B) He lives in Rabat.
(C) He is a former restaurant owner.
(D) **He attended at least one hospitality conference.**

172. Tại sao ông Karikas lại viết bài này?
(A) Để quảng bá hội chợ việc làm
(B) Để yêu cầu giới thiệu đến nhà cung cấp dịch vụ
(C) Để giới thiệu một địa điểm du lịch
(D) Để mời đồng nghiệp đến dự lễ khai trương

173. Có gợi ý gì về Hiệp hội Khách sạn TRE?
(A) Nó có trụ sở tại Ai Cập.
(B) Gần đây nó đã được mở rộng để bao gồm cả chủ khách sạn.
(C) Đây là một tổ chức quốc tế.
(D) Nó cung cấp dịch vụ vệ sinh.

174. Điều gì được chỉ ra về ông Karikas?
(A) Anh ấy dạy một khóa học về khách sạn.
(B) Anh ấy sống ở Rabat.
(C) Anh ấy từng là chủ nhà hàng.
(D) Anh ấy đã tham dự ít nhất một hội nghị về khách sạn.

AnhLe English

175. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "It will also have a large meeting room."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4].

175. Câu sau đây thuộc vị trí nào trong số các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4]? "Nó cũng sẽ có một phòng họp lớn."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4].

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 176-180 refer to the following e-mails.

To: Manuel Torres <m.torres@opalmail.co.uk> From: Anya Patel <a.patel@support.harlund.co.uk> Date: 3 May Subject: Auto insurance Dear Mr. Torres, <u>176 Welcome to Harlund Ltd. We are pleased to provide you with comprehensive automobile insurance for your new vehicle.</u> We have received your first payment of £36.00, and your <u>177 coverage</u> is now in effect. Your policy number is M413927. Your billing schedule is based on an annual premium of £432.00. The remaining payments of £36.00 per month are due on the fifteenth day of each month starting in June. <u>179 You can visit us online at www.harlund.co.uk to pay bills and manage your policy.</u> Our Web site offers easy options for managing your account information and for making payments with scheduled transfers directly from your bank. <u>178 Should you have any questions or wish to change your policy, call the customer support centre at 020 7946 0516.</u> In the event of a vehicle incident, please contact an agent as soon as possible at 020 7946 0520. Be sure to have your policy number at hand. Thank you for trusting Harlund Ltd. We look forward to providing you with superior service. Best regards, Anya Patel, Harlund Ltd. Customer Support Agent	Kính gửi: Manuel Torres <m.torres@opalmail.co.uk> Từ: Anya Patel <a.patel@support.harlund.co.uk> Ngày: 3 tháng 5 Chủ đề: bảo hiểm ô tô Thưa ông Torres, Chào mừng bạn đến với Harlund Ltd. Chúng tôi rất vui được cung cấp cho bạn bảo hiểm ô tô toàn diện cho chiếc xe mới của bạn. Chúng tôi đã nhận được khoản thanh toán đầu tiên của bạn là £36,00 và bảo hiểm của bạn hiện đã có hiệu lực. Số chính sách của bạn là M413927. Lịch thanh toán của bạn dựa trên phí bảo hiểm hàng năm là £432,00. Các khoản thanh toán còn lại £36,00 mỗi tháng sẽ đến hạn vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng Sáu. Bạn có thể ghé thăm chúng tôi trực tuyến tại www.harlund.co.uk để thanh toán hóa đơn và quản lý chính sách của mình. Trang web của chúng tôi cung cấp các tùy chọn dễ dàng để quản lý thông tin tài khoản của bạn và thực hiện thanh toán bằng chuyển khoản theo lịch trình trực tiếp từ ngân hàng của bạn. Nếu bạn có thắc mắc hoặc muốn thay đổi chính sách, hãy gọi đến trung tâm hỗ trợ khách hàng theo số 020 7946 0516. Trong trường hợp xe xảy ra sự cố, vui lòng liên hệ với đại lý sớm nhất có thể theo số 020 7946 0520. Hãy chắc chắn có số hợp đồng của bạn trong tầm tay. Cảm ơn bạn đã tin tưởng Harlund Ltd. Chúng tôi mong muốn cung cấp cho bạn dịch vụ ưu việt. Trân trọng, Anya Patel, Harlund Ltd. Đại lý hỗ trợ khách hàng
To: Anya Patel <a.patel@support.harlund.co.uk> From: Manuel Torres <m.torres@opalmail.co.uk> Date: 4 May Subject: RE: Auto insurance Dear Ms. Patel, Thank you for the confirmation. I'm happy to have insurance from a trustworthy company.	Tới: Anya Patel <a.patel@support.harlund.co.uk> Từ: Manuel Torres <m.torres@opalmail.co.uk> Ngày: 4 tháng 5 Tiêu đề: RE: Bảo hiểm ô tô Kính gửi cô Patel, Cảm ơn bạn đã xác nhận. Tôi rất vui khi được bảo hiểm từ một công ty đáng tin cậy. Để các

AnhLe English

For your reference, the new car is now registered in my name. <u>179 Although I made the initial payment to you by credit card, I plan to follow the process outlined in your e-mail for future payments.</u> I also wanted to let you know that I have not yet received the insurance certificate. <u>180 I looked for one that I could download from your Web site, but I could not find anything.</u> Could you please send me a copy of the certificate? Sincerely, Manuel Torres	bạn tham khảo, hiện tại xe mới đã được đăng ký tên tôi. Mặc dù tôi đã thanh toán ban đầu cho bạn bằng thẻ tín dụng nhưng tôi dự định sẽ làm theo quy trình được nêu trong email của bạn cho các khoản thanh toán trong tương lai. Tôi cũng muốn thông báo với bạn rằng tôi vẫn chưa nhận được giấy chứng nhận bảo hiểm. Tôi đã tìm một cái mà tôi có thể tải xuống từ trang web của bạn, nhưng tôi không tìm thấy gì cả. Bạn có thể vui lòng gửi cho tôi một bản sao của giấy chứng nhận? Trân trọng, Manuel Torres
176. What can be inferred about Mr. Torres? (A) He is moving to a new home. (B) He recently bought a car. (C) He will be retiring soon. (D) He recently opened a bank account. 177. In the first e-mail, the word "coverage" in paragraph 1, line 3, is closest in meaning to (A) measurement (B) information (C) commentary (D) protection 178. What does Ms. Patel recommend that Mr. Torres do? (A) Call an agent if needed (B) Register at a local office (C) Place an order promptly (D) Revise an agreement 179. How does Mr. Torres intend to make future payments? (A) By cash (B) By credit card (C) By electronic transfer (D) By personal check 180. What does Mr. Torres state that he looked for? (A) Directions to an office (B) A document to download (C) Reviews from customers (D) Contact information	176. Có thể suy ra điều gì về ông Torres? (A) Anh ấy đang chuyển đến một ngôi nhà mới. (B) Gần đây anh ấy đã mua một chiếc ô tô. (C) Anh ấy sẽ nghỉ hưu sớm. (D) Gần đây anh ấy đã mở một tài khoản ngân hàng. 177. Trong e-mail đầu tiên, từ "coverage" ở đoạn 1, dòng 3 có nghĩa gần nhất với (Một phép đo (B) thông tin (C) bình luận (D) bảo vệ 178. Bà Patel khuyên ông Torres nên làm gì? (A) Gọi cho đại lý nếu cần (B) Đăng ký tại văn phòng địa phương (C) Đặt hàng nhanh chóng (D) Sửa đổi thỏa thuận 179. Ông Torres dự định thanh toán trong tương lai như thế nào? (A) Bằng tiền mặt (B) Bằng thẻ tín dụng (C) Bằng chuyển khoản điện tử (D) Bằng séc cá nhân 180. Ông Torres nói rằng ông đang tìm kiếm điều gì? (A) Chỉ đường đến văn phòng (B) Một tài liệu cần tải xuống (C) Đánh giá từ khách hàng (D) Thông tin liên lạc

AnhLe English

Questions 181-185 refer to the following schedule and review.

Tour Schedule for Book Launch by Andrew Darr <u>181</u>At each appearance, Mr. Darr will read an excerpt from his new novel, Down the Mountainside, followed by a question-and-answer session. Afterward, Mr. Darr will be available to autograph copies of his books.				Lịch trình tham quan buổi ra mắt sách của Andrew Darr Ở mỗi lần xuất hiện, ông Darr sẽ đọc một đoạn trích trong cuốn tiểu thuyết mới của mình, Down the Mountainside, sau đó là phần hỏi đáp. Sau đó, ông Darr sẽ có mặt để ký tặng các bản sao sách của ông.			
Venue	City	Date	Time	Venue	City	Date	Time
Neighbourhood Books	<u>182</u>Toronto, Ontario	<u>182</u>18 May	6:00 P.M.	Neighbourhood Books	Toronto, Ontario	18 May	6:00 P.M.
Weinstock Books and Stationery	Ottawa, Ontario	27 May	7:00 P.M.	Weinstock Books and Stationery	Ottawa, Ontario	27 May	7:00 P.M.
Portage Avenue Books	Winnipeg, Manitoba	6 June	6:30 P.M.	Portage Avenue Books	Winnipeg, Manitoba	6 June	6:30 P.M.
Downtown Books and Café	Regina, Saskatchewan	15 June	7:00 P.M.	Downtown Books and Café	Regina, Saskatchewan	15 June	7:00 P.M.
Book Review: Down the Mountainside Reviewer: Camile Lin <u>182</u>Date: 15 May <u>182</u>Andrew Darr, the author of the best-selling series about detective Charles Martin, will be visiting our city this week, appearing at Neighbourhood Books to promote his new novel, Down the Mountainside. The new work sees Martin investigating mysterious events at a ski resort in the French Alps. <u>183,184</u>Darr's storytelling has come a long way since readers first met Charles Martin in The Doorbell, and this installment is Darr's strongest work to date. Fans of the stories will welcome the return of Darr's wit after a three-year wait, and newcomers to the Martin series are sure to find themselves captivated. <u>185</u>The story includes the right balance of suspense and humour, with an ending that is unpredictable, even to the most devoted Darr reader. I highly recommend this book				Đánh giá sách: Xuống sườn núi Người đánh giá: Camile Lin Ngày: 15 tháng 5 Andrew Darr, tác giả của bộ truyện bán chạy nhất về thám tử Charles Martin, sẽ đến thăm thành phố của chúng ta trong tuần này, xuất hiện tại Neighborhood Books để quảng bá cho cuốn tiểu thuyết mới của mình, Down the Mountainside. Tác phẩm mới cho thấy Martin đang điều tra các sự kiện bí ẩn tại một khu nghỉ dưỡng trượt tuyết trên dãy Alps của Pháp. Cách kể chuyện của Darr đã đi được một chặng đường dài kể từ lần đầu tiên độc giả gặp Charles Martin trong The Doorbell, và phần này là tác phẩm mạnh nhất của Darr cho đến nay. Những người hâm mộ câu chuyện sẽ chào đón sự trở lại thông minh của Darr sau ba năm chờ đợi, và những người mới tham gia loạt phim Martin chắc chắn sẽ thấy mình bị cuốn hút. Câu chuyện có sự cân bằng hợp lý giữa hồi hộp và hài hước, với một cái kết không thể đoán trước, ngay cả đối với những độc giả Darr tận			

Anhle English

<u>to all mystery fans. You won't be disappointed.</u>	tâm nhất. Tôi thực sự giới thiệu cuốn sách này cho tất cả những người hâm mộ bí ẩn. Bạn sẽ không thất vọng.
181. According to the schedule, what is NOT mentioned as an activity for Mr. Darr? (A) Reading from his book (B) Answering questions (C) Signing books for individuals (D) Taking photos with participants	181. Theo lịch trình, điều gì KHÔNG được đề cập đến như một hoạt động của ông Darr? (A) Đọc từ cuốn sách của anh ấy (B) Trả lời các câu hỏi (C) Ký sổ cho cá nhân (D) Chụp ảnh cùng người tham gia
182. What city is the book reviewer from? (A) Toronto (B) Ottawa (C) Winnipeg (D) Regina	182. Người đánh giá sách đến từ thành phố nào? (A) Toronto (B) Ottawa (C) Winnipeg (D) Regina
183. What is most likely true about Down the Mountainside ? (A) It is the author's first book. (B) It is a collection of short stories. (C) It is part of a series. (D) It is being translated into French.	183. Điều gì có thể đúng nhất về Down the Mountainside? (A) Đây là cuốn sách đầu tiên của tác giả. (B) Nó là một tập truyện ngắn. (C) Nó là một phần của một loạt bài. (D) Nó đang được dịch sang tiếng Pháp.
184. Who is Mr. Martin? (A) A fan of the author's (B) A character in the book (C) The writer of the review (D) The owner of a bookstore	184. Ông Martin là ai? (A) Một người hâm mộ tác giả (B) Một nhân vật trong cuốn sách (C) Người viết bài đánh giá (D) Chủ một hiệu sách
185. According to the review, who would most likely read Down the Mountainside ? (A) People who like to read mysteries (B) People who enjoy novels based on true stories (C) People who travel frequently (D) People who prefer science fiction	185. Theo đánh giá, ai sẽ có nhiều khả năng đọc Down the Mountainside nhất? (A) Những người thích đọc truyện bí ẩn (B) Những người thích tiểu thuyết dựa trên những câu chuyện có thật (C) Những người thường xuyên đi du lịch (D) Những người thích khoa học viễn tưởng

Anhle English

Questions 186 -190 refer to the following report, letter, and article.

Annual Citrus Production in Yuma County ¹⁸⁶• 82 tons of citrus fruit • Over 120,000 boxes of lemons ¹⁹⁰• 15,000 boxes of oranges • 9,000 boxes of grapefruit • \$190 million in revenue Employing close to 3,000 workers and contributing nearly \$2 million in taxes to fund public services for the county —Arizona Agriculture Division	Sản lượng cam quýt hàng năm ở hạt Yuma • 82 tấn cam quýt • Hơn 120.000 hộp chanh • 15.000 hộp cam • 9.000 thùng bưởi • Doanh thu 190 triệu USD Tuyển dụng gần 3.000 công nhân và đóng góp gần 2 triệu đô la tiền thuế để tài trợ cho các dịch vụ công cho quận —Phòng Nông nghiệp Arizona
City West Bank 455 Canyon Avenue Phoenix, Arizona 85007 March 21 Domingo Ramirez, Director Arizona Agriculture Division 55 Sixth Avenue Yuma, Arizona 85364 Dear Mr. Ramirez, I read the recent report from the Arizona Agriculture Division summarizing Yuma County's success in the citrus industry. ¹⁸⁹<u>City West Bank wants to help the Arizona Agriculture Division you lead by expanding this industry further. We offer low-interest loans and provide expert advice through our connections to area chambers of commerce and to agricultural researchers at Arizona's state universities.</u> ^{187,188}<u>We recognize that agritourism in southwest Arizona is growing as a result of the popularity of farm tours, bird-watching, and scenic country lodging, but tourism is unlikely to surpass the strength of this region's agriculture production. We support farmers in many counties in Arizona and are poised to help the citrus growers in Yuma County. Together, we can accomplish great things.</u> Cordially, Bianca Schreiber Bianca Schreiber Industry Investment Programs	Thành Phố Bờ Tây Đại lộ 455 Canyon Phụng hoàng, Arizona 85007 21 tháng 3 Domingo Ramirez, Giám đốc Phòng Nông nghiệp Arizona 55 Đại lộ số 6 Yuma, Arizona 85364 Thưa ông Ramirez, Tôi đọc báo cáo gần đây của Phòng Nông nghiệp Arizona tóm tắt thành công của Quận Yuma trong ngành trồng cây có múi. City West Bank muốn hỗ trợ Bộ phận Nông nghiệp Arizona mà bạn lãnh đạo bằng cách mở rộng ngành này hơn nữa. Chúng tôi cung cấp các khoản vay lãi suất thấp và cung cấp lời khuyên chuyên môn thông qua các mối quan hệ của chúng tôi với các phòng thương mại khu vực và các nhà nghiên cứu nông nghiệp tại các trường đại học bang Arizona. Chúng tôi nhận thấy rằng du lịch nông nghiệp ở phía tây nam Arizona đang phát triển do sự phổ biến của các chuyến tham quan trang trại, ngắm chim và chỗ ở nông thôn tuyệt đẹp, nhưng du lịch khó có thể vượt qua thế mạnh sản xuất nông nghiệp của khu vực này. Chúng tôi hỗ trợ nông dân ở nhiều quận ở Arizona và sẵn sàng giúp đỡ những người trồng cây có múi ở Quận Yuma. Cùng nhau, chúng ta có thể làm được những điều tuyệt vời. Chân thành, Bianca Schreiber Bianca Schreiber Chương trình đầu tư công nghiệp

Schreiber Named Vice President of National Investment Strategies PHOENIX (January 19)-City West Bank announced today that Ms. Bianca Schreiber will be promoted to vice president of National Investment Strategies effective February 1. Ms. Schreiber currently oversees City West Bank's Industry Investment Programs, serving businesses throughout Arizona. <u>189 Bank President William Dolle cited Ms. Schreiber's record of successful investment in the agricultural sector. "Ms. Schreiber's efforts in working with the director of the Arizona Agriculture Division have significantly boosted citrus production.</u> <u>190 Yuma County now produces as many grapefruit as it does oranges. Ms. Schreiber's keen insight will make her even more valuable to us in her new role," remarked Mr. Dolle.</u>	Schreiber được bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch Chiến lược Đầu tư Quốc gia PHOENIX (19 tháng 1) - Hôm nay, City West Bank đã thông báo rằng bà Bianca Schreiber sẽ được thăng chức làm phó chủ tịch Chiến lược đầu tư quốc gia có hiệu lực từ ngày 1 tháng 2. Bà Schreiber hiện đang giám sát các Chương trình đầu tư công nghiệp của City West Bank, phục vụ các doanh nghiệp trên khắp Arizona. Chủ tịch ngân hàng William Dolle trích dẫn thành tích đầu tư thành công của bà Schreiber vào lĩnh vực nông nghiệp. "Nỗ lực của bà Schreiber khi làm việc với giám đốc Bộ phận Nông nghiệp Arizona đã thúc đẩy đáng kể sản lượng cam quýt. Hạt Yuma hiện sản xuất nhiều bưởi như số cam. Sự sáng suốt sâu sắc của bà Schreiber sẽ khiến bà càng có giá trị hơn đối với chúng tôi trong vai trò mới ", ông Dolle nhận xét.
186. What does the report indicate about the Yuma County region? (A) It does not tax fruit that is sold there. (B) Several types of fruit are cultivated there. (C) More workers are needed for agricultural jobs. (D) New types of fruit are being produced there. 187. What is one reason Ms. Schreiber writes to Mr. Ramirez? (A) To explain the benefits of doing business together (B) To clarify information in the report (C) To remind him to make a loan payment (D) To offer him advice from university agricultural researchers 188. According to the letter, why do tourists visit Yuma County? (A) To shop at farmers markets (B) To take pictures (C) To enjoy theme parks (D) To observe wildlife	186. Báo cáo chỉ ra điều gì về khu vực Quận Yuma? (A) Nó không đánh thuế trái cây được bán ở đó. (B) Một số loại trái cây được trồng ở đó. (C) Cần nhiều lao động hơn cho công việc nông nghiệp. (D) Các loại trái cây mới đang được sản xuất ở đó. 187. Một lý do khiến bà Schreiber viết thư cho ông Ramirez là gì? (A) Để giải thích những lợi ích của việc hợp tác kinh doanh (B) Để làm rõ thông tin trong báo cáo (C) Để nhắc anh ấy thanh toán khoản vay (D) Để cho anh ấy lời khuyên từ các nhà nghiên cứu nông nghiệp của trường đại học 188. Theo bức thư, tại sao du khách lại đến thăm huyện Yuma? (A) Đi mua sắm ở chợ nông sản (B) Để chụp ảnh (C) Để tận hưởng công viên giải trí (D) Để quan sát động vật hoang dã

Anhle English

189. What is suggested about Mr. Ramirez? (A) He accepted Ms. Schreiber's proposal. (B) He used to be employed by City West Bank. (C) He is a member of the Yuma Chamber of Commerce. (D) He recently bought a citrus farm. 190. For what accomplishment does Mr. Dolle praise Ms. Schreiber? (A) Arranging the shipping of agricultural products (B) Opening many City West Bank branch offices (C) Helping to increase grapefruit production to 15,000 boxes (D) Promoting Yuma County as a vacation destination	189. Điều gì được gợi ý về ông Ramirez? (A) Anh ấy chấp nhận lời đề nghị của cô Schreiber. (B) Anh ấy từng làm việc cho City West Bank. (C) Anh ấy là thành viên của Phòng Thương mại Yuma. (D) Gần đây anh ấy đã mua một trang trại trồng cây có múi. 190. Ông Dolle khen ngợi bà Schreiber về thành tích gì? (A) Sắp xếp việc vận chuyển nông sản (B) Mở nhiều văn phòng chi nhánh Thành phố Bờ Tây (C) Giúp tăng sản lượng bưởi lên 15.000 hộp (D) Quảng bá Quận Yuma như một điểm đến cho kỳ nghỉ
--	---

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

@mccleese.edu ¹⁹²<u>Office</u> <u>:</u> <u>403</u> <u>Cordon</u> <u>Hall</u> <u>530 N</u> <u>Kensington St.</u> <u>Charleston, SC</u> <u>29425</u>			843-555-0139 E-mail: jhilliard@mccleese.edu Văn phòng: 403 Cordon Hall 530 N Kensington St. Charleston, SC 29425		
From: Audrey Smith <audrey_smith80@rapidonet.co.uk> To: Jonah Hilliard <jhilliard@mccleese.edu> Date: 19 September Subject: Referral Dear Jonah, It has been a long time since we last talked. ¹⁹³<u>I recently came across your profile on Unetcon and saw that you are now leading the business school at McCleese!</u> ¹⁹⁴<u>My research in Lagos ended last year,</u> when I accepted a position as lead consultant at Pryor and Martell. I have been based here in Manchester ever since. Congratulations to you on your most recent business venture-Clear Path already has quite an impressive reputation! I have a nephew who is interested in pursuing a degree in management information systems in the United States, ¹⁹⁵<u>and I was hoping I could put you both in touch so that he can take advantage of your new company's expertise in this area.</u> Best, Audrey Smith			Từ: Audrey Smith <audrey_smith80@rapidonet.co.uk> Kính gửi: Jonah Hilliard <jhilliard@mccleese.edu> Ngày: 19 tháng 9 Chủ đề: Giới thiệu Jonah thân mến, Đã lâu lắm rồi kể từ lần cuối chúng ta nói chuyện. Gần đây tôi đã xem hồ sơ của bạn trên Unetcon và thấy rằng bạn hiện đang lãnh đạo trường kinh doanh tại McCleese! Nghiên cứu của tôi ở Lagos đã kết thúc vào năm ngoái khi tôi nhận lời làm cố vấn chính tại Pryor và Martell. Tôi đã sống ở Manchester kể từ đó. Xin chúc mừng bạn về dự án kinh doanh gần đây nhất của bạn - Clear Path đã có danh tiếng khá ấn tượng! Tôi có một người cháu trai muốn theo học ngành hệ thống thông tin quản lý ở Hoa Kỳ và tôi hy vọng có thể liên lạc với cả hai bạn để cậu ấy có thể tận dụng chuyên môn của công ty mới của bạn trong lĩnh vực này. Tốt nhất, Audrey Smith		
191. What does the invitation indicate about Unetcon? (A) It is a business consulting firm. (B) It is a financial services company. (C) It is an employment agency. (D) It is a professional networking Web site.			191. Lời mời thể hiện điều gì về Unetcon? (A) Đó là một công ty tư vấn kinh doanh. (B) Đây là một công ty dịch vụ tài chính. (C) Đây là một cơ quan tuyển dụng. (D) Đây là một trang web mạng chuyên nghiệp. 192. Theo trang Web, ông Hilliard hiện đang làm việc ở đâu?		

AnhLe English

192. According to the Web page, where is Mr. Hilliard currently working? (A) In Lagos (B) In Charleston (C) In Wilsonville (D) In Manchester 193. What is suggested about Ms. Smith? (A) She taught at Stonerook University. (B) She works at Wilsonville Financial. (C) She accepted Mr. Fitzpatrick's invitation. (D) She plans to visit Lagos this year. 194. What do Ms. Smith and Mr. Hilliard have in common? (A) They cofounded Clear Path. (B) They are colleagues at Pryor and Martell. (C) They were classmates at Turnbull University. (D) They both conducted research in Nigeria. 195. What is one purpose of Ms. Smith's e-mail to Mr. Hilliard? (A) To request his professional services (B) To provide a professional reference (C) To conduct an informational interview (D) To apply for a position at Albright School of Business	(A) Ở Lagos (B) Ở Charleston (C) Ở Wilsonville (D) Ở Manchester 193. Điều gì được gợi ý về cô Smith? (A) Cô ấy giảng dạy tại Đại học Stonerook. (B) Cô ấy làm việc tại Wilsonville Financial. (C) Cô ấy đã chấp nhận lời mời của ông Fitzpatrick. (D) Cô ấy dự định đến thăm Lagos trong năm nay. 194. Bà Smith và ông Hilliard có điểm gì chung? (A) Họ đồng sáng lập Clear Path. (B) Họ là đồng nghiệp tại Pryor và Martell. (C) Họ là bạn cùng lớp tại Đại học Turnbull. (D) Cả hai đều tiến hành nghiên cứu ở Nigeria. 195. Mục đích cô Smith gửi e-mail cho ông Hilliard là gì? (A) Để yêu cầu dịch vụ chuyên nghiệp của anh ấy (B) Để cung cấp tài liệu tham khảo chuyên nghiệp (C) Để thực hiện một cuộc phỏng vấn thông tin (D) Để ứng tuyển vào một vị trí tại Trường Kinh doanh Albright
--	---

Anhle English

Questions 196-200 refer to the following brochure, article, and e-mail.

Modern Salon Academy www.modernsalonacademy.ca Established more than twenty years ago, Modern Salon Academy is Toronto's most recognized beauty school. ¹⁹⁶<u>The school offers hands-on training, small class sizes, and individualized instruction from leading industry professionals in the following programs.</u> • ¹⁹⁹<u>Cosmetology I: Gain foundational knowledge of haircutting and styling.</u> • Cosmetology II: Learn techniques in haircutting, styling, and colouring. • Skin Care: Learn techniques in providing advanced skin-care treatments. • Leadership: Study salon management, business operations, and compliance. Modern Salon Academy is a winner of the International Cosmetology Society's prestigious Award of Excellence. It is no surprise, then, that over 95 percent of our graduates have gone on to successful careers in both the beauty and fashion industries.	Học viện Salon hiện đại www.modernsalonacademy.ca Được thành lập cách đây hơn hai mươi năm, Học viện Thẩm mỹ Hiện đại là trường dạy làm đẹp được công nhận nhất ở Toronto. Trường cung cấp chương trình đào tạo thực hành, quy mô lớp học nhỏ và hướng dẫn cá nhân từ các chuyên gia hàng đầu trong ngành trong các chương trình sau. • Thẩm mỹ I: Đạt được kiến thức cơ bản về cắt tóc và tạo kiểu. • Thẩm mỹ II: Học các kỹ thuật cắt tóc, tạo kiểu và nhuộm màu. • Chăm sóc da: Tìm hiểu các kỹ thuật cung cấp các liệu pháp chăm sóc da tiên tiến. • Khả năng lãnh đạo: Nghiên cứu việc quản lý thẩm mỹ viện, hoạt động kinh doanh và tuân thủ. Học viện Thẩm mỹ Hiện đại đã giành được Giải thưởng Xuất sắc danh giá của Hiệp hội Thẩm mỹ Quốc tế. Vì vậy, không có gì ngạc nhiên khi hơn 95% sinh viên tốt nghiệp của chúng tôi đã có được sự nghiệp thành công trong cả ngành làm đẹp và thời trang.
Modern Salon Academy Expands in Ontario TORONTO (23 August)-¹⁹⁸<u>Modern Salon Academy, a highly regarded beauty school here in Toronto, is opening a regional campus in Oshawa.</u> The school is already admitting students for classes that are scheduled to begin on 4 October. ¹⁹⁷<u>Modern Salon Academy has had a substantial rise in enrollment over the past few years.</u> Francine Dupuis, educational director of Modern Salon Academy, notes, "More than half our students live outside the city limits, so having a satellite campus makes perfect sense." Modern Salon Academy offers professional training and certification for careers in a variety of areas, including hair care, skin care, and makeup. For more information about Modern Salon Academy, including admission requirements, fees, and academic calendars, visit www.modernsalonacademy.ca. -Chrissy Jellen for the Ontario Daily Times	Học viện thẩm mỹ viện hiện đại mở rộng ở Ontario TORONTO (23 tháng 8) - Học viện Thẩm mỹ viện Hiện đại, một trường dạy làm đẹp được đánh giá cao ở Toronto, đang mở một cơ sở khu vực ở Oshawa. Trường đã bắt đầu tuyển sinh các lớp dự kiến khai giảng vào ngày 4 tháng 10. Học viện Thẩm mỹ viện Hiện đại đã có sự gia tăng đáng kể về số lượng tuyển sinh trong vài năm qua. Francine Dupuis, giám đốc giáo dục của Học viện Modern Salon, lưu ý: "Hơn một nửa số sinh viên của chúng tôi sống bên ngoài phạm vi thành phố, vì vậy việc có một khuôn viên vệ tinh là điều hoàn toàn hợp lý." Học viện Modern Salon cung cấp chương trình đào tạo và chứng nhận chuyên nghiệp cho các ngành nghề trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm chăm sóc tóc, chăm sóc da và trang điểm. Để biết thêm thông tin về Modern Salon Academy, bao gồm các yêu cầu nhập học, lệ phí và lịch học, hãy truy cập www.modernsalonacademy.ca. -Chrissy Jellen cho tờ Thời báo hàng ngày Ontario

AnhLe English

To: Francine Dupuis <francine.dupuis@modernsalonacademy.ca>
 From: Amit Persaud <amit@shorelinebarbers.ca>
 Subject: Entry-level job opportunities
 Date: 19 November
 Dear Ms. Dupuis,

My name is Amit Persaud, and I am the owner and operator of Shoreline Barbers. ¹⁹⁸I am interested in recruiting some of your graduating students to work at my barbershop, which is just around the corner from your newly established regional campus. ¹⁹⁹I am seeking highly qualified, entry-level employees who can provide both haircutting and hair-colouring services.

²⁰⁰Would it be possible for me to visit the nearby campus to give interested students an opportunity to talk with me? This would be a convenient way for me to evaluate them for the positions I am seeking to fill, and then I can also answer any questions they may have. Please let me know if an arrangement can be made.
 Sincerely,
 Amit Persaud

Kính gửi: Francine Dupuis <francine.dupuis@Modernsalonacademy.ca>
 Từ: Amit Persaud <amit@shorelinebarbers.ca>
 Chủ đề: Cơ hội việc làm dành cho người mới bắt đầu
 Ngày: 19 tháng 11
 Kính gửi cô Dupuis,

Tên tôi là Amit Persaud, tôi là chủ sở hữu và điều hành của Shoreline Barbers. Tôi quan tâm đến việc tuyển dụng một số sinh viên tốt nghiệp của bạn để làm việc tại tiệm cắt tóc của tôi, nằm ngay gần khuôn viên khu vực mới thành lập của bạn. Tôi đang tìm kiếm những nhân viên mới vào nghề có trình độ cao, có thể cung cấp cả dịch vụ cắt tóc và nhuộm tóc.

Tôi có thể đến thăm trường gần đó để tạo cơ hội cho những sinh viên quan tâm nói chuyện với tôi không? Đây sẽ là một cách thuận tiện để tôi đánh giá họ về những vị trí mà tôi đang tìm kiếm người tuyển dụng và sau đó tôi cũng có thể trả lời bất kỳ câu hỏi nào mà họ có thể có. Xin vui lòng cho tôi biết nếu có thể sắp xếp được.

Trân trọng,
 Amit Persaud

196. How does Modern Salon Academy teach its students?
 (A) Through online courses
 (B) Through academic lectures
 (C) **Through individualized training**
 (D) Through large-group discussions

197. According to the article, what has increased at Modern Salon Academy?
 (A) The cost of tuition
 (B) **The number of students**
 (C) The requirements for admission
 (D) The hours needed for certification

198. What is most likely true about Shoreline Barbers?
 (A) **It is located in Oshawa.**
 (B) It is opening a shop in Toronto.
 (C) It was sold to Francine Dupuis.
 (D) It has very affordable services.

199. Who would best meet Mr. Persaud's needs?

196. Học viện Modern Salon dạy học viên như thế nào?
 (A) Thông qua các khóa học trực tuyến
 (B) Thông qua các bài giảng học thuật
 (C) Thông qua đào tạo cá nhân
 (D) Thông qua thảo luận nhóm lớn

197. Theo bài báo, điều gì đã tăng lên ở Học viện Thẩm mỹ viện Hiện đại?
 (A) Chi phí học phí
 (B) Số lượng sinh viên
 (C) Các yêu cầu để được nhập học
 (D) Số giờ cần thiết để được chứng nhận

198. Điều gì có thể đúng nhất về Shoreline Barbers?
 (A) Nó nằm ở Oshawa.
 (B) Nó đang mở một cửa hàng ở Toronto.
 (C) Nó đã được bán cho Francine Dupuis.
 (D) Nó có các dịch vụ rất phải chăng.

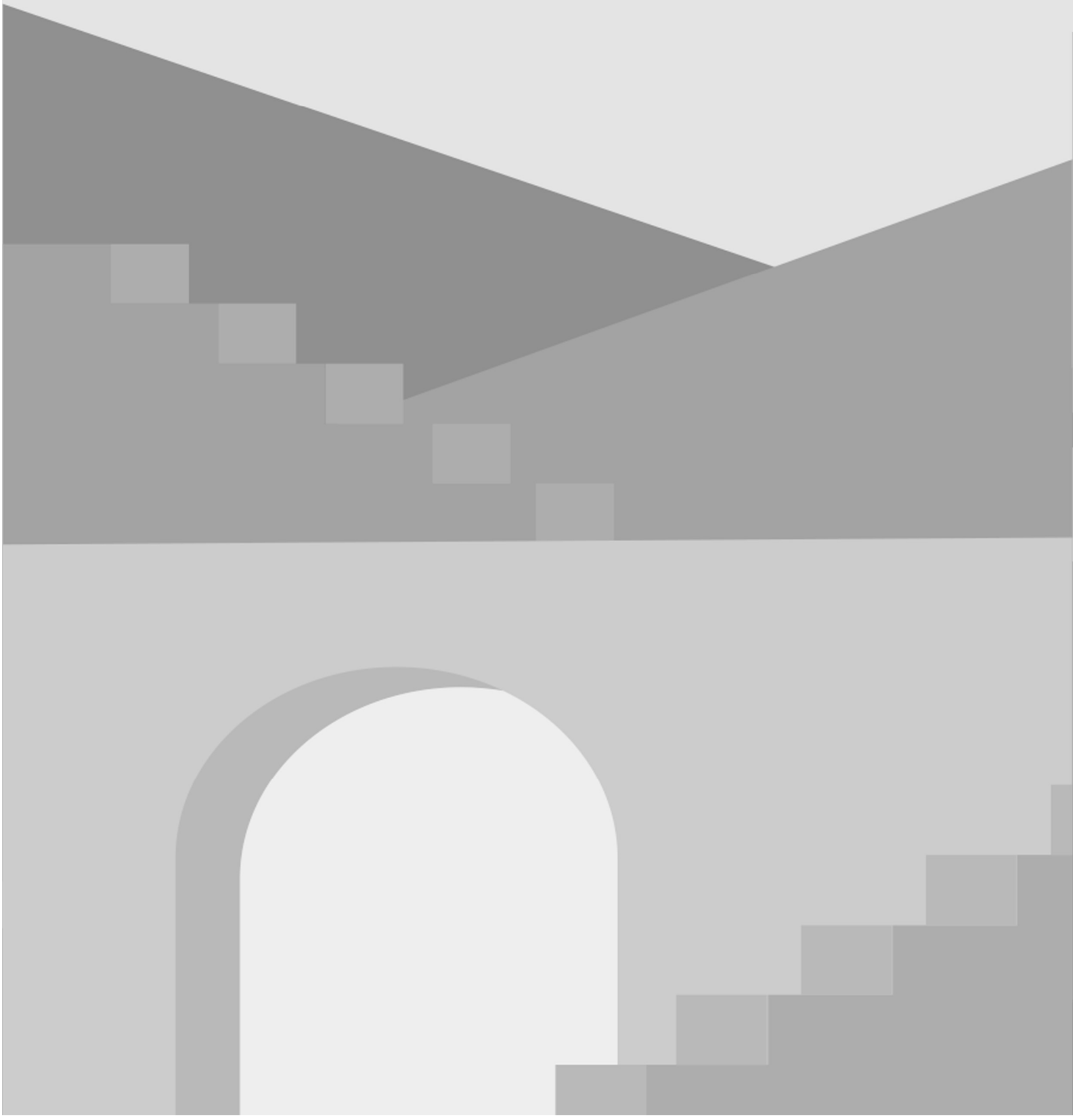
199. Ai sẽ đáp ứng tốt nhất nhu cầu của ông Persaud?

AnhLe English

(A) Students in Cosmetology I (B) Students in Cosmetology I (C) Students in Skin Care (D) Students in Leadership 200. According to the e-mail, what does Mr. Persaud want to do? (A) Establish another business (B) Retrain staff members (C) Teach some classes (D) Interview some students	(A) Học viên ngành Thẩm mỹ I (B) Học viên ngành Thẩm mỹ II (C) Sinh viên ngành Chăm sóc da (D) Học sinh lãnh đạo 200. Theo email, ông Persaud muốn làm gì? (A) Thành lập một doanh nghiệp khác (B) Đào tạo lại nhân viên (C) Dạy một số lớp (D) Phỏng vấn một số sinh viên
--	--

Anhle
ENGLISH

TEST 05



PART 5

101. After upgrading to Pro Data Whiz, our clients began ----- problems with spreadsheets. (A) has (B) had (C) have (D) having	Sau khi nâng cấp lên Pro Data Whiz, khách hàng của chúng tôi bắt đầu gặp vấn đề với bảng tính.
➤ Chọn (D) do có cấu trúc là begin doing something (bắt đầu làm gì) ➤ Loại trừ: (A) has: thì hiện tại đơn (B) had: thì quá khứ đơn (C) have: V0	
102. Requests for additional days off are ----- by Ms. Chung in Human Resources. (A) approved (B) dropped (C) reached (D) reminded	Yêu cầu nghỉ thêm ngày được chấp thuận bởi cô Chung ở phòng Nhân sự.
➤ Chọn (A) do nghĩa là chấp thuận ➤ Loại trừ: (B) dropped: bỏ (C) reached: đạt đến (D) reminded: nhắc nhở	
103. The programmers have a list of changes ----- the next software update. (A) between (B) of (C) for (D) above	Các lập trình viên có một danh sách những thay đổi cho bản cập nhật phần mềm tiếp theo.
➤ Chọn (C) nghĩa là Cho ➤ Loại trừ: (A) between and..... (B) of: của (D) above : trên	
104. Let Farida Banquet Service professional catering for your important corporate events. (A) providing (B) provide (C) provides (D) to provide	Hãy để Dịch vụ tiệc Farida cung cấp phục vụ chuyên nghiệp cho các sự kiện quan trọng của công ty bạn.
➤ Chọn (B) do có cấu trúc là let somebody do something (cho phép ai làm gì) ➤ Loại trừ: (A) providing: V-ing (C) provides: Vs (D) to provide: To Verb	
105. Using various innovative techniques, Boyd Industries has improved the ----- of its tiles. (A) closure (B) product (C) quality (D) method	Bằng cách sử dụng nhiều kỹ thuật cải tiến khác nhau, Boyd Industries đã cải tiến chất lượng của gạch lát.
➤ Chọn (C) có nghĩa là chất lượng ➤ Loại trừ: (A) closure: sự đóng cửa (B) product: sản phẩm (D) method: phương pháp	

Anhle English

106. ---- of all cosmetics are final, and refunds will not be given under any circumstances. (A) Sale (B) Sales (C) Sells (D) Selling	Việc bán hàng của tất cả mỹ phẩm là cuối cùng và sẽ không hoàn lại tiền trong bất kỳ trường hợp nào.
➤ Chọn (B) do Câu cần một Danh từ số nhiều để chia thì phù hợp với động từ to be (are) ➤ Loại trừ: (A) sale: danh từ số ít (việc bán hàng) (C) sells: Vs (bán) (D) selling: Ving (bán hàng)	
107. If you have already submitted your response, no ---- action is required. (A) bright (B) further (C) previous (D) average	Nếu bạn đã gửi phản hồi của mình thì không cần phải thực hiện thêm hành động nào nữa.
➤ Chọn (B) có nghĩa là thêm nữa ➤ Loại trừ: (A) bright: sáng (C) previous: trước đó (D) average: trung bình	
108. Ms. Sieglak stated that the app design was based on ----- own research. (A) she (B) hers (C) her (D) herself	Cô Sieglak nói rằng thiết kế ứng dụng được dựa trên nghiên cứu của chính cô.
➤ Chọn (C) do sau khoảng trống có danh từ (own research) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) she: đại từ chủ ngữ (B) hers: đại từ sở hữu (D) herself: đại từ phản thân	
109. ----- the organization has doubled its outreach efforts, it has yet to see an increase in new clients. (A) Until (B) Because (C) Although (D) Therefore	Mặc dù tổ chức đã tăng gấp đôi nỗ lực tiếp cận cộng đồng nhưng vẫn chưa thấy lượng khách hàng mới tăng lên.
➤ Chọn (C) có nghĩa là Mặc dù ➤ Loại trừ: (A) Until: liên từ mang nghĩa “cho đến khi” (B) Because: liên từ mang nghĩa “bởi vì” (D) Therefore: trạng từ liên kết mang nghĩa “Do đó” (đi kèm dấu phẩy)	
110. Starting on October 8, ----- board of education meetings will be streamed live on the school district's Web site. (A) all (B) so (C) that (D) to	Bắt đầu từ ngày 8 tháng 10, tất cả các cuộc họp của hội đồng giáo dục sẽ được truyền trực tiếp trên trang Web của khu học chánh.
➤ Chọn (A) có nghĩa là tất cả.... ➤ Loại trừ: (B) so: vì vậy (C) that: đại từ quan hệ (D) to : đến	

AnhLe English

111. The hairstylists at Urbanite Salon have ----- experience working with a variety of hair products. (A) considers (B) considerable (C) considerate (D) considering	Các nhà tạo mẫu tóc tại Urbanite Salon có nhiều kinh nghiệm làm việc với nhiều loại sản phẩm cho tóc khác nhau.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có danh từ (experience) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) considers: Vs (C) considerate: V0 (D) considering: Ving	
112. Both candidates are ----- suitable for the assistant manager position. (A) permanently (B) promptly (C) equally (D) gradually	Cả hai ứng viên đều phù hợp với vị trí trợ lý giám đốc như nhau.
➤ Chọn (C) có nghĩa là ngang nhau ➤ Loại trừ: (A) permanently: vĩnh viễn (B) promptly: nhanh chóng, kịp thời (D) gradually: dần dần	
113. With the acquisition of Bloom Circuit, Wellstrom Hardware has ----- expanded its offerings and services. (A) greater (B) greatness (C) great (D) greatly	Với việc mua lại Bloom Circuit, Wellstrom Hardware đã mở rộng nhiều các sản phẩm và dịch vụ của mình.
➤ Chọn (D) do đã có cấu trúc thì HTHT Has expanded => Ta dùng ADV ở giữa ➤ Loại trừ: (A) greater: tính từ ở dạng so sánh hơn (lớn hơn) (B) greatness: danh từ (sự tuyệt vời) (C) great: tính từ (tuyệt vời)	
114. Please note that file names should not ----- capital letters or spaces. (A) differ (B) contain (C) match (D) pick	Xin lưu ý rằng tên tập tin không được chứa chữ in hoa hoặc dấu cách.
➤ Chọn (B) có nghĩa là Chứa ➤ Loại trừ: (A) differ: khác nhau (C) match: phù hợp (D) pick: lựa chọn	
115. The Sun-Tech ceiling fan has received more than 15,000 five-star reviews from ----- customers. (A) satisfied (B) checked (C) adjusted (D) allowed	Quạt trần Sun-Tech đã nhận được hơn 15.000 đánh giá năm sao từ khách hàng hài lòng.
➤ Chọn (A) có nghĩa là hài lòng ➤ Loại trừ: (B) checked: được kiểm tra (C) adjusted: được chỉnh sửa (D) allowed: được cho phép	

AnhLe English

116. Please ----- the Returns section of our Web site if you are unhappy with any part of your order. (A) visit (B) visits (C) visited (D) visiting	Vui lòng đến phần Trả hàng trên trang web của chúng tôi nếu bạn không hài lòng với bất kỳ phần nào trong đơn đặt hàng của mình.
➤ Chọn (A) do sau Please ta dùng V0 ➤ Loại trừ: (B) visits: Vs (C) visited: Ved (D) visiting: Ving	
117. Ito Auto Group is offering excellent ----- on pre-owned vehicles this month. (A) trips (B) reasons (C) customs (D) deals	Ito Auto Group đang cung cấp ưu đãi tuyệt vời cho những chiếc xe đã qua sử dụng trong tháng này.
➤ Chọn (D) có nghĩa là ưu đãi ➤ Loại trừ: (A) trips: chuyến đi (B) reasons: lí do (C) customs: phong tục	
118. Product prices are influenced ----- such factors as consumer demand and retail competition. (A) by (B) under (C) those (D) nearly	Giá sản phẩm bị ảnh hưởng bởi các yếu tố như nhu cầu tiêu dùng và cạnh tranh bán lẻ.
➤ Chọn (A) do động từ chia thì của câu ở thể bị động (are influenced) => ta dùng giới từ By nghĩa là bởi..... ➤ Loại trừ: (B) under: giới từ mang nghĩa là “dưới” (C) those: mạo từ mang nghĩa là “những cái đó” (D) nearly: trạng từ mang nghĩa là “gần như”	
119. Monmouth Enterprises will be ----- prefabricated houses online starting on April 1. (A) predicting (B) passing (C) retaining (D) marketing	Doanh nghiệp Monmouth sẽ quảng cáo các ngôi nhà tiền chế trên mạng bắt đầu từ ngày 1 tháng 4.
➤ Chọn (D) có nghĩa là quảng cáo, tiếp thị ➤ Loại trừ: (A) predicting: phán đoán (B) passing: duyệt (C) retaining: giữ	
120. All employees should familiarize ----- with the company's policies and procedures. (A) their (B) them (C) theirs (D) themselves	Tất cả nhân viên nên làm quen với các chính sách và thủ tục của công ty.
➤ Chọn (D) do cấu trúc “familiarize oneself with something” (làm quen bản thân với điều gì). ➤ Loại trừ: (A) their: tính từ sở hữu (B) them: đại từ tân ngữ (C) theirs: đại từ sở hữu	

AnhLe English

121. Custom furniture orders require a 50 percent deposit ----- the time of the order. (A) as (B) off (C) into (D) at	Đơn đặt hàng đồ nội thất tùy chỉnh yêu cầu đặt cọc 50 phần trăm vào thời điểm đặt hàng.
➤ Chọn (D) do “at the time of the order” mang nghĩa “tại thời điểm đặt hàng”. ➤ Loại trừ: (A) as : như là (B) off : tắt (C) into : vào trong	
122. We are planning a ---- for the Klemner Corporation's twentieth anniversary. (A) celebration (B) celebrated (C) celebrity (D) celebrate	Chúng tôi đang lên kế hoạch cho lễ ăn mừng cho lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Tập đoàn Klemner.
➤ Chọn (A) nghĩa là lễ kỷ niệm. Do phía trước khoảng trống có mạo từ (a) => ta cần Danh từ số ít, xét nghĩa phù hợp ➤ Loại trừ: (B) celebrated: động từ chia thì quá khứ đơn (ăn mừng) (C) celebrity: danh từ (người nổi tiếng) (D) celebrate: động từ (ăn mừng)	
123. Though she lacks political experience, Ms. Diaz has been ----- impressive in her first term as mayor. (A) quite (B) soon (C) ever (D) next	Mặc dù cô ấy thiếu kinh nghiệm chính trị nhưng cô Diaz khá ấn tượng trong nhiệm kỳ thị trưởng đầu tiên của cô ấy.
➤ Chọn (A) nghĩa là Khá là... ➤ Loại trừ: (B) soon: sớm (C) ever: đã từng (D) next: tiếp theo	
124. The university library usually acquires ----- copies of best-selling books to meet students' demand. (A) multiply (B) multiple (C) multiples (D) multiplicity	Thư viện trường đại học thường mua nhiều bản sao của những cuốn sách bán chạy nhất để đáp ứng nhu cầu của sinh viên.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có danh từ (copies) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) multiply: động từ (nhân) (C) multiples: danh từ số nhiều (bội số) (D) multiplicity: danh từ (nhiều)	
125. This year's conference tote bags were ----- donated by Etani Designs. (A) generous (B) generosity (C) generously (D) generosities	Túi tote hội nghị năm nay được quyên tặng bởi Etani Designs.
➤ Chọn (C) Do đã có cấu trúc hoàn chỉnh Be + V3 (were donated) => ta dùng ADV ở giữa ➤ Loại trừ: (A) generous: tính từ (hào phóng) (B) generosity: danh từ (sự hào phóng) (D) generosities: danh từ số nhiều (sự hào phóng)	

AnhLe English

126. We will be holding a ----- on Friday to honor the 30-year engineering career of Mr. Kuan. (A) record (B) share (C) reception (D) place	Chúng tôi sẽ tổ chức một tiệc ăn mừng vào thứ sáu để tôn vinh sự nghiệp kỹ sư 30 năm của ông Kuan.
➤ Chọn (C) nghĩa là tiệc ăn mừng ➤ Loại trừ: (A) record: ghi chép (B) share: phần (D) place: địa điểm	
127. Groove Background creates soothing playlists of instrumental music, ---- classical and jazz. (A) instead (B) including (C) in addition (D) indeed	Groove Background tạo ra các danh sách nhạc nhẹ nhàng bao gồm nhạc cổ điển và nhạc jazz.
➤ Chọn (B) nghĩa là Bao gồm ➤ Loại trừ: (A) instead: trạng từ liên kết mang nghĩa “thay vì” (C) in addition: liên từ mang nghĩa “thêm vào đó” (D) indeed: trạng từ mang nghĩa “thực chất”	
128. Members of the finance department ----- to Mr. Chua's lecture on risk avoidance. (A) to be invited (B) inviting (C) invite (D) are invited	Các thành viên phòng tài chính được mời đến buổi thuyết giảng của thầy Chua về phòng tránh rủi ro.
➤ Chọn (D) do câu còn thiếu động từ chia thì đi cùng chủ ngữ số nhiều (members), xét nghĩa Chủ động, bị động. Members are invited : Các thành viên được mời ➤ Loại trừ: (A) to be invited: To Verb (B) inviting : Ving (C) invite: V0	
129. The board of trustees debated for hours ----- the revised hiring policies. (A) during (B) above (C) over (D) across	Ban quản trị đã tranh luận hàng giờ về chính sách tuyển dụng sửa đổi.
➤ Chọn (C) do có cấu trúc “debate over something : tranh luận về vấn đề gì đó “ ➤ Loại trừ: (A) during : trong suốt (B) above: trên (D) across : ngang qua	
130. The participants closely ---- the fitness instructor's movements tend to learn the proper technique more quickly. (A) imitate (B) imitations (C) imitative (D) imitating	Những người tham gia theo sát các động tác của người hướng dẫn thể dục có xu hướng học đúng kỹ thuật nhanh hơn.
➤ Chọn (D) do đây là mệnh đề quan hệ rút gọn theo thể Chủ động, phía sau đã có V chia thì (tend to) ➤ Câu hoàn chỉnh là : The participants that closely imitate the fitness instructor's movements.... ➤ Loại trừ: (A) imitate: động từ (bắt chước) (B) imitations: danh từ (sự bắt chước) (C) imitative: tính từ (mang tính bắt chước)	

PART 6

Questions 131-134 refer to the following article.

LEIGHTON (October 8)-Ohale Foods, one of the region's largest supermarket chains, is seeking to fill almost 100 open positions. For that reason, the company is holding a ---131--- event on October 20. Job opportunities exist at alfourteen of Ohale's current stores. ---132---, Ohale is seeking employees for its new Westside location, which is still under construction. ---133---. Those who ---134--- the event should bring copies of their résumé to the Grand Ballroom of the Palace Suites Hotel between 10 A.M. and 7 p.M. No appointment is required.	LEIGHTON (8 tháng 10) -Ohale Foods, một trong những chuỗi siêu thị lớn nhất khu vực, đang tìm cách lấp đầy gần 100 vị trí còn trống. Vì lý do đó, công ty đang tổ chức một sự kiện tuyển dụng vào ngày 20 tháng 10. Cơ hội việc làm hiện có tại 14 cửa hàng hiện tại của Ohale. Ngoài ra, Ohale đang tìm kiếm nhân viên cho địa điểm Westside mới vẫn đang được xây dựng. Lễ khai trương của nó dự kiến vào giữa tháng 11.. Những người tham dự sự kiện nên mang bản sao sơ yếu lý lịch của mình đến Phòng khiêu vũ lớn của Khách sạn Palace Suites trong khoảng thời gian từ 10 giờ sáng. và 7 giờ tối Không cần phải hẹn trước.
131. (A) manufacturing (B) hiring (C) political (D) sporting 132. (A) If not (B) After all (C) Additionally (D) For example 133. (A) Its grand opening is scheduled for mid-November. (B) Most applicants had prior experience. (C) Its appointment of Linda Okumu as its CEO has surprised analysts. (D) Local competitors cannot match its prices. 134. (A) attending (B) to attend (C) attended (D) are attending	➤ Chọn (B) có nghĩa là tuyển dụng ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) manufacturing: sản xuất (C) political: chính trị (D) sporting: thể thao ➤ Chọn (C) Có nghĩa là Ngoài ra ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) If not: cụm từ (nếu không) (B) After all: thành ngữ (rốt cuộc, sau tất cả) (D) For example: cụm từ (ví dụ như). (A) Lễ khai trương dự kiến diễn ra vào giữa tháng 11. (B) Hầu hết các ứng viên đều đã có kinh nghiệm trước đó. (C) Việc bổ nhiệm Linda Okumu làm Giám đốc điều hành đã khiến các nhà phân tích ngạc nhiên. (D) Các đối thủ cạnh tranh địa phương không thể sánh được với giá của nó. ➤ Chọn (D) Câu đang hướng dẫn việc cần làm vào ngày diễn ra sự kiện trong tương lai ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) attending: Ving (B) to attend: To V0 (C) attended: động từ chia theo thì quá khứ đơn

AnhLe English

Questions 135-138 refer to the following instructions.

Thank you for your purchase of an Ajaz Water Filter Pitcher. It is a wonderful solution for water that tastes great! To improve the effectiveness of the Ajaz Water Filter Pitcher, we ---135---priming the filter before the first use. ---136---. Then screw the filter clockwise into the lid of the pitcher until it fits ---137---. As you use the pitcher, remember that ---138--- water flow is a signal that the filter is becoming clogged and will need to be replaced soon.	Cảm ơn bạn đã mua Bình lọc nước Ajaz. Đó là một giải pháp tuyệt vời cho nước có hương vị tuyệt vời! Để nâng cao hiệu quả của Bình lọc nước Ajaz, chúng tôi khuyên bạn nên mỗi bộ lọc trước lần sử dụng đầu tiên. Để thực hiện việc này, hãy cho nước máy mát chảy qua bộ lọc trong ba phút. Sau đó vặn bộ lọc theo chiều kim đồng hồ vào nắp bình cho đến khi vừa khít. Khi bạn sử dụng bình, hãy nhớ rằng lưu lượng nước giảm là tín hiệu cho thấy bộ lọc đang bị tắc và cần được thay thế sớm.
135. (A) tried (B) recommend (C) consider (D) started 136. (A) Our filtration system will be redesigned within the next year. (B) Water use may be reduced by running your dishwasher less frequently. (C) To do this, run cool tap water through the filter for three minutes. (D) There are 150 liters of water in the main storage tank at all times. 137. (A) extremely (B) highly (C) tightly (D) steadily 138. (A) diminished (B) diminishes (C) diminish (D) diminishable	➤ Chọn (B) có nghĩa là đề xuất ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) tried: thử (C) consider: cân nhắc (D) started: bắt đầu ----- (A) Hệ thống lọc của chúng tôi sẽ được thiết kế lại trong năm tới. (B) Việc sử dụng nước có thể giảm bớt bằng cách chạy máy rửa chén ít thường xuyên hơn. (C) Để thực hiện việc này, hãy cho nước máy mát chảy qua bộ lọc trong ba phút. (D) Luôn có 150 lít nước trong bể chứa chính. ----- ➤ Chọn (C) nghĩa là Chặt, khít <u>Loại trừ</u>: (A) extremely: cực kỳ (B) highly: cao (D) steadily: đều đặn ----- ➤ Chọn (A) do phía sau là Danh từ (water flow) => ta cần Tính từ mang nghĩa là bị giảm đi ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) diminishes : Vs (C) diminish : V0 (D) diminishable: tính từ (có thể giảm bớt)

AnhLe English

Questions 139-142 refer to the following policy.

Returning merchandise Abney Home Products is committed to providing outstanding service, and we guarantee the ---139--- of all the products in our catalog. If you are not satisfied with a purchase, call our customer service line at 339-555-0177 to request a return authorization code. The service agent ---140---you for the invoice number from the package insert. ---141---. Please be aware that Abney Home Products is not ---142--- for postage on merchandise returns.	Trả lại hàng hóa Abney Home Products cam kết cung cấp dịch vụ xuất sắc và chúng tôi đảm bảo tình trạng của tất cả các sản phẩm trong danh mục của chúng tôi. Nếu bạn không hài lòng với việc mua hàng, hãy gọi đến đường dây dịch vụ khách hàng của chúng tôi theo số 339-555-0177 để yêu cầu mã ủy quyền trả lại. Đại lý dịch vụ sẽ yêu cầu bạn cung cấp số hóa đơn trên tờ hướng dẫn sử dụng gói hàng. Khi bạn gửi lại sản phẩm, hãy nhớ gửi kèm mã ủy quyền.. Xin lưu ý rằng Abney Home Products không chịu trách nhiệm về bưu phí khi trả lại hàng hóa.
139. (A) condition (B) object (C) explanation (D) preview 140. (A) asked (B) is asking (C) has asked (D) will ask 141. (A) Our employees have software training and are skilled at resolving problems. (B) To cancel a furniture delivery, please call within 24 hours of ordering. (C) When you send back the product, be sure to include the authorization code. (D) The catalog has sections for kitchen goods, lighting, appliances, and more. 142. (A) responsibly (B) responsible (C) responsibility (D) responsibleness	➤ Chọn (A) có nghĩa là tình trạng, điều kiện ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) object: đối tượng (C) explanation: giải thích (D) preview: bản xem trước ➤ Chọn (D) do Câu đang diễn tả sự việc chắc chắn sẽ xảy ra vì đó là việc đã được sắp xếp từ trước. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) asked: V2 (B) is asking: Be Ving (D) has asked: Has V3 (A) Nhân viên của chúng tôi được đào tạo về phần mềm và có kỹ năng giải quyết vấn đề. (B) Để hủy giao đồ nội thất, vui lòng gọi trong vòng 24 giờ kể từ khi đặt hàng. (C) Khi bạn gửi lại sản phẩm, hãy nhớ gửi kèm mã ủy quyền. (D) Danh mục này có các phần dành cho đồ dùng nhà bếp, đèn chiếu sáng, thiết bị gia dụng, v.v. ➤ Chọn (B) Do sau động từ to be (is not) ta cần dùng Adj ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) responsibly: trạng từ (C) responsibility: trách nhiệm (D) responsibleness: sự có trách nhiệm

Questions 143-146 refer to the following memo.

To: All Employees From: Marina Papantonio, Safety Liaison Date: November 12 Subject: Safety Training It is time once again for our annual safety training workshop. This year, training will focus on digital safety measures, like avoiding scams and protecting against cyberattacks. Our technology experts already have installed new programs throughout our company's information system to reduce risk. ---143---, we all need to understand how the programs work and what to do when a problem arises. To accommodate ---144---, several workshops will be conducted throughout the upcoming week. You can register for any one of these ---145--- on our company's intranet page. Just click on the link for "Safety Training." ---146---. If you are unable to take part in any of the scheduled workshops for any reason, you must inform your supervisor.	Tới: Tất cả nhân viên Từ: Marina Papantonio, Liên lạc viên An toàn Ngày: 12 tháng 11 Chủ đề: Huấn luyện an toàn Đã đến lúc diễn ra hội thảo huấn luyện an toàn hàng năm của chúng tôi. Năm nay, chương trình đào tạo sẽ tập trung vào các biện pháp an toàn kỹ thuật số, như tránh lừa đảo và bảo vệ khỏi các cuộc tấn công mạng. Các chuyên gia công nghệ của chúng tôi đã cài đặt các chương trình mới trên toàn bộ hệ thống thông tin của công ty để giảm thiểu rủi ro. Tuy nhiên, tất cả chúng ta đều cần hiểu cách thức hoạt động của các chương trình và phải làm gì khi có vấn đề phát sinh. Để phù hợp với tất cả mọi người, một số hội thảo sẽ được tổ chức trong suốt tuần tới. Bạn có thể đăng ký bất kỳ buổi nào trong số này trên trang mạng nội bộ của công ty chúng tôi. Chỉ cần nhấp vào liên kết "Huấn luyện an toàn". Hãy cố gắng hết sức để đăng ký. Nếu bạn không thể tham gia bất kỳ buổi hội thảo nào đã được lên lịch vì bất kỳ lý do gì, bạn phải thông báo cho người giám sát của mình.
143. (A) If so (B) However (C) Otherwise (D) In that case 144. (A) itself (B) his (C) whose (D) everyone 145. (A) sessions (B) positions (C) conferences (D) competitions 146. (A) Cyberattacks are on the rise. (B) The training is held each summer. (C) Please make every effort to sign up. (D) Last year's program was canceled.	➤ Chọn (B) có nghĩa là Tuy nhiên ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) If so: cụm từ (nếu thế thì) (C) Otherwise: liên từ (nếu không thì) (D) In that case: cụm từ (trong trường hợp đó thì) ➤ Chọn (D) nghĩa là Tất cả mọi người, ta cần Tân ngữ đứng sau động từ "accommodate" ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) itself: đại từ phản thân (B) his: tính từ sở hữu (C) whose: đại từ quan hệ ➤ Chọn (A) có nghĩa là buổi, phiên ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) positions: vị trí (C) conferences: hội nghị (D) competitions: cuộc thi (A) Các cuộc tấn công mạng đang gia tăng. (B) Khóa đào tạo được tổ chức vào mỗi mùa hè. (C) Hãy cố gắng hết sức để đăng ký. (D) Chương trình năm ngoái đã bị hủy

PART 7

Questions 147-148 refer to the following advertisement.

Owl and Moon ¹⁴⁷<u>Buy one mattress, and choose one of our beautiful rugs for free!</u> Use the following coupon code when you check out at owlandmoon.co.uk:ESSZRS4T. Our mattresses are shipped directly to your home and usually arrive within one week. ¹⁴⁸<u>Try out a mattress for 90 days, and if you are not happy with it, send it back for a full refund.</u> We also offer low-interest financing for two years on all our furniture.	Cú và Mặt Trăng Hãy mua một tấm nệm và chọn miễn phí một trong những tấm thảm đẹp của chúng tôi! Sử dụng mã phiếu giảm giá sau khi bạn thanh toán tại Owlandmoon.co.uk:ESSZRS4T. Nệm của chúng tôi được vận chuyển trực tiếp đến nhà bạn và thường đến trong vòng một tuần. Hãy dùng thử một tấm nệm trong 90 ngày và nếu bạn không hài lòng với nó, hãy gửi lại để được hoàn lại tiền đầy đủ. Chúng tôi cũng cung cấp tài chính lãi suất thấp trong hai năm cho tất cả đồ nội thất của chúng tôi.
147. What types of products are being advertised? (A) Camping gear (B) Household items (C) Office equipment (D) Automobile accessories 148. What is indicated about the company? (A) It has been in business for two years. (B) It accepts product returns. (C) It has same-day delivery. (D) It has a yearly sale.	147. Những loại sản phẩm nào đang được quảng cáo? (A) Dụng cụ cắm trại (B) Đồ gia dụng (C) Thiết bị văn phòng (D) Phụ kiện ô tô 148. Điều gì được chỉ ra về công ty? (A) Nó đã hoạt động được hai năm. (B) Nó chấp nhận trả lại sản phẩm. (C) Nó được giao hàng trong ngày. (D) Nó có đợt giảm giá hàng năm.

Anhle English

Questions 149-150 refer to the following e-mail.

To: Demarco Hines <d.hines@worldmail.com> From: Soon Yi Park <customerservice@thebestbags.co.kr> Subject: Item F208 (canvas overnight bag) Date: 19 June Dear Mr. Hines, ¹⁴⁹<u>The Best Bags canvas overnight bag you ordered is not currently available in the colour you requested. There are several options available to you.</u> 1. Cancel your order, and we will gladly refund your money in full. 2. Select a different colour. That item is currently available in light blue, dark green, and dark gray. 3. Choose an item of equal value from our Web site or catalogue. 4. ¹⁵⁰<u>Wait until the item you ordered is back in stock in light gray.</u> Allow three to five weeks. Please let us know which option you prefer. We apologize for any inconvenience. Thank you, Soon Yi Park, Customer Service Agent	Kính gửi: Demarco Hines <d.hines@worldmail.com> Từ: Soon Yi Park <customerservice@thebestbags.co.kr> Chủ đề: Mặt hàng F208 (túi vải canvas qua đêm) Ngày: 19 tháng 6 Thưa ông Hines, Túi vải canvas qua đêm Best Bags bạn đặt hiện không có màu bạn yêu cầu. Có một số tùy chọn có sẵn cho bạn. 1. Hủy đơn đặt hàng của bạn và chúng tôi sẽ sẵn lòng hoàn lại toàn bộ số tiền của bạn. 2. Chọn một màu khác. Mặt hàng đó hiện có sẵn các màu xanh nhạt, xanh đậm và xám đậm. 3. Chọn một mặt hàng có giá trị tương đương từ trang web hoặc danh mục của chúng tôi. 4. Đợi cho đến khi mặt hàng bạn đặt có màu xám nhạt về hàng. Cho phép ba đến năm tuần. Vui lòng cho chúng tôi biết bạn thích tùy chọn nào. Chúng tôi xin lỗi vì bất cứ sự bất tiện nào. Cảm ơn, Soon Yi Park, Nhân viên Dịch vụ Khách hàng
149. What is the purpose of the e-mail? (A) To confirm shipment of an order (B) To acknowledge the return of an order (C) To provide alternatives for an order (D) To thank a customer for placing an order 150. What color bag is currently NOT available? (A) The light blue one (B) The dark green one (C) The dark gray one (D) The light gray one	149. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để xác nhận việc vận chuyển đơn hàng (B) Để xác nhận việc trả lại đơn hàng (C) Để cung cấp các lựa chọn thay thế cho một đơn đặt hàng (D) Để cảm ơn khách hàng đã đặt hàng 150. Túi màu nào hiện KHÔNG có? (A) Cái màu xanh nhạt (B) Cái màu xanh đậm (C) Cái màu xám đậm (D) Màu xám nhạt

Anhle English

Questions 151-152 refer to the following text-message chain.

Christie Moroff (9:47 A.M.) Good morning, Ren. I just stopped by your office. Ren Nomura (9:48 A.M.) Then you already know that I am not there today. Christie Moroff (9:48 A.M.) ¹⁵¹<u>Yes, your new office mate—I can't remember her name—told me that you just started working remotely on Tuesdays.</u> I was looking for some empty binders. Ren Nomura (9:49 A.M.) That's Cheryl. I thought you had already met her. Are there any binders in the supply closet? Christie Moroff (9:50 A.M.) No, I just looked. Frank has ordered some more, but they won't be in until next week. I need two or three of them now. Ren Nomura (9:51 A.M.) ¹⁵²<u>Check with Cheryl.</u> She is really helpful. Christie Moroff (9:52 A.M.) OK. I will.	Christie Moroff (9:47 sáng) Chào buổi sáng, Ren. Tôi vừa ghé qua văn phòng của bạn. Ren Nomura (9:48 A.M.) Vậy thì bạn đã biết rằng hôm nay tôi không có mặt ở đó. Christie Moroff (9:48 sáng) Vâng, người bạn cùng văn phòng mới của bạn—tôi không thể nhớ tên cô ấy—đã nói với tôi rằng bạn mới bắt đầu làm việc từ xa vào các ngày Thứ Ba. Tôi đang tìm vài cái bìa trống. Ren Nomura (9:49 sáng) Đó là Cheryl. Tôi tưởng bạn đã gặp cô ấy rồi. Có chất kết dính nào trong tủ đựng đồ không? Christie Moroff (9:50 sáng) Không, tôi chỉ nhìn thôi. Frank đã đặt mua thêm một số, nhưng phải đến tuần sau mới có. Tôi cần hai hoặc ba trong số họ bây giờ. Ren Nomura (9:51 sáng) Kiểm tra với Cheryl. Cô ấy thực sự rất hữu ích. Christie Moroff (9:52 sáng) Được rồi. Tôi sẽ.
151. What is suggested about Mr. Nomura? (A) He does not usually work on Tuesdays. (B) He shares an office with Ms. Moroff. (C) He recently purchased office supplies. (D) He works off-site one day a week. 152. At 9:51 A.M., what does Mr. Nomura most likely mean when he writes, "Check with Cheryl"? (A) Cheryl may have extra binders. (B) Cheryl must approve a purchase. (C) Cheryl will be able to locate Frank. (D) Cheryl knows when a delivery will arrive.	151. Điều gì được gợi ý về ông Nomura? (A) Anh ấy thường không làm việc vào thứ Ba. (B) Anh ấy làm chung văn phòng với cô Moroff. (C) Gần đây anh ấy đã mua đồ dùng văn phòng. (D) Anh ấy làm việc bên ngoài cơ sở một ngày một tuần. 152. Vào lúc 9:51 sáng, rất có thể ông Nomura có ý gì khi viết "Kiểm tra với Cheryl"? (A) Cheryl có thể có thêm chất kết dính. (B) Cheryl phải chấp thuận việc mua hàng. (C) Cheryl sẽ có thể xác định được vị trí của Frank. (D) Cheryl biết khi nào hàng sẽ đến.

AnhLe English

Questions 153-154 refer to the following form.

Cortica Bank Please fill out the following form to open a new bank account. ¹⁵³Is this your first account with Cortica Bank? Yes X No Existing account number (if applicable): 190-37580 New account type: Chequing X Savings Investment Name: Frances Wilkes Mailing address: 17 Jones Street North Sydney NSW 2060 Phone number: (02) 7010 8624 E-mail address: fwilkes@myemail.com.au Initial deposit amount (minimum \$500): \$1,500 ¹⁵⁴Would you like to sign up for electronic communications? Yes X No <u>If you select "Yes," we will contact you via voice mail, e-mail, or text.</u> <u>If you select "No," you will receive monthly paper statements in the mail.</u> Please note that accounts take up to two business days to be established. Your funds will be available after this period. You will receive your debit card in the mail in up to five business days.	Ngân hàng Cortica Vui lòng điền vào mẫu sau để mở tài khoản ngân hàng mới. Đây có phải là tài khoản đầu tiên của bạn với Cortica Bank không? Có X Không Số tài khoản hiện tại (nếu có): 190-37580 Loại tài khoản mới: Kiểm tra X Tiết kiệm Đầu tư Tên: Frances Wilkes Địa chỉ gửi thư: 17 Jones Street North Sydney NSW 2060 Số điện thoại: (02) 7010 8624 Địa chỉ email: fwilkes@myemail.com.au Số tiền gửi ban đầu (tối thiểu \$500): \$1.500 Bạn có muốn đăng ký dịch vụ liên lạc điện tử không? Có X Không Nếu bạn chọn "Có", chúng tôi sẽ liên hệ với bạn qua thư thoại, e-mail hoặc văn bản. Nếu bạn chọn "Không", bạn sẽ nhận được báo cáo bằng giấy hàng tháng qua thư. Xin lưu ý rằng tài khoản có thể mất tới hai ngày làm việc để được thiết lập. Tiền của bạn sẽ có sẵn sau khoảng thời gian này. Bạn sẽ nhận được thẻ ghi nợ của mình qua thư trong tối đa năm ngày làm việc.
153. What is indicated about Ms. Wilkes? (A) She has another account with Cortica Bank. (B) She plans to open an investment account. (C) She has lost a debit card. (D) She placed an order for checks. 154. How will the bank most likely contact Ms. Wilkes? (A) By e-mail (B) By text message (C) By telephone (D) By letter	153. Điều gì được chỉ ra về bà Wilkes? (A) Cô ấy có một tài khoản khác ở Ngân hàng Cortica. (B) Cô ấy dự định mở một tài khoản đầu tư. (C) Cô ấy bị mất thẻ ghi nợ. (D) Cô ấy đã đặt hàng séc. 154. Ngân hàng có nhiều khả năng sẽ liên hệ với bà Wilkes bằng cách nào? (A) Qua email (B) Bằng tin nhắn văn bản (C) Qua điện thoại (D) Bằng thư

AnhLe English

Questions 155-157 refer to the following job advertisement.

Construction Superintendent Jones-Richmond Construction (JRC) ¹⁵⁵Founded 25 years ago, JRC is a full-service general contractor serving clients throughout Winnipeg and the surrounding area. Responsibilities: • Report to senior project manager • Manage on-site construction activities • ¹⁵⁶Ensure compliance with safety regulations • ¹⁵⁶Negotiate purchases and contracts • ¹⁵⁶Establish construction schedules Qualifications: • Minimum five years of commercial construction experience • ¹⁵⁷Willingness to travel to job sites daily (usually within a 50-kilometre radius) • Strong written communication skills To apply, submit a résumé and cover letter through www.jrc.ca/apply.	Giám đốc Xây dựng Jones-Richmond Construction (JRC) Được thành lập cách đây 25 năm, JRC là tổng thầu cung cấp đầy đủ dịch vụ phục vụ khách hàng trên khắp Winnipeg và khu vực xung quanh. Trách nhiệm: • Báo cáo cho quản lý dự án cấp cao • Quản lý các hoạt động xây dựng tại công trường • Đảm bảo tuân thủ các quy định an toàn • Đàm phán mua hàng và hợp đồng • Lập tiến độ thi công Trình độ chuyên môn: • Tối thiểu 5 năm kinh nghiệm xây dựng thương mại • Sẵn sàng đi đến địa điểm làm việc hàng ngày (thường trong bán kính 50 km) • Kỹ năng giao tiếp bằng văn bản tốt Đề đăng ký, hãy gửi sơ yếu lý lịch và thư xin việc qua www.jrc.ca/apply.
155. What is suggested about Jones-Richmond Construction? (A) It is a new company. (B) It has won industry awards for its work. (C) It is based in Winnipeg. (D) It specializes in home construction projects. 156. What is NOT listed as a responsibility of the construction superintendent? (A) Setting schedules (B) Training inexperienced workers (C) Participating in contract discussions (D) Ensuring worker safety 157. According to the advertisement, what must a successful job applicant have? (A) A technical certification (B) A reference letter from a former employer (C) Senior management experience (D) The ability to visit construction sites each workday	155. Điều gì được đề xuất về Công ty Xây dựng Jones-Richmond? (A) Đó là một công ty mới. (B) Nó đã giành được các giải thưởng trong ngành cho công việc của mình. (C) Nó có trụ sở tại Winnipeg. (D) Nó chuyên về các dự án xây dựng nhà ở. 156. Điều gì KHÔNG được liệt kê là trách nhiệm của giám đốc xây dựng? (A) Đặt lịch trình (B) Đào tạo công nhân thiếu kinh nghiệm (C) Tham gia thảo luận hợp đồng (D) Đảm bảo an toàn cho người lao động 157. Theo quảng cáo, người xin việc thành công phải có những gì? (A) Chứng nhận kỹ thuật (B) Thư giới thiệu từ người sử dụng lao động cũ (C) Kinh nghiệm quản lý cấp cao (D) Khả năng đến thăm công trường mỗi ngày làm việc

Questions 158-160 refer to the following e-mail.

To: All Sledgehammer Gym Staff From: Lucas Sledge Date: September 15 Subject: Payroll changes Attachment: O Form Dear Staff, Thanks to your dedicated work, word of our little gym has spread. Over the past twelve months, enrollment has significantly increased and so has our teaching staff. Although this growth is wonderful, ¹⁵⁸<u>having to process the payroll by myself has become rather burdensome. Therefore, I have contracted Trumbull and Company to provide direct deposit of your wages into your bank accounts.</u> — [1] —. Consequently, you no longer need to deposit your paycheck yourself. Also, you will now be able to get your pay stubs and tax information online. — [2] —. ¹⁵⁹<u>To allow for these changes, I am asking everyone to provide me with the necessary banking details. Please complete the attached form and bring it to the office with a voided check no later than September 25.</u> - [3] —. The new process will take effect in October. — [4] —. Please let me know if you have any questions. Take care, Lucas	Đến: Tất cả nhân viên phòng tập Sledgehammer Từ: Lucas Sledge Ngày: 15 tháng 9 Chủ đề: Thay đổi tiền lương Tệp đính kèm: Mẫu O Kính gửi nhân viên, Nhờ sự làm việc tận tâm của các bạn, tin đồn về phòng tập nhỏ của chúng tôi đã được lan rộng. Trong 12 tháng qua, số lượng tuyển sinh đã tăng lên đáng kể và đội ngũ giảng viên của chúng tôi cũng vậy. Mặc dù mức tăng trưởng này thật tuyệt vời nhưng việc phải tự mình xử lý bảng lương đã trở nên khá nặng nề. Vì vậy, tôi đã ký hợp đồng với Trumbull và Công ty để gửi tiền lương trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của bạn. — [1] —. Do đó, bạn không còn cần phải tự gửi tiền lương của mình nữa. Ngoài ra, bây giờ bạn sẽ có thể nhận được phiếu lương và thông tin thuế trực tuyến. — [2] —. Để cho phép thực hiện những thay đổi này, tôi yêu cầu mọi người cung cấp cho tôi thông tin chi tiết về ngân hàng cần thiết. Vui lòng điền vào mẫu đính kèm và mang đến văn phòng cùng với séc đã bị hủy không muộn hơn ngày 25 tháng 9. - [3] —. Quy trình mới sẽ có hiệu lực vào tháng 10. - [4] -. Hãy cho tôi biết nếu bạn có bất cứ thắc mắc nào. Bảo trọng, Lucas
158. What is mentioned as a benefit of the new payment system? (A) It will reduce Mr. Sledge's workload. (B) It will include more staff involvement. (C) It will simplify tax collection. (D) It will result in fewer payment errors. 159. What does Mr. Sledge ask employees to do? (A) Update their contact information (B) Submit ideas on how to improve the gym (C) Provide information about their bank account (D) Sign up for a professional development class	158. Lợi ích của hệ thống thanh toán mới được đề cập là gì? (A) Nó sẽ giảm bớt khối lượng công việc của ông Sledge. (B) Nó sẽ bao gồm nhiều sự tham gia của nhân viên hơn. (C) Nó sẽ đơn giản hóa việc thu thuế. (D) Nó sẽ dẫn đến ít lỗi thanh toán hơn. 159. Ông Sledge yêu cầu nhân viên làm gì? (A) Cập nhật thông tin liên lạc của họ (B) Gửi ý tưởng về cách cải thiện phòng tập thể dục (C) Cung cấp thông tin về tài khoản ngân hàng của họ (D) Đăng ký lớp phát triển chuyên môn

AnhLe English

160. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "If I am not around, please see my assistant."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

160. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3], [4], câu nào sau đây đúng nhất thuộc về? "Nếu tôi không có ở đây, vui lòng gặp trợ lý của tôi."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

Anhle
ENGLISH

Questions 161-163 refer to the following article.

Aussie Coffee Fair This Weekend
SYDNEY (4 June)-Coffee will be the main attraction this weekend at the Aussie Coffee Fair hosted by Homewares, the country's ¹⁶¹**top** kitchen appliance manufacturer. The event will be held at the Harbour Expo Centre.

¹⁶²**The two-day event will feature a variety of coffee-oriented presentations by coffee growers and roasters, food writers, makers of kitchen equipment, and chefs.** Foods and beverages will be available to view, taste, and buy at booths throughout the centre.

Sessions will feature demonstrations on cooking with coffee and tips for brewing the best cup of coffee, as well as information on nonfood uses for coffee. In addition, culinary experts will be on hand to meet with coffee enthusiasts for discussions designed to help them create a true coffeehouse experience in their own homes.

Entry to the Aussie Coffee Fair is free. However, registration is required as space is limited. ¹⁶³**For information and to register online, go to www.aussiecoffeefair.com.**

Hội chợ cà phê Úc cuối tuần này
SYDNEY (4 tháng 6)-Cà phê sẽ là điểm thu hút chính vào cuối tuần này tại Hội chợ cà phê Aussie do Homewares, nhà sản xuất thiết bị nhà bếp hàng đầu nước này tổ chức. Sự kiện này sẽ được tổ chức tại Trung tâm Triển lãm Harbor. Sự kiện kéo dài hai ngày sẽ có nhiều bài thuyết trình về cà phê của những người trồng và rang cà phê, những người viết về ẩm thực, những nhà sản xuất thiết bị nhà bếp và các đầu bếp. Thực phẩm và đồ uống sẽ có sẵn để xem, nếm và mua tại các gian hàng khắp trung tâm.

Các buổi học sẽ có phần trình diễn cách nấu cà phê và mẹo pha tách cà phê ngon nhất, cũng như thông tin về những ứng dụng phi thực phẩm của cà phê. Ngoài ra, các chuyên gia ẩm thực sẽ có mặt để gặp gỡ những người đam mê cà phê để thảo luận nhằm giúp họ tạo ra trải nghiệm quán cà phê đích thực ngay tại nhà mình.

Vào cửa Hội chợ Cà phê Úc là miễn phí. Tuy nhiên, cần phải đăng ký vì số lượng chỗ có hạn. Để biết thông tin và đăng ký trực tuyến, hãy truy cập www.aussiecoffeefair.com.

161. The word "top" in paragraph 1, line 3, is closest in meaning to

- (A) only
- (B) leading**
- (C) highest
- (D) modern

162. Who will NOT be conducting informational presentations at the fair?

- (A) Chefs
- (B) Coffee growers
- (C) Equipment makers
- (D) Coffeehouse owners**

163. What must people do to attend the fair?

- (A) Sign up on a Web site**
- (B) Call to make a reservation
- (C) Buy a ticket at the event location
- (D) Present a Homewares product receipt

161. Từ "top" ở đoạn 1 dòng 3 gần nghĩa nhất với

- (A) chỉ
- (B) dẫn đầu
- (C) cao nhất
- (D) hiện đại

162. Ai sẽ KHÔNG thực hiện thuyết trình thông tin tại hội chợ?

- (A) Đầu bếp
- (B) Người trồng cà phê
- (C) Nhà sản xuất thiết bị
- (D) Chủ quán cà phê

163. Để tham dự hội chợ người ta phải làm gì?

- (A) Đăng ký trên một trang web
- (B) Gọi để đặt chỗ
- (C) Mua vé tại địa điểm tổ chức sự kiện
- (D) Xuất trình biên nhận sản phẩm Đồ gia dụng

AnhLe English

Questions 164-167 refer to the following e-mail.

From: melissa@grandgrainsbakery.com To: elinorotero @webmail.com Date: October 28
Re: Desserts

Dear Ms. Otero,

I just followed up with our baker about ¹⁶⁴your request to have an assortment of desserts instead of one large cake for the party you are hosting at your home on November 7. We suggest ordering three dessert pieces per person. The cost for three desserts is between \$10 and \$12 per person. Our most popular desserts are the mini cheesecakes, the berry tartlets, and the brownies.

I know you are using a separate caterer for the lunch, and they will help serve and clean up after the party. You also mentioned that you were considering whether to put the dessert table in your backyard or inside your house. Just keep in mind that ¹⁶⁵if you order the cheesecakes, they should not be left out for more than two hours. If you give us very specific instructions about where to set up the desserts, our staff can leave them in the appropriate place without ¹⁶⁶disturbing the party.

Once you make your dessert choices, ¹⁶⁷simply let us know how many guests you expect, and we can take care of the rest.

Melissa Luhya Grand Grains Bakery

Từ: melissa@grandgrainsbakery.com Đến: elinorotero @webmail.com Ngày: 28 tháng 10
Re: Món tráng miệng

Kính gửi bà Otero,

Tôi vừa liên hệ với thợ làm bánh của chúng tôi về yêu cầu của bạn về một loạt món tráng miệng thay vì một chiếc bánh lớn cho bữa tiệc bạn tổ chức tại nhà vào ngày 7 tháng 11. Chúng tôi khuyên bạn nên đặt ba món tráng miệng cho mỗi người. Chi phí cho ba món tráng miệng là từ 10 đến 12 USD một người. Món tráng miệng phổ biến nhất của chúng tôi là bánh pho mát nhỏ, bánh tart nhân quả mọng và bánh hạnh nhân.

Tôi biết bạn đang sử dụng một nhà cung cấp thực phẩm riêng cho bữa trưa và họ sẽ giúp phục vụ và dọn dẹp sau bữa tiệc. Bạn cũng đề cập rằng bạn đang cân nhắc nên đặt bàn tráng miệng ở sân sau hay trong nhà. Chỉ cần lưu ý rằng nếu bạn gọi bánh pho mát, không nên để bánh quá hai giờ. Nếu bạn hướng dẫn rất cụ thể cho chúng tôi về nơi bày món tráng miệng, nhân viên của chúng tôi có thể để chúng ở nơi thích hợp mà không làm phiền bữa tiệc.

Sau khi lựa chọn món tráng miệng, bạn chỉ cần cho chúng tôi biết số lượng khách dự kiến và chúng tôi có thể lo phần còn lại.

Bánh mì ngũ cốc Melissa Luhya Grand

164. What is the purpose of the e-mail?

- (A) To advertise some new pastries
- (B) To present options for an event**
- (C) To recommend serving a larger cake
- (D) To request payment on an order

165. What does Ms. Luhya indicate about the mini cheesecakes?

- (A) They are the most expensive dessert.
- (B) They are available in several flavors.
- (C) They should not be unrefrigerated for a long time.**
- (D) They cannot be ordered in larger sizes.

166. The word "disturbing" in paragraph 2, line 6, is closest in meaning to

- (A) interrupting**
- (B) frightening
- (C) rearranging
- (D) moving

164. Mục đích của e-mail là gì?

- (A) Để quảng cáo một số loại bánh ngọt mới
- (B) Để trình bày các lựa chọn cho một sự kiện**
- (C) Để đề nghị phục vụ một chiếc bánh lớn hơn
- (D) Để yêu cầu thanh toán theo đơn đặt hàng

165. Cô Luhya nói gì về những chiếc bánh pho mai mini?

- (A) Chúng là món tráng miệng đắt nhất.
- (B) Chúng có nhiều hương vị.
- (C) Không nên để chúng trong tủ lạnh trong thời gian dài.**
- (D) Chúng không thể được đặt hàng với kích thước lớn hơn.

166. Từ "disturbing" ở đoạn 2 dòng 6 gần nghĩa nhất với

- (A) làm gián đoạn**
- (B) đáng sợ
- (C) sắp xếp lại
- (D) di chuyển

167. What information does Ms. Luhya request from Ms. Otero?

- (A) A street address
- (B) An approximate budget
- (C) The name of a caterer
- (D) The number of guests**

167. Cô Luhya yêu cầu cô Otero cung cấp những thông tin gì?

- (A) Địa chỉ đường phố
- (B) Ngân sách ước tính
- (C) Tên của một người cung cấp thực phẩm
- (D) Số lượng khách**

Anhle
ENGLISH

Questions 168-171 refer to the following e-mail.

To: Cheryl Futrel <cfutrel@zephyrmail.com>
From: Lydia Matsuda <service@candella.com>
Date: June 9

Subject: Home decorating

Dear Ms. Futrel,

Thank you for your interest in Candella Interior Design. — [1] —. ¹⁶⁸**We are proud to claim that we are the oldest and most successful online design consulting company in the region.** We welcome you as a new client. — [2] —. From modest country homes to urban apartments, we do it all. ¹⁶⁹**We understand from your original inquiry that you intend to sell your apartment soon and are primarily interested in how best to present it to prospective buyers.** Here's how our design services work: the first step is completing an online questionnaire. — [3] —. Next, you will be matched with an online professional interior designer who can help you with all choices for paint colors, window treatments, and floor coverings. You will receive a room layout plan and a personalized list of ideas for furniture and accessories, with all products available for purchase online. — [4] —. ¹⁷⁰**As a special bonus, from now until July 1 our online retail partners have agreed to offer a 10 percent discount on products purchased through our links.**

Finally, you will be glad to learn that we charge not by the hour but by the room for our design ideas, with the average price being about \$275 per room.

We look forward to hearing from you and working with you soon.

Sincerely,

Lydia Matsuda

Tới: Cheryl Futrel <cfutrel@zephyrmail.com>
Từ: Lydia Matsuda <service@candella.com>

Ngày: 9 tháng 6

Chủ đề: Trang trí nhà cửa

Kính gửi cô Futrel,

Cảm ơn bạn đã quan tâm đến Thiết kế nội thất Candella. — [1] —. Chúng tôi tự hào khẳng định rằng chúng tôi là công ty tư vấn thiết kế trực tuyến lâu đời nhất và thành công nhất trong khu vực. Chúng tôi chào đón bạn như một khách hàng mới. — [2] —. Từ những ngôi nhà khiêm tốn ở nông thôn đến căn hộ ở thành thị, chúng tôi làm tất cả. Từ câu hỏi ban đầu của bạn, chúng tôi hiểu rằng bạn có ý định sớm bán căn hộ của mình và quan tâm chủ yếu đến cách tốt nhất để giới thiệu căn hộ đó với những người mua tiềm năng. Đây là cách của chúng tôi dịch vụ thiết kế hoạt động: bước đầu tiên là hoàn thành một bảng câu hỏi trực tuyến. Tiếp theo, bạn sẽ được kết hợp với một nhà thiết kế nội thất chuyên nghiệp trực tuyến, người có thể giúp bạn đưa ra mọi lựa chọn về màu sơn, cách xử lý cửa sổ và lớp phủ sàn. sẽ nhận được sơ đồ bố trí phòng và danh sách ý tưởng cá nhân cho đồ nội thất và phụ kiện, với tất cả các sản phẩm có sẵn để mua trực tuyến — [4] —. Như một phần thưởng đặc biệt, từ nay đến ngày 1 tháng 7, các đối tác bán lẻ trực tuyến của chúng tôi đã đồng ý cung cấp. Giảm giá 10 phần trăm cho các sản phẩm được mua thông qua liên kết của chúng tôi.

Cuối cùng, bạn sẽ vui mừng khi biết rằng chúng tôi tính phí không phải theo giờ mà tính theo phòng cho ý tưởng thiết kế của chúng tôi, với mức giá trung bình là khoảng \$275 mỗi phòng. Chúng tôi mong muốn được nghe từ bạn và sớm làm việc với bạn.

Trân trọng,

Lydia Matsuda

168. What is indicated about Candella Interior Design?

- (A) Its main office is located in a major city.
- (B) Its staff members visit clients' houses.
- (C) It has been in business longer than its competitors have been.**
- (D) It is a family-run business.

169. Why does Ms. Futrel want to redecorate her apartment?

- (A) To prepare for a visit from relatives
- (B) To make it attractive to potential buyers**
- (C) To replace furniture that she dislikes
- (D) To use it as an example for her clients

170. What will happen on July 1 ?

- (A) Room accessories will be distributed.
- (B) Work will begin on a new project.
- (C) The client list will be expanded.
- (D) A special offer will end.**

171. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "The answers will give us a sense of your taste and requirements."

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]**
- (D) [4]

168. Thiết kế nội thất Candella nói lên điều gì?
(A) Văn phòng chính của nó nằm ở một thành phố lớn.

(B) Nhân viên của công ty đến thăm nhà khách hàng.

(C) Nó đã hoạt động kinh doanh lâu hơn so với các đối thủ cạnh tranh.

(D) Đó là một doanh nghiệp do gia đình điều hành.

169. Tại sao cô Futrel lại muốn trang trí lại căn hộ của mình?

(A) Để chuẩn bị cho chuyến thăm của người thân

(B) Để làm cho nó hấp dẫn đối với người mua tiềm năng

(C) Để thay thế đồ nội thất mà cô ấy không thích

(D) Để sử dụng nó làm ví dụ cho khách hàng của cô ấy

170. Điều gì sẽ xảy ra vào ngày 1 tháng 7?

(A) Phụ kiện phòng sẽ được phân phát.

(B) Công việc sẽ bắt đầu với một dự án mới.

(C) Danh sách khách hàng sẽ được mở rộng.

(D) Ưu đãi đặc biệt sẽ kết thúc.

171. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4], câu nào sau đây là đúng nhất

thuộc về? "Câu trả lời sẽ cho chúng tôi biết về sở thích và yêu cầu của bạn."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

AnhLe English

Questions 172-175 refer to the following text-message chain.

Darius Wilkins (11:09 A.M.) Hi, Ms. Clarke. This is Darius from Roto Bicycle. ¹⁷²<u>I promised to check with you before servicing your bicycle.</u> Lauren Clarke (11:14 A.M.) Thanks. So, what do you think? Darius Wilkins (11:15 A.M.) In addition to the regular maintenance service, I suggest a drivetrain cleaning and new brake mechanisms. Lauren Clarke (11:16 A.M.) OK. What does that come to? Darius Wilkins (11:18 A.M.) An extensive maintenance service, which includes the same gear and brake adjustments as a regular maintenance service, plus the drivetrain cleaning, is \$140. ¹⁷³<u>Add \$70 for two new brake mechanisms and pads and another \$30 for labor charges.</u> ¹⁷⁴<u>So it should come to around \$240 altogether.</u> Shall I move forward? Lauren Clarke (11:21 A.M.) Wow! That much? Darius Wilkins (11:22 A.M.) ¹⁷⁵<u>Especially with that major bicycle race you have ahead of you.</u> Lauren Clarke (11:24 A.M.) I know. I guess we have to do it. Please let me know when it's ready.	Darius Wilkins (11:09 sáng) Xin chào cô Clarke. Đây là Darius từ Roto Bicycle. Tôi đã hứa sẽ kiểm tra với bạn trước khi bảo dưỡng xe đạp của bạn. Lauren Clarke (11:14 sáng) Cảm ơn. Vậy bạn nghĩ như thế nào? Darius Wilkins (11:15 A.M.) Ngoài dịch vụ bảo dưỡng định kỳ, tôi còn đề xuất vệ sinh hệ thống truyền động và cơ cấu phanh mới. Lauren Clarke (11:16 sáng) Được rồi. Điều đó dẫn tới điều gì? Darius Wilkins (11:18 A.M.) Một dịch vụ bảo trì mở rộng, bao gồm các điều chỉnh bánh răng và phanh giống như dịch vụ bảo trì thông thường, cộng với việc vệ sinh hệ thống truyền động, có giá 140 USD. Thêm 70 đô la cho hai cơ cấu phanh và má phanh mới và 30 đô la khác cho phí nhân công. Vì vậy, tổng cộng nó sẽ có giá khoảng \$240. Tôi có nên tiến về phía trước không? Lauren Clarke (11:21 sáng) Chà! Nhiều? Darius Wilkins (11:22 sáng) Đặc biệt với cuộc đua xe đạp lớn mà bạn đang ở phía trước. Lauren Clarke (11:24 sáng) Tôi biết. Tôi đoán chúng ta phải làm điều đó. Xin vui lòng cho tôi biết khi nó đã sẵn sàng.
172. Why did Mr. Wilkins contact Ms. Clarke? (A) To recommend a new product (B) To discuss a scheduling problem (C) To confirm that a bicycle part has been ordered (D) To request permission to do some work 173. What most likely cost about \$30 ? (A) New braking mechanisms (B) Labor charges (C) Basic maintenance service (D) Drivetrain cleaning	172. Tại sao ông Wilkins lại liên lạc với bà Clarke? (A) Để giới thiệu một sản phẩm mới (B) Để thảo luận về vấn đề lập kế hoạch (C) Để xác nhận rằng một bộ phận xe đạp đã được đặt hàng (D) Để xin phép thực hiện một số công việc 173. Cái gì có thể có giá khoảng 30 USD? (A) Cơ cấu phanh mới (B) Chi phí lao động (C) Dịch vụ bảo trì cơ bản (D) Vệ sinh hệ thống truyền động

AnhLe English

174. At 11:21 A.M., what does Ms. Clarke imply when she writes, "That much"?

(A) She did not realize how busy Mr. Wilkins is.

(B) The pressure in her tires was surprisingly low.

(C) The cost of repairs seems high.

(D) Repairing the bike will take more time than she expected.

175. What is suggested about Ms. Clarke?

(A) She prefers to pay with cash.

(B) She is shopping for a new bicycle.

(C) She is unhappy with the quality of a repair.

(D) She will soon compete in a bicycle race.

174. Lúc 11:21 sáng, cô Clarke có ý gì khi viết "Bao nhiêu đó"?

(A) Cô ấy không nhận ra ông Wilkins bận rộn đến mức nào.

(B) Áp suất trong lốp xe của cô ấy thấp một cách đáng ngạc nhiên.

(C) Chi phí sửa chữa có vẻ cao.

(D) Việc sửa xe đạp sẽ mất nhiều thời gian hơn cô ấy mong đợi.

175. Điều gì được gợi ý về cô Clarke?

(A) Cô ấy thích thanh toán bằng tiền mặt hơn.

(B) Cô ấy đang mua một chiếc xe đạp mới.

(C) Cô ấy không hài lòng với chất lượng sửa chữa.

(D) Cô ấy sẽ sớm tham gia cuộc đua xe đạp.

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 176-180 refer to the following e-mail and Web page.

To: Cassie Raferty <cassie@mailcurrent.ie> From: Youssef Zimri <zimri@zimrimechanical.ie> Subject: Following up Date: 12 September Attachment: U cmcclinic ¹⁷⁶<u>Dear Ms. Raferty,</u> <u>I am very happy with your work so far. Your suggestion to add photos from our archive certainly dressed up the "Company History" page.</u> The help-wanted pop-up bubble on the home page also looks good. Hopefully, it will attract applicants with mechanical experience. I'd like you to add one more project to our "Portfolio" page. ¹⁷⁷<u>We have finally finished replacing the plumbing and heating systems at Clary Medical Centre's satellite clinic in Galway. It was a challenging job, and I'm proud of our results.</u> The attachment contains photos and a short description of what we did there. Sincerely, Youssef Zimri Owner, Zimri Mechanical	Tới: Cassie Raferty <cassie@mailcurrent.ie> Từ: Youssef Zimri <zimri@zimrimechanical.ie> Chủ đề: Ngày theo dõi: 12 tháng 9 Tập đính kèm: U cmcclinic Kính gửi bà Raferty, Tôi rất hài lòng với công việc của bạn cho đến nay. Đề xuất thêm ảnh từ kho lưu trữ của chúng tôi chắc chắn đã làm nổi bật trang "Lịch sử Công ty". Bong bóng bật lên yêu cầu trợ giúp trên trang chủ cũng có vẻ ổn. Hy vọng sẽ thu hút được những ứng viên có kinh nghiệm về cơ khí. Tôi muốn bạn thêm một dự án nữa vào trang "Danh mục đầu tư" của chúng tôi. Cuối cùng chúng tôi đã hoàn thành việc thay thế hệ thống ống nước và sưởi ấm tại phòng khám vệ tinh của Trung tâm Y tế Clary ở Galway. Đó là một công việc đầy thử thách và tôi tự hào về kết quả của chúng tôi. Tập đính kèm chứa ảnh và mô tả ngắn gọn về những gì chúng tôi đã làm ở đó. Trân trọng, Youssef Zimri Chủ sở hữu, Cơ khí Zimri
https://www.clarymedicalcentre.ie About News Staff Contact Us Clinic opening soon We have repurposed 47 High Street, Galway, into a satellite medical clinic and will celebrate with a grand opening party on Friday, 28 October. ¹⁷⁸<u>Remarks by Medical Director Dr. Celia O'Leary and local elected officials will begin promptly at 1:00 P.M., followed by a ribbon-cutting ceremony and tours until 4:30 P.M.</u> ¹⁷⁷<u>Thirty miles from the Clary Medical Centre's main campus, the Clary Clinic is housed in the historic Brandmore shoe factory, which closed more than two decades ago.</u> During renovations, care was taken to ¹⁷⁹<u>maintain</u> the exterior's nineteenth-century architectural features. The clinic's interior boasts eighteen examination rooms, ¹⁸⁰<u>a state-of-the-art x-ray facility,</u> ¹⁸⁰<u>private offices for patient consultations,</u> and ¹⁸⁰<u>a lab for processing patient samples.</u> Clinic staff will begin seeing patients on Tuesday, 1 November. To make an appointment, please call 020 915 1424.	https://www.clarymedicalcentre.ie Giới thiệu Tin tức Nhân viên Liên hệ với chúng tôi Phòng khám sắp khai trương Chúng tôi đã cải tạo 47 High Street, Galway thành một phòng khám y tế vệ tinh và sẽ tổ chức tiệc khai trương vào thứ Sáu, ngày 28 tháng 10. Bài phát biểu của Giám đốc Y tế, Tiến sĩ Celia O'Leary và các quan chức dân cử ở địa phương sẽ bắt đầu ngay lúc 1 giờ chiều, sau đó là lễ cắt băng khánh thành và các chuyến tham quan cho đến 4 giờ 30 chiều. Cách khuôn viên chính của Trung tâm Y tế Clary ba mươi dặm, Phòng khám Clary nằm trong nhà máy giày Brandmore lịch sử, đã đóng cửa hơn hai thập kỷ trước. Trong quá trình cải tạo, người ta đã cẩn thận để duy trì các đặc điểm kiến trúc thế kỷ 19 bên ngoài. Nội thất của phòng khám tự hào có 18 phòng khám, cơ sở chụp X-quang hiện đại, văn phòng tư nhân để tư vấn cho bệnh nhân và phòng thí nghiệm xử lý mẫu bệnh phẩm. Nhân viên phòng khám sẽ bắt đầu khám bệnh cho bệnh nhân vào Thứ Ba, ngày 1 tháng 11. Để đặt hẹn, vui lòng gọi 020 915 1424.

176. Who most likely is Ms. Raferty? (A) A job recruiter (B) A plumbing contractor (C) A Galway historian (D) A Web-site designer 177. What is indicated about Mr. Zimri? (A) He is trying to recruit an assistant architect. (B) He is a member of Clary Medical Centre's board of directors. (C) He is pleased with his firm's work at a former shoe factory. (D) He is waiting for Dr. O'Leary's feedback on a portfolio. 178. According to the Web page, what will happen at the grand opening event? (A) Government officials will be in attendance. (B) Sandwiches will be served. (C) New building plans will be revealed. (D) Former patients will be interviewed. 179. On the Web page, the word "maintain" in paragraph 2, line 3, is closest in meaning to (A) assert (B) heal (C) support (D) preserve 180. According to the Web page, what is NOT part of the Clary Clinic? (A) A medical laboratory (B) A pharmacy (C) Medical imaging equipment (D) Offices for clinicians	176. Ai có khả năng nhất là cô Raferty? (A) Một nhà tuyển dụng việc làm (B) Một nhà thầu hệ thống ống nước (C) Một nhà sử học Galway (D) Một nhà thiết kế trang web 177. Điều gì được chỉ ra về ông Zimri? (A) Anh ấy đang cố gắng tuyển dụng một trợ lý kiến trúc sư. (B) Anh ấy là thành viên ban giám đốc của Trung tâm Y tế Clary. (C) Anh ấy hài lòng với công việc của công ty mình tại một nhà máy giày cũ. (D) Anh ấy đang chờ phản hồi của Tiến sĩ O'Leary về danh mục đầu tư. 178. Theo trang Web, điều gì sẽ xảy ra tại sự kiện khai trương? (A) Các quan chức chính phủ sẽ tham dự. (B) Bánh sandwich sẽ được phục vụ. (C) Kế hoạch xây dựng mới sẽ được tiết lộ. (D) Những bệnh nhân cũ sẽ được phỏng vấn. 179. Trên trang Web, từ “duy trì” ở đoạn 2, dòng 3 có nghĩa gần nhất với (A) khẳng định (B) chữa lành (C) hỗ trợ (D) bảo quản 180. Theo trang Web, phần nào KHÔNG thuộc Phòng khám Clary? (A) Một phòng thí nghiệm y tế (B) Một hiệu thuốc (C) Thiết bị chụp ảnh y tế (D) Văn phòng dành cho bác sĩ lâm sàng
---	---

AnhLe English

Questions 181-185 refer to the following form and e-mail.

PURCHASE ORDER

VENDOR	SHIP TO
Rochette's Commercial Refrigeration 2175 Lyons Avenue Guelph, Ontario, NIC 0A1 519-555-0112	Pirate's Bounty Seafood 11 Harbor Street Charlottetown, Prince Edward Island, CIA 0A5 Attn: Lenore Okiya 782-555-0145

Pirate's Bounty Seafood
11 Harbor Street
Charlottetown, Prince Edward Island, CIA 0A5
Purchase Order: 5338
2 October

ITEM NUMBER	DESCRIPTION	QUANTITY	PRICE	TOTAL
BF550	<u>183Blizzard walk-in freezer</u>	1	\$6,400.00	\$6,400.00
	<u>183Features: 1.5m x 2m x 2.5m, adjustable shelves, aluminum flooring, galvanized steel panels</u>			

ĐẶT HÀNG

NHÀ CUNG CẤP	GỬI ĐẾN
Rochette's Commercial Refrigeration 2175 Lyons Avenue Guelph, Ontario, NIC 0A1 519-555-0112	Pirate's Bounty Seafood 11 Harbor Street Charlottetown, Prince Edward Island, CIA 0A5 Attn: Lenore Okiya 782-555-0145

Hải sản tiên thưởng của cướp biển
11 Phố Cảng
Charlottetown, Đảo Hoàng tử Edward, CIA 0A5
Đơn đặt hàng: 5338
ngày 2 tháng 10

ITEM NUMBER	DESCRIPTION	QUANTITY	PRICE	TOTAL
BF550	Blizzard walk-in freezer	1	\$6,400.00	\$6,400.00
	Features: 1.5m x 2m x 2.5m, adjustable shelves, aluminum flooring, galvanized steel panels			

<table><tr><td>SUBTOTAL</td><td>\$6,400.00</td></tr><tr><td>TAX</td><td>\$960.00</td></tr><tr><td>GRAND TOTAL</td><td>\$7,360.00</td></tr></table>	SUBTOTAL	\$6,400.00	TAX	\$960.00	GRAND TOTAL	\$7,360.00	<table><tr><td>SUBTOTAL</td><td>\$6,400.00</td></tr><tr><td>TAX</td><td>\$960.00</td></tr><tr><td>GRAND TOTAL</td><td>\$7,360.00</td></tr></table>	SUBTOTAL	\$6,400.00	TAX	\$960.00	GRAND TOTAL	\$7,360.00
SUBTOTAL	\$6,400.00												
TAX	\$960.00												
GRAND TOTAL	\$7,360.00												
SUBTOTAL	\$6,400.00												
TAX	\$960.00												
GRAND TOTAL	\$7,360.00												
<table><tr><td>COMMENTS OR SPECIAL INSTRUCTIONS</td></tr><tr><td>¹⁸¹<u>Restaurant expanding. Need unit by 17 November.</u></td></tr></table>	COMMENTS OR SPECIAL INSTRUCTIONS	¹⁸¹ <u>Restaurant expanding. Need unit by 17 November.</u>	<table><tr><td>NHẬN XÉT HOẶC HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT</td></tr><tr><td>Nhà hàng mở rộng. Cần trước ngày 17 tháng 11.</td></tr></table>	NHẬN XÉT HOẶC HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT	Nhà hàng mở rộng. Cần trước ngày 17 tháng 11.								
COMMENTS OR SPECIAL INSTRUCTIONS													
¹⁸¹ <u>Restaurant expanding. Need unit by 17 November.</u>													
NHẬN XÉT HOẶC HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT													
Nhà hàng mở rộng. Cần trước ngày 17 tháng 11.													
To: Lenore Okiya <l.okiya@piratesbounty.ca> From: Shaliya Umuma <customerservice@rochettesrefrigeration.ca> Date: 3 October Subject: Purchase Order 5338 Dear Ms. Okiya, We received your purchase order for the Blizzard walk-in freezer. ¹⁸²<u>Unfortunately, the model you requested is on back order and will not be available for three months.</u> We regret the inconvenience and would like to offer you some options. ¹⁸³<u>I can offer you the Blizzard BF600, which measures 2m x 2.5m x 3m, at the discounted price of \$6,900 plus tax. It comes with the same features as the item you ordered.</u> Alternately, we have a refurbished BF400 in stock. It's the same size as the BF550; however, while the BF550 includes a remote control for setting the temperature, the BF400 has a wall-mounted device for that purpose. ¹⁸⁴<u>The BF400 unit comes with a two-year warranty.</u> It is priced at \$5,600 plus tax. Please let me know how you wish to proceed. ¹⁸⁵<u>Just</u> reply to this e-mail. Shaliya Umuma, Customer Service Manager	Đến: Lenore Okiya <l.okiya@piratesbounty.ca> Từ: Shaliya Umuma <customerservice@rochettesrefrigeration.ca> Ngày: 3 tháng 10 Chủ đề: Đơn đặt hàng 5338 Kính gửi cô Okiya, Chúng tôi đã nhận được đơn đặt hàng của bạn cho tủ đông không cửa ngăn Blizzard. Thật không may, mẫu bạn yêu cầu đã được đặt hàng lại và sẽ không có sẵn trong ba tháng. Chúng tôi rất tiếc về sự bất tiện này và muốn cung cấp cho bạn một số tùy chọn. Tôi có thể cung cấp cho bạn Blizzard BF600, có kích thước 2m x 2,5m x 3m, với mức giá chiết khấu là 6.900 USD cộng thuế. Nó đi kèm với các tính năng tương tự như mặt hàng bạn đã đặt hàng. Ngoài ra, chúng tôi còn có một chiếc BF400 đã được tân trang lại trong kho. Nó có cùng kích thước với BF550; tuy nhiên, trong khi BF550 có điều khiển từ xa để cài đặt nhiệt độ thì BF400 có thiết bị treo tường cho mục đích đó. Thiết bị BF400 được bảo hành hai năm. Nó có giá 5.600 USD chưa bao gồm thuế. Vui lòng cho tôi biết bạn muốn tiếp tục như thế nào. Chỉ cần trả lời e-mail này. Shaliya Umuma, Giám đốc dịch vụ khách hàng												
181. Why does Pirate's Bounty Seafood need to purchase new equipment? (A) Its current refrigerator stopped working. (B) The warranty on its current refrigerator has expired. (C) The restaurant is increasing in size. (D) The restaurant is moving to a new location. 182. What is the problem with the item Ms. Okiya ordered? (A) It was lost during shipping. (B) It has been discontinued. (C) It is temporarily out of stock. (D) It has a damaged control panel.	181. Tại sao Pirate's Bounty Seafood cần mua trang bị mới? (A) Tủ lạnh hiện tại của nó đã ngừng hoạt động. (B) Bảo hành cho chiếc tủ lạnh hiện tại của nó đã hết hạn. (C) Nhà hàng đang ngày càng mở rộng quy mô. (D) Nhà hàng đang chuyển đến địa điểm mới. 182. Món hàng cô Okiya đặt có vấn đề gì vậy? (A) Nó bị thất lạc trong quá trình vận chuyển. (B) Nó đã bị ngừng sản xuất. (C) Nó tạm thời hết hàng. (D) Nó có bảng điều khiển bị hỏng.												

Anhle English

183. What is NOT a feature of the Blizzard BF600 ? (A) It has a fast-freeze switch. (B) It has adjustable shelves. (C) It has aluminum flooring. (D) It has galvanized steel panels. 184. According to the e-mail, what does the BF400 model come with? (A) A user manual (B) A remote control (C) A warranty (D) A tax waiver 185. In the e-mail, the word "Just" in paragraph 3, line 1, is closest in meaning to (A) immediately (B) kindly (C) shortly (D) simply	183. Đâu KHÔNG phải là tính năng của Blizzard BF600? (A) Nó có công tắc đóng băng nhanh. (B) Nó có các kệ có thể điều chỉnh được. (C) Nó có sàn nhôm. (D) Nó có các tấm thép mạ kẽm. 184. Theo email, mẫu BF400 có những gì? (A) Hướng dẫn sử dụng (B) Một chiếc điều khiển từ xa (C) Bảo hành (D) Miễn thuế 185. Trong e-mail, từ "Just" ở đoạn 3, dòng 1, gần nghĩa nhất với (A) ngay lập tức (B) tử tế (C) trong thời gian ngắn (D) đơn giản
---	--

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 186-190 refer to the following schedule, e-mail, and article.

Fifth Annual International Marketing Society Conference
23-25 October, Grant Hotel and Conference Centre, London
Day 1

Time	Description	Venue
¹⁸⁶ 7:00 A.M. to 8:00 A.M.	¹⁸⁶ Morning Social: Complimentary omelets, pastries, coffee, tea	Mezzanine
8:30 A.M. to 10:00 A.M.	¹⁸⁸ Marcos Secada, founder and CEO, Grindstone Marketing Group	Room 2
¹⁸⁷ 10:30 A.M. to noon	¹⁸⁷ Claire Song, business columnist and best-selling author	Room 10
12:30 P.M. to 2:00 P.M.	Lunch (ticket purchase required)	Alexander Ballroom

Hội nghị Hiệp hội Tiếp thị Quốc tế thường niên lần thứ năm
23-25 tháng 10, Khách sạn và Trung tâm Hội nghị Grant, Luân Đôn
Ngày 1

Thời gian	Mô tả	Địa điểm
7:00 A.M. to 8:00 A.M.	Morning Social: Complimentary omelets, pastries, coffee, tea	Mezzanine
8:30 A.M. to 10:00 A.M.	Marcos Secada, founder and CEO, Grindstone Marketing Group	Room 2
10:30 A.M. to noon	Claire Song, business columnist and best-selling author	Room 10
12:30 P.M. to 2:00 P.M.	Lunch (ticket purchase required)	Alexander Ballroom

To: Nadir Kalwar
<kalwar.n@kdbuildingconcepts.com> From: Olek Dzik
<odzik.k@kdbuildingconcepts.com> Date: 12 May
Subject: Upcoming marketing campaign
Attachment: 0 . Link to video
Nadir,
Thanks for your help with the corporate marketing plan. ¹⁸⁸**Attached is a link to the video created for us by Grindstone Marketing Group. It shows our 3-D printing equipment pouring fast-setting concrete, layer by layer. I think it looks great as is, and I believe it will be the most compelling aspect of our 1 June launch,** especially if the Sheffield house is sold by then.
¹⁸⁹**In case you haven't heard, our next construction project will be a home just a couple of kilometres from your office building!**
Olek

Tới: Nadir Kalwar
<kalwar.n@kdbuildingconcepts.com> Từ: Olek Dzik
<odzik.k@kdbuildingconcepts.com> Ngày: 12 tháng 5
Chủ đề: Chiến dịch tiếp thị sắp tới
Tập đính kèm: 0 . Liên kết tới video
Nadir,
Cảm ơn sự giúp đỡ của bạn với kế hoạch tiếp thị của công ty. Đính kèm là đường dẫn tới video do Grindstone Marketing Group tạo cho chúng tôi. Nó cho thấy thiết bị in 3-D của chúng tôi đang đổ bê tông đông kết nhanh, từng lớp một. Tôi nghĩ nó trông rất tuyệt và tôi tin rằng đó sẽ là khía cạnh hấp dẫn nhất trong buổi ra mắt vào ngày 1 tháng 6 của chúng tôi, đặc biệt nếu ngôi nhà ở Sheffield được bán vào thời điểm đó.
Trong trường hợp bạn chưa biết, dự án xây dựng tiếp theo của chúng tôi sẽ là một ngôi nhà cách tòa nhà văn phòng của bạn chỉ vài km!
Olek

House Constructed Using 3-D Technology For Sale SHEFFIELD (15 May)—An international construction firm specializing in innovative building technologies has completed one of Britain's first 3-D printed houses. The new structure is located on Morgan Road in Sheffield.

KD Building Concepts took less than two weeks to execute the first phase of the project, which entailed printing the concrete walls and installing the electrical and plumbing systems, according to company president Olek Dzik.

¹⁹⁰In just two months, the fully landscaped house with two bedrooms and two bathrooms was ready for market.

"Labour costs were cut in half thanks to 3-D printing technology," said Mr. Dzik, whose company has offices in France and Germany, as well as in Sheffield. "At KD Building Concepts, we are committed to building homes that are both affordable and luxurious."

The house was listed for sale this week by a local real estate broker. The asking price is £150,000.

¹⁸⁹Next on the horizon for KD Building Concepts is the construction of a home in Hamburg, Germany.

Cần bán ngôi nhà được xây dựng bằng công nghệ 3-D SHEFFIELD (15 tháng 5)—Một công ty xây dựng quốc tế chuyên về công nghệ xây dựng tiên tiến đã hoàn thành một trong những ngôi nhà in 3-D đầu tiên của Anh. Cấu trúc mới nằm trên Đường Morgan ở Sheffield.

Theo chủ tịch công ty Olek Dzik, KD Building Concepts chỉ mất chưa đầy hai tuần để thực hiện giai đoạn đầu tiên của dự án, bao gồm in các bức tường bê tông và lắp đặt hệ thống điện và hệ thống ống nước. Chỉ trong hai tháng, ngôi nhà có cảnh quan đầy đủ với hai phòng ngủ và hai phòng tắm đã sẵn sàng được rao bán trên thị trường. Ông Dzik, công ty có văn phòng tại Pháp và Đức, cũng như ở Sheffield, cho biết: "Chi phí lao động đã giảm một nửa nhờ công nghệ in 3-D". "Tại KD Building Concepts, chúng tôi cam kết xây dựng những ngôi nhà vừa túi tiền vừa sang trọng."

Ngôi nhà được rao bán trong tuần này bởi một nhà môi giới bất động sản địa phương. Giá chào bán là 150.000 bảng Anh.

Kế hoạch tiếp theo của KD Building Concepts là việc xây dựng một ngôi nhà ở Hamburg, Đức.

186. What is mentioned on the schedule?

(A) Free breakfast is available for conference participants.

(B) The conference is five days long.

(C) A keynote address will be delivered at the end of the first day.

(D) A featured speaker has been replaced.

187. According to the schedule, what will happen at 10:30 A.M.?

(A) A writer will give a presentation.

(B) Coffee will be served in the lobby.

(C) Lunch tickets will be sold in room 10.

(D) A revised schedule will be distributed.

188. What can be concluded about Mr. Dzik?

(A) He wants a marketing video to be shortened.

(B) He has asked Mr. Kalwar for a new marketing plan.

(C) He organized a conference in London.

(D) He hired Mr. Secada's firm for a project.

186. Lịch trình đề cập đến điều gì?

(A) Bữa sáng miễn phí được cung cấp cho những người tham gia hội nghị.

(B) Hội nghị kéo dài năm ngày.

(C) Một bài phát biểu quan trọng sẽ được gửi vào cuối ngày đầu tiên.

(D) Một chiếc loa nổi bật đã được thay thế.

187. Theo lịch trình, điều gì sẽ xảy ra vào lúc 10h30 sáng?

(A) Một nhà văn sẽ thuyết trình.

(B) Cà phê sẽ được phục vụ ở sảnh.

(C) Vé ăn trưa sẽ được bán ở phòng 10.

(D) Một lịch trình sửa đổi sẽ được phân phối.

188. Có thể kết luận gì về ông Dzik?

(A) Anh ấy muốn video tiếp thị được rút ngắn lại.

(B) Anh ấy đã yêu cầu ông Kalwar đưa ra một kế hoạch tiếp thị mới.

(C) Anh ấy đã tổ chức một hội nghị ở London.

(D) Anh ấy đã thuê công ty của ông Secada cho một dự án.

Anhle English

189. What is suggested about Mr. Kalwar?

(A) He is a videographer.

(B) He works in Germany.

(C) He is planning to buy a house in Sheffield.

(D) He specializes in construction materials.

190. What does the article indicate about the house created with a 3-D printer?

(A) It cost £ 150,000 to build.

(B) It was finished in two months.

(C) It will be landscaped next week.

(D) Its bedrooms are all the same size.

189. Điều gì được gợi ý về ông Kalwar?

(A) Anh ấy là một nhà quay phim.

(B) Anh ấy làm việc ở Đức.

(C) Anh ấy đang có kế hoạch mua một căn nhà ở Sheffield.

(D) Anh ấy chuyên về vật liệu xây dựng.

190. Bài báo nói gì về ngôi nhà được tạo ra bằng máy in 3-D?

(A) Nó tốn 150.000 bảng Anh để xây dựng.

(B) Nó được hoàn thành trong hai tháng.

(C) Nó sẽ được tạo cảnh quan vào tuần tới.

(D) Các phòng ngủ của nó đều có cùng kích thước.

Anhle

ENGLISH

AnhLe English

Questions 191-195 refer to the following job posting, flyer, and article.

¹⁹⁴<u>Gallery manager at Richard Lahiri Gallery in Cromwood</u> ¹⁹¹<u>Applicants for this full-time position must have experience in retail art</u> with an established history of successfully attracting patrons interested in purchasing original works of art. Experience managing a social media account is also desired. The position will be primarily on-site; however, some remote hours can be scheduled. Candidates must be available to start work on or before April 1. ¹⁹⁴<u>Qualified applicants should contact gallery director Richard Lahiri at rlahiri@richardlahirigallery.com.</u>	Quản lý phòng trưng bày tại Phòng trưng bày Richard Lahiri ở Cromwood Những người nộp đơn cho vị trí toàn thời gian này phải có kinh nghiệm trong lĩnh vực nghệ thuật bán lẻ với lịch sử lâu đời trong việc thu hút thành công những khách hàng quen muốn mua các tác phẩm nghệ thuật nguyên bản. Kinh nghiệm quản lý tài khoản mạng xã hội cũng là điều mong muốn. Vị trí chủ yếu sẽ là tại chỗ; tuy nhiên, một số giờ từ xa có thể được lên lịch. Các ứng viên phải sẵn sàng bắt đầu công việc vào hoặc trước ngày 1 tháng 4. Những ứng viên đủ điều kiện nên liên hệ với giám đốc phòng trưng bày Richard Lahiri theo địa chỉ rlahiri@richardlahirigallery.com.
Summer Scene Arts Program ¹⁹²<u>Starting on May 1, five art galleries in Cromwood will be hosting open houses every Friday from May through August.</u> Come enjoy live music, refreshments, artist talks, and more on the Cromwood boardwalk. Activities start at 4:00 P.M. and continue until 9:30 P.M., rain or shine. ¹⁹³<u>Participating galleries are listed below.</u> <u>Rita Blake Art • Siitva Gallery • Richard Lahiri Gallery Patricia Dolivo Painting • Ashland Pottery and Crafts</u> Funded by the Cromwood City Council and Regents Bank	Chương trình nghệ thuật cảnh mùa hè Bắt đầu từ ngày 1 tháng 5, năm phòng trưng bày nghệ thuật ở Cromwood sẽ tổ chức các buổi mở cửa hàng năm. Thứ Sáu từ tháng Năm đến tháng Tám. Hãy đến thưởng thức nhạc sống, đồ uống giải khát, trò chuyện với nghệ sĩ và nhiều hoạt động khác trên lối đi bộ lát ván Cromwood. Các hoạt động bắt đầu lúc 4 giờ chiều. và tiếp tục cho đến 9 giờ 30 tối, dù mưa hay nắng. Phòng trưng bày tham gia được liệt kê dưới đây. Nghệ thuật Rita Blake • Phòng trưng bày Siitva • Phòng trưng bày Richard Lahiri Tranh Patricia Dolivo • Đồ gốm và đồ thủ công Ashland Được tài trợ bởi Hội đồng Thành phố Cromwood và Ngân hàng Regents
Summer Activities in Middleton County Compiled by Lisa Yu-Seaver Cromwood Art Nights Residents of Elmhurst, Melbridge, and Cromwood are invited to explore the local art scene in Cromwood this summer. ¹⁹³<u>The five galleries on the boardwalk overlooking the Wye River are holding special events each Friday as part of the Summer Scene Arts Program.</u> This Friday, ¹⁹⁴<u>Richard Lahiri and his gallery manager, Geetu Gelang, will use a giant screen to demonstrate software for creating virtual art.</u> The event will also feature craft vendors, food trucks, and live music. See www.cromwood.gov/things-to-do for more information.	Hoạt động Mùa hè ở Quận Middleton Biên soạn bởi Lisa Yu-Seaver Đêm nghệ thuật Cromwood Cư dân của Elmhurst, Melbridge và Cromwood được mời khám phá khung cảnh nghệ thuật địa phương ở Cromwood vào mùa hè này. Năm phòng trưng bày trên lối đi bộ lát ván nhìn ra Sông Wye đang tổ chức các sự kiện đặc biệt vào thứ Sáu hàng tuần như một phần của Chương trình Nghệ thuật Cảnh Mùa hè. Thứ Sáu tuần này, Richard Lahiri và người quản lý phòng trưng bày của ông, Geetu Gelang, sẽ sử dụng một màn hình khổng lồ để trình diễn phần mềm tạo ra tác phẩm nghệ thuật ảo. Sự kiện này cũng sẽ có các nhà cung cấp đồ thủ công, xe bán đồ ăn và nhạc sống. Xem

¹⁹⁵Movies in Brady Park ¹⁹⁵The popular summer movie series in Herrontown returns on June 16! Each Saturday evening, a classic film will be projected on Brady Park's Grand Lawn. Bring your picnic basket and a blanket and get comfortable! The schedule of films is available at www.bradypark.org/activities.	www.cromwood.gov/things-to-do để biết thêm thông tin. Phim ở Công viên Brady Loạt phim mùa hè nổi tiếng ở Herrontown sẽ quay trở lại vào ngày 16/6! Mỗi tối thứ Bảy, một bộ phim kinh điển sẽ được chiếu trên Grand Lawn của Brady Park. Mang theo giỏ dã ngoại và chăn và cảm thấy thoải mái! Lịch chiếu phim có tại www.bradypark.org/activities.
191. What is stated in the job posting about the managerial position? (A) It is fully on-site. (B) It is Mr. Lahiri's current job. (C) It requires sales experience. (D) It will be part-time until April 1. 192. According to the flyer, what will happen on May 1 ? (A) A public arts program will begin. (B) A city council meeting will take place. (C) A new art gallery will hold a grand opening. (D) Regents Bank will be closed for the day. 193. What is suggested about Ashland Pottery and Crafts? (A) It is located near the Wye River. (B) It specializes in virtual art. (C) It hosts pottery workshops every Saturday. (D) It is sponsoring a summer movie series. 194. What is suggested about Geetu Gelang? (A) She is a local musician. (B) She will be selling her crafts on May 1. (C) She plans to start a social media account. (D) She was recently hired by the Richard Lahiri Gallery. 195. According to the article, where is Brady Park located? (A) In Cromwood (B) In Elmhurst (C) In Herrontown (D) In Melbridge	191. Tin tuyển dụng nói gì về vị trí quản lý? (A) Nó hoàn toàn có mặt tại chỗ. (B) Đó là công việc hiện tại của ông Lahiri. (C) Nó đòi hỏi kinh nghiệm bán hàng. (D) Nó sẽ là bán thời gian cho đến ngày 1 tháng 4. 192. Theo tờ rơi, điều gì sẽ xảy ra vào ngày 1 tháng 1 ? (A) Một chương trình nghệ thuật công cộng sẽ bắt đầu. (B) Một cuộc họp hội đồng thành phố sẽ diễn ra. (C) Một phòng trưng bày nghệ thuật mới sẽ tổ chức khai trương. (D) Ngân hàng Regents sẽ đóng cửa trong ngày. 193. Điều gì được gợi ý về Đồ gốm và Thủ công Ashland? (A) Nó nằm gần sông Wye. (B) Nó chuyên về nghệ thuật ảo. (C) Nơi đây tổ chức các xưởng gốm vào thứ bảy hàng tuần. (D) Nó đang tài trợ cho một loạt phim mùa hè. 194. Điều gì được gợi ý về Geetu Gelang? (A) Cô ấy là một nhạc sĩ địa phương. (B) Cô ấy sẽ bán đồ thủ công của mình vào ngày 1 tháng 5. (C) Cô ấy dự định mở một tài khoản mạng xã hội. (D) Gần đây cô ấy đã được Phòng trưng bày Richard Lahiri thuê. 195. Theo bài báo, Brady Park nằm ở đâu? (A) Ở Cromwood (B) Ở Elmhurst (C) Ở Herrontown (D) Ở Melbridge

AnhLe English

Questions 196-200 refer to the following article, memo, and policy.

Senano Designs Buys Gendalla in \$60 Million Deal

LOS ANGELES (March 20)-Fashion powerhouse Senano Designs announced on Wednesday that it had acquired ^{196,197}Gendalla, an up-and-coming luxury brand. The acquisition is part of Senano's plan to supplement its clothing products with a line of designer watches. ¹⁹⁷Over the next two years, the company has further plans to expand its offerings to include fragrances and luggage. Lina Pacheco, Senano's chief executive officer, said that such expansion is necessary to keep up and compete with other international fashion houses. ¹⁹⁹Although based in Los Angeles, in recent years Senano has opened offices in Philadelphia, Chicago, and Miami. Ms. Pacheco says she was unfamiliar with Gendalla products until a year ago, when she saw one of their ads in an automobile magazine. "The products have a distinctive, modern style," Ms. Pacheco said, "which will go well with Senano's trendsetting clothes."

MEMO

From: Oscar Johansen, Accounting department

To: All Gendalla employees

Date: March 22

Subject: Travel expense policy

Attachment: Policy

I have attached a copy of Senano's policy on travel expenses, which will go into effect when we officially become employees of Senano on March 31.

Note that Senano's policy is more restrictive than Gendalla's policy in several ways. For example, employees will no longer have one month to submit expense reports. However, the new policy will make some processes much easier: specifically, ²⁰⁰Senano's requirements for submitting expenses under \$50 are simpler than those under current Gendalla policy.

^{198,199}Carlie Dawson, an accounting director who works at Senano's headquarters, will come to our New York office to lead an information session about this and other policy-related changes on Thursday, March 28, at 2:00 P.M. I strongly encourage you to attend.

Senano Designs mua Gendalla với giá 60 triệu USD

LOS ANGELES (20 tháng 3)-Cường quốc thời trang Senano Designs hôm thứ Tư thông báo rằng họ đã mua lại Gendalla, một thương hiệu xa xỉ mới nổi. Việc mua lại là một phần trong kế hoạch của Senano nhằm bổ sung cho các sản phẩm quần áo của mình một dòng đồng hồ thiết kế. Trong hai năm tới, công ty có kế hoạch mở rộng hơn nữa các sản phẩm của mình bao gồm nước hoa và hành lý. Lina Pacheco, giám đốc điều hành của Senano, cho rằng việc mở rộng như vậy là cần thiết để theo kịp và cạnh tranh với các hãng thời trang quốc tế khác. Mặc dù có trụ sở tại Los Angeles nhưng trong những năm gần đây Senano đã mở văn phòng tại Philadelphia, Chicago và Miami. Cô Pacheco nói rằng cô không quen thuộc với các sản phẩm của Gendalla cho đến một năm trước, khi cô nhìn thấy một trong những quảng cáo của họ trên một tạp chí ô tô. Bà Pacheco cho biết: "Các sản phẩm có kiểu dáng đặc biệt, hiện đại, sẽ rất phù hợp với những bộ quần áo theo xu hướng của Senano".

MEMO

Người gửi: Oscar Johansen, Phòng Kế toán

Kính gửi: Tất cả nhân viên Gendalla

Ngày: 22 tháng 3

Chủ đề: Chính sách chi phí đi lại

Đính kèm: Chính sách

Tôi có đính kèm bản sao chính sách chi phí đi lại của Senano, chính sách này sẽ có hiệu lực khi chúng tôi chính thức trở thành nhân viên của Senano vào ngày 31/3.

Lưu ý rằng chính sách của Senano hạn chế hơn chính sách của Gendalla về một số mặt. Ví dụ: nhân viên sẽ không còn một tháng để gửi báo cáo chi phí. Tuy nhiên, chính sách mới sẽ làm cho một số quy trình trở nên dễ dàng hơn nhiều: cụ thể, các yêu cầu của Senano về việc nộp các khoản chi phí dưới 50 USD đơn giản hơn so với các yêu cầu theo chính sách Gendalla hiện tại.

Carlie Dawson, giám đốc kế toán làm việc tại trụ sở chính của Senano, sẽ đến văn phòng New York của chúng tôi để chủ trì một buổi thông tin về vấn đề này và những thay đổi khác liên quan đến chính sách vào Thứ Năm, ngày 28 tháng 3, lúc 2 giờ chiều. Tôi thực sự khuyến khích bạn tham dự.

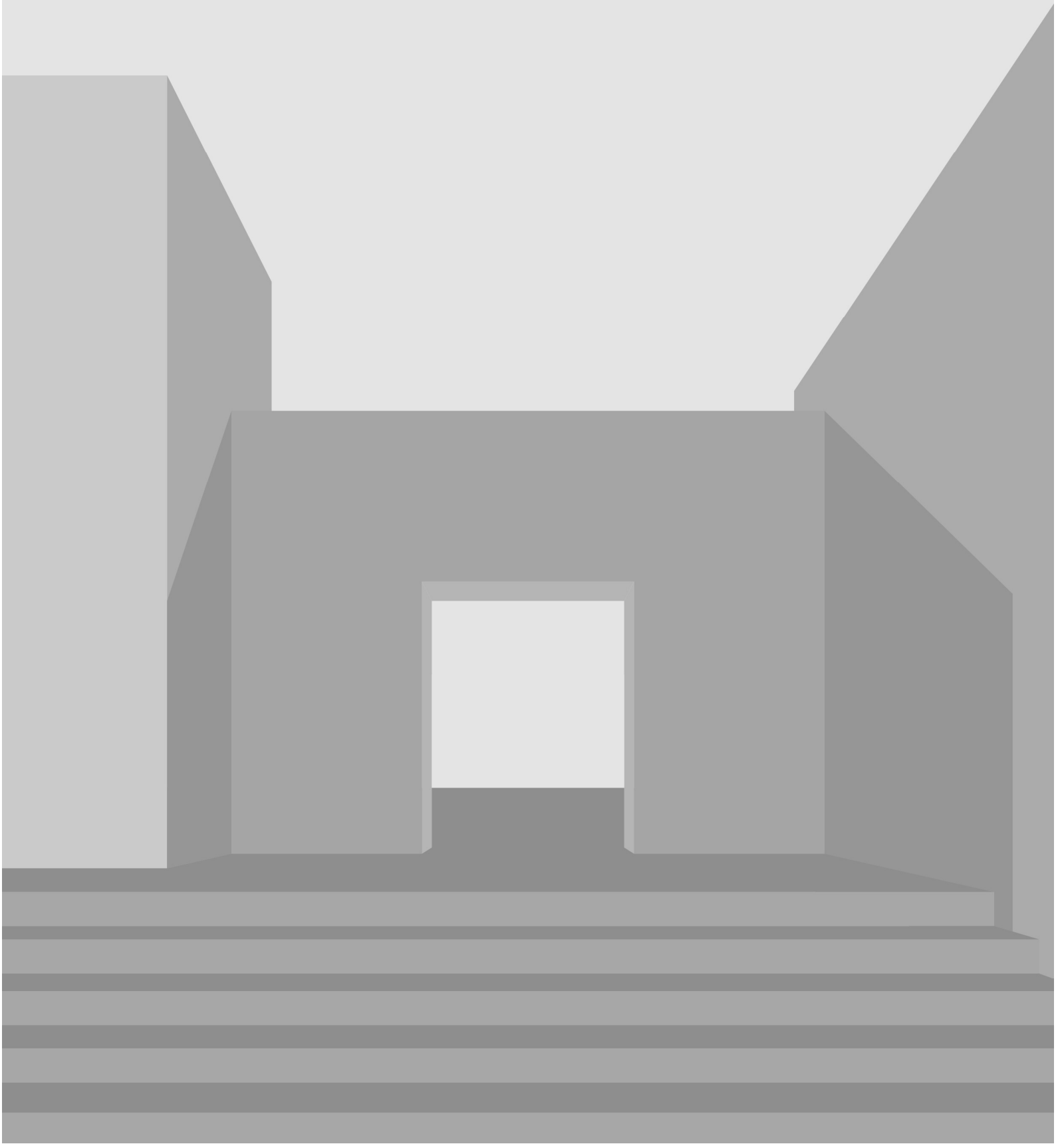
AnhLe English

Senano Designs Travel Expense Policy - To be reimbursed for work-related travel, employees must submit a travel request at least two weeks before a trip, listing the reason for travel and estimating all expenses. <u>²⁰⁰Original receipts must be submitted for expenses above \$50. Any expenses below that do not require the submission of original receipts.</u> - All receipts and expense reports must be submitted within three weeks after a trip is completed. Expenses submitted after this time will require the approval of the department head.	Thiết Kế Senano Chính sách chi phí đi lại - Để được hoàn trả chi phí đi công tác, nhân viên phải gửi yêu cầu đi lại ít nhất hai tuần trước chuyến đi, nêu rõ lý do đi công tác và ước tính mọi chi phí. - Phải nộp biên lai gốc cho các chi phí trên \$50. Các khoản chi phí dưới đây không cần phải nộp biên lai gốc. - Tất cả các báo cáo thu chi phải được nộp trong vòng ba tuần sau khi chuyến đi kết thúc. Các khoản chi nộp sau thời gian này phải được sự chấp thuận của trưởng bộ phận.
196. What does Gendalla mainly produce? (A) Watches (B) Luggage (C) Clothing (D) Fragrances 197. According to the article, why is Senano Designs acquiring Gendalla? (A) To sell products at a lower price (B) To expand its social media presence (C) To offer a more diverse range of products (D) To address declining sales in some Cities 198. What are Gendalla's employees invited to do on March 28 ? (A) Suggest changes to a travel policy (B) Attend a meeting in the afternoon (C) Tour Senano's corporate headquarters (D) Make an appointment with an accountant 199. Where is Ms. Dawson's office? (A) In New York (B) In Chicago (C) In Philadelphia (D) In Los Angeles 200. How is Gendalla's current travel expense policy likely different from Senano's? (A) A receipt must be submitted for every expense. (B) Preapproval must be obtained for expenses over \$50. (C) The expense report must be signed by a manager. (D) Employees can submit their expense reports jointly.	196. Gendalla chủ yếu sản xuất những gì? (A) Đồng hồ (B) Hành lý (C) Quần áo (D) Nước hoa 197. Theo bài báo, tại sao Senano Designs lại mua lại Gendalla? (A) Bán sản phẩm với giá thấp hơn (B) Để mở rộng sự hiện diện trên mạng xã hội (C) Để cung cấp nhiều loại sản phẩm đa dạng hơn (D) Để giải quyết tình trạng doanh số bán hàng sụt giảm ở một số Thành phố 198. Nhân viên Gendalla được mời làm gì vào ngày 28/3? (A) Đề xuất thay đổi chính sách du lịch (B) Tham dự một cuộc họp vào buổi chiều (C) Trụ sở công ty của Tour Senano (D) Hẹn gặp kế toán viên 199. Văn phòng của cô Dawson ở đâu? (A) Ở New York (B) Ở Chicago (C) Ở Philadelphia (D) Ở Los Angeles 200. Chính sách chi phí đi lại hiện tại của Gendalla có thể khác với chính sách của Senano như thế nào? (A) Phải nộp biên nhận cho mọi chi phí. (B) Phải có sự chấp thuận trước đối với các chi phí trên \$50. (C) Báo cáo chi phí phải có chữ ký của người quản lý. (D) Nhân viên có thể cùng nhau nộp báo cáo chi phí.

Anhle

ENGLISH

TEST 06



PART 5

101. The new policy allows employees to set ---- own working hours under certain conditions. (A) they (B) their (C) theirs (D) themselves	Chính sách mới cho phép nhân viên tự đặt giờ làm việc theo những điều kiện nhất định.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có cụm danh từ (own working hours) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) Chủ ngữ (C) Đại từ sở hữu (D) đại từ phản thân	
102. Based on last year's data, Paik Company increased its sales projections ----- the current year. (A) when (B) for (C) if (D) or	Dựa trên dữ liệu của năm ngoái, Công ty Paik đã tăng dự báo doanh thu cho năm nay.
➤ Chọn (B) có nghĩa là Dành cho năm nay ➤ Loại trừ: (A) khi (C) nếu (D) hoặc	
103. Harbison's Department Store interviews applicants ----- standard business hours. (A) among (B) beside (C) during (D) onto	Cửa hàng bách hóa Harbison phỏng vấn các ứng viên trong giờ làm việc tiêu chuẩn.
➤ Chọn (C) có nghĩa là trong suốt ➤ Loại trừ: (A) một trong những... (B) bên cạnh (D) trên	
104. Takealong Industries' commercial propane heaters deliver more warmth to ----- areas. (A) wideness (B) widen (C) wider (D) widely	Máy sưởi propan thương mại của Takealong Industries mang lại sự ấm áp hơn cho các khu vực rộng lớn hơn.
➤ Chọn (C) do sau khoảng trống có danh từ (areas) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) wideness: danh từ (sự rộng rãi) (B) widen: động từ (mở rộng) (D) widely: trạng từ (rộng khắp)	

AnhLe English

105. By switching to new project-management software, the editorial team has --- improved its publication processes. (A) great (B) greatly (C) greater (D) greatest	Bằng cách chuyển sang phần mềm quản lý dự án mới, nhóm biên tập đã cải thiện đáng kể quy trình xuất bản của mình.
➤ Chọn (B) do có thì hiện tại hoàn thành Has V3, ở giữa ta dùng Trạng từ ➤ Loại trừ: (A) great: tính từ (lớn, tuyệt vời) (C) greater: tính từ ở dạng so sánh hơn (lớn hơn) (D) greatest: tính từ ở dạng so sánh nhất (lớn nhất)	
106. The search committee ----- three candidates for the chief executive position. (A) nominating (B) nomination (C) has nominated (D) has been nominated	Ủy ban tuyển chọn đã đề cử ba ứng viên cho vị trí giám đốc điều hành.
➤ Chọn (C) do Câu đang thiếu một động từ chính, do đó từ cần điền đóng vai trò là một động từ chính trong câu. Xét nghĩa thể chủ động ➤ Loại trừ: (A) nominating: danh động từ ở dạng động từ thêm -ing (B) nomination: danh từ (D) has been nominated (thể bị động)	
107. ----- a two-month delay, new carpeting was installed in the east conference room. (A) Additionally (B) Although (C) After (D) Furthermore	Sau hai tháng trì hoãn, tấm thảm mới đã được lắp đặt trong phòng họp phía đông.
➤ Chọn (C) do ta cần một từ kết hợp với cụm danh từ đứng phía sau để đóng vai trò làm trạng ngữ cho câu ➤ Loại trừ: (A) Additionally: trạng từ liên kết mang nghĩa “ngoài ra, hơn nữa” (B) Although: liên từ mang nghĩa “mặc dù” (D) Furthermore: trạng từ liên kết mang nghĩa “hơn nữa”	
108. To boost -----, the Makeup Artist Academy is offering a free starter kit to new students. (A) enroll (B) enrolled (C) enrolling (D) enrollment	Để tăng cường số lượng học viên ghi danh, học viện Makeup Artist đang cung cấp bộ trang bị khởi đầu miễn phí cho học viên mới.
➤ Chọn (D) do phía trước khoảng trống là động từ (To boost) => ta cần một Object ➤ Loại trừ: (A) enroll: động từ (kết nạp vào, ghi danh) (B) enrolled: động từ ở dạng quá khứ phân từ (C) enrolling: động từ ở dạng hiện tại phân từ	
109. Because Lectula Furniture Company ---- its delivery times, we were able to set a firm opening date for the new hotel. (A) guarantees (B) advises (C) requires (D) delays	Vì Công ty Nội thất Lectula đảm bảo về thời gian giao hàng nên chúng tôi có thể ấn định ngày khai trương chắc chắn cho khách sạn mới.
➤ Chọn (A) có nghĩa là cam kết, đảm bảo ➤ Loại trừ: (B) advises (khuyến bảo) (C) requires (đòi hỏi, yêu cầu) (D) delays (làm trì hoãn, chậm trễ)	

Anhle English

110. The computer technician was very ---- but was not able to solve my problem. (A) friendly (B) neutral (C) possible (D) frequent	Kỹ thuật viên máy tính rất thân thiện nhưng không thể giải quyết được vấn đề của tôi.
➤ Chọn (A) có nghĩa là thân thiện ➤ Loại trừ: (B) neutral (trung lập) (C) possible (có thể) (D) frequent (thường xuyên, hay xảy ra)	
111. To make room for conference attendees, ---- visitors to the office building should use the rear parking area tomorrow. (A) regular (B) regularly (C) regularize (D) regularity	Để nhường chỗ cho người tham dự hội nghị, những vị khách thường xuyên đến tòa nhà văn phòng nên sử dụng bãi đậu xe phía sau vào ngày mai.
➤ Chọn (A) do sau khoảng trống có danh từ (visitors) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (B) regularly: trạng từ (một cách đều đặn, thường xuyên) (C) regularize: động từ (làm theo đúng quy tắc, làm theo đúng thể thức) (D) regularity: danh từ (tính đều đặn, tính quy củ)	
112. Employees must wear their security badge in a way that is ---- visible when in the building. (A) clearly (B) recently (C) evenly (D) secretly	Nhân viên phải đeo thẻ an ninh sao cho có thể nhìn thấy một cách rõ ràng khi ở trong tòa nhà.
➤ Chọn (A) có nghĩa là rõ ràng ➤ Loại trừ: (B) recently: trạng từ (gần đây, mới đây) (C) evenly: trạng từ (ngang nhau, như nhau) (D) secretly: trạng từ (một cách thầm kín, bí mật)	
113. Ms. Phon wanted to attend the gallery opening; -- --, the inclement weather made that impossible. (A) therefore (B) following (C) however (D) for example	Cô Phon muốn tham dự buổi khai trương phòng trưng bày; tuy nhiên, thời tiết khắc nghiệt khiến điều đó không thể thực hiện được.
➤ Chọn (C) có nghĩa là Tuy nhiên. Từ cần điền nằm ở giữa câu (đứng sau dấu chấm phẩy và đứng trước dấu phẩy) => ta cần dùng trạng từ liên kết, xét nghĩa phù hợp ➤ Loại trừ: (A) therefore: trạng từ liên kết (mặc dù) (B) following: giới từ (tiếp theo, theo sau) (D) for example: trạng từ liên kết (ví dụ)	
114. Giving leadership tasks to warehouse package handlers often ----- them to work more productively. (A) adopts (B) reinforces (C) motivates (D) attracts	Giao nhiệm vụ lãnh đạo cho những người xử lý gói hàng trong kho thường thúc đẩy họ làm việc hiệu quả hơn.
➤ Chọn (C) có nghĩa là thúc đẩy ➤ Loại trừ: (A) adopts: (chấp nhận, làm theo) (B) reinforces: (tăng cường, củng cố) (D) attracts: (thu hút, hấp dẫn)	

AnhLe English

115. Kaybing Construction works ----- on large commercial projects in the Newfoundland area. (A) exclusively (B) exclusive (C) exclusivity (D) exclusives	Kaybing Construction hoạt động độc quyền trên các dự án thương mại lớn ở khu vực Newfoundland.
➤ Chọn (A) do cần một Trạng từ để miêu tả cho Động từ work phía trước ➤ Loại trừ: (B) exclusive: tính từ (C) exclusivity: danh từ (D) exclusives: danh từ số nhiều	
116. Carly Logan plans -----, so Alan Zill has volunteered to be the stamp club's next treasurer. (A) resigning (B) to resign (C) resigns (D) to have resigned	Carly Logan dự định từ chức nên Alan Zill đã tình nguyện làm thủ quỹ tiếp theo của câu lạc bộ tem.
➤ Chọn (B) do phía trước đã có động từ (plans) => ta dùng To Verb ➤ Loại trừ: (A) resigning: Ving (C) resigns: Vs (D) to have resigned: "to + have V3/ed"	
117. Although the housing market slowed ----- the summer months, sales began to pick up again in the autumn. (A) apart (B) even (C) only (D) over	Mặc dù thị trường nhà đất chậm lại trong suốt những tháng mùa hè nhưng doanh số bán hàng bắt đầu tăng trở lại vào mùa thu.
➤ Chọn (D) do phía sau khoảng trống là một khoảng thời gian => ta dùng Giới từ ➤ Loại trừ: (A) apart: trạng từ (riêng ra, về một bên) (B) even: trạng từ (thậm chí) (C) only: trạng từ (chỉ, mới)	
118. To remain fully functional, the exercise machines need to be cleaned -----. (A) rather (B) almost (C) routinely (D) openly	Để duy trì hoạt động hiệu quả, các máy tập thể dục cần được vệ sinh định kỳ.
➤ Chọn (C) có nghĩa là định kỳ, thường lệ ➤ Loại trừ: (A) rather: trạng từ (đúng hơn, hơn là) (B) almost: trạng từ (hầu như) (D) openly: trạng từ (công khai, thẳng thắn)	
119. The extended warranty is good for ten years or 100,000 miles, --- comes first. (A) whoever (B) either (C) whichever (D) another	Bảo hành mở rộng có hiệu lực trong mười năm hoặc 100.000 dặm, bất kỳ cái nào đến trước.
➤ Chọn (C) có nghĩa là bất kỳ cái nào ➤ Loại trừ: (A) whoever: đại từ chỉ người (bất cứ ai) (B) either.....or..... (D) another: đại từ (người khác, cái khác)	

AnhLe English

120. Atlantic Grocers must offer online shopping options or ---- losing customers to other supermarkets. (A) risk (B) protect (C) cancel (D) hold	Atlantic Grocers phải cung cấp các lựa chọn mua sắm trực tuyến hoặc có nguy cơ mất khách hàng vào tay các siêu thị khác.
➤ Chọn (A) có nghĩa là có nguy cơ ➤ Loại trừ: (B) protect: động từ (bảo vệ) (C) cancel: động từ (hủy bỏ) (D) hold: động từ (giữ, chứa)	
121. ---- client is assigned to a personal financial adviser to whom inquiries should be addressed. (A) Each (B) All (C) Some (D) Most	Mỗi khách hàng được chỉ định cho một cố vấn tài chính cá nhân để giải quyết các thắc mắc.
➤ Chọn (A) do sau khoảng trống có danh từ số ít (client) => ta dùng Each ➤ Loại trừ: (B) All: tất cả (+Ns) (C) Some: một vài, một ít (+ Ns và N không đếm được) (D) Most: hầu hết, phần lớn (+Ns)	
122. Mr. Singh wants to form a ----- to explore some employee reward programs. (A) supervisor (B) suggestion (C) notification (D) committee	Ông Singh muốn thành lập một ủy ban để tìm hiểu một số chương trình khen thưởng cho nhân viên.
➤ Chọn (D) có nghĩa là ủy ban ➤ Loại trừ: (A) supervisor: danh từ (người giám sát) (B) suggestion: danh từ (sự gợi ý, sự đề xuất) (C) notification: danh từ (sự thông báo)	
123. Please provide your phone number ----- the delivery driver needs to contact you. (A) whereas (B) despite (C) if not (D) in case	Vui lòng cung cấp số điện thoại của bạn trong trường hợp tài xế giao hàng cần liên hệ với bạn.
➤ Chọn (D) có nghĩa là trong trường hợp. Phía sau khoảng trống là 1 Mệnh đề => ta cần Liên từ, xét nghĩa phù hợp ➤ Loại trừ: (A) whereas: liên từ phụ thuộc (nhưng trái lại, trong khi mà) (B) despite: giới từ (dù, mặc dù, bất chấp) (C) if not: cụm từ (nếu không)	
124. ----- of Pondview Tower are required to make rent payments on or before the first day of every month. (A) Owners (B) Buyers (C) Tourists (D) Tenants	Khách thuê của Pondview Tower phải thanh toán tiền thuê nhà vào hoặc trước ngày đầu tiên hàng tháng.
➤ Chọn (D) có nghĩa là Khách thuê ➤ Loại trừ: (A) Owners (những người chủ) (B) Buyers (những người mua) (C) Tourists (những khách du lịch)	

AnhLe English

125. Likoni Hospitality Group, one of Mombasa's largest employers, has a ---- impact on the local economy. (A) considerably (B) considerable (C) considering (D) consideration	Tập đoàn khách sạn Likoni, một trong những nhà tuyển dụng lớn nhất của Mombasa, có tác động đáng kể đến nền kinh tế địa phương.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có danh từ (impact) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) considerably: trạng từ (C) considering : Ving (D) consideration: danh từ	
126. --- best sellers, Booksters offers a wide selection of classics and biographies. (A) Besides (B) Somewhat (C) Whose (D) Becoming	Ngoài những cuốn sách bán chạy nhất, Booksters còn cung cấp nhiều lựa chọn về tiểu sử và kinh điển.
➤ Chọn (A) có nghĩa là Ngoài ra ➤ Loại trừ: (B) Somewhat: hơi, một chút (C) Whose: của ai (D) Becoming: trở thành	
127. New food regulations require all Dean's Burgers packaging to contain the notice that ----- undercooked meat can be harmful. (A) consumer (B) consumption (C) consumes (D) consuming	Các quy định mới về thực phẩm yêu cầu tất cả bao bì của Dean's Burgers phải có thông báo rằng việc tiêu thụ thịt chưa nấu chín có thể gây hại.
➤ Chọn (D) do sau that là một Mệnh đề => ta có thể dùng Danh động từ Ving để kết hợp vs Danh từ phía sau để làm Chủ ngữ ➤ Loại trừ: (A) consumer: danh từ (người tiêu dùng, người tiêu thụ) (B) consumption: danh từ (sự tiêu thụ, sự tiêu dùng) (C) consumes: động từ được chia ở thì hiện tại đơn (dùng, tiêu thụ)	
128. Each Genutria snack bar contains as much protein as two eggs, with none ----- the fat and cholesterol. (A) of (B) by (C) out (D) minus	Mỗi thanh đồ ăn nhẹ Genutria chứa lượng protein tương đương với hai quả trứng, không có chất béo và cholesterol.
➤ Chọn (A) do ta có cấu trúc none of the ➤ Loại trừ: (B) by (bằng, bởi) (C) out (ngoài, ở ngoài) (D) minus (trừ ra)	
129. Fisko eyeglass frames come in various -----, including round, square, and oval. (A) sights (B) methods (C) shapes (D) materials	Gọng kính Fisko có nhiều hình dạng khác nhau, bao gồm hình tròn, hình vuông và hình bầu dục.
➤ Chọn (C) có nghĩa là hình dạng ➤ Loại trừ: (A) sights (cảnh đẹp, thắng cảnh) (B) methods (phương pháp, cách thức) (D) materials (nguyên liệu, tài liệu)	

130. The CEO wants a greater portion of next year's budget ----- to research and development. (A) allocated (B) imprinted (C) economized (D) rationalized	Giám đốc điều hành muốn một phần lớn hơn trong ngân sách năm tới được phân bổ cho nghiên cứu và phát triển.
➤ Chọn (A) có nghĩa là phân bổ. ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) imprinted (được đóng dấu) (C) economized (được tiết kiệm) (D) rationalized (được hợp lý hóa)	

Anhle
ENGLISH

PART 6

Questions 131-134 refer to the following advertisement..

Estella Guitar Lessons: Play with the Best

Whether you play acoustic guitar ---131--- electric, taking lessons with an Estella Guitar teacher is the best way to improve your ability. With years of experience crafting playing techniques,---132--- qualified instructors can tailor lessons to focus on the skills you want to fine-tune. Receive a customized learning plan to set goals and overcome the challenges that cause many players to get discouraged. ---133---. An Estella Guitar teacher will help boost your confidence.

At Estella Guitar, we believe that playing music is a way of expressing yourself. ---134---, we will help you go beyond the familiar chords and riffs to develop your own identity as a musician. Ready to get started? Visit www.estellaguitar.com/lessons to get matched with the right instructor for you!

Bài học Guitar Estella: Chơi với điều tuyệt vời nhất

Dù bạn chơi guitar acoustic hay guitar điện thì việc học với giáo viên dạy Guitar Estella là cách tốt nhất để nâng cao khả năng của bạn. Với nhiều năm kinh nghiệm xây dựng kỹ thuật chơi, những người hướng dẫn có trình độ của chúng tôi có thể điều chỉnh các bài học để tập trung vào các kỹ năng bạn muốn tinh chỉnh. Nhận một kế hoạch học tập tùy chỉnh để đặt ra mục tiêu và vượt qua những thử thách khiến nhiều người chơi nản lòng. Nguồn lực tốt nhất dành cho bạn khi là người học là một chuyên gia hướng dẫn bạn tiên bộ.. Giáo viên dạy Guitar Estella sẽ giúp bạn tăng cường sự tự tin.

Tại Estella Guitar, chúng tôi tin rằng chơi nhạc là một cách thể hiện bản thân. Với ý nghĩ đó, chúng tôi sẽ giúp bạn vượt ra ngoài những hợp âm và đoạn riff quen thuộc để phát triển bản sắc riêng của bạn với tư cách là một nhạc sĩ. Sẵn sàng để bắt đầu? Hãy truy cập www.estellaguitar.com/lessons để tìm được người hướng dẫn phù hợp với bạn!

131. (A) is (B) or (C) likely (D) from	➤ Chọn (B) do ta có cụm từ whether A or B” (liệu A hoặc B) ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) is: động từ to be (C) likely: tính từ mang nghĩa là “có thể” (D) from: giới từ mang nghĩa là “từ”
132. (A) our (B) ourselves (C) ours (D) us	➤ Chọn (A) do phía sau khoảng trống là Danh từ ““qualified instructors” => ta cần Tính từ <u>Loại trừ</u>: (B) ourselves: đại từ phản thân (C) ours: đại từ sở hữu (D) us: tân ngữ
133. (A) Contact a technician for questions about repairs. (B) A high-quality instrument will help you to perform at your best. (C) The best resource for you as a learner is an expert to guide your progress. (D) It took them several years to master their instruments.	(A) Liên hệ với kỹ thuật viên nếu có thắc mắc về việc sửa chữa. (B) Một nhạc cụ chất lượng cao sẽ giúp bạn biểu diễn tốt nhất. (C) Nguồn lực tốt nhất dành cho bạn với tư cách là người học là một chuyên gia để hướng dẫn bạn tiến bộ. (D) Họ phải mất vài năm để thành thạo nhạc cụ của mình.
134. (A) So far (B) With that in mind (C) On a different note (D) At that point	➤ Chọn (B) có nghĩa là hãy ghi nhớ điều này ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) So far: cho đến nay (B) On a different note: tại một điểm khác (D) At that point: tại điểm đó

Anhle English

Questions 135-138 refer to the following policy.

In-home delivery takes approximately one week after an order is shipped from our warehouse. The actual time may vary based on the location of your ---135--- and your availability for accepting the item. Vernico Furniture will <u>work</u> with a carrier ---136---an appointment that is convenient for you. Typical hours are Monday through Friday between 8 A.M. and 5 p.M., ---137--- evening appointments can often be arranged. Upon arrival at your home, the item will be placed in the location you desire. ---138--- Assembly is included as well.	Giao hàng tận nhà mất khoảng một tuần sau khi đơn hàng được vận chuyển từ kho của chúng tôi. Thời gian thực tế có thể thay đổi tùy theo vị trí cư trú của bạn và khả năng chấp nhận món hàng của bạn. Nội thất Vernico sẽ làm việc với nhà vận chuyển để đặt lịch hẹn thuận tiện cho bạn. Giờ điển hình là từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, từ 8 giờ sáng. và 5 giờ chiều, mặc dù các cuộc hẹn vào buổi tối thường có thể được sắp xếp. Khi đến nhà bạn, đồ vật sẽ được đặt ở vị trí mà bạn mong muốn. Tất cả các vật liệu đóng gói sẽ được loại bỏ. Lắp ráp cũng được bao gồm.
135. (A) garden (B) records (C) residence (D) organization 136. (A) to schedule (B) is scheduling (C) as a schedule (D) that scheduled 137. (A) if so (B) when (C) though (D) in the meantime 138. (A) When buying a home, location is extremely important. (B) Refinishing furniture is a form of art. (C) Furnished apartments can be found online. (D) All packing materials will be removed.	➤ Chọn (C) có nghĩa là khu dân cư ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) khu vườn (B) ghi chép (D) tổ chức ----- ➤ Chọn (A) Do phía trước đã có V chính (work) => ta có thể dùng To V0 phía sau ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) Be Ving (C) như lịch trình (D) thứ mà đã lên lịch ----- ➤ Chọn (C) Có nghĩa là mặc dù <u>Loại trừ:</u> (A) nếu như vậy (B) khi (D) trong khi đó ----- (A) Khi mua nhà, vị trí là cực kỳ quan trọng. (B) Hoàn thiện lại đồ nội thất là một hình thức nghệ thuật. (C) Căn hộ có sẵn đồ đạc có thể được tìm thấy trên mạng. (D) Tất cả vật liệu đóng gói sẽ bị loại bỏ.

AnhLe English

Questions 139-142 refer to the following e-mail.

To: Thao Pham <thaopham@amail.com> From: Leena Montoya </montoya@academemedia.com> Date: April 17 Subject: Subscription Dear Mr. Pham, ---139---. Your subscription to Medical Innovations Quarterly has been canceled. ---140--- May 1, you will no longer receive the print edition. We hope that you will consider once again becoming a ---141--- of our publications. Academe Media publishes many high-quality scientific journals in addition to Medical Innovations Quarterly. Should you wish to subscribe to one by May 31, we can offer you a two-year subscription at the annual rate. Visit www.academemedia.com/shop and enter the code DOUBLE ---142--- checkout If you have any feedback that could help us improve our products or services, please call me directly at 212-555-0122. Sincerely, Leena Montoya Customer Service Manager, Academe Media	Đến: Thao Pham <thaopham@amail.com> Từ: Leena Montoya </montoya@academemedia.com> Ngày: 17 tháng 4 Chủ đề: Đăng ký Thưa anh Phạm, Chúng tôi đã xử lý yêu cầu của bạn.. Đăng ký nhận ĐỔI mới y tế hàng quý của bạn đã bị hủy. Bắt đầu từ ngày 1 tháng 5, bạn sẽ không nhận được bản in nữa. Chúng tôi hy vọng rằng bạn sẽ cân nhắc việc một lần nữa trở thành độc giả của các ấn phẩm của chúng tôi. Academe Media xuất bản nhiều tạp chí khoa học chất lượng cao ngoài Tạp chí ĐỔI mới Y tế hàng quý. Nếu bạn muốn đăng ký một gói trước ngày 31 tháng 5, chúng tôi có thể cung cấp cho bạn gói đăng ký hai năm với mức giá hàng năm. Truy cập www.academemedia.com/shop và nhập mã NHÂN ĐÔI khi thanh toán Nếu bạn có bất kỳ phản hồi nào có thể giúp chúng tôi cải thiện sản phẩm hoặc dịch vụ của mình, vui lòng gọi trực tiếp cho tôi theo số 212-555-0122. Trân trọng, Leena Montoya Giám đốc dịch vụ khách hàng, Academe Media
139. (A) Thank you for your timely order. (B) We have processed your request. (C) This is a payment reminder. (D) Please contact us to update your information. 140. (A) Starts (B) Started (C) Starter (D) Starting 141. (A) distributor (B) producer (C) reader (D) teacher 142. (A) until (B) upon (C) without (D) next	(A) Cảm ơn bạn đã đặt hàng kịp thời. (B) Chúng tôi đã xử lý yêu cầu của bạn. (C) Đây là lời nhắc thanh toán. (D) Vui lòng liên hệ với chúng tôi để cập nhật thông tin của bạn. ➤ Chọn (D) Do sau dấu phẩy, ta thường dùng Ving ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Vs (B) Ved (D) Noun ➤ Chọn (C) có nghĩa là người đọc <u>Loại trừ:</u> (A) nhà phân phối (B) nhà sản xuất (D) giáo viên ➤ Chọn (B) do ta có cụm từ “ upon checkout : khi đăng ký ra “ ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) cho đến kh (C) không có (D) tiếp theo

AnhLe English

Questions 143-146 refer to the following information.

In a commercial kitchen, all refrigerators are required to have a thermometer that ---143--- from 0°F (-18°C) to 220°F (104°C). To prevent the growth of bacteria, refrigerated foods must be stored at 41°F (5°C) or below. The head chef is responsible for checking these thermometers throughout the day to ensure that the kitchen is <u>in compliance</u> at all times. Also important to consider is ---144---. Thermometers should always be located in the warmest spot in the refrigerator. ---145---. This location is also appropriate because it allows the thermometer to be easily ---146--- as soon as the door is opened.	Trong nhà bếp thương mại, tất cả các tủ lạnh đều phải có nhiệt kế nằm trong khoảng từ 0°F (-18°C) đến 220°F (104°C). Để ngăn chặn sự phát triển của vi khuẩn, thực phẩm đông lạnh phải được bảo quản ở nhiệt độ 41°F (5°C) hoặc thấp hơn. Bếp trưởng có trách nhiệm kiểm tra các nhiệt kế này suốt cả ngày để đảm bảo rằng nhà bếp luôn tuân thủ quy định. Cũng quan trọng để xem xét là vị trí. Nhiệt kế phải luôn được đặt ở nơi ấm nhất trong tủ lạnh. Điều này thường ở bên trong cửa. Vị trí này cũng thích hợp vì nó giúp dễ dàng nhìn thấy nhiệt kế ngay khi cửa mở.
143. (A) ranges (B) ranger (C) ranged (D) ranging 144. (A) size (B) safety (C) reliability (D) placement 145. (A) Remove them carefully. (B) This is typically inside the door. (C) It should be kept cool at all times. (D) They can also be purchased in bulk. 146. (A) sold (B) seen (C) repaired (D) removed	➤ Chọn (A) do đây là câu mệnh đề quan hệ (that), Chủ ngữ chia thì là số ít (a thermometer) , đây là quy định => chia thì hiện tại đơn ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) N (C) Ved (D) Ving ➤ Chọn (D) có nghĩa là vị trí, chỗ đặt ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) kích thước (B) sự an toàn (C) sự đáng tin cậy (A) Loại bỏ chúng một cách cẩn thận. (B) Cái này thường ở bên trong cánh cửa. (C) Nó phải luôn được giữ mát. (D) Chúng cũng có thể được mua với số lượng lớn. ➤ Chọn (B) nghĩa là được nhìn thấy <u>Loại trừ:</u> (A) được bán (B) được sửa chữa (D) được loại bỏ

Vậy thì trong mệnh đề quan hệ không thể có bị động ?

PART 7

Questions 147-148 refer to the following e-mail.

To: <m_castillo@rapidonet.com.ph> From: <no-reply@rapidonet.com.ph> Date: 19 June Subject: Rapido Net We have noticed some activity on your account. ¹⁴⁷<u>Your secret-question option for password recovery was updated at 3:16 P.M. today.</u> If you initiated this update, no further action is necessary. If not, we can help you secure your account. Call 919-555-1066 to speak to an account representative. If you would like to remove the secret-question password recovery option, you may use a verified e-mail address or phone number to access your account instead. ¹⁴⁸<u>Make the process even more secure by setting up two-step verification.</u> Just ask our representative how. Thank you for trusting Rapido Net as your Internet service provider.	Tới: <m_castillo@rapidonet.com.ph> Từ: <no-reply@rapidonet.com.ph> Ngày: 19 tháng 6 Chủ đề: Rapido Net Chúng tôi nhận thấy một số hoạt động trên tài khoản của bạn. Tùy chọn câu hỏi bí mật của bạn để khôi phục mật khẩu đã được cập nhật lúc 3:16 chiều. Hôm nay. Nếu bạn đã bắt đầu cập nhật này thì không cần thực hiện thêm hành động nào. Nếu không, chúng tôi có thể giúp bạn bảo mật tài khoản của mình. Gọi 919-555-1066 để nói chuyện với đại diện tài khoản. Nếu bạn muốn xóa tùy chọn khôi phục mật khẩu câu hỏi bí mật, thay vào đó, bạn có thể sử dụng địa chỉ email hoặc số điện thoại đã được xác minh để truy cập vào tài khoản của mình. Làm cho quy trình trở nên an toàn hơn nữa bằng cách thiết lập xác minh hai bước. Chỉ cần hỏi đại diện của chúng tôi như thế nào. Cảm ơn bạn đã tin tưởng Rapido Net là nhà cung cấp dịch vụ Internet của mình.
147. What is the purpose of the e-mail? (A) To welcome a new user to Rapido Net (B) To remind a user about a forgotten password (C) To confirm that a change was made to a user's account (D) To inform a user about new company policies 148. What is indicated about Rapido Net? (A) It provides faster Internet speeds than its competitors. (B) It offers extra security through two-step verification. (C) It automatically generates complex passwords for customers. (D) It has increased its monthly user fee.	147. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để chào mừng người dùng mới đến với Rapido Net (B) Để nhắc nhở người dùng về việc quên mật khẩu (C) Để xác nhận rằng thay đổi đã được thực hiện đối với tài khoản của người dùng (D) Để thông báo cho người dùng về các chính sách mới của công ty 148. Điều gì được chỉ ra về Rapido Net? (A) Nó cung cấp tốc độ Internet nhanh hơn so với các đối thủ cạnh tranh. (B) Nó cung cấp bảo mật bổ sung thông qua xác minh hai bước. (C) Nó tự động tạo ra các mật khẩu phức tạp cho khách hàng. (D) Nó đã tăng phí người dùng hàng tháng.

Questions 149-150 refer to the following e-mail.

To: <Iduberville@futuremail.co.uk> From: «support@globaltech.co.uk» Date: 23 March Subject: Residential service Dear Ms. Duberville, Thanks for your order. We are very pleased to have you as a new customer and are contacting you to ^{149,150}<u>request that you set up an appointment for one of our representatives to install a Global Tech modem at your home.</u> Please go online and select a 30-minute window out of the four we have posted to your account. ¹⁵⁰<u>In preparation for our visit, please clear the area on the wall where you would like us to install the modem.</u> Setting up the modem will take just a few minutes, after which you will be able to enjoy our service. We will use the phone number listed on your account the morning of the appointment to confirm the visit. Let us know at this time if you have any questions for us. Sincerely, Gordon Mackey Customer Service, Global Tech	Tới: <Iduberville@futuremail.co.uk> Từ: «support@globaltech.co.uk» Ngày: 23 tháng 3 Chủ đề: Dịch vụ nhà ở Kính gửi cô Duberville, Cảm ơn bạn đã đặt hàng. Chúng tôi rất vui khi biết bạn là khách hàng mới và đang liên hệ với bạn để yêu cầu bạn sắp xếp một cuộc hẹn để một trong những đại diện của chúng tôi lắp đặt modem Global Tech tại nhà bạn. Vui lòng truy cập trực tuyến và chọn khoảng thời gian 30 phút trong số bốn khoảng thời gian chúng tôi đã đăng vào tài khoản của bạn. Để chuẩn bị cho chuyến thăm của chúng tôi, vui lòng dọn sạch khu vực trên tường nơi bạn muốn chúng tôi lắp đặt modem. Việc thiết lập modem sẽ chỉ mất vài phút, sau đó bạn sẽ có thể tận hưởng dịch vụ của chúng tôi. Chúng tôi sẽ sử dụng số điện thoại ghi trên tài khoản của bạn vào buổi sáng của cuộc hẹn để xác nhận chuyến thăm. Hãy cho chúng tôi biết vào lúc này nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào dành cho chúng tôi. Trân trọng, Dịch vụ khách hàng Gordon Mackey, Global Tech
149. What kind of service has Ms. Duberville most likely contracted? (A) Window installation (B) House cleanup (C) Wall-to-wall carpeting (D) Internet access 150. What will happen at the time selected by Ms. Duberville? (A) She will pick up some equipment at an office. (B) She will receive a new Global Tech mobile phone. (C) She will be visited by a Global Tech representative. (D) She will be e-mailed a customer satisfaction survey.	149. Bà Duberville có nhiều khả năng đã ký hợp đồng với loại dịch vụ nào nhất? (A) Lắp đặt cửa sổ (B) Dọn dẹp nhà cửa (C) Thảm trải khắp tường (D) Truy cập Internet 150. Điều gì sẽ xảy ra vào thời điểm bà Duberville lựa chọn? (A) Cô ấy sẽ lấy một số thiết bị tại văn phòng. (B) Cô ấy sẽ nhận được một chiếc điện thoại di động Global Tech mới. (C) Cô ấy sẽ được đại diện của Global Tech đến thăm. (D) Cô ấy sẽ nhận được email khảo sát về mức độ hài lòng của khách hàng.

AnhLe English

Questions 151-152 refer to the following online chat discussion.

Katrina Finton (1:46 P.M.) Hey, Steven. I am hoping to move into a new apartment soon, and the landlord requires a letter verifying my place of employment and my income. I have written up the letter. Would you be willing to sign it today as proof that I work here at Carrino Agency? Steven Khen (1:48 P.M.) Double-check with Ariana Seltzer first. The human resources department usually has a form they can provide for you. Katrina Finton (1:49 P.M.) ¹⁵¹<u>I tried that.</u> They don't have a set form. Steven Khen (1:50 P.M.) No problem then. Bring your document over. Steven Khen (1:51 P.M.) By the way, the meeting about the Zaine Company Web site was moved to 3:00 P.M. ¹⁵²<u>You already have all your designs for their Web site ready, right?</u> Katrina Finton (1:52 P.M.) I'm all set.	Katrina Finton (1:46 chiều) Nay, Steven. Tôi hy vọng sẽ sớm chuyển đến một căn hộ mới và chủ nhà yêu cầu một lá thư xác minh nơi làm việc và thu nhập của tôi. Tôi đã viết xong lá thư. Bạn có sẵn lòng ký vào hôm nay để làm bằng chứng cho thấy tôi làm việc tại Carrino Agency không? Steven Khen (1:48 chiều) Hãy kiểm tra kỹ với Ariana Seltzer trước. Bộ phận nhân sự thường có một biểu mẫu mà họ có thể cung cấp cho bạn. Katrina Finton (1:49 P.M.) Tôi đã thử điều đó. Họ không có một hình thức cố định. Steven Khen (1:50 chiều) Vậy thì không vấn đề gì. Mang tài liệu của bạn qua. Steven Khen (1:51 chiều) Nhân tiện, cuộc họp về trang web của Công ty Zaine đã được dời sang 3:00 chiều. Bạn đã có sẵn tất cả các thiết kế cho trang Web của họ rồi phải không? Katrina Finton (1:52 chiều) Tôi đã sẵn sàng.
151. At 1:49 p.M., what does Ms. Finton most likely mean when she writes, "I tried that"? (A) She signed a rental agreement. (B) She submitted proof of income. (C) She contacted Ms. Seltzer. (D) She filled out a form. 152. What most likely is Ms. Finton's position? (A) Apartment manager (B) Office administrator (C) Human resources director (D) Web designer	151. Vào lúc 1:49 chiều, rất có thể cô Finton có ý gì khi viết, "Tôi đã thử cái đó"? (A) Cô ấy đã ký một hợp đồng thuê nhà. (B) Cô ấy đã nộp bằng chứng về thu nhập. (C) Cô ấy đã liên lạc với cô Seltzer. (D) Cô ấy đã điền vào một mẫu đơn. 152. Vị trí của cô Finton rất có thể là gì? (A) Quản lý căn hộ (B) Quản trị viên văn phòng (C) Giám đốc nhân sự (D) Nhà thiết kế web

Questions 153-154 refer to the following Web page.

http://www.marilisprofessionalcoaching.com ¹⁵³<u>Marilis Professional Coaching: January Events</u> January 15 at 4:30 P.M.- Job Search Support Learn about the latest tools and techniques to help you find a rewarding entry-level job. Topics include the best Web sites for job announcements and how to use professional organizations to get job leads. January 16 at 4:30 P.M.-How to Market Yourself To set yourself apart from other job candidates, you have to effectively communicate the value you'll bring to the company. This session will help you successfully promote yourself to potential employers, both in person and through social media. ¹⁵⁴<u>January 17 at 4:30 P.M.- Interview Strategies</u> Get tips on interview rules, common questions, and the process for what you need to do before, during, and after a job interview. ¹⁵⁴<u>This session will be interactive, featuring mock interviews with attendees.</u> Go to www.marilisprofessionalcoaching.com/register to sign up for any of these low-cost events. ¹⁵⁵<u>Note that all January events are virtual.</u>	http://www.marilisprofessionalcoaching.com Huấn luyện chuyên nghiệp Marilis: Sự kiện tháng 1 Ngày 15 tháng 1 lúc 4:30 chiều- Hỗ trợ Tìm kiếm Việc làm Tìm hiểu về các công cụ và kỹ thuật mới nhất để giúp bạn tìm được một công việc xứng đáng ở cấp độ đầu vào. Các chủ đề bao gồm các trang web tốt nhất để đăng thông báo việc làm và cách sử dụng các tổ chức chuyên nghiệp để tìm được việc làm. Ngày 16 tháng 1 lúc 4:30 chiều-Cách tiếp thị bản thân Để tạo sự khác biệt với các ứng viên khác, bạn phải truyền đạt một cách hiệu quả giá trị mà bạn sẽ mang lại cho công ty. Buổi học này sẽ giúp bạn quảng bá bản thân thành công với các nhà tuyển dụng tiềm năng, cả trực tiếp và thông qua mạng xã hội. Ngày 17 tháng 1 lúc 4:30 chiều- Chiến lược phỏng vấn Nhận lời khuyên về các quy tắc phỏng vấn, các câu hỏi phổ biến và quy trình bạn cần làm trước, trong và sau cuộc phỏng vấn xin việc. Phiên này sẽ mang tính tương tác, bao gồm các cuộc phỏng vấn mô phỏng với người tham dự. Hãy truy cập www.marilisprofessionalcoaching.com/register để đăng ký bất kỳ sự kiện chi phí thấp nào. Lưu ý rằng tất cả các sự kiện tháng Giêng đều là ảo.
153. What is the purpose of the Web page? (A) To promote career-assistance services (B) To announce a local job fair for recent graduates (C) To advertise open positions at social media companies (D) To describe rewarding careers in Web design and creation	153. Mục đích của trang Web là gì? (A) Để thúc đẩy các dịch vụ hỗ trợ nghề nghiệp (B) Để thông báo về hội chợ việc làm địa phương dành cho sinh viên mới tốt nghiệp (C) Để quảng cáo các vị trí còn trống tại các công ty truyền thông xã hội (D) Để mô tả sự nghiệp bổ ích trong thiết kế và tạo Web

Anhle English

154. According to the Web page, what will happen on January 17 ?

- (A) Companies will post job opportunities.
- (B) Employers will make hiring decisions.
- (C) Job candidates will attend a group interview.

(D) Participants will practice responding to interviewers.

155. What is indicated about the events?

- (A) They occur each month.
- (B) They take place online.**
- (C) They are for senior professionals.
- (D) They are free of charge.

154. Theo trang Web, điều gì sẽ xảy ra vào ngày 17 tháng Giêng?

- (A) Các công ty sẽ đăng cơ hội việc làm.
- (B) Người sử dụng lao động sẽ đưa ra quyết định tuyển dụng.

(C) Ứng viên xin việc sẽ tham dự một cuộc phỏng vấn nhóm.

(D) Người tham gia sẽ thực hành cách trả lời người phỏng vấn.

155. Điều gì được chỉ ra về các sự kiện?

- (A) Chúng xảy ra mỗi tháng.
- (B) Chúng diễn ra trực tuyến.
- (C) Chúng dành cho các chuyên gia cấp cao.
- (D) Chúng miễn phí.

Anhle

ENGLISH

Anhle English

Questions 155-157 refer to the following review.

Eston Development Worth a Look by Marcus Watanabe "Ideal residential developments combine twenty-first-century convenience with small-town charm." That is the philosophy found in the brochure of the Homestead at Eston, a recently completed housing development just outside the town of Eston. -1-

The community has wide streets, sidewalks, and three small parks surrounding a central square. The square features a café, a restaurant, and several shops. ¹⁵⁶**In the northeast corner of the development, there is an activity complex that includes a gym, theater, and swimming pool.** - [2] -. "This means you never have to leave the community unless you want to," said Marjorie Solomon, sales director. ¹⁵⁷**"Once you visit, you'll realize why so many people are purchasing homes here."**

While never leaving your development struck me as an odd idea, ¹⁵⁸**the Homestead planners deserve praise for creating a very attractive place to live.** - [3] -. The planners have obviously prioritized the environment. Natural habitats have been carefully preserved, and homes and other structures have been designed to conserve water and energy. Model homes are currently available for tours. - [4] —. Open houses take place 12:30-4:00 P.M. Saturdays and Sundays. Alternatively, appointments can be made by calling 856-555-0129.

156. What is indicated about the activity complex?

- (A) It has a variety of desirable features.
- (B) It is currently under construction.
- (C) It has low membership fees.
- (D) It is located in the central square.

157. How can a prospective resident learn more about Homestead at Eston?

- (A) By viewing a model home online
- (B) By requesting a brochure
- (C) By visiting the community
- (D) By calling a current homeowner

Dự án phát triển Eston đáng xem của Marcus Watanabe "Những dự án phát triển dân cư lý tưởng kết hợp sự thuận tiện của thế kỷ 21 với nét quyến rũ của thị trấn nhỏ." Đó là triết lý được tìm thấy trong tài liệu quảng cáo của Homestead at Eston, một khu phát triển nhà ở mới hoàn thành gần đây ngay bên ngoài thị trấn Eston. -1--

Cộng đồng có đường rộng, vỉa hè và ba công viên nhỏ bao quanh quảng trường trung tâm. Quảng trường có quán cà phê, nhà hàng và một số cửa hàng. Ở góc phía đông bắc của khu phát triển, có một khu phức hợp hoạt động bao gồm phòng tập thể dục, nhà hát và hồ bơi. - [2] -. Marjorie Solomon, giám đốc bán hàng cho biết: "Điều này có nghĩa là bạn không bao giờ phải rời khỏi cộng đồng trừ khi bạn muốn". "Một khi đến thăm, bạn sẽ nhận ra tại sao lại có nhiều người mua nhà ở đây đến vậy."

Mặc dù đối với tôi, việc không bao giờ rời bỏ dự án phát triển của mình là một ý tưởng kỳ quặc, nhưng các nhà quy hoạch Homestead xứng đáng được khen ngợi vì đã tạo ra một nơi rất hấp dẫn để sinh sống. - [3] -. Các nhà quy hoạch rõ ràng đã ưu tiên môi trường. Môi trường sống tự nhiên đã được bảo tồn cẩn thận, nhà cửa và các công trình kiến trúc khác đã được thiết kế để bảo tồn nước và năng lượng. Hiện tại đã có nhà mẫu cho khách tham quan. - [4] -. Buổi mở cửa diễn ra từ 12:30-4:00 chiều Những ngày thứ bảy và chủ nhật. Ngoài ra, bạn có thể đặt lịch hẹn bằng cách gọi tới số 856-555-0129.

156. Điều gì được chỉ ra về tổ hợp hoạt động?

- (A) Nó có nhiều tính năng mong muốn.
- (B) Nó hiện đang được xây dựng.
- (C) Nó có phí thành viên thấp.
- (D) Nó nằm ở quảng trường trung tâm.

157. Làm thế nào một cư dân tương lai có thể tìm hiểu thêm về Homestead tại Eston?

- (A) Bằng cách xem trực tuyến một ngôi nhà mẫu
- (B) Bằng cách yêu cầu một tập tài liệu
- (C) Bằng cách đến thăm cộng đồng
- (D) Bằng cách gọi cho chủ nhà hiện tại

AnhLe English

158. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? " Homestead, however, is more than just a pretty place."

(A) [1]

(B) [2]

~~(C) [3]~~

(D) [4]

158. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4], câu nào sau đây là đúng nhất thuộc về? "Tuy nhiên, Homestead không chỉ là một nơi xinh đẹp."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 159-160 refer to the following e-mail.

From: Stefan Fonsman <sfonsman@kaybunconstruction.ca> To: Rita Palore <rpalore @palorecement.ca> Subject: Palore Cement Date: March 2 Dear Ms. Palore, ¹⁵⁹<u>Thank you for sending your estimate for the cement work on our apartment project in Smithville.</u> The narrative accompanying your bid answered all of our questions, and my team was impressed by your firm's previous work and references. Your company is my first choice to take on the project. Nonetheless, I still need budget approval from my director, Anita Cho. Your proposed price is a bit steeper than anticipated. ¹⁶⁰<u>I will be speaking with Ms. Cho about this tomorrow morning.</u> Based on your company's reputation for outstanding work, I am confident that she will sign off on your bid. I expect to get back to you by March 4. Regards, Stefan Fonsman Kaybun Construction	Từ: Stefan Fonsman <sfonsman@kaybunconstruction.ca> Tới: Rita Palore <rpalore @palorecement.ca> Chủ đề: Xi măng Palore Ngày: 2 tháng 3 Kính gửi bà Palore, Cảm ơn bạn đã gửi ước tính cho công trình xi măng cho dự án căn hộ của chúng tôi ở Smithville. Câu chuyện đi kèm với giá thầu của bạn đã trả lời tất cả các câu hỏi của chúng tôi và nhóm đã rất ấn tượng với công việc và tài liệu tham khảo trước đây của công ty bạn. Công ty của bạn là của tôi lựa chọn đầu tiên để đảm nhận dự án. Tuy nhiên, tôi vẫn cần sự phê duyệt ngân sách từ đạo diễn của tôi, Anita Cho. Giá đề xuất của bạn dốc hơn một chút so với dự đoán. Tôi sẽ nói chuyện với cô Cho về vấn đề này vào ngày mai buổi sáng. Dựa trên danh tiếng của công ty bạn về công việc xuất sắc, tôi tin tưởng rằng cô ấy sẽ ký vào giá thầu của bạn. Tôi hy vọng sẽ liên lạc lại với bạn trước ngày 4 tháng 3. Trân trọng, Stefan Fonsman Xây dựng Kaybun
159. What is one purpose of the e-mail? (A) To introduce a new owner (B) To acknowledge receipt of an estimate (C) To invite team members to a presentation (D) To ask for additional work references 160. When will Mr. Fonsman meet with Ms. Cho? (A) On March 2 (B) On March 3 (C) On March 4 (D) On March 5	159. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để giới thiệu chủ sở hữu mới (B) Để xác nhận đã nhận được ước tính (C) Để mời các thành viên trong nhóm đến thuyết trình (D) Để yêu cầu tài liệu tham khảo công việc bổ sung 160. Khi nào ông Fonsman sẽ gặp bà Cho? (A) Vào ngày 2 tháng 3 (B) Vào ngày 3 tháng 3 (C) Vào ngày 4 tháng 3 (D) Vào ngày 5 tháng 3

Questions 161-163 refer to the following announcement.

City of Altamesa seeks election workers Who is qualified to be an election worker? Almost anyone, including homemakers and professionals, as well as those who are unemployed, self-employed, or retired. Requirements: • Available 6 A.M. to 1 P.M. or 1 P.M. to 8 P.M. on March 5, June 7, and November 1 • Is not a politician and does not live with or work for a politician • Is 18 years of age or older • ¹⁶²<u>Is comfortable interacting with the public</u> • Is organized and detail-oriented ^{161,163}<u>Workers must attend a four-hour pre-election training workshop on March 4 and will be compensated based on their title: Election Assistant, \$18/hour Election Clerk, \$20/hour Election Chief, \$22/hour</u> For details or to apply, visit www.altamesaelections.gov/apply.	Thành phố Altamesa tìm kiếm nhân viên bầu cử Ai đủ tiêu chuẩn làm nhân viên bầu cử? Hầu hết mọi người, kể cả những người nội trợ và những người có chuyên môn, cũng như những người thất nghiệp, tự kinh doanh hoặc đã nghỉ hưu. Yêu cầu: • Có mặt lúc 6 giờ sáng đến 1 giờ chiều hoặc 1 giờ chiều đến 8 giờ tối vào ngày 5 tháng 3, ngày 7 tháng 6 và ngày 1 tháng 11 • Không phải là chính trị gia và không sống cùng hoặc làm việc cho chính trị gia • Từ 18 tuổi trở lên • Thoải mái tương tác với công chúng • Có tổ chức và định hướng chi tiết Người lao động phải tham dự hội thảo đào tạo trước bầu cử kéo dài bốn giờ vào ngày 4 tháng 3 và sẽ được trả lương dựa trên chức danh của họ: Trợ lý bầu cử, \$18/giờ Thư ký bầu cử, \$20/giờ Trưởng phòng bầu cử, \$22/giờ Để biết chi tiết hoặc đăng ký, hãy truy cập www.altamesaelections.gov/apply.
161. What information is included in the announcement? (A) Rates of pay (B) Work site locations (C) The application deadline (D) The training workshop's start time 162. What does the announcement suggest is a requirement for being hired? (A) Interest in politics (B) A high school diploma (C) A voter registration card (D) Good communication skills 163. What is mentioned about the training workshop? (A) It is offered three times a year. (B) It is led by an experienced election official. (C) It is required for all election workers. (D) It is available both online and in person.	161. Thông báo bao gồm những thông tin gì? (A) Mức lương (B) Địa điểm nơi làm việc (C) Hạn chót nộp đơn (D) Thời gian bắt đầu hội thảo đào tạo 162. Thông báo nêu yêu cầu gì để được tuyển dụng? (A) Quan tâm đến chính trị (B) Bằng tốt nghiệp trung học (C) Thẻ đăng ký cử tri (D) Kỹ năng giao tiếp tốt 163. Hội thảo tập huấn đề cập đến điều gì? (A) Nó được tổ chức ba lần một năm. (B) Nó được lãnh đạo bởi một quan chức bầu cử có kinh nghiệm. (C) Nó được yêu cầu đối với tất cả nhân viên bầu cử. (D) Nó có sẵn cả trực tuyến và trực tiếp.

Questions 164-167 refer to the following e-mail.

To: Jihyang Lee <jlee@myemail.com> From: Robert Wang <rwang@frontstreetbank.com>
Date: April 7
Subject: Is VIS for you?

Dear Ms. Lee:

^{164,165}**You are now able to enroll in Front Street Bank's new Voice Identification System (VIS).** VIS is a fast, convenient, and secure way to access and control your bank accounts by phone. — [1] —. ¹⁶⁵**For example, you can make a payment on a Front Street Bank loan by saying "loan payment." You can check your credit-card transactions by saying "recent transactions." You can even transfer money between accounts by saying "transfer."** Discover all the ways VIS can simplify your banking life at www.frontstreetbank.com/VIS. — [2] —.

Your voice identification is stored securely by Front Street Bank and can be used only with Front Street Bank. Call 615-555-0189 to set up VIS for your accounts. — [3] —. ¹⁶⁶**If in the future you no longer wish to use VIS to access your account, simply call to have one of our customer-service representatives delete your identification file.**

— [4] —. Thank you for being a valued Front Street Bank customer.

Sincerely,

Robert Wang, Branch Manager

Đến: Jihyang Lee <jlee@myemail.com> Từ: Robert Wang <rwang@frontstreetbank.com>
Ngày: 7 tháng 4

Chủ đề: VIS có dành cho bạn không?

Thưa cô Lee:

Bây giờ bạn có thể đăng ký Hệ thống nhận dạng giọng nói (VIS) mới của Front Street Bank. VIS là cách nhanh chóng, thuận tiện và an toàn để truy cập và kiểm soát tài khoản ngân hàng của bạn qua điện thoại. — [1] —. Ví dụ: bạn có thể thanh toán khoản vay của Ngân hàng Front Street bằng cách nói "thanh toán khoản vay". Bạn có thể kiểm tra các giao dịch thẻ tín dụng của mình bằng cách nói "các giao dịch gần đây". Bạn thậm chí có thể chuyển tiền giữa các tài khoản bằng cách nói "chuyển khoản". Khám phá tất cả các cách VIS có thể đơn giản hóa hoạt động ngân hàng của bạn tại www.frontstreetbank.com/VIS. — [2] —.

Nhận dạng giọng nói của bạn được Front Street Bank lưu trữ an toàn và chỉ có thể được sử dụng với Front Street Bank. Gọi 615-555-0189 để thiết lập VIS cho tài khoản của bạn. — [3] —. Nếu trong tương lai bạn không muốn sử dụng VIS để truy cập vào tài khoản của mình nữa, bạn chỉ cần gọi điện để yêu cầu một trong những đại diện dịch vụ khách hàng của chúng tôi xóa hồ sơ nhận dạng của bạn.

- [4] -. Cảm ơn bạn đã trở thành khách hàng quý giá của Front Street Bank.

Trân trọng,

Robert Wang, Giám đốc chi nhánh

164. What is the purpose of the e-mail?

- (A) To welcome a new customer
- (B) To report an account error
- (C) To confirm approval of a loan
- (D) To promote a new service

165. What is indicated about VIS?

- (A) It provides voice access to accounts.
- (B) It can be used at various financial institutions.
- (C) It requires customers to pay a fee.
- (D) It is available only during designated hours.

164. Mục đích của e-mail là gì?

- (A) Để chào đón một khách hàng mới
- (B) Để báo cáo lỗi tài khoản
- (C) Để xác nhận phê duyệt khoản vay
- (D) Để quảng bá một dịch vụ mới

165. VIS nói lên điều gì?

- (A) Nó cung cấp quyền truy cập bằng giọng nói vào tài khoản.
- (B) Nó có thể được sử dụng tại nhiều tổ chức tài chính khác nhau.
- (C) Nó yêu cầu khách hàng phải trả phí.
- (D) Nó chỉ có sẵn trong những giờ được chỉ định.

Anhle English

166. What should a customer do to cancel VIS?
(A) Visit a local bank branch
(B) Make a telephone call
(C) Complete an online form
(D) Send an e-mail to customer service

167. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "You can perform numerous specific tasks."
(A) [1]
(B) [2].
(C) [3]
(D) [4]

166. Khách hàng nên làm gì để hủy VIS?
(A) Đến chi nhánh ngân hàng địa phương
(B) Gọi điện thoại
(C) Hoàn thành mẫu đơn trực tuyến
(D) Gửi e-mail đến bộ phận dịch vụ khách hàng

167. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3], [4], câu nào sau đây là đúng nhất thuộc về? "Bạn có thể thực hiện nhiều nhiệm vụ cụ thể."
(A) [1]
(B) [2].
(C) [3]
(D) [4]

Anhle
ENGLISH

Questions 168-171 refer to the following advertisement.

Thumbnail Publishing Ltd.

Four new titles in the Enterprise series have just been released. ¹⁶⁸**Buy one, get one 50 percent off when you purchase from our Web site by November 30 (excludes shipping).** Order your copies today!

Maestro by Christine Menon ¹⁶⁹**A biography of famous executive Haruto Yamada, with insight into how his career influenced** ¹⁷⁰**business governance.** Paperback €14.99

Working Under Moonbeams by Chang-Ho Jin
Commerce in twentieth-century Korea as
illuminated through interviews with ¹⁷⁰**former**
trade company employees. Hardcover €22.99,
Audiobook €8.99

The Connections Unseen by Mai Quang Vinh
¹⁷¹**A collection of transcribed lectures and archival photos from Gloria de Leon's 40-year career as a professor of** ¹⁷⁰**business administration.** Hardcover €25.99

Flashback by Jack Olivier ¹⁷⁰**A former Australian trade commissioner** recalls the highs and lows of his diplomatic career in this engaging memoir. Paperback €14.99, Downloadable e-book €9.99

Công ty TNHH Xuất bản Hình thu nhỏ Bốn tựa game mới trong dòng Enterprise vừa được phát hành. Mua một cái, được giảm giá 50% khi bạn mua hàng từ trang web của chúng tôi trước ngày 30 tháng 11 (không bao gồm phí vận chuyển). Hãy đặt mua bản sao của bạn ngay hôm nay!

Maestro của Christine Menon Tiểu sử của nhà điều hành nổi tiếng Haruto Yamada, với cái nhìn sâu sắc về sự nghiệp của ông ảnh hưởng đến quản trị kinh doanh như thế nào. Bìa mềm €14,99

Làm việc dưới ánh trăng của Chang-Ho Jin Commerce ở Hàn Quốc thế kỷ 20 được minh họa qua các cuộc phỏng vấn với các cựu nhân viên của công ty thương mại. Bìa cứng €22,99, Sách nói €8,99

Những Kết Nối Không Nhìn Thấy của Mai Quang Vinh Tuyển tập các bài giảng được chép lại và hình ảnh lưu trữ về sự nghiệp 40 năm làm giáo sư quản trị kinh doanh của Gloria de Leon. Bìa cứng €25,99

Hồi tưởng của Jack Olivier Một cựu ủy viên thương mại người Úc nhớ lại những thăng trầm trong sự nghiệp ngoại giao của mình trong cuốn hồi ký hấp dẫn này. Sách bìa mềm €14,99, Sách điện tử có thể tải xuống €9,99

Anhle English

Khá khó hiểu với đáp án này

168. What is the company offering to customers?

- (A) A coupon for a specific author's books
- (B) A discount for ordering two books online**
- (C) A reduced price for shipping
- (D) A free copy of the publisher's catalog

169. Who is Mr. Yamada?

- (A) A government agent
- (B) A career counselor
- (C) A biography writer
- (D) A company leader**

170. What feature is shared by all of the books described in the advertisement?

- (A) They were written by the same author.
- (B) They can be read in digital formats.
- (C) They focus on business topics.**
- (D) They were translated into several languages.

171. What book includes historic images?

- (A) Maestro
- (B) Working Under Moonbeams
- (C) The Connections Unseen**
- (D) Flashback

168. Công ty cung cấp cho khách hàng những gì?

- (A) Phiếu giảm giá cho sách của một tác giả cụ thể
- (B) Giảm giá khi đặt mua hai cuốn sách trực tuyến
- (C) Giảm giá vận chuyển
- (D) Một bản sao miễn phí của danh mục của nhà xuất bản

169. Ông Yamada là ai?

- (A) Một đại diện chính phủ
- (B) Một cố vấn nghề nghiệp
- (C) Một người viết tiểu sử
- (D) Một lãnh đạo công ty

170. Tất cả những cuốn sách được mô tả trong quảng cáo có đặc điểm gì?

- (A) Chúng được viết bởi cùng một tác giả.
- (B) Chúng có thể được đọc ở định dạng kỹ thuật số.
- (C) Họ tập trung vào các chủ đề kinh doanh.
- (D) Chúng đã được dịch sang nhiều ngôn ngữ.

171. Cuốn sách nào có hình ảnh lịch sử?

- (A) Nhạc trưởng
- (B) Làm việc dưới ánh trăng
- (C) Những kết nối vô hình
- (D) Hồi tưởng

ANHLE ENGLISH

AnhLe English

Questions 172-175 refer to the following text-message chain.

Priyanka Kapoor [9:41 A.M.] ¹⁷²We need to talk about the upcoming family physicians conference in London. ¹⁷³Where do we stand?

Alonso Gonzalez [9:44 A.M.] ¹⁷⁴I've already purchased airline tickets for all of us.

Priyanka Kapoor [9:47 A.M.] Great. Scott Harris will arrange our shuttle from the London airport to the conference venue. Will our mobile phones be functional outside of the Wi-Fi zones?

Alonso Gonzalez [9:50 A.M.] I've researched our mobile phone provider's international plan. It offers the ability to call and text but provides limited data options with slow download speeds.

Brian Kim [9:53 A.M.] ¹⁷⁵Let's buy international SIM cards before we leave. We can get the prepaid cards with high-speed data and unlimited calling and texting. We won't have to worry about being connected to Wi-Fi.

Priyanka Kapoor [9:57 A.M.] That will solve the problem.

Alonso Gonzalez [9:57 A.M.] Good idea, Brian. Thanks. Now let's discuss meeting up for our meals.

Priyanka Kapoor [9:59 A.M.] Each day of the conference begins with a continental breakfast in the lobby. Let's meet there in the morning. I know of a great place for dinner, so let's plan on 6:00 P.M. the first evening. We'll decide about the other meals later.

Priyanka Kapoor [9:41 A.M.] Chúng ta cần nói về hội nghị bác sĩ gia đình sắp tới ở London. Chúng ta đang đứng ở đâu?

Alonso Gonzalez [9:44 A.M.] Tôi đã mua vé máy bay cho tất cả chúng ta rồi.

Priyanka Kapoor [9:47 A.M.] Tuyệt vời. Scott Harris sẽ sắp xếp xe đưa đón của chúng tôi từ sân bay London đến địa điểm tổ chức hội nghị. Điện thoại di động của chúng ta có hoạt động được bên ngoài vùng Wi-Fi không?

Alonso Gonzalez [9:50 A.M.] Tôi đã nghiên cứu gói quốc tế của nhà cung cấp điện thoại di động của chúng tôi. Nó cung cấp khả năng gọi điện và nhắn tin nhưng cung cấp các tùy chọn dữ liệu hạn chế với tốc độ tải xuống chậm.

Brian Kim [9:53 A.M.] Hãy mua thẻ SIM quốc tế trước khi lên đường. Chúng ta có thể nhận được thẻ trả trước với dữ liệu tốc độ cao và gọi điện, nhắn tin không giới hạn. Chúng ta sẽ không phải lo lắng về việc kết nối Wi-Fi.

Priyanka Kapoor [9:57 A.M.] Điều đó sẽ giải quyết được vấn đề.

Alonso Gonzalez [9:57 A.M.] Ý tưởng hay đấy, Brian. Cảm ơn. Bây giờ hãy thảo luận về việc gặp nhau để dùng bữa.

Priyanka Kapoor [9:59 A.M.] Mỗi ngày của hội nghị bắt đầu bằng bữa sáng kiểu lục địa tại sảnh. Chúng ta hãy gặp nhau ở đó vào buổi sáng. Tôi biết một địa điểm tuyệt vời để ăn tối, vì vậy hãy lên kế hoạch vào lúc 6 giờ tối. buổi tối đầu tiên. Chúng ta sẽ quyết định về những bữa ăn khác sau.

172. Where do the writers most likely work?

- (A) At a travel agency
- (B) At a medical office**
- (C) At a transportation company
- (D) At a telecommunications firm

173. At 9:41 A.M., what does Ms. Kapoor most likely mean when she writes, "Where do we stand?"

- (A) She is requesting an update on preparations for a trip.**
- (B) She wants to assess her colleagues' interest in attending an event.
- (C) She is inquiring about her colleagues' weekend activities.
- (D) She is checking staff readiness to host a conference.

172. Các nhà văn thường làm việc ở đâu?

- (A) Tại một công ty du lịch
- (B) Tại văn phòng y tế**
- (C) Tại một công ty vận tải
- (D) Tại một công ty viễn thông

173. Lúc 9:41 sáng, rất có thể cô Kapoor có ý gì khi viết, "Chúng ta đang đứng ở đâu?"

- (A) Cô ấy đang yêu cầu cập nhật về việc chuẩn bị cho chuyến đi.**
- (B) Cô ấy muốn đánh giá sự quan tâm của đồng nghiệp khi tham dự một sự kiện.
- (C) Cô ấy đang hỏi về hoạt động cuối tuần của đồng nghiệp.
- (D) Cô ấy đang kiểm tra sự sẵn sàng của nhân viên để tổ chức một hội nghị.

Anhle English

174. What can be concluded about the writers?

- (A) **They will be traveling together.**
- (B) They are preparing a presentation.
- (C) They have new mobile phone service.
- (D) They are each attending a conference for the first time.

175. Why does Mr. Kim suggest SIM cards?

- (A) They are less expensive than international plans.
- (B) They can be used on any device.
- (C) They are in stock at a nearby electronics store.
- (D) **They do not require a Wi-Fi connection.**

174. Có thể kết luận gì về các nhà văn?

- (A) Họ sẽ đi du lịch cùng nhau.
- (B) Họ đang chuẩn bị một bài thuyết trình.
- (C) Họ có dịch vụ điện thoại di động mới.
- (D) Họ đang tham dự một hội nghị lần đầu tiên.

175. Tại sao ông Kim lại gợi ý dùng SIM?

- (A) Chúng rẻ hơn so với các gói quốc tế.
- (B) Chúng có thể được sử dụng trên mọi thiết bị.
- (C) Chúng còn hàng ở cửa hàng điện tử gần đó.
- (D) Họ không yêu cầu kết nối Wi-Fi.

Anhle
ENGLISH

Questions 176-180 refer to the following job advertisement and e-mail.

BLISSFUL HORSE STABLES ¹⁷⁶<u>Part-time worker needed to feed, wash, and groom horses.</u> Must be able to work a minimum of eight hours a week, including occasional weekend hours. Although training is available, applicants who have experience working with horses are preferred. ¹⁸⁰<u>To apply, send an e-mail to Dorothy Lu, du@blissfulhorsestables.com.au, and attach your résumé.</u> Blissful Horse Stables is the region's largest horse-boarding ¹⁷⁷<u>facility.</u> ¹⁷⁶<u>It has been owned and operated by one family since 1988.</u> Our business offers both long- and short-term boarding contracts. ¹⁷⁶<u>We have state-of-the-art indoor and outdoor exercise rings and a (five-acre grazing pasture) for our equine friends.</u> A <u>veterinarian</u> is always on call.	CHỒNG NGỰA HẠNH PHÚC Cần người làm việc bán thời gian để cho ngựa ăn, tắm rửa và chải lông cho ngựa. Phải có khả năng làm việc tối thiểu tám giờ một tuần, kể cả những giờ cuối tuần không thường xuyên. Mặc dù có đào tạo nhưng ưu tiên những ứng viên có kinh nghiệm làm việc với ngựa. Để đăng ký, hãy gửi e-mail đến Dorothy Lu, du@blissfulhorsestables.com.au và đính kèm sơ yếu lý lịch của bạn. Chuồng ngựa Blissful là cơ sở nuôi ngựa lớn nhất khu vực. Nó được sở hữu và điều hành bởi một gia đình từ năm 1988. Doanh nghiệp của chúng tôi cung cấp cả hợp đồng nội trú dài hạn và ngắn hạn. Chúng tôi có các vòng tập thể dục trong nhà và ngoài trời hiện đại và đồng cỏ chăn thả rộng 5 mẫu Anh cho những người bạn ngựa của chúng tôi. Bác sĩ thú y luôn túc trực.
From: ota.kyle@opalmail.com.au To: du@blissfulhorsestables.com.au Subject: Part-time position Date: 1 August Attachment: ota.rfg Dear Ms. Lu, ¹⁷⁸<u>This e-mail is in response to the advertisement that appeared in yesterday's edition of the Colby Today.</u> ¹⁷⁹<u>At this time, I work for Ness Large Animal Clinic as a technician's assistant, but only three days a week.</u> The part-time position you are advertising would enable me to do something I enjoy while increasing my working hours. I am happy to provide references upon request. All the best, Kyle Ota	Từ: ota.kyle@opalmail.com.au Kính gửi: du@blissfulhorsestables.com.au Chủ đề: Vị trí bán thời gian Ngày: 1 tháng 8 Tệp đính kèm: ota.rfg Thưa cô Lu, Email này nhằm đáp lại quảng cáo đăng trên tờ Colby Today số ra ngày hôm qua. <u>Lúc này, tôi làm việc cho Phòng khám Động vật Lớn Ness với vai trò trợ lý kỹ thuật viên, nhưng chỉ ba ngày một tuần.</u> Vị trí bán thời gian mà bạn đang quảng cáo sẽ cho phép tôi làm điều gì đó tôi thích đồng thời tăng thời gian làm việc. Tôi rất vui được cung cấp tài liệu tham khảo theo yêu cầu. Mọi điều tốt đẹp nhất, Kyle Ota
176. What is NOT indicated about Blissful Horse Stables? (A) It provides grooming services. (B) It requires a minimum stay of three days. (C) It has a large, grassy field for grazing. (D) It is a family-run business.	176. Điều gì KHÔNG được chỉ ra về Chuồng Ngựa Hạnh Phúc? (A) Nó cung cấp dịch vụ chải chuốt. (B) Nó yêu cầu thời gian lưu trú tối thiểu là ba ngày. (C) Nó có một cánh đồng cỏ rộng lớn để chăn thả. (D) Đó là một doanh nghiệp do gia đình điều hành.

Anhle English

177. In the job advertisement, the word "facility" in paragraph 2, line 1, is closest in meaning to (A) simplicity (B) chance (C) openness (D) center 178. What most likely is Colby Today? (A) A regional newspaper (B) A newsletter for horse owners (C) A television program (D) A tourism brochure 179. What is implied about Mr. Ota? (A) He has experience working with animals. (B) He graduated from a local school. (C) He would like to become a journalist. (D) He is not able to work on weekends. 180. What has Mr. Ota most likely attached to his e-mail? (A) A diploma (B) A résumé (C) A letter of reference (D) An article about horse care	177. Trong quảng cáo tuyển dụng, từ "cơ sở" ở đoạn 2, dòng 1 có nghĩa gần nhất với (A) sự đơn giản (B) cơ hội (C) sự cởi mở (D) trung tâm 178. Colby Today có khả năng nhất là gì? (A) Một tờ báo khu vực (B) Một bản tin dành cho những người nuôi ngựa (C) Một chương trình truyền hình (D) Một tờ rơi quảng cáo du lịch 179. Điều gì được ngụ ý về ông Ota? (A) Anh ấy có kinh nghiệm làm việc với động vật. (B) Anh ấy đã tốt nghiệp một trường học địa phương. (C) Anh ấy muốn trở thành một nhà báo. (D) Anh ấy không thể làm việc vào cuối tuần. 180. Rất có thể ông Ota đã đính kèm điều gì trong e-mail của mình? (A) Một bằng tốt nghiệp (B) Một bản lý lịch (C) Thư giới thiệu (D) Một bài viết về chăm sóc ngựa
---	---

ANHLE
ENGLISH

AnhLe English

Questions 181-185 refer to the following online form and e-mail.

https://www.pinkferngardens.co.nz/contact About Shop Online Locations Contact Us Located in Picton, New Zealand, Pink Fern Gardens sells a wide variety of plants, both edible and decorative. Please use the form below to submit your questions and comments. Name: Mia Dixon E-mail: mdixon@sunmail.co.nz Comment: ¹⁸¹<u>I saw the callout to local growers on your social media feed.</u> ¹⁸²<u>A few years ago, I started a large community food garden with my neighbours here in Helensville for us to tend in our free time.</u> This year, we have more plants than we can consume ourselves. ¹⁸⁵<u>Specifically, we have dozens of potted mint and cardamom seedlings as well as other uncommon (herbs),</u> and I wonder if you are interested in expanding your offerings of herbs. We also have a half dozen two-year-old lemon tree saplings that are between two and three feet tall.	https://www.pinkferngardens.co.nz/contact Giới thiệu Cửa hàng Địa điểm trực tuyến Liên hệ với chúng tôi Tọa lạc tại Picton, New Zealand, Pink Fern Gardens bán nhiều loại cây, cả cây ăn được và cây trang trí. Vui lòng sử dụng mẫu dưới đây để gửi câu hỏi và ý kiến của bạn. Tên: Mia Dixon Email: mdixon@sunmail.co.nz Bình luận: Tôi đã thấy lời kêu gọi tới những người trồng trọt địa phương trên nguồn cấp dữ liệu mạng xã hội của bạn. Một vài năm trước, tôi đã cùng những người hàng xóm của mình ở Helensville thành lập một khu vườn thực phẩm cộng đồng rộng lớn để chúng tôi chăm sóc khi rảnh rỗi. Năm nay, chúng ta có nhiều thực vật hơn mức chúng ta có thể tiêu thụ. Cụ thể, chúng tôi có hàng chục cây giống bạc hà và bạch đậu khấu cũng như các loại thảo mộc quý hiếm khác được trồng trong chậu và tôi tự hỏi liệu bạn có quan tâm đến việc mở rộng việc cung cấp các loại thảo mộc của mình hay không. Chúng tôi cũng có nửa tá cây chanh hai năm tuổi cao từ 2 đến 3 feet.
To: mdixon@sunmail.co.nz From: purchasing@pinkferngardens.co.nz Date: 12 January Subject: Your comment Dear Ms. Dixon, Pink Fern Gardens is always seeking uncommon plants. As for your citrus saplings, we are currently purchasing those from licensed growers only. ¹⁸³<u>There is a disease affecting certain varieties,</u> so we must be cautious. We <u>learned our lesson regarding this last autumn!</u> We do buy other plants from independent growers, as long as the seedlings are potted and market ready. ¹⁸⁴<u>Here are the types of seedlings we buy and the wholesale price we pay for each plant: ferns (\$8), vines (\$6), annual flowers (\$5), and</u> ¹⁸⁵<u>herbs for cooking, especially oregano, mint, and rosemary (\$2).</u> ¹⁸⁴<u>Please stop by at your convenience with samples of your offerings, and we can discuss our needs further in person.</u> Kind regards, Ken Yoneda Purchaser, Pink Fern Gardens	Tới: mdixon@sunmail.co.nz Từ: mua@pinkferngardens.co.nz Ngày: 12 tháng 1 Chủ đề: Bình luận của bạn Kính gửi cô Dixon, Pink Fern Gardens luôn tìm kiếm những loại cây quý hiếm. Đối với cây giống cam quýt của bạn, chúng tôi hiện chỉ mua cây từ những người trồng được cấp phép. ¹⁸³<u>Có một căn bệnh ảnh hưởng đến một số giống nhất định, vì vậy chúng ta phải thận trọng. Chúng tôi đã học được bài học về mùa thu năm ngoái!</u> Chúng tôi mua những cây khác từ những người trồng độc lập, miễn là cây con đã được trồng trong chậu và sẵn sàng đưa ra thị trường. Dưới đây là các loại cây giống chúng tôi mua và giá bán buôn mà chúng tôi trả cho mỗi cây: dương xỉ (\$8), dây leo (\$6), hoa hàng năm (\$5) và các loại thảo mộc để nấu ăn, đặc biệt là rau oregano, bạc hà và hương thảo (\$2). Vui lòng ghé qua khi thuận tiện với các mẫu sản phẩm của bạn và chúng tôi có thể trực tiếp thảo luận thêm về nhu cầu của chúng tôi. Trân trọng, Ken Yoneda Người mua, Vườn dương xỉ hồng

181. What motivated Ms. Dixon to contact Pink Fern Gardens?

- (A) A positive review from a customer
- (B) An online post from Pink Fern Gardens**
- (C) An article about Pink Fern Gardens
- (D) A phone message from Mr. Yoneda

182. What is indicated about Ms. Dixon?

- (A) She wants to turn her hobby into a full-time business.
- (B) She would like a part-time job at Pink Fern Gardens.
- (C) She founded a community garden with her neighbors.**
- (D) She is president of a gardening club in Helensville.

183. According to Mr. Yoneda, what happened last year?

- (A) Some of his employees resigned.
- (B) Some trees his company purchased were unhealthy.**
- (C) His company obtained a license to export citrus trees.
- (D) His company ran out of fruit trees to sell.

184. What does Mr. Yoneda ask Ms. Dixon to do?

- (A) Send him a list of supplies
- (B) Contact an independent grower
- (C) Buy seeds from Pink Fern Gardens
- (D) Bring some plants to Pink Fern Gardens**

185. How much would Mr. Yoneda pay Ms. Dixon for one of her potted seedlings?

- (A) \$8.00
- (B) \$6.00
- (C) \$5.00
- (D) \$2.00**

181. Điều gì đã thúc đẩy bà Dixon liên hệ với Pink Fern Gardens?

- (A) Một đánh giá tích cực từ khách hàng
- (B) Một bài đăng trực tuyến từ Pink Fern Gardens
- (C) Một bài viết về Vườn Dương Xi Hồng
- (D) Tin nhắn điện thoại từ ông Yoneda

182. Điều gì được chỉ ra về cô Dixon?

- (A) Cô ấy muốn biến sở thích của mình thành công việc kinh doanh toàn thời gian.
- (B) Cô ấy muốn có một công việc bán thời gian tại Pink Fern Gardens.
- (C) Cô ấy đã thành lập một khu vườn cộng đồng với những người hàng xóm của mình.
- (D) Cô ấy là chủ tịch câu lạc bộ làm vườn ở Helensville.

183. Theo ông Yoneda, chuyện gì đã xảy ra vào năm ngoái?

- (A) Một số nhân viên của ông ấy đã từ chức.
- (B) Một số cây mà công ty anh ấy mua không tốt cho sức khỏe.
- (C) Công ty của ông ấy đã có được giấy phép xuất khẩu cây có mùi.
- (D) Công ty của anh ấy hết cây ăn quả để bán.

184. Ông Yoneda yêu cầu bà Dixon làm gì?

- (A) Gửi cho anh ấy danh sách vật tư
- (B) Liên hệ với người trồng độc lập
- (C) Mua hạt giống từ Vườn Dương Xi Hồng
- (D) Mang một số cây đến Vườn Dương Xi Hồng

185. Ông Yoneda sẽ trả cho bà Dixon bao nhiêu cho một cây con trong chậu của bà?

- (A) \$8,00
- (B) \$6,00
- (C) \$5,00
- (D) \$2,00

Questions 186-190 refer to the following Web page, e-mail, and review.

<https://www.elektroproofrepair.com/about>
Trust Elektroproof Repair to get your computer running right again!

Elektroproof Repair's no-surprises policy offers flat fees for labor at three price points: \$145, \$200, and \$350. These fees do not include the cost of software or replacement parts. The majority of our repairs incur the \$200 fee.

NOTE: ¹⁸⁶**Because of a dramatic increase in demand, we now require appointments for all services.** For an initial consultation with one of our highly qualified technicians, simply select from the available time slots on our schedule page.

When you schedule your appointment, we require a \$60 nonrefundable deposit which will be credited toward the cost of services rendered. If you have any questions, please e-mail us at inquiries@elektroproofrepair.com.

Whenever possible, we will contact you the same day or on the following business day.

¹⁹⁰**Most repairs are completed within three to five business days.**

<https://www.elektroproofrepair.com/about>
Hãy tin tưởng Elektroproof Repair để máy tính của bạn hoạt động bình thường trở lại!

Chính sách không có gì đáng ngạc nhiên của Elektroproof Repair đưa ra mức phí cố định cho nhân công ở ba mức giá: 145 USD, 200 USD và 350 USD. Những khoản phí này không bao gồm chi phí phần mềm hoặc các bộ phận thay thế. Phần lớn việc sửa chữa của chúng tôi phải chịu phí 200 USD.

LƯU Ý: Do nhu cầu tăng mạnh nên hiện tại chúng tôi yêu cầu đặt lịch hẹn cho tất cả các dịch vụ. Để được tư vấn ban đầu với một trong những kỹ thuật viên có trình độ cao của chúng tôi, chỉ cần chọn từ các khoảng thời gian có sẵn trên trang lịch trình của chúng tôi.

Khi bạn lên lịch cuộc hẹn, chúng tôi yêu cầu khoản đặt cọc không hoàn lại là \$60, số tiền này sẽ được ghi có vào chi phí dịch vụ được cung cấp.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng gửi email cho chúng tôi theo địa chỉ questions@elektroproofrepair.com.

Bất cứ khi nào có thể, chúng tôi sẽ liên hệ với bạn trong cùng ngày hoặc vào ngày làm việc tiếp theo. Hầu hết việc sửa chữa được hoàn thành trong vòng ba đến năm ngày làm việc.

To: Jessica Nelson
<jnelson17@saffronmail.com>
From: Arthur Jacquet <ajacquet@elektroproofrepair.com>
Date: January 14 Subject: Re: Tea spill, please help!

Dear Ms. Nelson,
Thank you for contacting Elektroproof Repair. You asked if you could bring in your laptop for inspection tomorrow, January 15. Unfortunately, we are currently booked solid through January 18. ¹⁸⁷**The earliest available time slot is 8:00 A.M. on January 19.**

Please let me know if you would like to book that slot or if you have any questions.
Sincerely, Arthur Jacquet, Elektroproof Repair

Kính gửi: Jessica Nelson
<jnelson17@saffronmail.com>
Từ: Arthur Jacquet <ajacquet@elektroproofrepair.com>
Ngày: 14/1 Chủ đề: Re: Trà tràn, xin giúp đỡ!

Kính gửi cô Nelson,
Cảm ơn bạn đã liên hệ với Sửa Chữa Điện Lạnh. Bạn đã hỏi liệu bạn có thể mang máy tính xách tay của mình đi kiểm tra vào ngày mai, ngày 15 tháng 1 hay không. Thật không may, chúng tôi hiện đã được đặt kín lịch cho đến ngày 18 tháng 1. Khoảng thời gian còn trống sớm nhất là 8 giờ sáng, vào ngày 19 tháng 1.

Vui lòng cho tôi biết nếu bạn muốn đặt chỗ đó hoặc nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào.
Trân trọng, Arthur Jacquet, Sửa chữa điện

https://www.buyertobuyerintel.com/repair_services/electronics/computer_devices

Elektroproof Repair

I spilled tea on the keyboard of my faithful old laptop, and while I dried the exterior rather quickly, ¹⁸⁹I was afraid the internal components might have been ruined. Luckily for me, Elektroproof Repair came to the rescue! After booking my consultation on the Web site, I waited anxiously for a reply. ¹⁸⁸Within an hour, I got an e-mail directly from the owner. Although the time slot I had requested was not available, when I responded to his e-mail to express how urgently I needed my laptop, the owner said they had an unexpected cancellation and asked if I could bring it in that very morning, which I did. Since my computer was not turned on at the time of the accident, an Elektroproof Repair technician was able to dry the computer's insides and prevent damage to the hard drive or internal circuits. Other than a new battery, no other part was needed, and ¹⁹⁰Elektroproof Repair had my laptop fully functional and back in my hands within 24 hours.

—Jessica Nelson

186. According to the Web page, what is true about Elektroproof Repair?

- (A) It recently raised its prices.
- (B) It is hiring more repair technicians.
- (C) It has experienced a sudden increase in business.**
- (D) It requires full payment before work can begin.

187. According to the e-mail, what is the earliest date when Ms. Nelson could bring in her laptop for service?

- (A) On January 14
- (B) On January 15
- (C) On January 18
- (D) On January 19**

188. What is most likely true about Mr. Jacquet?

- (A) He owns the business.**
- (B) He is a technician.
- (C) He is a receptionist.
- (D) He delivers repaired equipment.

https://www.buyertobuyerintel.com/repair_services/electronics/computer_devices

Sửa chữa điện

Tôi đã làm đổ trà lên bàn phím của chiếc máy tính xách tay cũ trung thành của mình và trong khi lau khô bên ngoài khá nhanh, tôi sợ các bộ phận bên trong có thể đã bị hỏng. Thật may mắn cho tôi, Elektroproof Repair đã ra tay giải cứu! Sau khi đặt lịch tư vấn trên trang web, tôi hồi hộp chờ đợi phản hồi. Trong vòng một giờ, tôi nhận được e-mail trực tiếp từ chủ sở hữu. Mặc dù khoảng thời gian tôi yêu cầu không còn trống, nhưng khi tôi trả lời email của anh ấy để bày tỏ rằng tôi cần máy tính xách tay của mình gấp đến mức nào, người chủ nói rằng họ đã hủy bất ngờ và hỏi liệu tôi có thể mang nó đến ngay sáng hôm đó không, và tôi làm. Vì máy tính của tôi không được bật vào thời điểm xảy ra tai nạn nên kỹ thuật viên Elektroproof Repair đã có thể làm khô bên trong máy tính và ngăn ngừa hư hỏng ổ cứng hoặc các mạch bên trong. Ngoài pin mới, không cần bộ phận nào khác và Elektroproof Repair đã giúp máy tính xách tay của tôi hoạt động đầy đủ và trở lại tay tôi trong vòng 24 giờ.

—Jessica Nelson

186. Theo trang Web, điều gì đúng về Elektroproof Repair?

- (A) Gần đây nó đã tăng giá.
- (B) Nó đang thuê thêm kỹ thuật viên sửa chữa.
- (C) Nó đã trải qua một sự gia tăng đột ngột trong kinh doanh.**
- (D) Nó yêu cầu thanh toán đầy đủ trước khi công việc có thể bắt đầu.

187. Theo email, ngày sớm nhất mà cô Nelson có thể mang máy tính xách tay của mình đến bảo trì là ngày nào?

- (A) Vào ngày 14 tháng 1
- (B) Vào ngày 15 tháng 1
- (C) Vào ngày 18 tháng 1
- (D) Vào ngày 19 tháng 1**

188. Điều gì có thể đúng nhất về ông Jacquet?

- (A) Anh ấy sở hữu doanh nghiệp.**
- (B) Anh ấy là một kỹ thuật viên.
- (C) Anh ấy là nhân viên lễ tân.
- (D) Anh ấy giao thiết bị đã sửa chữa.

Anhle English

189. According to the review, what was Ms. Nelson's main concern about her laptop?

(A) That the parts inside it might be damaged

(B) That it was too old to be repaired

(C) That it was responding too slowly

(D) That its operating system had a virus

190. What is suggested about the repair of Ms. Nelson's computer?

(A) It included installing new operating software.

(B) It was completed more quickly than advertised.

(C) It involved the replacement of internal circuits.

(D) It required an upgrade to the hard drive.

189. Theo bản đánh giá, mối quan tâm chính của bà Nelson về bà là gì?
máy tính xách tay?

(A) Các bộ phận bên trong nó có thể bị hỏng

(B) Nó đã quá cũ để có thể sửa chữa

(C) Rằng nó phản ứng quá chậm

(D) Hệ điều hành của nó có virus

190. Việc sửa chữa máy tính của cô Nelson có gợi ý gì?

(A) Nó bao gồm việc cài đặt phần mềm điều hành mới.

(B) Nó được hoàn thành nhanh hơn quảng cáo.

(C) Nó liên quan đến việc thay thế các mạch điện bên trong.

(D) Nó yêu cầu nâng cấp ổ cứng.

Câu này khó

Anhle

ENGLISH

AnhLe English

Questions 191-195 refer to the following advertisement, e-mail, and receipt.

Learn to play guitar at Alexis Instruments! ¹⁹¹Alexis Instruments will offer group and individual guitar instruction beginning April 2. ¹⁹²Each of our locations has been updated with newly constructed classrooms and practice rooms. Our instructors have years of experience teaching and playing as professional musicians. Call an Alexis Instruments store today for availability and pricing.	Học chơi guitar tại Alexis Instruments! Alexis Instruments sẽ cung cấp hướng dẫn guitar nhóm và cá nhân bắt đầu từ ngày 2 tháng 4. Mỗi địa điểm của chúng tôi đều đã được cập nhật với các phòng học và phòng tập mới xây. Giáo viên hướng dẫn của chúng tôi có nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy và chơi nhạc như những nhạc sĩ chuyên nghiệp. Hãy gọi đến cửa hàng Alexis Instruments ngay hôm nay để biết tình trạng sẵn có và giá cả.
To: Lucia Rivera <luciarivera@rapidonet.com> From: Krista Towers <ktowers@alexisinstruments.com> Date: April 26, 8:30 A.M. Subject: Order TS1058293 Dear Ms. Rivera, I am following up on the order you placed with us on April 23. ¹⁹³We have only one guitar of the model you want in stock. It was used as a display sample on the floor of our salesroom here in Santa Barbara. This means it is out of the box and has been played by customers browsing the store. Our in-house luthier has thoroughly inspected the guitar, and it is still in excellent condition. There are no scratches, scuffs, or dents on it whatsoever. Because you purchased the instrument on the understanding that it was brand new, we want to offer you two options: 1. If you do not want the floor model, you may cancel the order and receive an immediate full refund. 2. ¹⁹⁴If you would like the floor model, we will ship it immediately and offer you a 10 percent discount off the original retail price. If you choose the latter, we will make sure the guitar is delivered to your local store in time for your first lesson there tomorrow. We apologize for the inconvenience. Sincerely, Krista Towers Alexis Instruments	Tới: Lucia Rivera <luciarivera@rapidonet.com> Từ: Tháp Krista <ktowers@alexisinstruments.com> Ngày: 26 tháng 4, 8:30 sáng Chủ đề: Đặt hàng TS1058293 Kính gửi cô Rivera, Tôi đang theo dõi đơn đặt hàng mà bạn đã đặt với chúng tôi vào ngày 23 tháng 4. Chúng tôi chỉ có một cây đàn guitar của mẫu bạn muốn trong kho. Nó được sử dụng làm mẫu trưng bày trên sàn phòng bán hàng của chúng tôi ở Santa Barbara. Điều này có nghĩa là nó đã được sử dụng ngay và đã được khách hàng duyệt qua cửa hàng chơi. Thợ làm đàn tại nhà của chúng tôi đã kiểm tra kỹ lưỡng cây đàn guitar và nó vẫn ở trong tình trạng tuyệt vời. Không có vết trầy xước, trầy xước hoặc vết lõm nào trên đó. Vì bạn đã mua nhạc cụ và biết rằng nó hoàn toàn mới nên chúng tôi muốn cung cấp cho bạn hai lựa chọn: 1. Nếu bạn không muốn mẫu sàn, bạn có thể hủy đơn hàng và nhận được khoản hoàn trả đầy đủ ngay lập tức. 2. Nếu bạn muốn mẫu sàn, chúng tôi sẽ giao hàng ngay lập tức và giảm giá 10% so với giá bán lẻ ban đầu. Nếu bạn chọn cách thứ hai, chúng tôi sẽ đảm bảo đàn guitar được giao đến cửa hàng địa phương của bạn kịp thời cho buổi học đầu tiên vào ngày mai. Chúng tôi xin lỗi vì sự bất tiện này. Trân trọng, Krista Towers Alexis Instruments
Alexis Instruments Order number: TS1058293 Date: April 26 Description Price Domingo 313 full-body acoustic guitar \$450.00	Nhạc cụ Alexis Mã đơn hàng: TS1058293 Ngày: 26 tháng 4 Sự miêu tả Giá đàn guitar acoustic toàn thân Domingo 313 \$450,00

AnhLe English

¹⁹⁴10% discount on guitar -\$45.00 ¹⁹⁵Three-year repair and maintenance plan, good at any Alexis Instruments location \$75.00 Sales tax \$34.80 Total \$514.80 Ship To Alexis Instruments, store #23 3914 Joseph Drive Chico, CA 95926 Bill To Lucia Rivera 11437 Shady Grove Lane Chico, CA 95926	Giảm giá 10% cho đàn guitar -\$45,00 Kế hoạch sửa chữa và bảo trì ba năm, phù hợp tại bất kỳ địa điểm nào của Alexis Instruments \$75,00 Thuế bán hàng \$34,80 Tổng cộng \$514,80 Tàu Alexis Instruments, cửa hàng số 23 3914 Joseph Drive Chico, CA 95926 Hoa đơn đề Lucia Rivera 11437 Shady Grove Lane Chico, CA 95926
191. What is the purpose of the advertisement? (A) To sell guitars (B) To promote lessons (C) To attract music teachers (D) To announce a new location 192. What is most likely true about the store where Ms. Towers works? (A) It has been renovated. (B) It is hiring new employees. (C) It has more inventory than other locations. (D) It has extended its hours of operation. 193. What does the e-mail indicate about the guitar? (A) It is in need of repairs. (B) It has been on a shelf at the store in Chico. (C) It was previously owned by an Alexis Instruments customer. (D) It is the only one of its model currently available. 194. What can be inferred about Ms. Rivera? (A) She damaged her guitar. (B) She requested a refund. (C) She was previously enrolled in an online class. (D) She purchased the floor model. 195. According to the receipt, what is true about Alexis Instruments? (A) It repairs instruments in its stores. (B) It has two stores in Santa Barbara. (C) It is holding an annual sale. (D) It was founded by a professional musician.	191. Mục đích của quảng cáo là gì? (A) Để bán đàn guitar (B) Để thúc đẩy bài học (C) Để thu hút giáo viên âm nhạc (D) Để thông báo một địa điểm mới 192. Điều gì có thể đúng nhất về cửa hàng nơi cô Towers làm việc? (A) Nó đã được cải tạo. (B) Nó đang tuyển dụng nhân viên mới. (C) Nó có nhiều hàng tồn kho hơn các địa điểm khác. (D) Nó đã kéo dài thời gian hoạt động. 193. Email nói gì về cây đàn guitar? (A) Nó cần được sửa chữa. (B) Nó đã được đặt trên kệ ở cửa hàng ở Chico. (C) Nó trước đây thuộc sở hữu của một khách hàng của Alexis Instruments. (D) Đây là mẫu duy nhất hiện có. 194. Có thể suy ra điều gì về cô Rivera? (A) Cô ấy làm hỏng cây đàn guitar của mình. (B) Cô ấy yêu cầu hoàn lại tiền. (C) Trước đây cô ấy đã đăng ký tham gia một lớp học trực tuyến. (D) Cô ấy đã mua mô hình sàn. 195. Theo biên nhận, điều gì đúng về Alexis Instruments? (A) Nó sửa chữa dụng cụ trong cửa hàng của nó. (B) Nó có hai cửa hàng ở Santa Barbara. (C) Nó đang tổ chức đợt giảm giá hàng năm. (D) Nó được thành lập bởi một nhạc sĩ chuyên nghiệp.

AnhLe English

Questions 196-200 refer to the following e-mails and invoice.

To: All Instructors From: Jee-Young Choi
Subject: New fee schedule

Date: August 15

Dear Teachers,

Thank you for lending your skills as artists and educators to the Mirabel Museum of Art. Please use the updated fee schedule below when creating your monthly invoices.

Categor y	Description	Durati on	Fee
Tour	¹⁹⁶ <u>Lead group tour</u>	60 minute s	\$50
Tour	Lead group tour	90 minute s	\$75
Class	Teach art class	75 minute s	\$65
Class	Teach art class	¹⁹⁸ <u>120 minut es</u>	¹⁹⁸ <u>\$1 10</u>
Develop ment	Plan new course content	Varies	\$200
Training	Instruct museum staff on a specialized topic	Varies	\$25/h our

Electronic payments should be available ten business days after invoice submission.
Jee-Young Choi, Education Coordinator

Devonte Merriweather

d.merriweather@camail.ca

Invoice #00278

For: Services at the Mirabel Museum of Art

Sent: September 30

Date	Description	Fee
September 22	Tour: Special exhibit	\$50
September 22	¹⁹⁷ <u>Class: Drawing for Beginners</u>	\$50
September 25	¹⁹⁷ <u>Class: Sculpting with Clay</u>	¹⁹⁸ <u>\$110</u>

Đến: Tất cả giảng viên Từ: Jee-Young Choi
Chủ đề: Biểu phí mới

Ngày: 15 tháng 8

Kính thưa Thầy Cô,

Cảm ơn bạn đã cho Bảo tàng Nghệ thuật Mirabel mượn những kỹ năng của mình với tư cách là nghệ sĩ và nhà giáo dục. Vui lòng sử dụng biểu phí cập nhật bên dưới khi tạo hóa đơn hàng tháng của bạn.

Loại	Sự miêu tả	Khoảng thời gian	Phí
Tour	Dẫn đoàn tham quan	60 minutes	\$50
Tour	Dẫn đoàn tham quan	90 minutes	\$75
Class	Dạy lớp mỹ thuật	75 minutes	\$65
Lớp học	Dạy lớp mỹ thuật	120 minutes	\$11 0
Phát triển	Lập kế hoạch nội dung khóa học mới	Varies	\$20 0
Đào tạo	Hướng dẫn nhân viên bảo tàng về một chủ đề chuyên ngành	Varies	\$25/ hou r

Thanh toán điện tử sẽ có sẵn mười ngày làm việc sau khi gửi hóa đơn.

Jee-Young Choi, Điều phối viên Giáo dục

Devonte Merriweather

d.merriweather@camail.ca

Hóa đơn số 00278

Dành cho: Các dịch vụ tại Bảo tàng Nghệ thuật Mirabel

Đã gửi: 30 tháng 9

Ngày	Mô tả	Phí
September 22	Tour: Triển lãm đặc biệt	\$50
September 22	Lớp: Vẽ cho người mới bắt đầu	\$50
September 25	Lớp học: Điều khắc bằng đất sét	\$110

AnhLe English

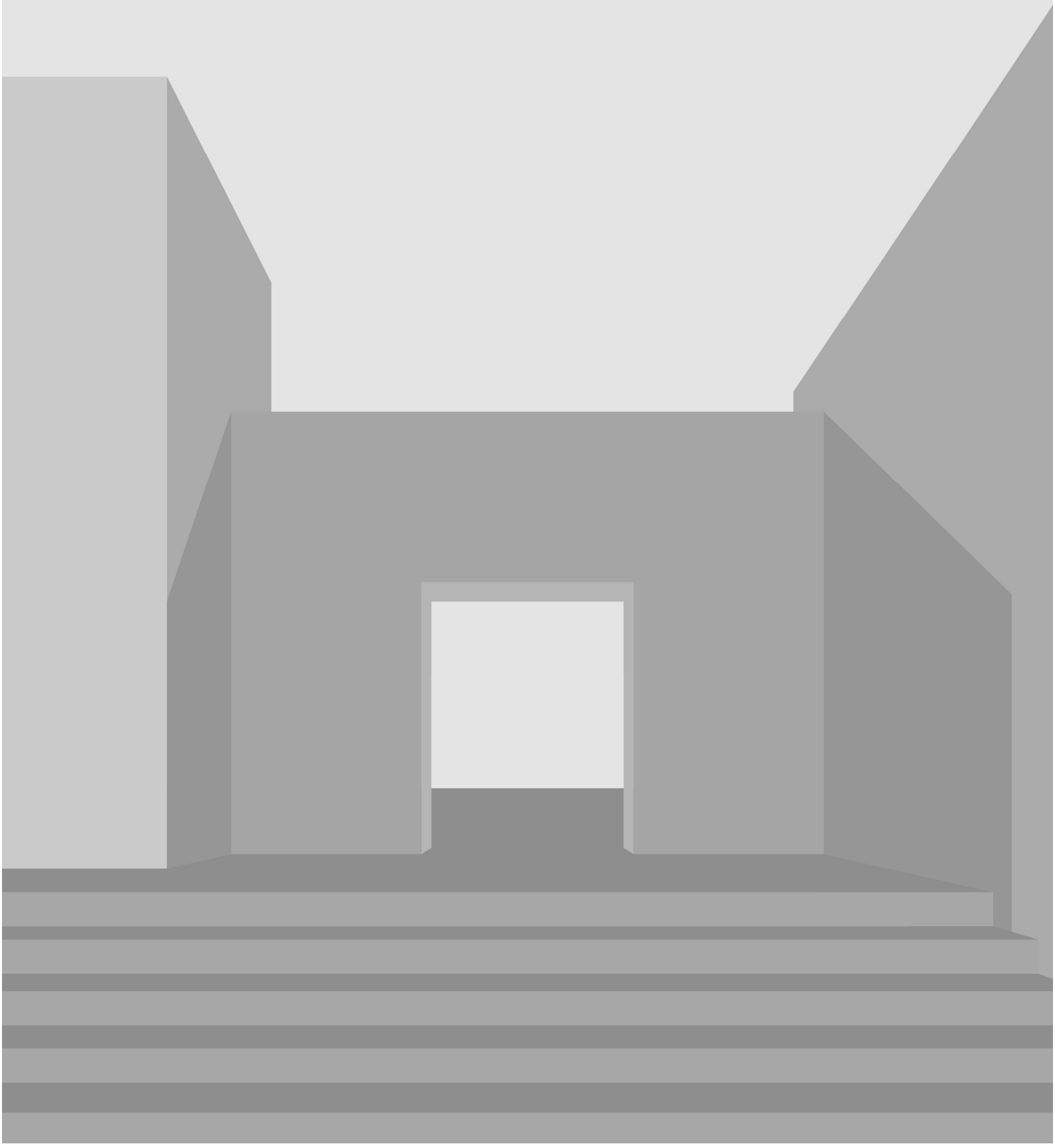
To: Devonte Merriweather <d.merriweather@camail.ca> From: Jee-Young Choi <jy.choi@mirabelmuseumofart.ca> Subject: Payment Date: October 6 Dear Mr. Merriweather, Thank you for submitting your September invoice. ²⁰⁰<u>I noticed that you neglected to charge us for developing the curriculum for your sculpting class, which you taught for the first time on September 25.</u> ¹⁹⁹<u>I checked with Carol Swann, and she said that because invoice #00278 has already been paid, it would be best if you submitted a second invoice for the development. I will ask her to process it quickly when I receive it.</u> You will be happy to know that the feedback from your students was very positive. I will e-mail scans of their feedback forms later today. Best, Jee-Young Choi, Education Coordinator	Đến: Devonte Merriweather <d.merriweather@camail.ca> Từ: Jee-Young Choi <jy.choi@mirabelmuseumofart.ca> Chủ đề: Thanh toán Ngày: 6 tháng 10 Thưa ông Merriweather, Cảm ơn bạn đã gửi hóa đơn tháng 9. Tôi nhận thấy rằng bạn đã bỏ qua việc thu phí chúng tôi phát triển chương trình giảng dạy cho lớp điêu khắc mà bạn dạy lần đầu tiên vào ngày 25 tháng 9. Tôi đã kiểm tra với Carol Swann và cô ấy nói rằng vì hóa đơn số 00278 đã được thanh toán nên sẽ là như vậy. tốt nhất nếu bạn gửi hóa đơn thứ hai cho việc phát triển. Tôi sẽ yêu cầu cô ấy xử lý nhanh chóng khi tôi nhận được. Bạn sẽ rất vui khi biết rằng phản hồi từ học viên của bạn là rất tích cực. Tôi sẽ gửi e-mail bản quét các mẫu phản hồi của họ sau ngày hôm nay. Tốt nhất, Jee-Young Choi, Điều phối viên Giáo dục
196. What is suggested in the first e-mail about the Mirabel Museum of Art? (A) It hires art teachers to lead tours. (B) It offers private tours to museum members. (C) Its art classes are free to the public. (D) Its next staff training will take place in ten days. 197. What does the invoice suggest about Mr. Merriweather? (A) He worked at the museum on September 30. (B) He has expertise in more than one art form. (C) One of his art classes was canceled. (D) Some of his artwork was exhibited in September. 198. How long was the sculpting class that Mr. Merriweather taught? (A) 60 minutes (B) 75 minutes (C) 90 minutes (D) 120 minutes	196. Email đầu tiên về Bảo tàng Nghệ thuật Mirabel gợi ý điều gì? (A) Nó thuê giáo viên mỹ thuật để hướng dẫn các chuyến tham quan. (B) Nó cung cấp các chuyến tham quan riêng cho các thành viên bảo tàng. (C) Các lớp học nghệ thuật ở đây miễn phí cho công chúng. (D) Khóa đào tạo nhân viên tiếp theo sẽ diễn ra sau 10 ngày nữa. 197. Hóa đơn gợi ý gì về ông Merriweather? (A) Anh ấy làm việc tại bảo tàng vào ngày 30 tháng 9. (B) Anh ấy có chuyên môn về nhiều loại hình nghệ thuật. (C) Một trong những lớp học nghệ thuật của anh ấy đã bị hủy bỏ. (D) Một số tác phẩm nghệ thuật của anh ấy đã được trưng bày vào tháng 9. 198. Lớp điêu khắc mà ông Merriweather dạy kéo dài bao lâu? (A) 60 phút (B) 75 phút (C) 90 phút (D) 120 phút

AnhLe English

199. According to the second e-mail, who most likely is Ms. Swann? (A) A bookkeeper (B) An art teacher (C) Mr. Merriweather's assistant (D) Director of the Mirabel Museum of Art	199. Theo e-mail thứ hai, rất có thể bà Swann là ai? (A) Một nhân viên kế toán (B) Một giáo viên mỹ thuật (C) Trợ lý của ông Merriweather (D) Giám đốc Bảo tàng Nghệ thuật Mirabel
200. What can be concluded about Ms. Choi? (A) She forgot to read some student feedback forms. (B) She believes that Mr. Merriweather is owed \$200. (C) She meets once a month with teachers. (D) She rejected Mr. Merriweather's October invoice.	200. Có thể kết luận gì về bà Choi? (A) Cô ấy quên đọc một số mẫu phản hồi của học sinh. (B) Cô ấy tin rằng ông Merriweather bị nợ 200 đô la. (C) Cô ấy gặp giáo viên mỗi tháng một lần. (D) Cô ấy từ chối hóa đơn tháng 10 của ông Merriweather.

Anhle
ENGLISH

TEST 07



PART 5

101. Passengers must keep ----- boarding passes and luggage with them at all times. (A) their (B) his (C) my (D) our	Hành khách phải giữ vé lên máy bay và hành lý của mình bên cạnh họ suốt thời gian
➤ Chọn (A) có nghĩa là Của họ, do Chủ ngữ đang là Danh từ số nhiều (passengers) ➤ Loại trừ: (B) his: của anh ấy (C) my: của tôi (D) our: của chúng tôi	
102. The company's policy allows business travel by -- ---- train and airplane. (A) both (B) either (C) further (D) hardly	Chính sách của công ty cho phép đi công tác bằng cả tàu hỏa và máy bay
➤ Chọn (A) do cấu trúc ...both....and..... ➤ Loại trừ: (B) either: liên từ tương quan (kết hợp với “or” mang nghĩa hoặc ... hoặc...) (C) further: tính từ so sánh hơn (hơn nữa) (D) hardly: trạng từ chỉ tần suất (hiếm khi)	
103. The production technicians are ----- for maintaining our factory equipment. (A) responsibly (B) responsible (C) responsibility (D) responsibilities	Các kỹ thuật viên sản xuất chịu trách nhiệm bảo dưỡng thiết bị trong nhà máy của chúng tôi.
➤ Chọn (B) do phía trước khoảng trống là to be (are), Be + ADJ ➤ Loại trừ: (A) responsibly: trạng từ (chịu trách nhiệm về..) (C) responsibility: danh từ (trách nhiệm) (D) responsibilities: danh từ số nhiều (trách nhiệm)	
104. The team found Ms. Dietrich's advice on managing office staff to be especially ----- (A) helpful (B) thankful (C) regular (D) extra	Đội ngũ cảm thấy lời khuyên của bà Dietrich về việc quản lý nhân viên văn phòng rất hữu ích
➤ Chọn (A) có nghĩa là hữu ích ➤ Loại trừ: (B) thankful: biết ơn (C) regular: bình thường, thông thường (D) extra: thêm, nhiều thêm	
105. The film crew ----- in Namibia earlier this week to prepare for the promotional tourism campaign. (A) to arrive (B) having arrived (C) arrived (D) arriving	Đoàn làm phim đã đến Namibia vào đầu tuần này để chuẩn bị cho chiến dịch quảng bá du lịch
➤ Chọn (C) do câu thiếu V chia thì => chỉ có đáp án C là V chia thì ➤ Loại trừ: (A) to arrive : to V0 (B) having arrived: Having V3 (D) arriving : Ving	

AnhLe English

106. The committee expects to be finished with the negotiations ----- 4:00 P.M. (A) over (B) until (C) on (D) by	Ủy ban mong muốn kết thúc cuộc đàm phán trước 4:00 chiều.
➤ Chọn (D) nghĩa là Trước ➤ Loại trừ: (A) over: ở trên (B) until: cho đến khi (C) on :trên	
107. United Medical Board is an ----- panel of physicians that makes recommendations for hospital improvements. (A) expertise (B) expert (C) expertness (D) expertly	United Medical Board là một hội đồng chuyên gia gồm các bác sĩ đưa ra các khuyến nghị để cải thiện bệnh viện.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có danh từ (panel) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) expertise: danh từ (sự thành thạo) (C) expertness: danh từ (sự thành thạo) (D) expertly: trạng từ (một cách thành thạo)	
108. Digital payments are ----- accepted at all Southern Coach bus stations. (A) tightly (B) far (C) after (D) now	Thanh toán số hiện đã được chấp nhận tại tất cả các trạm xe buýt của Southern Coach.
➤ Chọn (D) có nghĩa là bây giờ ➤ Loại trừ: (A) tightly: một cách chặt chẽ (B) far: xa xôi (C) after: sau đó	
109. The fund-raising event for the library was successful, ---- the author's reading was canceled. (A) seldom (B) though (C) rarely (D) secondly	Sự kiện gây quỹ cho thư viện đã thành công tuy nhiên buổi đọc sách của tác giả đã bị hủy bỏ.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống là Mệnh đề => ta cần liên từ ➤ Loại trừ: (A) seldom (ADV) hiếm khi (C) rarely (ADV) hiếm khi (D) secondly (ADV) thường đi với dấu phẩy	
110. To ----- the status of your delivery, select the Track Order option in the drop-down menu. (A) place (B) want (C) check (D) look	Để kiểm tra trạng thái giao hàng của bạn, hãy chọn tùy chọn "Theo dõi Đơn hàng" trong menu thả xuống.
➤ Chọn (C) có nghĩa là kiểm tra ➤ Loại trừ: (A) place: đặt (vào vị trí nào) (B) want: muốn (D) look: nhìn	

AnhLe English

111. Our project-based mentoring approach enables executives with limited time ---- junior staff. (A) to counsel (B) should counsel (C) counseling (D) counseled	Phương pháp hướng dẫn dựa trên dự án của chúng tôi cho phép các quản lý có thời gian giới hạn có thể tư vấn nhân viên mới.
➤ Chọn (A) do phía trước đã có V chia thì (enables) => ta dùng To V0 ➤ Loại trừ: (B) should counsel: should V0 (C) counseling : V-ing (D) counseled : Ved	
112. Mr. Yerkes is updating our quarterly sales ---- after receiving the final report from the Boston office. (A) measures (B) grounds (C) instructions (D) figures	Ông Yerkes đang cập nhật số liệu/doanh số bán hàng hàng quý của chúng ta sau khi nhận được báo cáo cuối cùng từ văn phòng Boston.
➤ Chọn (D) Ta có danh từ ghép sales figures : doanh số bán hàng ➤ Loại trừ: (A) measures: biện pháp (B) grounds: lý do (C) instructions: hướng dẫn	
113. ----- up your desk with beautiful paper products from Norimi Stationery. (A) Brightens (B) Brighten (C) Brightened (D) Brightening	Hãy làm bừng sáng bàn làm việc của bạn với những sản phẩm giấy xinh xắn từ Văn phòng phẩm Norimi.
➤ Chọn (B) do đây là câu đề nghị => ta dùng V0 đầu câu ➤ Loại trừ: (A) Brightens : Vs (C) Brightened : Ved (D) Brightening: V-ing	
114. Ultitemp, an application that allows users to ----- room temperature remotely, is currently available only in Asia. (A) control (B) impose (C) announce (D) encourage	Ultitemp, một ứng dụng cho phép người dùng điều khiển nhiệt độ phòng từ xa, hiện chỉ có sẵn tại khu vực châu Á.
➤ Chọn (A) có nghĩa là kiểm soát ➤ Loại trừ: (B) impose: áp đặt, bắt buộc (C) announce: thông báo (D) encourage: khuyến khích	
115. ----- the cost of travel, the cost of attending the conference is reasonable. (A) Along (B) Even if (C) Aside from (D) Because	Ngoài chi phí đi lại, thì chi phí tham gia hội nghị khá là hợp lý
➤ Chọn (C) do sau khoảng trống là cụm Danh từ (the cost of travel) => ta cần Giới từ ghép ➤ Loại trừ: (A) Along : giới từ, theo sau là cụm danh từ/ V-ing, đi kèm với “with” (cùng với) (B) Even if: liên từ, theo sau là mệnh đề (mặc dù) (D) Because: liên từ, theo sau là mệnh đề (bởi vì)	

AnhLe English

116. Customers are ----- anticipating the latest model pickup truck from Askio Automobiles. (A) eagerly (B) sharply (C) voluntarily (D) rapidly	Khách hàng đang háo hức mong đợi mẫu xe bán tải mới nhất của Asgio Automobiles.
➤ Chọn (A) có nghĩa là hào hứng ➤ Loại trừ: (B) sharply: một cách chuẩn xác (C) voluntarily: một cách tự nguyện (D) rapidly: một cách nhanh chóng	
117. Once you have Mr. Garcia's ----, please post the job listing to the usual Web sites. (A) approve (B) approves (C) approval (D) approving	Khi bạn đã có sự chấp thuận của ông Garcia, hãy đăng thông tin tuyển dụng lên các trang web thường dùng.
➤ Chọn (C) do phía trước khoảng trống là sở hữu cách => ta cần Danh từ ➤ Loại trừ: (A) approve: V0 (đồng ý) (B) approves: Vs (đồng ý) (D) approving: Ving (đồng ý)	
118. Dabby's Restaurant broadened its customer base by making ----- changes to its menu. (A) extensive (B) precious (C) commercial (D) accurate	Nhà hàng Dabby đã mở rộng cơ sở khách hàng bằng cách thực hiện những thay đổi toàn diện vào thực đơn của mình.
➤ Chọn (A) nghĩa là to lớn ➤ Loại trừ: (B) precious: quý giá (C) commercial: quảng cáo (D) accurate: chính xác	
119. The redesigned intersection ----- shortens the street-crossing distance for pedestrians, making it safer. (A) effectively (B) effects (C) effective (D) effected	Giao lộ được thiết kế giúp rút ngắn khoảng cách qua đường cho người đi bộ một cách hiệu quả, giúp việc qua đường trở nên an toàn hơn.
• Chọn (A) do ta cần điền ADV đứng trước động từ “shorten” và bỏ nghĩa cho động từ này ➤ Loại trừ: (B) effects: Ns (hiệu quả) (C) effective: ADj (có tính hiệu quả) (D) effected: Ved	
120. Workshop attendees are asked to ----- from asking questions until the end of the formal presentation. (A) refrain (B) forbid (C) retreat (D) hesitate	Những người tham dự hội thảo được yêu cầu không đặt câu hỏi cho đến khi kết thúc phần trình bày chính thức.
➤ Chọn (A) có nghĩa là kiềm chế, không ➤ Loại trừ: (B) forbid: nghiêm cấm (C) retreat: rút lui (D) hesitate: do dự	

AnhLe English

121. The Tamano Foundation accepts grant ---- related to a wide range of scientific research. (A) proposes (B) proposed (C) proposals (D) proposing	Quỹ Tamano chấp nhận đề xuất tài trợ liên quan đến nhiều nghiên cứu khoa học.
➤ Chọn (C) do có danh từ ghép grant proposals : đề xuất tài trợ ➤ Loại trừ: (A) proposes: Vs (B) proposed :Ved (D) proposing:Ving	
122. Gateway Electronics will cancel any orders that have not been picked up ----- five days. (A) about (B) during (C) within (D) from	Gateway Electronics sẽ hủy mọi đơn hàng chưa được lấy trong vòng năm ngày.
➤ Chọn (C) có nghĩa là trong vòng ➤ Loại trừ: (A) about: khoảng (B) during: trong suốt (D) from: kể từ (mốc thời gian)	
123. ---- who arrives at the company parking garage after 10:00 A.M. must contact security for an access code. (A) Each (B) Those (C) Everything (D) Anyone	Bất cứ ai đến bãi đậu xe của công ty sau 10 giờ sáng phải liên hệ với bộ phận bảo vệ để lấy mã truy cập.
➤ Chọn (D) do phía sau là đại từ quan hệ chỉ người “who” => ta cần Danh từ chỉ người ➤ ĐỘNG từ chia thì số ít (arrives) => Cần danh từ số ít ➤ Loại trừ: (A) Each: định lượng từ, đi kèm với danh từ số ít (mỗi) (B) Those: đại từ số nhiều (những người/vật) (C) Everything: đại từ chỉ sự vật, sự việc (mọi thứ)	
124. To get to the conference room, turn left ----- after passing the employee cafeteria. (A) immediately (B) recently (C) originally (D) lately	Để đến phòng họp, rẽ trái ngay sau khi đi qua nhà ăn của nhân viên
➤ Chọn (A) có nghĩa là ngay lập tức ➤ Loại trừ: (B) recently: gần đây (C) originally: ban đầu (D) lately: gần đây	
125. The wellness ----- at Trayer Media Group directly led to <u>greater employee satisfaction</u> with the company. (A) initiate (B) initiator (C) initiated (D) initiative	Những thay đổi về sáng kiến chăm sóc sức khỏe tại Trayer Media Group đã trực tiếp khiến nhân viên hài lòng hơn với công ty.
➤ Chọn (D) do ta có danh từ ghép wellness initiative : sáng kiến về chăm sóc sức khỏe ➤ Loại trừ: (A) initiate : V0 (B) initiator: N (C) initiated: Ved	

AnhLe English

126. We will keep producing our signature shoe designs ----- there is demand for them. (A) or else (B) as long as (C) as well as (D) in between	Chúng tôi sẽ tiếp tục sản xuất các thiết kế giày đặc trưng của mình miễn là có nhu cầu về chúng.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống là mệnh đề => ta cần Liên từ. ➤ Xét nghĩa phù hợp ➤ Loại trừ: (A) or else: liên từ, theo sau bởi mệnh đề (nếu không thì) (C) as well as: liên từ, theo sau bởi mệnh đề/cụm từ (cũng như là) (D) in between: giới từ, theo sau bởi cụm từ (ở giữa) Các liên từ phổ biến liên quan đến as long as hay as well as thì sao ?	
127. Regular applications of fertilizer improve seedling health and ----- enhance the growth of leafy vegetables. (A) drama (B) dramatic (C) dramatically (D) dramatize	Việc sử dụng phân bón đều đặn cải thiện sức khỏe cây giống và tăng cường đáng kể sự phát triển của rau xanh.
➤ Chọn (C) do ta cần Trạng từ để bổ nghĩa cho động từ "enhance" ➤ Loại trừ: (A) drama: danh từ (vở kịch, biến cố) (B) dramatic : tính từ (gây ấn tượng) (D) dramatize: động từ (kịch tính hóa)	
128. Wantner Manufacturing received this year's Top Employer Award in ----- of its people-centered workplace environment. (A) service (B) accordance (C) recognition (D) dedication	Wantner Manufacturing đã nhận được Giải thưởng Nhà tuyển dụng Hàng đầu năm nay để ghi nhận môi trường làm việc lấy con người làm trung tâm của họ.
➤ Chọn (C) nghĩa là sự công nhận ➤ Loại trừ: (A) service: phục vụ (of/in service) (B) accordance: theo như, tuân theo (in accordance with) (D) dedication: cống hiến, tận tâm (dedication to)	
129. The editor noted some ----- content and marked the text to be deleted. (A) repetition (B) repetitious (C) repetitiously (D) repetitiousness	Người biên tập đã chú ý một số nội dung lặp lại và đánh dấu văn bản cần xóa.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có danh từ (content) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) repetition :N (C) repetitiously : ADV (D) repetitiousness : N	
130. Bay City Zoo members get ----- access to members-only activities, such as after -hours guided tours. (A) exclusive (B) unknown (C) creative (D) previous	Thành viên của Vườn thú Thành phố Bay có quyền tiếp cận độc quyền với các hoạt động chỉ dành cho thành viên, chẳng hạn như các chuyến tham quan có hướng dẫn sau giờ làm việc.
➤ Chọn (A) nghĩa là độc quyền, dành riêng ➤ Loại trừ: (B) unknown: vô danh (C) creative: sáng tạo (D) previous: trước đó	

PART 6

Questions 131-134 refer to the following e-mail.

To: Naomi Richter <naomirichter@mailcurrent.com> From: Watanu Sakamoto <wsakamoto@RHNimports.com> Date: 23 November Subject: Follow-up Attachment: Logistics coordinator description Dear Ms. Richter, Thank you for coming to our office to interview for the assistant import manager position last week. We were impressed with your credentials and enthusiasm. --131-- we are moving ahead with another candidate, we would like to offer you a different position that just became available: logistics coordinator. ---132--- The attached document contains the detailed job description and pay rate. This ---133--- has not yet been posted publicly. If you are ---134---, please let me know by the end of this week. Sincerely, Watanu Sakamoto Human Resource Manager, RHN Imports	Đến: Naomi Richter <naomirichter@mailcurrent.com> Từ: Watanu Sakamoto <wsakamoto@RHNimports.com> Ngày: 23 tháng 11 Chủ đề: Theo dõi Tập đính kèm: Mô tả điều phối viên hậu cần Thưa cô Richter, Cảm ơn bạn đã đến văn phòng chúng tôi để phỏng vấn vị trí trợ lý giám đốc nhập khẩu vào tuần trước. Chúng tôi rất ấn tượng với bằng cấp và sự nhiệt tình của bạn. Mặc dù chúng tôi đang tuyển dụng một ứng viên khác, nhưng chúng tôi muốn cung cấp cho bạn một vị trí khác vừa mới được tuyển dụng: điều phối viên hậu cần. Kinh nghiệm và kỹ năng của bạn sẽ giúp bạn trở thành người phù hợp tuyệt vời. Tài liệu đính kèm mô tả công việc chi tiết và mức lương. Cơ hội này vẫn chưa được đăng công khai. Nếu bạn quan tâm, xin vui lòng cho tôi biết vào cuối tuần này. Trân trọng, Watanu Sakamoto Giám đốc Nhân sự, RHN Imports
--	--

AnhLe English

131. (A) Rather (B) Although (C) Similarly (D) Consequently	➤ Chọn (B) có nghĩa là Mặc dù ➤ Do sau khoảng trống là Mệnh đề => Ta cần liên từ ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) Rather: trạng từ (hơn là) (B) Similarly: trạng từ (tương tự) (C) Consequently: trạng từ (do đó, bởi thế)
132. (A) There are several other internal applicants. (B) Unfortunately, the position is no longer available. (C) My assistant will schedule your second interview. (D) Your experience and skill set make you a great fit.	(A) Có một số ứng viên nội bộ khác. (B) Thật không may, vị trí đó không còn nữa. (C) Trợ lý của tôi sẽ lên lịch phỏng vấn lần thứ hai cho bạn. (D) Kinh nghiệm và kỹ năng của bạn khiến bạn rất phù hợp.
133. (A) opportunity (B) authorization (C) application (D) capacity	➤ Chọn (A) có nghĩa là cơ hội ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) sự ủy quyền (C) tính ứng dụng (D) sức chứa, công suất
134. (A) interest (B) interests (C) interested (D) interesting	➤ Chọn (C) do ta cần điền ADJ đứng sau động từ tobe ➤ Be interested : hứng thú ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) V0 (B) Vs (D) Ving

Anhle English

Questions 135-138 refer to the following notice.

The Oakville Horticulture Club ---135--- a plant sale on Saturday, 9 September. The sale will be held from 9:00 A.M. to 4:00 P.M. at the Oakville Community Centre at 478 Hill Avenue. There will be great deals on hanging baskets, grasses, and herbs.---136--- . We ---137--- have a delicious selection of fruits and vegetables available for purchase. Enjoy live talks and demonstrations ---138--- the day. For more information, visit the Oakville Horticulture Website: www.oakvillehorticultureclub.co.uk/events.	Câu lạc bộ Làm vườn Oakville sẽ tổ chức đợt bán cây vào Thứ Bảy, ngày 9 tháng 9. Việc bán hàng sẽ được tổ chức từ 9 giờ sáng. đến 4 giờ chiều tại Trung tâm Cộng đồng Oakville ở 478 Hill Avenue. Sẽ có ưu đãi lớn về giỏ treo, cỏ, thảo dược. Hãy đến sớm để có được lựa chọn tốt nhất. . Chúng tôi cũng có sẵn nhiều loại trái cây và rau quả ngon để mua. Thường thức các cuộc nói chuyện và trình diễn trực tiếp suốt cả ngày. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập Trang web Trồng trọt Oakville: www.oakvillehorticultureclub.co.uk/events.
135. (A) host (B) hosted (C) is hosting (D) has hosted 136. (A) Come early to get the best selection. (B) Plants help make your home beautiful. (C) Join the club for a discount on local garden tours. (D) The community center was just renovated. 137. (A) later (B) also (C) nearly (D) merely 138. (A) within (B) forward (C) following (D) throughout	➤ Chọn (C) do Xét ngữ cảnh của câu, câu đang đề cập đến một sự kiện sắp diễn ra trong tương lai gần. ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) V0 : đi với chủ ngữ số nhiều (B) Ved (D) has V3 ----- (A) Hãy đến sớm để có được lựa chọn tốt nhất. (B) Cây giúp làm đẹp ngôi nhà của bạn. (C) Tham gia câu lạc bộ để được giảm giá khi tham gia các chuyến tham quan vườn địa phương. (D) Trung tâm cộng đồng vừa được cải tạo. ----- ➤ Chọn (B) có nghĩa là cũng <u>Loại trừ:</u> (A) sau đó (C) gần, sắp, suýt (D) chỉ, đơn thuần ----- ➤ Chọn (D) do throughout the day : suốt cả ngày ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) trong vòng (B) về phía trước (C) sau, theo sau

AnhLe English

Questions 139-142 refer to the following letter.

July 2 Dear Mr. Arakaki: I am writing to inform you of scheduled road maintenance on Briggs Avenue. Beginning on July 15, Briggs Avenue ---139--- reduced to one lane from Elm Street to Bay Road. ---140---. Although your ---141--- is not located in this section of Briggs Avenue, traffic on most of the street will move more slowly than usual while work is being performed. You may ---142--- consider advising your employees to take alternate routes to work during this time. The project is expected to be completed on or before October 22. Thank you for your cooperation and assistance. Sincerely, Amalia Villalobos Director of Transportation Enclosure	2 tháng 7 Thưa ông Arakaki: Tôi viết thư này để thông báo cho bạn về lịch bảo trì đường bộ trên Đại lộ Briggs. Bắt đầu từ ngày 15 tháng 7, Đại lộ Briggs sẽ bị giảm xuống còn một làn đường từ Phố Elm đến Đường Bay. Vui lòng tham khảo bản đồ đính kèm của khu vực bị ảnh hưởng. Mặc dù doanh nghiệp của bạn không nằm ở khu vực này của Đại lộ Briggs nhưng giao thông trên hầu hết đường phố sẽ di chuyển chậm hơn bình thường khi đang thực hiện công việc. Do đó, bạn có thể cân nhắc việc khuyên nhân viên của mình đi các tuyến đường khác để đi làm trong thời gian này. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành vào hoặc trước ngày 22/10. Cảm ơn sự hợp tác và hỗ trợ của các bạn. Trân trọng, Amalia Villalobos Giám đốc Sở Giao thông vận tải
139. (A) was (B) will be (C) can be (D) has been	➤ Chọn (B) do ngày viết là July 2 ➤ Phía trước khoảng trống có dấu hiệu thời gian là July 15 => thì tương lai ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) V2 (C) can be V3 (D) has been V3
140. (A) Briggs Avenue is only two miles away. (B) The event will take place on Elm Street. (C) Please refer to the enclosed map of the affected area. (D) However, all city services will close during this time.	(A) Đại lộ Briggs chỉ cách đó hai dặm. (B) Sự kiện sẽ diễn ra trên phố Elm. (C) Vui lòng tham khảo bản đồ đính kèm của khu vực bị ảnh hưởng. (D) Tuy nhiên, tất cả các dịch vụ của thành phố sẽ đóng cửa trong thời gian này.
141. (A) mailbox (B) school (C) signage (D) business	➤ Chọn (D) có nghĩa là Doanh nghiệp <u>Loại trừ:</u> (A) hộp thư (B) trường học (C) biển báo
142. (A) fortunately (B) instead (C) likewise (D) therefore	➤ Chọn (D) có nghĩa là Do đó ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) may mắn, may thay (B) thay vì, để thế cho (C) cũng như thế, cũng như vậy

Questions 143-146 refer to the following article.

Franklin Planetarium to Move Downtown (June 3)— After 48 years in its present location on Mayfield's south side, the Franklin Planetarium is moving to a new home. Construction is underway on the downtown facility, part of a complex that includes the new Natural History Museum. Both ---143--- are expected to open to the public next September. The current planetarium's main attraction is a 300-seat theater, where visitors can view projections of stars and planets on the dome above. ---144--- a larger theater, the new planetarium will feature an upgraded digital projection system.---145---. Visitors will be able ---146--- the night sky more clearly and explore other planets and galaxies through new, interactive displays.	Cung thiên văn Franklin di chuyển về trung tâm thành phố (Ngày 3 tháng 6) - Sau 48 năm ở vị trí hiện tại ở phía nam Mayfield, Cung thiên văn Franklin đang chuyển đến một ngôi nhà mới. Việc xây dựng đang được tiến hành trên cơ sở ở trung tâm thành phố, một phần của khu phức hợp bao gồm Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên mới. Cả hai tòa nhà dự kiến sẽ mở cửa cho công chúng vào tháng 9 tới. Điểm thu hút chính của cung thiên văn hiện tại là một nhà hát có 300 chỗ ngồi, nơi du khách có thể xem hình chiếu của các ngôi sao và hành tinh trên mái vòm phía trên. Ngoài một nhà hát lớn hơn, cung thiên văn mới sẽ có hệ thống chiếu kỹ thuật số được nâng cấp. Sẽ có chỗ cho ba cuộc triển lãm ngắn hạn.. Du khách sẽ có thể nhìn rõ bầu trời đêm hơn và khám phá các hành tinh và thiên hà khác thông qua màn hình tương tác mới.
143. (A) trails (B) buildings (C) campuses (D) performances 144. (A) In addition to (B) In particular (C) In agreement with (D) For instance 145. (A) There are currently three other museums in the Mayfield area. (B) Attendance at the planetarium has been up in recent years. (C) Planning for the new planetarium began five years ago. (D) There will be room for three short-term exhibits as well. 146. (A) to see (B) will see (C) who saw (D) by seeing	➤ Chọn (B) có nghĩa là tòa nhà ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) đường mòn (C) khu sân bãi (D) buổi biểu diễn ➤ Chọn (A) do phía sau khoảng trống là Cụm Danh từ => Ta cần Giới từ ghép ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) cụm giới từ (cụ thể) (C) cụm giới từ (đồng ý với) (D) trạng từ liên kết (ví dụ) (A) Hiện tại có ba bảo tàng khác ở khu vực Mayfield. (B) Số người đến cung thiên văn đã tăng lên trong những năm gần đây. (C) Kế hoạch cho cung thiên văn mới đã bắt đầu cách đây 5 năm. (D) Sẽ có chỗ cho ba cuộc triển lãm ngắn hạn. ➤ Chọn (A) do ta có cấu trúc Be able to do something : Có khả năng làm gì đó ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Will V0 (B) người mà đã xem (D) bằng việc xem

Questions 147-148 refer to the following notice.

NOTICE As part of our routine maintenance of Selino Apartments, ¹⁴⁷<u>all public areas of our building will be painted</u> according to the following schedule: • Stairwells, ¹⁴⁸<u>first and second floors: 12 April</u> • Hallways, first and second floors: 13 April • Stairwells, ¹⁴⁸<u>third and fourth floors: 14 April</u> • Hallways, third and fourth floors: 15 April The elevators will be available during this time. ¹⁴⁷<u>Please use caution, and do not touch any wet paint.</u> Management, Selino Apartments	ĐỀ Ý Là một phần trong quá trình bảo trì định kỳ Căn hộ Selino, tất cả các khu vực công cộng trong tòa nhà của chúng tôi sẽ được sơn theo lịch trình sau: • Cầu thang tầng 1 và tầng 2: Ngày 12 tháng 4 • Hành lang tầng 1 và tầng 2: Ngày 13 tháng 4 • Cầu thang tầng 3 và tầng 4: Ngày 14 tháng 4 • Hành lang tầng 3 và tầng 4: Ngày 15 tháng 4 Thang máy sẽ hoạt động trong thời gian này. Hãy cẩn thận và không chạm vào bất kỳ sơn ướt nào. Quản lý, Căn hộ Selino
147. For whom is the notice most likely intended? (A) Painting contractors (B) Elevator repair workers (C) Graphic artists (D) Apartment residents 148. When will work on the stairwells of all floors most likely be completed? (A) On April 12 (B) On April 13 (C) On April 14 (D) On April 15	147. Thông báo này có thể dành cho ai nhất? (A) Nhà thầu sơn (B) Công nhân sửa chữa thang máy (C) Nghệ sĩ đồ họa (D) Cư dân chung cư 148. Khi nào công việc cầu thang bộ ở tất cả các tầng có thể được hoàn thành? (A) Vào ngày 12 tháng 4 (B) Vào ngày 13 tháng 4 (C) Vào ngày 14 tháng 4 (D) Vào ngày 15 tháng 4

AnhLe English

Questions 149-150 refer to the following coupon.

Jin-Hwa Grill Serving the finest Korean cuisine in northern California for over 30 years. Come celebrate the reopening of our newly remodeled restaurant on Lakeside Drive! ¹⁴⁹<u>Purchase any two dinners and enjoy a complimentary appetizer platter during the entire month of May.</u> ¹⁵⁰<u>Valid only at Jin-Hwa Grill, 4104 Lakeside Drive, Oakland, CA.</u> Coupon does not apply to takeout orders. ¹⁵⁰<u>Visit www.jin-hwagrill.com for a list of all our locations, hours of operation, and menus.</u>	Jin-Hwa Grill Phục vụ các món ăn Hàn Quốc ngon nhất ở miền bắc California trong hơn 30 năm. Hãy đến ăn mừng việc mở cửa trở lại nhà hàng mới được tu sửa lại của chúng tôi trên Lakeside Drive! Mua hai bữa tối bất kỳ và thưởng thức đĩa khai vị miễn phí trong suốt tháng Năm. Chỉ có hiệu lực tại Jin-Hwa Grill, 4104 Lakeside Drive, Oakland, CA. Coupon không áp dụng cho đơn hàng mang đi. Hãy truy cập www.jin-hwagrill.com để biết danh sách tất cả các địa điểm, giờ hoạt động và thực đơn của chúng tôi.
149. How can people receive the benefit from the coupon? (A) By placing a takeout order (B) By spending a minimum amount of money (C) By ordering two meals (D) By attending the opening day celebration 150. What is mentioned about Jin-Hwa Grill? (A) It is celebrating an anniversary. (B) It has more than one location. (C) It recently began serving Korean food. (D) It has expanded its hours of operation.	149. Làm thế nào người dân có thể nhận được lợi ích từ phiếu giảm giá? (A) Bằng cách đặt hàng mang đi (B) Bằng cách chi tiêu một số tiền tối thiểu (C) Bằng cách gọi hai bữa ăn (D) Bằng cách tham dự lễ kỷ niệm ngày khai mạc 150. Điều gì được nhắc đến ở Jin-Hwa Grill? (A) Nó đang kỷ niệm một ngày kỷ niệm. (B) Nó có nhiều hơn một địa điểm. (C) Gần đây nó đã bắt đầu phục vụ đồ ăn Hàn Quốc. (D) Nó đã mở rộng giờ hoạt động.

ANHLE ENGLISH

AnhLe English

Questions 151-152 refer to the following e-mail.

To: Bindu Gil <bgil@opalmail.com> From: Neela Balay <n_balay@celebrate.com> Date: June 18 Subject: Follow-up Dear Ms. Gil, ¹⁵¹<u>Regarding our telephone conversation earlier today, here in writing is the change I would like to make to Saturday's delivery.</u> ¹⁵²<u>I am requesting that you now deliver the flowers</u> to the Grand Dining Room at the Kaltan Hotel instead of the Saji Banquet Hall. I apologize for this last-minute switch, but the banquet hall manager contacted me just last night to inform me about an electrical system malfunction that will require a weekend repair. Since the office party I am planning cannot be postponed, I have had to reserve this other venue. ¹⁵²<u>I would appreciate receiving the delivery by 4:00 P.M.</u> Best regards, Neela Balay	Đến: Bindu Gil <bgil@opalmail.com> Từ: Neela Balay <n_balay@celebrate.com> Ngày: 18 tháng 6 Chủ đề: Theo dõi Kính gửi cô Gil, Về cuộc trò chuyện qua điện thoại của chúng ta vào sáng sớm hôm nay, bằng văn bản này là sự thay đổi mà tôi muốn thực hiện đối với việc giao hàng vào thứ Bảy. Tôi yêu cầu bạn chuyển hoa đến Phòng ăn lớn ở khách sạn Kaltan thay vì Phòng tiệc Saji. Tôi xin lỗi vì sự thay đổi vào phút cuối này, nhưng người quản lý phòng tiệc vừa liên lạc với tôi tối qua để thông báo cho tôi về sự cố hệ thống điện sẽ phải sửa chữa vào cuối tuần. Vì bữa tiệc văn phòng mà tôi đang lên kế hoạch không thể hoãn lại được nên tôi đã phải đặt trước địa điểm khác. Tôi rất vui nếu nhận được hàng trước 4 giờ chiều. Trân trọng, Neela Balay
151. Why did Ms. Balay send an e-mail to Ms. Gil? (A) To reschedule a weekend business trip (B) To invite her to an office party (C) To request the services of an electrician (D) To confirm some spoken instructions 152. What does Ms. Balay expect to receive on Saturday afternoon? (A) Flowers (B) Tickets (C) A signed contract (D) An updated cost estimate	151. Tại sao cô Balay lại gửi e-mail cho cô Gil? (A) Để lên lịch lại chuyến công tác cuối tuần (B) Để mời cô ấy đến một bữa tiệc văn phòng (C) Để yêu cầu dịch vụ của thợ điện (D) Để xác nhận một số hướng dẫn bằng giọng nói 152. Cô Balay mong nhận được gì vào chiều thứ Bảy? (A) Hoa (B) Vé (C) Một hợp đồng đã ký (D) Ước tính chi phí cập nhật

AnhLe English

Questions 153-154 refer to the following online chat discussion.

Ae-Cha Kim (9:16 A.M.) Good morning. I have an issue with an order I placed on the Winter Wear Web site. Kelvin Long (9:18 A.M.) Good morning. How can I help you? Ae-Cha Kim (9:20 A.M.) ¹⁵³<u>Well, I ordered some gloves two weeks ago, and they still haven't arrived.</u> Kelvin Long (9:21 A.M.) I'm sorry to hear that. Did you get an order number? Ae-Cha Kim (9:22 A.M.) It's ADF193. Kelvin Long (9:23 A.M.) Thanks. Kelvin Long (9:26 A.M.) ¹⁵⁴<u>This is very unusual.</u> The system is showing that the order was fulfilled. I'm not sure why it hasn't left the warehouse yet. I can have another pair of gloves sent to you with rush shipping, at no extra charge. Ae-Cha Kim (9:27 A.M.) Breaks That would be great! Thanks!	Ae-Cha Kim (9:16 A.M.) Chào buổi sáng. Tôi gặp vấn đề với đơn hàng tôi đặt trên trang web Winter Wear. Kelvin Long (9:18 sáng) Chào buổi sáng. Làm thế nào để tôi giúp bạn? Ae-Cha Kim (9:20 sáng) Tôi đã đặt mua một số găng tay hai tuần trước và chúng vẫn chưa đến. Kelvin Long (9:21 sáng) Tôi rất tiếc khi biết điều đó. Bạn có nhận được số đơn hàng không? Ae-Cha Kim (9:22 A.M.) Đó là ADF193. Kelvin Long (9:23 sáng) Cảm ơn. Kelvin Long (9:26 A.M.) Điều này rất bất thường. Hệ thống báo đơn hàng đã được thực hiện. Tôi không hiểu tại sao nó vẫn chưa rời khỏi kho. Tôi có thể gửi cho bạn một đôi găng tay khác với dịch vụ vận chuyển gấp mà không tính thêm phí. Ae-Cha Kim (9:27 A.M.) Nghỉ giải lao Điều đó thật tuyệt! Cảm ơn!
153. What problem does Ms. Kim have? (A) She received the wrong order. (B) Her order has not arrived. (C) An item was damaged in transport. (D) An item is missing from her order. 154. At 9:26 A.M., what does Mr. Long most likely mean when he writes, "This is very unusual"? (A) He is frustrated by the slow computer system. (B) He is sorry about taking so long to answer Ms. Kim's question. (C) He is surprised about the warehouse issue. (D) He is confused about which style of gloves was ordered.	153. Cô Kim có vấn đề gì? (A) Cô ấy đã nhận sai đơn hàng. (B) Đơn hàng của cô ấy chưa đến. (C) Một mặt hàng bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển. (D) Một mặt hàng bị thiếu trong đơn đặt hàng của cô ấy. 154. Vào lúc 9:26 sáng, rất có thể ông Long có ý gì khi viết "Điều này thật bất thường"? (A) Anh ấy cảm thấy thất vọng vì hệ thống máy tính chậm chạp. (B) Anh ấy xin lỗi vì đã mất quá nhiều thời gian để trả lời câu hỏi của cô Kim. (C) Anh ấy ngạc nhiên về vấn đề nhà kho. (D) Anh ấy bối rối không biết nên đặt hàng kiểu găng tay nào.

AnhLe English

Questions 155-157 refer to the following e-mail.

To: Jessica Yu <jyu@myemail.com> From: Customer Service <cs@velascobank.com> Date: July 15 Subject: Customer account security Dear Ms. Yu, ¹⁵⁵<u>For security reasons we need our customers to review their contact information with Velasco Bank every year.</u> — [1] —. This year, <u>the deadline to review your contact information is July 29.</u> - [2] —. <u>You may</u> ¹⁵⁷<u>check your information on our Web site at www.velascobank.com, or</u> ¹⁵⁷<u>you can do so on the Velasco Bank mobile app.</u> Simply log in to your digital banking account, go to "Settings," and then go to "Contact." - [3] -. Review your phone number and e-mail address to make sure they are both up-to-date. Then select them as your primary contact methods. ¹⁵⁶<u>If you are not yet enrolled in digital banking, we recommend doing so online at www.velascobank.com/myaccount.</u> — [4] —. If you have any questions, please visit any of our branches or call us at 410-555-0156 Monday through Friday, 7:00 A.M. to 5:00 P.M. Thank you, Velasco Bank Customer Service	Tới: Jessica Yu <jyu@myemail.com> Từ: Dịch vụ khách hàng <cs@velascobank.com> Ngày: 15 tháng 7 Chủ đề: Bảo mật tài khoản khách hàng Kính gửi bà Yu, Vì lý do bảo mật, chúng tôi cần khách hàng xem lại thông tin liên hệ của họ với Ngân hàng Velasco hàng năm. — [1] —. Năm nay, hạn chót để xem lại thông tin liên hệ của bạn là ngày 29 tháng 7. - [2] —. Bạn có thể kiểm tra thông tin của mình trên trang web của chúng tôi tại www.velascobank.com hoặc bạn có thể làm như vậy trên ứng dụng di động Velasco Bank. Chỉ cần đăng nhập vào tài khoản ngân hàng số của bạn, đi tới "Cài đặt" rồi chuyển đến "Liên hệ". - [3] -. Xem lại số điện thoại và địa chỉ e-mail của bạn để đảm bảo cả hai đều được cập nhật. Sau đó chọn chúng làm phương thức liên hệ chính của bạn. Nếu bạn chưa đăng ký ngân hàng số, chúng tôi khuyên bạn nên đăng ký trực tuyến tại www.velascobank.com/myaccount. - [4] -. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng đến bất kỳ chi nhánh nào của chúng tôi hoặc gọi cho chúng tôi theo số 410-555-0156 từ thứ Hai đến thứ Sáu, 7:00 sáng. đến 5 giờ chiều Cảm ơn, Dịch vụ khách hàng của Ngân hàng Velasco
155. What is the purpose of the e-mail? (A) To inquire about an account closure (B) To inform customers of a change in banking hours (C) To ask a customer to confirm personal data (D) To provide information about a bank deposit 156. According to the e-mail, what should a customer do to register for digital banking? (A) Go to the bank's Web site (B) Contact a customer service representative (C) Visit a local bank branch (D) Install a mobile app 157. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "This can be done in one of two ways." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	155. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để hỏi về việc đóng tài khoản (B) Để thông báo cho khách hàng về sự thay đổi giờ làm việc của ngân hàng (C) Để yêu cầu khách hàng xác nhận dữ liệu cá nhân (D) Để cung cấp thông tin về tiền gửi ngân hàng 156. Theo email, khách hàng cần làm gì để đăng ký ngân hàng số? (A) Truy cập trang web của ngân hàng (B) Liên hệ với đại diện dịch vụ khách hàng (C) Đến chi nhánh ngân hàng địa phương (D) Cài đặt ứng dụng di động 157. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3], [4], câu nào sau đây là đúng nhất thuộc về? "Điều này có thể được thực hiện theo một trong hai cách." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

Questions 158-160 refer to the following brochure.

Sumner Woodcrafting <u>158 Sumner Woodcrafting of Memphis, Tennessee, was established nearly 45 years ago by Kiran Sumner,</u> with the goal of providing personalized service to customers seeking high-quality, handmade furniture. <u>158 Now semiretired, Mr. Sumner still takes orders and responds to questions himself through the company's customer-service telephone line at 901-555-0185 on Thursdays and Fridays.</u> Sumner Woodcrafting offers a wide selection of custom-made bedroom sets, tables, desks, cabinetry, and more—all made from high-quality solid woods. Prices for handcrafted furniture are naturally higher than for furniture that is mass-produced in a factory. <u>160 Because our master crafters do exceptionally 159 fine work, our customers never regret spending a bit more for pieces built to last for generations.</u> Note that it can take up to two months to create a piece of furniture once it is ordered. Delivery fees are based on distance from our workshop. Unpacking and placing the item is available for an additional \$50. For photos of our workshop, artisan biographies, customer reviews, and ordering information, please visit us online at www.sumnerwoodcrafting.com.	Nghề mộc mùa hè Sumner Woodcrafting ở Memphis, Tennessee, được Kiran Sumner thành lập cách đây gần 45 năm, với mục tiêu cung cấp dịch vụ cá nhân hóa cho những khách hàng đang tìm kiếm đồ nội thất thủ công, chất lượng cao. Hiện đã nghỉ hưu, ông Sumner vẫn nhận đơn đặt hàng và tự trả lời các câu hỏi thông qua đường dây điện thoại dịch vụ khách hàng của công ty theo số 901-555-0185 vào các ngày thứ Năm và thứ Sáu. Sumner Woodcrafting cung cấp nhiều lựa chọn về bộ phòng ngủ, bàn, bàn làm việc, tủ, v.v. được làm theo yêu cầu riêng — tất cả đều được làm từ gỗ nguyên khối chất lượng cao. Giá đồ nội thất thủ công đương nhiên cao hơn so với đồ nội thất được sản xuất hàng loạt trong nhà máy. Bởi vì những người thợ thủ công bậc thầy của chúng tôi làm những công việc cực kỳ tốt nên khách hàng của chúng tôi không bao giờ hối hận khi chỉ thêm một chút cho những tác phẩm được chế tạo để tồn tại qua nhiều thế hệ. Lưu ý rằng có thể mất tới hai tháng để tạo ra một món đồ nội thất sau khi được đặt hàng. Phí giao hàng tùy theo khoảng cách từ xưởng của chúng tôi. Việc giải nén và đặt vật phẩm có sẵn với mức phí bổ sung là 50 USD. Để xem ảnh về xưởng của chúng tôi, tiểu sử nghệ nhân, đánh giá của khách hàng và thông tin đặt hàng, vui lòng truy cập trực tuyến tại www.sumnerwoodcrafting.com.
158. What is mentioned about Sumner Woodcrafting? (A) Its prices are highly competitive. (B) It offers free delivery in Memphis. (C) Its founder handles telephone inquiries. (D) It allows customers to tour its workshop. 159. The word "fine" in paragraph 2, line 2, is closest in meaning to (A) small (B) sharp (C) skillful (D) agreeable	158. Điều gì được đề cập đến về Nghề mộc Sumner? (A) Giá của nó rất cạnh tranh. (B) Nó cung cấp dịch vụ giao hàng miễn phí ở Memphis. (C) Người sáng lập của nó xử lý các yêu cầu qua điện thoại. (D) Nó cho phép khách hàng tham quan xưởng của nó. 159. Từ “fine” ở đoạn 2 dòng 2 có nghĩa gần nhất với (Nhỏ (B) sắc nét (C) khéo léo (D) dễ chịu

AnhLe English

160. What is suggested about Sumner Woodcrafting's products?

- (A) They are extremely long-lasting.
- (B) They contain both natural and human-made materials.
- (C) They often require assembly after delivery.
- (D) They are usually ordered for offices.

160. Sản phẩm của Sumner Woodcrafting được gợi ý gì?

- (A) Chúng cực kỳ bền lâu.
- (B) Chúng chứa cả vật liệu tự nhiên và nhân tạo.
- (C) Họ thường yêu cầu lắp ráp sau khi giao hàng.
- (D) Chúng thường được đặt hàng cho văn phòng.

Anhle
ENGLISH

Questions 161-163 refer to the following article.

COLLINSVALE (28 March)-¹⁶¹Over the last decade, instability in the pricing of raw materials has become the biggest concern for manufacturers. The issue now surpasses recruitment and technology, which had previously been ranked by businesses as the top two concerns respectively.

The reasons are not difficult to understand.

¹⁶²For electronics manufacturers, materials typically represent 20 percent of all expenses, while makers of processed food can spend anywhere between 40 and 60 percent on materials. Thus, even ¹⁶¹a 10 percent rise in the cost of sugar can dramatically affect a factory's bottom line. Companies that can predict rising costs may be able to ¹⁶³temper the effects of market volatility, but even the best forecasting cannot anticipate every change in the marketplace.

COLLINSVALE (28 tháng 3)-Trong thập kỷ qua, sự bất ổn về giá nguyên liệu thô đã trở thành mối quan tâm lớn nhất đối với các nhà sản xuất. Vấn đề hiện đã vượt qua vấn đề tuyển dụng và công nghệ, vốn trước đây được các doanh nghiệp xếp lần lượt là hai vấn đề được quan tâm hàng đầu.

Những lý do không khó hiểu.

Đối với các nhà sản xuất thiết bị điện tử, nguyên liệu thường chiếm 20% tổng chi phí, trong khi các nhà sản xuất thực phẩm chế biến sẵn có thể chi từ 40 đến 60% cho nguyên liệu. Vì vậy, ngay cả khi giá đường tăng 10% cũng có thể ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận của nhà máy. Những công ty có thể dự đoán chi phí gia tăng có thể giảm bớt tác động của sự biến động của thị trường, nhưng ngay cả những dự báo tốt nhất cũng không thể lường trước được mọi thay đổi trên thị trường.

161. What is the article mainly about?

- (A) An improvement in manufacturing methods
- (B) A recent shift in consumer preferences
- (C) The introduction of environmental regulations
- (D) The changes in costs faced by producers**

162. Why does the writer mention electronics manufacturers?

- (A) To illustrate innovation over ten years
- (B) To show the impact of global trade
- (C) To explain recent staffing difficulties
- (D) To make a comparison between industries**

163. The word "temper" in paragraph 2, line 9, is closest in meaning to

- (A) set
- (B) toughen
- (C) moderate**
- (D) combine

161. Bài viết chủ yếu nói về điều gì?

- (A) Sự cải tiến trong phương pháp sản xuất
- (B) Một sự thay đổi gần đây trong sở thích của người tiêu dùng
- (C) Việc đưa ra các quy định về môi trường
- (D) Những thay đổi về chi phí mà nhà sản xuất phải đối mặt**

162. Tại sao người viết lại nhắc đến các nhà sản xuất thiết bị điện tử?

- (A) Để minh họa sự đổi mới trong hơn mười năm
- (B) Để thể hiện tác động của thương mại toàn cầu
- (C) Để giải thích những khó khăn gần đây về nhân sự
- (D) Để so sánh giữa các ngành**

163. Từ "temper" ở đoạn 2 dòng 9 gần nghĩa nhất với

- (Một bộ)
- (B) cứng rắn hơn
- (C) vừa phải**
- (D) kết hợp

Questions 164-167 refer to the following announcement.

¹⁶⁴<u>The Lowenstein Bookstore in Mission Bay invites you to this month's book discussion featuring author Hilda Flores.</u> ¹⁶⁶<u>The event will be held on Thursday, April 10,</u> from 7:00 P.M. to 8:30 P.M. ^{164,165}<u>Ms. Flores will talk about her new novel, Grinding the Gears.</u> - [1]—. ¹⁶⁵<u>The latest adventure in the popular Inspector Svensson series, Grinding the Gears finds the beloved inspector investigating strange equipment malfunctions at a national physics research laboratory.</u> — [2] —. Ms. Flores will discuss the background research she performed while writing the book. — 3] -. A question and answer session will follow the presentation. The event is free for all to attend. - [4] —. ¹⁶⁶<u>The bookstore requires that attendees register at least one day in advance.</u>	Hiệu sách Lowenstein ở Mission Bay mời bạn tham gia buổi thảo luận sách tháng này với tác giả Hilda Flores. Sự kiện này sẽ được tổ chức vào Thứ Năm, ngày 10 tháng 4, từ 7 giờ tối. đến 8 giờ 30 tối Cô Flores sẽ nói về cuốn tiểu thuyết mới của mình, Grinding the Gears. - [1]—. Cuộc phiêu lưu mới nhất trong loạt phim Thanh tra Svensson nổi tiếng, Grinding the Gears tìm thấy thanh tra được yêu mến đang điều tra các trục trặc thiết bị kỳ lạ tại phòng thí nghiệm nghiên cứu vật lý quốc gia. — [2] —. Cô Flores sẽ thảo luận về nghiên cứu cơ bản mà cô đã thực hiện khi viết cuốn sách. — 3] -. Phần hỏi đáp sẽ diễn ra sau phần trình bày. Sự kiện này miễn phí cho tất cả mọi người tham dự. - [4] -. Hiệu sách yêu cầu người tham dự phải đăng ký trước ít nhất một ngày.
164. What is being announced? (A) The opening of a new bookstore (B) A presentation by a book author (C) A book describing a research project (D) An upcoming movie based on a book 165. What type of book is Grinding the Gears ? (A) A nonfiction story (B) A biography of a scientist (C) A collection of short stories (D) A mystery novel 166. What is indicated about registration? (A) It closes on April 9. (B) It requires payment of a fee. (C) It is optional but encouraged. (D) It cannot be completed online. 167. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "Part of her fact-finding involved interviewing government scientists." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	164. Điều gì đang được công bố? (A) Lễ khai trương một hiệu sách mới (B) Bài thuyết trình của một tác giả sách (C) Một cuốn sách mô tả một dự án nghiên cứu (D) Một bộ phim sắp ra mắt dựa trên một cuốn sách 165. Mùi bánh răng là loại sách gì? (A) Một câu chuyện phi hư cấu (B) Tiểu sử của một nhà khoa học (C) Một tuyển tập truyện ngắn (D) Một cuốn tiểu thuyết bí ẩn 166. Việc đăng ký được chỉ ra điều gì? (A) Nó đóng cửa vào ngày 9 tháng 4. (B) Nó yêu cầu thanh toán một khoản phí. (C) Đó là tùy chọn nhưng được khuyến khích. (D) Nó không thể được hoàn thành trực tuyến. 167. Câu sau đây thuộc vị trí nào trong số các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4]? "Một phần trong quá trình tìm hiểu sự thật của cô ấy liên quan đến phỏng vấn các nhà khoa học của chính phủ." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

Questions 168-171 refer to the following e-mail.

E-mail

To: Customer Service <customerservice@kishintech.com>

From: Dmytro Petrov <d.petrov@silkmall.com>

Date: November 5

Subject: Assistance with Kishin XT20 digital recorder

To Whom It May Concern:

I purchased the Kishin XT20 digital recorder to record several days' worth of conference presentations.^{168,169}

Now, after my first day at the event, I am trying to transfer the audio files to my laptop, but I am not having any luck.¹⁶⁹**I have followed all the instructions in the user manual as well as the tips found in the FAQ section of the product's Web page.**

I have even tried alternative cords and the laptops in the hotel's business center, so I do not believe computer hardware to be the issue.

¹⁷⁰I am supposed to cover the remaining two days of this conference for work.¹⁷¹**My**

business partners expect me to return with as much information as I can. The Kishin XT20 digital recorder is of no use to me if I cannot properly share the files. Can you please help?

Best regards,
Dmytro Petrov

E-mail

Kính gửi: Bộ phận Dịch vụ Khách hàng <customerservice@kishintech.com>

Từ: Dmytro Petrov <d.petrov@Silkmail.com>

Ngày: 5 tháng 11

Chủ đề: Hỗ trợ máy ghi âm kỹ thuật số Kishin XT20

Mà nó có thể quan tâm:

Tôi đã mua máy ghi âm kỹ thuật số Kishin XT20 để ghi lại các bài thuyết trình trong hội nghị kéo dài vài ngày. Bây giờ, sau ngày đầu tiên tham dự sự kiện, tôi đang cố gắng chuyển các tập tin âm thanh sang máy tính xách tay của mình nhưng không gặp may. Tôi đã làm theo tất cả các hướng dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng cũng như các mẹo có trong phần Câu hỏi thường gặp trên trang Web của sản phẩm. Tôi thậm chí đã thử dùng dây thay thế và máy tính xách tay ở trung tâm dịch vụ doanh nhân của khách sạn, vì vậy tôi không tin rằng phần cứng máy tính có vấn đề.

Tôi phải đảm nhiệm công việc trong hai ngày còn lại của hội nghị này. Các đối tác kinh doanh của tôi mong đợi tôi quay lại với càng nhiều thông tin càng tốt. Máy ghi âm kỹ thuật số Kishin XT20 sẽ không có ích gì với tôi nếu tôi không thể chia sẻ các tập tin một cách chính xác. Bạn có thể vui lòng giúp đỡ?

Trân trọng,
Dmytro Petrov

Anhle English

168. What problem does Mr. Petrov have with his device?

(A) He cannot move audio files to his computer.

(B) He dislikes its appearance.

(C) He is unable to rename the files.

(D) He is unsatisfied with the sound quality.

169. Why does Mr. Petrov mention a Web page?

(A) To suggest that an image is misleading

(B) To explain that he obtained additional information

(C) To recommend changing a product description

(D) To inquire about compatible accessories

170. The word "cover" in paragraph 2, line 1, is closest in meaning to

(A) protect

(B) contain

(C) extend over

(D) report on

171. What is true about Mr. Petrov?

(A) He volunteered to try some equipment.

(B) He is currently traveling with his business partners.

(C) He will share conference material with his colleagues.

(D) He will soon receive a new laptop from his company.

168. Máy của ông Petrov có vấn đề gì?

(A) Anh ấy không thể di chuyển các tập tin âm thanh vào máy tính của mình.

(B) Anh ấy không thích vẻ ngoài của nó.

(C) Anh ấy không thể đổi tên các tập tin.

(D) Anh ấy không hài lòng với chất lượng âm thanh.

169. Tại sao ông Petrov lại nhắc tới một trang Web?

(A) Để gợi ý rằng một hình ảnh gây hiểu lầm

(B) Để giải thích rằng anh ấy đã thu được thông tin bổ sung

(C) Để đề xuất thay đổi mô tả sản phẩm

(D) Để hỏi về các phụ kiện tương thích

170. Từ "cover" ở đoạn 2 dòng 1 có nghĩa gần nhất với

(A) bảo vệ

(B) chứa

(C) mở rộng hơn

(D) báo cáo về

171. Điều gì đúng về ông Petrov?

(A) Anh ấy tình nguyện thử một số thiết bị.

(B) Anh ấy hiện đang đi du lịch với các đối tác kinh doanh của mình.

(C) Anh ấy sẽ chia sẻ tài liệu hội nghị với các đồng nghiệp của mình.

(D) Anh ấy sẽ sớm nhận được một chiếc máy tính xách tay mới từ công ty của mình.

AnhLe English

Questions 172-175 refer to the following online chat discussion.

Kristin Burton (8:16 A.M.) This is my first time posting on this small-business forum.
¹⁷²**Has anyone here experienced problems when ordering one of Atlara's credit card readers?**

Marcos Menke (9:04 A.M.) ¹⁷²**Are you referring to the little unit that attaches to your mobile phone or the larger, stand-alone tablet model?**

Kristin Burton (9:30 A.M.) The phone unit.
¹⁷³**I started an online shop using the Atlara Web hosting service and added pictures of the necklaces and rings I create.** But most of my sales are still in person. So I just need a way to accept in-person payments when I'm out at fairs or markets.

Marcos Menke (10:19 A.M.) Just go to www.atlara.com/pos/hardware and add what you want to your cart.

Kristin Burton (11:21 A.M.) That's the problem. The system won't let me order it. I get the error message "Your account cannot be verified."

Suzanne Shroer (11:42 A.M.) ¹⁷⁴**I think I know. You have to upload scans of your business registration, a government photo ID, and a statement from your business bank account.**

Kristin Burton (12:23 P.M.) I already did all that, and I still got the error message.

Suzanne Shroer (12:33 P.M.) If that is the case, try logging back in and following the process again.

Cindy Acosta (1:05 P.M.) You probably need to call the support line. I found them to be very helpful with my issues a few months ago.

Kristin Burton (1:10 P.M.) ¹⁷⁵**I've spoken with three people already.**

Kristin Burton (8:16 A.M.) Đây là lần đầu tiên tôi đăng bài trên diễn đàn doanh nghiệp nhỏ này. Có ai ở đây gặp vấn đề khi đặt mua một trong những đầu đọc thẻ tín dụng của Atlara không?

Marcos Menke (9:04 A.M.) Bạn đang đề cập đến thiết bị nhỏ gắn vào điện thoại di động của bạn hay mẫu máy tính bảng độc lập, lớn hơn?

Kristin Burton (9:30 sáng) Bộ phận điện thoại. Tôi bắt đầu mở một cửa hàng trực tuyến bằng dịch vụ lưu trữ web Atlara và thêm hình ảnh về những chiếc vòng cổ và nhẫn mà tôi tạo ra. Nhưng hầu hết doanh số bán hàng của tôi vẫn là trực tiếp. Vì vậy, tôi chỉ cần một cách để chấp nhận thanh toán trực tiếp khi tôi đi hội chợ hoặc chợ.

Marcos Menke (10:19 A.M.) Chỉ cần truy cập www.atlara.com/pos/hardware và thêm những gì bạn muốn vào giỏ hàng của mình.

Kristin Burton (11:21 sáng) Đó chính là vấn đề. Hệ thống không cho phép tôi đặt hàng. Tôi nhận được thông báo lỗi "Không thể xác minh tài khoản của bạn."

Suzanne Shroer (11:42 sáng) Tôi nghĩ tôi biết. Bạn phải tải lên bản quét đăng ký kinh doanh, giấy tờ tùy thân có ảnh của chính phủ và bản sao kê từ tài khoản ngân hàng doanh nghiệp của bạn.

Kristin Burton (12:23 CH) Tôi đã làm tất cả những điều đó và tôi vẫn nhận được thông báo lỗi.

Suzanne Shroer (12:33 CH) Nếu đúng như vậy, hãy thử đăng nhập lại và thực hiện lại quy trình.
Cindy Acosta (1:05 CH) Có thể bạn cần gọi đến đường dây hỗ trợ. Tôi thấy chúng rất hữu ích với các vấn đề của tôi cách đây vài tháng.

Kristin Burton (1:10 chiều) Tôi đã nói chuyện với ba người rồi.

172. What does Mr. Menke ask Ms. Burton to clarify?

- (A) The type of device she is trying to buy
- (B) The experience she had with a Web site
- (C) The way she charges her mobile phone
- (D) The amount she was charged for a service

173. What does Ms. Burton sell?

- (A) Art supplies
- (B) Board games
- (C) Jewelry
- (D) Furniture

172. Ông Menke yêu cầu bà Burton làm rõ điều gì?

- (A) Loại thiết bị cô ấy đang cố mua
- (B) Trải nghiệm của cô ấy với một trang web
- (C) Cách cô ấy sạc điện thoại di động
- (D) Số tiền cô ấy phải trả cho một dịch vụ

173. Cô Burton bán gì?

- (A) Đồ dùng nghệ thuật
- (B) Trò chơi trên bàn
- (C) Đồ trang sức
- (D) Nội thất

174. What does Ms. Shroer suggest?
(A) Filling out a service request
(B) Adjusting a card reader's settings
(C) Submitting some documentation
(D) Creating a separate business account

175. At 1:10 p.M., what does Ms. Burton most likely mean when she writes, "I've spoken with three people already"?
(A) She is impressed with a company's response.
(B) She has previously called the support line.
(C) She has thoroughly researched some specifications.
(D) She has confirmed that the product was shipped.

174. Cô Shroer gợi ý điều gì?
(A) Điền vào yêu cầu dịch vụ
(B) Điều chỉnh cài đặt của đầu đọc thẻ
(C) Gửi một số tài liệu
(D) Tạo một tài khoản doanh nghiệp riêng

175. Vào lúc 1:10 chiều, rất có thể cô Burton có ý gì khi viết, "Tôi đã nói chuyện với ba người rồi"?
(A) Cô ấy rất ấn tượng với phản hồi của một công ty.
(B) Trước đây cô ấy đã gọi đến đường dây hỗ trợ.
(C) Cô ấy đã nghiên cứu kỹ lưỡng một số thông số kỹ thuật.
(D) Cô ấy đã xác nhận rằng sản phẩm đã được chuyển đi.

Anhle
ENGLISH

Questions 176-180 refer to the following Web page and e-mail.

<https://www.sunnywelcomehotel.co.in>

At the Sunny Welcome Hotel in Kolkata, we work hard to ensure that you enjoy your stay.

Please note:

• ¹⁷⁷**Each room has a coffeemaker and complimentary coffee and tea.** Guests may purchase snacks and other beverages in the vending areas located on each floor.

• Guests with small children may request a rollaway bed or crib for their rooms for no additional charge.

• The business center is open from 9:00 A.M. to 5:00 p.M. each day.

• ¹⁷⁷**The swimming pool and children's playground are open during daylight hours.** Children must always be supervised by an adult.

• A deposit is necessary to guarantee a room reservation. ¹⁷⁹**The deposit will only be refunded if the reservation is cancelled or changed more than 24 hours prior to arrival.**

• Guests may check in as early as 2:00 p.M. Checkout after noon on the day of departure is subject to an additional charge.

• ¹⁷⁶**Guests are required to present a passport or driver's license at the time of check-in.** •

¹⁷⁷**We offer free shuttle service to the airport.** Guests can make arrangements at the front desk.

• Our reception desk is staffed 24 hours a day.

<https://www.sunnywelcomehotel.co.in>

Tại Sunny Welcome Hotel ở Kolkata, chúng tôi làm việc chăm chỉ để đảm bảo rằng bạn sẽ có được kỳ nghỉ vui vẻ.

Xin lưu ý:

• Mỗi phòng đều có máy pha cà phê và trà và cà phê miễn phí. Du khách có thể mua đồ ăn nhẹ và đồ uống khác tại khu vực bán hàng tự động ở mỗi tầng.

• Khách đi cùng trẻ nhỏ có thể yêu cầu giường gấp hoặc cũi trong phòng miễn phí.

• Trung tâm dịch vụ doanh nhân mở cửa từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều mỗi ngày.

• Hồ bơi và sân chơi trẻ em mở cửa vào ban ngày. Trẻ em phải luôn được người lớn giám sát.

• Cần phải đặt cọc để đảm bảo đặt phòng. Tiền đặt cọc sẽ chỉ được hoàn lại nếu đặt phòng bị hủy hoặc thay đổi hơn 24 giờ trước khi đến.

• Du khách có thể nhận phòng sớm nhất là 2 giờ chiều. Trả phòng sau buổi trưa của ngày khởi hành phải chịu một khoản phụ phí.

• Du khách phải xuất trình hộ chiếu hoặc bằng lái xe khi nhận phòng. • Chúng tôi cung cấp dịch vụ đưa đón miễn phí tới sân bay. Du khách có thể sắp xếp tại quầy lễ tân.

• Quầy lễ tân của chúng tôi có nhân viên túc trực 24 giờ một ngày.

To: generalmanager@sunnywelcomehotel.co.in
From: samuelramon@myemail.co.uk
Date: 13 May
Subject: Reservation number EX52417

Hello,

¹⁷⁸**My family and I were very comfortable in the family suite at the Sunny Welcome Hotel in Kolkata last year,** and ¹⁷⁹**we were looking forward to returning this year for a week starting on 17 April. Unfortunately, we suddenly had to postpone our trip until June, so I called the hotel on the morning of 17 April** to change our reservation dates. I thought everything was in order, but when I opened my credit card statement this month, I discovered an additional charge from the Sunny Welcome Hotel.

Could you please look into the matter? I believe that an error has been made and that I should be reimbursed. ¹⁸⁰**I would appreciate having the**

Đến: Generalmanager@sunnywelcomehotel.co.in
Từ: samuelramon@myemail.co.uk
Ngày: 13 tháng 5
Chủ đề: Số đặt chỗ EX52417

Xin chào,

Tôi và gia đình rất thoải mái trong phòng suite gia đình tại Sunny Welcome Hotel ở Kolkata năm ngoái và chúng tôi rất mong được trở lại đây trong một tuần bắt đầu từ ngày 17 tháng 4 trong năm nay. Thật không may, chúng tôi đột ngột phải hoãn chuyến đi đến tháng 6 nên sáng ngày 17/4 tôi đã gọi điện đến khách sạn để xin thay đổi ngày đặt phòng. Tôi nghĩ mọi thứ đã ổn thỏa, nhưng khi mở bảng kê thẻ tín dụng tháng này, tôi phát hiện ra một khoản phí bổ sung từ Sunny Welcome Hotel.

Bạn có thể vui lòng xem xét vấn đề? Tôi tin rằng đã xảy ra sai sót và tôi sẽ được hoàn lại tiền. Tôi sẽ đánh giá cao việc tiền được ghi có vào tài khoản của tôi. Chúng tôi vẫn có kế hoạch quay

AnhLe English

money credited to my account. We still plan to return to Kolkata later this year and anticipate an enjoyable stay at your hotel. Yours sincerely, Samuel Ramon	lại Kolkata vào cuối năm nay và mong đợi một kỳ nghỉ thú vị tại khách sạn của bạn. Trân trọng, Samuel Ramon
176. According to the Web page, what are hotel guests asked to provide at check-in? (A) A home address (B) Payment in advance (C) Proof of identification (D) A confirmation number 177. What is NOT included with a stay at the Sunny Welcome Hotel? (A) Hot beverages (B) A light breakfast (C) Airport shuttle service (D) Use of a swimming pool 178. What does Mr. Ramon indicate in his e-mail? (A) He usually travels alone. (B) He has family living in Kolkata. (C) He is planning to move to Kolkata. (D) He has stayed at the Sunny Welcome Hotel before. 179. Why most likely was Mr. Ramon charged a fee by the Sunny Welcome Hotel? (A) He canceled a reservation less than a day before arrival. (B) He requested a rollaway bed for his room. (C) He checked out of his room after midday. (D) He reserved a work space in the business center. 180. What does Mr. Ramon request? (A) A credit to his account (B) A discount on a future hotel stay (C) A room upgrade to a family suite (D) An extension of a hotel stay	176. Theo trang Web, khách của khách sạn được yêu cầu cung cấp những gì khi nhận phòng? (A) Địa chỉ nhà (B) Thanh toán trước (C) Bằng chứng nhận dạng (D) Số xác nhận 177. Những gì KHÔNG được bao gồm khi lưu trú tại Sunny Welcome Hotel? (A) Đồ uống nóng (B) Bữa sáng nhẹ (C) Dịch vụ đưa đón sân bay (D) Sử dụng hồ bơi 178. Ông Ramon chỉ ra điều gì trong e-mail của mình? (A) Anh ấy thường đi du lịch một mình. (B) Anh ấy có gia đình sống ở Kolkata. (C) Anh ấy đang có kế hoạch chuyển đến Kolkata. (D) Anh ấy đã từng ở khách sạn Sunny Welcome trước đây. 179. Tại sao rất có thể ông Ramon lại bị Sunny Welcome Hotel tính phí? (A) Anh ấy đã hủy đặt chỗ chưa đầy một ngày trước khi đến. (B) Anh ấy yêu cầu một chiếc giường gấp cho phòng anh ấy. (C) Anh ấy trả phòng sau giữa trưa. (D) Anh ấy đã đặt chỗ làm việc ở trung tâm thương mại. 180. Ông Ramon yêu cầu gì? (A) Một khoản ghi có vào tài khoản của anh ấy (B) Giảm giá cho lần lưu trú tại khách sạn trong tương lai (C) Nâng cấp phòng lên suite gia đình (D) Gia hạn thời gian lưu trú tại khách sạn

Questions 181-185 refer to the following e-mail and Web page.

E-Mail Message

From: Dexter Abbott To: Nina Sosa Date: 20 August Subject: Next steps

Dear Ms. Sosa,

I have good news. The plans for the layout of the new Fountain Road office building have just been approved by Lanfei Chan at our corporate office. ¹⁸¹**We now need to start thinking about the artwork for the main open-plan office area on the third floor of the building.**

This is one of our last tasks before the office opens in October.

I have heard that Red Starling Art has a good reputation for helping with office interiors.

¹⁸²**Could you look at the company's Web site today and find out if any of its services might be suitable for us?** ¹⁸⁴**I am wondering whether photography or paintings would look best in the space. What do you think?**

¹⁸³**I am still waiting to hear back from Maxwell Willis in Finance about the budget for art,** so please do not agree to anything with Red Starling Art until we know more.

Thank you,

Dexter Abbott, Facilities Manager KLX Accountancy

Thư điện tử

Từ: Dexter Abbott Đến: Nina Sosa Ngày: 20 tháng 8 Chủ đề: Các bước tiếp theo

Kính gửi cô Sosa,

Tôi có tin tốt. Kế hoạch bố trí tòa nhà văn phòng mới Fountain Road vừa được Lanfei Chan phê duyệt tại văn phòng công ty của chúng tôi. Bây giờ chúng ta cần bắt đầu nghĩ đến tác phẩm nghệ thuật cho khu vực văn phòng không gian mở chính trên tầng ba của tòa nhà. Đây là một trong những nhiệm vụ cuối cùng của chúng tôi trước khi văn phòng khai trương vào tháng 10.

Tôi nghe nói Red Starling Art có danh tiếng tốt trong việc hỗ trợ nội thất văn phòng. Hôm nay bạn có thể xem trang web của công ty và tìm hiểu xem có dịch vụ nào của công ty có thể phù hợp với chúng ta không? Tôi đang tự hỏi liệu nhiếp ảnh hay tranh vẽ sẽ trông đẹp nhất trong không gian này. Bạn nghĩ sao? Tôi vẫn đang chờ phản hồi từ Maxwell Willis ở bộ phận Tài chính về ngân sách dành cho nghệ thuật, vì vậy vui lòng không đồng ý với bất kỳ điều gì với Red Starling Art cho đến khi chúng tôi biết thêm.

Cảm ơn,

Dexter Abbott, Giám đốc cơ sở vật chất Kế toán KLX

<https://www.redstarlingart.co.uk/offices/>

Home About Us **Services**

Contact Us

Red Starling Art offers a range of consultancy services for office buildings:

- Remake: For clients who want a complete redesign of the interior of their office, we work with you to create a layout and decoration scheme that meets your needs. • ¹⁸⁴**Align: For clients looking to incorporate artwork into a new office, we help you find the right pieces (paintings, photographs, prints, or sculptures) for your space.** • Connect: For clients who want to add a local touch to their offices, we collaborate with area artists and photographers to bring their unique perspective to you.

- Reframe: For clients who want to update but keep their existing artwork, we suggest new framing, new lighting, or new arrangements for a fresh look.

Our work is always tailored to the specific needs of our clients, so we cannot provide fixed prices. ¹⁸⁵**Please e-mail Birgit Lowenbruck at**

<https://www.redstarlingart.co.uk/offices/>

Trang chủ Giới thiệu Dịch vụ Liên hệ với chúng tôi

Red Starling Art cung cấp các dịch vụ tư vấn xây dựng tòa nhà văn phòng đa dạng:

- Làm lại: Đối với những khách hàng muốn thiết kế lại toàn bộ nội thất văn phòng của họ, chúng tôi làm việc với bạn để tạo ra sơ đồ bố trí và trang trí đáp ứng nhu cầu của bạn. • Căn chỉnh: Đối với những khách hàng muốn kết hợp tác phẩm nghệ thuật vào văn phòng mới, chúng tôi giúp bạn tìm những tác phẩm phù hợp (tranh, ảnh, bản in hoặc tác phẩm điêu khắc) cho không gian của bạn. • Kết nối: Đối với những khách hàng muốn thêm nét địa phương vào văn phòng của họ, chúng tôi cộng tác với các nghệ sĩ và nhiếp ảnh gia trong khu vực để mang đến cho bạn góc nhìn độc đáo của họ.

- Chính lại khung: Đối với những khách hàng muốn cập nhật nhưng vẫn giữ tác phẩm nghệ thuật hiện có của mình, chúng tôi đề xuất khung mới, ánh sáng mới hoặc sắp xếp mới để có giao diện mới.

<u>blowenbruck@redstarlingart.co.uk to book a free consultation. After the consultation, she will provide you with an estimate for the agreed-upon services.</u>	Công việc của chúng tôi luôn phù hợp với nhu cầu cụ thể của khách hàng, vì vậy chúng tôi không thể cung cấp giá cố định. Vui lòng gửi email cho Birgit Lowenbruck theo địa chỉ Blowenbruck@redstarlingart.co.uk để đăng ký tư vấn miễn phí. Sau khi tư vấn, cô ấy sẽ cung cấp cho bạn ước tính về các dịch vụ đã thỏa thuận.
181. What is suggested about the Fountain Road office building? (A) It opened last October. (B) It is the corporate headquarters of KLX Accountancy. (C) It has more than one floor. (D) It has a conference center. 182. In the e-mail, what does Mr. Abbott ask Ms. Sosa to do? (A) Finish a task she started last week (B) Approve plans for the layout of an office (C) Agree to a price for purchasing artwork (D) Research interior design options online 183. Who is responsible for the budget for artwork? (A) Mr. Abbott (B) Ms. Chan (C) Mr. Willis (D) Ms. Sosa 184. What Red Starling Art service would be most suitable for the Fountain Road office building? (A) Remake (B) Align (C) Connect (D) Reframe 185. According to the Web page, how can someone learn the cost of Red Starling Art's services? (A) By submitting information through the Contact Us page (B) By going to a Web page with cost information (C) By submitting a document to Ms. Lowenbruck (D) By attending a consultation with Ms. Lowenbruck	181. Điều gì được gợi ý về tòa nhà văn phòng Fountain Road? (A) Nó mở cửa vào tháng 10 năm ngoái. (B) Đây là trụ sở công ty của KLX Accountancy. (C) Nó có nhiều hơn một tầng. (D) Nó có một trung tâm hội nghị. 182. Trong email, ông Abbott yêu cầu bà Sosa làm gì? (A) Hoàn thành nhiệm vụ mà cô ấy đã bắt đầu vào tuần trước (B) Phê duyệt kế hoạch bố trí văn phòng (C) Đồng ý với mức giá mua tác phẩm nghệ thuật (D) Nghiên cứu các phương án thiết kế nội thất trực tuyến 183. Ai chịu trách nhiệm về ngân sách cho tác phẩm nghệ thuật? (A) Ông Abbott (B) Cô Chan (C) Ông Willis (D) Cô Sosa 184. Dịch vụ Red Starling Art nào phù hợp nhất cho tòa nhà văn phòng Fountain Road? (A) Làm lại (B) Căn chỉnh (C) Kết nối (D) Điều chỉnh lại 185. Theo trang Web, làm thế nào ai đó có thể biết được giá cả dịch vụ của Red Starling Art? (A) Bằng cách gửi thông tin qua trang Liên hệ với chúng tôi (B) Bằng cách truy cập trang Web có thông tin chi phí (C) Bằng cách gửi tài liệu cho bà Lowenbruck (D) Bằng việc tham dự buổi tư vấn với bà Lowenbruck

AnhLe English

Questions 186-190 refer to the following e-mail and memos.

To: jdixon@milkalenterprises.com From: humanresources@milkalenterprises.com Date: April 28 Subject: Employee survey responses Dear Ms. Dixon, I read through all the responses to the semiannual employee survey, and I want to highlight a few points that were repeatedly raised. We can use this list of suggestions to help determine our priorities. Suggestion 1. A more flexible policy for working from home ¹⁸⁷<u>Suggestion 2. An expanded in-office recycling strategy</u> Suggestion 3. More financial rewards for excellent work Suggestion 4. More opportunities for technical training Also, if you approve, ¹⁸⁶<u>I would like to simplify the survey form before we administer it again. The open-ended questions make the data difficult to analyze. I propose incorporating more yes-no questions or rating scales to determine how much a colleague agrees or disagrees with a statement.</u> Kind regards, Judith Hathaway, Human Resources	Tôi: jdixon@milkalenterprises.com Từ: humanresources@milkalenterprises.com Ngày: 28 tháng 4 Chủ đề: Phản hồi khảo sát của nhân viên Kính gửi cô Dixon, Tôi đã đọc qua tất cả các câu trả lời cho cuộc khảo sát nhân viên nửa năm một lần và tôi muốn nêu bật một số điểm đã được nêu ra nhiều lần. Chúng ta có thể sử dụng danh sách đề xuất này để giúp xác định các ưu tiên của mình. Đề xuất 1. Chính sách linh hoạt hơn khi làm việc tại nhà Đề xuất 2. Chiến lược tái chế mở rộng tại văn phòng Gợi ý 3. Thêm phần thưởng tài chính cho công việc xuất sắc Kiến nghị 4. Thêm cơ hội đào tạo kỹ thuật Ngoài ra, nếu bạn chấp thuận, tôi muốn đơn giản hóa biểu mẫu khảo sát trước khi chúng tôi thực hiện lại. Các câu hỏi mở làm cho dữ liệu khó phân tích. Tôi đề xuất kết hợp nhiều câu hỏi có-không hoặc thang đánh giá hơn để xác định mức độ đồng ý hoặc không đồng ý của đồng nghiệp với một tuyên bố. Trân trọng, Judith Hathaway, Nhân sự
MEMO To: All Staff From: Jenna Dixon, General Manager Date: May 8 Subject: Volunteers needed ¹⁸⁷<u>I am seeking volunteers to form a committee that will launch an office recycling program.</u> Having such a program was one of the most frequently identified needs mentioned on the recent employee survey. This program will prevent recyclables, including plastics, glass, metal, paper, and cardboard, from ending up in landfills. Also, we need a volunteer to be the coordinator of this committee. I will be happy to meet with this coordinator to discuss first steps. Note that time spent on coordination tasks would be in addition to your regular work duties. ¹⁸⁹<u>A small amount of funds will be made available to be spent on program setup costs.</u>	BẢN GHI NHỚ Kính gửi: Toàn thể nhân viên Từ: Jenna Dixon, Tổng Giám đốc Ngày: 8 tháng 5 Chủ đề: Cần tình nguyện viên Tôi đang tìm kiếm tình nguyện viên để thành lập một ủy ban khởi động chương trình tái chế văn phòng. Có một chương trình như vậy là một trong những nhu cầu được xác định thường xuyên nhất được đề cập trong cuộc khảo sát nhân viên gần đây. Chương trình này sẽ ngăn chặn các vật liệu tái chế, bao gồm nhựa, thủy tinh, kim loại, giấy và bìa cứng, bị đưa vào các bãi chôn lấp. Ngoài ra, chúng tôi cần một tình nguyện viên làm điều phối viên của ủy ban này. Tôi sẽ rất vui được gặp điều phối viên này để thảo luận về các bước đầu tiên. Lưu ý rằng thời gian dành cho các nhiệm vụ điều phối sẽ được bổ sung vào nhiệm vụ công việc thường xuyên của bạn. Một khoản tiền nhỏ sẽ được cung cấp để chi cho chi phí thiết lập chương trình.

MEMO To: All Staff From: Mohammad Asghari Date: June 13 Subject: Bins are here As chairperson of the In-office Recycling Committee, I am happy to report that we now have recycling bins in the kitchen for glass bottles, soda cans, and cardboard and paper. ¹⁸⁸<u>It took us some time to get this program started because finding containers narrow enough to squeeze three between the door and the refrigerator proved challenging.</u> ¹⁸⁹<u>But I was finally able to purchase some.</u> Please note that the recycling facility we are working with has stringent guidelines on what they accept, so ¹⁹⁰<u>I am creating illustrated instructions to hang above each bin.</u> Those will be up tomorrow, and committee members will be monitoring our collection system to make sure the program is going smoothly. Please contact me with any questions, concerns, or feedback.	BẢN GHI NHỚ Kính gửi: Toàn thể nhân viên Từ: Mohammad Asghari Ngày: 13 tháng 6 Chủ đề: Thùng rác ở đây Với tư cách là chủ tịch Ủy ban Tái chế tại văn phòng, tôi vui mừng thông báo rằng hiện nay chúng ta có thùng tái chế trong nhà bếp để đựng chai thủy tinh, lon nước ngọt, bìa cứng và giấy. Chúng tôi đã mất một thời gian để bắt đầu chương trình này vì việc tìm kiếm các thùng chứa đủ hẹp để nhét ba cái vào giữa cửa và tủ lạnh tỏ ra khó khăn. Nhưng cuối cùng tôi đã có thể mua được một ít. Xin lưu ý rằng cơ sở tái chế mà chúng tôi đang hợp tác có những nguyên tắc nghiêm ngặt về những gì họ chấp nhận, vì vậy tôi đang tạo các hướng dẫn minh họa để treo phía trên mỗi thùng. Những thông tin đó sẽ được cập nhật vào ngày mai và các thành viên ủy ban sẽ giám sát hệ thống thu thập của chúng tôi để đảm bảo chương trình diễn ra suôn sẻ. Vui lòng liên hệ với tôi nếu có bất kỳ câu hỏi, mối quan tâm hoặc phản hồi nào.
186. In the e-mail, how does Ms. Hathaway suggest improving future surveys? (A) By changing the format of some questions (B) By collecting the responses anonymously (C) By conducting them more frequently (D) By using specialized software 187. What suggestion from the survey results is Ms. Dixon acting on? (A) Suggestion 1 (B) Suggestion 2 (C) Suggestion 3 (D) Suggestion 4 188. According to Mr. Asghari, why was a new program delayed? (A) Some orders took a long time to be processed. (B) Some equipment needed to be moved. (C) A coordinator needed to approve it. (D) A room had space limitations.	186. Trong email, bà Hathaway đề xuất cải thiện các cuộc khảo sát trong tương lai như thế nào? (A) Bằng cách thay đổi dạng thức của một số câu hỏi (B) Bằng cách thu thập các câu trả lời một cách ẩn danh (C) Bằng cách tiến hành chúng thường xuyên hơn (D) Bằng cách sử dụng phần mềm chuyên dụng 187. Bà Dixon đang hành động dựa trên gợi ý nào từ kết quả khảo sát? (A) Đề xuất 1 (B) Đề xuất 2 (C) Đề xuất 3 (D) Đề xuất 4 188. Theo ông Asghari, tại sao chương trình mới lại bị trì hoãn? (A) Một số đơn đặt hàng mất nhiều thời gian để được xử lý. (B) Một số thiết bị cần được di chuyển. (C) Cần có một điều phối viên phê duyệt nó. (D) Một căn phòng có giới hạn về không gian.

Anhle English

189. What is suggested about Mr. Asghari?
(A) He has led a training series on recycling.
(B) He paid for some items using the company's money.
(C) He meets with Ms. Dixon on a weekly basis.
(D) He was acknowledged in a company newsletter.

190. What is Mr. Asghari planning to do?
(A) Recruit volunteers
(B) Contact suppliers
(C) Display signs
(D) Take inventory

189. Điều gì được gợi ý về ông Asghari?
(A) Anh ấy đã hướng dẫn một loạt khóa đào tạo về tái chế.
(B) Anh ấy đã thanh toán một số mặt hàng bằng tiền của công ty.
(C) Anh ấy gặp cô Dixon hàng tuần.
(D) Anh ấy đã được thừa nhận trong một bản tin của công ty.

190. Ông Asghari đang định làm gì?
(A) Tuyển tình nguyện viên
(B) Liên hệ với nhà cung cấp
(C) Hiển thị các dấu hiệu
(D) Kiểm kê hàng tồn kho

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 191-195 refer to the following job advertisement, Web page, and review.

Kooper's Vision is seeking an optician for its eyewear department. Must have a valid Massachusetts optician license and at least three years of relevant experience. The position requires excellent customer service skills and a strong awareness of current fashion trends in the industry. Responsibilities include helping clients choose frames, ordering eyeglasses, and filing insurance claims. This full-time position is available at Kooper's Vision at Danvers Mall. ¹⁹³<u>Contact store manager Tanisha Mosley at 978-555-0101.</u> ¹⁹¹<u>Must be available to start during the last week of August.</u>	Kooper's Vision đang tìm kiếm bác sĩ nhãn khoa cho bộ phận kính mắt của mình. Phải có giấy phép bác sĩ nhãn khoa hợp lệ của Massachusetts và ít nhất ba năm kinh nghiệm liên quan. Vị trí này đòi hỏi kỹ năng dịch vụ khách hàng xuất sắc và nhận thức sâu sắc về các xu hướng thời trang hiện tại trong ngành. Các trách nhiệm bao gồm giúp khách hàng chọn gọng kính, đặt mua kính mắt và nộp đơn yêu cầu bảo hiểm. Vị trí toàn thời gian này hiện có tại Kooper's Vision tại Danvers Mall. Liên hệ với quản lý cửa hàng Tanisha Mosley theo số 978-555-0101. Phải có sẵn để bắt đầu trong tuần cuối cùng của tháng Tám.
https://www.koopersvision.com Kooper's Vision at Danvers Mall Hours: Monday 10 A.M.-7 P.M. Tuesday 10 A.M.- 7 P.M. Wednesday 10 A.M.- 7 P.M. Thursday 10 A.M.- 7 P.M. Friday 10 A.M.- 7 P.M. Saturday 10 A.M.-6 P.M. Sunday 10 A.M.-4 P.M. ¹⁹⁵<u>During the month of August, enjoy 50% off the second pair of eyeglasses.</u> Kooper's Vision is your local optical center for all your eye-care needs in Danvers, Massachusetts. We are located on the upper level of the Danvers Mall next to Eight Days Sporting Goods. ¹⁹²<u>Call 978-555-0101 today to schedule your annual eye exam. Exams by appointment only.</u>	https://www.koopersvision.com Tầm nhìn của Kooper tại Danvers Mall Giờ: Thứ Hai 10 giờ sáng - 7 giờ tối Thứ Ba 10 giờ sáng - 7 giờ tối Thứ Tư 10 giờ sáng - 7 giờ tối Thứ Năm 10 giờ sáng - 7 giờ tối Thứ Sáu 10 giờ sáng - 7 giờ tối Thứ Bảy 10 giờ sáng - 6 giờ chiều Chủ Nhật 10 giờ sáng - 4 giờ chiều Trong tháng 8, giảm giá 50% cho cặp kính mắt thứ hai. Kooper's Vision là trung tâm quang học địa phương đáp ứng mọi nhu cầu chăm sóc mắt của bạn ở Danvers, Massachusetts. Chúng tôi nằm ở tầng trên của Trung tâm mua sắm Danvers bên cạnh Đồ thể thao Tám ngày. Hãy gọi 978-555-0101 ngay hôm nay để đặt lịch khám mắt hàng năm. Chỉ thi theo lịch hẹn.
Optical Centers Reviews Rating: 5 stars I have been wearing eyeglasses since I was ten years old. I now have five children, and four of them wear glasses, so I have visited many opticians over the years. ¹⁹⁵<u>My recent visit to Kooper's Vision on August 31 was, by far, the best.</u> ¹⁹³<u>Ms. Palmer offered her help when she saw that I was overwhelmed by the eyeglass selection at Kooper's Vision.</u> ¹⁹⁴<u>She looked at the shape of my face and steered me toward a few pairs of glasses that were perfect for me! She knew exactly what looked best on me and advised me about the size, color, quality, and cost of the frames I considered.</u>	Đánh giá trung tâm quang học Đánh giá: 5 sao Tôi đã đeo kính từ năm mười tuổi. Bây giờ tôi có năm đứa con và bốn đứa đều đeo kính, vì vậy tôi đã đến gặp nhiều bác sĩ nhãn khoa trong nhiều năm. Cho đến nay, chuyến thăm gần đây của tôi tới Kooper's Vision vào ngày 31 tháng 8 là chuyến thăm tuyệt vời nhất. Cô Palmer đã đề nghị giúp đỡ khi thấy tôi choáng ngợp trước việc lựa chọn kính mắt tại Kooper's Vision. Cô ấy nhìn vào hình dạng khuôn mặt của tôi và hướng tôi đến một vài cặp kính hoàn hảo cho tôi! Cô ấy biết chính xác những gì phù hợp nhất với tôi và tư vấn cho tôi về kích thước, màu sắc, chất lượng và giá thành của những gọng kính mà tôi đã cân nhắc. Cô

AnhLe English

Ms. Palmer also explained the different types of lenses and lens coatings available. ¹⁹⁵<u>I could not decide which was my favorite pair of eyeglasses, so I bought two pairs!</u> I was incredulous when she told me it was her first day working at the store-she was the best optician I have ever had! Melvin Drake	Palmer cũng giải thích về các loại thấu kính và lớp phủ thấu kính khác nhau hiện có. Tôi không thể quyết định đâu là cặp kính mắt yêu thích của mình nên tôi đã mua hai cặp! Tôi đã rất nghi ngờ khi cô ấy nói với tôi rằng đây là ngày đầu tiên cô ấy làm việc tại cửa hàng - cô ấy là bác sĩ nhãn khoa giỏi nhất mà tôi từng gặp! Melvin Drake
191. According to the job advertisement, what is true about the open position? (A) It comes with health insurance. (B) It starts at the end of August. (C) It includes a fashionable company uniform. (D) It requires that candidates work on a team. 192. What is indicated about Kooper's Vision on the Web page? (A) It stays open later on Saturday. (B) It is located on the lower level of a mall. (C) It offers a selection of sports eyeglasses. (D) It requires an appointment for an eye exam. 193. What is most likely true about Ms. Palmer? (A) She works with Ms. Mosley. (B) She previously worked at a fashion shop. (C) She earned an optician license two years ago. (D) She is the new owner of Kooper's Vision. 194. According to the review, how did Ms. Palmer help Mr. Drake? (A) By recommending frames that fit his face (B) By extending the length of his appointment (C) By choosing glasses for his children (D) By upgrading the coating on his eyeglass lenses 195. What is suggested about Mr. Drake? (A) He thinks his prescription has changed. (B) He started wearing eyeglasses recently. (C) He frequently shops at Danvers Mall. (D) He received a discount on his purchase.	191. Theo quảng cáo tuyển dụng, điều gì đúng về vị trí đang tuyển dụng? (A) Nó đi kèm với bảo hiểm y tế. (B) Nó bắt đầu vào cuối tháng 8. (C) Nó bao gồm một bộ đồng phục thời trang của công ty. (D) Nó yêu cầu ứng viên phải làm việc theo nhóm. 192. Điều gì được chỉ ra về Tầm nhìn của Kooper trên trang Web? (A) Nó vẫn mở muộn hơn vào thứ Bảy. (B) Nó nằm ở tầng dưới của một trung tâm mua sắm. (C) Nó cung cấp nhiều loại kính mắt thể thao. (D) Cần có một cuộc hẹn để khám mắt. 193. Điều gì có thể đúng nhất về cô Palmer? (A) Cô ấy làm việc với cô Mosley. (B) Trước đây cô ấy làm việc tại một cửa hàng thời trang. (C) Cô ấy đã có bằng bác sĩ nhãn khoa hai năm trước. (D) Cô ấy là chủ sở hữu mới của Kooper's Vision. 194. Theo đánh giá, bà Palmer đã giúp đỡ ông Drake như thế nào? (A) Bằng cách giới thiệu gọng kính phù hợp với khuôn mặt anh ấy (B) Bằng cách kéo dài thời gian bỏ nhiệm của mình (C) Bằng cách chọn kính cho con anh ấy (D) Bằng cách nâng cấp lớp phủ trên tròng kính của anh ấy 195. Điều gì được gợi ý về ông Drake? (A) Anh ấy nghĩ đơn thuốc của anh ấy đã thay đổi. (B) Gần đây anh ấy bắt đầu đeo kính mắt. (C) Anh ấy thường xuyên mua sắm tại Danvers Mall. (D) Anh ấy đã được giảm giá khi mua hàng.

Questions 196-200 refer to the following Web page and e-mails.

https://www.hellosnackvending.com/services Our Services Hello Snack Vending offers a variety of vending and coffee services for company break rooms and vending machines. Service 1 (Micromarket)-We set up a small market in your break room, with customized products available on open shelves. ¹⁹⁶<u>Micromarkets are self-service and feature electronic payments.</u> Shelving and fixtures are provided. Service 2 (Pantry)-We stock your break room cabinets with a variety of products that you select. Pantry service is paid for in advance, freeing users from paying per item. Service 3 (Coffee)-We keep your break room stocked with coffee, tea, and all related essentials. We supply you with group-sized coffee makers, coffee, and individually sized creamer and sugar varieties. Service 4 (Traditional Vending)-²⁰⁰<u>We regularly stock your vending machine with a customized selection of carbonated beverages, juice, and water.</u> Service 5 (Healthy Vending)-We regularly stock your vending machine with a wide selection of healthy snacks.	https://www.hellosnackvending.com/services Dịch vụ của chúng tôi Hello Snack Vending cung cấp nhiều dịch vụ bán hàng tự động và cà phê cho phòng nghỉ của công ty và máy bán hàng tự động. Dịch vụ 1 (Thị trường vi mô) -Chúng tôi thiết lập một khu chợ nhỏ trong phòng nghỉ của bạn, với các sản phẩm tùy chỉnh có sẵn trên các kệ mở. Siêu thị là loại thị trường tự phục vụ và có tính năng thanh toán điện tử. Kệ và đồ đạc được cung cấp. Dịch vụ 2 (Phòng đựng thức ăn) -Chúng tôi cung cấp nhiều loại sản phẩm cho tủ phòng nghỉ của bạn mà bạn chọn. Dịch vụ đựng thức ăn được thanh toán trước, giúp người dùng không phải trả tiền cho mỗi món hàng. Dịch vụ 3 (Cà phê) -Chúng tôi luôn dự trữ sẵn cà phê, trà và tất cả các nhu yếu phẩm liên quan trong phòng nghỉ của bạn. Chúng tôi cung cấp cho bạn các loại máy pha cà phê, cà phê cỡ nhóm, các loại kem và đường có kích cỡ riêng. Dịch vụ 4 (Bán hàng truyền thống) -Chúng tôi thường xuyên cung cấp cho máy bán hàng tự động của bạn những lựa chọn tùy chỉnh về đồ uống có ga, nước trái cây và nước. Dịch vụ 5 (Bán hàng tự động lạnh mạnh) - Chúng tôi thường xuyên cung cấp nhiều lựa chọn đồ ăn nhẹ lạnh mạnh cho máy bán hàng tự động của bạn.
To: customercare@hellosnackvending.com From: dlewis@kivowitzcompany.com Date: November 14 Subject: Vending service Hello, My company recently bought a gently used nonrefrigerated vending machine, which has been placed in our employee break room. ¹⁹⁷<u>I am looking for a stocking service to fill it so that the staff can start using it.</u> Does your company only stock vending machines that you own, or do you also offer a stocking service for other machines? If you can service ours, I would like to know more about the snacks you have available to fill the machine. ¹⁹⁹<u>Could you please send me a list of the products you offer?</u> Thank you for your assistance. Best regards, Denikia Lewis Kivowitz Company	Tới: customercare@hellosnackvending.com Từ: dlewis@kivowitzcompany.com Ngày: 14 tháng 11 Chủ đề: Dịch vụ bán hàng tự động Xin chào, Công ty của tôi gần đây đã mua một máy bán hàng tự động không có tủ lạnh đã qua sử dụng và đặt trong phòng nghỉ của nhân viên. Tôi đang tìm dịch vụ cung cấp hàng dự trữ để nhân viên có thể bắt đầu sử dụng. Công ty của bạn chỉ cung cấp máy bán hàng tự động mà bạn sở hữu hay bạn cũng cung cấp dịch vụ cung cấp dịch vụ lưu kho cho các máy khác? Nếu bạn có thể phục vụ chúng tôi, tôi muốn biết thêm về đồ ăn nhẹ bạn có sẵn để đổ vào máy. Bạn có thể vui lòng gửi cho tôi danh sách các sản phẩm bạn cung cấp? Cảm ơn sự giúp đỡ của bạn. Trân trọng, Denikia Lewis Công ty Kivowitz

AnhLe English

To: Denikia Lewis <dlewis@kivowitzcompany.com> From: Customer Care <customercare@hellosnackvending.com> Date: November 15 Subject: Re: Vending service Attachment: O List Dear Ms. Lewis, Thank you for your e-mail. We would be happy to stock your machine even if it is not owned by our company. However, if your machine is old, it can be difficult to obtain parts for it, and older machines break more often. The cost of repairs can get high, making it more cost-effective for you to use one of our vending machines. ¹⁹⁸<u>Can you provide me with the model number?</u> ¹⁹⁹<u>I have attached the list you requested.</u> We can accommodate special requests if you have any. ²⁰⁰<u>I also recommend renting a drink machine from us,</u> because we find that employees usually enjoy having a cold drink with their snacks. Please contact me if you have additional questions. Sincerely, Dominik Scheibler Customer Care Representative	Kính gửi: Denikia Lewis <dlewis@kivowitzcompany.com> Từ: Chăm sóc khách hàng <customercare@hellosnackvending.com> Ngày: 15 tháng 11 Chủ đề: Re: Dịch vụ bán hàng tự động Đính kèm: O List Thưa cô Lewis, Cảm ơn vì lá thư của bạn. Chúng tôi sẵn lòng cung cấp máy của bạn ngay cả khi nó không thuộc sở hữu của công ty chúng tôi. Tuy nhiên, nếu máy của bạn đã cũ thì khó có thể tìm được linh kiện cho máy và máy cũ thường xuyên bị hỏng hơn. Chi phí sửa chữa có thể tăng cao, khiến bạn sử dụng một trong các máy bán hàng tự động của chúng tôi sẽ tiết kiệm chi phí hơn. Bạn có thể cung cấp cho tôi số model được không? Tôi đã đính kèm danh sách bạn yêu cầu. Chúng tôi có thể đáp ứng các yêu cầu đặc biệt nếu bạn có bất kỳ yêu cầu nào. Tôi cũng khuyên bạn nên thuê máy pha đồ uống của chúng tôi vì chúng tôi nhận thấy nhân viên thường thích uống đồ uống lạnh cùng với đồ ăn nhẹ của họ. Vui lòng liên hệ với tôi nếu bạn có thêm câu hỏi. Trân trọng, Đại diện chăm sóc khách hàng Dominik Scheibler
196. What is mentioned about Service 1 ? (A) It comes with a fixed product selection. (B) It allows users to pay electronically. (C) It requires an annual contract. (D) It includes shelving for an extra fee. 197. What does Ms. Lewis suggest about her company's vending machine? (A) It is in poor condition. (B) It was recently serviced. (C) It was overpriced. (D) It is currently empty. 198. What does Mr. Scheibler ask Ms. Lewis to send him? (A) A signed contract for the service (B) A picture of her vending machine (C) A list of needed parts (D) A model number	196. Điều gì được đề cập đến ở Dịch vụ 1? (A) Nó đi kèm với một lựa chọn sản phẩm cố định. (B) Nó cho phép người dùng thanh toán điện tử. (C) Nó đòi hỏi một hợp đồng hàng năm. (D) Nó bao gồm giá đỡ với một khoản phụ phí. 197. Bà Lewis gợi ý gì về máy bán hàng tự động của công ty bà? (A) Nó ở trong tình trạng tồi tệ. (B) Nó gần đây đã được bảo trì. (C) Nó đã được định giá quá cao. (D) Nó hiện đang trống. 198. Ông Scheibler nhờ bà Lewis gửi cái gì cho ông? (A) Hợp đồng dịch vụ đã ký (B) Một bức ảnh về máy bán hàng tự động của cô ấy (C) Danh sách các bộ phận cần thiết (D) Số model

AnhLe English

199. What is included in the list Mr. Scheibler attached to his e-mail?

(A) The snacks that his company offers

(B) The dates that his company can make deliveries

(C) The brand of vending machines that his company uses

(D) The costs involved with vending services

200. What additional service does Mr. Scheibler suggest?

(A) Service 2

(B) Service 3

(C) Service 4

(D) Service 5

199. Danh sách ông Scheibler đính kèm trong email có những gì?

(A) Đồ ăn nhẹ mà công ty anh ấy cung cấp

(B) Ngày mà công ty của anh ấy có thể giao hàng

(C) Nhãn hiệu máy bán hàng tự động mà công ty anh ấy sử dụng

(D) Các chi phí liên quan đến dịch vụ bán hàng tự động

200. Ông Scheibler đề xuất dịch vụ bổ sung nào?

(A) Dịch vụ 2

(B) Dịch vụ 3

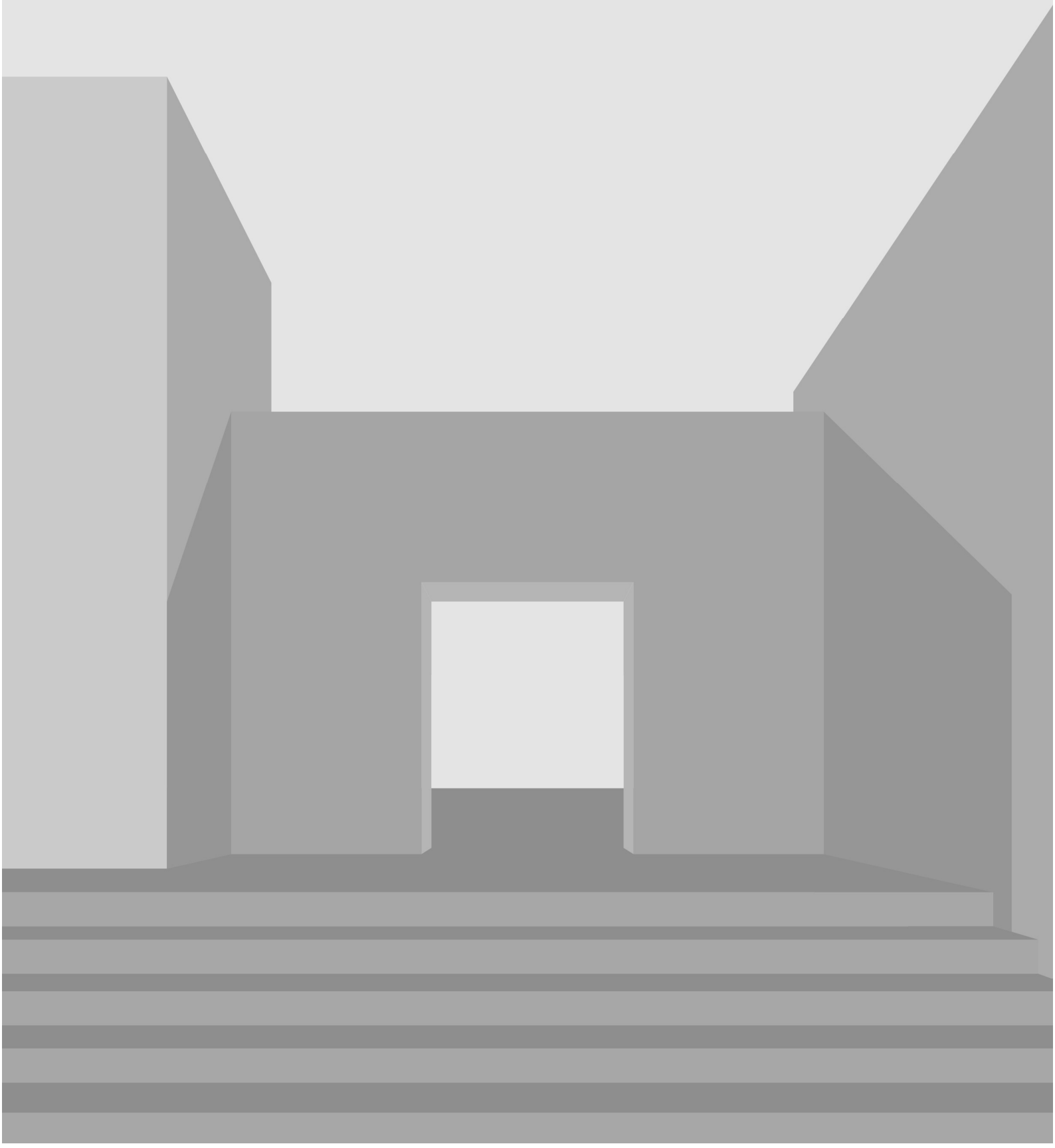
(C) Dịch vụ 4

(D) Dịch vụ 5

Anhle

ENGLISH

TEST 08



PART 5

101. The order is estimated to arrive ----- November 15. (A) by (B) until (C) at (D) down	Đơn hàng dự kiến sẽ đến trễ nhất trước ngày 15 tháng 11.
➤ Chọn (A) do by + thời gian : trước ➤ Loại trừ: (B) until (giới từ): cho đến khi (C) at (giới từ): tại (D) down (giới từ): xuống	
102. Please make sure that ---- personal belongings are safely stored out of sight. (A) you (B) yourself (C) yours (D) your	Hãy đảm bảo rằng tài sản cá nhân của bạn được cất giữ an toàn và khuất tầm nhìn.
➤ Chọn (D) do sau khoảng trống có cụm danh từ (personal belongings) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) you :Chủ ngữ (B) yourself : đại từ phản thân (C) yours: đại từ sở hữu	
103. Be sure to fold all the clothes ----- before placing them in bags for customers. (A) neatly (B) deeply (C) highly (D) surely	Hãy chắc chắn rằng bạn đã gấp tất cả quần áo một cách gọn gàng trước khi bỏ chúng vào túi cho khách hàng.
➤ Chọn (A) có nghĩa là một cách gọn gàng ➤ Loại trừ: (B) deeply (trạng từ): một cách sâu sắc (C) highly (trạng từ): rất, dễ (D) surely (trạng từ): một cách chắc chắn	
104. Visitors should not take ----- While touring the restricted areas of the facility. (A) photographic (B) photographing (C) photographs (D) photographed	Khách tham quan vui lòng không chụp hình khi tham quan những khu vực hạn chế của cơ sở
➤ Chọn (C) do ta có cụm từ take photographs: chụp hình ➤ Loại trừ: (A) photographic (ADJ) (B) photographing (Ving) (D) photographed (Ved)	

AnhLe English

105. The new novel by mystery writer Meredith Delgado will be --- in bookstores nationwide on July 9. (A) regular (B) available (C) convenient (D) completed	Tiểu thuyết mới của tác giả bí ẩn Meredith Delgado sẽ có sẵn hàng tại các cửa hàng sách toàn quốc vào ngày 9 tháng 7
➤ Chọn (B) có nghĩa là sẵn có ➤ Loại trừ: (A) regular (tính từ): thường xuyên (C) convenient (tính từ): tiện lợi (D) completed (Ved): hoàn thành	
106. Cashiers should call for an ----- cashier when more than three customers are in line. (A) addition (B) additions (C) additional (D) additionally	Nhân viên thu ngân nên gọi thêm một nhân viên thu ngân khi có nhiều hơn ba khách hàng xếp hàng.
➤ Chọn (C) do sau khoảng trống có danh từ (cashier) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) addition (N): sự bổ sung (B) additions (Ns): các sự bổ sung (D) additionally (ADV): một cách khác	
107. Nga Ho, currently the sales manager for the southern division, will take on a new within the Trang Media Group in February. (A) view (B) access (C) role (D) session	Nga Ho, hiện đang là Giám đốc bán hàng khu vực phía Nam, sẽ đảm nhận một vị trí mới trong Tập đoàn Truyền thông Trang Media vào tháng 2.
➤ Chọn (C) nghĩa là vai trò ➤ Loại trừ: (A) view :tầm nhìn (B) access :quyền truy cập (D) session :phiên làm việc	
108. To prevent the sauce from scorching while being heated, stir it ----- with a wooden spoon. (A) continues (B) continue (C) continuously (D) continuous	Để nước sốt không bị cháy khi đun nóng, hãy khuấy liên tục bằng thìa gỗ.
➤ Chọn (C) do cần một Trạng từ để bổ nghĩa cho Động từ (stir) ➤ Loại trừ: (A) continues (Vs) (B) continue (V0) (D) continuous (Adj)	
109. Naito Travel Agency is ---- experienced guides to lead tours in Japan. (A) seeking (B) spreading (C) working (D) focusing	Công ty Du lịch Naito đang <u>tìm kiếm</u> các hướng dẫn viên du lịch Nhật Bản giàu kinh nghiệm.
➤ Chọn (A) nghĩa là tìm kiếm ➤ Loại trừ: (B) spreading :lan tỏa (C) working : làm việc (D) focusing :tập trung	

AnhLe English

110. ----- a mineral-rich spring was discovered nearby, Hotel Denzali became a popular tourist destination. (A) That (B) After (C) How (D) Every	Sau khi một suối nước khoáng giàu khoáng chất được phát hiện gần đó, Khách sạn Denzali đã trở thành điểm đến du lịch nổi tiếng.
➤ Chọn (B) nghĩa là Sau khi ➤ Loại trừ: (A) That (liên từ) (C) How (trạng từ): bằng cách (D) Every (từ hạn định): mỗi	
111. To save time, download your tickets to your mobile phone ----- arriving at the venue. (A) since (B) before (C) although (D) without	Để tiết kiệm thời gian, hãy tải vé về điện thoại di động của bạn trước khi đến địa điểm tổ chức sự kiện.
➤ Chọn (B) do Before + Ving ➤ Loại trừ: (A) since (liên từ): kể từ khi (C) although (liên từ): mặc dù (D) without (giới từ/trạng từ): không có, không cùng với	
112. Several companies have already ----- bids to paint logos on our delivery trucks. (A) submit (B) submission (C) submitted (D) submitting	Một số công ty đã nộp hồ sơ xin thầu vẽ logo lên xe tải giao hàng của chúng tôi.
➤ Chọn (C) do ta có cấu trúc Have + V3/ed ➤ Loại trừ: (A) submit (V0) (B) submission (N) (D) submitting (Ving)	
113. The jewel-toned fabrics featured in Norfolk Fashion's spring collection gave the ----- a luxurious look. (A) marks (B) portions (C) types (D) garments	Những loại vải có tông màu đá quý được sử dụng trong bộ sưu tập mùa xuân của Norfolk Fashion đã mang đến cho trang phục một vẻ ngoài sang trọng.
➤ Chọn (D) nghĩa là quần áo, trang phục ➤ Loại trừ: (A) marks (danh từ): dấu vết (B) portions (danh từ): phần, mảnh (C) types (danh từ): loại, kiểu, dáng	
114. Please do not share your resident access code with ----- living in communities other than Arbor Hill Apartments. (A) anyone (B) either (C) most (D) each	Vui lòng không chia sẻ mã truy cập cư dân của bạn với bất kỳ ai sống ở các khu cộng đồng khác ngoài Khu căn hộ Arbor Hill.
➤ Chọn (A) nghĩa là bất cứ ai ➤ Loại trừ: (B) either or.... (C) most + Ns (D) each + N	

AnhLe English

115. The social media specialist should always be looking for ways to make people more ----- of the Zintaman brand. (A) concise (B) aware (C) precious (D) defined	Chuyên gia truyền thông mạng xã hội cần liên tục tìm kiếm các cách để khiến mọi người có nhận thức cao hơn về thương hiệu Zintaman.
➤ Chọn (B) Do có cụm từ aware of : nhận thức về, biết về ➤ Loại trừ: (A) concise (tính từ): ngắn gọn, xúc tích (C) precious (tính từ): quý giá (D) defined (Ved): được xác định	
116. All Tayton residents ----- their unwanted appliances at the public works facility for a small fee. (A) can discard (B) have been discarded (C) to be discarding (D) discarding	Tất cả cư dân Tayton có thể vứt bỏ các thiết bị gia dụng không mong muốn của họ tại cơ sở công trình công cộng với một khoản phí nhỏ.
➤ Chọn (A) Do câu thiếu V chia thì => loại C,D. Xét nghĩa Chủ động, bị động ➤ Loại trừ: (B) have been discarded : bị vứt bỏ (C) to be discarding(to be Ving) (D) discarding (Ving)	
117. Following numerous requests from customers, Manilla Lunchbox has ----- added vegetarian options to its menu. (A) extremely (B) typically (C) finally (D) closely	Theo nhiều yêu cầu từ khách hàng, Manilla Lunchbox cuối cùng đã bổ sung các lựa chọn món chay vào thực đơn của mình.
➤ Chọn (C) có nghĩa là cuối cùng ➤ Loại trừ: (A) extremely (trạng từ): cực kỳ (B) typically (trạng từ): điển hình, thường thì (D) closely (trạng từ): một cách sát sao, kỹ lưỡng	
118. Crutchfield Heating and Cooling installs gas, oil, and electric furnaces from the industry's ----- manufacturers. (A) leading (B) leader (C) leads (D) leadership	Crutchfield Heating and Cooling lắp đặt bếp lò và máy lạnh chạy bằng gas, dầu và điện từ các nhà sản xuất hàng đầu trong ngành.
➤ Chọn (C) do sau khoảng trống có danh từ (manufacturers) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ V-ing có thể làm ADJ ➤ Loại trừ: (B) leader (danh từ): người lãnh đạo (C) leads (Vs): lãnh đạo, dẫn lối (D) leadership (danh từ): khả năng lãnh đạo	

AnhLe English

119. To reduce stress and — productivity, Sciallo Corp. offers free lunchtime fitness classes to its employees. (A) distribute (B) boost (C) sweat (D) tone	Nhằm để nhằm nhằm giảm căng thẳng và tăng năng suất làm việc, Công ty Sciallo cung cấp các lớp thể dục miễn phí vào giờ ăn trưa cho nhân viên.
➤ Chọn (B) có nghĩa là làm tăng ➤ Loại trừ: (A) distribute (động từ): phân phối (C) sweat (động từ): đổ mồ hôi (D) tone (động từ): điều chỉnh	
120. Yoshimi Fashion customers----- a secure online shopping experience. (A) are guaranteed (B) to guarantee (C) guaranteeing (D) having guaranteed	Khách hàng của Yoshimi Fashion được đảm bảo trải nghiệm mua sắm trực tuyến an toàn.
➤ Chọn (A) do câu cần V chia thì ➤ Loại trừ: (B) to guarantee (To V0) (C) guaranteeing (Ving) (D) having guaranteed (having V3)	
121. Using last year's record profits, Mr. Shakar was able to invest ----- a new grocery delivery service. (A) about (B) near (C) in (D) of	Nhờ lợi nhuận kỷ lục của năm ngoái, ông Shakar đã có thể đầu tư vào một dịch vụ giao hàng tạp hóa mới.
➤ Chọn (C) có nghĩa là trong, vào lĩnh vực nào đó ➤ Loại trừ: (A) about (giới từ): về (B) near (giới từ): gần (D) of (giới từ): của	
122. Central Oregon Power must renew the ----- at least 30 days before the current one expires. (A) contractor (B) contract (C) contracting (D) contracted	Công ty Điện Trung Oregon phải gia hạn hợp đồng ít nhất 30 ngày trước khi hợp đồng hiện tại hết hạn.
➤ Chọn (B) Do câu cần một Danh từ có nghĩa phù hợp, contract : hợp đồng ➤ Loại trừ: (A) contractor (danh từ): nhà thầu (C) contracting (Ving) (D) contracted (Ved)	
123. Please park on the west side of the building --- parking spaces closer to the entrance can be used by customers. (A) instead of (B) so that (C) resulting from (D) as if	Vui lòng gửi xe ở phía tây tòa nhà để chỗ đỗ gần cửa ra vào có thể dành cho khách hàng.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống là một Mệnh đề => ta cần liên từ mang nghĩa phù hợp ,” so that : để mà” ➤ Loại trừ: (A) instead of (tính từ): thay vì (C) resulting from (cụm động từ): do, xuất phát từ (D) as if (liên từ): cứ như thể là	

AnhLe English

124. The report was authored ----- by Chae-Won Sohn in the research department and by Ray Hahn, the head of marketing. (A) joint (B) joints (C) jointed (D) jointly	Bản báo cáo được đồng thực hiện bởi Chae-Won Sohn thuộc phòng nghiên cứu và Giám đốc Marketing, Ray Hahn.
➤ Chọn (D) do câu cần một Trạng từ để bổ nghĩa cho Động từ (authored) ➤ Loại trừ: (A) joint (N) (B) joints (Ns) (C) jointed (Ved)	
125. The Teason Resort offers ----- activities for children and adults throughout the day. (A) capable (B) dense (C) absent (D) numerous	Khu nghỉ dưỡng Teason cung cấp nhiều hoạt động dành cho trẻ em và người lớn xuyên suốt cả ngày.
➤ Chọn (D) có nghĩa là nhiều ➤ Loại trừ: (A) capable (tính từ): có khả năng (B) dense (tính từ): dày đặc, chặt chẽ (C) absent (tính từ): vắng mặt	
126. Because the museum receives generous donations, it ----- raises the price of admission tickets. (A) nearly (B) likely (C) generally (D) rarely	Vì nhận được các khoản tài trợ hào phóng, viện bảo tàng hiếm khi tăng giá vé vào cửa.
➤ Chọn (D) có nghĩa là hiếm khi ➤ Loại trừ: (A) nearly (trạng từ): gần như (B) likely (trạng từ): có vẻ, dường như (C) generally (trạng từ): nhìn chung	
127. Global Data LLC will promote Hae-In Anh to Chief Financial Officer ----- June 1. (A) effective (B) effecting (C) effected (D) effect	Công ty TNHH Global Data sẽ thăng chức cho Hae-In Ahn lên vị trí Giám đốc Tài chính, có hiệu lực từ ngày 01 tháng Sáu.
➤ Chọn (A) do sau khoảng trống là một mốc thời gian => Ta thường dùng effective + thời gian : Có hiệu lực từ ngày ➤ Loại trừ: (B) effecting (Ving) (C) effected (Ved) (D) effect (V0)	

AnhLe English

128. The upcoming focus group will be an online meeting during ----- each participant can join via a videoconferencing program. (A) through (B) there (C) which (D) who	Buổi thảo luận nhóm sắp tới sẽ là một cuộc họp trực tuyến, trong đó mỗi thành viên có thể tham gia thông qua chương trình hội nghị truyền hình.
➤ Chọn (C) do ta cần một đại từ quan hệ thay thế cho cụm từ "The upcoming focus group". Nó giới thiệu một mệnh đề phụ cung cấp thêm chi tiết về "The upcoming focus group" => Cần đại từ quan hệ chỉ vật ➤ Loại trừ: (A) through (giới từ/tính từ/trạng từ): xuyên qua (B) there (trạng từ): đó, có (D) who (đại từ quan hệ chỉ người): người mà	
129. Patricia Park developed a proprietary for Sprayeze, an all-organic cleaning compound. (A) menu (B) formula (C) article (D) decision	Patricia Park đã phát triển một công thức độc quyền cho một hợp chất tẩy rửa chỉ có thành phần từ hữu cơ mang tên Sprayeze.
➤ Chọn (B) có nghĩa là công thức ➤ Loại trừ: (A) menu : thực đơn (C) article : bài báo (D) decision: quyết định	
130. Rayel Pharmaceutical provides a list of its ----- and their affiliations on its Web site. (A) research (B) researching (C) researched (D) researchers	Công ty Dược phẩm Rayel cung cấp danh sách các nhà nghiên cứu và nơi họ đang làm việc trên trang web của mình
➤ Chọn (D) do trước khoảng trống có tính từ (its) nên phía sau cần điền một Danh từ mang nghĩa phù hợp ➤ Researchers : các nhà nghiên cứu ➤ Loại trừ: (A) research (N,V): nghiên cứu (B) researching (Ving) (C) researched (Ved)	

PART 6

Questions 131-134 refer to the following e-mail.

To: mnandy@gmantcs.com From: jblaire@blaireaccounting.ca Re: AUTOMATIC REPLY Date: 9 January, 10:34 AM Hello, and thank you for contacting Blaire Accounting. I will be out of the office until January. I will respond to your message when I ---131---. If you need ---132--- assistance, please contact Susan Lewis, my administrative assistant, at slewis@blaireaccounting.ca. You can ---133--- call her directly 133. at 416-555-0193. ---134--- Jean Blaire, President	Tới: mnandy@gmantcs.com Từ: jblaire@blaireaccounting.ca Re: TRẢ LỜI TỰ ĐỘNG Ngày: 9 tháng 1, 10:34 sáng Xin chào và cảm ơn bạn đã liên hệ với Blaire Accounting. Tôi sẽ rời khỏi văn phòng cho đến tháng Giêng. Tôi sẽ trả lời tin nhắn của bạn khi tôi trở lại. Nếu bạn cần hỗ trợ ngay lập tức, vui lòng liên hệ với Susan Lewis, trợ lý hành chính của tôi, theo địa chỉ xoayis@blaireaccounting.ca. Bạn cũng có thể gọi trực tiếp cho cô ấy theo số 133. theo số 416-555-0193. Cô Lewis có mặt tại văn phòng vào các ngày trong tuần từ 9 giờ sáng. đến 5 giờ chiều Jean Blaire, Chủ tịch
131. (A) recover (B) return (C) begin (D) finish 132. (A) immediate (B) immediately (C) immediacy (D) immediacies 133. (A) also (B) lightly (C) similarly (D) again 134. (A) Ms. Blaire will be back in the office earlier than expected. (B) Please come and see us if you ever find yourself in Toronto. (C) It is essential to hire a competent payroll and tax accountant. (D) Ms. Lewis is in the office on weekdays from 9 A.M. to 5 P.M.	➤ Chọn (B) có nghĩa là trở về ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) hồi phục (C) bắt đầu (D) hoàn thành ➤ Chọn (A) do sau khoảng trống là Danh từ (assistance) => ta cần Tính từ ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) ADV (C) N (D) Ns ➤ Chọn (A) có nghĩa là cũng ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) nhẹ (C) tương tự (D) một lần nữa (A) Cô Blaire sẽ trở lại văn phòng sớm hơn dự kiến. (B) Hãy đến gặp chúng tôi nếu bạn đến Toronto. (C) Điều cần thiết là phải thuê một nhân viên kế toán thuế và biên chế có năng lực. (D) Cô Lewis có mặt tại văn phòng vào các ngày trong tuần từ 9 giờ sáng. đến 5 giờ chiều

Anhle English

Questions 135-138 refer to the following notice.

Attention customers of Metro Coffee:

We are excited to announce that we ---135--- a second Metro Coffee store! As you know, we recently expanded our offerings to include baked goods as well as coffee. As a result, our ---136--- has increased significantly. To keep up with demand, we decided that a second store was necessary. ---137---. Our new space is substantially ---138--- but offers the same wide selection of items. Make sure to stop by and check out our new location today!

Quý khách hàng của Metro Coffee xin lưu ý: Chúng tôi vui mừng thông báo rằng chúng tôi đã mở cửa hàng Metro Coffee thứ hai! Như bạn đã biết, gần đây chúng tôi đã mở rộng các dịch vụ của mình bao gồm đồ nướng cũng như cà phê. Kết quả là hoạt động kinh doanh của chúng tôi đã tăng lên đáng kể. Để đáp ứng nhu cầu, chúng tôi quyết định rằng cửa hàng thứ hai là cần thiết. Nó nằm cách đó hai dặm trong khu lịch sử. Không gian mới của chúng tôi lớn hơn đáng kể nhưng vẫn cung cấp nhiều lựa chọn mặt hàng như nhau. Hãy chắc chắn ghé qua và khám phá địa điểm mới của chúng tôi ngay hôm nay!

135.

- (A) will open
- (B) can open
- (C) are opening
- (D) have opened**

- Chọn (D) Do các đáp án đều có thể chia thì được => Xét nghĩa phù hợp
- We have opened.....: Chúng tôi đã mở...
- Loại trừ: (A) sẽ mở
(B) có thể mở
(D) đang mở

136.

- (A) debt
- (B) payroll
- (C) business**
- (D) investment

- Chọn (C) có nghĩa là việc kinh doanh, buôn bán
- Loại trừ: (A) khoản nợ
(C) tiền lương
(D) đầu tư

137.

- (A) Metro Coffee has been a part of the community for nine years.
- (B) We roast our coffee beans right here on-site.
- (C) Many people enjoy eating a pastry while drinking a cup of coffee.
- (D) It is located two miles away in the historic district.**

- (A) Metro Coffee đã là một phần của cộng đồng được 9 năm.
- (B) Chúng tôi rang hạt cà phê ngay tại chỗ.
- (C) Nhiều người thích ăn bánh ngọt trong khi uống một tách cà phê.
- (D) Nó nằm cách đó hai dặm trong khu lịch sử.

138.

- (A) large
- (B) larger**
- (C) largely
- (D) largest

- Chọn (B) Do TO be + ADJ
- Xét nghĩa phù hợp
- Our new space is substantially larger : không gian mới của chúng tôi to hơn đáng kể....
- Loại trừ: (A) Adj : To
(C) ADV
(D) so sánh nhất

Anhle English

Questions 139-142 refer to the following memo.

To: All Ferrese Hotel Employees From: Sergio Prieto, Hotel Manager Date: Monday, July 4 Subject: Global Shipping Partners Conference The Ferrese Hotel will be hosting the Global Shipping Partners Conference next week, from Tuesday to Sunday. ---139---, management expects to see many more customers in the hotel's 139. restaurants and gift shops. ---140---. I will be hiring temporary staff to ensure that ---141--- can meet these increased demands. Please take the time to help them learn our ---142--- when they are here. Doing so will ensure that all operations run smoothly while the conference is taking place.	Kính gửi: Tất cả nhân viên khách sạn Ferrese Từ: Sergio Prieto, Giám đốc khách sạn Ngày: Thứ Hai, ngày 4 tháng 7 Chủ đề: Hội nghị Đối tác Vận tải Toàn cầu Khách sạn Ferrese sẽ tổ chức Hội nghị Đối tác Vận chuyển Toàn cầu vào tuần tới, từ Thứ Ba đến Chủ Nhật. Vì vậy, ban quản lý hy vọng sẽ gặp được nhiều khách hàng hơn tại 139. nhà hàng và cửa hàng quà tặng của khách sạn. Trung tâm dịch vụ doanh nhân cũng sẽ bận rộn hơn bình thường.. Tôi sẽ thuê nhân viên tạm thời để đảm bảo rằng chúng tôi có thể đáp ứng những nhu cầu ngày càng tăng này. Hãy dành thời gian để giúp họ tìm hiểu các thói quen của chúng tôi khi họ ở đây. Làm như vậy sẽ đảm bảo mọi hoạt động diễn ra suôn sẻ trong khi hội nghị diễn ra.
139. (A) If not (B) After all (C) Therefore (D) In the meantime 140. (A) Restaurant renovations are almost completed. (B) Conference registration forms have been posted online. (C) Applications will be reviewed later this week. (D) The business center will also be busier than usual. 141. (A) it (B) we (C) both (D) something 142. (A) lines (B) steps (C) names (D) routines	➤ Chọn (C) có nghĩa là Do đó, vì vậy ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Nếu không (B) Sau tất cả (D) Trong lúc đó (A) Việc cải tạo nhà hàng gần như đã hoàn tất. (B) Mẫu đăng ký hội nghị đã được đăng trực tuyến. (C) Đơn đăng ký sẽ được xem xét vào cuối tuần này. (D) Trung tâm kinh doanh cũng sẽ bận rộn hơn bình thường. ➤ Chọn (B) do xét nghĩa phù hợp ➤ We can meet demands: chúng ta có thể đáp ứng yêu cầu ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Nó (B) cả 2 (D) một thứ gì đó ➤ Chọn (D) có nghĩa là thói quen ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Dòng, hàng (B) các bước (C) tên

Questions 143-146 refer to the following article.

DALLAS (July 28)-Zura Technology Solutions (ZTS) announced today that it has completed the ---143--- of an office building located at 425 Van Kirk Street here in Dallas, The building, most recently the headquarters of Brickhall Insurance, will serve as ZTS's ---144--- base of operations. The company's relocation from Fort Worth is expected to be complete by the end of the calendar year."Our decision to acquire the building reflects ZTS's ongoing commitment to the ---145--- Dallas area and will enable us to better serve our customers, business partners, and stakeholders," said Gloria Rubirosa, ZTS's CEO. "From our new home in Dallas, we ---146--- to work hard to meet the needs of each and every one of our customers around the world."	DALLAS (28 tháng 7)-Zura Technology Solutions (ZTS) hôm nay thông báo rằng họ đã hoàn tất việc mua một tòa nhà văn phòng tọa lạc tại số 425 Phố Van Kirk tại Dallas. Tòa nhà, gần đây nhất là trụ sở chính của Bảo hiểm Brickhall, sẽ đóng vai trò là trụ sở chính của ZTS. cơ sở hoạt động. Việc di dời công ty từ Fort Worth dự kiến sẽ hoàn tất vào cuối năm dương lịch."Quyết định mua lại tòa nhà của chúng tôi phản ánh cam kết liên tục của ZTS với đội ngũ lãnh đạo của ZTS coi động thái này là chiến lược. Khu vực Dallas và sẽ cho phép chúng tôi phục vụ tốt hơn khách hàng, đối tác kinh doanh và các bên liên quan của chúng tôi", Gloria Rubirosa, Giám đốc điều hành của ZTS cho biết. "Từ ngôi nhà mới của chúng tôi ở Dallas, chúng tôi sẽ tiếp tục làm việc chăm chỉ để đáp ứng nhu cầu của từng khách hàng trên khắp thế giới."
143. (A) construction (B) cleaning (C) inspection (D) purchase 144. (A) voluntary (B) primary (C) short-term (D) occasional 145. (A) ZTS's leadership team sees the move as strategic. (B) For example, it provides a range of services to small businesses. (C) There are only a few available sites in the Main Street District. (D) Over 15,000 people are employed by ZTS worldwide. 146. (A) continued (B) continuing (C) would have continued (D) will continue	➤ Chọn (D) có nghĩa là sự mua bán ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) xây dựng (B) làm sạch (C) sự thanh tra ➤ Chọn (B) có nghĩa chính, chủ yếu ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) tình nguyện (C) ngắn hạn (D) thỉnh thoảng (A) Đội ngũ lãnh đạo của ZTS coi động thái này là chiến lược. (B) Ví dụ: nó cung cấp nhiều loại dịch vụ cho các doanh nghiệp nhỏ. (C) Chỉ có một vài địa điểm có sẵn ở Quận Main Street. (D) Hơn 15.000 người đang làm việc cho ZTS trên toàn thế giới. ➤ Chọn (C) do câu cần động từ chia thì ➤ Câu trước đang nhắc đến việc mua văn phòng sẽ mang lại lợi ích gì, cho nên khi làm việc tại văn phòng mới cũng là sẽ như thế nào ➤ <u>Loại trừ:</u> (A)Ved (B) Ving (D) Would have V3

PART 7

Questions 147-148 refer to the following advertisement.

Zoya's Basket 12 Tilton Street, Tenafly, NJ 07670 www.zoyasbasket.com Do you love all the products at Zoya's Basket? Here's a reason to love them even more! ¹⁴⁷<u>Sign up for our reward program</u> and get up to 5% back on everything Zoya's offers! Use your cash rewards in the store or online. • Vitamins and supplements • Nut and seed butters • Jams, jellies, and fruit spreads • Whole grains and cereals • Health and wellness products We ship throughout New Jersey. Shipping is free with a minimum \$35 purchase. ¹⁴⁸<u>Please allow up to three days for delivery.</u>	Giỏ của Zoya 12 Phố Tilton, Tenafly, NJ 07670 www.zoyasbasket.com Bạn có yêu thích tất cả các sản phẩm tại Zoya's Basket không? Đây là lý do để yêu họ nhiều hơn nữa! Đăng ký chương trình phần thưởng của chúng tôi và nhận lại tới 5% cho mọi ưu đãi của Zoya! Sử dụng phần thưởng tiền mặt của bạn trong cửa hàng hoặc trực tuyến. • Vitamin và thực phẩm bổ sung • Các loại bơ hạt và hạt • Mứt, thạch và phết trái cây • Ngũ cốc nguyên hạt và ngũ cốc • Sản phẩm chăm sóc sức khỏe và thể chất Chúng tôi vận chuyển khắp New Jersey. Vận chuyển miễn phí khi mua tối thiểu \$ 35. Vui lòng chờ tối đa ba ngày để giao hàng.
147. What is one purpose of the advertisement? (A) To announce a sale on discontinued products (B) To ask consumers for feedback on their favorite items (C) To encourage consumers to join a reward program (D) To advertise a special offer on fresh fruits and vegetables 148. What is indicated about deliveries? (A) They require a signature. (B) They arrive within three days. (C) They are free with a coupon code. (D) They must be scheduled at the time the order is placed.	147. Một mục đích của quảng cáo là gì? (A) Để thông báo giảm giá các sản phẩm đã ngừng sản xuất (B) Để yêu cầu người tiêu dùng phản hồi về các mặt hàng yêu thích của họ (C) Để khuyến khích người tiêu dùng tham gia chương trình khen thưởng (D) Để quảng cáo một ưu đãi đặc biệt về trái cây và rau quả tươi 148. Việc giao hàng được chỉ định những gì? (A) Họ yêu cầu chữ ký. (B) Họ sẽ đến trong vòng ba ngày. (C) Chúng miễn phí với mã phiếu giảm giá. (D) Chúng phải được lên lịch tại thời điểm đặt hàng.

Anhle English

Questions 149-150 refer to the following advertisement.

Grecian Terrace Hotel Host your next business conference at our five-star hotel on the beautiful Messenian Gulf. ¹⁵⁰<u>Our facility has spacious meeting rooms overlooking the sea and the picturesque beach.</u> ¹⁴⁹<u>The hotel is the perfect setting for a corporate retreat for your staff.</u> Enjoy mean, bonding experience thile eatera advantage of gourmet Contact: Helena Samaras, Hospitality Manager hsamaras@grecianterrace.com.gr +30 2721 093365	Khách sạn Grecian Terrace Tổ chức hội nghị kinh doanh tiếp theo của bạn tại khách sạn năm sao của chúng tôi trên Vịnh Messenian xinh đẹp. Cơ sở của chúng tôi có phòng họp rộng rãi nhìn ra biển và bãi biển đẹp như tranh vẽ. Khách sạn là nơi nghỉ ngơi hoàn hảo cho nhân viên của bạn. Tận hưởng ý nghĩa, gắn kết trải nghiệm và lợi thế của người sành ăn Liên hệ: Helena Samaras, Giám đốc Khách sạn hsamaras@greciatererra.com.gr +30 2721 093365
149. For whom is the advertisement most likely intended? (A) Residents of Kalamata (B) Overseas visitors on holiday (C) Corporate travel planners (D) Local catering companies 150. What is indicated about the Grecian Terrace Hotel? (A) It just renovated its dining room. (B) It is under new management. (C) It has several locations. (D) It is near the seaside.	149. Quảng cáo có thể nhắm đến ai nhất? (A) Cư dân của Kalamata (B) Du khách nước ngoài đi nghỉ (C) Người lập kế hoạch du lịch cho công ty (D) Các công ty cung cấp thực phẩm địa phương 150. Điều gì được chỉ ra về khách sạn Grecian Terrace? (A) Nó vừa cải tạo lại phòng ăn của mình. (B) Nó thuộc quyền quản lý mới. (C) Nó có một số địa điểm. (D) Nó gần bờ biển.

ANHLE
ENGLISH

Questions 151-152 refer to the following report.

Cozilete Slippers Social Media Report for December <table border="1"> <thead> <tr> <th>Metric</th><th>Results</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Number of posts this month</td><td>8</td></tr> <tr> <td>For each post, average number of times the post was viewed</td><td>223,648</td></tr> <tr> <td>¹⁵²Average number of individuals who viewed each post</td><td>87,122</td></tr> <tr> <td>Average number of advertisements for Cozilete Slippers per post</td><td>1</td></tr> <tr> <td>Average number of times a link to an advertisement in a post was clicked</td><td>24,015</td></tr> <tr> <td>Average total interactions per post (number of likes, shares, and comments)</td><td>674</td></tr> </tbody> </table> ¹⁵¹Data for corporate internal use only	Metric	Results	Number of posts this month	8	For each post, average number of times the post was viewed	223,648	¹⁵² Average number of individuals who viewed each post	87,122	Average number of advertisements for Cozilete Slippers per post	1	Average number of times a link to an advertisement in a post was clicked	24,015	Average total interactions per post (number of likes, shares, and comments)	674	Dép Cozilete Báo cáo truyền thông xã hội cho tháng 12 <table border="1"> <thead> <tr> <th>Metric</th><th>Kết quả</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Số bài viết trong tháng này</td><td>8</td></tr> <tr> <td>Đối với mỗi bài đăng, số lần trung bình bài đăng được xem</td><td>223,648</td></tr> <tr> <td>Số lượng người trung bình đã xem mỗi bài đăng</td><td>87,122</td></tr> <tr> <td>Số lượng quảng cáo trung bình cho Dép Cozilete trên mỗi bài đăng</td><td>1</td></tr> <tr> <td>Số lần trung bình một liên kết đến quảng cáo trong bài đăng được nhấp vào</td><td>24,015</td></tr> <tr> <td>Tổng số tương tác trung bình trên mỗi bài đăng (số lượt thích, lượt chia sẻ và bình luận)</td><td>674</td></tr> </tbody> </table> Dữ liệu chỉ dành cho sử dụng nội bộ của công ty	Metric	Kết quả	Số bài viết trong tháng này	8	Đối với mỗi bài đăng, số lần trung bình bài đăng được xem	223,648	Số lượng người trung bình đã xem mỗi bài đăng	87,122	Số lượng quảng cáo trung bình cho Dép Cozilete trên mỗi bài đăng	1	Số lần trung bình một liên kết đến quảng cáo trong bài đăng được nhấp vào	24,015	Tổng số tương tác trung bình trên mỗi bài đăng (số lượt thích, lượt chia sẻ và bình luận)	674
Metric	Results																												
Number of posts this month	8																												
For each post, average number of times the post was viewed	223,648																												
¹⁵² Average number of individuals who viewed each post	87,122																												
Average number of advertisements for Cozilete Slippers per post	1																												
Average number of times a link to an advertisement in a post was clicked	24,015																												
Average total interactions per post (number of likes, shares, and comments)	674																												
Metric	Kết quả																												
Số bài viết trong tháng này	8																												
Đối với mỗi bài đăng, số lần trung bình bài đăng được xem	223,648																												
Số lượng người trung bình đã xem mỗi bài đăng	87,122																												
Số lượng quảng cáo trung bình cho Dép Cozilete trên mỗi bài đăng	1																												
Số lần trung bình một liên kết đến quảng cáo trong bài đăng được nhấp vào	24,015																												
Tổng số tương tác trung bình trên mỗi bài đăng (số lượt thích, lượt chia sẻ và bình luận)	674																												
151. For whom is the report most likely intended? (A) Cozilete Slippers' suppliers (B) Cozilete Slippers' marketing team (C) Cozilete Slippers' shipping department (D) Cozilete Slippers' most loyal customers 152. What is indicated in the report? (A) Every post contained more than one advertisement for Cozilete Slippers. (B) Most individuals commented on each post they viewed. (C) Each post was viewed by an average of about 87,000 individuals. (D) Few individuals viewed a post more than one time.	151. Báo cáo này có thể dành cho ai nhất? (A) Nhà cung cấp dép Cozilete (B) Đội ngũ tiếp thị của Dép Cozilete (C) Bộ phận vận chuyển của Dép Cozilete (D) Khách hàng trung thành nhất của Dép Cozilete 152. Báo cáo nêu rõ điều gì? (A) Mỗi bài đăng có nhiều hơn một quảng cáo về Dép Cozilete. (B) Hầu hết các cá nhân đều nhận xét về mỗi bài đăng họ đã xem. (C) Mỗi bài đăng được xem trung bình bởi khoảng 87.000 cá nhân. (D) Rất ít cá nhân xem một bài viết nhiều lần.																												

Anhle English

Questions 153-154 refer to the following text-message chain.

Keri Mohan (12:40 P.M.) I'm nearly done readying the jewelry orders for shipment. I've inserted a packing slip and business card in each box. 153 <u>Should anything else be included before I seal them up and drop them off at the post office?</u> Sujay Rishi (12:42 P.M.) Can you put a Rishi Gemstones magnet in each box? Keri Mohan (12:43 P.M.) Certainly! I'll do that right away. Keri Mohan (12:50 P.M.) Also, we're running low on shipping labels. I can order some more. Sujay Rishi (12:54 P.M.) ¹⁵⁴ <u>Actually, we have an entire bin of them.</u> Check the supply closet. Let me know if you can't find them.	Keri Mohan (12:40 CH) Tôi gần như đã hoàn tất việc chuẩn bị các đơn hàng trang sức để vận chuyển. Tôi đã nhét phiếu đóng gói và danh thiếp vào mỗi hộp. Có nên thêm bất cứ thứ gì khác vào trước khi tôi niêm phong chúng và gửi chúng ở bưu điện không? Sujay Rishi (12:42 CH) Bạn có thể đặt nam châm Đá quý Rishi vào mỗi hộp không? Keri Mohan (12:43 CH) Chắc chắn rồi! Tôi sẽ làm điều đó ngay lập tức. Keri Mohan (12:50 CH) Ngoài ra, chúng tôi sắp hết nhãn vận chuyển. Tôi có thể đặt hàng thêm. Sujay Rishi (12:54 P.M.) Trên thực tế, chúng tôi có cả một thùng chứa chúng. Kiểm tra tủ cung cấp. Hãy cho tôi biết nếu bạn không thể tìm thấy chúng.
153. What does Ms. Mohan ask about? (A) What to include in some boxes (B) When an order will be shipped (C) How to safely package the jewelry (D) Where the business cards are stored 154. At 12:54 p.M., what does Mr. Rishi most likely mean when he writes, "Actually, we have an entire bin of them"? (A) Ms. Mohan can give away the magnets. (B) Ms. Mohan can reorganize the supply closet. (C) Ms. Mohan should not order more labels. (D) Ms. Mohan should not go to the post office.	153. Cô Mohan hỏi về điều gì? (A) Những gì cần có trong một số hộp (B) Khi nào một đơn hàng sẽ được chuyển đi (C) Cách đóng gói đồ trang sức một cách an toàn (D) Nơi cất giữ danh thiếp 154. Vào lúc 12:54 chiều, rất có thể ông Rishi có ý gì khi viết, "Thực ra, chúng ta có cả một thùng rác"? (A) Cô Mohan có thể tặng nam châm. (B) Cô Mohan có thể sắp xếp lại tủ đựng đồ. (C) Cô Mohan không nên đặt thêm nhãn. (D) Cô Mohan không nên đến bưu điện.

Questions 155-157 refer to the following notice.

¹⁵⁵Twin Lakes The best place to live in Tielersburg! ¹⁵⁵Please join the staff of Twin Lakes for our monthly resident information meeting. Date and time: Tuesday, March 21, 7:00 P.M.-8:30 P.M. Location: Community Center conference room (across the hall from the rental office) Agenda items and presenters: ¹⁵⁶Property enhancements: overview of plans for fence repair and new landscaping in the pool area-Mr. Abgarian, groundskeeping and maintenance supervisor - Community garden: details for garden plot sign-up and annual biggest tomato contest-Ms. Kantor, events and activities coordinator ¹⁵⁷Water main work on Huron Street: progress update-Mr. Carter, Department of Public Works, City of Tielersburg - Utility rates: discussion about the rise in quarterly utility fees charged to Twin Lakes property management by the city-Mr. Underwood, general manager - New business: creation of Resident Advisory Board-Ms. Davis, leasing and resident relations manager - Questions and comments - Adjournment	Twin Lakes Nơi tốt nhất để sống ở Tierersburg! Vui lòng tham gia cùng đội ngũ nhân viên của Twin Lakes để tham gia cuộc họp thông tin cư dân hàng tháng của chúng tôi. Ngày và giờ: Thứ Ba, ngày 21 tháng 3, 7 giờ tối - 8 giờ 30 tối. Địa điểm: Phòng hội nghị của Trung tâm Cộng đồng (đối diện với văn phòng cho thuê) Nội dung chương trình nghị sự và người thuyết trình: - Cải tạo tài sản: tổng quan về kế hoạch sửa chữa hàng rào và cảnh quan mới trong khu vực hồ bơi-Mr. Người Abgarian, người giám sát việc chăm sóc và bảo trì - Vườn cộng đồng: chi tiết đăng ký lô vườn và cuộc thi cà chua lớn nhất hàng năm-Ms. Kantor, điều phối viên sự kiện và hoạt động - Công trình nước chính đường Huron: cập nhật tiến độ-Mr. Carter, Sở Công trình Công cộng, Thành phố Tierersburg - Giá tiện ích: thảo luận về việc thành phố tăng phí tiện ích hàng quý đối với hoạt động quản lý bất động sản Twin Lakes-Mr. Underwood, tổng giám đốc - Lĩnh vực kinh doanh mới: thành lập Ban cố vấn thường trú-Ms. Davis, giám đốc quan hệ cho thuê và cư trú - Thắc mắc và góp ý - Hoãn
155. What most likely is Twin Lakes? (A) A group of shops (B) A gardening center (C) An amusement park (D) A housing complex 156. What is Mr. Abgarian's role in the meeting? (A) To provide information about scheduled improvements (B) To explain details of an annual contest (C) To plan the repair of a broken water pipe (D) To set the fees people will pay 157. Who has job responsibilities outside of Twin Lakes? (A) Ms. Kantor (B) Mr. Carter (C) Mr. Underwood (D) Ms. Davis	155. Twin Lakes có lẽ là gì nhất? (A) Một nhóm cửa hàng (B) Một trung tâm làm vườn (C) Một công viên giải trí (D) Một khu nhà ở phức hợp 156. Vai trò của ông Abgarian trong cuộc họp là gì? (A) Để cung cấp thông tin về các cải tiến theo lịch trình (B) Để giải thích chi tiết về cuộc thi hàng năm (C) Lập kế hoạch sửa chữa ống nước bị hỏng (D) Để thiết lập mức phí mọi người sẽ phải trả 157. Ai chịu trách nhiệm công việc ngoài Twin Lakes? (A) Cô Kantor (B) Ông Carter (C) Ông Underwood (D) Cô Davis

AnhLe English

Questions 158-160 refer to the following notice.

Lingate Chemical Corporation Laboratory Safety Rules

The following is a partial list of rules you must follow while in the laboratory.

^{158,159}**Before beginning work in the lab, all workers are also required to read our most recent safety manual and complete our basic safety course. Please contact Mr. Kang if you need to complete these prerequisites.**

• ¹⁶⁰**Wear mandatory lab coat, goggles, and footwear.**

• Follow directions on posted signs in case of an accident.

• Know how to properly operate all safety equipment (fire extinguishers, eye wash stations, etc.).

• Know the location of all emergency exits.

• ¹⁶⁰**Refrain from eating** or drinking in the laboratory.

• ¹⁶⁰**Report any unsafe conditions, accidents,** or spills immediately to your supervisor.

• In an emergency, exit immediately, call emergency services, and then contact your supervisor.

Công ty Cổ phần Hóa chất Lingate

Quy tắc an toàn phòng thí nghiệm

Sau đây là danh sách một phần các quy tắc bạn phải tuân theo khi ở trong phòng thí nghiệm.

Trước khi bắt đầu làm việc trong phòng thí nghiệm, tất cả công nhân cũng được yêu cầu đọc sổ tay hướng dẫn an toàn mới nhất và hoàn thành khóa học an toàn cơ bản của chúng tôi.

Vui lòng liên hệ với anh Kang nếu bạn có nhu cầu hoàn thành những điều kiện tiên quyết này.

• Bắt buộc phải mặc áo khoác phòng thí nghiệm, đeo kính bảo hộ và đi giày dép.

• Tuân theo chỉ dẫn trên các biển báo trong trường hợp xảy ra tai nạn.

• Biết cách vận hành đúng cách tất cả các thiết bị an toàn (bình chữa cháy, trạm rửa mắt, v.v.).

• Biết vị trí của tất cả các lối thoát hiểm.

• Hạn chế ăn uống trong phòng thí nghiệm.

• Báo cáo ngay mọi tình trạng không an toàn, tai nạn hoặc sự cố tràn đổ cho người giám sát của bạn.

• Trong trường hợp khẩn cấp, hãy thoát ra ngay lập tức, gọi dịch vụ khẩn cấp và sau đó liên hệ với người giám sát của bạn.

158. Who is the notice most likely intended for?

(A) Students

(B) Employees

(C) Cleaning crews

(D) Emergency personnel

159. Why would Mr. Kang be contacted?

(A) To obtain safety equipment

(B) To report unsafe conditions

(C) To arrange to complete a course

(D) To submit revisions to the safety manual

160. What is NOT a stated rule for working in the laboratory?

(A) Goggles must be worn.

(B) Exits must remain open.

(C) Food must not be eaten.

(D) Accidents must be reported.

158. Thông báo này có thể dành cho ai nhất?

(A) Học sinh

(B) Nhân viên

(C) Đội dọn dẹp

(D) Nhân viên cấp cứu

159. Tại sao phải liên lạc với ông Kang?

(A) Để có được thiết bị an toàn

(B) Để báo cáo các điều kiện không an toàn

(C) Để sắp xếp hoàn thành một khóa học

(D) Để nộp các bản sửa đổi cho sổ tay hướng dẫn an toàn

160. Điều gì KHÔNG phải là quy tắc được nêu khi làm việc trong phòng thí nghiệm?

(A) Phải đeo kính bảo hộ.

(B) Lối ra phải luôn mở.

(C) Không được ăn thức ăn.

(D) Tai nạn phải được báo cáo.

AnhLe English

Questions 161-163 refer to the following e-mail

To: All staff From: Liza Chu, IT Department Date: June 8, 1:13 P.M. Subject: Network issues Good afternoon everyone. — [1] — <u>161 At 10:00 this morning, the Information Technology team did some network maintenance, resulting in a series of issues across the building. — [2] -. 162 We quickly received reports of printer malfunctions, missing network drives, difficulty loading e-mail messages, and other problems. — [3]</u> We have now stabilized the situation, but if you should still encounter these or similar issues, please attempt first to address them by restarting your computer. — [4] —.	To: Tất cả nhân viên Từ: Liza Chu, Phòng CNTT Ngày: 1:13 chiều ngày 8 tháng 6. Chủ đề: Sự cố mạng Chào buổi chiều mọi người. — [1] — Lúc 10h sáng nay, đội Công nghệ thông tin tiến hành bảo trì mạng dẫn đến hàng loạt sự cố xảy ra trên toàn tòa nhà. — [2] -. Chúng tôi nhanh chóng nhận được báo cáo về sự cố máy in, thiếu ổ đĩa mạng, khó tải e-mail và các sự cố khác. — [3] Hiện chúng tôi đã ổn định tình hình nhưng nếu bạn vẫn gặp phải những vấn đề này hoặc các vấn đề tương tự, trước tiên hãy thử giải quyết chúng bằng cách khởi động lại máy tính của bạn. - [4] -.
161. What is the e-mail about? (A) Scheduling a team meeting (B) Setting up a new e-mail account (C) Concerns about Web browsing security (D) Problems with a computer network 162. What probably happened before Ms. Chu sent the e-mail? (A) Employees requested assistance from the IT department. (B) Log-on procedures for company accounts were changed. (C) Computer equipment was removed from the building. (D) Some staff members received new printers. 163. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "If you continue to have problems after doing so, then give us a call." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	161. Email nói về điều gì? (A) Lên lịch họp nhóm (B) Thiết lập một tài khoản e-mail mới (C) Những lo ngại về bảo mật duyệt Web (D) Sự cố với mạng máy tính 162. Có lẽ chuyện gì đã xảy ra trước khi cô Chu gửi e-mail? (A) Nhân viên yêu cầu hỗ trợ từ bộ phận CNTT. (B) Thủ tục đăng nhập vào tài khoản công ty đã được thay đổi. (C) Thiết bị máy tính đã được di dời khỏi tòa nhà. (D) Một số nhân viên đã nhận được máy in mới. 163. Câu sau đây thuộc vị trí nào trong số các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4]? "Nếu bạn tiếp tục gặp vấn đề sau khi làm như vậy, hãy gọi cho chúng tôi." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]

Anhle English

Questions 164-167 refer to the following text-message chain

Sunisa Sommer (1:30 P.M.) Hi Raphael and Hamed. ¹⁶⁴Can either of you tell me where I can find the laptop that's usually in Conference Room B?

It isn't on the cart with the projector.

Raphael Luongo (1:32 P.M.) I used it for my presentation on Monday, but I left it in the conference room.

Hamed Gabr (1:32 P.M.) I believe Martin Dabliz was going to ask someone in the IT department to look at it because it wasn't working properly.

Sunisa Sommer (1:34 P.M.) ¹⁶⁵Got it. Do you know if a repair ticket was submitted?

Hamed Gabr (1:35 P.M.) ¹⁶⁶I don't think Martin knows all the IT procedures. He's only in his first week.

Sunisa Sommer (1:37 P.M.) Right. We should make sure that information is included in the employee orientation materials.

Raphael Luongo (1:41 P.M.) ¹⁶⁷I don't see a ticket on the IT site. I'll reach out to IT and take care of that now.

Sunisa Sommer (1:30 chiều) Xin chào Raphael và Hamed. Một trong hai người có thể cho tôi biết nơi tôi có thể tìm thấy chiếc máy tính xách tay thường ở Phòng họp B không?

Nó không có trên xe đẩy với máy chiếu.

Raphael Luongo (1:32 chiều) Tôi đã sử dụng nó cho bài thuyết trình của mình vào thứ Hai, nhưng tôi đã để nó trong phòng họp.

Hamed Gabr (1:32 chiều) Tôi tin rằng Martin Dabliz sẽ nhờ ai đó ở bộ phận CNTT xem xét nó vì nó hoạt động không bình thường.

Sunisa Sommer (1:34 chiều) Hiểu rồi. Bạn có biết liệu phiếu sửa chữa đã được gửi hay chưa? Hamed Gabr (1:35 chiều) Tôi không nghĩ Martin biết tất cả các quy trình CNTT. Anh ấy chỉ mới trong tuần đầu tiên.

Sunisa Sommer (1:37 chiều) Đúng vậy. Chúng ta nên đảm bảo rằng thông tin đó được đưa vào tài liệu định hướng cho nhân viên.

Raphael Luongo (1:41 P.M.) Tôi không thấy vé trên trang CNTT. Tôi sẽ liên hệ với bộ phận CNTT và xử lý việc đó ngay bây giờ.

164. Why does Ms. Sommer message her colleagues?

- (A) To alert them that a projector is broken
- (B) To ask where a computer has been put**
- (C) To request help creating a presentation
- (D) To find out whether a conference room is available

165. At 1:34 p.M., what does Ms. Sommer most likely mean when she writes, "Got it"?

- (A) She found the repair ticket.
- (B) She now has access to a Web site.
- (C) She knows the correct procedure to follow.
- (D) She understands what happened.**

166. What is suggested about Mr. Dabliz?

- (A) He was recently hired.**
- (B) He is Mr. Gabr's supervisor.
- (C) He is the chief technology officer.
- (D) He was interviewed on Monday.

167. What will Mr. Luongo probably do next?

- (A) Revise a company policy
- (B) Repair the laptop himself
- (C) Contact the IT department**
- (D) Update the training materials

164. Tại sao cô Sommer lại nhắn tin cho đồng nghiệp của mình?

- (A) Để cảnh báo họ rằng máy chiếu bị hỏng
- (B) Để hỏi xem máy tính đã được đặt ở đâu
- (C) Để yêu cầu trợ giúp tạo bài thuyết trình
- (D) Để tìm hiểu xem có phòng họp nào không

165. Vào lúc 1:34 chiều, rất có thể cô Sommer có ý gì khi viết "Hiểu rồi"?

- (A) Cô ấy đã tìm thấy phiếu sửa chữa.
- (B) Bây giờ cô ấy có quyền truy cập vào một trang Web.
- (C) Cô ấy biết quy trình đúng để làm theo.
- (D) Cô ấy hiểu chuyện gì đã xảy ra.

166. Điều gì được gợi ý về ông Dabliz?

- (A) Anh ấy mới được thuê gần đây.
- (B) Anh ấy là người giám sát của ông Gabr.
- (C) Anh ấy là giám đốc công nghệ.
- (D) Anh ấy đã được phỏng vấn vào thứ Hai.

167. Tiếp theo có lẽ ông Luongo sẽ làm gì?

- (A) Sửa đổi chính sách công ty
- (B) Tự mình sửa chữa máy tính xách tay
- (C) Liên hệ với bộ phận CNTT
- (D) Cập nhật tài liệu đào tạo

AnhLe English

Questions 168-171 refer to the following e-mail.

E-mail To: Lindsey Galloway <galloway@sportsupplies.com> From: Samuel Bains <samuelbains@exertreks.com> Date: August 16 Subject: Exertreks boots for winter activities Hello Ms. Galloway, ¹⁶⁸<u>I am sorry I missed your call this morning. The answers to your questions are given below.</u> We here at Exertreks have recently completed the development of our Winter Hikers. Like our other models, they are waterproof, but the Winter Hikers are most appropriate for use in extreme cold. ¹⁶⁹<u>The boots are lined with a proprietary material that is highly effective at retaining body heat. They are also durable, light, and comfortable.</u> For orders of 50 pairs or more of the Winter Hikers, the wholesale price per pair is \$65. The recommended retail price is \$89. We can deliver your order in two weeks. Presale reviews of the boots by experts in outdoor sports have been enthusiastic. ¹⁷⁰<u>You can expect the Winter Hikers to be a big hit with your customers this year.</u> ¹⁷¹<u>I look forward to hearing from you soon to answer any other questions and to help you with your first order.</u> Sincerely, Samuel Bains	*E-mail* Tới: Lindsey Galloway <galoway@sportsupplies.com> Từ: Samuel Bains <samuelbains@exertreks.com> Ngày: 16 tháng 8 Chủ đề: Giày Exertreks dành cho hoạt động mùa đông Xin chào cô Galloway, Tôi xin lỗi vì đã bỏ lỡ cuộc gọi của bạn sáng nay. Câu trả lời cho câu hỏi của bạn được đưa ra dưới đây. Tại Exertreks, chúng tôi gần đây đã hoàn thành quá trình phát triển Người đi bộ mùa đông. Giống như các mẫu khác của chúng tôi, chúng không thấm nước nhưng Winter Hiker thích hợp nhất để sử dụng trong thời tiết cực lạnh. Giày được lót bằng chất liệu độc quyền có khả năng giữ nhiệt cơ thể hiệu quả cao. Chúng cũng bền, nhẹ và thoải mái. Đối với đơn đặt hàng từ 50 đôi Winter Hikers trở lên, giá bán buôn mỗi cặp là 65 USD. Giá bán lẻ đề xuất là 89 USD. Chúng tôi có thể giao hàng cho bạn trong hai tuần. Các bài đánh giá trước về giày của các chuyên gia trong lĩnh vực thể thao ngoài trời rất nhiệt tình. Bạn có thể mong đợi Winter Hikers sẽ gây được tiếng vang lớn với khách hàng của bạn trong năm nay. Tôi mong sớm nhận được phản hồi từ bạn để trả lời bất kỳ câu hỏi nào khác và hỗ trợ bạn trong đơn hàng đầu tiên. Trân trọng, Samuel Bains
--	--

Anhle English

168. What is implied in Mr. Bains's e-mail?
(A) Ms. Galloway asked him to check on an order she recently placed.

(B) Ms. Galloway left a message for him asking for information.

(C) He asked Ms. Galloway to return a call he had made the day before.

(D) He and Ms. Galloway met earlier in the day.

169. What is NOT mentioned about the boots?

(A) Their color

(B) Their weight

(C) Their durability

(D) Their warmth

170. The word "hit" in paragraph 3, line 2, is closest in meaning to

(A) match

(B) arrival

(C) success

(D) request

171. What does Mr. Bains want Ms. Galloway to do?

(A) Give the boots a good review online

(B) Contact him to arrange delivery of some boots

(C) Charge customers \$65 for each pair of boots

(D) Sell him insulation material to be used in the boots

168. Email của ông Bains hàm ý điều gì?

(A) Cô Galloway yêu cầu anh ta kiểm tra đơn hàng mà cô vừa đặt.

(B) Cô Galloway để lại tin nhắn cho anh ấy để hỏi thông tin.

(C) Anh ấy yêu cầu cô Galloway gọi lại cuộc gọi mà anh ấy đã gọi ngày hôm trước.

(D) Anh ấy và cô Galloway đã gặp nhau trước đó trong ngày.

169. Điều gì KHÔNG được đề cập về đôi boot?

(A) Màu sắc của chúng

(B) Trọng lượng của chúng

(C) Độ bền của chúng

(D) Sự ấm áp của họ

170. Từ "hit" ở đoạn 3 dòng 2 có nghĩa gần nhất với

(A) Que diêm

(B) đến

(C) thành công

(D) yêu cầu

171. Ông Bains muốn bà Galloway làm gì?

(A) Đánh giá tốt đôi boot trên mạng

(B) Liên hệ với anh ấy để sắp xếp việc giao một số ủng

(C) Tính phí khách hàng 65\$ cho mỗi đôi boot

(D) Bán cho anh ta vật liệu cách nhiệt để sử dụng trong ủng

Questions 172-175 refer to the following Web page.

https://www.hurnhamhistoricalsociety.org/news Tuesday Evening Lecture Series <u>172 We are pleased to announce that our third annual lecture series will be hosted by the Hurnham Heritage Museum on Tuesday evenings over the next six weeks.</u> — [1] —. <u>173 Each guest speaker will focus on objects from the museum's permanent collection.</u> - [2] -. The first lecture, on June 15 at 7:00 P.M., features Georgia Hinds, head curator of the Knowles Art Gallery. — [3] . <u>174 Ms. Hinds will use a writing desk, a chest, and a household table to discuss what furniture can reveal to us about the lives of the first Hurnham residents over 200 years ago.</u> The lecture series is open to the public and includes free admission to the Hurnham Heritage Museum. - [4] -. The Fasseller Café, next door to the museum, will stay open late on Tuesdays to accommodate lecture attendees and the general public. Posted on June 8	https://www.hurnhamhisalsociety.org/news Chuỗi bài giảng tối thứ Ba Chúng tôi vui mừng thông báo rằng loạt bài giảng thường niên lần thứ ba của chúng tôi sẽ được Bảo tàng Di sản Hurnham tổ chức vào các tối thứ Ba trong sáu tuần tới. — [1] —. Mỗi diễn giả khách mời sẽ tập trung vào các đồ vật từ bộ sưu tập cố định của bảo tàng. - [2] -. Bài giảng đầu tiên, vào lúc 7 giờ tối ngày 15 tháng 6, có sự góp mặt của Georgia Hinds, người phụ trách chính của Phòng trưng bày Nghệ thuật Knowles. - [3] . Cô Hinds sẽ sử dụng một chiếc bàn viết, một chiếc rương và một chiếc bàn gia đình để thảo luận xem đồ nội thất nào có thể tiết lộ cho chúng ta về cuộc sống của những cư dân Hurnham đầu tiên hơn 200 năm trước. Chuỗi bài giảng mở cửa cho công chúng và bao gồm vé vào cửa miễn phí Bảo tàng Di sản Hurnham. - [4] -. Quán Fasseller Café, cạnh bảo tàng, sẽ mở cửa muộn vào các ngày thứ Ba để phục vụ những người tham dự buổi diễn thuyết và công chúng. Đăng vào ngày 8 tháng 6
172. What is true about the lecture series? (A) It highlights modern arts and crafts. (B) It schedules events on a monthly basis. (C) It is sponsored by local art galleries. (D) It is being offered for the third year. 173. Who owns the objects that Ms. Hinds will speak about? (A) The Hurnham Historical Society (B) The Knowles Art Gallery (C) The Hurnham Heritage Museum (D) The Fasseller Café 174. What is suggested about the town of Hurnham? (A) It was founded more than a hundred years ago. (B) It has an aging population. (C) It attracts many artists. (D) It was a center for furniture production.	172. Điều gì đúng về loạt bài giảng? (A) Nó làm nổi bật nghệ thuật và thủ công hiện đại. (B) Nó lên lịch các sự kiện hàng tháng. (C) Nó được tài trợ bởi các phòng trưng bày nghệ thuật địa phương. (D) Nó đang được cung cấp cho năm thứ ba. 173. Ai sở hữu những đồ vật mà cô Hinds sẽ nói đến? (A) Hiệp hội lịch sử Hurnham (B) Phòng trưng bày nghệ thuật Knowles (C) Bảo tàng Di sản Hurnham (D) Quán cà phê Fasseller 174. Điều gì được gợi ý về thị trấn Hurnham? (A) Nó được thành lập hơn một trăm năm trước. (B) Nó có dân số già. (C) Nó thu hút nhiều nghệ sĩ. (D) Đó là một trung tâm sản xuất đồ nội thất.

Anhle English

175. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "These include items such as furniture, needlework, diaries, musical instruments, and clothing."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

175. Câu sau đây thuộc vị trí nào trong số các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4]? "Chúng bao gồm các mặt hàng như đồ nội thất, đồ may vá, nhật ký, nhạc cụ và quần áo."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 176-180 refer to the following table of contents and book review.

Leadership: Essays on Being a Great Leader Skymill Publishing ¹⁷⁶<u>Joan Cristophe, Senior Editor</u> Table of Contents Introduction ii Francis ca Comeeting Agenda: Leadership in Action 2 Francisca Conde Leadership Lessons from Local Business 34 Xiaofeng Li Think Small .Details Matter 51 Ron Blake Low-Tech Managers in Business 83 T. Walker Prince Future Leadership Models 119 Roderick Muller	Lãnh đạo: Các bài tiểu luận về Trở thành một nhà lãnh đạo vĩ đại Nhà xuất bản Skymill Joan Cristophe, Biên tập viên cao cấp Mục lục Giới thiệu ii Chương trình họp mặt của Francis ca: Lãnh đạo trong hành động 2 Francisca Conde Bài học lãnh đạo từ doanh nghiệp địa phương 34 Lý Tiểu Phong Nghĩ nhỏ .Chi tiết Vấn đề 51 Ron Blake Nhà quản lý công nghệ thấp trong kinh doanh 83 Hoàng tử T. Walker Các mô hình lãnh đạo tương lai 119 Roderick Muller
Book Review: Leadership: Essays on Being a Great Leader As a businessperson, ¹⁷⁷<u>I am glad there is a publisher whose sole focus is on business. Skymill Publishing's latest book is a great one for leaders in all industries.</u> Joan Cristophe has sought out some of the world's best minds to write essays for this book that will provide readers with some unique perspectives. ¹⁷⁸<u>In her own introduction, she argues that there is a greater need than ever before for more effective leaders in business.</u> Cristophe expertly arranges the essays in this collection so that the voices of each author complement one another. The essay by Xiaofeng Li is the perfect example of this. It is strategically sandwiched between Francisca Conde's essay on leadership in action and Kon Blake's essay on focusing on the details. ¹⁸⁰<u>Koderick Muller's essay is the</u> ¹⁷⁹<u>sole disappointment. Surprisingly little new information or insight is offered on its pages, and the writing style is rather flat.</u> Besides that, the collection is excellent, and readers with an interest in leadership in many different	Đánh giá sách: Khả năng lãnh đạo: Các bài tiểu luận về việc trở thành một nhà lãnh đạo vĩ đại Là một doanh nhân, tôi rất vui vì có một nhà xuất bản chỉ tập trung vào kinh doanh. Cuốn sách mới nhất của Skymill Publishing là một cuốn sách tuyệt vời dành cho các nhà lãnh đạo trong mọi ngành. Joan Cristophe đã tìm kiếm một số bộ óc xuất sắc nhất thế giới để viết bài luận cho cuốn sách này nhằm cung cấp cho độc giả một số góc nhìn độc đáo. Trong phần giới thiệu của riêng mình, cô lập luận rằng hơn bao giờ hết nhu cầu về những nhà lãnh đạo hiệu quả hơn trong kinh doanh. Cristophe sắp xếp các bài luận trong bộ sưu tập này một cách chuyên nghiệp để tiếng nói của mỗi tác giả bổ sung cho nhau. Bài luận của Xiaofeng Li là ví dụ hoàn hảo cho điều này. Nó được kẹp một cách chiến lược giữa bài tiểu luận về lãnh đạo trong hành động của Francisca Conde và bài luận của Kon Blake về việc tập trung vào các chi tiết. Bài luận của Koderick Muller là nỗi thất vọng duy nhất. Đáng ngạc nhiên là có rất ít thông tin mới hoặc cái nhìn sâu sắc được cung cấp trên các trang của nó và phong cách viết khá phẳng. Bên cạnh đó, bộ sưu tập này rất xuất sắc và những độc giả quan tâm

Anhle English

situations will find useful nuggets of wisdom and vision within.	đến khả năng lãnh đạo trong nhiều tình huống khác nhau sẽ tìm thấy những kiến thức hữu ích về trí tuệ và tầm nhìn bên trong.
176. According to the table of contents, who is Ms. Cristophe? (A) The owner of Skymill Publishing (B) A book editor (C) A local business person (D) An industry leader	176. Theo mục lục, cô Cristophe là ai? (A) Chủ sở hữu của Nhà xuất bản Skymill (B) Một người biên tập sách (C) Một doanh nhân địa phương (D) Người dẫn đầu ngành
177. What is indicated about Skymill Publishing? (A) It recently won an award. (B) It specializes in business books. (C) It is currently hiring. (D) It is releasing its first book.	177. Điều gì được chỉ ra về Nhà xuất bản Skymill? (A) Nó gần đây đã giành được một giải thưởng. (B) Nó chuyên về sách kinh doanh. (C) Hiện tại nó đang tuyển dụng. (D) Nó đang phát hành cuốn sách đầu tiên.
178. According to the book review, what is the topic of the book introduction? (A) The current need for strong business leadership (B) Learning from famous business leaders (C) Popular training programs in corporations (D) Process improvements that work	178. Theo review sách, chủ đề giới thiệu sách là gì? (A) Nhu cầu hiện tại về khả năng lãnh đạo doanh nghiệp mạnh mẽ (B) Học hỏi từ các nhà lãnh đạo doanh nghiệp nổi tiếng (C) Các chương trình đào tạo phổ biến trong các tập đoàn (D) Cải tiến quy trình có hiệu quả
179. In the book review, the word "sole" in paragraph 2, line 5, is closest in meaning to (A) underlying (B) entire (C) only (D) usual	179. Trong bài review sách, từ "sole" ở đoạn 2, dòng 5 có nghĩa gần nhất với (A) cơ bản (B) toàn bộ (C) chỉ (D) thông thường
180. On what page does the essay with notably minimal new information begin? (A) Page 34 (B) Page 51 (C) Page 83 (D) Page 119	180. Bài luận với thông tin mới cực kỳ tối thiểu bắt đầu từ trang nào? (A) Trang 34 (B) Trang 51 (C) Trang 83 (D) Trang 119

AnhLe English

Questions 181-185 refer to the following policy and e-mail.

Tanyalog Industries Policy 4-02 The cafeteria (3rd floor) is open to all employees and guests from 8:00 A.M. to 2:30 P.M. Food from the cafeteria may be eaten there or brought on trays to the following conference rooms: Chestnut Room (1st floor), Burnside Room (2nd floor), Smith Room (3rd floor), and Danville Room (4th floor). Using the rooms at lunchtime does not require a reservation. However, please do not enter the room if it is already occupied by staff members for a business meeting. ¹⁸¹<u>The room schedule is displayed on a digital panel by the door of each conference room.</u> ¹⁸²<u>All food items and trash must be removed from the conference room after use.</u> Bins are located directly outside each of the conference rooms. No food or drink is allowed in the Essex Room (3rd floor) or the Martinelli Room (4th floor).	Chính sách Công nghiệp Tanyalog 4-02 Nhà ăn (tầng 3) mở cửa phục vụ toàn thể nhân viên và khách từ 8h sáng. đến 2 giờ 30 chiều. Thức ăn từ căng tin có thể được ăn tại đó hoặc mang theo khay đến các phòng hội nghị sau: Phòng Chestnut (tầng 1), Phòng Burnside (tầng 2), Phòng Smith (tầng 3) và Phòng Danville (tầng 4). Sử dụng phòng vào giờ ăn trưa không cần đặt trước. Tuy nhiên, vui lòng không vào phòng nếu phòng đó đã có nhân viên tham gia cuộc họp kinh doanh. Lịch trình phòng họp được hiển thị trên bảng kỹ thuật số ở cửa mỗi phòng hội thảo. Tất cả đồ ăn và rác thải phải được dọn ra khỏi phòng họp sau khi sử dụng. Thùng rác được đặt ngay bên ngoài mỗi phòng hội nghị. Không được phép mang đồ ăn hoặc đồ uống vào Phòng Essex (tầng 3) hoặc Phòng Martinelli (tầng 4).
From: Eugene Lasich To: All Expansion Committee Members Subject: Tanyalog Industries Expansion Meeting Date: September 10 Committee Members, Please join me for the first meeting of the Expansion Committee on Monday, September 17. All attendees should arrive at the Martinelli Room at 10:00 A.M. ¹⁸³<u>Then, at 12:00 P.M., we will break for lunch and you can visit the cafeteria to receive a complimentary meal.</u> ¹⁸⁴<u>Just show your visitor's badge at Window 4.</u> ¹⁸⁵<u>All committee members should bring their trays to the conference room on the third floor right beside the cafeteria, where we will continue our meeting from 12:45 P.M. until 4:00 P.M.</u> Thank you. We look forward to your input at the meeting. Eugene Lasich, Expansion Committee Chair Tanyalog Industries	Từ: Eugene Lasich Kính gửi: Tất cả các thành viên Ủy ban Mở rộng Chủ đề: Cuộc họp mở rộng ngành công nghiệp Tanyalog Ngày: 10 tháng 9 Thành viên Ủy ban, Hãy tham gia cùng tôi trong cuộc họp đầu tiên của Ủy ban mở rộng vào thứ Hai, ngày 17 tháng 9. Tất cả những người tham dự phải đến Phòng Martinelli lúc 10:00 sáng. Sau đó, lúc 12 giờ trưa, chúng ta sẽ nghỉ trưa và bạn có thể ghé vào căng tin để nhận một bữa ăn miễn phí. Chỉ cần xuất trình thẻ khách đến thăm tại Cửa sổ 4. Tất cả các thành viên ủy ban nên mang khay của mình lên phòng họp trên tầng ba ngay bên cạnh căng tin, nơi chúng ta sẽ tiếp tục cuộc họp từ 12:45 trưa. cho đến 4 giờ chiều Cảm ơn. Chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn tại cuộc họp. Eugene Lasich, Chủ tịch Ủy ban Mở rộng Tanyalog Industries
181. According to the policy, what is shown on a digital panel? (A) The agenda for an upcoming meeting (B) Rules for meeting room use (C) Details about a room's availability (D) Instructions for room devices	181. Theo chính sách, những gì được hiển thị trên bảng kỹ thuật số? (A) Chương trình nghị sự cho cuộc họp sắp tới (B) Quy tắc sử dụng phòng họp (C) Chi tiết về tình trạng phòng trống (D) Hướng dẫn sử dụng các thiết bị trong phòng

Anhle English

182. What are conference room users asked to do before leaving a room? (A) Sign the attendance sheet (B) Close the door (C) Turn off the lights (D) Clean up the space	182. Người sử dụng phòng hội nghị được yêu cầu làm gì trước khi rời phòng? (A) Ký tên vào bảng điểm danh (B) Đóng cửa lại (C) Tắt đèn (D) Dọn dẹp không gian
183. In the e-mail, the word "complimentary" in paragraph 1, line 4, is closest in meaning to (A) free (B) healthy (C) favorable (D) balanced	183. Trong e-mail, từ "miễn phí" ở đoạn 1, dòng 4, gần nghĩa nhất với (A) miễn phí (B) khỏe mạnh (C) thuận lợi (D) cân bằng
184. What should committee members do at Window 4 ? (A) Collect meeting materials (B) Show proof of identification (C) Submit their food orders (D) Return their used trays	184. Các thành viên ủy ban nên làm gì ở Window 4? (A) Thu thập tài liệu cuộc họp (B) Xuất trình bằng chứng nhận dạng (C) Gửi đơn đặt hàng thực phẩm của họ (D) Trả lại khay đã sử dụng của họ
185. Where will committee members most likely be at 1:00 p.M.? (A) In the cafeteria (B) In the Smith Room (C) In the Essex Room (D) In the Martinelli Room	185. Nhiều khả năng các thành viên ủy ban sẽ ở đâu vào lúc 1 giờ chiều? (A) Trong quán cà phê (B) Trong phòng Smith (C) Trong phòng Essex (D) Trong phòng Martinelli

ANHLE
ENGLISH

Questions 186-190 refer to the following article and e-mails.

Hiking Permits to Be Required for Upton Parks
 UPTON (January 8)-Starting on May 25, hikers will be required to obtain a permit for each day they hike on certain trails in Upton parks. The designated trails include some of the most popular hiking spots in the area. The permits are free of charge and require only that hikers register online at www.uptonparks.org or at any Upton Parks Department office. ¹⁸⁶**Upon registering, hikers will receive a permit that they can print out or display on a mobile device.**

The move is part of an effort to reduce foot traffic on the most used trails, but some hikers are concerned. "I might not be able to get a permit for my favorite trails if none are left when I want to go," says Regina Faroni, an Upton parks hiker. "In addition, I often check the weather in the morning and then decide if it's a good day to hike," she says. Having to apply for a permit could prevent her from taking spontaneous hikes. "On the other hand, it would reduce the number of hikers on certain trails," Faroni admits. —EJ Harjo, Upton Digest

Cần phải có giấy phép đi bộ đường dài đối với Công viên Upton

UPTON (ngày 8 tháng 1)-Bắt đầu từ ngày 25 tháng 5, những người đi bộ đường dài sẽ phải xin giấy phép cho mỗi ngày họ đi bộ trên một số con đường mòn nhất định trong công viên Upton. Những con đường mòn được chỉ định bao gồm một số điểm đi bộ đường dài phổ biến nhất trong khu vực. Giấy phép là miễn phí và chỉ yêu cầu người đi bộ phải đăng ký trực tuyến tại www.uptonparks.org hoặc tại bất kỳ văn phòng nào của Bộ Công viên Upton. Sau khi đăng ký, người đi bộ đường dài sẽ nhận được giấy phép mà họ có thể in ra hoặc hiển thị trên thiết bị di động.

Động thái này là một phần trong nỗ lực giảm lượng người đi bộ trên những con đường mòn được sử dụng nhiều nhất, nhưng một số người đi bộ đường dài lo ngại. Regina Faroni, một người đi bộ đường dài ở công viên Upton, cho biết: "Tôi có thể không xin được giấy phép cho những con đường mòn yêu thích của mình nếu không còn đường nào khi tôi muốn đi". Cô nói: "Ngoài ra, tôi thường kiểm tra thời tiết vào buổi sáng và sau đó quyết định xem hôm nay có phải là ngày tốt để đi bộ đường dài hay không". Việc phải xin giấy phép có thể khiến cô không thể đi bộ đường dài một cách tự phát. Faroni thừa nhận: "Mặt khác, nó sẽ làm giảm số lượng người đi bộ đường dài trên một số con đường mòn nhất định". —EJ Harjo, Upton Digest

E-mail

From: Arlo Gomes
 <arlog@uptonhikingclub.org> To: Upton
 Parks Department <info@uptonparks.org>
 Subject: Hiking permits Date: January 22

To Whom It May Concern,

I read in the Upton Digest that hikers soon will be required to register for permits to hike on certain trails. ¹⁸⁷**As the organizer of the Upton Hiking Club, I would like more details on how this will affect our club.** For example, is there a list of hiking trails that will require permits? I checked your Web site and could not find one.

Is it also the case that the number of permits issued will vary from trail to trail? ¹⁸⁹**About seventeen to twenty club members participate in our group hikes.** I'm concerned that we may not get enough permits to hike

E-mail

Từ: Arlo Gomes
 <arlog@uptonhikingclub.org> Đến: Bộ phận
 Công viên Upton <info@uptonparks.org> Chủ
 đề: Giấy phép đi bộ đường dài Ngày: 22 tháng
 1

Mà nó có thể quan tâm,

Tôi đọc trên Upton Digest rằng những người đi bộ đường dài sẽ sớm phải đăng ký giấy phép để đi bộ trên những con đường mòn nhất định. Với tư cách là người tổ chức Câu lạc bộ đi bộ đường dài Upton, tôi muốn biết thêm thông tin chi tiết về việc điều này sẽ ảnh hưởng đến câu lạc bộ của chúng tôi như thế nào. Ví dụ: có danh sách những con đường mòn đi bộ đường dài cần có giấy phép không? Tôi đã kiểm tra trang web của bạn và không thể tìm thấy.

Có phải số lượng giấy phép được cấp sẽ khác nhau tùy theo từng con đường? Khoảng 17 đến 20 thành viên câu lạc bộ tham gia vào chuyến

AnhLe English

together. Are there special considerations for large groups? Finally, ¹⁸⁸<u>I am concerned that the permit requirement will not allow our club members to get together for a hike on the spur of the moment.</u> We often will take an unplanned hike if we find that several members have a free day. I hope you are able to respond soon, as we are already planning our spring and summer hikes. Regards, Arlo Gomes Organizer, Upton Hiking Club	đi bộ đường dài của nhóm chúng tôi. Tôi lo ngại rằng chúng ta có thể không có đủ giấy phép để cùng nhau leo núi. Có những cân nhắc đặc biệt nào cho các nhóm lớn không? Cuối cùng, tôi lo ngại rằng yêu cầu về giấy phép sẽ không cho phép các thành viên câu lạc bộ của chúng tôi cùng nhau đi bộ đường dài bất cứ lúc nào. Chúng tôi thường đi bộ đường dài ngoài kế hoạch nếu nhận thấy một số thành viên có một ngày rảnh rỗi. Tôi hy vọng bạn có thể phản hồi sớm vì chúng tôi đã lên kế hoạch cho chuyến đi bộ đường dài vào mùa xuân và mùa hè. Trân trọng, Nhà tổ chức Arlo Gomes, Câu lạc bộ đi bộ Upton
E-mail From: Upton Parks Department <info@uptonparks.org> To: Arlo Gomes <arlog@uptonhikingclub.org> Subject: RE: Hiking permits Date: January 23 Attachment: Permit_Information_DRAFT Hello, Mr. Gomes, Thank you for your e-mail. I apologize that our Web site has not yet been updated with the information you were searching for and that the article in the Upton Digest was not clear. I have attached a proposed list of the twelve trails that will require permits and the number of permits that will be issued per day for each trail. The list will be finalized next month. Permits can be reserved up to two weeks in advance, and ¹⁸⁹<u>the number of permits available for most trails is substantially higher than the number of Upton Hiking Club members who join your group hikes.</u> Same-day permits can be obtained. If you have not already done so, ¹⁹⁰<u>you can sign up on our Web site for our weekly newsletter. Doing so will ensure that you get advance notice of any updates to our policies.</u> Jenny Grieb, Public Relations, Upton Parks Department	*E-mail* Từ: Sở Công viên Upton <info@uptonparks.org> Đến: Arlo Gomes <arlog@uptonhikingclub.org> Chủ đề: RE: Giấy phép đi bộ đường dài Ngày: 23 tháng 1 Đính kèm: Permit_Information_DRAFT Xin chào ông Gomes, Cảm ơn vì lá thư của bạn. Tôi xin lỗi vì trang web của chúng tôi chưa được cập nhật thông tin bạn đang tìm kiếm và bài viết trên Upton Digest không rõ ràng. Tôi đã đính kèm danh sách đề xuất gồm mười hai con đường cần có giấy phép và số lượng giấy phép sẽ được cấp mỗi ngày cho mỗi con đường. Danh sách sẽ được chốt vào tháng tới. Giấy phép có thể được đặt trước tối đa hai tuần và số lượng giấy phép có sẵn cho hầu hết các con đường mòn cao hơn đáng kể so với số lượng thành viên Câu lạc bộ đi bộ đường dài Upton tham gia các chuyến đi bộ đường dài trong nhóm của bạn. Giấy phép cùng ngày có thể được lấy. Nếu bạn chưa làm như vậy, bạn có thể đăng ký trên trang web của chúng tôi để nhận bản tin hàng tuần của chúng tôi. Làm như vậy sẽ đảm bảo rằng bạn nhận được thông báo trước về bất kỳ cập nhật nào đối với chính sách của chúng tôi. Jenny Grieb, Quan hệ công chúng, Sở Công viên Upton

186. According to the article, why will permits be required for some trails?

- (A) To raise money to maintain the parks
- (B) To encourage visitors to explore park activities other than hiking
- (C) To ensure the trails are not too crowded**
- (D) To determine which trails are most frequently used

187. Why did Mr. Gomes contact the Upton Parks Department?

- (A) To request information**
- (B) To obtain trail maps
- (C) To apply for a group permit
- (D) To discuss membership options

188. What concern does Mr. Gomes share with the Upton Digest reader?

- (A) Too many trails will require permits.
- (B) Last-minute permits may not be available.**
- (C) It is expensive to get a hiking permit.
- (D) Overnight permits will be for groups only.

189. How many permits will likely be offered for most trails?

- (A) Fewer than twelve
- (B) Twelve to seventeen
- (C) Eighteen to twenty
- (D) More than twenty**

190. According to the second e-mail, what does the newsletter provide?

- (A) Articles written by the Upton Hiking Club
- (B) Details about trail conditions
- (C) Information about policy changes**
- (D) Access to additional permits

186. Theo bài báo, tại sao một số đường mòn lại cần phải có giấy phép?

- (A) Để quyên tiền để duy trì công viên
- (B) Để khuyến khích du khách khám phá các hoạt động trong công viên ngoài việc đi bộ đường dài
- (C) Để đảm bảo đường đi không quá đông đúc
- (D) Để xác định những con đường nào được sử dụng thường xuyên nhất

187. Tại sao ông Gomes lại liên hệ với Sở Công viên Upton?

- (A) Để yêu cầu thông tin
- (B) Để có được bản đồ đường đi
- (C) Để xin giấy phép nhóm
- (D) Để thảo luận về các lựa chọn thành viên

188. Ông Gomes chia sẻ mối quan tâm gì với độc giả Upton Digest?

- (A) Quá nhiều đường mòn sẽ cần có giấy phép.
- (B) Giấy phép vào phút cuối có thể không có sẵn.
- (C) Việc xin giấy phép đi bộ đường dài rất tốn kém.
- (D) Giấy phép qua đêm sẽ chỉ dành cho các nhóm.

189. Có bao nhiêu giấy phép có thể sẽ được cấp cho hầu hết các con đường mòn?

- (A) Ít hơn mười hai
- (B) Mười hai đến mười bảy
- (C) Mười tám đến hai mươi
- (D) Hơn hai mươi

190. Theo email thứ hai, bản tin cung cấp những gì?

- (A) Các bài báo được viết bởi Câu lạc bộ đi bộ đường dài Upton
- (B) Chi tiết về điều kiện đường đi
- (C) Thông tin về những thay đổi chính sách
- (D) Truy cập vào các giấy phép bổ sung

AnhLe English

Questions 191-195 refer to the following reservation and e-mails.

Your Move Vehicle Rental Company Reservation Number: 15288242 Pickup Location: 2833 Centennial Rd., Muncie, IN 47303 ¹⁹¹<u>Date and Time: October 31, 10:00 A.M.</u> Drop-off Location: Same as pickup Date and Time: October 31, 6:30 P.M. Vehicle Description: 5-meter moving van ¹⁹²<u>If you need to change your reservation, you can do so via your online account until three days before your scheduled pickup.</u> ¹⁹³<u>After that point, contact customer support at reservations@yourmove.com. Please include your reservation number in the e-mail subject.</u>	Công ty cho thuê xe Move của bạn Số đặt chỗ: 15288242 Địa điểm nhận hàng: 2833 Centennial Rd., Muncie, IN 47303 Ngày và giờ: 31 tháng 10, 10:00 sáng Địa điểm trả khách: Giống như điểm đón Ngày và giờ: 31 tháng 10, 6:30 chiều Mô tả phương tiện: Xe tải di chuyển 5m Nếu bạn cần thay đổi đặt chỗ của mình, bạn có thể thực hiện việc đó thông qua tài khoản trực tuyến của mình cho đến ba ngày trước thời điểm đón theo lịch trình. Sau thời điểm đó, hãy liên hệ với bộ phận hỗ trợ khách hàng tại booking@yourmove.com. Vui lòng bao gồm số đặt chỗ của bạn trong chủ đề email.
To: reservations@yourmove.com From: selina_os@chestnutmail.com Date: October 29 Subject: Reservation 15288242 Hello, ¹⁹⁵<u>I reserved a moving van online and was given an estimated price of \$150.</u> However, I mistakenly listed the same location for both pickup and drop-off. I'd like to know if there is a drop-off location closer to my destination in Cumberland. ¹⁹²<u>If so, can you please help me update the reservation?</u> Sincerely, Selina Osman	Đến: đặt_phòng@yourmove.com Từ: selina_os@chestnutmail.com Ngày: 29 tháng 10 Chủ đề: Đặt chỗ 15288242 Xin chào, Tôi đã đặt trước một chiếc xe tải chuyển hàng trực tuyến và được đưa ra mức giá ước tính là 150 USD. Tuy nhiên, tôi đã liệt kê nhầm địa điểm cho cả điểm đón và điểm trả khách. Tôi muốn biết liệu có địa điểm trả khách nào gần điểm đến của tôi hơn ở Cumberland không. Nếu vậy, bạn có thể vui lòng giúp tôi cập nhật đặt chỗ được không? Trân trọng, Selina Osman
E-Mail Message To: selina_os@chestnutmail.com From: reservations@yourmove.com Date: October 30 Subject: RE: Reservation 15288242 Dear Ms. Osman, We have a rental office just outside Indianapolis, about a ten-minute drive from Cumberland. If that is the drop-off location, you would have about 90 kilometers of driving from the starting point in Muncie. Based on this, we have updated your price estimate as follows. Rental: S-meter moving van for 1 day = \$39.99 ¹⁹⁴<u>Rental: wheeled furniture cart = \$6.99</u> Rental: furniture pads (set of 12) = \$9.99 Distance: \$1.05 per kilometer = \$94.50 (90 kilometers estimated) Vehicle damage insurance = \$19.99 Total = \$171.46	Thư điện tử Đến: selina_os@chestnutmail.com Từ: đặt_chỗ@yourmove.com Ngày: 30 tháng 10 Chủ đề: RE: Đặt chỗ 15288242 Thưa cô Osman, Chúng tôi có văn phòng cho thuê ngay bên ngoài Indianapolis, cách Cumberland khoảng mười phút lái xe. Nếu đó là địa điểm trả khách, bạn sẽ phải lái xe khoảng 90 km tính từ điểm xuất phát ở Muncie. Dựa trên điều này, chúng tôi đã cập nhật ước tính giá của bạn như sau. Thuê: Xe tải di chuyển S-meter trong 1 ngày = 39,99 USD Giá thuê: xe đẩy đồ nội thất có bánh xe = 6,99 USD Giá thuê: miếng lót bàn ghế (bộ 12 miếng) = 9,99 USD Khoảng cách: 1,05 USD mỗi km = 94,50 USD (ước tính 90 km) Bảo hiểm hư hỏng xe = \$19,99

Please note that this total does not include taxes. The final price may vary based on the actual distance driven and will be calculated once the vehicle is returned to the drop-off location. Until that time, your credit card on file will be charged for the rental equipment only. Sincerely, ¹⁹³Alistair Muhn Your Move Vehicle Rental Company	Tổng cộng = \$171,46 Xin lưu ý rằng tổng số này không bao gồm thuế. Giá cuối cùng có thể thay đổi dựa trên quãng đường thực tế đã đi và sẽ được tính sau khi xe được đưa về địa điểm trả khách. Cho đến thời điểm đó, thẻ tín dụng trong hồ sơ của bạn sẽ chỉ bị tính phí cho thiết bị thuê. Trân trọng, Alistair Muhn Công ty cho thuê xe Your Move
191. When will a vehicle be rented? (A) On October 28 (B) On October 29 (C) On October 30 (D) On October 31 192. What can be concluded about Ms. Osman? (A) She has used the same rental company previously. (B) She has been planning a move for a long time. (C) She did not read the rental agreement carefully. (D) She was unable to change her reservation online. 193. Who is Mr. Muhn? (A) A furniture mover (B) A vehicle insurance agent (C) A reservation agent (D) A storage facility manager 194. What is indicated about a furniture cart? (A) It costs \$6.99 per day to rent. (B) It does not have to be returned. (C) It folds up for easy transport. (D) It is part of a set. 195. What is true about the new cost estimate? (A) It is higher than the original estimate. (B) It must be paid in full immediately. (C) It includes the cost of fuel. (D) It expires in three days.	191. Khi nào sẽ thuê xe? (A) Vào ngày 28 tháng 10 (B) Vào ngày 29 tháng 10 (C) Vào ngày 30 tháng 10 (D) Vào ngày 31 tháng 10 192. Có thể kết luận gì về bà Osman? (A) Trước đây cô ấy đã sử dụng cùng một công ty cho thuê. (B) Cô ấy đã lên kế hoạch chuyển nhà từ lâu. (C) Cô ấy không đọc kỹ hợp đồng thuê nhà. (D) Cô ấy không thể thay đổi đặt chỗ trực tuyến. 193. Ông Muhn là ai? (A) Một người vận chuyển đồ đạc (B) Một đại lý bảo hiểm xe cộ (C) Một đại lý đặt chỗ (D) Người quản lý cơ sở lưu trữ 194. Xe đẩy đồ đạc biểu thị điều gì? (A) Giá thuê là 6,99 USD mỗi ngày. (B) Nó không cần phải được trả lại. (C) Nó có thể gấp lại để vận chuyển dễ dàng. (D) Nó là một phần của một bộ. 195. Điều gì đúng về dự toán chi phí mới? (A) Nó cao hơn ước tính ban đầu. (B) Nó phải được thanh toán đầy đủ ngay lập tức. (C) Nó bao gồm chi phí nhiên liệu. (D) Nó hết hạn sau ba ngày.

AnhLe English

Questions 196-200 refer to the following e-mails and Web page.

E-mail To: Soon- Yee Kim From: Frank Zubiri Date: February 12 Subject: Welcome Dear Ms. Kim, Welcome to Jacobi Technologies' sales team! Your first day is Monday, February 28. Please arrive at the Green Building, 1 Jacobi Circle, Naperville, at 9 A.M. Your team supervisor, Sophia Holland, will lead you through your first day. Here is an outline of what to expect. 1. Sign your employment contract and receive an ID badge. 2. Visit your assigned cubicle on the fourth floor of the Yellow Building. 3. ¹⁹⁶<u>Attend a luncheon with members of your team in the Yellow Building conference room.</u> 4. Join other new hires for a guided tour of the campus. Look for an e-mail about this within a few days. Best regards, Frank Zubiri Senior Director, Human Resources	*E-mail* Đến: Soon- Yee Kim Từ: Frank Zubiri Ngày: 12 tháng 2 Chủ đề: Chào mừng Thưa cô Kim, Chào mừng đến với đội ngũ bán hàng của Jacobi Technologies! Ngày đầu tiên của bạn là Thứ Hai, ngày 28 tháng 2. Vui lòng đến Tòa nhà Xanh, 1 Jacobi Circle, Naperville, lúc 9 giờ sáng. Người giám sát nhóm của bạn, Sophia Holland, sẽ hướng dẫn bạn trong ngày đầu tiên. Đây là một phác thảo về những gì mong đợi. 1. Ký hợp đồng lao động và nhận thẻ ID. 2. Đến phòng được chỉ định của bạn trên tầng 4 của Tòa nhà Vàng. 3. Tham dự bữa tiệc trưa với các thành viên trong nhóm của bạn tại phòng hội nghị Tòa nhà Vàng. 4. Tham gia cùng những nhân viên mới khác để tham gia chuyến tham quan có hướng dẫn trong khuôn viên trường. Hãy tìm e-mail về điều này trong vòng một vài ngày. Trân trọng, Frank Zubiri Giám đốc cấp cao, Nhân sự
E-mail To: New Hires Distribution List From: Toru Hada Date: February 15 Subject: Campus Tour Dates ¹⁹⁸<u>The next tour dates are February 21 and 28 and March 7 and 14. To sign up, simply reply to this e-mail with your full name and the date corresponding to your start day. Tours begin at 3:00 P.M.</u> and last about an hour. Please meet me in the Blue Building lobby a few minutes before 3:00 P.M. Note that the Blue Building is on Jacobi Circle between the Green and Yellow Buildings. ¹⁹⁹<u>The tour will include stops at the labs, our sustainable power plant, and all employee amenities.</u> ¹⁹⁷<u>Should you have any questions about your start day, the tour, or any of the employee onboarding materials, please do not hesitate to contact me.</u>	*E-mail* Đến: Danh sách phân phối tuyển dụng mới Từ: Toru Hada Ngày: 15 tháng 2 Chủ đề: Ngày tham quan khuôn viên trường Các ngày tham quan tiếp theo là ngày 21 và 28 tháng 2 và ngày 7 và 14 tháng 3. Để đăng ký, chỉ cần trả lời e-mail này kèm theo tên đầy đủ của bạn và ngày tương ứng với ngày bắt đầu của bạn. Chuyến tham quan bắt đầu lúc 3:00 chiều và kéo dài khoảng một giờ. Vui lòng gặp tôi ở sảnh Tòa nhà Xanh vài phút trước 3 giờ chiều. Lưu ý rằng Tòa nhà Xanh nằm trên Vòng tròn Jacobi giữa Tòa nhà Xanh lục và Tòa nhà Vàng. Chuyến tham quan sẽ bao gồm các điểm dừng tại phòng thí nghiệm, nhà máy điện bền vững của chúng tôi và tất cả các tiện nghi dành cho nhân viên. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào về ngày bắt đầu, chuyến tham quan hoặc bất kỳ tài liệu giới thiệu nào của nhân viên, vui lòng liên hệ với tôi.

https://www.jacobitechnologies.com/about Jacobi Technologies develops, manufactures, and sells advanced microprocessors that power smart TVs, laptop computers, and other electronic devices. ²⁰⁰<u>The company has more than 8,000 employees in Naperville, Illinois, and another 4,000 in Providence, Rhode Island.</u> Jacobi Technologies acquired its 900-acre Naperville property in 1950. Since then, the company has invested more than \$3 billion in constructing ten Earth-friendly buildings and a sustainable infrastructure, including a waste-to-energy power plant. In addition to state-of-the-art research labs and production facilities, ¹⁹⁹<u>the campus boasts special amenities for workers, including two cafés, a gym, outdoor basketball and tennis courts, and a childcare center.</u>	https://www.jacobitechnologists.com/about Jacobi Technologies phát triển, sản xuất và bán bộ vi xử lý tiên tiến cung cấp năng lượng cho TV thông minh, máy tính xách tay và các thiết bị điện tử khác. Công ty có hơn 8.000 nhân viên ở Naperville, Illinois và 4.000 nhân viên khác ở Providence, Rhode Island. Jacobi Technologies mua lại khu đất rộng 900 mẫu Anh ở Naperville vào năm 1950. Kể từ đó, công ty đã đầu tư hơn 3 tỷ USD vào việc xây dựng 10 tòa nhà thân thiện với Trái đất và cơ sở hạ tầng bền vững, bao gồm cả nhà máy điện biến rác thải thành năng lượng. Ngoài các phòng thí nghiệm nghiên cứu và cơ sở sản xuất hiện đại, khuôn viên trường còn có các tiện nghi đặc biệt dành cho công nhân, bao gồm hai quán cà phê, phòng tập thể dục, sân bóng rổ và tennis ngoài trời cũng như trung tâm chăm sóc trẻ em.
196. According to the first e-mail, what is one thing that Ms. Kim will do on her first day at work? (A) Learn to use some company software (B) Watch a video for new hires (C) Eat a meal with her team (D) Receive a laptop computer 197. Who most likely is Mr. Hada? (A) A human resources staff member (B) A sales team leader (C) A technology expert (D) A café worker 198. Where will Ms. Kim most likely be at 3 p.M. on February 28 ? (A) In her cubicle in the Yellow Building (B) In the lobby of the Blue Building (C) In the Yellow Building conference room (D) In Ms. Holland's office 199. What is suggested about guided tours at Jacobi Technologies? (A) They are open to both employees and nonemployees. (B) They stop at both indoor sites and outdoor sites. (C) They last approximately two hours. (D) They include a brief talk by a researcher.	196. Theo email đầu tiên, bà Kim sẽ làm gì trong ngày đầu tiên đi làm? (A) Học cách sử dụng một số phần mềm của công ty (B) Xem video về nhân viên mới (C) Ăn một bữa với nhóm của cô ấy (D) Nhận một máy tính xách tay 197. Rất có thể ông Hada là ai? (A) Một nhân viên nhân sự (B) Trưởng nhóm bán hàng (C) Một chuyên gia công nghệ (D) Một nhân viên quán cà phê 198. Rất có thể cô Kim sẽ ở đâu vào lúc 3 giờ chiều. vào ngày 28 tháng 2? (A) Trong phòng làm việc của cô ấy ở Tòa nhà Vàng (B) Tại sảnh của Tòa nhà Xanh (C) Trong phòng họp Tòa nhà Vàng (D) Trong văn phòng của cô Holland 199. Điều gì được gợi ý về các chuyến tham quan có hướng dẫn viên tại Jacobi Technologies? (A) Chúng mở cửa cho cả nhân viên và người không có nhân viên. (B) Họ dừng lại ở cả địa điểm trong nhà và địa điểm ngoài trời. (C) Chúng kéo dài khoảng hai giờ. (D) Chúng bao gồm một bài nói chuyện ngắn gọn của một nhà nghiên cứu.

200. According to the Web page, what is true about Jacobi Technologies?

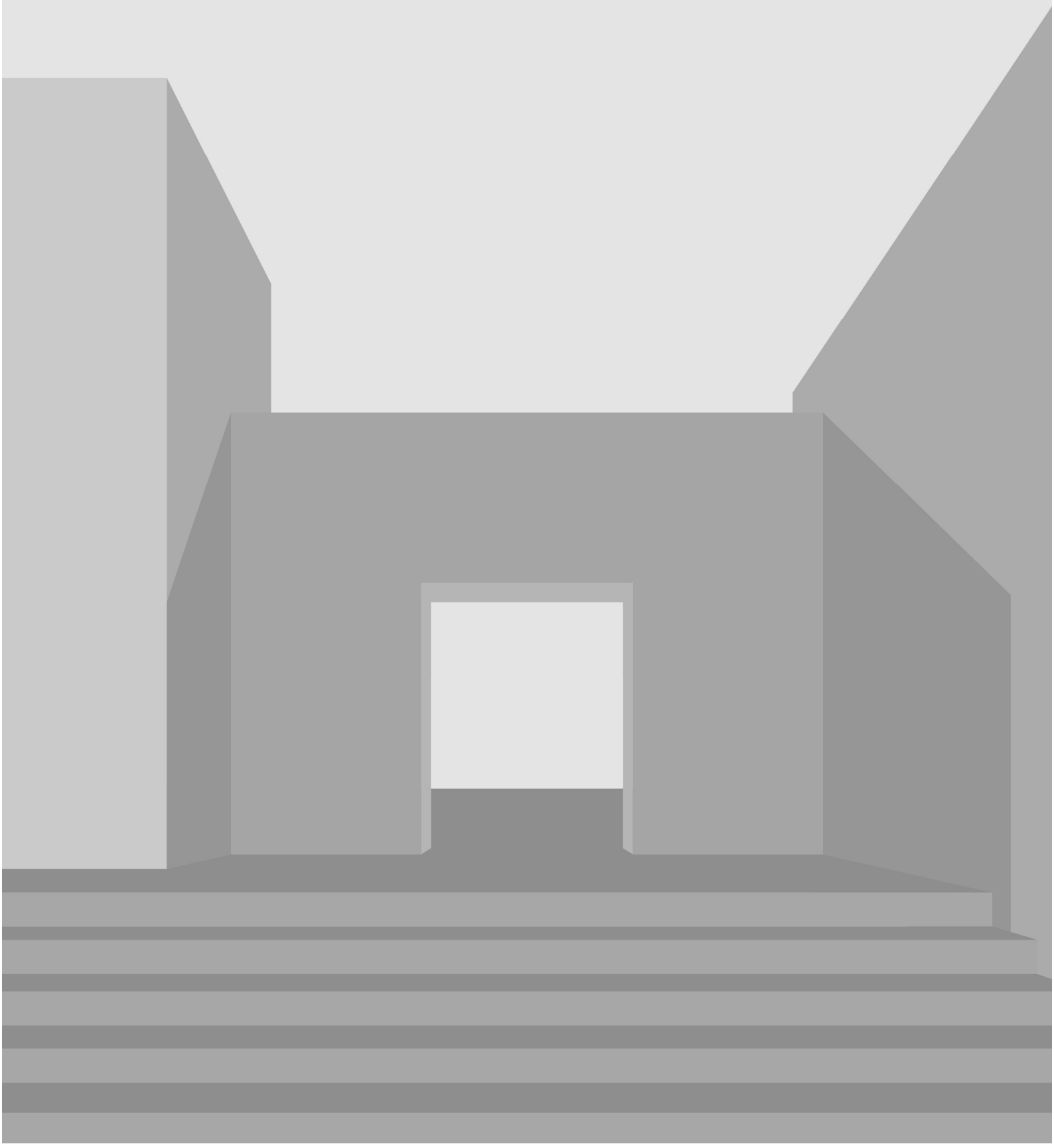
- (A) It will soon open a childcare facility.
- (B) It acquired the Naperville property ten years ago.
- (C) It charges employees a fee to use the company gym.
- (D) It operates more than one campus.**

200. Theo trang Web, điều gì đúng về Jacobi Technologies?

- (A) Nó sẽ sớm mở một cơ sở chăm sóc trẻ em.
- (B) Nó mua lại tài sản ở Naperville mười năm trước.
- (C) Nó tính phí cho nhân viên sử dụng phòng tập thể dục của công ty.
- (D) Nó điều hành nhiều hơn một cơ sở.**

Anhle
ENGLISH

TEST 09



PART 5

101. Mr. Liu is known for negotiating employee disputes -----. (A) calm (C) calmest	(B) calmly (D) calmness	Ông Liu nổi tiếng là người đàm phán các tranh chấp giữa nhân viên một cách bình tĩnh.
➤ Chọn (B) do cần một Trạng từ để bổ nghĩa cho động từ negotiating ➤ Loại trừ: (A) calm: tính từ (bình tĩnh) (C) calmest: so sánh nhất của tính từ “calm” (bình tĩnh nhất) (D) calmness: danh từ (sự bình tĩnh)		
102. The city is accepting proposals for the redesign of Oshida Public Park ----- January 25. (A) when (C) a few	(B) until (D) whether	Thành phố đang chấp nhận các đề xuất thiết kế lại Công viên Công cộng Oshida cho đến ngày 25 tháng 1.
➤ Chọn (C) do sau chỗ trống là mốc thời gian “January”. Chỗ trống cần điền một giới từ chỉ thời gian. ➤ Loại trừ: (A) when: liên từ chỉ thời gian, không đi cùng cụm danh từ (C) a few: từ chỉ lượng, mang nghĩa “một ít” (D) whether: liên từ, mang nghĩa “liệu”		
103. Sales ---- maintain client files and provide logistical support. (A) assists (C) assisting	(B) assisted (D) assistants	Trợ lý bán hàng duy trì hồ sơ khách hàng và cung cấp hỗ trợ hậu cần.
➤ Chọn (D) do ta có Danh từ ghép Sales assistants (trợ lý bán hàng) ➤ Loại trừ: (A) assists (Vs) (B) assisted (Ved) (C) assisting (Ving)		
104. Tonight at Harbor Falls Library, writer Delroy Greene will be ----- stories from his childhood in Jamaica. (A) dividing (C) using	(B) sharing (D) awarding	Tối nay tại Thư viện Harbor Falls, nhà văn Delroy Greene sẽ chia sẻ những câu chuyện thời thơ ấu của mình ở Jamaica.
➤ Chọn (B) có nghĩa là chia sẻ ➤ Loại trừ: (A) dividing: chia (C) using: sử dụng (D) awarding: trao thưởng, tặng		

AnhLe English

105. Mr. Kam has invited all staff members to attend - ---- retirement party. (A) he (B) his (C) him (D) himself	Ông Kam đã mời tất cả nhân viên đến tham dự bữa tiệc nghỉ hưu của ông ấy.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống có danh từ (retirement party) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) he: đại từ chủ ngữ (C) him: đại từ tân ngữ (D) himself: đại từ phản thân	
106. Stanley Point Theater in downtown Detroit will produce four plays and three ---- next season. (A) actors (B) audiences (C) tickets (D) musicals	Nhà hát Stanley Point ở trung tâm thành phố Detroit sẽ sản xuất bốn vở kịch và ba vở nhạc kịch vào mùa tới.
➤ Chọn (C) có nghĩa là vở nhạc kịch ➤ Loại trừ: (A) actors: diễn viên (B) audiences: khán giả (C) tickets: vé	
107. There is enough money ---- in the budget to cover travel expenses. (A) remains (B) remainder (C) remained (D) remaining	Có đủ tiền còn lại trong ngân sách để trang trải chi phí đi lại.
➤ Chọn (D) do đây là câu rút gọn mệnh đề quan hệ theo thể chủ động ➤ Câu đầy đủ là : There is enough money which remains in the budget to cover travel expenses. ➤ Loại trừ: (A) remains (Vs) (B) remainder (N) (C) remained (Ved)	
108. Romm Industries staff trained nine new associates who were hired ----- the same day. (A) as (B) into (C) on (D) once	Nhân viên của Romm Industries đã đào tạo chín cộng sự mới được tuyển dụng trong cùng ngày.
➤ Chọn (C) do ta có cấu trúc “ on the same day : vào cùng một ngày” ➤ Loại trừ: (A) as : vì,khi (B) into:vào trong (D) once : một khi	
109. Taylor Kanagawa wrote several books on effective team management ---- his 40-year career at Sapp Publishers Ltd. (A) between (B) while (C) beside (D) during	Taylor Kanagawa đã viết nhiều cuốn sách về quản lý nhóm hiệu quả trong suốt 40 năm làm việc tại Công ty TNHH Nhà xuất bản Sapp.
➤ Chọn (D) do sau khoảng trống có từ chỉ khoảng thời gian “his 40-year career” (sự nghiệp 40 năm của anh ấy). Cần điền giới từ chỉ thời gian. ➤ Loại trừ: (A) between: giới từ mang nghĩa “giữa” (B) while: liên từ, không đi cùng (cụm) danh từ (C) beside: giới từ chỉ nơi chốn, mang nghĩa “bên cạnh”	

AnhLe English

110. The community clinic project is designed to improve health ----- in isolated areas. (A) outcomes (B) reasons (C) corrections (D) grades	Dự án phòng khám cộng đồng được thiết kế để cải thiện kết quả sức khỏe ở các khu vực bị cô lập.
➤ Chọn (A) có nghĩa là kết quả ➤ Loại trừ: (B) reasons: nguyên nhân, lý do (C) corrections: điều chỉnh (D) grades: điểm	
111. Jingshen Airlines announced that it will be hiring 200 ----- employees next year. (A) add (B) adding (C) additional (D) additionally	Jingshen Airlines thông báo sẽ tuyển 200 nhân viên bổ sung vào năm tới.
➤ Chọn (C) do sau khoảng trống có danh từ (employees) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ Loại trừ: (A) add (V0) (B) adding (Ving) (D) additionally (Adv)	
112. The customer was impressed by how----- Mr. Schmid operated the complicated machinery. (A) skillfully (B) primarily (C) obviously (D) richly	Khách hàng rất ấn tượng bởi cách ông Schmid khéo léo vận hành máy móc phức tạp.
➤ Chọn (A) có nghĩa là khéo léo ➤ Loại trừ: (B) primarily: cơ bản, chủ yếu (C) obviously: rõ ràng, hiển nhiên (D) richly: dồi dào, phong phú	
113. Staff are invited to participate in a ----- of social events during the first week of May. (A) series (B) status (C) theory (D) guest	Nhân viên được mời tham gia một loạt sự kiện xã hội trong tuần đầu tiên của tháng Năm.
➤ Chọn (A) do ta có cấu trúc “ a series of + Ns : Một chuỗi những cái gì đó” ➤ Loại trừ: (B) status: tình trạng, trạng thái (C) theory: lý thuyết (D) guest: khách mời	
114. The contract states that Solcus Corporation will be ----- for any costs resulting from work delays. (A) accountable (B) manageable (C) knowledgeable (D) flexible	Hợp đồng nêu rõ rằng Tập đoàn Solcus sẽ chịu trách nhiệm về mọi chi phí phát sinh do sự chậm trễ trong công việc.
➤ Chọn (A) có nghĩa là có trách nhiệm ➤ Loại trừ: (B) manageable: có thể quản lý, kiểm soát (C) knowledgeable: am hiểu (D) flexible: linh hoạt	

AnhLe English

115. Author Minh Phan's latest novel was ----- influenced by Vietnamese folk stories. (A) heavy (B) heavily (C) heaviest (D) heavier	Cuốn tiểu thuyết mới nhất của tác giả Minh Phan chịu ảnh hưởng một cách nặng nề (chịu ảnh hưởng nhiều) từ truyện dân gian Việt Nam.
➤ Chọn (B) do ta cần một Trạng từ để bổ nghĩa cho động từ (influenced) ➤ Loại trừ: (A) heavy (ADJ) (C) heaviest (so sánh nhất) (D) heavier (so sánh hơn)	
116. Tourists are expected to flock to the Sorachi Discovery Museum when it opens --- in Mikasa, Hokkaido. (A) soon (B) as (C) almost (D) initial	Khách du lịch dự kiến sẽ đổ xô đến Bảo tàng Khám phá Sorachi khi nó sắp khai trương ở Mikasa, Hokkaido.
➤ Chọn (A) có nghĩa là sớm ➤ Loại trừ: (B) as: như, bởi vì (C) almost: hầu hết (D) initial: ban đầu	
117. The factory floor is divided into four ----- sections: one for each stage of product assembly. (A) previous (B) eligible (C) distinct (D) installed	Sàn nhà máy được chia thành bốn phần riêng biệt: một phần dành cho mỗi công đoạn lắp ráp sản phẩm.
➤ Chọn (C) có nghĩa là khác biệt ➤ Loại trừ: (A) previous: trước đây (B) eligible: đủ tư cách (D) installed: được lắp đặt	
118. Handouts for the afternoon seminar must be prepared ---- the lunch break. (A) down (B) beside (C) before (D) off	Tài liệu cho buổi hội thảo buổi chiều phải được chuẩn bị trước giờ nghỉ trưa.
➤ Chọn (C) có nghĩa là Trước ➤ Loại trừ: (A) down : dưới (B) beside : bên cạnh (D) off : tắt	
119. Chat Mobile will determine, based on end-of-the-year sales numbers, ----- the company will open any additional stores. (A) whether (B) who (C) since (D) that	Chat Mobile sẽ xác định, dựa trên số lượng bán hàng cuối năm, liệu công ty có mở thêm cửa hàng nào hay không.
➤ Chọn (A) do sau khoảng trống là một mệnh đề => ta cần liên từ mang nghĩa phù hợp ➤ Whether : Liệu rằng ➤ Loại trừ: (B) who: ai (C) since: kể từ/ bởi vì (D) that: rằng	

AnhLe English

120. The red line will ---- only express stops from Finn Street to Boone Street on weekends. (A) made (B) makes (C) make (D) making	Tuyến đường màu đỏ sẽ chỉ dừng tốc hành từ Phố Finn đến Phố Boone vào cuối tuần.
➤ Chọn (C) do Will + V0 ➤ Loại trừ: (A) made (V2/V3) (B) makes (Vs) (D) making (Ving)	
121. The company's latest video game, Hunting for Treasure, has been praised ----- by reviewers. (A) enthusiastically (B) enthusiastic (C) enthusiasm (D) enthusiast	Trò chơi điện tử mới nhất của công ty, <i>Hunting for Treasure</i> , đã được khen ngợi một cách nồng nhiệt bởi giới phê bình.
➤ Chọn (A) do ta cần một Trạng từ để bổ nghĩa cho động từ (praised) ➤ Loại trừ: (B) enthusiastic (Adj) (C) enthusiasm (N) (D) enthusiast (N)	
122. During the off-season, the Great Mountain Amusement Park operates on ----- hours. (A) reduced (B) employed (C) slow (D) busy	Trong mùa thấp điểm, Công viên giải trí Great Mountain hoạt động với số giờ giảm.
➤ Chọn (A) nghĩa là giảm ➤ Loại trừ: (B) employed: có việc (C) slow: chậm (D) busy: bận	
123. The construction project will ----- 30 residential units and 10 commercial spaces. (A) overall (B) first (C) about (D) include	Dự án xây dựng sẽ bao gồm 30 đơn vị nhà ở và 10 không gian thương mại.
➤ Chọn (D) có nghĩa là bao gồm ➤ Loại trừ: (A) overall : nhìn chung (B) first : đầu tiên (C) about : về	
124. Ms. Pham's employment contract cannot be finalized ----- her starting salary is still being negotiated. (A) once (B) because (C) after (D) until	Hợp đồng lao động của cô Phạm chưa thể hoàn tất vì mức lương khởi điểm của cô vẫn đang được thương lượng.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống là Mệnh đề => ta cần liên từ phù hợp ➤ Because : bởi vì ➤ Loại trừ: (A) once: một khi (C) after: sau khi (D) until: cho đến khi	

AnhLe English

125. Office supplies are available in our resources cabinet for ---- who needs them. (A) anyone (B) whichever (C) such (D) more	Đồ dùng văn phòng có sẵn trong tủ tài nguyên của chúng tôi cho bất kỳ ai cần chúng.
➤ Chọn (A) do sau khoảng trống là đại từ quan hệ chỉ người (who) => phía trước phải là Danh từ chỉ người ➤ Anyone : bất kỳ ai ➤ Loại trừ: (B) whichever: bất cái cái nào (C) such: như vậy (D) more: hơn	
126. Through its network of local agents, new housing start-up Philocenia intends to----- the rental sector. (A) exercise (B) indicate (C) participate (D) revolutionize	Thông qua mạng lưới các đại lý địa phương, công ty khởi nghiệp nhà ở mới Philocenia có ý định cách mạng hóa lĩnh vực cho thuê nhà.
➤ Chọn (D) nghĩa là cách mạng hóa ➤ Loại trừ: (A) exercise: tập thể dục (B) indicate: biểu thị (C) participate: tham gia	
127. Rapid Books has the payroll solutions every company needs, allowing users----- invoices in three easy steps. (A) sent (B) have sent (C) sending (D) to send	Rapid Books có các giải pháp tính lương mà mọi công ty đều cần, cho phép người dùng gửi hóa đơn theo ba bước đơn giản.
➤ Chọn (D) ta có cấu trúc allow somebody/ something + to V0 : cho phép ai đó làm gì đó ➤ Loại trừ: (A) sent (V2/V3) (B) have sent (have V3) (C) sending (Ving)	
128. Epky Electronics will open eight additional retail stores --- the next two years. (A) above (B) behind (C) about (D) within	Epky Electronics sẽ mở thêm tám cửa hàng bán lẻ trong vòng hai năm tới.
➤ Chọn (D) nghĩa là trong vòng ➤ Loại trừ: (A) above : trên (B) behind : sau (C) about : về	

AnhLe English

129. The three-day workshop focuses on the public speaking ----- that are central to delivering memorable presentations. (A) strategies (B) strategized (C) strategically (D) strategic	Hội thảo kéo dài ba ngày tập trung vào các chiến lược nói trước công chúng vốn là yếu tố then chốt để mang đến những bài thuyết trình đáng nhớ.
➤ Chọn (A) do sau khoảng trống là mệnh đề quan hệ (that are) ➤ Ta cần Danh từ số nhiều ➤ Loại trừ: (B) strategized (Ved) (C) strategically (ADV) (D) strategic (ADJ)	
130. Critics agree that the movie An Unusual Introduction ----- combines computer-generated images and live action. (A) seamlessly (B) collectively (C) factually (D) distantly	Các nhà phê bình đồng ý rằng bộ phim An Unusual Introduction kết hợp một cách liền mạch giữa hình ảnh do máy tính tạo ra và hành động trực tiếp.
➤ Chọn (A) có nghĩa là một cách liền mạch ➤ Loại trừ: (B) collectively: chung, theo tập thể (C) factually: theo thực tế (D) distantly: xa cách	

Anhle
ENGLISH

PART 6

Questions 131-134 refer to the following notice.

Sky Air First Pass Thank you for flying Sky Air First with ---131--- We hope you enjoy your flight. You can take advantage of our best prices on future flights ---132--- purchasing a Sky Air First Pass. For a ---133--- annual fee, you will get special discounts, seat upgrades, and the use of our exclusive travelers' lounge.---134---. Ask your flight attendant for more information and an application.	Sky Air First Pass Cảm ơn bạn đã bay Sky Air First cùng chúng tôi. Chúng tôi hy vọng bạn tận hưởng chuyến bay của bạn. Bạn có thể tận dụng mức giá tốt nhất của chúng tôi trên các chuyến bay trong tương lai bằng cách mua Sky Air First Pass. Với mức phí thường niên thấp, bạn sẽ được giảm giá đặc biệt, nâng cấp ghế và sử dụng phòng chờ dành riêng cho khách du lịch của chúng tôi. Bạn cũng sẽ được ưu tiên lên máy bay.. Hãy hỏi tiếp viên hàng không của bạn để biết thêm thông tin và đơn đăng ký.
131. (A) them (B) theirs (C) us (D) ours 132. (A) at (B) on (C) by (D) to 133. (A) lowers (B) low (C) lowly (D) lowest 134. (A) We hope you will fly Sky Air First again. (B) You will also get priority boarding. (C) Please find your seat immediately. (D) The flight delay will be minimal.	➤ Chọn (C) có nghĩa là chúng tôi ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) họ (B) cái của họ (C) cái của chúng tôi ➤ Chọn (C) nghĩa là bằng cách ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) tại (B) trên (D) tới ➤ Chọn (B) do phía sau khoảng trống có cụm danh từ (<i>annual fee</i>), cần điền tính từ bổ sung nghĩa cho danh từ này ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Vs (C) ADV (D) so sánh nhất (A) Chúng tôi hy vọng bạn sẽ bay Sky Air First lần nữa. (B) Bạn cũng sẽ được ưu tiên lên máy bay. (C) Hãy tìm chỗ ngồi của bạn ngay lập tức. (D) Độ trễ chuyến bay sẽ ở mức tối thiểu.

Questions 135-138 refer to the following article.

CJOK Radio Show Welcomes New Staff QUEENSVILLE (7 July)-Local radio station CJOK announced Katherine Dees as the new producer of the popular show Out and About in Queensville. Ms. Dees is now ---135--- for coordinating schedules, booking guests for the show, and managing media relations. ---136---, the station hired sound editor Virginia Thacker and production assistant Reggie Dietrich to support Ms. Dees in her new role. - --137--- Out and About in Queensville, which has been airing for 30 years, is performed live weekly from September to May in the Orpheum Theater in downtown Queensville. The show -- -138--- musical guests, writers, and storytellers for an hour of weekly programming.	Chương trình phát thanh CJOK chào đón nhân viên mới QUEENSVILLE (ngày 7 tháng 7)-Đài phát thanh địa phương CJOK đã công bố Katherine Dees là nhà sản xuất mới của chương trình nổi tiếng Out and About ở Queensville. Cô Dees hiện chịu trách nhiệm điều phối lịch trình, đặt khách mời cho buổi biểu diễn và quản lý quan hệ truyền thông. Ngoài ra, đài còn thuê biên tập viên âm thanh Virginia Thacker và trợ lý sản xuất Reggie Dietrich để hỗ trợ cô Dees trong vai trò mới. Những lần tuyển dụng gần đây này diễn ra sau khi nhà sản xuất Ed Evans nghỉ hưu. Out and About in Queensville, đã phát sóng được 30 năm, được biểu diễn trực tiếp hàng tuần từ tháng 9 đến tháng 5 tại Nhà hát Orpheum ở trung tâm thành phố Queensville. Chương trình có các khách mời âm nhạc, nhà văn và người kể chuyện trong một giờ lập trình hàng tuần.
135. (A) responsive (B) responsibly (C) responding (D) responsible 136. (A) Even so (B) In fact (C) For example (D) In addition 137. (A) CJOK was founded 60 years ago. (B) These recent hires follow the retirement of producer Ed Evans. (C) Ms. Dees was born and raised in Cedarburg. (D) CJOK has more than one popular show in its lineup. 138. (A) gives (B) marks (C) features (D) holds	➤ Chọn (D) ta có cấu trúc Be responsible for : chịu trách nhiệm làm gì đó ➤ Loại trừ: (A) ADJ (B) ADV (C) Ving ➤ Chọn (D) nghĩa là ngoài ra ➤ Loại trừ: (A) Ngay cả như vậy (B) thật sự thì (C) Ví dụ (A) CJOK được thành lập cách đây 60 năm. (B) Những người được tuyển dụng gần đây này sau khi nhà sản xuất Ed Evans nghỉ hưu. (C) Cô Dees sinh ra và lớn lên ở Cedarburg. (D) CJOK có nhiều chương trình nổi tiếng trong danh sách của mình. ➤ Chọn (C) có nghĩa là có cái gì đó ➤ Loại trừ: (A) cho (B) đánh dấu (D) tổ chức

AnhLe English

Questions 139-142 refer to the following e-mail..

To: Sandra Barga <sbarga97@hjmail.ca> From: Artie Romanche <service@northwestbags.ca> Date: 12 July Subject: Order number 71280 Dear Ms. Barga: We received your recent order asking for your name to be stitched on a Klamath Kool handbag. We are, ---139---, eager to complete your order. Unfortunately, our seamstress who fulfills personalisation requirements will be on leave for the next three days. We wanted to let you know that her ---140--- will cause a delay in shipping your bag. ---141--- for the wait, we would like to offer you a 10 percent discount on your current order. Or, if you prefer, you can opt for free personalisation on your next order. ----142---. At Northwest Bags. we strive for 100 percent customer satisfaction! Sincerely, Artie Romanche Customer Service Representative, Northwest Bags	Tới: Sandra Barga <sbarga97@hjmail.ca> Từ: Artie Romanche <service@northwestbags.ca> Ngày: 12 tháng 7 Chủ đề: Mã đơn hàng 71280 Kính gửi cô Barga: Gần đây chúng tôi đã nhận được đơn đặt hàng của bạn yêu cầu khâu tên bạn lên túi xách Klamath Kool. Tất nhiên, chúng tôi rất mong muốn hoàn thành đơn đặt hàng của bạn. Thật không may, cô thợ may của chúng tôi đáp ứng các yêu cầu về cá nhân hóa sẽ phải nghỉ phép trong ba ngày tới. Chúng tôi muốn thông báo cho bạn biết rằng sự vắng mặt của cô ấy sẽ gây ra sự chậm trễ trong việc vận chuyển hành lý của bạn. Để bù đắp cho sự chờ đợi, chúng tôi muốn giảm giá 10% cho đơn hàng hiện tại của bạn. Hoặc, nếu muốn, bạn có thể chọn cá nhân hóa miễn phí cho đơn hàng tiếp theo của mình. Sự lựa chọn là của bạn. Tại Túi Tây Bắc. chúng tôi cố gắng đạt được sự hài lòng của khách hàng 100 phần trăm! Trân trọng, Artie Romanche Đại diện Dịch vụ Khách hàng, Northwest Bags
139. (A) still (B) besides (C) of course (D) nevertheless 140. (A) absence (B) arrival (C) request (D) investigation 141. (A) Compensated (B) To compensate (C) For compensating (D) It is compensation 142. (A) The choice is yours. (B) We appreciate your review. (C) The bag will look great with your initials on it. (D) We are the only local retailer offering custom services.	➤ Chọn (C) nghĩa là tất nhiên ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) vẫn (B) bên cạnh đó (C) tuy nhiên ➤ Chọn (A) có nghĩa là vắng mặt ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) đến, tới (C) yêu cầu (D) sự điều tra ➤ Chọn (B) nghĩa là Để đền bù <u>Loại trừ:</u> (A) Vết (C) For Vết (D) Nó là sự đền bù (A) Sự lựa chọn là của bạn. (B) Chúng tôi đánh giá cao đánh giá của bạn. (C) Chiếc túi sẽ trông rất đẹp khi có tên viết tắt của bạn trên đó. (D) Chúng tôi là nhà bán lẻ địa phương duy nhất cung cấp các dịch vụ tùy chỉnh.

Questions 143-146 refer to the following article.

Sehelec Announces Wind-Solar Hybrid Project MUMBAI (15 March)-Sehelec Ltd. announced it will begin construction on a 500-megawatt wind-solar hybrid power ---143--- outside of Bangalore, India. ---144---. Sehelec expects to begin 143. 144. operations within 24 months, and it will sell the power to Indian energy giant Novaseon Industries.

"Our contract with Novaseon to provide ---145--- power moves us closer to our long-term corporate goal," said Sumit Varma, CEO of Sehelec. "Our objective is to achieve a capacity of 20 gigawatts within five years. Doing so will make us one of India's largest green power companies. And that, in turn, will help the country ---146--- its carbon-reduction target."

Sehelec công bố dự án lai gió-mặt trời MUMBAI (15 tháng 3)-Sehelec Ltd. thông báo sẽ bắt đầu xây dựng một nhà máy điện lai năng lượng gió-mặt trời công suất 500 megawatt bên ngoài Bangalore, Ấn Độ. Cơ sở này sẽ bao gồm sự kết hợp của các tấm pin mặt trời và tua-bin gió. Sehelec dự kiến sẽ bắt đầu hoạt động trong vòng 24 tháng và sẽ bán điện cho tập đoàn năng lượng khổng lồ Novaseon Industries của Ấn Độ.

Sumit Varma, Giám đốc điều hành của Sehelec cho biết: "Hợp đồng cung cấp năng lượng tái tạo của chúng tôi với Novaseon đưa chúng tôi đến gần hơn với mục tiêu lâu dài của công ty". "Mục tiêu của chúng tôi là đạt được công suất 20 gigawatt trong vòng 5 năm. Làm được như vậy sẽ đưa chúng tôi trở thành một trong những công ty năng lượng xanh lớn nhất Ấn Độ. Và điều đó sẽ giúp nước này đạt được mục tiêu giảm lượng carbon."

143.

- (A) **plant**
- (B) planter
- (C) planting
- (D) planted

- Chọn (A) do ta có Danh từ ghép Power plant : nhà máy điện
- Loại trừ: (B) N
(C) Ving
(D) Ved

144.

- (A) Windy conditions can cause damage to tall buildings.
- (B) **The facility will consist of a mix of solar panels and wind turbines.**
- (C) Electric vehicles have fewer emissions than other vehicles have.
- (D) The pace of upgrades to India's power grid slowed slightly this year.

- (A) Điều kiện gió có thể gây hư hại cho các tòa nhà cao tầng.
- (B) Cơ sở này sẽ bao gồm tổ hợp các tấm pin mặt trời và tua-bin gió.
- (C) Xe điện có ít khí thải hơn các phương tiện khác.
- (D) Tốc độ nâng cấp lưới điện của Ấn Độ chậm lại một chút trong năm nay.

145.

- (A) renew
- (B) renewers
- (C) **renewable**
- (D) to renew

- Chọn (C) do phía sau khoảng trống là Danh từ (power) => ta cần Tính từ
- Loại trừ: (A) V0
(B) Ns
(D) To V0

146.

- (A) understand
- (B) explain
- (C) block
- (D) **reach**

- Chọn (D) có nghĩa là đạt được
- Loại trừ: (A) hiểu
(B) giải thích
(C) chặn

PART 7

Questions 147-148 refer to the following menu.

Carina's Café Lunch Specials Monday through Friday from 11:00 A.M. to 3:00 P.M. ¹⁴⁷<u>For only \$8, combine the soup of the day with one of the following items:</u> Turkey Sandwich - Turkey, avocado, tomato, lettuce, and mayonnaise on wheat bread Vegetable Panini - Sourdough bread filled with tomato, cucumber, spinach, and mayonnaise, then grilled Mushroom Chicken Cavatappi - Chicken in a mushroom, celery, and onion sauce, served over S-shaped pasta ¹⁴⁸<u>Vegetable Wrap - Fresh tomato, cucumber, and carrots with hummus (made with our secret recipe) on flatbread</u>	Bữa trưa đặc biệt tại Carina's Café Thứ Hai đến Thứ Sáu từ 11 giờ sáng đến 3 giờ chiều Chỉ với \$8, hãy kết hợp món súp trong ngày với một trong các món sau: Sandwich Thổ Nhĩ Kỳ - Thổ Nhĩ Kỳ, bơ, cà chua, rau diếp và sốt mayonnaise trên bánh mì lúa mì Panini rau củ - Bánh mì chua nhân cà chua, dưa chuột, rau bina và sốt mayonnaise, sau đó nướng Gà nấm Cavatappi - Gà sốt nấm, cần tây và hành tây, dùng kèm mì ống hình chữ S Gỏi rau củ - Cà chua tươi, dưa chuột và cà rốt với sốt hummus (được làm theo công thức bí mật của chúng tôi) trên bánh mì dẹt
147. What does each lunch special include? (A) A soup (B) Carrots (C) Tomatoes (D) A beverage 148. What item contains an ingredient that is only available from Carina's Café? (A) Turkey sandwich (B) Vegetable panini (C) Mushroom chicken cavatappi (D) Vegetable wrap	147. Mỗi bữa trưa đặc biệt bao gồm những gì? (A) Một món súp (B) Cà rốt (C) Cà chua (D) Đồ uống 148. Món nào có chứa thành phần chỉ có ở Carina's Café? (A) Bánh sandwich Thổ Nhĩ Kỳ (B) Panini rau củ (C) Cavatappi gà nấm (D) Bọc rau

AnhLe English

Questions 149-150 refer to the following advertisement..

Certified Aqua Instructor Workshop ¹⁴⁹<u>This workshop helps fitness professionals become certified aqua instructors by demonstrating how to design challenging and effective aquatic classes.</u> ¹⁵⁰<u>Join instructor Deshonte Smith for a full-day course to learn a sequence of pool-based workouts that will motivate your students. Mr. Smith started his journey to instructor certification by taking classes at Valley Floor Fitness.</u> He is also a professor at Wilkinson University. The workshop costs \$99 and will be held at Valley Floor Fitness in Missoula on August 27 from 9 a.m. to 5 p.m. For more information and to register, e-mail Maya Cramer at certification@valleyfloorfitness.com.	Hội thảo dành cho người hướng dẫn Aqua được chứng nhận Hội thảo này giúp các chuyên gia thể dục trở thành người hướng dẫn bơi lội được chứng nhận bằng cách trình bày cách thiết kế các lớp học dưới nước đầy thử thách và hiệu quả. Hãy tham gia cùng người hướng dẫn Deshonte Smith để tham gia khóa học cả ngày để tìm hiểu trình tự các bài tập luyện tại hồ bơi sẽ tạo động lực cho học viên của bạn. Ông Smith bắt đầu hành trình lấy chứng chỉ huấn luyện viên bằng cách tham gia các lớp học tại Valley Floor Fitness. Ông cũng là giáo sư tại Đại học Wilkinson. Hội thảo có chi phí 99 USD và sẽ được tổ chức tại Valley Floor Fitness ở Missoula vào ngày 27 tháng 8 từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều. Để biết thêm thông tin và đăng ký, hãy gửi email cho Maya Cramer theo địa chỉ Certification@valleyfloorfitness.com.
149. The word "design" in paragraph 1, line 2, is closest in meaning to (A) find (B) create (C) draw (D) name 150. What is indicated about the workshop? (A) It will be held at a pool at Wilkinson University. (B) It is being offered on two different dates. (C) It is available at a discounted rate in August. (D) It will be taught by a former student of Valley Floor Fitness.	149. Từ "design" ở đoạn 1, dòng 2 có nghĩa gần nhất với (Sự) kiểm tìm (B) tạo ra (C) vẽ (D) tên 150. Điều gì được chỉ ra về hội thảo? (A) Nó sẽ được tổ chức tại một hồ bơi ở Đại học Wilkinson. (B) Nó được cung cấp vào hai ngày khác nhau. (C) Nó được bán với mức giá chiết khấu vào tháng 8. (D) Nó sẽ được giảng dạy bởi một cựu học viên của Valley Floor Fitness.

AnhLe English

Questions 151-152 refer to the following text-message chain..

Hyun-Jun Cho (3:27 P.M.) ¹⁵²<u>I'm scheduled to work the front desk on Saturday from 7 A.M. to 3 P.M.</u> A friend of mine is coming to town then, and he's only going to be here for one day. ¹⁵¹<u>I was wondering if I could switch shifts with you.</u> I can work on Sunday. Stephanie Duchemin (3:29 P.M.) ¹⁵¹<u>Saturday is good for me.</u> I hope you don't have a Sunday like last week. It was so busy. All the doctors attending the medical conference were checking in at the front desk. Hyun-Jun Cho (3:31 P.M.) And I heard that all the accountants from the other conference were also at the front desk reviewing their room charges at the same time! Stephanie Duchemin (3:32 P.M.) ¹⁵²<u>The lobby was certainly bustling.</u> Hyun-Jun Cho (3:34 P.M.) Thank you for helping me out. I haven't seen my friend Kai e Breaks since we graduated from university.	Hyun-Jun Cho (3:27 chiều) Tôi dự kiến làm việc ở quầy lễ tân vào thứ Bảy từ 7 giờ sáng đến 3 giờ chiều. Một người bạn của tôi sắp đến thị trấn và anh ấy sẽ chỉ ở đây một ngày. Tôi đang tự hỏi liệu tôi có thể đổi ca với bạn không. Tôi có thể làm việc vào ngày chủ nhật. Stephanie Duchemin (3:29 chiều) Thứ Bảy là ngày tốt cho tôi. Tôi hy vọng bạn không có một ngày chủ nhật như tuần trước. Nó rất bận rộn. Tất cả các bác sĩ tham dự hội nghị y tế đều đang kiểm tra tại quầy lễ tân. Hyun-Jun Cho (3:31 chiều) Và tôi nghe nói rằng tất cả các kế toán từ hội nghị khác cũng đang ở quầy lễ tân để xem xét tiền phòng của họ cùng lúc! Stephanie Duchemin (3:32 chiều) Tiền sảnh chắc chắn rất nhộn nhịp. Hyun-Jun Cho (3:34 chiều) Cảm ơn bạn đã giúp đỡ tôi. Tôi đã không gặp bạn tôi Kai e Breaks kể từ khi chúng tôi tốt nghiệp đại học.
151. At 3:29 p.M., what does Ms. Duchemin most likely mean when she writes, "Saturday is good for me"? (A) She prefers to work morning shifts. (B) She is able to do a favor for Mr. Cho. (C) She will attend a conference. (D) She would like to meet Mr. Cho's friend. 152. Where most likely do Mr. Cho and Ms. Duchemin work? (A) At a hotel (B) At a university (C) At a medical center (D) At an accounting firm	151. Vào lúc 3:29 chiều, rất có thể cô Duchemin có ý gì khi viết, "Thứ Bảy là ngày tốt cho tôi"? (A) Cô ấy thích làm việc theo ca buổi sáng hơn. (B) Cô ấy có thể giúp đỡ ông Cho. (C) Cô ấy sẽ tham dự một hội nghị. (D) Cô ấy muốn gặp bạn của ông Cho. 152. Ông Cho và bà Duchemin thường làm việc ở đâu? (A) Tại một khách sạn (B) Tại một trường đại học (C) Tại một trung tâm y tế (D) Tại một công ty kế toán

Anhle English

Questions 153-154 refer to the following e-mail.

To: Madalena Navas <mnavas@cordovacreation.com> From: Hugo Jones <hkjones@ sunmail.com> Date: April 2 Subject: Thank you Dear Ms. Navas, I enjoyed speaking with you about the associate manager position last week, and as I mentioned, I am very excited about the possibility of working with you at Cordova Creations. ¹⁵³<u>I wanted to let you know that I have received a job offer from another company, and I have to respond to that hiring manager soon.</u> ¹⁵⁴<u>I realize it has only been a few days since my interview, but if it is at all possible for you to update me on the status of my application before the end of the week,</u> that would be very helpful. I have long admired Cordova Creations and would really like to be a part of it. I am hoping to hear positive news from you. Thank you, Hugo Jones	Tới: Madalena Navas <mnavas@cordovacreation.com> Từ: Hugo Jones <hkjones@ sunmail.com> Ngày: 2 tháng 4 Chủ đề: Cảm ơn bạn Kính gửi cô Navas, Tôi rất vui được nói chuyện với bạn về vị trí phó giám đốc vào tuần trước và như tôi đã đề cập, tôi rất vui mừng về khả năng được làm việc với bạn tại Cordova Creations. Tôi muốn thông báo cho bạn biết rằng tôi đã nhận được lời mời làm việc từ một công ty khác và tôi phải sớm trả lời người quản lý tuyển dụng đó. Tôi nhận ra rằng chỉ mới vài ngày kể từ cuộc phỏng vấn của tôi, nhưng nếu bạn có thể cập nhật cho tôi về trạng thái đơn đăng ký của tôi trước cuối tuần thì điều đó sẽ rất hữu ích. Tôi đã ngưỡng mộ Cordova Creations từ lâu và thực sự muốn trở thành một phần của nó. Tôi hy vọng được nghe tin tức tích cực từ bạn. Cảm ơn, Hugo Jones
153. What does Mr. Jones indicate in his e-mail? (A) He used to work with Ms. Navas. (B) He is an associate manager. (C) Another company wishes to hire him. (D) His interview has been scheduled for next week. 154. What does Mr. Jones want to know by the end of the week? (A) Whether an important decision has been made yet (B) Whether Ms. Navas is available for a meeting (C) Whether Ms. Navas would like to apply for a new position (D) Whether the company will expand its product offerings	153. Ông Jones chỉ ra điều gì trong e-mail của mình? (A) Anh ấy từng làm việc với cô Navas. (B) Anh ấy là phó giám đốc. (C) Một công ty khác mong muốn thuê anh ta. (D) Cuộc phỏng vấn của anh ấy đã được lên lịch vào tuần tới. 154. Ông Jones muốn biết điều gì vào cuối tuần? (A) Liệu một quyết định quan trọng đã được đưa ra chưa (B) Liệu cô Navas có sẵn sàng tham gia cuộc họp không (C) Liệu cô Navas có muốn ứng tuyển vào vị trí mới không (D) Liệu công ty có mở rộng việc cung cấp sản phẩm của mình hay không

Questions 155-157 refer to the following article.

Hibiscus Supply to Run Its Own Container Ship BUSAN (15 October)—As international shipping continues to increase, companies that transport goods between continents have found themselves competing for expensive space on container ships. — [1] —. Delays in getting goods to factories and into stores have become more common. — [2] —.

155 As one of the biggest exporters of home building supplies in the country, Hibiscus Supply is particularly vulnerable to these issues. — [3] —. To avoid potential shipping problems, Hibiscus Supply has decided to operate its own container ship to export products overseas. — [4] —.

156 According to Hibiscus Supply president James Koh, operating the company's own ship should improve efficiency at ports and decrease overall shipping costs. Says Mr. Koh, "The cost to ship with freight companies has doubled in the past year. By shipping our products ourselves, we'll be able to avoid passing shipping-related price increases on to our customers."

Hibiscus Supply để vận hành tàu container của riêng mình

BUSAN (ngày 15 tháng 10)—Khi vận chuyển quốc tế tiếp tục gia tăng, các công ty vận chuyển hàng hóa giữa các châu lục đã phải cạnh tranh để giành được chỗ ngồi đắt đỏ trên tàu container. — [1] —. Sự chậm trễ trong việc đưa hàng đến nhà máy và cửa hàng đã trở nên phổ biến hơn. — [2] —.

Là một trong những nhà xuất khẩu vật tư xây dựng nhà lớn nhất trong nước, Hibiscus Supply đặc biệt dễ bị tổn thương trước những vấn đề này. — [3] —. Để tránh những vấn đề vận chuyển tiềm ẩn, Hibiscus Supply đã quyết định vận hành tàu container của riêng mình để xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài. -[4]-.

Theo chủ tịch James Koh của Hibiscus Supply, việc vận hành tàu riêng của công ty sẽ nâng cao hiệu quả tại các cảng và giảm chi phí vận chuyển tổng thể. Ông Koh cho biết: "Chi phí vận chuyển với các công ty vận chuyển hàng hóa đã tăng gấp đôi trong năm qua. Bằng cách tự mình vận chuyển sản phẩm, chúng tôi sẽ có thể tránh chuyển việc tăng giá liên quan đến vận chuyển sang cho khách hàng của mình."

155. What products does Hibiscus Supply most likely sell?

- (A) Construction materials
- (B) Pillows and sheets
- (C) Wholesale food items
- (D) Spare automobile parts

156. Why does Hibiscus Supply want to operate its own container ship?

- (A) To provide shipping services to other companies
- (B) To ship its products quickly and cheaply
- (C) To deliver its products to unusual locations
- (D) To ship more goods than most freight companies can handle

157. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "The newly acquired ship is scheduled to begin running later this month."

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]
- (D) [4]

155. Hibiscus Supply có khả năng bán những sản phẩm nào nhất?

- (A) Vật liệu xây dựng
- (B) Gối và ga trải giường
- (C) Bán buôn các mặt hàng thực phẩm
- (D) Phụ tùng ô tô dự phòng

156. Tại sao Hibiscus Supply muốn khai thác tàu container của riêng mình?

- (A) Để cung cấp dịch vụ vận chuyển cho các công ty khác
- (B) Vận chuyển sản phẩm của mình một cách nhanh chóng và rẻ
- (C) Để giao sản phẩm của mình đến những địa điểm khác thường
- (D) Vận chuyển nhiều hàng hóa hơn khả năng xử lý của hầu hết các công ty vận tải

157. Câu sau đây thuộc vị trí nào trong số các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4]? "Con tàu mới mua dự kiến sẽ bắt đầu hoạt động vào cuối tháng này."

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]
- (D) [4]

Anhle English

Questions 158-160 refer to the following memo..

MEMO To: All Accounting Staff From: Jennifer Snow, Senior Manager Date: January 8 Subject: Pedro Allende ¹⁵⁸<u>Please join me in congratulating Pedro Allende as he</u> ¹⁵⁹<u>prepares to enter his new role as a full-time administrative assistant in our accounting department.</u> ¹⁶⁰<u>Mr. Allende, a part-time clerk in our mail room, completed a certificate program in computer support at Lander Vocational Institute last month.</u> He was first hired by our company as a delivery driver, a role he held for two years before transferring to the mail room. Mr. Allende's first day in the accounting department will be Monday, January 11. We all wish him well!	BẢN GHI NHỚ Kính gửi: Toàn thể nhân viên kế toán Từ: Jennifer Snow, Giám đốc cấp cao Ngày: 8 tháng 1 Chủ đề: Pedro Allende Hãy cùng tôi chúc mừng Pedro Allende khi anh ấy chuẩn bị đảm nhận vai trò mới là trợ lý hành chính toàn thời gian trong bộ phận kế toán của chúng tôi. Ông Allende, nhân viên bán thời gian trong phòng thư tín của chúng tôi, đã hoàn thành chương trình chứng chỉ về hỗ trợ máy tính tại Học viện Dạy nghề Lander vào tháng trước. Lần đầu tiên anh ấy được công ty chúng tôi thuê làm tài xế giao hàng, vai trò này anh ấy đã đảm nhiệm trong hai năm trước khi chuyển sang phòng thư tín. Ngày làm việc đầu tiên của ông Allende ở bộ phận kế toán sẽ là thứ Hai, ngày 11 tháng Giêng. Tất cả chúng ta đều chúc ông mọi điều tốt lành!
158. Why did Ms. Snow send the memo? (A) To invite employees to an office party (B) To announce a change to an employee's job (C) To inform employees about a reduction in work hours (D) To request employee feedback on a departmental policy 159. The word "prepares" in paragraph 1, line 1, is closest in meaning to (A) assembles (B) returns (C) reaches out (D) gets ready 160. What is indicated about Mr. Allende? (A) He currently works as a delivery driver. (B) He recently completed a training program. (C) He previously assisted Ms. Snow in a different department. (D) He will begin working part-time next week.	158. Tại sao cô Snow lại gửi bản ghi nhớ? (A) Để mời nhân viên đến dự một bữa tiệc ở văn phòng (B) Để thông báo thay đổi công việc của nhân viên (C) Để thông báo cho nhân viên về việc giảm giờ làm việc (D) Để yêu cầu nhân viên phản hồi về chính sách của bộ phận 159. Từ “chuẩn bị” ở đoạn 1 dòng 1 có nghĩa gần nhất với (A) lắp ráp (B) trở lại (C) đưa tay ra (D) đã sẵn sàng 160. Điều gì được chỉ ra về ông Allende? (A) Anh ấy hiện đang làm tài xế giao hàng. (B) Anh ấy vừa hoàn thành một chương trình đào tạo. (C) Trước đây anh ấy đã hỗ trợ cô Snow ở một bộ phận khác. (D) Anh ấy sẽ bắt đầu làm việc bán thời gian vào tuần tới.

Questions 161-163 refer to the following advertisement.

Help Wanted: Machinist

¹⁶¹**Camerley Corp. of Napier, New Zealand, has an opening for an experienced machinist to work in our 15,000-square-metre fabrication plant, which produces custom tools and machine parts for a variety of industries.** ¹⁶³**Requirements for the position include:**

- Ability to collaborate with engineers to fabricate tools and machine parts
- Familiarity with specialised equipment
- Skill with doing precision work based on technical drawings
- ¹⁶²**Comfort working with metal and various other materials, such as wood and plastics**
- ¹⁶³**Ability to work both independently and as part of a team** To apply, please send CV and two references to jobs@camerleycorp.co.nz.

Cần giúp đỡ: Thợ máy

Tập đoàn Camerley ở Napier, New Zealand, đang mở cửa cho một thợ máy có kinh nghiệm làm việc trong nhà máy chế tạo rộng 15.000 mét vuông của chúng tôi, nơi sản xuất các công cụ và bộ phận máy tùy chỉnh cho nhiều ngành công nghiệp. Yêu cầu cho vị trí bao gồm:

- Khả năng cộng tác với các kỹ sư để chế tạo công cụ và bộ phận máy
- Làm quen với các thiết bị chuyên dụng
- Kỹ năng thực hiện công việc chính xác dựa trên bản vẽ kỹ thuật
- Thoải mái khi làm việc với kim loại và nhiều vật liệu khác, chẳng hạn như gỗ và nhựa
- Khả năng làm việc độc lập và theo nhóm Để ứng tuyển, vui lòng gửi CV và hai tài liệu tham khảo đến jobs@camerleycorp.co.nz.

161. What type of business placed the advertisement?

- (A) A land developer
- (B) A car-repair shop
- (C) A factory**
- (D) A hardware store

162. What material is NOT specified in the advertisement?

- (A) Metal
- (B) Glass**
- (C) Wood
- (D) Plastic

163. What is listed as a requirement for the job?

- (A) Training in business-to-business sales
- (B) A university degree in engineering
- (C) Experience creating technical drawings
- (D) The ability to work alone and with others**

161. Loại hình kinh doanh nào đặt quảng cáo?

- (A) Một nhà phát triển đất đai
- (B) Một cửa hàng sửa chữa ô tô
- (C) Một nhà máy
- (D) Một cửa hàng phân cứng**

162. Chất liệu nào KHÔNG được nêu rõ trong quảng cáo?

- (Kim loại
- (B) Kính
- (C) Gỗ**
- (D) Nhựa

163. Yêu cầu của công việc được liệt kê là gì?

- (A) Đào tạo về bán hàng giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp
- (B) Bằng đại học về kỹ thuật
- (C) Kinh nghiệm tạo bản vẽ kỹ thuật
- (D) Khả năng làm việc một mình và với người khác**

Questions 164-167 refer to the following text-message chain..

Lanie McGinnis (7:16 A.M.) Good morning, Kelly and Matthieu. ¹⁶⁴I removed the Funfair preregistration signs from the park entrances, but I think I forgot one at the north gate. Could one of you check to see if it is still there?

Kelly Sen (7:18 A.M.) Hi, Lanie. ¹⁶⁵I rode my bike to the park earlier this morning to help put pamphlets and other materials on the welcome table in the main tent. But I could head over to that entrance now since there are other volunteers here who can finish up.

Lanie McGinnis (7:19 A.M.) That would be great, since I'm going to be on the other side of the park at the south entrance for a while. I'm meeting some representatives from the city parks department.

Matthieu Herman (7:21 A.M.) ¹⁶⁶I've got it, Kelly. ¹⁶⁷I just arrived at the north entrance and will take down the sign we hung here. Lanie, what would you like me to do with it?

Lanie McGinnis (7:22 A.M.) Perfect! ¹⁶⁷Can you put it with the others behind the welcome table in the main tent? I will pick them up later today. We can change the dates and use them again next year.

Matthieu Herman (7:23 A.M.) Will do. Here's to a successful fair!

Lanie McGinnis (7:16 sáng) Chào buổi sáng, Kelly và Matthieu. Tôi đã gỡ bỏ các biển đăng ký trước Funfair khỏi lối vào công viên, nhưng tôi nghĩ mình đã quên một tấm ở cổng phía bắc. Bạn nào có thể kiểm tra xem nó còn ở đó không?

Kelly Sen (7:18 sáng) Xin chào Lanie. Sáng sớm nay tôi đã đạp xe đến công viên để giúp đặt các tờ rơi và các tài liệu khác trên bàn chào mừng trong lều chính. Nhưng bây giờ tôi có thể đi đến lối vào đó vì có những tình nguyện viên khác ở đây có thể hoàn thành công việc.

Lanie McGinnis (7:19 sáng) Điều đó thật tuyệt vì tôi sẽ ở phía bên kia công viên ở lối vào phía nam một thời gian. Tôi đang gặp một số đại diện từ sở công viên thành phố.

Matthieu Herman (7:21 sáng) Tôi hiểu rồi, Kelly. Tôi vừa đến lối vào phía bắc và sẽ gỡ tấm biển chúng tôi treo ở đây xuống. Lanie, bạn muốn tôi làm gì với nó?

Lanie McGinnis (7:22 sáng) Hoàn hảo! Bạn có thể đặt nó cùng với những người khác phía sau bàn chào mừng trong lều chính không? Tôi sẽ đón chúng sau ngày hôm nay. Chúng ta có thể thay đổi ngày và sử dụng lại vào năm sau.

Matthieu Herman (7:23 A.M.) Sẽ làm được. Đây là một hội chợ thành công!

164. What is probably true about the writers?
 (A) They are registering people for a bike-to-work program.
(B) They are coordinating a public event.
 (C) They work for a city parks department.
 (D) They are members of a club that walks in a park.

165. What was Ms. Sen doing?
 (A) Erecting a tent
 (B) Designing pamphlets
(C) Placing items on the welcome table
 (D) Attaching signs to the park entrance

164. Điều gì có lẽ đúng về các nhà văn?
 (A) Họ đang đăng ký cho mọi người tham gia chương trình đạp xe đi làm.
 (B) Họ đang điều phối một sự kiện công cộng.
 (C) Họ làm việc cho sở công viên thành phố.
 (D) Họ là thành viên của một câu lạc bộ đi dạo trong công viên.

165. Cô Sen đang làm gì?
 (A) Dựng lều
 (B) Thiết kế tờ rơi
 (C) Đặt đồ vật lên bàn chào mừng
 (D) Gắn biển báo vào lối vào công viên

AnhLe English

166. At 7:21 A.M., what does Mr. Herman mean when he writes, "I've got it, Kelly"?

(A) He has already taken down a sign.

(B) He will perform a task requested by Ms. McGinnis.

(C) He will return unused materials to the office.

(D) He realizes that Ms. Sen does not need help.

167. What does Ms. McGinnis instruct Mr. Herman to do?

(A) Help her locate the main tent

(B) Meet her at the south entrance

(C) Write down participants' information

(D) Leave an object behind the welcome table

166. Lúc 7:21 sáng, ông Herman có ý gì khi viết, "Tôi hiểu rồi, Kelly"?

(A) Anh ấy đã gỡ bỏ một tấm biển rồi.

(B) Anh ấy sẽ thực hiện nhiệm vụ do cô McGinnis yêu cầu.

(C) Anh ấy sẽ trả lại những tài liệu không sử dụng cho văn phòng.

(D) Anh ấy nhận ra rằng cô Sen không cần giúp đỡ.

167. Cô McGinnis hướng dẫn ông Herman làm gì?

(A) Giúp cô ấy xác định vị trí lều chính

(B) Gặp cô ấy ở lối vào phía nam

(C) Ghi lại thông tin của người tham gia

(D) Để lại một đồ vật phía sau bàn chào mừng

Anhle

ENGLISH

Questions 168-171 refer to the following fact sheet..

Zealandia Airlines Fact Sheet for Fiscal Year Ending 30 June

Service Levels and Capacity: Zealandia Airlines provides regional service among four cities. In each case, average flight capacity ¹⁶⁸**exceeded** the company goal of 85 percent.

On-Time Performance (OTP): For the purpose of measuring OTP, flights are considered "on time" when they reach their destination within fifteen minutes of the scheduled arrival time. Regional airlines are subject to fines when OTP drops below 50 percent. ¹⁶⁹**The following chart shows Zealandia's commendable OTP rates for the recent fiscal year.**

City	OTP
Kelton Falls	52%
Grangerton	68%
Satcherville	79%
Barbour City	64%

¹⁷⁰**Proposed Expansion: Zealandia Airlines provides regional passenger air service and is seeking to expand its fleet to begin providing commercial airfreight delivery.**

Establishing this service is a component of the airline's growth plan and corporate vision. The airline is currently in negotiations with aviation authorities to explore options.

¹⁷¹**Terminal and Service Improvements: Zealandia Airlines is participating in discussions with airport management about comprehensive renovations to its passenger lounge and café and has offered to commit \$5 million from its budget to the project.**

Company executives have also finalized a plan and committed funds to overhaul its rewards program. The initiative supports the aim to be a leading service provider among similar airlines and capture an increasing percentage of the market share.

Tờ thông tin của Zealandia Airlines về năm tài chính kết thúc vào ngày 30 tháng 6

Mức độ dịch vụ và năng lực: Zealandia Airlines cung cấp dịch vụ khu vực giữa bốn thành phố. Trong mỗi trường hợp, công suất bay trung bình đều vượt mục tiêu của công ty là 85%.

Hiệu suất đúng giờ (OTP): Với mục đích đo lường OTP, các chuyến bay được coi là "đúng giờ" khi chúng đến điểm đến trong vòng mười lăm phút kể từ thời gian đến dự kiến. Các hãng hàng không khu vực bị phạt khi OTP giảm xuống dưới 50%. Biểu đồ sau đây cho thấy tỷ lệ OTP đáng khen ngợi của Zealandia trong năm tài chính gần đây.

OTP thành phố

Thác Kelton 52%

Grangerton 68%

Satcherville 79%

Thành phố Barbour 64%

Đề xuất mở rộng: Zealandia Airlines cung cấp dịch vụ hàng không chở khách trong khu vực và đang tìm cách mở rộng đội bay của mình để bắt đầu cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng không thương mại. Việc thiết lập dịch vụ này là một phần trong kế hoạch tăng trưởng của hãng hàng không và tầm nhìn của công ty. Hãng hàng không hiện đang đàm phán với các cơ quan hàng không để tìm hiểu các phương án.

Cải tiến nhà ga và dịch vụ: Zealandia Airlines đang tham gia thảo luận với ban quản lý sân bay về việc cải tạo toàn diện phòng chờ hành khách và quán cà phê của mình và đã đề nghị cam kết chi 5 triệu USD từ ngân sách của mình cho dự án. Các giám đốc điều hành của công ty cũng đã hoàn thiện một kế hoạch và cam kết cấp vốn để cải tổ chương trình khen thưởng của mình. Sáng kiến này hỗ trợ mục tiêu trở thành nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu trong số các hãng hàng không tương tự và chiếm được tỷ lệ thị phần ngày càng tăng.

AnhLe English

168. The word "exceeded" in paragraph 1, line 2, is closest in meaning to (A) surpassed (B) excelled (C) perfected (D) decided 169. According to the fact sheet, what is true about Zealandia Airlines? (A) Executives aim to improve its flight capacity. (B) Most of its flights arrive at their destinations on time. (C) It is larger than 85 percent of regional airlines. (D) It has received a fine from aviation authorities. 170. What does Zealandia Airlines want to provide in the future? (A) Private charter flights (B) Luxury travel tours (C) Commercial shipping (D) Aircraft leasing 171. How does Zealandia Airlines hope to improve service for passengers? (A) By remodeling the passenger waiting area (B) By moving to a new location within the terminal (C) By upgrading the seating inside the aircraft (D) By offering improved meal service on all flights	168. Từ “exceeded” ở đoạn 1, dòng 2 có nghĩa gần nhất với (A) vượt qua (B) xuất sắc (C) hoàn thiện (D) quyết định 169. Theo tờ thông tin, điều gì đúng về Zealandia Airlines? (A) Các nhà điều hành nhằm mục đích cải thiện năng lực bay của mình. (B) Hầu hết các chuyến bay của hãng đều đến điểm đến đúng giờ. (C) Nó lớn hơn 85% các hãng hàng không trong khu vực. (D) Nó đã nhận được tiền phạt từ cơ quan hàng không. 170. Zealandia Airlines muốn cung cấp những gì trong tương lai? (A) Các chuyến bay thuê riêng (B) Tour du lịch sang trọng (C) Vận chuyển thương mại (D) Cho thuê máy bay 171. Zealandia Airlines hy vọng cải thiện dịch vụ cho hành khách như thế nào? (A) Bằng cách sửa sang lại khu vực chờ hành khách (B) Bằng cách di chuyển đến một địa điểm mới trong nhà ga (C) Bằng cách nâng cấp chỗ ngồi bên trong máy bay (D) Bằng cách cung cấp dịch vụ bữa ăn được cải thiện trên tất cả các chuyến bay
---	---

Questions 172-175 refer to the following press release.

New Fleet for Northeast Railways <u>¹⁷³Northeast Railways expects to spend \$5.6 billion to replace its fleet of 65 passenger trains, many of which are more than 40 years old.</u> — [1] —. <u>^{172,174}The company has entered into a contract with Logiens Transport for a new fleet of trains that will operate on electrified tracks when those track systems are available and on diesel fuel at all other times.</u> — [2] —. The trains will be capable of traveling at speeds of up to 130 kilometers per hour and will produce far less pollution than the current fleet does. Logiens also promises an enhanced passenger experience. The train cars will have panoramic windows, improved ventilation, and wider aisles. — [3] —. <u>¹⁷²Northeast's contract with Logiens also includes equipment and replacement parts and provides a long-term service agreement.</u> — [4] —.	Hạm đội mới cho Đường sắt Đông Bắc Đường sắt Đông Bắc dự kiến chi 5,6 tỷ USD để thay thế đội tàu gồm 65 đoàn tàu chở khách, nhiều đoàn trong số đó đã hơn 40 tuổi. — [1] —. Công ty đã ký hợp đồng với Logiens Transport về một đội tàu mới sẽ hoạt động trên đường ray điện khí hóa khi hệ thống đường ray đó sẵn có và sử dụng nhiên liệu diesel vào mọi thời điểm. — [2] —. Các đoàn tàu sẽ có khả năng di chuyển với tốc độ lên tới 130 km/h và sẽ gây ra ít ô nhiễm hơn nhiều so với đội tàu hiện tại. Logiens cũng hứa hẹn mang lại trải nghiệm nâng cao cho hành khách. Các toa tàu sẽ có cửa sổ nhìn toàn cảnh, hệ thống thông gió được cải thiện và lối đi rộng hơn. — [3] —. Hợp đồng của Northeast với Logiens cũng bao gồm thiết bị phụ tùng thay thế và cung cấp thỏa thuận dịch vụ dài hạn. — [4] —.
172. What is Logiens Transport's role? (A) To recommend ways to reduce pollution (B) To acquire financing for a purchase (C) To familiarize train engineers with new technology (D) To manufacture and service the replacement fleet 173. What information is included in the press release? (A) The date on which the trains will be delivered (B) The budget for replacing the current trains (C) The annual cost for parts and service (D) The number of passenger seats in each train car 174. What is suggested about the tracks that Northeast Railways uses? (A) They are owned by the government. (B) They are not shared with freight trains. (C) Most are in urgent need of repair. (D) Some are not electrified.	172. Vai trò của Logiens Transport là gì? (A) Đề xuất các cách để giảm ô nhiễm (B) Để có được nguồn tài chính cho việc mua hàng (C) Để đào tạo các kỹ sư với công nghệ mới (D) Để sản xuất và phục vụ đội tàu thay thế 173. Thông cáo báo chí có những thông tin gì? (A) Ngày tàu sẽ được giao (B) Ngân sách để thay thế các đoàn tàu hiện tại (C) Chi phí hàng năm cho các bộ phận và dịch vụ (D) Số lượng ghế hành khách trên mỗi toa tàu 174. Có gợi ý gì về đường ray mà Đường sắt Đông Bắc sử dụng? (A) Chúng thuộc sở hữu của chính phủ. (B) Chúng không được dùng chung với tàu chở hàng. (C) Hầu hết đều cần sửa chữa khẩn cấp. (D) Một số không được điện khí hóa.

AnhLe English

175. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "Each reclinable seat will have an individual power supply and USB port."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

175. Câu sau đây thuộc vị trí nào trong số các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4]? "Mỗi ghế có thể ngả sẽ có nguồn điện và cổng USB riêng."

(A) [1]

(B) [2]

(C) [3]

(D) [4]

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 176-180 refer to the following e-mail and form.

To: headquartersstaff@seonwulawfirm.com From: iqalandar@seonwulawfirm.com Date: October 1, 9:39 A.M. Subject: Remote work setup Attachment: U Equipment request form Dear Associates, ^{176,178}<u>On December 3, our headquarters will close for a month for renovation. ¹⁷⁶As all of you normally work out of these offices in San Francisco, please plan to work off-site and collect everything you may need (your laptop, files, etc.) before December 1.</u> Entry to the building will be restricted after that date. ¹⁷⁹<u>If you would like a temporary space at our San Jose offices, please e-mail me, and I will reserve one for you.</u> ^{177,179}<u>If you plan to work from home and need additional equipment (such as a printer), fill out the attached form from our technology department and return it to me.</u> ¹⁷⁷<u>A representative of that department will mail the equipment to your home address.</u> ¹⁷⁸<u>We realize this work on the building is a disruption, but timing it with our slow season should make the situation easier.</u> We think you will be happy with the changes when the building reopens on January 5. If you have any questions, please reach out to me. Best, Ian Qalandar, Manager Seonwu Law Firm (415) 555-0177	Kính gửi: trụ sở chính@seonwulawfirm.com Từ: iqalandar@seonwulawfirm.com Ngày: 1 tháng 10, 9:39 sáng Chủ đề: Thiết lập công việc từ xa Tệp đính kèm: U Mẫu yêu cầu thiết bị Kính gửi các cộng sự, Vào ngày 3 tháng 12, trụ sở chính của chúng tôi sẽ đóng cửa trong một tháng để cải tạo. Vì tất cả các bạn thường làm việc bên ngoài các văn phòng này ở San Francisco, vui lòng lên kế hoạch làm việc bên ngoài cơ sở và thu thập mọi thứ bạn có thể cần (máy tính xách tay, tập tin, v.v.) trước ngày 1 tháng 12. Việc vào tòa nhà sẽ bị hạn chế sau ngày đó. Nếu bạn muốn có một không gian tạm thời tại văn phòng San Jose của chúng tôi, vui lòng gửi email cho tôi và tôi sẽ dành một chỗ cho bạn. Nếu bạn dự định làm việc tại nhà và cần thêm thiết bị (chẳng hạn như máy in), hãy điền vào biểu mẫu đính kèm từ bộ phận công nghệ của chúng tôi và gửi lại cho tôi. Đại diện của bộ phận đó sẽ gửi thiết bị đến địa chỉ nhà của bạn. Chúng tôi nhận thấy công việc xây dựng tòa nhà này có thể gây gián đoạn, nhưng việc căn thời gian thực hiện vào mùa thấp điểm của chúng tôi sẽ khiến tình hình trở nên dễ dàng hơn. Chúng tôi nghĩ bạn sẽ hài lòng với những thay đổi khi tòa nhà mở cửa trở lại vào ngày 5 tháng 1. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ với tôi. Tốt nhất, Ian Qalandar, Giám đốc Công ty Luật Seonwu (415) 555-0177
Seonwu Law Firm-Equipment Request Form ¹⁷⁹<u>Employee name: Jason Kang</u> Employee ID: 102899 E-mail: jkang@seonwulawfirm.com Date to receive: November 30 Equipment: desktop monitor, printer (¹⁸⁰<u>This section is to be completed by the technology department.</u>) Request completed: / Yes Request filled by: Aubrey Smith Equipment serial numbers: VN3902556, MXE96400 Date sent: November 27 via overnight mail	Mẫu yêu cầu thiết bị của công ty luật Seonwu Tên nhân viên: Jason Kang ID nhân viên: 102899 Email: jkang@seonwulawfirm.com Ngày nhận: 30/11 Thiết bị: Màn hình máy tính, máy in (Phần này do bộ phận công nghệ hoàn thành.) Yêu cầu đã hoàn thành: / Có Yêu cầu được thực hiện bởi: Aubrey Smith Mã số thiết bị: VN3902556, MXE96400 Ngày gửi: 27 tháng 11 qua thư qua đêm

AnhLe English

176. What is indicated about Seonwu Law Firm? (A) It focuses on real estate law. (B) It has a large advertising budget. (C) It serves clients across the country. (D) It is headquartered in San Francisco. 177. According to the e-mail, what will the technology department do? (A) Install updates on employee laptops (B) Send office equipment to employees (C) Train employees to use new software (D) Place equipment in renovated offices 178. What is suggested in the e-mail about Seonwu Law Firm? (A) It plans to expand its operations. (B) It mostly employs remote workers. (C) It is usually not busy in December. (D) It handles many high-profile cases. 179. What can be concluded about Mr. Kang? (A) He chose not to work in the San Jose office. (B) He is a senior partner at the Seonwu Law Firm. (C) He will be on vacation after November. (D) He has requested a larger office. 180. What most likely is Ms. Smith's occupation? (A) Lawyer (B) Office manager (C) Technical support staff (D) Administrative assistant	176. Công ty luật Seonwu nói lên điều gì? (A) Nó tập trung vào luật bất động sản. (B) Nó có ngân sách quảng cáo lớn. (C) Nó phục vụ khách hàng trên toàn quốc. (D) Nó có trụ sở tại San Francisco. 177. Theo email, bộ phận công nghệ sẽ làm gì? (A) Cài đặt bản cập nhật trên máy tính xách tay của nhân viên (B) Gửi thiết bị văn phòng cho nhân viên (C) Đào tạo nhân viên sử dụng phần mềm mới (D) Đặt thiết bị trong văn phòng đã được cải tạo 178. Email về Công ty Luật Seonwu có nội dung gì? (A) Nó có kế hoạch mở rộng hoạt động của mình. (B) Nó chủ yếu sử dụng công nhân ở xa. (C) Nó thường không bận rộn vào tháng 12. (D) Nó xử lý nhiều vụ án cấp cao. 179. Có thể kết luận gì về ông Kang? (A) Anh ấy đã chọn không làm việc ở văn phòng San Jose. (B) Anh ấy là đối tác cấp cao của Công ty Luật Seonwu. (C) Anh ấy sẽ đi nghỉ sau tháng 11. (D) Anh ấy đã yêu cầu một văn phòng lớn hơn. 180. Nghề nghiệp của cô Smith có khả năng nhất là gì? (Một luật sư (B) Quản lý văn phòng (C) Nhân viên hỗ trợ kỹ thuật (D) Trợ lý hành chính
---	---

Questions 181-185 refer to the following article and e-mail.

Planning a Tour of Your Facility by Didiane Lessard

Plant tours are commonplace in many factories, but not all tours are as effective as they could be.

¹⁸¹**Too many companies make the mistake of adopting a one-size-fits-all approach rather than tailoring tours to maximize their usefulness.** ¹⁸¹**A potential investor and a casual tourist will probably not be impressed by the same things, so it is best to be clear about the tour's purpose early on.**

Here are some guidelines to make each tour as effective as possible.

Be selective. ¹⁸⁴**Unless your tour is for a safety inspection, your guests do not need (or want) to see every part of your factory.**

Choose a few sections that will interest your guests and give them a better sense of your product. For example, journalists will want to create a story about your plant, so show them the parts of the plant that have historical significance, such as a room with the company's original production equipment.

¹⁸²**Timing is everything.** Always be mindful of the physical demands of the tour. Even the hardest guest will tire of standing or walking for long periods. It is a good idea to schedule breaks in tours lasting longer than an hour. The time spent in a single section matters also. If you allow guests only five minutes in an area, they will soon forget it. ¹⁸²**On the other hand, even the most impressive room gets boring after half an hour.**

¹⁸³**Personality is NOT everything.** ¹⁸³**While having a personable and friendly tour guide is essential,** your guests are coming to see what goes into making your product. Tour guides get asked a variety of questions, some unexpected, ¹⁸³**so a comprehensive knowledge of the production processes is important** (and absolutely vital during inspections). ¹⁸³**You also want someone who will keep the tour moving—visitors will appreciate a tour that begins and ends on time.**

Lập kế hoạch chuyến tham quan cơ sở của bạn bởi Didiane Lessard

Các chuyến tham quan nhà máy là hoạt động phổ biến ở nhiều nhà máy, nhưng không phải chuyến tham quan nào cũng hiệu quả như mong đợi. Quá nhiều công ty mắc sai lầm khi áp dụng cách tiếp cận một kích cỡ phù hợp cho tất cả thay vì điều chỉnh các chuyến tham quan để tối đa hóa tính hữu ích của chúng. Một nhà đầu tư tiềm năng và một khách du lịch bình thường có thể sẽ không bị ấn tượng bởi những điều giống nhau, vì vậy tốt nhất bạn nên sớm hiểu rõ mục đích của chuyến tham quan. Dưới đây là một số hướng dẫn để làm cho mỗi chuyến tham quan hiệu quả nhất có thể.

Chọn lọc. Trừ khi chuyến tham quan của bạn là để kiểm tra an toàn, nếu không khách hàng của bạn không cần (hoặc muốn) xem mọi bộ phận trong nhà máy của bạn. Chọn một vài phần sẽ khiến khách hàng quan tâm và giúp họ hiểu rõ hơn về sản phẩm của bạn. Ví dụ: các nhà báo sẽ muốn tạo ra một câu chuyện về nhà máy của bạn, vì vậy hãy cho họ xem những bộ phận của nhà máy có ý nghĩa lịch sử, chẳng hạn như một căn phòng có thiết bị sản xuất nguyên bản của công ty.

Thời gian là tất cả. Luôn chú ý đến nhu cầu thể chất của chuyến tham quan. Ngay cả những vị khách khó tính nhất cũng sẽ mệt mỏi khi đứng hoặc đi bộ trong thời gian dài. Bạn nên sắp xếp thời gian nghỉ trong các chuyến tham quan kéo dài hơn một giờ. Thời gian dành cho một phần cũng rất quan trọng. Nếu bạn chỉ cho phép khách tham quan một khu vực có năm phút, họ sẽ sớm quên điều đó. Mặt khác, ngay cả căn phòng ấn tượng nhất cũng trở nên nhàm chán sau nửa giờ.

Tính cách KHÔNG phải là tất cả. Mặc dù cần có một hướng dẫn viên du lịch thân thiện và thân thiện nhưng khách hàng sẽ đến để xem những gì tạo nên sản phẩm của bạn. Hướng dẫn viên du lịch được hỏi nhiều câu hỏi, một số câu hỏi bất ngờ, vì vậy kiến thức toàn diện về quy trình sản xuất là rất quan trọng (và cực kỳ quan trọng trong quá trình kiểm tra). Bạn cũng muốn ai đó sẽ tiếp tục chuyến tham quan—du khách sẽ đánh giá cao chuyến tham quan bắt đầu và kết thúc đúng giờ.

To: Masumi Toda <mt978@vidatechsystems.com> From: Ana Miftaroski <am680@vidatechsystems.com> Date: May 1 Subject: Upcoming plant tour Attachment: U Lessard article Hi, Masumi, I have attached an April 15 article by Didiane Lessard to help you plan the tour we will be giving later this month. I especially agree with the section on timing. ¹⁸⁴<u>Since the tour, by necessity, will have to cover the entire plant, it must be conducted as efficiently as possible.</u> ¹⁸⁵<u>As for a guide, I would have recommended Nathan Zarate, but he will be traveling on May 21.</u> ¹⁸⁵<u>Perhaps Maja Clausen could do it.</u> She has also worked here for several years; she is very knowledgeable about our facility, processes, policies, and procedures. I am confident that she will be able to handle any questions the visitors might ask. Ana Miftaroski, Vice President of Operations	Kính gửi: Masumi Toda <mt978@vidatechsystems.com> Từ: Ana Miftaroski <am680@vidatechsystems.com> Ngày: 1 tháng 5 Chủ đề: Chuyến tham quan nhà máy sắp tới Tập đính kèm: Bài viết của U Lessard Chào Masumi, Tôi đã đính kèm một bài viết ngày 15 tháng 4 của Didiane Lessard để giúp bạn lên kế hoạch cho chuyến tham quan mà chúng tôi sẽ tổ chức vào cuối tháng này. Tôi đặc biệt đồng ý với phần về thời gian. Vì chuyến tham quan, do cần thiết, sẽ phải bao quát toàn bộ nhà máy nên nó phải được tiến hành hiệu quả nhất có thể. Về phần người hướng dẫn, tôi lẽ ra đã giới thiệu Nathan Zarate, nhưng anh ấy sẽ đi du lịch vào ngày 21 tháng 5. Có lẽ Maja Clausen có thể làm được điều đó. Cô ấy cũng đã làm việc ở đây được vài năm; cô ấy rất am hiểu về cơ sở vật chất, quy trình, chính sách và thủ tục của chúng tôi. Tôi tin tưởng rằng cô ấy sẽ có thể giải quyết mọi câu hỏi mà du khách có thể hỏi. Ana Miftaroski, Phó Giám đốc Điều hành
181. What is one problem mentioned about factory tours in the article? (A) They are often rescheduled at the last minute. (B) They give the same information to all types of visitors. (C) They fail to supply protective gear that fits everyone. (D) They allow groups that are too large. 182. According to the article, what is the maximum amount of time that a tour should stay in one area? (A) 10 minutes (B) 20 minutes (C) 30 minutes (D) 60 minutes 183. What is NOT indicated in the article as a characteristic of a good tour guide? (A) A friendly personality (B) The ability to stand for long periods (C) A deep knowledge of processes (D) The ability to pay close attention to time	181. Một vấn đề được đề cập đến trong bài viết về chuyến tham quan nhà máy là gì? (A) Chúng thường bị dời lại vào phút cuối. (B) Họ cung cấp thông tin giống nhau cho tất cả các loại khách truy cập. (C) Họ không cung cấp đồ bảo hộ phù hợp với tất cả mọi người. (D) Họ cho phép các nhóm quá lớn. 182. Theo bài báo, thời gian tối đa mà một chuyến du lịch nên ở lại một khu vực là bao nhiêu? (A) 10 phút (B) 20 phút (C) 30 phút (D) 60 phút 183. Điều gì KHÔNG được chỉ ra trong bài viết là đặc điểm của một hướng dẫn viên du lịch giỏi? (A) Một tính cách thân thiện (B) Khả năng đứng trong thời gian dài (C) Kiến thức sâu sắc về các quy trình (D) Khả năng chú ý đến thời gian

AnhLe English

184. For whom is Mr. Toda most likely planning a tour?

- (A) Casual tourists
- (B) New employees
- (C) Potential investors
- (D) Safety inspectors**

185. When is the tour scheduled to take place?

- (A) On April 15
- (B) On April 21
- (C) On May 1
- (D) On May 21**

184. Rất có thể ông Toda đang lên kế hoạch cho chuyến du lịch dành cho ai?

- (A) Khách du lịch bình thường
- (B) Nhân viên mới
- (C) Nhà đầu tư tiềm năng
- (D) Thanh tra an toàn**

185. Chuyến du lịch dự kiến diễn ra khi nào?

- (A) Vào ngày 15 tháng 4
- (B) Vào ngày 21 tháng 4
- (C) Vào ngày 1 tháng 5
- (D) Vào ngày 21 tháng 5**

Anhle
ENGLISH

Let us take care of the catering for your production. You will find our food delicious, and you will find our service friendly and convenient.¹⁸⁶ **We even offer 24-hour support in case any issues arise while we are at your location.** We hope to serve you soon!

Hãy để chúng tôi lo việc cung cấp suất ăn cho sản phẩm của bạn. Bạn sẽ thấy đồ ăn của chúng tôi rất ngon và bạn sẽ thấy dịch vụ của chúng tôi thân thiện và thuận tiện. Chúng tôi thậm chí còn cung cấp hỗ trợ 24 giờ trong trường hợp có bất kỳ vấn đề nào phát sinh khi chúng tôi ở địa điểm của bạn. Chúng tôi hy vọng sẽ sớm được phục vụ bạn!

Film	Shooting Location	Contact Person
Trappings	Harpin Lot	Erin Begg
Make the Meeting	192 Laredo Street	Mark Lillo
Tutors and Tuxedos	Tandor Fields	Jun-Seo Kil
Jatem and the Storm	Spectrum Hall	Donna Gawason

https://www.zonecatering.com/testimonials Home Menus Testimonials Contact Us June 10-1 have been in the acting business for over 25 years and am sometimes disappointed by the food trucks on film production sites. ¹⁸⁸<u>That was not the case today when we were filming Make the Meeting.</u> ¹⁸⁹<u>The food truck had excellent coffee, and the strawberries in the large fruit salad were so fresh and tasty!</u> ¹⁹⁰<u>Even though there was a long line of customers on an extremely hot and uncomfortable day, the server was able to get everyone's food ready quickly.</u> She was friendly and easygoing, too! Even the food truck was pleasant-looking-the mural painted on the side of the truck was beautiful! I hope to see Zone Catering food trucks at future film shooting locations. —Robert Chiodo	https://www.zonecatering.com/testimonials Trang chủ Thực đơn Lời chứng thực Liên hệ với chúng tôi 10-1 tháng 6 đã hoạt động trong lĩnh vực diễn xuất hơn 25 năm và đôi khi tôi thất vọng vì những chiếc xe bán đồ ăn trên các địa điểm sản xuất phim. Đó không phải là trường hợp ngày hôm nay khi chúng tôi quay phim Make the Meet. Xe bán đồ ăn có cà phê tuyệt vời và dâu tây trong món salad trái cây lớn rất tươi và ngon! Mặc dù có một hàng dài khách hàng vào một ngày cực kỳ nóng bức và khó chịu, người phục vụ vẫn có thể chuẩn bị sẵn đồ ăn cho mọi người một cách nhanh chóng. Cô ấy cũng thân thiện và dễ tính! Ngay cả chiếc xe bán đồ ăn cũng trông rất dễ chịu - bức tranh tường vẽ bên hông xe cũng rất đẹp! Tôi hy vọng sẽ thấy xe bán đồ ăn của Zone Catering tại các địa điểm quay phim trong tương lai. —Robert Chiodo
186. What does the Web page indicate about Zone Catering? (A) It specializes in providing food at music concerts. (B) It has lower prices than its competitors. (C) It recently moved its corporate office to California. (D) It provides customer support 24 hours a day. 187. According to the schedule, who was the contact person for the filming of Trappings on June 10 ? (A) Erin Begg (B) Mark Lillo (C) Jun-Seo Kil (D) Donna Gawason 188. Where was the food truck that Mr. Chiodo visited? (A) At Harpin Lot (B) At 192 Laredo Street (C) At Tandor Fields (D) At Spectrum Hall 189. What is probably true about the salad Mr. Chiodo ordered? (A) It had an unusual taste. (B) It was too big for him to finish. (C) It included several types of berries. (D) It contained fruit grown in California.	186. Trang Web nói gì về Zone Catering? (A) Nó chuyên cung cấp đồ ăn tại các buổi hòa nhạc. (B) Nó có giá thấp hơn so với đối thủ cạnh tranh. (C) Gần đây công ty đã chuyển văn phòng công ty đến California. (D) Nó cung cấp hỗ trợ khách hàng 24 giờ một ngày. 187. Theo lịch trình, ai là người liên lạc để quay phim Trappings ngày 10/6? (A) Erin Begg (B) Mark Lillo (C) Jun-Seo Kil (D) Donna Gawason 188. Xe bán đồ ăn mà ông Chiodo ghé thăm ở đâu? (A) Tại Harpin Lot (B) Tại số 192 phố Laredo (C) Tại cánh đồng Tandor (D) Tại Spectrum Hall 189. Điều gì có lẽ đúng về món salad mà ông Chiodo gọi? (A) Nó có mùi vị khác thường. (B) Nó quá lớn để anh ấy có thể hoàn thành. (C) Nó bao gồm một số loại quả mọng. (D) Nó chứa trái cây được trồng ở California.

190. What is indicated about the food truck server in the testimonial?

- (A) She had difficulty working in the heat.
- (B) She paints murals in her spare time.
- (C) She prepares orders quickly.**
- (D) She has worked in her industry for 25 years.

190. Điều gì được chỉ ra về máy chủ xe bán đồ ăn trong lời chứng thực?

- (A) Cô ấy gặp khó khăn khi làm việc dưới trời nóng.
- (B) Cô ấy vẽ tranh tường trong thời gian rảnh rỗi.
- (C) Cô ấy chuẩn bị đơn hàng một cách nhanh chóng.**
- (D) Cô ấy đã làm việc trong ngành của mình được 25 năm.

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 191-195 refer to the following e-mails and list.

To: Hae-won Jeong
From: Julia Laurent
Date: July 28 Subject: Dallas hotels
Attachment:  List of downtown accommodations

Dear Hae-won,

I plan to attend the National Digital Marketing Conference in October. **I know you have traveled to this conference in Dallas many times.** This will be my first time attending, and I'm not sure which hotel to book. I have attached a list of accommodations that are near the convention center. ^{191,193}**Right now, I am leaning toward the Bonita Suites Hotel, but I would like to know which property you would recommend.**

I hope you have settled into your new position with the digital marketing department. I am looking forward to the conference and hope to see you again there.

Kind regards,

Julia Laurent E-mail Marketing Specialist The 3R Marketing Firm

Đến: Hae-won Jeong

Từ: Julia Laurent

Ngày: 28 tháng 7 Chủ đề: Khách sạn ở Dallas
Tệp đính kèm:  Danh sách phòng ở trung tâm thành phố

Hae Won thân mến,

Tôi dự định tham dự Hội nghị Tiếp thị Kỹ thuật số Quốc gia vào tháng 10. Tôi biết bạn đã đến dự hội nghị này ở Dallas nhiều lần. Đây là lần đầu tiên tôi tham dự và tôi không biết nên đặt khách sạn nào. Tôi đã đính kèm danh sách chỗ ở gần trung tâm hội nghị. Hiện tại, tôi đang nghiêng về Khách sạn Bonita Suites, nhưng tôi muốn biết bạn muốn giới thiệu khách sạn nào.

Tôi hy vọng bạn đã ổn định vị trí mới của mình với bộ phận tiếp thị kỹ thuật số. Tôi rất mong chờ hội nghị và hy vọng được gặp lại bạn ở đó.

Trân trọng,

Julia Laurent Chuyên gia tiếp thị qua email
Công ty tiếp thị 3R

List of Downtown Accommodations (from www.topbusinesshotels.com/search/Dallashotels)

Hotel	Rate	description
The Oaktree Hotel	\$204/night	Luxury hotel in the heart of downtown Close to the convention center Outdoor pool, three on-site restaurants Close to shopping
Alessi Dallas Hotel	\$155/night	Quaint boutique hotel in downtown Dallas Lobby restaurant for breakfast and dinner Near convention center and history museum
Bonita Suites Hotel	\$125/night	New hotel in downtown convention center area Office and kitchen in each suite ¹⁹² <u>Computer center with printers located in lobby Meeting space available for groups</u> Free on-site parking available

Danh sách các phòng ở trung tâm thành phố (từ www.topbusinesshotels.com/search/Dallashotels)

Hotel	Rate	description
The Oaktree Hotel	\$204/night	Khách sạn sang trọng ngay trung tâm thành phố Gần trung tâm hội nghị Hồ bơi ngoài trời, ba nhà hàng trong khuôn viên Gần khu mua sắm
Alessi Dallas Hotel	\$155/night	Khách sạn boutique cổ kính ở trung tâm thành phố Dallas Nhà hàng ở sảnh phục vụ bữa sáng và bữa tối Gần trung tâm hội nghị và bảo tàng lịch sử
Bonita Suites Hotel	\$125/night	Khách sạn mới ở khu vực trung tâm hội nghị trung tâm thành phố Văn phòng và nhà bếp trong mỗi dãy phòng Trung tâm máy tính với máy in đặt tại sảnh Không gian họp dành cho nhóm Có chỗ đậu xe tại chỗ miễn phí

To: Julia Laurent

Tới: Julia Laurent

From: Hae-won Jeong
Date: July 29
Subject: RE: Dallas hotels

Dear Julia,

I will be attending the National Digital Marketing Conference this year as well! I love traveling to Dallas every year for this conference because it is a great networking opportunity. ¹⁹⁵**Since this is your first time attending, I recommend you go to the newcomers' reception on the first night.** The conference executive planning committee is putting it on, and it could be an excellent occasion to socialize with other conference goers.

I will be staying at the Alessi Dallas Hotel. It is the closest to the convention center, and the rooms are comfortable. ¹⁹³**For you, I would suggest the one you already seem to prefer.** It so happens that the newcomers' reception will be held in one of the event rooms there. It is a little farther away but still convenient. ¹⁹⁴**As a friendly reminder, we are advised not to book hotels with rates that exceed our company's limit of \$175/night.**

I look forward to seeing you in October. It will be lovely to catch up.

Best,

Hae-won Jeong Digital Marketing Director The 3R Marketing Firm

Người gửi: Hae Won Jeong

Ngày: 29 tháng 7

Chủ đề: RE: Khách sạn ở Dallas

Julia thân yêu,

Tôi cũng sẽ tham dự Hội nghị Tiếp thị Kỹ thuật số Quốc gia năm nay! Tôi thích đi du lịch tới Dallas hàng năm để tham dự hội nghị này vì đây là cơ hội kết nối tuyệt vời. Vì đây là lần đầu tiên bạn tham dự nên tôi khuyên bạn nên đến dự tiệc chiêu đãi người mới vào đêm đầu tiên. Ủy ban kế hoạch điều hành hội nghị đang tiến hành và đây có thể là một cơ hội tuyệt vời để giao lưu với những người tham dự hội nghị khác.

Tôi sẽ ở tại khách sạn Alessi Dallas. Đây là nơi gần trung tâm hội nghị nhất và các phòng đều thoải mái. Đối với bạn, tôi sẽ đề xuất cái mà bạn có vẻ thích hơn. Tình cờ là tiệc chiêu đãi những người mới đến sẽ được tổ chức tại một trong những phòng tổ chức sự kiện ở đó. Tuy hơi xa một chút nhưng vẫn thuận tiện. Xin nhắc lại một cách thân thiện, chúng tôi khuyên bạn không nên đặt khách sạn với mức giá vượt quá giới hạn 175 USD/đêm của công ty chúng tôi.

Tôi rất mong được gặp bạn vào tháng 10. Sẽ thật tuyệt khi bắt kịp.

Tốt nhất,

Hae-won Jeong Giám đốc Tiếp thị Kỹ thuật số Công ty Tiếp thị 3R

191. What is the purpose of the first e-mail?

- (A) To schedule a meeting with a client
- (B) To ask for assistance with a project
- (C) To seek a suggestion from a colleague**
- (D) To congratulate a colleague who was promoted

192. According to the list, what is suggested about the Bonita Suites Hotel?

- (A) It is located in a historic building.
- (B) It features resources for business travelers.**
- (C) It is near many downtown tourist attractions.
- (D) It charges a daily fee for parking.

191. Mục đích của email đầu tiên là gì?

- (A) Để lên lịch cuộc gặp với khách hàng
- (B) Để yêu cầu hỗ trợ cho một dự án
- (C) Để tìm kiếm gợi ý từ đồng nghiệp**
- (D) Để chúc mừng một đồng nghiệp đã được thăng chức

192. Theo danh sách, gợi ý gì về Khách sạn Bonita Suites?

- (A) Nó nằm trong một tòa nhà lịch sử.
- (B) Nó cung cấp các nguồn thông tin dành cho khách doanh nhân.**
- (C) Nó gần nhiều điểm du lịch ở trung tâm thành phố.
- (D) Nó tính phí đỗ xe hàng ngày.

Anhle English

193. What is true about Ms. Jeong? (A) She has not attended a marketing conference before. (B) She prefers the Alessi Dallas Hotel for its restaurant. (C) She thinks Ms. Laurent should stay at the Bonita Suites Hotel. (D) She works for a different company than Ms. Laurent. 194. Why would Ms. Jeong most likely suggest that Ms. Laurent avoid the Oaktree Hotel? (A) It does not have an on-site restaurant. (B) Its room rate exceeds the company's limit. (C) Its clients are mostly noisy tourists. (D) It is too far from the conference location. 195. What does the second e-mail indicate about the National Digital Marketing Conference? (A) Its location changes to a different city each year. (B) Last year it was held at the Alessi Dallas Hotel. (C) Ms. Jeong is on its executive planning committee. (D) It includes an event for first-time attendees.	193. Điều gì đúng về cô Jeong? (A) Cô ấy chưa từng tham dự một hội nghị tiếp thị nào trước đây. (B) Cô ấy thích khách sạn Alessi Dallas hơn vì nhà hàng của nó. (C) Cô ấy nghĩ cô Laurent nên ở khách sạn Bonita Suites. (D) Cô ấy làm việc cho một công ty khác với cô Laurent. 194. Tại sao rất có thể bà Jeong sẽ đề nghị bà Laurent tránh khách sạn Oaktree? (A) Nó không có nhà hàng trong khuôn viên. (B) Giá phòng của nó vượt quá giới hạn của công ty. (C) Khách hàng của nó chủ yếu là khách du lịch ồn ào. (D) Nó quá xa địa điểm hội nghị. 195. Email thứ hai nói gì về Hội nghị Tiếp thị Kỹ thuật số Quốc gia? (A) Vị trí của nó thay đổi sang một thành phố khác mỗi năm. (B) Năm ngoái nó được tổ chức tại khách sạn Alessi Dallas. (C) Bà Jeong nằm trong ủy ban kế hoạch điều hành. (D) Nó bao gồm một sự kiện dành cho những người tham dự lần đầu.
--	--

ANHLE
ENGLISH

AnhLe English

Questions 196-200 refer to the following letter and e-mails.

Dover Water Supply 7400 Rodney Boulevard, Dover, DE 19904 March 12 Ms. Na-Ri Cam 361 Farming Avenue Dover, DE 19902 Dear Ms. Cam, ¹⁹⁶<u>This letter is to confirm that Dover Water Supply will begin service at your address on Wednesday, April 6.</u> Your customer account number, which is the same as your water meter number, is DWS4289. Billing is monthly, and payment is due on the fifteenth of each month. ¹⁹⁷<u>Bills can be paid by mailing a check to our main address or by entering your account number and payment information on our secure page at www.doverwatersupply.com/billing.</u> We will be performing a system flush of the pipes in your area on Monday, April 4. Customers may temporarily see discoloration or sediment in their water around that time. Please visit our Web site for more information. You can also contact Customer Support at questions@doverwatersupply.com or call us at (302) 555-0135. Sincerely, Matthew Ensign Matthew Ensign Account Representative, Dover Water Supply	Cấp nước Dover 7400 Đại lộ Rodney, Dover, DE 19904 ngày 12 tháng 3 Bà Na-Ri Cam 361 Farming Avenue Dover, DE 19902 Kính gửi chị Cẩm, Thư này nhằm xác nhận rằng Dover Water Supply sẽ bắt đầu cung cấp dịch vụ tại địa chỉ của bạn vào thứ Tư, ngày 6 tháng 4. Số tài khoản khách hàng của bạn, giống như số đồng hồ nước của bạn, là DWS4289. Việc thanh toán được thực hiện hàng tháng và hạn thanh toán là vào ngày 15 hàng tháng. Bạn có thể thanh toán hóa đơn bằng cách gửi séc đến địa chỉ chính của chúng tôi hoặc bằng cách nhập số tài khoản và thông tin thanh toán của bạn trên trang bảo mật của chúng tôi tại www.doverwatersupply.com/billing. Chúng tôi sẽ tiến hành xả hệ thống đường ống trong khu vực của bạn vào Thứ Hai, ngày 4 tháng Tư. Khách hàng có thể tạm thời nhận thấy sự đổi màu hoặc cặn trong nước trong khoảng thời gian đó. Vui lòng truy cập website của chúng tôi để biết thêm thông tin. Bạn cũng có thể liên hệ với bộ phận Hỗ trợ khách hàng tại questions@doverwatersupply.com hoặc gọi cho chúng tôi theo số (302) 555-0135. Trân trọng, Matthew Ensign Matthew Ensign Đại diện tài khoản, Cung cấp nước Dover
E-mail To: questions@doverwatersupply.com From: Na-Ri Cam <n.cam@mailcurrent.com> Date: March 17 Subject: Account number DWS4289 Hello, I am in the process of moving to my new home in Dover. I received a letter stating that my water service will start on April 6. It also said something about pipes being flushed on April 4. Should I expect to see discoloration when I start using my water? Are there any steps I should take? ^{197,200}<u>Also, I tried to use your secure page, but it gave me an error message saying that my account number was not valid. I will need your help in getting online access by the May 15 due date.</u> Thank you for any information you can provide. Na-Ri Cam	*E-mail* Tới: questions@doverwatersupply.com Từ: Na-Ri Cam <n.cam@mailcurrent.com> Ngày: 17 tháng 3 Chủ đề: Số tài khoản DWS4289 Xin chào, Tôi đang chuẩn bị chuyển đến ngôi nhà mới của mình ở Dover. Tôi nhận được một lá thư thông báo rằng dịch vụ cấp nước của tôi sẽ bắt đầu vào ngày 6 tháng 4. Nó cũng nói điều gì đó về việc đường ống sẽ được xả vào ngày 4 tháng 4. Tôi có nên thấy sự đổi màu khi bắt đầu sử dụng nước không? Có bất kỳ bước nào tôi nên thực hiện? Ngoài ra, tôi đã cố gắng sử dụng trang bảo mật của bạn nhưng nó đưa ra thông báo lỗi cho biết số tài khoản của tôi không hợp lệ. Tôi sẽ cần sự giúp đỡ của bạn để có được quyền truy cập trực tuyến trước hạn chót là ngày 15 tháng 5. Cảm ơn bạn vì bất kỳ thông tin nào bạn có thể cung cấp. Na Ri Cám

AnhLe English

E-Mail Message To: Na-Ri Cam <n.cam@mailcurrent.com> From: Customer Support <questions@doverwatersupply.com> Date: March 18 Subject: RE: Account number DWS4289 Dear Ms. Cam, Thank you for your message. ¹⁹⁸<u>Your water might look cloudy on April 6 when you first turn on your faucets. We recommend that you keep the water running until it is clear before you use it.</u> ¹⁹⁹<u>I assure you that the water is not harmful in any way.</u> The minerals that cause the discoloration occur naturally, and our latest water analysis showed very high quality. I apologize for the problem you described. ²⁰⁰<u>I have fixed it, so you should not have any further trouble.</u> If you have any other questions, please don't hesitate to reach out to us again. Best regards, Ramona Hizon Customer Support, Dover Water Supply	Thư điện tử Đến: Na-Ri Cam <n.cam@mailcurrent.com> Từ: Hỗ trợ khách hàng <questions@doverwatersupply.com> Ngày: 18/3 Chủ đề: RE: Số tài khoản DWS4289 Kính gửi chị Cẩm, Cảm ơn tin nhắn của bạn. Nước của bạn có thể bị đục vào ngày 6 tháng 4 khi bạn bật vòi lần đầu tiên. Chúng tôi khuyên bạn nên để nước chảy cho đến khi nước trong trước khi sử dụng. Tôi đảm bảo với bạn rằng nước không có hại dưới bất kỳ hình thức nào. Các khoáng chất gây ra sự đổi màu xảy ra một cách tự nhiên và phân tích nước mới nhất của chúng tôi cho thấy chất lượng rất cao. Tôi xin lỗi vì vấn đề bạn mô tả. Tôi đã sửa nó nên bạn sẽ không gặp rắc rối gì nữa. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào khác, vui lòng liên hệ lại với chúng tôi. Trân trọng, Ramona Hizon Hỗ trợ khách hàng, Cung cấp nước Dover
196. What is one purpose of the letter? (A) To list customer benefits (B) To alert customers to a price change (C) To confirm the start of a service (D) To describe changes to a Web site 197. What most likely does Ms. Cam want to do online on May 15 ? (A) Request a new water meter (B) Complete a customer survey (C) Report a leaking pipe (D) Pay a water bill 198. According to the second e-mail, what should Ms. Cam do on April 6 ? (A) Boil her drinking water for five minutes (B) Allow her water to run for some time (C) Contact her neighbors (D) Request a service visit	196. Mục đích của bức thư là gì? (A) Để liệt kê các lợi ích của khách hàng (B) Để thông báo cho khách hàng về việc thay đổi giá (C) Để xác nhận việc bắt đầu dịch vụ (D) Để mô tả những thay đổi đối với một trang Web 197. Ngày 15/5 cô Cẩm muốn làm gì nhất trên mạng? (A) Yêu cầu một đồng hồ nước mới (B) Hoàn thành cuộc khảo sát khách hàng (C) Báo cáo đường ống bị rò rỉ (D) Thanh toán hóa đơn tiền nước 198. Theo e-mail thứ hai, cô Cẩm nên làm gì vào ngày 6 tháng 4? (A) Đun sôi nước uống của cô ấy trong năm phút (B) Để nước chảy một lúc (C) Liên hệ với hàng xóm của cô ấy (D) Yêu cầu một chuyến thăm dịch vụ

AnhLe English

199. In the second e-mail, what is indicated about the water from Dover Water Supply?

(A) It is safe to use.

(B) It is measured every month.

(C) It is distributed to many cities.

(D) It is naturally free of minerals.

200. What can be concluded about Ms. Hizon?

(A) She resolved the issue with Ms. Cam's account.

(B) She sent a copy of the water analysis to Ms. Cam.

(C) She will offer Ms. Cam a discount for new customers.

(D) She lives in Ms. Cam's area.

199. Trong e-mail thứ hai, nội dung gì được đề cập về nguồn nước từ Hệ thống cấp nước Dover?

(A) Nó an toàn khi sử dụng.

(B) Nó được đo hàng tháng.

(C) Nó được phân phối đến nhiều thành phố.

(D) Nó tự nhiên không có khoáng chất.

200. Có thể kết luận gì về bà Hizon?

(A) Cô ấy đã giải quyết vấn đề với tài khoản của cô Cam.

(B) Cô ấy đã gửi bản sao phân tích nước cho cô Cam.

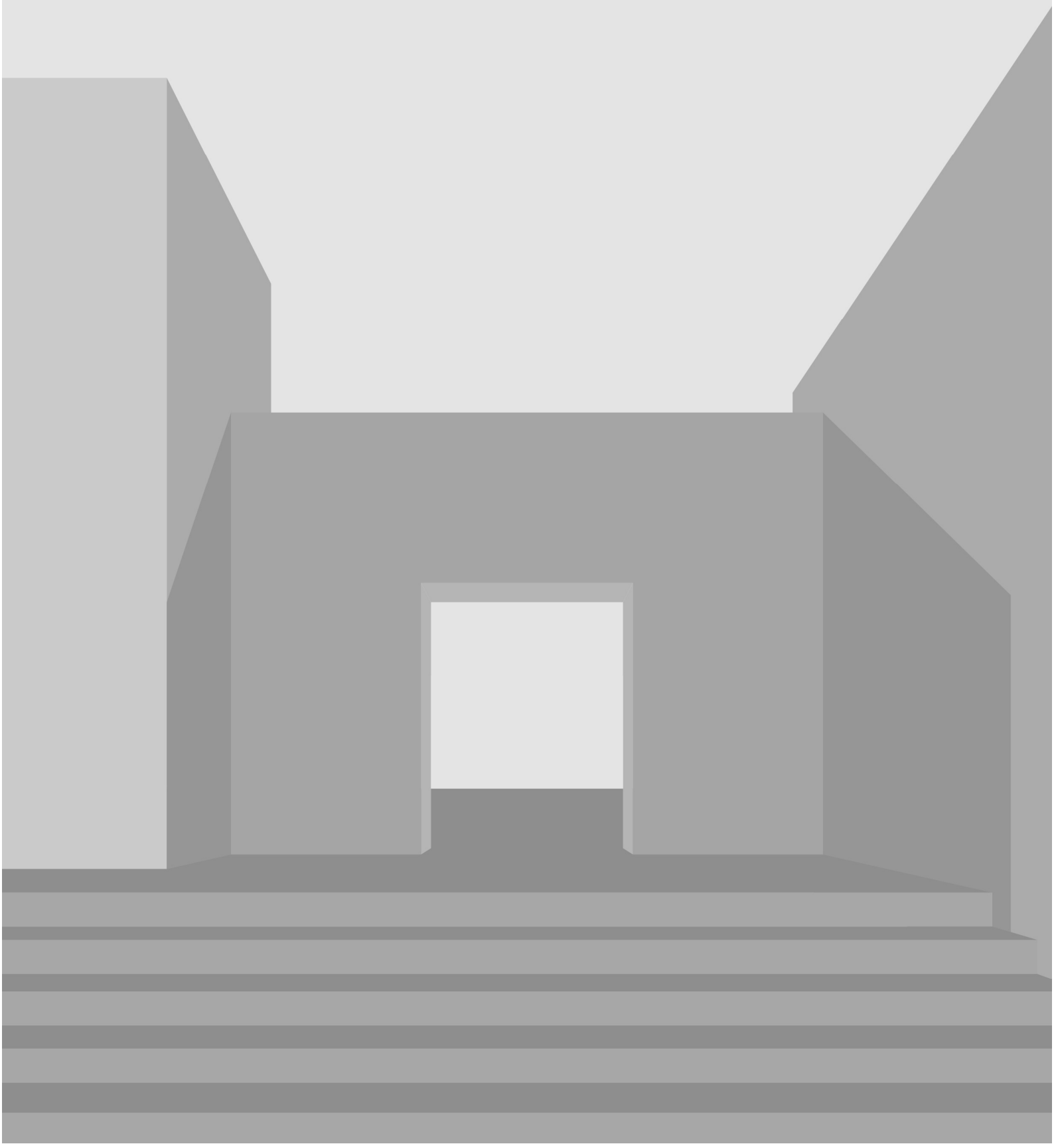
(C) Cô ấy sẽ giảm giá cho cô Cam cho khách hàng mới.

(D) Cô ấy sống ở khu vực nhà cô Cam.

Anhle

ENGLISH

TEST 10



PART 5

101. According to the department head, ----- are ready to begin work on the Arborney Bridge project. (A) us (B) we (C) our (D) ours	Theo người đứng đầu bộ phận, chúng ta đã sẵn sàng bắt tay vào thực hiện dự án Cầu Arborney.
➤ Chọn (B) do sau khoảng trống là Động từ chia thì (are) => Ta cần Chủ ngữ ➤ Loại trừ: (A) us: đại từ tân ngữ (C) our: tính từ sở hữu (D) ours: đại từ sở hữu	
102. The policy prohibiting visitor access to the laboratory must be ----- followed. (A) strictly (B) bitterly (C) sizably (D) colorfully	Chính sách cấm khách vào phòng thí nghiệm phải được tuân thủ nghiêm ngặt.
➤ Chọn (A) có nghĩa là một cách nghiêm ngặt ➤ Loại trừ: (B) bitterly: đắng cay (C) sizably : lớn (D) colorfully : một cách màu sắc	
103. Yoon-Hee Kim is the ----- graduate of Serrica University to lead a Fortune 500 company. (A) most (B) for (C) first (D) nearly	Yoon-Hee Kim là sinh viên đầu tiên tốt nghiệp Đại học Serrica để lãnh đạo một công ty Fortune 500.
➤ Chọn (C) có nghĩa là đầu tiên ➤ Loại trừ: (A) most: tính từ (nhất) (B) for: giới từ (cho) (D) nearly: trạng từ (gần)	
104. Contact Frank Marilli in the IT department --- you have any problems with the new database software. (A) and (B) then (C) but (D) if	Hãy liên hệ với Frank Marilli ở bộ phận CNTT nếu bạn gặp bất kỳ vấn đề nào với phần mềm cơ sở dữ liệu mới.
➤ Chọn (D) có nghĩa là nếu ➤ Loại trừ: (A) and : và (B) then: sau đó (C) but : nhưng	

AnhLe English

105. A ---- efficiency expert will be visiting our work site in early November. (A) led (B) leader (C) leading (D) leads	Một chuyên gia hàng đầu về hiệu quả sẽ đến thăm địa điểm làm việc của chúng tôi vào đầu tháng 11.
➤ Chọn (C) do sau khoảng trống có danh từ (efficiency expert) nên phía trước cần điền một tính từ. ➤ V-ing có thể làm tính từ ➤ Loại trừ: (A) led (V2/V3) (B) leader (N) (D) leads (Vs)	
106. At Gallant's Pet Store, customer ----- are accepted between 9:00 A.M. and 6:00 P.M. (A) behaviors (B) relations (C) orders (D) types	Tại Cửa hàng thú cưng của Gallant, đơn đặt hàng của khách hàng được chấp nhận từ 9:00 sáng. và 6:00 chiều Chuyên gia M.ncy sẽ đến thăm địa điểm làm việc của chúng tôi vào đầu tháng 11.
➤ Chọn (C) nghĩa là đơn hàng ➤ Loại trừ: (A) behaviors: hành vi (B) relations: mối quan hệ (D) types: loại	
107. The management at Carette Industries ----- values the work of the research team. (A) high (B) highly (C) highest (D) higher	Ban quản lý tại Carette Industries đánh giá cao công việc của nhóm nghiên cứu.
➤ Chọn (B) do ta cần một Trạng từ để bổ nghĩa cho động từ (values) ➤ Loại trừ: (A) high (adj) (C) highest (so sánh nhất) (D) higher (so sánh hơn)	
108. Pentrexa Pharmacy is able to ----- most prescriptions within one business day. (A) care (B) earn (C) fill (D) lift	Nhà thuốc Pentrexa có thể cung cấp hầu hết các đơn thuốc trong vòng một ngày làm việc.
➤ Chọn (C) có nghĩa là làm đầy, cung cấp ➤ Loại trừ: (A) care : quan tâm (B) earn : đạt được (D) lift : nâng	
109. The ----- of a parking structure for Huron General Hospital will begin on June 1. (A) construct (B) constructed (C) construction (D) constructs	Việc xây dựng bãi đậu xe cho Bệnh viện Đa khoa Huron sẽ bắt đầu vào ngày 1 tháng Sáu.
➤ Chọn (C) do trước khoảng trống có mạo từ (the) => Cần Danh từ ➤ Loại trừ: (A) construct (V0) (B) constructed (Ved) (D) constructs (Vs)	

AnhLe English

110. Some of the flower beds surrounding Dale Valley Lodge had to be replanted ----- the recent rainstorm. (A) after (B) among (C) opposite (D) beside	Một số luống hoa xung quanh Dale Valley Lodge đã phải trồng lại sau trận mưa bão vừa qua.
➤ Chọn (A) có nghĩa là sau ➤ Loại trừ: (B) among + Ns : một trong những (C) opposite : đối diện (D) beside : bên cạnh	
111. Several water stations ---- along the route of next week's marathon. (A) being installed (B) will be installed (C) to install (D) installed	Một số trạm nước sẽ được cài đặt dọc theo tuyến đường của cuộc marathon vào tuần tới.
➤ Chọn (B) do câu cần V chia thì ➤ Có dấu hiệu thời gian của tương lai “ next week” ➤ Loại trừ: (A) being installed (Being V3) (C) to install (To V0) (D) installed (Ved)	
112. The Crown Lagoon Hotel has 150 rooms, each with a ----- view of the city. (A) valid (B) recent (C) modern (D) scenic	Khách sạn Crown Lagoon có 150 phòng, mỗi phòng đều có một cảnh đẹp của thành phố.
➤ Chọn (D) Có nghĩa là đẹp, thoáng ➤ Loại trừ: (A) valid: hợp lệ (B) recent: gần đây (C) modern: hiện đại	
113. Overall, charitable donations rose last year, ----- specific dollar amounts are not yet available. (A) although (B) neither (C) whenever (D) so	Tổng thể, số tiền quyên góp từ thiện tăng lên năm ngoái, mặc dù số tiền cụ thể không có sẵn.
➤ Chọn (A) có nghĩa là Mặc dù ➤ Loại trừ: (B) neither nor....: cũng không (C) whenever: mỗi khi (D) so: vậy	
114. We strongly advise you to back up the data stored on your electronic device ----- turning it in for repairs. (A) once (B) both (C) then (D) before	Chúng tôi mạnh mẽ khuyến nghị bạn sao lưu dữ liệu được lưu trữ trên thiết bị điện tử của bạn trước khi gửi nó đi sửa chữa.
➤ Chọn (D) nghĩa là trước ➤ Loại trừ: (A) once: một khi (B) both: cả hai (C) then: sau đó	

AnhLe English

115. Because Ms. Garcia enjoys creating charts and graphs, her supervisor ----- asks her to make materials for presentations. (A) frequent (B) frequents (C) frequenting (D) frequently	Bởi vì Ms. Garcia thích tạo ra biểu đồ và đồ thị, người giám sát thường xuyên yêu cầu cô tạo tài liệu cho các bài thuyết trình.
➤ Chọn (D) do ta cần một Trạng từ để bổ nghĩa cho động từ(asks) ➤ Loại trừ: (A) frequent (adj) (B) frequents (Vs) (C) frequenting(Ving)	
116. Manufacturers of high-end products are dealing with excess ----- because consumers are buying fewer luxury items. (A) confidence (B) inventory (C) capacity (D) energy	Những nhà sản xuất sản phẩm cao cấp đang phải đối mặt với sự dư thừa hàng tồn kho vì người tiêu dùng đang mua ít hàng xa xỉ hơn.
➤ Chọn (B) nghĩa là hàng tồn kho ➤ Loại trừ: (A) confidence: lòng tin (C) capacity: năng lực (D) energy: năng lượng	
117. The Hayle Group, ----- consists of business consultants and lawyers, advocates for tax policy reforms. (A) themselves (B) someone (C) whoever (D) which	Nhóm Hayle, nhóm mà gồm các tư vấn kinh doanh và luật sư, ủng hộ cho các cải cách chính sách thu
➤ Chọn (C) do Từ cần điền ở vị trí sau dấu phẩy, là mệnh đề quan hệ không xác định, cần một đại từ quan hệ đóng vai trò chủ ngữ, thay thế cho danh từ chỉ vật "The Hayle Group" => Ta dùng Which ➤ Loại trừ: (A) themselves: chính bản thân họ (B) someone: một ai đó (C) whoever: bất kỳ ai	
118. Daishi Asayama is one of three applicants being ----- to oversee the Kingston franchises. (A) decided (B) corrected (C) considered (D) practiced	Daishi Asayama là một trong ba ứng viên đang được xem xét để giành quản lý các nhượng quyền Kingston.
➤ Chọn (C) có nghĩa là xem xét, cân nhắc ➤ Loại trừ: (A) decided: quyết định (B) corrected: sửa đổi (D) practiced: thực hành	

AnhLe English

119. The reviewer of Ms. Chen's book noted that her research was ----- (A) impressed (B) impressive (C) impress (D) impression	Người đánh giá cuốn sách của bà Chen ghi nhận rằng nghiên cứu của bà ấn tượng.
➤ Chọn (B) do sau To be + Adj ➤ Loại trừ: (A) impressed (Ved) (C) impress (V0) (D) impression (N)	
120. Mr. Pereira has worked in our legal department -- --- his transfer to the Atlanta office ten years ago. (A) since (B) between (C) without (D) like	Mr. Pereira đã làm việc trong phòng pháp lý của chúng tôi kể từ khi anh ấy được chuyển đến văn phòng Atlanta mười năm trước.
➤ Chọn (A) nghĩa là kể từ khi ➤ Loại trừ: (B) between: giữa (C) without: không có (D) like: như	
121. Pennypack Markets soon plans to break ground on its largest ----- center in the area. (A) distributive (B) distribute (C) distributable (D) distribution	Pennypack Markets sẽ sớm khởi công xây dựng trung tâm phân phối lớn nhất của họ trong khu vực
➤ Chọn (D) do ta có Danh từ ghép distribution center: trung tâm phân phối ➤ Loại trừ: (A) distributive (Adj) (B) distribute (V0) (C) distributable (Adj)	
122. Ms. Miller ----- welcomed the speakers who will be leading the workshops. (A) accessibly (B) abundantly (C) briefly (D) momentarily	Ms. Miller đã hoan nghênh một cách ngắn gọn các diễn giả sẽ dẫn dắt các buổi hội thảo.
➤ Chọn (C) nghĩa là ngắn gọn ➤ Loại trừ: (A) accessibly: một cách dễ dàng tiếp tục (B) abundantly: một cách dồi dào (D) momentarily: trong một khoảnh khắc	
123. Mr. Nayar ---- the need for enhanced safety protocols long before the government issued a report on the topic. (A) stresses (B) stressing (C) will stress (D) had stressed	Ông Nayar đã nhấn mạnh về sự cần thiết của các giao thức an toàn nâng cao từ lâu trước khi chính phủ phát hành một báo cáo về chủ đề này.
➤ Chọn (D) do câu cần V chia thì ➤ Sau liên từ chỉ thời gian "before", câu đang chia thì quá khứ (issued) ➤ Mệnh đề phía trước sẽ dùng quá khứ hoàn thành (had V3) ➤ Loại trừ: (A) stresses (Vs) (B) stressing (Ving) (C) will stress (Will V0)	

AnhLe English

124. Angelia Financial recently announced ---- changes to its benefits package that were greeted enthusiastically by its staff. (A) judgmental (B) substantial (C) magnetic (D) chaotic	Angelia Financial gần đây đã thông báo về những thay đổi đáng kể đối với gói lợi ích của mình, những thay đổi này đã được nhân viên đón nhận nhiệt tình.
➤ Chọn (B) nghĩa là to lớn, đáng kể ➤ Loại trừ: (A) judgmental: đánh giá (C) magnetic: thuộc về từ tính (D) chaotic: hỗn loạn	
125. ----- poems written by Mike Hanover are included in the new edition of Merwyn's Anthology. (A) Whichever (B) Several (C) Something (D) None	Một số bài thơ do Mike Hanover viết được bao gồm trong phiên bản mới của Tuyển tập Merwyn.
➤ Chọn (B) do several + Ns : một vài ➤ Loại trừ: (A) Whichever: bất kỳ (C) Something: một cái gì đó (D) None: không có	
126. For a list of local farms that supply food to restaurants, please ---- to the Hueland Farm Association Web site. (A) elect (B) adapt (C) present (D) refer	Để biết danh sách các trang trại địa phương cung cấp thực phẩm cho các nhà hàng, vui lòng tham khảo trang web của Hueland Farm Association.
➤ Chọn (D) có nghĩa là tham khảo, đề cập ➤ Loại trừ: (A) elect: bầu cử (B) adapt: thích nghi (C) present: trình bày	
127. Samidu Communications is soliciting suggestions from its staff about ways of improving employee -----. (A) produced (B) productive (C) productivity (D) productively	Samidu Communications đang thu thập ý kiến từ nhân viên của mình về cách cải thiện năng suất làm việc của nhân viên.
➤ Chọn (C) do ta có Danh từ ghép “ employee productivity : năng suất làm việc của nhân viên”. ➤ Loại trừ: (A) produced (Ved) (B) productive (Adj) (D) productively (Adv)	

AnhLe English

128. Mr. Ben-Moshe always reserves the banquet room at Saitomi's Kitchen ----- the sales team has a holiday event. (A) whenever (B) regarding (C) whether (D) besides	Mr. Ben-Moshe luôn đặt trước phòng tiệc tại nhà hàng Saitomi's Kitchen mỗi khi nhóm bán hàng có một sự kiện trong dịp lễ.
➤ Chọn (A) có nghĩa là bất cứ khi nào ➤ Loại trừ: (B) regarding: về (C) whether: liệu (D) besides: ngoài ra	
129. Annika Dulin ----- the marketing department at Tollason Industries' planning meeting tomorrow. (A) will represent (B) had represented (C) to represent (D) be representing	Annika Dulin sẽ đại diện phòng marketing tại cuộc họp lập kế hoạch của Tollason Industries vào ngày mai.
➤ Chọn (A) do câu có dấu hiệu thời gian tương lai (tomorrow) ➤ Loại trừ: (B) had represented (had V3) (C) to represent (to V0) (D) be representing (Be Ving)	
130. Do not post any statements about the company on social media without prior --- (A) authorization (B) supplement (C) consequence (D) responsibility	Không đăng bất kỳ tuyên bố nào về công ty trên mạng xã hội mà không có sự ủy quyền trước.
➤ Chọn (A) có nghĩa là sự ủy quyền ➤ Loại trừ: (B) supplement: bổ sung (C) consequence: hậu quả (D) responsibility: trách nhiệm	

PART 6

Questions 131-134 refer to the following article.

Kray Villa Museum To Celebrate Grand Opening

DEERFIELD (May 2)-The official opening of the Kray Villa Museum will take place on May 29 at

10 A.M. To mark the occasion, various festivities will be held throughout the day. ---131---. Visit www.krayvillamuseum.org for details.

The museum is housed in the imposing structure ---132--- was home to the once-influential Kray family beginning in the late 1800s. Having laid abandoned for the last 30 years, the property was purchased 2 years ago by the Deerfield Historical Society. Subsequently, the gardens were restored to appear as they did when the first generation of Krays moved into the villa.

---133---, furnishings of the kind most likely used by the family are on display.

During the museum's opening festivities, a live band ---134--- music that was popular in the late nineteenth century.

Bảo tàng biệt thự Kray mừng khai trương DEERFIELD (02/05)-Lễ khai trương chính thức Bảo tàng Biệt thự Kray sẽ diễn ra vào ngày 29/05 tại

10 giờ sáng Để đánh dấu sự kiện này, nhiều lễ hội khác nhau sẽ được tổ chức suốt cả ngày. Vào cửa miễn phí nhưng nên quyên góp. Hãy truy cập www.krayvillamuseum.org để biết chi tiết.

Bảo tàng nằm trong công trình kiến trúc hùng vĩ từng là nơi sinh sống của gia đình Kray có ảnh hưởng một thời bắt đầu từ cuối những năm 1800. Bị bỏ hoang trong 30 năm qua, tài sản này đã được Hiệp hội Lịch sử Deerfield mua cách đây 2 năm. Sau đó, các khu vườn đã được khôi phục để trông giống như khi thế hệ Krays đầu tiên chuyển đến biệt thự.

Ngoài ra, đồ nội thất thuộc loại được gia đình sử dụng nhiều nhất cũng được trưng bày.

Trong lễ hội khai trương bảo tàng, một ban nhạc sống sẽ biểu diễn những bản nhạc phổ biến vào cuối thế kỷ 19.

131.

- (A) This year's celebrations are part of a weeklong national campaign.
(B) Results of the survey will be presented at 6:00 p.m.
(C) Programs will be distributed at the next meeting.
(D) Admission is free, but a donation is suggested.

132.

- (A) such
(B) that
(C) what
(D) all

133.

- (A) Conversely
(B) Additionally
(C) In the meantime
(D) To this end

134.

- (A) will perform**
(B) had to perform
(C) was performing
(D) could have performed

(A) Lễ kỷ niệm năm nay là một phần của chiến dịch quốc gia kéo dài một tuần.

(B) Kết quả của cuộc khảo sát sẽ được trình bày lúc 6:00 phút.

(C) Các chương trình sẽ được phân phát tại cuộc họp tiếp theo.

(D) Vào cửa miễn phí nhưng nên quyên góp.

- Chọn (B) Do câu cần đại từ quan hệ để liên kết cho Danh từ phía trước (structure)

Loại trừ: (B) such : như là
(C) what: cái gì
(D) all: tất cả

- Chọn (B) có nghĩa là ngoài ra

➤ Loại trừ: (A) ngược lại
(C) cùng lúc đó
(D) để kết thúc

- Chọn (A) Có dấu hiệu về thời gian qua cụm từ "During the museum's opening festivities" (Trong các hoạt động lễ hội tại lễ khai mạc bảo tàng) và "in the late nineteenth century" (vào cuối thế kỷ 19). Tuy nhiên "vào cuối thế kỷ 19" là thời gian âm nhạc phổ biến. Còn thời gian ban nhạc trình diễn là trong lễ khai mạc.

➤ Loại trừ: (B) Had to V0
(C) Be Ving
(D) could have V3

AnhLe English

Questions 135-138 refer to the following e-mail.

To: All employees From: Cecil Radu, Information Technology Manager Date: April 8 Re: Network alert We are experiencing some problems with our local network. Some of the affected services include the ---135---company Web site and the payroll database. We have also received information ---136--- network data becoming corrupted and files not saving properly. Therefore, to ensure that you do not lose any work, please avoid using the network this morning while my team addresses these ---137---. We anticipate that the systems will be fully functional by this afternoon. ---138---	Kính gửi: Toàn thể nhân viên Người gửi: Cecil Radu, Giám đốc Công nghệ Thông tin Ngày: 8 tháng 4 Re: Cảnh báo mạng Chúng tôi đang gặp một số vấn đề với mạng cục bộ của chúng tôi. Một số dịch vụ bị ảnh hưởng bao gồm trang Web nội bộ của công ty và cơ sở dữ liệu bảng lương. Chúng tôi cũng đã nhận được thông tin về việc dữ liệu mạng bị hỏng và các tệp không được lưu đúng cách. Vì vậy, để đảm bảo rằng bạn không bị mất bất kỳ công việc nào, vui lòng tránh sử dụng mạng sáng nay trong khi nhóm của tôi giải quyết những vấn đề này. Chúng tôi dự đoán rằng các hệ thống sẽ hoạt động đầy đủ vào chiều nay. Cảm ơn vì sự kiên nhẫn của bạn.
135. (A) internalizing (B) internalize (C) internally (D) internal 136. (A) as (B) in (C) about (D) with 137. (A) issues (B) clients (C) articles (D) proposals 138. (A) The network server will be expensive. (B) Your computer may be corrupted. (C) Thank you for your patience. (D) Contact the IT help desk.	➤ Chọn (D) Do sau khoảng trống là Danh từ (company website) => ta cần Tính từ ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) Ving (B) V0 (C) ADV ➤ Chọn (C) có nghĩa là về ➤ <u>Loại trừ:</u> (A) vì (B) trong (D) với ➤ Chọn (A) có nghĩa là vấn đề ➤ <u>Loại trừ:</u> (B) khách hàng (C) bài báo (D) sự đề xuất (A) Máy chủ mạng sẽ đắt tiền. (B) Máy tính của bạn có thể bị hỏng. (C) Cảm ơn sự kiên nhẫn của bạn. (D) Liên hệ với bộ phận trợ giúp CNTT.

Anhle English

Questions 139-142 refer to the following notice.

April 2 Dear TP&G Customer, Takoradi Power & Gas (TP&G) is committed to providing every customer with dependable electricity service. To this end, we need to make some improvements to our ---139--- . A maintenance crew will be upgrading transformers in your neighbourhood on or about 22 April, beginning at 10 A.M. ---140--- , we will need to shut off the electricity to residences in your area from approximately 10 A.M. to 1 p.M. on that day. ---141--- We hope that by ---142--- this notice, any disruptions caused by the planned outage will be minimized.	02 tháng 4 Kính gửi Quý khách hàng TP&G, Takoradi Power & Gas (TP&G) cam kết cung cấp cho mọi khách hàng dịch vụ điện đáng tin cậy. Để đạt được điều này, chúng tôi cần thực hiện một số cải tiến cho hệ thống của mình. Đội bảo trì sẽ nâng cấp máy biến áp ở khu vực lân cận của bạn vào khoảng ngày 22 tháng 4, bắt đầu lúc 10 giờ sáng. Thật không may, chúng tôi sẽ phải cắt điện các khu dân cư trong khu vực của bạn từ khoảng 10 giờ sáng. đến 1 giờ chiều vào ngày đó. Chúng tôi xin lỗi vì sự bất tiện tạm thời. Chúng tôi hy vọng rằng bằng cách gửi thông báo này, mọi sự gián đoạn do ngừng hoạt động theo kế hoạch sẽ được giảm thiểu.
139. (A) office (B) system (C) vehicles (D) records 140. (A) If not (B) Nonetheless (C) Unfortunately (D) On the other hand 141. (A) We apologize for the temporary inconvenience. (B) We respond to most service requests within 24 hours. (C) Other companies specialize in lighting installations. (D) Here are some tips for reducing your energy bill. 142. (A) sent (B) to send (C) will send (D) sending	➤ Chọn (B) có nghĩa là hệ thống ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) văn phòng (C) phương tiện (D) hồ sơ ➤ Chọn (C) có nghĩa là không may ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) nếu không (B) dù sao đi nữa (D) mặt khác (A) Chúng tôi xin lỗi vì sự bất tiện tạm thời này. (B) Chúng tôi đáp ứng hầu hết các yêu cầu dịch vụ trong vòng 24 giờ. (C) Các công ty khác chuyên lắp đặt hệ thống chiếu sáng. (D) Dưới đây là một số mẹo để giảm hóa đơn năng lượng của bạn. ➤ Chọn (D) do sau giới từ, ta có thể dùng Danh động từ V-ing ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) V2/V3 (B) to V0 (C) Will V0

AnhLe English

Questions 143-146 refer to the following e-mail.

To: hanna.kalita@netmail.co.uk From: patientoutreach@ebmp.co.uk Date: 12 June Subject: Invitation to patient portal Dear Ms. Kalita, East Burberry Medical Practice has recently rolled out its patient portal, Burmed Connect. This service ---143--- to help you manage your healthcare at your convenience. You are invited to create an account to access the portal. Once enrolled, you will be able to book appointments with our doctors as well as view your medical records and request prescriptions. ---144---, you can use Burmed Connect to send messages to your doctor. Only you and your doctor will be able to see any messages exchanged between the two of you. ---145--- To create an account, start by going to www.eastburberrymedicalpractice/patient-portal.co.uk. If you experience any difficulties with the ---146--- process, please call 20 5550 0169. Sincerely, Emma Richardson, Patient Outreach Coordinator	Đến: hanna.kalita@netmail.co.uk Từ: diseaseoutreach@ebmp.co.uk Ngày: 12 tháng 6 Chủ đề: Lời mời đến cổng thông tin bệnh nhân Kính gửi cô Kalita, Phòng khám Y khoa East Burberry gần đây đã triển khai cổng thông tin dành cho bệnh nhân, Burmed Connect. Dịch vụ này nhằm giúp bạn quản lý việc chăm sóc sức khỏe của mình một cách thuận tiện. Bạn được mời tạo một tài khoản để truy cập vào cổng thông tin. Sau khi đăng ký, bạn sẽ có thể đặt lịch hẹn với bác sĩ của chúng tôi cũng như xem hồ sơ bệnh án của mình và yêu cầu đơn thuốc. Hơn nữa, bạn có thể sử dụng Burmed Connect để gửi tin nhắn cho bác sĩ của mình. Chỉ bạn và bác sĩ của bạn mới có thể xem bất kỳ tin nhắn nào được trao đổi giữa hai bạn. Bảo vệ quyền riêng tư của bạn là trách nhiệm mà chúng tôi thực hiện nghiêm túc. Để tạo tài khoản, hãy bắt đầu bằng cách truy cập www.eastburberryMedicalpractice/Patient-portal.co.uk. Nếu bạn gặp bất kỳ khó khăn nào trong quá trình đăng ký, vui lòng gọi 20 5550 0169. Trân trọng, Emma Richardson, Điều phối viên tiếp cận bệnh nhân
143. (A) has been intended (B) will be intended (C) was intended (D) is intended 144. (A) Furthermore (B) Instead (C) However (D) Otherwise 145. (A) Our previous portal will no longer be updated. (B) The health app can be downloaded from our Web site. (C) Protecting your privacy is a responsibility we take seriously. (D) You will be locked out of your account after a third failed attempt.	➤ Chọn (D) do Câu thể hiện ý giới thiệu ý định về dịch vụ mà Phòng khám Y khoa East Burberry đang cung cấp => Ta dùng hiện tại đơn ➤ <u>Loại trừ</u>: (A) has been V3 (B) will be V3 (C) Be V3 ➤ Chọn (A) có nghĩa là hơn nữa ➤ <u>Loại trừ</u>: (B) Thay vì (C) tuy nhiên (D) mặt khác (A) Cổng thông tin trước đây của chúng tôi sẽ không còn được cập nhật nữa. (B) Có thể tải xuống ứng dụng sức khỏe từ trang web của chúng tôi. (C) Bảo vệ quyền riêng tư của bạn là trách nhiệm mà chúng tôi thực hiện nghiêm túc. (D) Bạn sẽ bị khóa tài khoản của mình sau lần thử thứ ba không thành công.

146.

(A) selection

(B) registration

(C) invention

(D) deletion

➤ Chọn (B) nghĩa là đăng ký

➤ Loại trừ: (A) lựa chọn
(C) phát minh
(D) xóa

Anhle
ENGLISH

PART 7

Questions 147-148 refer to the following sign.

¹⁴⁷Galloway Office Park Building 1 Harris Toddman, MD Lansin Diagnostic Labs Smiley ¹⁴⁸Dental Offices Building 2 Freel Primary Care ¹⁴⁸Physicians Rally Star Physical Therapy Associates Building 3 Lee and Associates, Internists Kare ¹⁴⁸Medical Services Building 4 Lurie ¹⁴⁸Pharmaceuticals No Truck Access No Soliciting No Trespassing	Công viên văn phòng Galloway Tòa nhà 1 Harris Toddman, MD Phòng thí nghiệm chẩn đoán Lansin Nha khoa Smiley Tòa nhà 2 Bác sĩ chăm sóc chính Freel Hiệp hội Vật lý trị liệu Rally Star Tòa nhà 3 Lee và cộng sự, bác sĩ nội khoa Dịch vụ y tế Kare Tòa nhà 4 Dược phẩm Lurie Không cho xe tải vào Không mời Không xâm phạm
147. Where would the sign most likely be found? (A) On an office desk (B) In a hospital waiting room (C) In the lobby of a real estate agency (D) Near the entrance of an office complex 148. What type of businesses are listed on the sign? (A) Health care (B) Legal services (C) Manufacturing (D) Finance	147. Biển hiệu có nhiều khả năng được tìm thấy nhất ở đâu? (A) Trên bàn văn phòng (B) Trong phòng chờ của bệnh viện (C) Tại sảnh của một đại lý bất động sản (D) Gần lối vào của một khu phức hợp văn phòng 148. Biển hiệu ghi những loại hình kinh doanh nào? (A) Chăm sóc sức khỏe (B) Dịch vụ pháp lý (C) Sản xuất (D) Tài chính

Anhle English

Questions 149-150 refer to the following text-message chain.

Darion Gaines [11:16 A.M.] Sonia, the sink in the third-floor break room is clogged. Sonia Pinkerton [11:20 A.M.] Again? That's the second time this month. Darion Gaines [11:22 A.M.] One of our sales associates got it unclogged last time, but maybe we should call a professional this time. ¹⁴⁹Should I contact Mr. Green and let him know? Sonia Pinkerton [11:23 A.M.] ¹⁴⁹<u>The office manager?</u> I think it might be best to call the head of maintenance, Tammy Toska. She can probably get someone out to fix it pretty quickly. Darion Gaines [11:24 A.M.] OK. I could reach out to her. Sonia Pinkerton [11:25 A.M.] ¹⁵⁰<u>Go ahead.</u> In the meantime, I'll put up a notice to let everyone know they should not use that sink.	Darion Gaines [11:16 A.M.] Sonia, bồn rửa trong phòng nghỉ ở tầng ba bị tắc. Sonia Pinkerton [11:20 A.M.] Lại nữa à? Đó là lần thứ hai trong tháng này. Darion Gaines [11:22 A.M.] Lần trước, một trong những cộng tác viên bán hàng của chúng tôi đã thông tắc nó, nhưng có lẽ lần này chúng ta nên gọi cho chuyên gia. Tôi có nên liên hệ với ông Green và cho ông ấy biết không? Sonia Pinkerton [11:23 A.M.] Giám đốc văn phòng? Tôi nghĩ tốt nhất nên gọi cho người đứng đầu bộ phận bảo trì, Tammy Toska. Có lẽ cô ấy có thể nhờ ai đó sửa nó khá nhanh. Darion Gaines [11:24 sáng] Được rồi. Tôi có thể tiếp cận cô ấy. Sonia Pinkerton [11:25 A.M.] Tiếp tục đi. Trong thời gian chờ đợi tôi sẽ dán một thông báo để mọi người biết rằng họ không nên sử dụng chiếc bồn rửa đó.
149. Who most likely is Mr. Green? (A) A custodian (B) A plumber (C) A manager (D) A sales associate 150. At 11:25 A.M., what does Ms. Pinkerton most likely mean when she writes, "Go ahead"? (A) Mr. Gaines may enter the break room. (B) Mr. Gaines should contact Ms. Toska. (C) Mr. Gaines should post a notice. (D) Mr. Gaines can try to repair the sink.	149. Rất có thể ông Green là ai? (A) Người giám hộ (B) Một thợ sửa ống nước (C) Một người quản lý (D) Một cộng tác viên bán hàng 150. Vào lúc 11:25 sáng, rất có thể cô Pinkerton có ý gì khi viết "Tiếp tục đi"? (A) Ông Gaines có thể vào phòng nghỉ. (B) Ông Gaines nên liên hệ với cô Toska. (C) Ông Gaines nên đăng thông báo. (D) Ông Gaines có thể thử sửa cái bồn rửa.

Anhle English

Questions 151-152 refer to the following e-mail.

E-Mail Message To: Ramdeo Khemradj <rkhemradj@topofthehill.jm> From: Kerensa Mayne <kmayne@topofthehill.jm> Date: 17 August Subject: Information Attachment: 0 Latest draft Hi, Ramdeo. ¹⁵²<u>Please take a look at the latest draft</u> and let me know what you think. ¹⁵²<u>I changed the layout-desserts are now on the inside back cover—and</u> ¹⁵¹<u>provided descriptions of the additional dinner dishes that you and your kitchen staff will be introducing next month.</u> I haven't updated the prices yet though, as I haven't decided whether we will need to increase some of them. I'm sure you agree with me that the design firm did a great job upgrading the kitchen and making the dining room brighter and more inviting. Kerensa	Thư điện tử Tới: Ramdeo Khemradj <rkhemradj@topofthehill.jm> Từ: Kerensa Mayne <kmayne@topofthehill.jm> Ngày: 17 tháng 8 Chủ đề: Thông tin Đính kèm: 0 Bản thảo mới nhất Chào, Ramdeo. Vui lòng xem bản dự thảo mới nhất và cho tôi biết suy nghĩ của bạn. Tôi đã thay đổi cách bố trí-món tráng miệng hiện nằm ở mặt trong của bìa sau—và cung cấp mô tả về các món ăn bổ sung cho bữa tối mà bạn và nhân viên nhà bếp của bạn sẽ giới thiệu vào tháng tới. Tuy nhiên, tôi vẫn chưa cập nhật giá vì tôi chưa quyết định liệu chúng tôi có cần tăng một số giá hay không. Tôi chắc rằng bạn đồng ý với tôi rằng công ty thiết kế đã làm rất tốt việc nâng cấp nhà bếp và làm cho phòng ăn sáng sủa và hấp dẫn hơn. Kerensa
151. Who most likely is Mr. Khemradj? (A) An interior decorator (B) A restaurant owner (C) An architect (D) A head chef 152. What most likely is attached to the e-mail? (A) A price list (B) A revised menu (C) A photograph of food (D) A lighting plan for a dining room	151. Rất có thể ông Khemradj là ai? (A) Một người trang trí nội thất (B) Một chủ nhà hàng (C) Một kiến trúc sư (D) Một đầu bếp trưởng 152. Điều gì có nhiều khả năng được đính kèm trong e-mail nhất? (A) Một bảng giá (B) Một thực đơn sửa đổi (C) Một bức ảnh về đồ ăn (D) Sơ đồ chiếu sáng cho phòng ăn

Questions 153-154 refer to the following application form.

**Page Turner Booksellers
Employment Application Form**

Date of Application: 1 September

PERSONAL DATA

Name: Arturo Rami	Address: 10 Beamish Street, Werribee, VIC 3030
E-mail: arturo.rami@amail.com .au	Telephone: 03 9555 3744

EMPLOYMENT DESIRED

Desired position	Assistant Store Manager
Available start date	20 September
¹⁵³ <u>Preferred location</u>	¹⁵³ <u>Seaholme , X- Werribee , Port Melbourne</u>
Preferred status	Full-time

EDUCATION

Educational Institution	Diploma/Certificate /Degree Earned
South Bank High School	High school diploma
Dymocks University	Bachelor's degree

EMPLOYMENT HISTORY

Employer	Position	Duration
The Garment Barn	¹⁵⁴ <u>Sales associate</u>	2 years
Altona Marketing	Assistant manager	3 years

**EXPLANATION OF INTEREST IN THE
POSITION**

¹⁵⁴**I flourish in a fast-paced and demanding
work environment**, which my most recent
employers are known for. I expect the same is
true of Page Turner Booksellers, which tends to
be quite busy. Moreover, with ¹⁵⁴**my bachelor's
degree in retail management**, I believe I am
well suited for the position.

Nhà sách Page Turner
Mẫu đơn xin việc

Ngày nộp đơn: 1 tháng 9

DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Name: Arturo Rami	Address: 10 Beamish Street, Werribee, VIC 3030
E-mail: arturo.rami@amail.com .au	Telephone: 03 9555 3744

VIỆC LÀM MONG MUỐN

Desired position	Assistant Store Manager
Available start date	20 September
Preferred location	Werribee
Preferred status	Full-time

GIÁO DỤC

Educational Institution	Diploma/Certificate /Degree Earned
South Bank High School	High school diploma
Dymocks University	Bachelor's degree

LỊCH SỬ VIỆC LÀM

Employer	Position	Duration
The Garment Barn	Sales associate	2 years
Altona Marketing	Assistant manager	3 years

GIẢI THÍCH VỀ QUAN TÂM Ở VỊ TRÍ

Tôi phát triển trong một môi trường làm việc có
nhịp độ nhanh và khắt khe, điều mà những
người chủ gần đây nhất của tôi đều biết đến. Tôi
cho rằng điều tương tự cũng đúng với Nhà bán
sách Page Turner, nơi thường khá bận rộn. Hơn
nữa, với bằng cử nhân quản lý bán lẻ, tôi tin
rằng mình rất phù hợp với vị trí này.

AnhLe English

153. What is suggested about Page Turner Booksellers?

(A) It has multiple locations.

(B) It is near South Bank High School.

(C) It will open a new store on September 20.

(D) It currently has only full-time positions available.

154. What is NOT indicated about Mr. Rami?

(A) He studied retail management.

(B) He recently moved to Werribee.

(C) He has experience working in sales.

(D) He prefers working in a busy setting.

153. Nhà bán sách Page Turner được gợi ý điều gì?

(A) Nó có nhiều địa điểm.

(B) Nó gần trường trung học South Bank.

(C) Nó sẽ mở một cửa hàng mới vào ngày 20 tháng 9.

(D) Hiện tại nó chỉ có các vị trí toàn thời gian.

154. Điều gì KHÔNG được chỉ ra về ông Rami?

(A) Anh ấy học quản lý bán lẻ.

(B) Gần đây anh ấy đã chuyển đến Werribee.

(C) Anh ấy có kinh nghiệm làm việc bán hàng.

(D) Anh ấy thích làm việc trong môi trường bận rộn hơn.

Anhle
ENGLISH

Questions 155-157 refer to the following advertisement.

Donovan Auto Lube Donovan Auto Lube (DAL) is the first choice for residents of Knebworth who want to keep their cars ¹⁵⁵running smoothly. We provide oil changes, tyre rotations, and routine inspections. Our team of certified auto technicians can service all vehicle makes and models. ¹⁵⁶<u>Customers may schedule an appointment or simply drive up to any DAL location during our business hours of 8:00 A.M. to 8:00 P.M., Monday to Saturday, and 11:00 A.M. to 5:00 P.M. on Sunday.</u> This summer, ¹⁵⁷<u>DAL offers a special promotion: a 5-quart oil change, oil filter replacement, and comprehensive maintenance check for just £15.</u> This offer is available at all DAL locations throughout Herfordshire but may not be combined with any other promotional offer. The quoted price does not include value-added tax and does not cover any additional maintenance, repairs, and parts that a vehicle inspection may call for. Visit DAL for all your automotive needs.	Dầu bôi trơn ô tô Donovan Donovan Auto Lube (DAL) là lựa chọn hàng đầu dành cho cư dân Knebworth muốn xe của mình vận hành êm ái. Chúng tôi cung cấp dịch vụ thay dầu, đảo lốp và kiểm tra định kỳ. Đội ngũ kỹ thuật viên ô tô được chứng nhận của chúng tôi có thể phục vụ tất cả các kiểu dáng và nhãn hiệu xe. Khách hàng có thể đặt lịch hẹn hoặc chỉ cần lái xe đến bất kỳ địa điểm DAL nào trong giờ làm việc của chúng tôi là 8 giờ sáng, đến 8 giờ tối, Thứ Hai đến Thứ Bảy và 11 giờ sáng, đến 5 giờ chiều vào ngày Chủ nhật. Mùa hè này, DAL đưa ra chương trình khuyến mãi đặc biệt: thay dầu 5 lít, thay bộ lọc dầu và kiểm tra bảo dưỡng toàn diện chỉ với £15. Ưu đãi này có sẵn tại tất cả các địa điểm DAL trên khắp Herfordshire nhưng không được kết hợp với bất kỳ ưu đãi khuyến mại nào khác. Giá niêm yết không bao gồm thuế giá trị gia tăng và không bao gồm bất kỳ khoản bảo trì, sửa chữa bổ sung nào và các bộ phận mà cuộc kiểm tra xe có thể yêu cầu. Hãy ghé thăm DAL để đáp ứng mọi nhu cầu về ô tô của bạn.
155. The word "running" in paragraph 1, line 2, is closest in meaning to (A) flowing (B) speeding (C) controlling (D) functioning 156. When can a customer NOT be served at Donovan Auto Lube? (A) On Monday at 8:00 A.M. (B) On Wednesday at 6:00 p.M. (C) On Saturday at 4:00 P.M. (D) On Sunday at 6:00 p.M. 157. What is true about the promotional offer? (A) It is not valid outside of Knebworth. (B) It includes replacement of a filter. (C) It does not apply to a maintenance check. (D) It includes all taxes.	155. Từ “chạy” ở đoạn 1 dòng 2 gần nghĩa nhất với (A) chảy (B) tăng tốc (C) kiểm soát (D) hoạt động 156. Khi nào khách hàng KHÔNG được phục vụ tại Donovan Auto Lube? (A) Vào thứ Hai lúc 8 giờ sáng. (B) Vào thứ Tư lúc 6 giờ chiều. (C) Vào thứ Bảy lúc 4 giờ chiều. (D) Vào Chủ nhật lúc 6 giờ chiều. 157. Điều gì đúng về khuyến mại? (A) Nó không hợp lệ bên ngoài Knebworth. (B) Nó bao gồm việc thay thế bộ lọc. (C) Nó không áp dụng cho việc kiểm tra bảo trì. (D) Nó bao gồm tất cả các loại thuế.

Questions 158-160 refer to the following biography.

Kasem Ngam is a renowned speaker and author from Nonthaburi province in Thailand. — [1] - Immediately upon graduating from Sangsuwan University in Bangkok, he joined Chanthara Gas & Electric (CG&E). Over a period of 25 years, he made a name for himself as one of CG&E's most dedicated and respected employees, even gaining national and international recognition. — [2] —.

^{158,159}**Mr. Ngam currently runs a consulting firm that he started four years ago to help businesses develop innovative new technologies to power the modern world** —

3] —. He is the author of numerous articles on a variety of topics, including solar panels and hydrogen-powered vehicles. — [4]—. His honors include a \ Pax Innovation Award for The Future's Fuel, his book on biofuels, which has been translated into several languages. His forthcoming book, Pricing Our Power: Funding the New Green Energy, will be published in May.

Kasem Ngam là một diễn giả và tác giả nổi tiếng đến từ tỉnh Nonthaburi, Thái Lan. — [1] - Ngay sau khi tốt nghiệp Đại học Sangsuwan ở Bangkok, anh gia nhập Chanthara Gas & Electric (CG&E). Trong suốt 25 năm, ông đã khẳng định mình là một trong những nhân viên tận tâm và được kính trọng nhất của CG&E, thậm chí còn được công nhận trong nước và quốc tế. — [2] —.

Ông Ngam hiện đang điều hành một công ty tư vấn mà ông đã bắt đầu tham gia từ nhiều năm trước để giúp các doanh nghiệp phát triển các công nghệ mới mang tính đổi mới nhằm cung cấp năng lượng cho thế giới hiện đại — 3] —. Ông là tác giả của nhiều bài viết về nhiều chủ đề khác nhau, bao gồm các tấm pin mặt trời và phương tiện chạy bằng hydro. - [4]-. Các vinh dự của ông bao gồm Giải thưởng Sáng tạo \ Pax cho Nhiên liệu của Tương lai, cuốn sách của ông về nhiên liệu sinh học, đã được dịch sang nhiều thứ tiếng. Cuốn sách sắp xuất bản của ông, Định giá sức mạnh của chúng ta: Tài trợ cho năng lượng xanh mới, sẽ được xuất bản vào tháng 5.

158. What industry does Mr. Ngam most likely work in?

- (A) Energy
- (B) Travel
- (C) Finance
- (D) Journalism

159. What is indicated about Mr. Ngam?

- (A) He is writing his first book.
- (B) He knows several languages.
- (C) He operates his own business.
- (D) He is a recent university graduate.

160. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "The last position he held at the company was director of research and development."

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]
- (D) [4]

158. Ông Ngâm có khả năng làm việc trong ngành nào nhất?

- (A) Năng lượng
- (B) Du lịch
- (C) Tài chính
- (D) Báo chí

159. Điều gì nói lên điều gì về ông Ngâm?

- (A) Anh ấy đang viết cuốn sách đầu tiên của mình.
- (B) Anh ấy biết nhiều ngôn ngữ.
- (C) Anh ấy điều hành công việc kinh doanh của riêng mình.
- (D) Anh ấy là sinh viên mới tốt nghiệp đại học.

160. Câu sau đây thuộc vị trí nào trong số các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4]? "Vị trí cuối cùng ông đảm nhiệm ở công ty là giám đốc nghiên cứu và phát triển."

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]
- (D) [4]

Questions 161-163 refer to the following article.

Jobs Coming to Willettville WILLETTVILLE (March 8)-¹⁶²**Tanney's Discount Mart (TDM) announced today that it will hold a job fair in Willettville later this month.** ¹⁶¹**The company, headquartered in nearby Lyter City, is looking to fill 300 positions at its new distribution center, set to open here next month.** ¹⁶²**In addition to seeking technicians and supervisors, the company wants to fill positions in the processing, stock inspection, and maintenance departments.**

"TDM's distribution centers use modern automated systems, which creates a big need for qualified technical staff in particular," Kent Siler, TDM's president, said in a press release announcing the job fair.

The event will be held from 9:30 A.M. to 6:30 P.M. on Thursday, March 20, in the ballroom of the Twin Ridges Hotel. ¹⁶²**Details can be found by visiting tdm.com/careers.** "This recruiting event will help us find the staff we need to meet the anticipated growth in demand for our products," said Mr. Siler. ¹⁶³**TDM continues to expand its position in discount retail. So far this year, we have opened three stores, and we have five more slated to open by the end of next year.** Mr. Siler noted, moreover, that TDM offers competitive wages for full-time and part-time employment.

Việc làm Đến Willettville WILLETTVILLE (8 tháng 3) -Tanney's Giảm giá Mart (TDM) hôm nay thông báo rằng họ sẽ tổ chức hội chợ việc làm ở Willettville vào cuối tháng này. Công ty có trụ sở chính ở Thành phố Lyter gần đó, đang tìm cách tuyển dụng 300 vị trí tại trung tâm phân phối mới, dự kiến khai trương tại đây vào tháng tới. Ngoài việc tìm kiếm kỹ thuật viên và giám sát viên, công ty còn muốn tuyển dụng các vị trí trong bộ phận xử lý, kiểm tra hàng tồn kho và bảo trì.

Kent Siler, Chủ tịch TDM, cho biết trong thông cáo báo chí công bố hội chợ việc làm: "Các trung tâm phân phối của TDM sử dụng hệ thống tự động hiện đại, điều này tạo ra nhu cầu lớn về đội ngũ nhân viên kỹ thuật có trình độ nói riêng. Sự kiện sẽ được tổ chức từ 9h30 sáng. đến 6 giờ 30 chiều vào thứ năm, ngày 20 tháng 3, tại phòng khiêu vũ của khách sạn Twin Ridges. Bạn có thể tìm thấy thông tin chi tiết bằng cách truy cập tdm.com/careers. Ông Siler cho biết: "Sự kiện tuyển dụng này sẽ giúp chúng tôi tìm được nhân viên cần thiết để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng dự kiến đối với các sản phẩm của chúng tôi". "TDM tiếp tục mở rộng vị thế của mình trong lĩnh vực bán lẻ giảm giá. Tính đến thời điểm hiện tại trong năm nay, chúng tôi đã mở ba cửa hàng và dự kiến mở thêm năm cửa hàng nữa vào cuối năm tới." Ngoài ra, ông Siler còn lưu ý rằng TDM đưa ra mức lương cạnh tranh cho việc làm toàn thời gian và bán thời gian.

161. What is stated about TDM's new distribution center?
(A) It is the company's first distribution center to use automated systems.
(B) It is the largest facility the company has built.
(C) **It is scheduled to open in April.**
(D) It was designed by an architectural firm in Willettville.

162. What is NOT mentioned about the job fair?
(A) The kinds of jobs offered
(B) The day and date it will be held
(C) **The types of refreshments served**
(D) The source for detailed information

161. Nói gì về trung tâm phân phối mới của TDM?
(A) Đây là trung tâm phân phối đầu tiên của công ty sử dụng hệ thống tự động.
(B) Đây là cơ sở lớn nhất mà công ty đã xây dựng.
(C) Nó dự kiến sẽ mở cửa vào tháng Tư.
(D) Nó được thiết kế bởi một công ty kiến trúc ở Willettville.

162. Điều gì KHÔNG được đề cập về hội chợ việc làm?
(A) Các loại công việc được cung cấp
(B) Ngày và ngày nó sẽ được tổ chức
(C) Các loại đồ uống giải khát được phục vụ
(D) Nguồn thông tin chi tiết

Anhle English

163. What does Mr. Siler indicate about TDM?

- (A) **It is a growing business.**
- (B) It sponsors an annual job fair.
- (C) It is staffed mostly by part-time workers.
- (D) It relies heavily on online sales.

163. Ông Siler nói gì về TDM?

- (A) Đó là một doanh nghiệp đang phát triển.
- (B) Nó tài trợ cho hội chợ việc làm hàng năm.
- (C) Nhân viên chủ yếu là nhân viên bán thời gian.
- (D) Nó phụ thuộc rất nhiều vào việc bán hàng trực tuyến.

Anhle
ENGLISH

AnhLe English

Questions 164-167 refer to the following online chat discussion.

Rashaan Little (5:40 P.M.) Hi, Amanda and Desmond. ¹⁶⁴Earlier today I learned that the town has hired our company to demolish the lighthouse.

Amanda Richards (5:43 P.M.) So did I. I have mixed feelings about taking down that structure, though.

Desmond Williams (5:43 P.M.) This is the first time that I'm learning about that. I was out of the office all day today.

Rashaan Little (5:44 P.M.) How so, Amanda?

Amanda Richards (5:46 P.M.) Well, given that ¹⁶⁵business has been quite slow lately, our company needs the work.

Then again, the lighthouse has historic value: it has been a major landmark of Burlingate for 100 years.

Rashaan Little (5:48 P.M.) ¹⁶⁶I realize that. But the company can't afford to pass up this opportunity for the reason you mentioned. Besides, lighthouses have largely become outdated.

Desmond Williams (5:49 P.M.) Not really. There's always a need for ships to get warnings about dangerous locations. Lighthouses have served that function for years.

Rashaan Little (5:51 P.M.) True, but modern technological equipment exists now that simplifies navigation and increasingly makes lighthouses a thing of the past. Anyway, ¹⁶⁷let's meet tomorrow at 10:00 A.M. to discuss how we'll carry out this job.

Rashaan Little (5:40 chiều) Xin chào Amanda và Desmond. Sáng nay tôi được biết thị trấn đã thuê công ty chúng tôi phá bỏ ngọn hải đăng.

Amanda Richards (5:43 chiều) Tôi cũng vậy. Tuy nhiên, tôi có nhiều cảm xúc lẫn lộn về việc dỡ bỏ cấu trúc đó.

Desmond Williams (5:43 chiều) Đây là lần đầu tiên tôi biết về điều đó. Hôm nay tôi đã không ở văn phòng cả ngày.

Rashaan Little (5:44 chiều) Thế nào, Amanda?

Amanda Richards (5:46 chiều) Chà, do công việc kinh doanh gần đây khá chậm nên công ty chúng tôi cần việc làm.

Một lần nữa, ngọn hải đăng có giá trị lịch sử: nó là địa danh chính của Burlingate trong 100 năm.

Rashaan Little (5:48 chiều) Tôi nhận ra điều đó. Nhưng công ty không thể bỏ qua cơ hội này vì lý do bạn vừa đề cập. Bên cạnh đó, ngọn hải đăng phần lớn đã trở nên lỗi thời.

Desmond Williams (5:49 chiều) Không hẳn vậy. Tàu luôn cần nhận được cảnh báo về các địa điểm nguy hiểm. Ngọn hải đăng đã phục vụ chức năng đó trong nhiều năm.

Rashaan Little (5:51 chiều) Đúng vậy, nhưng hiện nay đã có thiết bị công nghệ hiện đại giúp đơn giản hóa việc điều hướng và ngày càng khiến ngọn hải đăng trở thành quá khứ. Dù sao thì chúng ta hãy gặp nhau vào lúc 10 giờ sáng ngày mai nhé. để thảo luận về cách chúng ta sẽ thực hiện công việc này.

164. In what type of business do the writers most likely work?

- (A) Building demolition
- (B) Shipping technology
- (C) Corporate accounting
- (D) Historical preservation

165. What is indicated about the company the writers work for?

- (A) It recently purchased ultramodern equipment.
- (B) It has experienced a decline in business.
- (C) It is regularly hired by the town council.
- (D) It has been in business for 100 years.

164. Các nhà văn thường làm việc trong loại hình kinh doanh nào?

- (A) Phá dỡ tòa nhà
- (B) Công nghệ vận chuyển
- (C) Kế toán doanh nghiệp
- (D) Bảo tồn lịch sử

165. Điều gì được chỉ ra về công ty mà người viết đang làm việc?

- (A) Gần đây họ đã mua thiết bị cực kỳ hiện đại.
- (B) Nó đã trải qua sự suy giảm trong kinh doanh.
- (C) Nó thường xuyên được hội đồng thị trấn thuê.
- (D) Nó đã hoạt động được 100 năm.

Anhle English

166. At 5:48 p.M., what does Mr. Little most likely mean when he writes, "I realize that"?
(A) He knows why Mr. Williams had been absent.

(B) He recognizes the significance of the lighthouse for the town.

(C) He understands how important the company is for the town.

(D) He is aware that Ms. Richards knows much about the town's history.

167. What will the writers most likely do tomorrow morning?

(A) Advertise new job openings

(B) Attend a town council meeting

(C) Go on a tour of the lighthouse

(D) Start planning for an upcoming project

166. Vào lúc 5:48 chiều, rất có thể ông Little có ý gì khi viết, "Tôi nhận ra điều đó"?

(A) Anh ấy biết tại sao ông Williams lại vắng mặt.

(B) Anh ấy nhận ra tầm quan trọng của ngọn hải đăng đối với thị trấn.

(C) Anh ấy hiểu tầm quan trọng của công ty đối với thị trấn.

(D) Anh ấy biết rằng cô Richards biết nhiều về lịch sử của thị trấn.

167. Sáng mai các nhà văn rất có thể sẽ làm gì?

(A) Quảng cáo cơ hội việc làm mới

(B) Tham dự cuộc họp hội đồng thị trấn

(C) Đi tham quan ngọn hải đăng

(D) Bắt đầu lập kế hoạch cho một dự án sắp tới

Anhle

ENGLISH

Questions 168-171 refer to the following brochure.

Contempo Spaces

Window Treatment Package

If you are considering redecorating the windows of your living room, dining room, or bedroom, Contempo Spaces has the perfect treatment design package for you.

— [1] —. We will help you put together the right combination of shades, panels, drapes, and valances—all perfectly tailored to fit your windows.

¹⁶⁸Here's how it works:

- ¹⁶⁸**First**, one of our style representatives will come to your home and measure and photograph the windows in each room.

- ¹⁶⁸**During that visit**, our representative will show you samples of the many styles of fabrics and hardware available in our product line. — [2] —. Or, you can opt to visit our showroom after the home visit and make your selections there.

- ¹⁶⁸**One or two days after** you've made your window treatment decisions, ¹⁶⁹**we will send you an invoice, listing the cost for materials, installation, and labor. The quoted price is valid for thirty days.** Upon receipt of payment, materials will be ordered. It usually takes from seven to fourteen days for them to reach our store. — [3]

- ¹⁶⁸**Finally**, we will contact you to schedule the date and time of installation. — [4] —.

¹⁷⁰**Depending on the size of the project, installation can take two to eight hours.**

Không gian đương đại

Gói xử lý cửa sổ

Nếu bạn đang cân nhắc việc trang trí lại cửa sổ phòng khách, phòng ăn hoặc phòng ngủ, Contempo Spaces có gói thiết kế xử lý hoàn hảo dành cho bạn.

— [1] —. Chúng tôi sẽ giúp bạn kết hợp các loại rèm, tấm, màn và diềm phù hợp - tất cả đều được điều chỉnh hoàn hảo để phù hợp với cửa sổ của bạn.

Đây là cách nó hoạt động:

- Đầu tiên, một trong những đại diện phong cách của chúng tôi sẽ đến nhà bạn để đo và chụp ảnh các cửa sổ trong mỗi phòng.

- Trong chuyến thăm đó, đại diện của chúng tôi sẽ cho bạn xem mẫu của nhiều kiểu vải và đồ kim khí có trong dòng sản phẩm của chúng tôi. — [2] —. Hoặc, bạn có thể chọn ghé thăm phòng trưng bày của chúng tôi sau chuyến thăm nhà và thực hiện lựa chọn của mình tại đó.

- Một hoặc hai ngày sau khi bạn đưa ra quyết định xử lý cửa sổ, chúng tôi sẽ gửi cho bạn hóa đơn, liệt kê chi phí vật liệu, lắp đặt và nhân công. Giá niêm yết có giá trị trong ba mươi ngày. Sau khi nhận được thanh toán, vật liệu sẽ được đặt hàng. Thường phải mất từ bảy đến mười bốn ngày để họ đến được cửa hàng của chúng tôi. — [3]

- Cuối cùng, chúng tôi sẽ liên hệ với bạn để hẹn ngày giờ cài đặt. — [4] —.

Tùy thuộc vào quy mô của dự án, quá trình cài đặt có thể mất từ hai đến tám giờ.

AnhLe English

168. What is the purpose of the brochure? (A) To explain a new policy (B) To describe a popular product (C) To advertise a special discount (D) To present a standard process 169. After how many days might the total cost listed in an invoice change? (A) Two (B) Seven (C) Fourteen (D) Thirty 170. What is indicated in the brochure about installation? (A) It is not available for all window treatments. (B) It is the responsibility of the customer. (C) It takes no more than eight hours to complete. (D) It is subcontracted to an outside vendor. 171. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? "Our entire style collection can be viewed on our Web site." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]	168. Mục đích của tờ rơi là gì? (A) Để giải thích một chính sách mới (B) Để mô tả một sản phẩm phổ biến (C) Để quảng cáo giảm giá đặc biệt (D) Để trình bày một quy trình tiêu chuẩn 169. Sau bao nhiêu ngày thì tổng chi phí ghi trong hóa đơn có thể thay đổi? (A) Hai (B) Bảy (C) Mười bốn (D) Ba mươi 170. Tài liệu hướng dẫn lắp đặt có ghi những gì? (A) Nó không có sẵn cho tất cả các phương pháp xử lý cửa sổ. (B) Đó là trách nhiệm của khách hàng. (C) Phải mất không quá tám giờ để hoàn thành. (D) Nó được ký hợp đồng phụ với một nhà cung cấp bên ngoài. 171. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4], câu nào sau đây là đúng nhất thuộc về? "Toàn bộ bộ sưu tập phong cách của chúng tôi có thể được xem trên trang web của chúng tôi." (A) [1] (B) [2] (C) [3] (D) [4]
--	--

AnhLe English

Questions 172-175 refer to the following e-mail.

To: Morgan Tebele <mtebele@newsom.com.na> From: Esme Mukaya <emukaya@skyleopard.com.na> Date: 21 August Subject: Offer Dear Mr. Tebele, <u>172 Whether you are refinancing a loan, training personnel, or marketing your financial services online, having fast, reliable Internet access is essential for bank managers like you.</u> Sky Leopard Communications delivers just that, thanks to its highly advanced network and dedicated workforce. In fact, ¹⁷³<u>a recent survey conducted by the Namibian Association of Small-Business Owners (NASO) revealed that 75 percent of its members prefer our services over those of our competitors.</u> <u>174 The reason: in addition to our state-of-the-art Internet infrastructure and our outstanding pool of technicians, we offer premium Internet connectivity through our High-Velocity Internet Access (HIVIA) service plan.</u> HIVIA provides download and upload speeds that are three times faster than those of our closest competitor. Sky Leopard Communications offers new customers and those using one of our other service plans the opportunity to try HIVIA for free for 30 days. To subscribe, visit us at www.skyleopard.com.na or call us at 061-987-555. ¹⁷⁵<u>If at any time during the one-month trial period you are not satisfied with this plan, you can unsubscribe from the service at no cost to you.</u> Sincerely, Esme Mukaya, Sales	Tới: Morgan Tebele <mtebele@newsom.com.na> Từ: Esme Mukaya <emukaya@skyleopard.com.na> Ngày: 21 tháng 8 Chủ đề: Ưu đãi Thưa ông Tebele, Cho dù bạn đang tái cấp vốn cho một khoản vay, đào tạo nhân viên hay tiếp thị các dịch vụ tài chính của mình trực tuyến, việc truy cập Internet nhanh chóng, đáng tin cậy là điều cần thiết đối với các nhà quản lý ngân hàng như bạn. Sky Leopard Communications mang lại điều đó nhờ mạng lưới tiên tiến và lực lượng lao động tận tâm. Trên thực tế, một cuộc khảo sát gần đây do Hiệp hội các chủ doanh nghiệp nhỏ Namibia (NASO) thực hiện đã tiết lộ rằng 75% thành viên của Hiệp hội thích dịch vụ của chúng tôi hơn dịch vụ của đối thủ cạnh tranh. Lý do: ngoài cơ sở hạ tầng Internet hiện đại và đội ngũ kỹ thuật viên xuất sắc, chúng tôi còn cung cấp kết nối Internet cao cấp thông qua gói dịch vụ Truy cập Internet tốc độ cao (HIVIA). HIVIA cung cấp tốc độ tải xuống và tải lên nhanh hơn ba lần so với đối thủ cạnh tranh gần nhất của chúng tôi. Sky Leopard Communications mang đến cho khách hàng mới và những người sử dụng một trong các dịch vụ khác của chúng tôi cơ hội dùng thử HIVIA miễn phí trong 30 ngày. Để đăng ký, hãy ghé thăm chúng tôi tại www.skyleopard.com.na hoặc gọi cho chúng tôi theo số 061-987-555. Nếu bất kỳ lúc nào trong thời gian dùng thử một tháng mà bạn không hài lòng với gói này, bạn có thể hủy đăng ký dịch vụ mà không mất phí. Trân trọng, Esme Mukaya, Bán hàng
172. What business is Mr. Tebele most likely in? (A) Web design (B) Hospitality (C) Marketing (D) Banking	172. Ông Tebele có khả năng kinh doanh lĩnh vực nào nhất? (A) Thiết kế web (B) Sự hiếu khách (C) Tiếp thị (D) Ngân hàng

Anhle English

173. What is indicated about Sky Leopard Communications? (A) It offers a discount to NASO members. (B) It is popular with small-business owners. (C) It recently launched a new service plan. (D) It is looking to increase its workforce.	173. Điều gì được chỉ ra về Sky Leopard Communications? (A) Nó cung cấp giảm giá cho các thành viên NASO. (B) Nó phổ biến với các chủ doanh nghiệp nhỏ. (C) Gần đây nó đã đưa ra một kế hoạch dịch vụ mới. (D) Công ty đang tìm cách tăng lực lượng lao động.
174. The word "outstanding" in paragraph 3, line 1, is closest in meaning to (A) diverse (B) available (C) excellent (D) remaining	174. Từ “xuất sắc” ở đoạn 3, dòng 1, gần nghĩa nhất với (A) đa dạng (B) có sẵn (C) xuất sắc (D) còn lại
175. What can be concluded about the HIVIA service plan? (A) It is more expensive than other plans. (B) It was created following a customer survey. (C) It requires the purchase of special equipment. (D) It can be canceled within the first month at no charge.	175. Có thể kết luận gì về kế hoạch dịch vụ HIVIA? (A) Nó đắt hơn các gói khác. (B) Nó được tạo ra sau một cuộc khảo sát khách hàng. (C) Nó đòi hỏi phải mua thiết bị đặc biệt. (D) Nó có thể được hủy trong tháng đầu tiên mà không mất phí.

Anhle
ENGLISH

Questions 176-180 refer to the following webinar description and e-mail.

Introduction to Project Management Online Webinar 18 January, 9 A.M.-2 P.M. Presenter: Shrijana Patel Cost: €45 (Register by 10 January and receive a 10% discount!) This live webinar offers attendees a better understanding of how to improve the role that project management plays in their organizations. The presentation will provide the basics of managing projects and workers. Participants will learn strategies and best practices to effectively oversee their projects and foster buy in from key players. ¹⁷⁶<u>Participants will explore a simple step-by-step process for managing projects and learn how to use tools and documents such as scope statements and communication plans.</u> The presenter will also ¹⁷⁷<u>cover</u> topics such as developing a project's business case and facilitating productive team meetings.	Giới thiệu về Quản lý dự án Hội thảo trực tuyến Ngày 18 tháng 1, 9 giờ sáng - 2 giờ chiều Người trình bày: Shrijana Patel Chi phí: €45 (Đăng ký trước ngày 10 tháng 1 và được giảm giá 10%!) Hội thảo trực tuyến này giúp người tham dự hiểu rõ hơn về cách cải thiện vai trò của quản lý dự án trong tổ chức của họ. Bài thuyết trình sẽ cung cấp những kiến thức cơ bản về quản lý dự án và công nhân. Những người tham gia sẽ tìm hiểu các chiến lược và phương pháp hay nhất để giám sát hiệu quả các dự án của họ và thúc đẩy sự tham gia từ những người chơi chính. Những người tham gia sẽ khám phá quy trình từng bước đơn giản để quản lý dự án và tìm hiểu cách sử dụng các công cụ và tài liệu như tuyên bố phạm vi và kế hoạch truyền thông. Người trình bày cũng sẽ đề cập đến các chủ đề như phát triển trường hợp kinh doanh của dự án và tạo điều kiện cho các cuộc họp nhóm hiệu quả.
To: Maya Liu From: Leonard Chung Subject: Webinar Date: 2 January Dear Ms. Liu: Thank you for sending me the webinar announcement. ¹⁷⁹<u>As a novice supervisor, I need to get all the training I can,</u> but I'm not sure whether I will be able to take advantage of this particular offering. ^{178,180}<u>I am scheduled to present a detailed project update at my company's quarterly division meeting on the same day, and I don't think anyone else on the team would be able to take my place.</u> Do you know whether the webinar will be recorded or whether there will be a similar webinar at a later date? I have no schedule conflicts after 29 January. Leonard Chung	Đến: Maya Liu Từ: Leonard Chung Chủ đề: Hội thảo trên web Ngày: 2 tháng 1 Kính gửi cô Lưu: Cảm ơn bạn đã gửi cho tôi thông báo hội thảo trên web. Với tư cách là người giám sát mới vào nghề, tôi cần được đào tạo tất cả những gì có thể, nhưng tôi không chắc liệu mình có thể tận dụng được ưu đãi đặc biệt này hay không. Tôi dự kiến trình bày bản cập nhật chi tiết về dự án tại cuộc họp bộ phận hàng quý của công ty tôi vào cùng ngày và tôi không nghĩ bất kỳ ai khác trong nhóm có thể thay thế vị trí của tôi. Bạn có biết liệu hội thảo trực tuyến sẽ được ghi lại hay liệu sau này có hội thảo trực tuyến tương tự không? Tôi không có xung đột về lịch trình sau ngày 29 tháng 1. Leonard Chung

176. What is indicated about the webinar? (A) It includes a session on preparing for job interviews. (B) It will show participants how to use specific tools. (C) There is no charge for participants. (D) Registration closes on January 10. 177. In the webinar description, the word "cover" in paragraph 2, line 3, is closest in meaning to (A) protect (B) spread (C) ask for (D) talk about 178. What is one purpose of the e-mail? (A) To explain a scheduling conflict (B) To request a deadline extension (C) To apologize for arriving late to an event (D) To ask for help in preparing a presentation 179. What is suggested about Mr. Chung? (A) He plans to record his presentation. (B) He often trains new project managers. (C) He attends webinars on a regular basis. (D) He has relatively little experience as a supervisor. 180. On what date is Mr. Chung scheduled to give a presentation? (A) January 2 (B) January 10 (C) January 18 (D) January 29	176. Hội thảo trực tuyến nói lên điều gì? (A) Nó bao gồm một buổi chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn xin việc. (B) Nó sẽ chỉ cho người tham gia cách sử dụng các công cụ cụ thể. (C) Không có phí cho người tham gia. (D) Việc đăng ký sẽ kết thúc vào ngày 10 tháng 1. 177. Trong phần mô tả hội thảo trên web, từ "cover" ở đoạn 2, dòng 3, gần nghĩa nhất với (A) bảo vệ (B) lây lan (C) yêu cầu (D) nói về 178. Mục đích của e-mail là gì? (A) Để giải thích xung đột về lịch trình (B) Để yêu cầu gia hạn thời hạn (C) Để xin lỗi vì đến muộn trong một sự kiện (D) Để yêu cầu giúp đỡ trong việc chuẩn bị bài thuyết trình 179. Có gợi ý gì về ông Chung? (A) Anh ấy dự định ghi lại bài thuyết trình của mình. (B) Anh ấy thường đào tạo những người quản lý dự án mới. (C) Anh ấy thường xuyên tham dự các hội thảo trực tuyến. (D) Anh ấy có tương đối ít kinh nghiệm làm người giám sát. 180. Ông Chung dự kiến thuyết trình vào ngày nào? (A) Ngày 2 tháng 1 (B) Ngày 10 tháng 1 (C) Ngày 18 tháng 1 (D) Ngày 29 tháng 1
--	---

AnhLe English

Questions 181-185 refer to the following article and review.

GALWAY (4 March)-¹⁸¹**Adelle Rosier, a third-generation soap maker, opened her shop in Galway eight years ago. Nestled behind Eglinton Gourmet Market on Raven Terrace, her business, Rosier and Finch, is booming.**

Ms. Rosier credits the success to her commitment to lifelong learning. "Yes, my handcrafted soaps, shampoos, and lotions are luxurious," she said. "But there are a lot of high-quality skin-care products out there. So ¹⁸²**after learning the trade from my family, I have increased my sales knowledge by taking online courses in business-to-business (B2B) marketing.**"

Ms. Rosier adds that those courses built her confidence in selling her products directly to hotels. "¹⁸³**Thanks to what I learned in my B2B strategies courses, I managed to persuade a number of boutique hotels in Europe to try my products.**" And so Rosier and Finch skin-care products are available in guest rooms at, for instance, the Bruadair Hotel in Galway, the Florinda Grand in Lisbon, Portugal, and the Zerra Inn in Reykjavik, Iceland.

Ms. Rosier further points out that many of her customers first learn of her products during a hotel stay. Afterward, they visit the shop in person or go online to purchase the items for themselves.

Rosier and Finch is located at 12 Raven Terrace and can be found online at www.rosierandfinch.co.ie.

https://www.florindagrand.pt/en/guest_reviews
I had to arrange a last-minute business trip to my company's Portugal office, and the usual hotel I book was completely full. Based on some online recommendations, I decided to stay at Florinda Grand. While this charming hotel is much smaller than the usual places I stay, it has every comfort one would want during a business trip. ¹⁸⁴**In addition to a tastefully decorated and comfortable room, there were gourmet treats on my pillowcase and the finest soap, shampoo, and other toiletries available for me to enjoy.** ¹⁸⁵**My only regret is that I was in Lisbon for just three days. Next time I visit the Lisbon office,**

GALWAY (ngày 4 tháng 3) -Adelle Rosier, nhà sản xuất xà phòng thế hệ thứ ba, đã mở cửa hàng của mình ở Galway tám năm trước. Ẩn mình sau Chợ dành cho người sành ăn Eglinton trên Raven Terrace, công việc kinh doanh của cô, Rosier và Finch, đang phát triển mạnh mẽ.

Cô Rosier ghi nhận thành công này là nhờ cam kết học tập suốt đời của cô. Cô nói: "Đúng vậy, xà phòng, dầu gội và sữa dưỡng thủ công của tôi rất sang trọng. "Nhưng hiện nay có rất nhiều sản phẩm chăm sóc da chất lượng cao. Vì vậy, sau khi học nghề từ gia đình, tôi đã nâng cao kiến thức bán hàng bằng cách tham gia các khóa học trực tuyến về tiếp thị giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B)."

Cô Rosier cho biết thêm rằng những khóa học đó đã giúp cô tự tin hơn khi bán sản phẩm của mình trực tiếp cho các khách sạn. "Nhờ những gì tôi học được trong các khóa học về chiến lược B2B, tôi đã thuyết phục được một số khách sạn boutique ở Châu Âu dùng thử sản phẩm của mình." Và vì vậy, các sản phẩm chăm sóc da của Rosier và Finch đều có sẵn trong phòng nghỉ của khách, chẳng hạn như Khách sạn Bruadair ở Galway, Florinda Grand ở Lisbon, Bò Đào Nha và Zerra Inn ở Reykjavik, Iceland. Bà Rosier chỉ ra thêm rằng nhiều khách hàng lần đầu tiên biết đến sản phẩm của bà trong thời gian lưu trú tại khách sạn. Sau đó, họ trực tiếp đến cửa hàng hoặc lên mạng để mua đồ cho mình.

Rosier và Finch có trụ sở tại 12 Raven Terrace và có thể tìm thấy trực tuyến tại www.rosierandfinch.co.ie.

https://www.florindagrand.pt/en/guest_reviews
Tôi phải sắp xếp một chuyến công tác vào phút cuối tới văn phòng Bồ Đào Nha của công ty tôi và khách sạn thông thường tôi đặt đã kín chỗ. Dựa trên một số khuyến nghị trực tuyến, tôi quyết định ở lại Florinda Grand. Mặc dù khách sạn quyến rũ này nhỏ hơn nhiều so với những nơi tôi thường ở nhưng nó có mọi tiện nghi mà người ta mong muốn trong một chuyến công tác. Ngoài một căn phòng thoải mái và được trang trí trang nhã, còn có những món ăn ngon trên gối của tôi và xà phòng, dầu gội đầu và các đồ dùng vệ sinh cá nhân tốt nhất khác có sẵn để tôi thưởng thức. Điều tiếc nuối duy nhất của tôi là tôi đã ở Lisbon chỉ ba ngày. Lần tới ghé thăm

<u>I will stay longer and book a room at the Florinda Grand.</u> —posted by Ashton Wu, 7 June	văn phòng Lisbon, tôi sẽ ở lại lâu hơn và đặt phòng tại Florinda Grand. —được đăng bởi Ashton Wu, ngày 7 tháng 6
181. What is the purpose of the article? (A) To provide annual hotel ratings (B) To announce the opening of a store (C) To profile a small-business owner (D) To discuss online shopping trends 182. How did Ms. Rosier improve her marketing skills? (A) By visiting family members overseas (B) By joining a professional association (C) By working in the hotel industry (D) By participating in online classes 183. What is stated about Rosier and Finch? (A) It sells its products to other businesses. (B) It has shops in cities around the world. (C) It is redesigning its e-commerce site. (D) It offers courses on soapmaking. 184. What is suggested about Mr. Wu? (A) He manages Eglinton Gourmet Market. (B) He purchased Rosier and Finch products online. (C) He met Ms. Rosier on a business trip. (D) He likes Rosier and Finch products. 185. According to the review, what was Mr. Wu not pleased about? (A) The length of his trip (B) The decorations in the room (C) The comfort of the pillows (D) The size of the hotel	181. Mục đích của bài viết là gì? (A) Để cung cấp xếp hạng khách sạn hàng năm (B) Để thông báo về việc khai trương một cửa hàng (C) Để lập hồ sơ cho một chủ doanh nghiệp nhỏ (D) Để thảo luận về xu hướng mua sắm trực tuyến 182. Cô Rosier đã cải thiện kỹ năng tiếp thị của mình như thế nào? (A) Bằng cách thăm các thành viên gia đình ở nước ngoài (B) Bằng cách tham gia một hiệp hội nghề nghiệp (C) Bằng cách làm việc trong ngành khách sạn (D) Bằng cách tham gia các lớp học trực tuyến 183. Điều gì được nói về Rosier và Finch? (A) Nó bán sản phẩm của mình cho các doanh nghiệp khác. (B) Nó có cửa hàng ở các thành phố trên khắp thế giới. (C) Nó đang thiết kế lại trang web thương mại điện tử của mình. (D) Nó cung cấp các khóa học về làm xà phòng. 184. Điều gì được gợi ý về ông Ngô? (A) Anh ấy quản lý Chợ Gourmet Eglinton. (B) Anh ấy mua sản phẩm của Rosier và Finch trực tuyến. (C) Anh ấy gặp cô Rosier trong một chuyến công tác. (D) Anh ấy thích các sản phẩm của Rosier và Finch. 185. Theo đánh giá, ông Vũ không hài lòng về điều gì? (A) Độ dài chuyến đi của anh ấy (B) Đồ trang trí trong phòng (C) Sự thoải mái của những chiếc gối (D) Quy mô của khách sạn

AnhLe English

Questions 186-190 refer to the following sales report, memo, and article.

Margot's House of Ice Cream
Flavor Purchases by Percentage of Sales July

Flavor	Percent
Chocolate	22
Vanilla	18
Strawberry	11
¹⁸⁶ <u>Cookies and cream</u>	<u>8</u>
<u>Butter pecan</u>	<u>8</u>
Mint chocolate chip	7
All others	26

Ngôi nhà kem của Margot
Số lượng mua hương vị theo phần trăm doanh số bán hàng trong tháng 7

Flavor	Percent
Chocolate	22
Vanilla	18
Strawberry	11
Cookies and cream	8
Butter pecan	8
Mint chocolate chip	7
All others	26

MEMO

To: All Store Managers

From: June Willcox, CEO, Margot's House of Ice Cream

Subject: New Stores

Date: October 5

Margot's House of Ice Cream is proud to welcome the following new stores.

Store Number	Location	Opening Date	Manager
66	Framingham, Massachusetts, United States	September 1	Inga Slavin
67	Appleton, Wisconsin, United States	September 7	Zheng Tong
68	Wollongong, New South Wales, Australia	September 14	Geoffrey Pratt
69	Rotorua, New Zealand	September 15	Kehinde Ilogu
70	Greater Sudbury, Ontario, Canada	September 29	Hallie Strafford

¹⁸⁸For the next six months, we will be supporting these stores with advertisements in their local media markets.

In December, we plan to open stores in Italy and Switzerland. Demand for our quality product is higher than ever, our market share is increasing,

BẢN GHI NHỚ

Kính gửi: Tất cả quản lý cửa hàng

Từ: June Willcox, Giám đốc điều hành, Margot's House of Ice Cream

Chủ đề: Cửa hàng mới

Ngày: 5 tháng 10

Margot's House of Ice Cream hân hạnh chào đón các cửa hàng mới sau đây.

Store Number	Location	Opening Date	Manager
66	Framingham, Massachusetts, United States	September 1	Inga Slavin
67	Appleton, Wisconsin, United States	September 7	Zheng Tong
68	Wollongong, New South Wales, Australia	September 14	Geoffrey Pratt
69	Rotorua, New Zealand	September 15	Kehinde Ilogu
70	Greater Sudbury, Ontario, Canada	September 29	Hallie Strafford

Trong sáu tháng tới, chúng tôi sẽ hỗ trợ các cửa hàng này bằng quảng cáo trên thị trường truyền thông địa phương của họ.

Vào tháng 12, chúng tôi dự định mở cửa hàng ở Ý và Thụy Sĩ. Nhu cầu về sản phẩm chất lượng của chúng tôi cao hơn bao giờ hết, thị phần của

and we are not finished expanding! Stay tuned for more information!	chúng tôi ngày càng tăng và chúng tôi vẫn chưa ngừng mở rộng! Hãy theo dõi để biết thêm thông tin!
Popular Ice Cream Purveyor Comes to New Zealand By Ysai Mendez ROTORUA (2 November)-Residents of Rotorua have been flocking to Cargill Street, where Margot's House of Ice Cream has opened its first store in New Zealand. "I don't know what their secret is, but their ice cream really is something special," Said leon a Firent a shoe here when here severa te e a coy sine ther opened. I think we'll be regulars." <u>"¹⁹⁰I love strawberry, and their strawberry is the best I ever had," added his daughter, Olivia Frank, age 10.</u> <u>¹⁸⁷Margot's House of Ice Cream was founded five years ago in San Francisco by Margot Summers, a former chemistry major. Its ice cream contains at least 11 percent milk fat.</u> Milk used in production, according to company CEO June Willcox, is sourced locally or regionally whenever possible. Kehinde Ilogu, the manager of the Rotorua store, says that the number of visitors has been rising steadily. "We plan to keep the momentum going by having special events once a month," he said. <u>"¹⁸⁹Next up is the strawberry festival. New Zealand's strawberry season will be getting started. In addition to our superb ice cream, we'll offer strawberries dipped in chocolate, strawberry cupcakes, and strawberry milkshakes.</u> We look forward to a great future in Rotorua."	Nhà cung cấp kem nổi tiếng đến New Zealand của Ysai Mendez ROTORUA (ngày 2 tháng 11)-Cư dân Rotorua đã đổ xô đến Phố Cargill, nơi Margot's House of Ice Cream đã mở cửa hàng đầu tiên ở New Zealand. "Tôi không biết bí mật của họ là gì, nhưng kem của họ thực sự là một thứ gì đó đặc biệt," leon a Firent nói với một chiếc giày ở đây khi một quán ăn nhỏ bên lề mở ra ở đây. Tôi nghĩ chúng tôi sẽ là người thường xuyên." Con gái ông, Olivia Frank, 10 tuổi, nói thêm: "Tôi thích dâu tây và dâu tây của họ là loại dâu ngon nhất mà tôi từng ăn". Margot's House of Ice Cream được thành lập cách đây 5 năm tại San Francisco bởi Margot Summers, một cựu sinh viên chuyên ngành hóa học. Kem của nó chứa ít nhất 11% chất béo sữa. Theo Giám đốc điều hành công ty June Willcox, sữa được sử dụng trong sản xuất có nguồn gốc từ địa phương hoặc khu vực bất cứ khi nào có thể. Kehinde Ilogu, người quản lý cửa hàng Rotorua, cho biết số lượng du khách ngày càng tăng đều đặn. Ông nói: "Chúng tôi dự định duy trì đà phát triển bằng cách tổ chức các sự kiện đặc biệt mỗi tháng một lần". "Tiếp theo là lễ hội dâu tây. Mùa dâu tây ở New Zealand sẽ bắt đầu. Ngoài loại kem tuyệt vời, chúng tôi sẽ cung cấp dâu tây nhúng sô cô la, bánh nướng dâu tây và sữa lắc dâu tây. Chúng tôi mong đợi một tương lai tuyệt vời ở Rotorua ."
186. According to the sales report, what flavor of ice cream is purchased at the same rate as Butter pecan? (A) Chocolate (B) Vanilla (C) Cookies and cream (D) Mint chocolate chip 187. What is true about the products listed in the sales report? (A) They contain at least 11 percent milk fat. (B) They are made with artificial flavors. (C) They will increase in price soon. (D) They are sold mainly in San Francisco.	186. Theo báo cáo bán hàng, loại kem nào được mua với giá ngang bằng với bơ hồ đào? (A) Sô cô la (B) Vani (C) Bánh quy và kem (D) Sôcôla chip bạc hà 187. Điều gì đúng về các sản phẩm được liệt kê trong báo cáo bán hàng? (A) Chúng chứa ít nhất 11% chất béo sữa. (B) Chúng được làm bằng hương vị nhân tạo. (C) Chúng sẽ sớm tăng giá. (D) Chúng được bán chủ yếu ở San Francisco.

188. What is indicated in the memo about the company's new managers? (A) They were trained in Italy and Switzerland. (B) They will receive advertising support for six months. (C) They expect their stores to become profitable in December. (D) They offered special promotions on opening day. 189. What will soon happen at store 69 ? (A) More ice cream flavors will be added to the menu. (B) A child's birthday will be celebrated. (C) An assistant manager will be hired. (D) A range of special treats will be sold. 190. Who is most likely to enjoy the strawberry festival? (A) Mr. Mendez (B) Ms. Willcox (C) Ms. Frank (D) Ms. Summers	188. Bản ghi nhớ về những người quản lý mới của công ty có nội dung gì? (A) Họ được đào tạo ở Ý và Thụy Sĩ. (B) Họ sẽ nhận được hỗ trợ quảng cáo trong sáu tháng. (C) Họ kỳ vọng các cửa hàng của họ sẽ có lãi vào tháng 12. (D) Họ đưa ra khuyến mãi đặc biệt vào ngày khai trương. 189. Điều gì sắp xảy ra ở cửa hàng 69? (A) Nhiều hương vị kem hơn sẽ được thêm vào thực đơn. (B) Sinh nhật của một đứa trẻ sẽ được tổ chức. (C) Một trợ lý giám đốc sẽ được thuê. (D) Một loạt các món ăn đặc biệt sẽ được bán. 190. Ai sẽ thích lễ hội dâu tây nhất? (A) Ông Mendez (B) Cô Willcox (C) Cô Frank (D) Cô Summers
--	---

AnhLe English

Questions 191-195 refer to the following e-mails and memo.

E-mail To: Emi Tokuda <etokuda@paterradepartmentstores.com> From: Paul Soderman <p.soderman@galahadindustrialmachinery.com> Date: January 25 Subject: Our discussion Dear Ms. Tokuda, I'm writing to confirm the details of our telephone conversation earlier today. As we discussed, Galahad Industrial Machinery will install and maintain one self-service checkout kiosk in each of the four locations operated by Paterra Department Stores in Haddonfield. ¹⁹²<u>The installation charge for each kiosk will be \$2,000 per unit.</u> Installation will be scheduled at a mutually agreed-upon day and time. Our maintenance fee, covering all four kiosks, is \$120 per month. ¹⁹¹<u>Our technicians will be available 24 hours a day, 7 days a week, to service the kiosks.</u> All equipment will meet or exceed international quality standards, and all our work is guaranteed. A formal written agreement will be sent to you by registered mail. We look forward to working with you. Sincerely, Paul Soderman, Managing Director Galahad Industrial Machinery	*E-mail* Kính gửi: Emi Tokuda <etokuda@paterradepartmentstores.com> Từ: Paul Soderman <p.soderman@galahadindustrialmachinery.com> Ngày: 25 tháng 1 Chủ đề: Cuộc thảo luận của chúng ta Kính gửi cô Tokuda, Tôi viết thư này để xác nhận chi tiết về cuộc trò chuyện qua điện thoại của chúng ta sáng nay. Như chúng ta đã thảo luận, Máy công nghiệp Galahad sẽ lắp đặt và bảo trì một ki-ốt thanh toán tự phục vụ ở mỗi địa điểm trong số bốn địa điểm do Cửa hàng bách hóa Paterra ở Haddonfield điều hành. Phí lắp đặt cho mỗi ki-ốt sẽ là 2.000 USD/đơn vị. Việc lắp đặt sẽ được lên lịch vào ngày và giờ mà hai bên đã thỏa thuận. Phí bảo trì của chúng tôi, bao gồm cả bốn ki-ốt, là 120 USD mỗi tháng. Kỹ thuật viên của chúng tôi sẽ có mặt 24 giờ một ngày, 7 ngày một tuần để phục vụ các ki-ốt. Tất cả các thiết bị sẽ đáp ứng hoặc vượt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế và mọi công việc của chúng tôi đều được đảm bảo. Một thỏa thuận bằng văn bản chính thức sẽ được gửi cho bạn bằng thư bảo đảm. Chúng tôi mong được làm việc với bạn. Trân trọng, Paul Soderman, Giám đốc điều hành Máy công nghiệp Galahad
To: Paul Soderman <p.soderman@galahadindustrialmachinery.com> From: Emi Tokuda <etokuda@paterradepartmentstores.com> Date: April 2 Subject: Equipment removal and reinstallation Dear Mr. Soderman, Please be advised that we have decided to close our store at 1506 Maple Street. We plan to transfer the inventory and all equipment to our new location at 3300 Town Square Plaza. The transfer is planned for mid-June, but we have not yet set a date. ¹⁹³<u>I will contact you next month to confirm the date and arrange a convenient time for your work crew to install the self-service kiosk.</u> ¹⁹²<u>I understand that, per our agreement dated January 25, your charge</u>	Kính gửi: Paul Soderman <p.soderman@galahadindustrialmachinery.com> Từ: Emi Tokuda <etokuda@paterradepartmentstores.com> Ngày: 2 tháng 4 Chủ đề: Tháo dỡ và lắp đặt lại thiết bị Thưa ông Soderman, Xin lưu ý rằng chúng tôi đã quyết định đóng cửa cửa hàng tại 1506 Maple Street. Chúng tôi dự định chuyển hàng tồn kho và tất cả thiết bị đến địa điểm mới tại 3300 Town Square Plaza. Việc chuyển nhượng được lên kế hoạch vào giữa tháng 6, nhưng chúng tôi vẫn chưa ấn định ngày cụ thể. Tôi sẽ liên hệ với bạn vào tháng tới để xác nhận ngày và sắp xếp thời gian thuận tiện để nhóm làm việc của bạn lắp đặt ki-ốt tự phục vụ. Tôi hiểu rằng, theo thỏa thuận của chúng ta ngày 25

Anhle English

<u>for the reinstallation will be the same as for the initial installation</u> Yours truly, Emi Tokuda, Managing Director Paterra Department Stores	tháng 1, phí cài đặt lại của bạn sẽ giống như phí cài đặt ban đầu. Emi Tokuda, Giám đốc điều hành Cửa hàng bách hóa Paterra
MEMO To: All Paterra Staff From: Eleanor Bianchi, Branch Manager Date: June 5 Re: Move update Thanks to your hard work, our new store in the Town Square Plaza is on track to open on June 15. ¹⁹⁴<u>One of the problems with the store we are currently working out of is that it is not on a bus line.</u> By contrast, the location we will be moving to is served by bus number 689, so we expect to have a larger number of customers at that location. ¹⁹⁵<u>We are only waiting for the last of our display shelves to be delivered from our warehouse so that we can finish the display in the gardening department.</u> In appreciation of your efforts, I've brought pastries from Anika's Bakery. I've put these treats on the break-room counter. Enjoy!	BẢN GHI NHỚ Kính gửi: Tất cả nhân viên Patra Từ: Eleanor Bianchi, Giám đốc chi nhánh Ngày: ngày 5 tháng 6 Re: Chuyển bản cập nhật Nhờ sự làm việc chăm chỉ của bạn, cửa hàng mới của chúng tôi ở Town Square Plaza sắp khai trương vào ngày 15 tháng 6. Một trong những vấn đề với cửa hàng mà chúng tôi hiện đang xử lý là nó không nằm trên tuyến xe buýt. Ngược lại, địa điểm chúng tôi sẽ chuyển đến được phục vụ bởi xe buýt số 689, vì vậy chúng tôi hy vọng sẽ có lượng khách hàng lớn hơn tại địa điểm đó. Chúng tôi chỉ đang đợi chiếc kệ trưng bày cuối cùng được chuyển từ kho của mình để có thể hoàn thành việc trưng bày ở bộ phận làm vườn. Để đánh giá cao nỗ lực của bạn, tôi đã mang bánh ngọt từ Anika's Bakery đến. Tôi đã đặt những món ăn này trên quầy trong phòng nghỉ. Thuởng thức!
191. In the first e-mail, what is stated about Galahad Industrial Machinery? (A) It completes repairs within one day. (B) It is available to do maintenance service at all times. (C) It has technicians with international work experience. (D) It has an office in Haddonfield. 192. What is true about the reinstallation of the self-service kiosk? (A) It will be done personally by Mr. Soderman. (B) It will cost Paterra Department Stores \$2,000. (C) It will cause a change in the monthly maintenance fee. (D) It will require a new agreement to be signed.	191. Trong e-mail đầu tiên nói gì về Máy công nghiệp Galahad? (A) Nó hoàn thành việc sửa chữa trong vòng một ngày. (B) Luôn sẵn sàng thực hiện dịch vụ bảo trì. (C) Nó có các kỹ thuật viên có kinh nghiệm làm việc quốc tế. (D) Nó có văn phòng ở Haddonfield. 192. Điều gì đúng về việc lắp đặt lại ki-ốt tự phục vụ? (A) Nó sẽ được đích thân ông Soderman thực hiện. (B) Nó sẽ có giá 2.000 đô la cho Cửa hàng bách hóa Paterra. (C) Nó sẽ gây ra sự thay đổi về phí bảo trì hàng tháng. (D) Nó sẽ yêu cầu một thỏa thuận mới được ký kết.

Anhle English

193. When will Ms. Tokuda discuss her moving plans with Mr. Soderman? (A) In March (B) In April (C) In May (D) In June	193. Khi nào bà Tokuda sẽ bàn bạc về kế hoạch chuyển nhà của mình với ông Soderman? (A) Vào tháng 3 (B) Vào tháng Tư (C) Vào tháng Năm (D) Vào tháng 6
194. What is suggested about the Paterra store at 1506 Maple Street? (A) It is not accessible by bus. (B) It will be renovated and reopened. (C) It is far from the warehouse. (D) It contains a bakery section.	194. Có gợi ý gì về cửa hàng Patra ở 1506 Maple Street? (A) Nó không thể đến được bằng xe buýt. (B) Nó sẽ được cải tạo và mở cửa trở lại. (C) Nó ở xa nhà kho. (D) Nó có khu vực làm bánh.
195. According to the memo, what must still be done at the new Paterra store location? (A) Some products must be priced. (B) Some areas must be painted. (C) Some doors must be replaced. (D) Some shelves must be delivered.	195. Theo bản ghi nhớ, những gì vẫn phải được thực hiện tại địa điểm cửa hàng Paterra mới? (A) Một số sản phẩm phải được định giá. (B) Một số khu vực phải được sơn. (C) Một số cánh cửa phải được thay thế. (D) Một số kệ phải được giao.

Anhle
ENGLISH

Questions 196-200 refer to the following article, invitation, and e-mail.

Survey: Consumers Prefer Physical Stores

A recent consumer survey has shown that 33% of respondents prefer to touch the products they intend to purchase. Moreover, ¹⁹⁶**61% of those surveyed said they are likely to spend more when shopping at a brick-and-mortar store rather than at an online store.**

These data, backed up by other consumer preference studies, are causing many merchants who generate all their revenue from online sales to open physical stores as a supplement to their online presence.

The advantage of a physical space is that it helps retail owners build brand loyalty. "In terms of convenience, nothing beats online," says Marlene Fitzroy, who owns Toddles, a children's store in Shelburn, and an online site, toddles.com. "But a physical space fosters a sense of community that keeps local customers coming back and attracts new ones."

¹⁹⁸**Ms. Fitzroy, a frequent speaker at local business events, is not only a strong supporter and promoter of customer engagement; she also practices what she preaches.**

¹⁹⁷**Four times a year, we host a special sales event during which children can enjoy themselves with a variety of activities,**" she said. "These events are a hit with both the children and their parents. And even if the parents don't buy anything on such occasions, the next time they need a children's toy, game, book, or puzzle, they'll probably think of us."

Shelburn Business Coalition (SBC)

Businesspeople from Shelburn and the surrounding area are invited to join us at the Shelburn Convention Center on October 8 for our annual Business Summit.

Our keynote speaker this year will be Mr. Hansraj Deshpande, founder and CEO of Wintereden Hoteliers. ¹⁹⁸**Other speakers, all**

Khảo sát: Người tiêu dùng thích cửa hàng thực tế hơn

Một cuộc khảo sát người tiêu dùng gần đây đã chỉ ra rằng 33% số người được hỏi thích chạm vào sản phẩm họ định mua. Hơn nữa, 61% số người được khảo sát cho biết họ có xu hướng chi tiêu nhiều hơn khi mua sắm tại cửa hàng truyền thống hơn là tại cửa hàng trực tuyến.

Những dữ liệu này, được hỗ trợ bởi các nghiên cứu về sở thích của người tiêu dùng khác, đang khiến nhiều thương nhân tạo ra toàn bộ doanh thu từ bán hàng trực tuyến mở các cửa hàng thực tế như một sự bổ sung cho sự hiện diện trực tuyến của họ.

Ưu điểm của không gian vật lý là nó giúp các chủ cửa hàng bán lẻ xây dựng lòng trung thành với thương hiệu. Marlene Fitzroy, người sở hữu Toddles, một cửa hàng dành cho trẻ em ở Shelburn và một trang web trực tuyến, toddles.com, cho biết: "Xét về sự tiện lợi, không có gì có thể sánh bằng trực tuyến". "Nhưng không gian vật lý sẽ nuôi dưỡng cảm giác cộng đồng, giúp khách hàng địa phương quay trở lại và thu hút những khách hàng mới."

Bà Fitzroy, diễn giả thường xuyên tại các sự kiện kinh doanh địa phương, không chỉ là người ủng hộ và thúc đẩy mạnh mẽ sự gắn kết của khách hàng; cô ấy cũng thực hành những gì cô ấy giảng.

Bà nói: "Bốn lần một năm, chúng tôi tổ chức một sự kiện bán hàng đặc biệt, trong đó trẻ em có thể tận hưởng nhiều hoạt động khác nhau". "Những sự kiện này gây ấn tượng mạnh với cả trẻ em và cha mẹ chúng. Và ngay cả khi cha mẹ không mua bất cứ thứ gì vào những dịp như vậy, lần tới khi họ cần đồ chơi, trò chơi, sách hoặc câu đố dành cho trẻ em, họ có thể sẽ nghĩ đến chúng ta."

Liên minh doanh nghiệp Shelburn (SBC)

Các doanh nhân từ Shelburn và khu vực lân cận được mời tham gia cùng chúng tôi tại Trung tâm Hội nghị Shelburn vào ngày 8 tháng 10 để tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh hàng năm của chúng tôi.

Diễn giả chính của chúng tôi năm nay sẽ là ông Hansraj Deshpande, người sáng lập và Giám đốc điều hành của Wintereden Hoteliers. Các diễn giả khác, tất cả đều là chủ doanh nghiệp địa phương, là bà Omodele

AnhLe English

<u>local business owners, are Ms. Omodele Akindjo, Ms. Marlene Fitzroy, Mr. Jasper Klinkhamer, and Mr. Alvin Liu.</u> Topics to be covered include building a strong workforce, establishing a line of credit, engaging with customers, and attracting venture capital. <u>¹⁹⁹By registering for this event, you will automatically be added to our e-mail list.</u> Please visit our Web site, www.shelburnbusinesscoalition.org, for the full schedule.	Akindjo, bà Marlene Fitzroy, ông Jasper Klinkhamer và ông Alvin Liu. Các chủ đề sẽ được đề cập bao gồm xây dựng lực lượng lao động mạnh, thiết lập hạn mức tín dụng, thu hút khách hàng và thu hút vốn đầu tư mạo hiểm. Bằng cách đăng ký sự kiện này, bạn sẽ tự động được thêm vào danh sách email của chúng tôi. Vui lòng truy cập trang web của chúng tôi, www.shelburnbusinesscoalition.org, để biết lịch trình đầy đủ.
E-mail To: Vaughn Sgammato <vsammato@opalmail.com> From: Irene Warga <irenewarga@shelburnbusinesscoalition.org> Date: September 15 Subject: Your confirmation Dear Mr. Sgammato, <u>¹⁹⁹Shelburn Business Coalition thanks you for registering for our Business Summit.</u> Your confirmation number is R56690. As a reminder, please note that the convention center underground garage will be closed for maintenance on October 8. Therefore, ²⁰⁰<u>please park your car in the public parking area across the street.</u> At the end of the summit, you will receive a voucher to cover the parking fee. We look forward to seeing you. If you have any questions, please contact me at 555-0138. Yours very truly, Irene Warga, Event Coordinator	*E-mail* Tới: Vaughn Sgammato <vsammato@opalmail.com> Từ: Irene Warga <irenewarga@shelburnbusinesscoalition.org> Ngày: 15 tháng 9 Chủ đề: Xác nhận của bạn Thưa ông Sgammato, Liên minh Doanh nghiệp Shelburn cảm ơn bạn đã đăng ký Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh của chúng tôi. Số xác nhận của bạn là R56690. Xin nhắc lại, xin lưu ý rằng nhà để xe ngầm của trung tâm hội nghị sẽ đóng cửa để bảo trì vào ngày 8 tháng 10. Vì vậy, vui lòng đỗ xe ở khu vực đỗ xe công cộng bên kia đường. Khi kết thúc hội nghị thượng đỉnh, bạn sẽ nhận được một phiếu thanh toán phí đỗ xe. Chúng tôi mong gặp được bạn. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, xin vui lòng liên hệ với tôi theo số 555-0138. Của bạn rất thực sự, Irene Warga, Điều phối viên sự kiện
196. According to the article, what action is being considered by many online sellers? (A) Redesigning their Web sites (B) Increasing their advertising budgets (C) Opening physical store locations (D) Developing new lines of products 197. What does Ms. Fitzroy say she offers her customers? (A) A convenient place to shop (B) Discounts on children's clothing (C) An enjoyable shopping experience (D) Special deals on toys	196. Theo bài viết, hành động nào đang được nhiều người bán hàng trực tuyến quan tâm? (A) Thiết kế lại trang web của họ (B) Tăng ngân sách quảng cáo của họ (C) Mở các địa điểm cửa hàng thực tế (D) Phát triển dòng sản phẩm mới 197. Bà Fitzroy nói rằng bà cung cấp cho khách hàng những gì? (A) Một nơi thuận tiện để mua sắm (B) Giảm giá quần áo trẻ em (C) Một trải nghiệm mua sắm thú vị (D) Ưu đãi đặc biệt về đồ chơi

AnhLe English

198. Who most likely will speak on the topic of engaging with customers? (A) Ms. Akindjo (B) Ms. Fitzroy (C) Mr. Deshpande (D) Mr. Liu 199. What is most likely true about Mr. Sgammato? (A) He was added to a mailing list. (B) He will be starting a business. (C) He received a discount on his registration fee. (D) He has never attended an SBC event before. 200. What is Mr. Sgammato expected to do upon arrival at a convention center? (A) Ask to see to Ms. Warga (B) Park his car across the street (C) Obtain a confirmation number (D) Pick up some conference material	198. Ai có nhiều khả năng sẽ nói về chủ đề gắn kết với khách hàng nhất? (A) Cô Akindjo (B) Cô Fitzroy (C) Ông Deshpande (D) Ông Liu 199. Điều gì có thể đúng nhất về ông Sgammato? (A) Anh ấy đã được thêm vào danh sách gửi thư. (B) Anh ấy sẽ bắt đầu kinh doanh. (C) Anh ấy đã được giảm phí đăng ký. (D) Anh ấy chưa bao giờ tham dự một sự kiện nào của SBC trước đây. 200. Ông Sgammato dự kiến sẽ làm gì khi đến trung tâm hội nghị? (A) Yêu cầu được gặp cô Warga (B) Đỗ xe của anh ấy bên kia đường (C) Lấy số xác nhận (D) Lấy một số tài liệu hội nghị
---	---

Anhle
ENGLISH